

The International Bestseller

HARLAN COBEN



"Harlan Coben quyết định rằng bạn
ngay từ trong đầu để có được một
tác phẩm tuyệt vời."

—David Browne, The New York Times

NGƯỜI LỜI HỨNG TRỞ LẠI

nhã văn

nhã văn - nhà xuất bản văn học

Thông tin ebook

Người hùng trở lại - Harlan Coben

Nhà xuất bản văn học

Thể loại: Detective

Tạo và hiệu chỉnh ebook: Hoàng Nghĩa Hạnh

Diễn đàn Tinh Tế

Dự án ebook định dạng epub chuẩn cho mọi thiết bị di động

http://dl.dropbox.com/u/46534480/library/_catalog/

OPDS catalog:

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương 1

Cô gái mất tích ấy - bản tin được phát dồn dập, và lần nào cũng chiếu lên bức ảnh chân dung thời trung học cổ ra về bình thường của cô gái mới lớn vừa mất tích, bạn biết kiểu ảnh đó mà, bức ảnh có nền xoáy cầu vồng sắc sỡ, tóc cô bé quá thẳng, còn nụ cười lại chẳng tự nhiên chút nào, rồi chuyển phắt sang cảnh ông bố bà mẹ đang lo lắng ở thềm cỏ trước ngôi nhà, micrô vây quanh họ, bà mẹ lặng lẽ khóc, còn ông bố thì môi run run tường trình sự việc - cô gái ấy, chính cô gái mất tích ấy, vừa mới đi ngang qua Edna Skylar.

Edna lạnh cứng người.

Chồng bà, Stanley, bước thêm hai bước nữa mới nhận ra vợ không còn đi bên mình. Ông quay lại và gọi: “Edna?”

Họ đứng ở góc ngã tư nơi phố Hai một cắt Đại lộ Tám của New York. Sáng thứ Bảy này xe cộ trên đường không nhiều. Người đi bộ thì lại khá đông. Cô gái mất tích đã đi lên khu phố trên.

Stanley thở dài chán nản. “Lại gì nữa thế?”

“Suyt.”

Bà cần phải suy nghĩ. Tấm chân dung thời trung học của cô gái, bức ảnh có nền xoáy cầu vồng sắc sỡ... Edna nhắm mắt lại. Bà cần phải mừng tượng lại tấm ảnh đó trong đầu. So sánh và đối chiếu điểm khác biệt.

Trong tấm ảnh, cô gái mất tích có mái tóc dài màu nâu xỉn. Người đàn bà vừa đi ngang qua - đàn bà, chứ không phải cô gái, bởi cái người vừa mới đi ngang qua ấy trông già dặn hơn, tuy nhiên có thể bức ảnh ấy chụp lâu rồi cũng nên - có mái tóc đỏ rực cắt ngắn hơn và lượn sóng bồng bênh. Cô gái trong tấm ảnh không đeo kính. Người đàn bà vừa đi lên hướng Bắc theo Đại lộ 8 đeo một cặp kính hợp một, gọng hình chữ nhật tối màu. Cách ăn mặc và trang điểm của cô ta đều - hầu như chẳng còn từ nào thích hợp hơn - người lớn hơn.

Đối với Edna, nghiên cứu các khuôn mặt còn hơn cả sở thích. Bà đã sáu mươi ba tuổi, là một trong số các nữ bác sĩ hiếm hoi ở độ tuổi ấy là chuyên gia về di truyền học. Các khuôn mặt chính là cuộc sống của bà. Một phần bộ não của Edna vẫn luôn làm việc, kể cả khi đã rời xa nhiệm sở. Bà không thể cưỡng lại được - bác sĩ Edna Skylar luôn nghiên cứu mọi khuôn mặt. Bạn bè và gia đình của bà đã quen với kiểu nhìn chăm chăm vừa thăm dò vừa phân tích ấy, nhưng những người lạ hay mới quen thì sẽ thấy lúng túng.

Đây chính là những gì Edna vẫn thường làm. Đi dạo trên phố. Phốt lờ mọi âm thanh và quang cảnh xung quanh, thường là vậy. Chìm đắm trong niềm hạnh phúc tột đỉnh của riêng mình là nghiên cứu khuôn mặt của khách qua đường. Chú ý tới cấu trúc của gò má và độ sâu của xương hàm dưới, khoảng cách giữa hai mắt và chiều cao của tai, đường viền xương hàm cũng như khoảng cách của hốc mắt. Và đó chính là lý do tại sao Edna có thể nhận ra cô gái mất tích, bất chấp màu tóc và kiểu tóc mới, bất chấp cặp kính hợp một cùng cách ăn mặc và trang điểm người lớn.

“Cô ta đi cùng một người đàn ông.”

“Gì cơ?”

Edna không nhận ra rằng mình đã bật thốt thành lời.

“Cô gái ấy.”

Stanley nhăn mặt. “Em đang nói về cái gì thế, Edna?”

Tấm ảnh đó. Bức ảnh chân dung thời trung học cổ cường điệu cho ra vẻ bình thường. Bạn đã nhìn thấy nó hàng triệu lần. Bạn thấy nó trong một cuốn kỷ yếu của nhà trường, và cảm xúc bắt đầu khuấy

đảo. Cùng một lúc, bạn thấy được quá khứ, bạn thấy được tương lai của cô gái. Bạn còn cảm thấy cả niềm vui của tuổi trẻ lẫn nỗi đau của quá trình trưởng thành. Bạn có thể thấy được cả tiềm năng của cô ta. Bạn có thể cảm thấy nỗi day dứt luyến tiếc quá khứ. Bạn thấy năm tháng của cô ta vùn vụt trôi đi, có thể là thời sinh viên, rồi hôn nhân, con cái, tất thảy những thứ đó.

Nhưng một khi chính tấm ảnh ấy lại xuất hiện trong chương trình bản tin tối, thì nó sẽ gây ra nỗi khiếp sợ xuyên thấu tim bạn. Bạn nhìn vào khuôn mặt cô, vào nụ cười ngập ngừng, vào mái tóc rủ xuống và bờ vai trẻ, và tâm trí của bạn đi vào những miền tăm tối không nên chút nào.

Đã bao lâu rồi Katie - đó chính là tên cô gái, Katie - đã bao lâu rồi kể từ khi cô ta biến mất?

Edna cố gắng nhớ lại. Hình như một tháng. Cũng có thể là sáu tuần. Câu chuyện lan truyền chỉ trong vùng này, và chắc không lâu đến vậy. Có những người cho rằng cô gái đã bỏ trốn. Katie Rochester đã bước sang tuổi mười tám vài ngày trước khi biến mất - điều này khẳng định cô đã là người lớn và do đó hạ thấp mức độ ưu tiên khá nhiều. Rất có thể cô gặp rắc rối ở nhà, nhất là với ông bố nghiêm khắc nhưng khi nói mỗi vẫn cứ run lẩy bẩy.

Có thể Edna đã nhầm. Có thể đó không phải là cô gái ấy.

Có một cách xác định.

“Nhanh lên,” Edna gọi Stanley.

“Sao thế? Đi đâu bây giờ?”

Không có thì giờ để trả lời. Cô gái có thể chỉ ở cách đây một khu nhà về phía trước mà thôi. Stanley sẽ bám theo sau. Stanley Rickenback, một bác sĩ sản-phụ khoa, là người chồng thứ hai của Edna. Người chồng đầu tiên của bà chỉ như cơn gió thoảng qua, một anh chàng huênh hoang tự mãn, quá điển trai và cũng quá ham hố, tóm lại là một gã chẳng ra gì. Nói vậy cũng không công bằng cho lắm, nhưng thế thì đã sao nào? Cái ý nghĩ lấy một bà vợ bác sĩ - hồi bốn mươi năm về trước - là một ý tưởng mới mẻ độc đáo đối với Ông chồng Thứ nhất. Tuy nhiên, thực tế lại không được như anh ta mong muốn. Anh ta tưởng rằng Edna sẽ sao nhãng công việc chuyên môn một khi họ có con. Nhưng Edna thì không, thậm chí còn ngược lại. Sự thực là, một sự thực không qua mắt được con cái của Edna, bà yêu công việc của một bác sĩ hơn là làm mẹ.

Bà chạy nhanh về phía trước. Vĩa hè chật cứng người qua lại. Bà lượn xuống lòng đường, cạnh lề đường và tăng tốc. Stanley cố gắng bám theo. “Edna?”

“Cứ ở cạnh em đi.”

Ông bắt kịp bà. “Chúng ta đang làm cái quái gì vậy?”

Mắt Edna còn mãi tìm kiếm mái tóc đỏ.

Kia rồi. Ở phía trên kia bên trái.

Bà cần nhìn gần hơn nữa. Giờ thì Edna bút phá mở hết tốc lực, một hình ảnh hằn như ở bất cứ nơi nào đều được cho là kỳ khôi - một bà già ngoại lục tuần ăn mặc chỉnh tề đang chạy như bay dọc con phố, nhưng đây là Manhattan. Chẳng mấy ai buồn để ý.

Bà vòng ra phía trước người phụ nữ, cố gắng không tỏ ra quá lộ liễu, lẩn vào sau những người cao lớn hơn, và khi đã chọn được chỗ thích hợp, Edna mới ngó nghiêng xung quanh. Người-có-thể-là-Katie tiến lại gần bà. Ánh mắt họ gặp nhau trong tích tắc, và Edna hiểu ngay.

Chính là cô gái ấy.

Katie Rochester đi cùng một người đàn ông tóc đen, khoảng ngoài ba mươi tuổi. Họ đang nắm tay nhau. Trông cô không có vẻ gì là đau khổ cả. Đúng ra là trông cô khá mãn nguyện, cho tới tận thời điểm ánh mắt họ gặp nhau. Tất nhiên, có thể điều này chẳng có ý nghĩa gì hết. Elizabeth Smart, cô gái trẻ đã bị bắt cóc khỏi Utah, đi ngoài đường với kẻ bắt cóc mình, mà không bao giờ phát tín hiệu cầu cứu. Đây có lẽ cũng là một trường hợp tương tự.

Edna không tin vào khả năng đó.

Cô gái tóc đỏ có-thể-là-Katie thì thầm điều gì với người đàn ông tóc đen. Họ rảo bước nhanh hơn. Edna nhìn thấy hai người rẽ phải và đi xuống cầu thang dẫn vào ga tàu điện ngầm. Tấm biển ghi TÀU C và E. Stanley đã bắt kịp Edna. Ông đang định nói điều gì đó, nhưng khi thấy vẻ mặt của bà ông liền im lặng.

“Đi nào.” Bà nói.

Họ vội vã vòng ra phía trước và đi xuống cầu thang. Người phụ nữ mất tích và người đàn ông tóc đen vừa bước qua chiếc cửa quay. Edna tiến lại chỗ đó.

“Khốn kiếp thật!”

“Sao vậy?”

“Em không mang theo thẻ tàu điện ngầm rồi.”

“Anh có mang theo đây.” Stanley nói.

“Đưa cho em. Nhanh lên nào.”

Stanley rút chiếc thẻ ra khỏi ví và đưa cho bà. Bà quét thẻ, rồi đi qua chiếc cửa quay, đưa trả thẻ lại cho ông. Bà không đợi. Họ đã xuống cầu thang và đi về phía bên phải. Bà bám theo. Bà nghe thấy tiếng lao ầm ầm của con tàu sắp đến, và rảo bước nhanh hơn.

Tiếng phanh rín rít rồi con tàu dừng lại. Cửa tàu điện ngầm mở ra, tìm Edna đập loạn lên trong lồng ngực. Bà nhìn quanh khắp lượt, tìm kiếm mái tóc đỏ.

Không thấy gì hết.

Cô gái đó đâu rồi?

“Edna?” Stanley gọi. Ông đã theo tới nơi.

Edna im lặng. Bà đứng ở sân ga, nhưng không có dấu vết nào của Katie Rochester. Và thậm chí nếu có thì sao? Edna nên làm gì? Bà có nên nhảy lên tàu và tiếp tục bám theo họ hay không? Tới đâu? Rồi sau đó làm gì? Tìm ra một căn hộ hay một ngôi nhà rồi gọi cảnh sát chẳng...

Ai đó vỗ vào vai bà.

Edna quay lại. Đó chính là cô gái mất tích.

Rất lâu về sau này, Edna vẫn băn khoăn rằng bà đã thấy gì ở biểu hiện của cô gái khi ấy. Liệu đó có phải một cái nhìn cầu khẩn không? Hay tuyệt vọng? Bình tĩnh? Vui sướng, bình thản? Cả quyết? Tất cả.

Họ đứng đó và trân trân nhìn nhau trong chốc lát. Đám đông hời hả, sự im lặng khó lý giải của chiếc loa, tiếng xì xì của đoàn tàu - tất cả đều như biến mất, chỉ còn lại hai người.

“Xin bà” - cô gái mất tích nói, giọng thì thầm. “Bà không được nói với ai là đã thấy tôi đây.”

Rồi cô gái bước lên tàu. Edna rùng mình. Cửa toa tàu đóng lại. Edna muốn làm một việc gì đó, làm bất cứ việc gì, nhưng bà không thể cử động nổi. Ánh mắt bà vẫn không rời ánh mắt cô gái.

“Xin bà” cô gái mấp máy môi qua tấm cửa kính.

Và rồi con tàu mất hút trong bóng tối.

Chương 2

Có hai cô gái mới lớn ở dưới tầng hầm nhà Myron. Câu chuyện đã bắt đầu như vậy. Sau này, mỗi khi Myron nhìn lại tất cả nỗi mất mát và đau khổ này, thì đầu tiên một chuỗi những câu hỏi “Sẽ ra sao nếu” lại bùng lên và ám ảnh anh. Sẽ ra sao nếu như anh không cần đá lạnh? Sẽ ra sao nếu anh mở cánh cửa tầng hầm muộn hơn hoặc sớm hơn một phút? Sẽ ra sao nếu như hai cô gái mới lớn ấy - lúc đầu họ làm cái quái gì riêng tư ở dưới tầng hầm của anh nhỉ? - chỉ thì thầm trò chuyện để anh khỏi tỉnh cò nghe thấy.

Sẽ ra sao nếu như anh chỉ quan tâm đến chuyện của mình thôi.

Từ đỉnh cầu thang, Myron nghe thấy tiếng các cô gái cười khúc khích. Anh dừng lại. Trong giây lát anh đã định đóng cửa và mặc kệ họ. Chỉ còn một ít đá cho bữa tiệc nhỏ của anh, chứ chưa hết hẳn. Anh có thể quay về.

Nhưng trước khi anh quay đi thì giọng của một cô gái vẳng tới cầu thang. “VẬY là cậu đi cùng Randy à?”

Cô kia: “Ôi lạy Chúa, bọn tớ phê cực luôn.”

“Bia à?”

“Ừ, bia và chích choác.”

“Thế làm sao cậu về nhà được?”

“Randy lái xe”

Trên đỉnh cầu thang, Myron đứng chờ người ra.

“Nhưng cậu nói là...”

“Suyt.” Và rồi: “Này! Có ai ở đó không vậy?”

Bị phát hiện rồi.

Myron chạy bước một xuống cầu thang, miệng huyết sáo. Quý ngài Tùy tiện. Hai cô gái đang ngồi ở cái chỗ từng là phòng ngủ của Myron. Tầng hầm được “hoàn tất” vào năm 1975 và trông cũ kỹ như vậy. Bố của Myron, hiện đang cùng mẹ du hí tại một khu nhà condo gần Boca Raton, lúc đó đã dùng rất nhiều băng dính hai mặt. Sàn nhà lát ván gỗ, trông cổ lỗ chẳng khác gì những cuộn băng video Betamax, đã bắt đầu lún. Ở nhiều chỗ, những mảng tường bê tông đã lộ ra và bong tróc thấy rõ. Những tấm gỗ lát sàn, được dán xuống nền nhà bằng một thứ tương tự như keo dán của hãng Elmer, cũng đang oằn hết cả. Chúng kêu ọp ẹp mỗi khi có người giẫm phải.

Hai cô gái - một người Myron biết từ khi mới chào đời, người kia thì anh mới chỉ gặp hôm nay - tròn mắt nhìn anh. Trong khoảnh khắc, không ai nói gì hết. Anh khẽ vẫy tay chào họ.

“Chào các cô.”

Ngay từ những lời nói đầu tiên, Myron Bolitar đã tỏ ra rất tự hào về bản thân mình.

Cả hai cô gái đều là học sinh trung học năm cuối, và đều xinh xắn theo kiểu hơi non nớt. Cái cô bé ngồi ở góc chiếc giường cũ kỹ - người mà anh mới gặp cách đây chừng một tiếng - tên là Erin. Hai tháng trước, Myron đã bắt đầu hẹn hò với mẹ của Erin, một góa phụ và là một nhà báo tự do, tên là Ali Wilder. Bữa tiệc này, được tổ chức tại ngôi nhà nơi Myron đã lớn lên và nay thuộc quyền sở hữu của anh, giống như tiệc “ra mắt” của Myron và Ali với tư cách là một cặp.

Còn cô gái kia, Aimee Biel, bắt chước cách vẫy tay và giọng nói của anh. “Chào Myron.”

Sự im lặng kéo dài lâu hơn.

Lần đầu tiên anh gặp Aimee Biel là vào ngày cô sinh ra tại bệnh viện St. Barnabas. Aimee cùng với cha mẹ cô, Claire và Erik, sống cách đây 2 khu nhà. Myron biết Claire từ hồi họ còn học chung

với nhau ở trường trung học cổ sở Heritage, cách đây chưa tới nửa dặm. Myron quay về phía Aimee. Trong chốc lát, anh như quay về quá khứ hai mươi lăm năm trước. Aimee giống mẹ cô quá, cũng có cái điệu cong môi cười toe toét bất chấp tất cả ấy, cứ như thể anh đang nhìn xuyên qua một cánh cửa thời gian.

“Chú định xuống lấy thêm ít đá” - Myron nói. Anh dùng ngón tay cái chỉ về phía cái tủ đá, để mình họa thêm cho câu nói của mình.

“Tuyệt(1),” Aimee nói.

“Mát lắm.” Myron nói. “Lạnh như đá ấy chứ.”

Myron cười tủm tỉm. Chỉ mình anh cười.

Myron nhìn sang Erin, nụ cười ngớ ngẩn còn đọng trên mặt. Cô gái quay mặt đi. Đó là kiểu phản ứng chủ yếu của cô ngày hôm nay. Lịch sự và xa cách.

“Cháu hỏi chú một chút nhé?” Aimee nói.

“Cứ hỏi.”

Cô gái xòe đôi bàn tay: “Đây có phải căn phòng mà chú lớn lên không?”

“Đúng vậy.”

Hai cô gái liếc nhau. Aimee rúc rích cười. Erin cũng vậy.

“Sao thế?” Myron hỏi.

“Căn phòng này... cháu muốn nói là, liệu có thể tồi tàn hơn nữa không?”

Erin cuối cùng cũng chịu lên tiếng: “Đại loại nó còn cũ kỹ hơn cả những thứ cỏ lổ.”

“Chú gọi cái này là gì vậy?” Aimee hỏi, tay chỉ xuống phía dưới.

“Ghế túi(2).” Myron đáp.

Hai cô gái càng rúc rích tợn hơn.

“Thế làm sao cái đèn bàn này lại có bóng màu đen?”

“Vì nó làm cho các tấm áp phích sáng lên.”

Những tiếng cười lại rộ lên.

“Này, chú cũng đã từng là học sinh trung học đấy nhé,” Myron nói, như thể điều đó sẽ giải thích được mọi chuyện.

“Chú đã bao giờ đưa cô gái nào về đây chưa?” Aimee hỏi.

Myron đặt bàn tay lên ngực, phía trái tim. “Một quý ông đích thực không bao giờ bép xép chuyện tình cảm.” Rồi sau đó: “Có.”

“Bao nhiêu?”

“Bao nhiêu cái gì cơ?”

“Chú đã đưa bao nhiêu cô gái về đây rồi?”

“Ồ. Khoảng” - Myron ngửa mặt, dùng ngón trỏ vẽ lên không khí - “Chừng ba... Chú nghĩ là vào khoảng giữa tám và chín trăm nghìn.”

Câu trả lời gây ra những tràng cười lớn.

“Thực ra,” Aimee nói, “Mẹ nói rằng chú đã từng rất dễ thương.”

Myron nhướn một bên mày: “Đã từng?”

Hai cô gái đập tay với nhau cười lăn lộn. Myron lắc đầu và cần nhần vài câu về việc cần phải tôn trọng người lớn tuổi. Khi chúng yên lặng trở lại, Aimee nói: “Cháu hỏi thêm vài điều nữa được không?”

“Cứ hỏi.”

“Ý của cháu là hỏi nghiêm túc ấy.”

“Thì cứ hỏi đi.”

“Những tấm ảnh ở tầng trên là của chú à? Những tấm treo cạnh cầu thang ấy.”

Myron gật đầu. Anh đã đoán ra câu tiếp theo là gì rồi.

“Chú cũng đã từng xuất hiện trên trang bìa của tờ Sports Illustrated?”

“Đúng thế.”

“Bố mẹ cháu nói rằng chú đã từng được coi là vận động viên bóng rổ giỏi nhất nước.”

“Bố mẹ cháu,” Myron đáp, “nói quá lên đó thôi.”

Cả hai cô nhìn anh chăm chăm. Năm giây trôi qua. Lại năm giây nữa.

“Chú bị mắc cái gì ở răng à?” Myron hỏi.

“Có phải chú được chọn vào đội Lakers không?”

“Đội Celtics.” Myron đính chính.

“À, xin lỗi, đội Celtics.” Aimee vẫn khiến anh không thể rời khỏi cặp mắt của cô bé. “Và chú bị chấn thương đầu gối phải không?”

“Đúng thế.”

“Sự nghiệp của chú thế là đi đứt. Đại loại như vậy, phải không?”

“Gần như là thế.”

“Vậy thì,” - Aimee nhún vai - “Cảm giác như thế nào?”

“Chấn thương đầu gối á?”

“Trở thành một ngôi sao như vậy. Để rồi, dùng một cái, không bao giờ có thể thi đấu được nữa.”

Cả hai cô gái chờ đợi câu trả lời của anh. Myron cố gắng nêu lên một điều thật sâu sắc.

“Nó phá hỏng cả một thành công rực rỡ.”

Họ đều thích câu trả lời đó.

Aimee lắc đầu. “Đấy chắc là điều tồi tệ nhất.”

Myron nhìn Erin. Erin sụp mắt xuống. Căn phòng bỗng yên tĩnh lạ thường. Anh chờ đợi. Cuối cùng thì cô gái cũng chịu ngước lên. Cô trông đầy sợ hãi, bé bỏng và non nớt. Anh muốn ôm lấy cô trong vòng tay, nhưng hỡi ôi, đó sẽ là một hành động hết sức sai lầm.

“Không,” Myron dịu dàng đáp, mắt vẫn không rời khỏi ánh nhìn của Erin. “Còn xa mới tới điều tồi tệ nhất.”

Có giọng nói từ đỉnh cầu thang vọng xuống, “Myron?”

“Tôi tới đây.”

Anh đã sắp sửa rời đi. Và đó là câu hỏi lớn “Sẽ ra sao nếu” tiếp theo. Những gì anh tình cờ nghe thấy ban nãy khi đứng trên cầu thang - Randy lái xe - cứ văng vẳng trong đầu. Bia và chích choác. Anh không thể bỏ qua điều này được, phải không nào?

“Chú muốn kể với các cháu một câu chuyện,” Myron bắt đầu. Rồi anh ngừng lại. Những gì anh muốn làm là kể cho họ nghe về tai nạn đáng tiếc xảy ra từ hồi anh học trung học. Có một bữa tiệc ở nhà của Barry Brenner. Anh muốn kể với các cô gái về chuyện đó. Anh cũng đã từng là học sinh cấp ba, giống như họ. Cũng đã có vô khối những vụ nhậu tung bừng. Đội bóng của anh, Livingston Lancers, vừa mới giành chiến thắng trong cuộc thi bóng rổ toàn bang, công đầu phải nhắc tới bốn mươi ba điểm của người-Mỹ-chính-hiệu Myron Bolitar. Mọi người đều say mèm. Anh nhớ đến Debbie Frankel, một cô gái rất thông minh, một con người mạnh mẽ, người khơi mào luôn tràn đầy sức sống, luôn giơ tay để phản biện lại ý kiến của thầy cô, luôn tranh luận và nắm bắt được mặt trái của vấn đề, và vì thế mà bạn bè yêu mến cô. Nửa đêm, Debbie qua chào tạm biệt anh. Cặp kính của cô trễ xuống sống mũi. Đó là điều mà anh nhớ nhất - cặp kính của cô đã trượt xuống. Myron thấy rằng Debbie đã phê lắm rồi. Và cả hai cô gái sắp sửa chui vào chiếc xe đó cũng vậy.

Bạn có thể đoán trước được kết cục của câu chuyện. Họ phi lên dốc Đại lộ Nam Orange quá nhanh. Debbie chết trong vụ tai nạn. Chiếc xe rúm ró ấy được đem trưng bày ở trường trung học trong suốt sáu năm. Myron tự hỏi không biết giờ thì nó ở đâu, rốt cuộc thì họ đã làm gì với đồng sắt vụn ấy.

“Chuyện gì vậy chú?” Aimee hỏi.

Nhưng Myron đã không kể cho họ nghe về Debbie Frankel. Erin và Aimee chắc chắn đã nghe những câu chuyện tương tự như thế rồi. Nó sẽ chẳng có tác dụng gì hết. Anh biết điều đó. Vì thế, anh tìm cách khác.

“Chú muốn các cháu hứa với chú một điều,” Myron nói.

Erin và Aimee nhìn Myron chăm chăm.

Anh lấy ví khỏi túi và rút ra hai tấm danh thiếp. Anh mở ngăn kéo trên cùng và tìm thấy một chiếc bút vẫn còn dùng được. “Đây là tất cả các số điện thoại và địa chỉ của chú: số nhà, số cơ quan, số di động, địa chỉ tại New York.”

Myron viết nguệch ngoạc trên hai tấm danh thiếp rồi đưa cho từng cô gái. Họ cầm lấy mà không nói gì cả.

“Hãy nghe lời chú nhé, được không? Bất cứ khi nào các cháu gặp rắc rối, bất cứ khi nào các cháu ra ngoài nhậu nhẹt hoặc bạn bè các cháu đi nhậu, khi nào các cháu quá phấn khích hoặc phê thuốc, hay là gì đi nữa chú không cần biết. Hứa với chú. Hứa với chú là các cháu sẽ gọi cho chú. Chú sẽ tới đón các cháu cho dù các cháu ở bất cứ đâu. Chú sẽ không hỏi câu nào hết. Chú cũng sẽ không hé răng nói với bố mẹ các cháu. Đó là những gì chú hứa với các cháu. Chú sẽ đưa các cháu tới bất cứ nơi nào các cháu muốn đến. Không cần biết là khuya khoắt đến thế nào. Không cần biết các cháu ở xa đến đâu. Mặc cho các cháu có phê đến mức độ nào đi chăng nữa. 24/7_. Cứ gọi cho chú, và chú sẽ tới đón các cháu.”

Hai cô không nói gì cả.

Myron bước một bước lại gần hơn. Anh cố không tỏ ra nài nỉ. “Lưu ý... đừng lên xe với một người cầm lái đã uống nhiều.”

Họ chỉ nhìn chăm chăm vào anh.

“Hứa với chú đi,” anh nói.

Giây lát sau - câu hỏi “sẽ ra sao nếu” cuối cùng - họ hứa.

Chú thích

1. Nguyên văn “cool” nghĩa gốc là “mát”, tiếng lóng có nghĩa là “tuyệt”.

2. Ghế túi: Ghế có hình túi, bên trong có thể nhồi hạt hoặc bông, hay dùng để ngủ trưa.

Chương 3

Hai giờ sau, gia đình Aimee - nhà Biels - là những người đầu tiên rời bữa tiệc. Myron tiễn họ ra cửa. Claire ghé sát vào tai anh. “Em nghe nói tụi con gái xuống căn phòng cũ của anh.”

“Ừ.”

Cô cười ranh mãnh: “Anh có nói với chúng... ?”

“Lạy Chúa, không.”

Claire lắc đầu. “Anh cả thẹn quá nhỉ.”

Anh và Claire đã từng là một đôi bạn tốt từ thời trung học. Anh yêu tâm hồn phóng khoáng của cô. Cô luôn hành động - không còn từ nào thích hợp - như một gã trai. Khi họ đi dự tiệc, cô hay thử làm quen với những người khác, thông thường là thành công, còn phải nói, cô hấp dẫn đấy chứ bộ. Cô thích những gã cơ bắp. Cô sẽ đi chơi với họ một lần, có thể hai lần, và mọi việc cứ thế.

Giờ thì Claire đã là một luật sư. Cô và Myron cũng đã từng tan dẫu với nhau một lần, ở chính cái phòng dưới tầng hầm ấy vào một ngày nghỉ hè thời còn học trung học. Myron rất áy náy về chuyện đó. Ngày hôm sau, Claire vẫn bình thản như không. Không lo lắng, không im lặng làm thinh, không đề nghị “có lẽ chúng ta nên nói chuyện về việc đã xảy ra.”

Cũng không tái diễn.

Ở Đại học Luật, Claire đã gặp người chồng bây giờ của cô, “Erik kết thúc bằng chữ K.” Anh ta luôn giới thiệu về mình như vậy. Erik mảnh khảnh và cực kỳ kín đáo. Hiếm khi thấy anh ta mỉm cười. Gần như không bao giờ anh ta cười to. Chiếc cà vạt của anh ta luôn luôn phải thắt kiểu Windsor cực kỳ lịch sự. Erik kết thúc bằng chữ K không phải là tuýp người mà Myron nghĩ Claire sẽ lấy làm chồng, nhưng họ lại có vẻ khá hòa hợp. Trái đầu thì hút nhau, anh đoán vậy.

Erik bắt tay anh rất chặt, để chắc chắn rằng ánh mắt hai người sẽ chạm nhau: “Tôi sẽ gặp anh vào Chủ nhật chứ?”

Họ thường chơi bóng rổ tập thể vào mỗi sáng Chủ nhật, nhưng Myron đã ngừng chơi từ hàng tháng trước. “Không, tuần này tôi sẽ không tới đó.”

Erik gật đầu cứ như là Myron vừa nói điều gì sâu sắc lắm, rồi bước ra khỏi cửa. Aimee nén cười và vẫy tay: “Rất vui được nói chuyện với chú, Myron.”

“Chú cũng vậy, Aimee.”

Myron cố trao đổi với cô bé qua ánh mắt: “Nhớ lời hứa đấy nhé.” Anh không biết liệu nó có tác dụng gì không, nhưng Aimee có đáp lại bằng một cái khẽ gật đầu trước khi đi xuống dưới.

Claire hôn vào má anh và thì thầm vào tai anh một lần nữa: “Trông anh hạnh phúc thật đấy.”

“Đúng vậy,” anh nói.

Claire cười rạng rỡ: “Ali tuyệt quá, phải không nào?”

“Cô ấy rất tuyệt.”

“Em có phải là bà mối mát tay nhất xưa nay không nhỉ?”

“Đại loại cũng như mấy thứ hàng tôi bán ngoài vỉa hè của Fiddler ấy” - anh nói.

“Em đâu có phải là mấy thứ bỏ đi đó. Em là người giỏi nhất chứ, đúng không nào? Được rồi, em đồng ý về điều đó. Em là người giỏi nhất từ trước tới nay.”

“Chúng ta vẫn đang nói về chuyện mai mối đấy chứ?”

“Dĩ nhiên. Em vẫn biết em là người giỏi nhất cả trong việc khác nữa.”

Myron đáp: “Ồ.”

Cô đâm vào cánh tay anh một cái rồi đi. Anh nhìn cô quay bước, lắc đầu và mỉm cười. Trên góc

độ nào đó, bạn vẫn luôn ở tuổi mười bảy và đang chờ đợi cuộc sống bắt đầu.

Mười phút sau, Ali Wilder, bồ mới của Myron, cất tiếng gọi con. Myron tiến họ ra tới tận xe. Jack, cậu bé chín tuổi, hãnh diện mặc một bộ đồng phục của đội Celtics có in số áo ngày xưa của Myron. Đó là bước tiếp theo trong xu hướng thời trang hip-hop. Đầu tiên là đồng phục thi đấu của các thần tượng. Bây giờ, trên một website có địa chỉ là Big-Time-Losahs.com hay kiểu như thế, họ rao bán trang phục của những vận động viên đã hết thời, những vận động viên sự nghiệp đã đi tong.

Giống như Myron.

Jack, mới chỉ chín tuổi đầu, không hay biết về cái nghịch lý ấy.

Khi họ tới cạnh chiếc xe, Jack ôm chặt Myron. Không biết xử lý tình huống này ra sao, Myron cũng vòng tay ôm lại Jack, nhưng chỉ trong một thoáng. Erin dừng lại phía sau Jack. Cô khẽ gật đầu với Myron rồi chui vào băng ghế sau. Ali và Myron đứng lại, mỉm cười với nhau như một đôi tình nhân chỉ mới hẹn hò.

“Vui thật.” Ali nói.

Myron vẫn cười. Ali ngược nhìn anh với cặp mắt xanh hơi nâu tuyệt đẹp. Nàng có mái tóc hung vàng, và đầu đó vẫn còn những vết cháy nắng thời thơ ấu. Gương mặt nàng rộng và nụ cười hút hồn anh.

“Gì vậy anh?” nàng hỏi.

“Em trông xinh quá.”

“Khiếp, sao anh khéo miệng thế.”

“Không phải là anh khoe khoang đâu, nhưng đúng vậy đấy. Anh khéo miệng thật mà.”

Ali nhìn lại ngôi nhà. Win - tên thật là: Windsor Horne Lockwood III - đứng đó với đôi tay khoanh trước ngực, đang tựa người vào khung cửa. “Anh bạn Win của anh” nàng nói. “Anh ấy có vẻ tử tế.”

“Không phải vậy đâu.”

“Em biết mà. Em vừa mới biết anh ấy là người bạn tốt nhất của anh, nên em mới nói vậy.”

“Win phức tạp lắm.”

“Anh ấy đẹp trai đấy chứ.”

“Cậu ta biết rõ điều này.”

“Nhưng không phải mẫu người em thích. Quá đẹp. Một anh chàng-đom-dáng-quá giàu-có.”

“Còn em chỉ thích những bậc nam nhi đại trượng phu thôi chứ gì.” Myron nói. “Anh hiểu mà.”

Nàng cười khúc khích. “Sao anh ấy cứ nhìn em như thế nhỉ?”

“Đề anh đoán nhé? Chắc là cậu ta đang ngắm cặp mông của em đấy.”

“Nếu biết có ai đó đang làm vậy thì cũng hay đấy chứ.”

Myron hắng giọng, nhìn đi chỗ khác. “Vậy là em muốn mình cùng ăn tối vào ngày mai?”

“Thế cũng hay.”

“Anh sẽ đón em lúc bảy giờ.”

Ali đặt tay lên ngực anh. Myron cảm thấy như có điện trong cái đụng chạm ấy. Nàng kiễng chân lên - Myron cao tới 1 mét 92 - và hôn lên má anh. “Em sẽ nấu cho anh ăn.”

“Thật chứ?”

“Chúng ta sẽ ăn tối ở nhà.”

“Tuyệt. Vậy nó sẽ giống như, gì nhỉ, một chuyện kiểu gia đình hả em? Để hiểu thêm về lũ trẻ à?”

“Lũ trẻ sẽ qua đêm ở nhà chị gái em.”

“Ồ,” Myron kêu lên.

Ali nguyệt anh một cái rồi chui vào ngôi sau tay lái.

“Ồ,” Myron lại thốt lên.

Nàng nhướn mày. “Rồi lại nói anh không muốn khoác lác mình khéo miệng.”

Rồi nàng lái xe đi. Myron nhìn chiếc xe khuất dần khỏi tầm mắt, nụ cười ngớ ngẩn vẫn còn đọng trên gương mặt. Anh quay gót và bước vào nhà. Win vẫn đứng đó. Đã có quá nhiều thay đổi trong cuộc đời của Myron - cha mẹ anh chuyển xuống miền Nam sinh sống, đứa bé mới sinh của Esperanza, số phận của công việc làm ăn, thậm chí cả Cyndi Lớn - nhưng Win thì vẫn thế. Một vài sợi tóc màu vàng tro quanh thái dương của anh đã ngả sang màu xám, nhưng Win vẫn là một anh chàng WASP(1) thượng đẳng. Khung hàm khít trông quý phái, chiếc mũi hoàn hảo, mái tóc như được bà mẹ chế ngự - ở anh ta bốc lên cái mùi, anh ta đáng bị nói như vậy, của đặc quyền đặc lợi, của đôi giày trắng cũng như màu da rám nắng của một tay chơi golf.

“Sáu phẩy tám.” Win nói. “Làm tròn thành bảy.”

“Xin lỗi, cái gì cơ?”

Win nhấc tay lên, lòng bàn tay hướng xuống dưới, rồi lật lên úp xuống. “Cô nàng Wilder của cậu đó. Nếu tớ hào phóng, tớ cho cô ấy 7 điểm.”

“Ồi, thế là nhiều đấy. Cậu và mọi người đều đánh giá vậy.”

Họ quay vào nhà và ngồi trong phòng làm việc. Win ngồi bắt chéo chân theo một tư thế hoàn hảo của riêng anh ta. Những biểu hiện của Win lúc nào cũng toát lên một vẻ ngạo mạn. Anh ta có vẻ được nuông chiều, hư hỏng và ẻo lả - điều này thể hiện ngay trên gương mặt. Nhưng cơ thể anh ta thì lại nói lên điều khác hẳn. Người anh rắn chắc, cơ bắp cuộn cuộn, nhưng không thô như cuộn dây thép gai, nếu muốn nói vậy.

Win chụm các ngón tay lại với nhau. Cử chỉ này rất phù hợp với anh ta. “Tớ hỏi cậu một câu nhé?”

“Không.”

“Tại sao cậu lại dính với cô ta?”

“Cậu đang đùa đấy à?”

“Không. Tớ chỉ muốn biết đích xác cậu thấy gì ở cô nàng Ali Wilder?”

Myron lắc đầu. “Tớ đã biết trước là lẽ ra không nên mời cậu.”

“A, nhưng cậu cũng đã làm rồi. Thế nên để tớ phân tích kỹ lưỡng nhé.”

“Đừng có làm thế chứ.”

“Trong suốt những năm ở Duke, ừm, là em Emily Downing ngon lành. Tiếp theo, tất nhiên rồi, người tri kỷ của cậu trong hơn mười năm sau đó là em Jessica Culver gợi cảm. Cả cuộc tình chớp nhoáng với em Brenda Slaughter và chao ôi, mới đây thôi, cuộc tình nồng nàn với em Terese Collins.”

“Có vấn đề gì nào?”

“Có chứ.” Win mở đôi tay rồi chụm lại như cũ. “Điểm chung của các nàng này, mấy cô bồ cũ của cậu ấy, là gì nào?”

“Cậu nói thử xem nào,” Myron đáp.

“Chỉ một từ thôi: táo bạo.”

“Từ đó hả?”

“Những nàng tiên quá nóng bỏng,” Win tiếp tục với cái giọng khinh khỉnh. “Riêng từng nàng cũng như tất cả bọn họ. Với thang điểm từ 1 đến 10, tớ sẽ cho Emily 9 điểm. Đó là điểm thấp nhất. Jessica là một cô nàng nóng-bỏng-tới-mức-đốt-cháy-mắt-cậu 11 điểm. Terese Collins và Brenda Slaughter, cả hai đều được 10 trừ.”

“Và theo ý kiến chuyên môn của cậu...”

“Bảy điểm là hào phóng rồi,” Win nói luôn hộ anh.

Myron chỉ lắc đầu.

“Vậy cậu nói xem,” Win nói, “điểm gì ở cô ta hấp dẫn đến vậy?”

“Cậu có nghiêm chỉnh không đấy?”

“Tớ thực lòng mà.”

“Vậy thì, đây là một tin nóng hổi đây, Win ạ. Trước hết, cho dù nó chẳng thực sự quan trọng lắm, tớ không đồng tình với điểm số của cậu.”

“Vậy sao? Thế cậu sẽ cho nàng Wilder mấy điểm?”

“Tớ sẽ không tranh luận chuyện ấy với cậu. Có điều, về ngoài của Ali là kiểu càng nhìn càng xinh. Ban đầu, cậu chỉ nghĩ nàng hấp dẫn vừa vừa thôi, rồi sau đó, khi cậu đã biết rõ hơn về nàng...”

“Chà.”

“Chà?”

“Tự hợp lý hoá.”

“À, vậy thì có một tin nóng nữa dành cho cậu đây. Về bề ngoài không phải là tất cả.”

“Chà.”

“Lại chà nữa à?”

Win tiếp tục chụm các ngón tay lại. “Thử chơi trò này nhé. Tớ sẽ nói một từ. Cậu sẽ nói với tớ điều đầu tiên xuất hiện trong đầu.”

Myron nhắm mắt. “Không thể hiểu nổi tại sao tớ lại nói những chuyện thuộc phạm trù tình cảm với cậu. Chẳng khác gì bàn về Mozart với một gã điếc.”

“Đúng đấy, rất khôi hài. Từ đầu tiên này. Thực ra là có hai từ. Hãy nói cho tớ biết điều đầu tiên xuất hiện trong đầu cậu: Ali Wilder.”

“Ấm áp,” Myron nói.

“Nói dối.”

“Thôi, tớ nghĩ rằng chúng ta bàn luận thế là đủ rồi.”

“Myron?”

“Gì nữa?”

“Lần cuối cùng cậu cố gắng cứu một ai đó là khi nào?”

Những gương mặt quen thuộc lướt qua trong đầu Myron. Anh cố gắng ngăn chúng lại.

“Myron?”

“Đừng bắt đầu nữa,” Myron khe khẽ nói. “Tớ đã được một bài học rồi.”

“Thật không đấy?”

Anh đang nghĩ về Ali, về nụ cười tuyệt vời và nét cười mở trên gương mặt nàng. Anh nghĩ về Aimee và Erin trên cái giường cũ dưới tầng hầm, về điều anh đã bắt họ phải hứa.

“Ali không cần giải cứu đâu, Myron.”

“Cậu nghĩ đó chính là vấn đề đấy à?”

“Khi tớ nhắc tên cô ta, điều đầu tiên xuất hiện trong đầu cậu là gì?”

“Ấm áp,”

Nhưng lần này, thậm chí cả bản thân anh cũng biết mình đang nói dối.

Sáu năm.

Đó là khoảng thời gian kể từ khi Myron ngừng đóng vai người hùng. Trong sáu năm anh không hề tung ra một cú đấm nào cả. Anh thậm chí còn không đụng tới súng chứ đừng nói tới việc bóp cò. Anh không đe dọa ai, cũng chẳng bị ai đe dọa. Anh không đùa với tuyên yên đầy căng xteoit. Anh cũng không gọi Win, vẫn là con người đáng sợ nhất mà anh biết, để hỗ trợ anh hoặc giúp anh thoát khỏi rắc rối. Trong sáu năm qua, không một ai trong số các thân chủ của anh bị sát hại - một điều tích cực thực sự trong công việc làm ăn của anh. Không một ai bị bắn hoặc bị bắt giam - ừm, ngoại trừ vụ mại dâm xảy ra ở Las Vegas, nhưng Myron vẫn khẳng định đó là một cái bẫy. Không ai trong số thân chủ hoặc bạn bè hay những người anh yêu quý bị mất tích.

Anh đã rút được bài học.

Đừng có chõ mũi vào những chuyện không liên quan. Mà không phải là Batman, và Win không

phải là một phiên bản tâm thần của Robin. Tất nhiên, Myron đã cứu thoát một số người vô tội trong những ngày y như thể người hùng ấy, kể cả mạng sống của chính cậu con trai anh. Jeremy, con trai anh, giờ đã mười chín tuổi - Myron cũng chẳng thể tin nổi điều ấy - đang phục vụ trong quân đội tại một điểm bí mật nào đó ở Trung Đông.

Nhưng Myron cũng đã gây ra một số chuyện tai hại. Hãy xem những gì đã xảy đến với Duane và Christian và Greg và Linda và Jack... Tuy vậy, Myron hầu như không thể ngừng nghĩ tới Brenda. Anh tới thăm mộ cô luôn. Có lẽ lúc ấy dù thế nào cô cũng chết, anh không biết nữa. Có lẽ đó chẳng phải lỗi của anh.

Chiến thắng luôn có khuynh hướng gột sạch bạn. Sự huỷ diệt - cái chết - luôn cận kề bạn, chạm vào vai bạn, kim bước của bạn, ám ảnh giấc ngủ của bạn.

Dẫu sao, Myron cũng đã chôn vùi phức cảm anh hùng của mình. Trong sáu năm vừa rồi, cuộc sống của anh khá yên ả, bình thường, giản dị, thậm chí có thể nói là buồn tẻ.

Myron tráng qua đồng đĩa. Một nửa thời gian anh sống ở Livingston, thuộc bang New Jersey, trong cùng một thị trấn - hơn thế, tại chính ngôi nhà mà anh đã lớn lên. Bố mẹ anh, cặp vợ chồng được yêu mến Ellen và Alan Bolitar, diễn trò “hồi hương”, trở về quê cũ (Nam Florida) từ năm năm trước. Myron mua lại ngôi nhà vừa là để đầu tư, một vụ đầu tư tốt là khác, sự thực là thế, vừa để cho bố mẹ anh có nơi để về mỗi khi họ quay lại vào những tháng ấm hơn. Một phần ba thời gian Myron sống tại ngôi nhà này ở ngoại ô và hai phần ba thời gian còn lại anh sống chung với Win trong căn hộ Dakota lừng danh phía Tây Công viên Trung tâm ở New York.

Anh nghĩ về tối mai và cuộc hẹn với Ali. Win là một gã ngốc, khỏi phải nói, nhưng như thường lệ những câu hỏi của cậu ta luôn đánh trúng đích, hay bắn trúng hồng tâm. Quên những thứ vớ vẩn bên ngoài đi. Nó hoàn toàn vô nghĩa. Và quên cả cái phức cảm anh hùng đi nốt. Đó không phải là chuyện đang bàn. Tuy vậy, có điều gì đó đang níu giữ anh lại và đúng vậy, nó có liên quan đến bi kịch của Ali. Dù có cố hết sức, anh vẫn không thể rũ bỏ nó ra khỏi đầu.

Còn về cái bản tính anh hùng thì chuyện bắt Aimee và Erin hứa phải gọi cho anh lại là chuyện khác. Dù bạn là ai thì cái thời kỳ mới lớn bao giờ cũng hết sức khó khăn. Trường cấp ba là một chiến địa. Myron đã từng là một cậu bé nổi tiếng. Anh đã từng là vận động viên bóng rổ người-Mỹ-chính-hiệu đình đám, một trong những tân binh xuất sắc nhất của quốc gia, và, nếu thích phun ra thứ sáo ngữ hay dùng, thì gọi là một vận động viên có học thực thụ. Nếu trên đời này đã từng có ai trải qua thời trung học một cách êm thấm, thì đó sẽ phải là kiểu người như Myron Bolitar. Nhưng chính anh cũng đâu có làm được. Rốt cục, chẳng có ai kết thúc những năm tháng ấy mà không ít nhiều thương tổn.

Bạn chỉ cần sống sót được qua cái tuổi choai choai ấy. Thế là ổn rồi. Chỉ cần vượt qua nó. Đó là điều lẽ ra anh nên nói với các cô gái.

Chú thích

1. WASP: người Ăng-lô Saxon da trắng theo đạo Tin lành.

Chương 4

Buổi sáng hôm sau Myron chuyên tâm vào công việc. Văn phòng của anh ở tầng thứ 12 của tòa nhà Lock-Horne - như trong họ của Win - tại Đại lộ Park và Phố Năm Hai ở trung tâm Manhattan. Khi cửa thang máy mở, Myron được chào đón bằng một tấm biển lớn - mới được bổ sung thêm ở tầng này - trên đó ghi

MB REPS_(1)

bằng một kiểu chữ tân thời. Esperanza đã tìm được logo mới. Chữ M là viết tắt của Myron. B là viết tắt của Bolitar. Reps xuất phát từ chỗ công việc của họ là làm người đại diện. Chính Myron đã tự nghĩ ra cái tên này. Sau khi nói về điều này với mọi người, anh vẫn thường dừng lại và đợi cho tiếng vỗ tay lắng xuống.

Ban đầu, khi họ mới chỉ hoạt động trong lĩnh vực thể thao, công ty lấy tên là MB SportsRep(2)_ thay vì MB Reps. Trong suốt năm năm qua công ty đã đa dạng hoá lĩnh vực hoạt động hơn nữa, trở thành đại diện của các diễn viên, các tác giả cũng như các siêu sao trong nhiều lĩnh vực. Thế nên tốt nhất là rút gọn cái tên lại. Tổng khứ những gì thừa thãi, loại bỏ thứ mỡ thừa. Vậy đó, nên giờ thì cái tên chỉ còn là MB Reps.

Myron nghe thấy tiếng trẻ con khóc. Esperanza chắc hẳn đã ở bên trong. Anh thò đầu vào trong phòng của cô.

Esperanza đang cho con bú. Anh vội cup mắt xuống.

“Ừm, anh sẽ quay lại sau.”

“Lại còn làm bộ,” Esperanza nói. “Anh tưởng là mình chưa bao giờ nhìn thấy ngực phụ nữ hả?”

“Ồi, nhưng cũng lâu rồi mà.”

“Và chắc chắn không phải là bộ ngực đẹp tuyệt này rồi,” cô nói tiếp. “Anh ngồi đi.”

Đầu tiên, MB SportsRep chỉ có mỗi Myron siêu đại diện và Esperanza đồng thời vừa là lễ tân, vừa là thư ký kiêm luôn vị trí Cô nàng Thứ Sáu(3)_. Bạn có thể liên tưởng Esperanza cái hồi cô còn là một nữ đô vật biểu diễn chuyên nghiệp uyển chuyển, sexy với cái tên Pocahontas Nhỏ. Vào mỗi buổi sáng Chủ nhật trên Kênh II phủ sóng khu vực New York, Esperanza sẽ thượng đài, đeo một chiếc băng-đô gắn lông và mặc bộ bikini giả da làm người ta thêm nhỏ dãi. Cùng với người bạn diễn, Mama Thủ lĩnh Lớn, ở ngoài đời được biết đến với cái tên Cindy Lớn, họ đoạt chức vô địch giải đồng đội liên lục địa của FLOW - Những Cô nàng Huyền thoại của Vật biểu diễn. Hiệp hội Vật biểu diễn ban đầu muốn đặt tên là Những Cô nàng Xinh đẹp của Vật biểu diễn, nhưng cái tên rút gọn sẽ khiến người ta không mấy thiện cảm (4).

Chức danh hiện tại của Esperanza tại MB Reps là Phó Giám đốc, nhưng giờ đây cô đang phải quản lý hầu như toàn bộ mảng thể thao.

“Xin lỗi vì đã không tới bữa tiệc ra mắt của anh.” Esperanza nói.

“Đó không phải là bữa tiệc ra mắt.”

“Gọi là gì cũng được. Bé Hector bị cúm.”

“Cháu đỡ chưa?”

“Nó đỡ rồi.”

“Thế có chuyện gì đang xảy ra ở đây?”

“Michael Discepolo. Chúng ta cần phải hoàn tất hợp đồng của anh ấy.”

“Tụi Giants vẫn lẩn khân à?”

“Đúng thế.” “Vậy anh ấy sẽ là một đại diện tự do,” Myron nói. “Tôi cho rằng đó có thể là một

nước hay, nhất là với cái cách mà anh ấy đang chơi.”

“Ngoại trừ việc Discepolo là một gã trung thành. Anh ấy sẽ ký đây.”

Esperanza kéo núm vú ra khỏi miệng Hector và cho nó ngậm vào bầu ngực bên kia. Myron cố không quay ngoắt đi ngay. Anh hầu như chẳng bao giờ biết phải xử sự ra sao mỗi khi có một phụ nữ cho con bú trước mặt mình. Về chuyện này, anh muốn mình trưởng thành hơn, nhưng điều đó chính xác là như thế nào? Bạn không được nhìn chăm chăm, nhưng cũng không thể đánh mắt sang phía khác được. Vậy chọn cách nào ở giữa hai cách đó đây?

“Tôi có tin mới đây,” Esperanza nói.

“Gì vậy?”

“Tôi và Tom sắp lấy nhau.”

Myron không nói gì. Anh thấy đau nhói một cái.

“Sao?”

“Chúc mừng.”

“Thế thôi á?”

“Tôi ngạc nhiên, thế thôi. Nhưng thực sự, tôi thấy rất tuyệt. Hôm nào sẽ là ngày trọng đại vậy?”

“Ba tuần nữa, kể từ thứ Bảy này. Nhưng tôi muốn hỏi anh một điều này. Bây giờ tôi sắp kết hôn với bố của con trai tôi rồi, thì tôi có còn là một phụ nữ hư hỏng không?”

“Tôi không nghĩ thế.”

“Mẹ kiếp, tôi thích được là một phụ nữ hư hỏng.”

“Ồ, cô vẫn có thể có con ngoài giá thú cơ mà.”

“Được đấy. Tôi có thể làm vậy.”

Myron nhìn cô.

“Sao nào?”

“Cô, đã có chồng.” Anh lắc đầu.

“Tôi chưa bao giờ là người chung thủy, đúng không nào?”

“Cô thay bồ cứ như rạp thay phim vậy.”

Esperanza cười. “Đúng thế.”

“Tôi thậm chí còn không nhớ là cô còn đi lại với cả người cùng giới trong vòng hơn, xem nào, một tháng à?”

“Những kỳ tích của chuyện hai trong một,” Esperanza nói. “Nhưng chuyện với Tom thì khác.”

“Khác thế nào?”

“Tôi yêu anh ấy.”

Anh không nói gì.

“Anh không nghĩ là tôi có thể làm vậy à,” cô nói. “Thực lòng với một người.”

“Tôi chưa bao giờ nói thế.”

“Anh có biết hai trong một nghĩa là gì không?”

“Tất nhiên,” Myron nói. “Tôi đã hẹn hò với khối phụ nữ hai trong một - ý của tôi là lên giường ấy, và cô ta sẽ nói, ‘Tạm biệt.’”

Esperanza chỉ nhìn anh.

“Đùa thôi.” anh nói. “Nó chỉ là...” Myron hơi nhún vai.

“Tôi thích phụ nữ và tôi thích cả đàn ông. Nhưng khi tôi cam kết gắn bó, thì đó là với một con người, chứ không phải giới tính. Hiểu không?”

“Rồi.”

“Tốt. Giờ thì nói cho tôi biết chuyện rắc rối giữa anh và Ali Wilder.”

“Chẳng có vấn đề gì cả.”

“Win nói là hai người vẫn chưa phang nhau.”

“Win nói vậy à?”

“Ừ.”

“Khi nào?”

“Sáng nay.”

“Win đến đây chỉ để nói thế?”

“Đầu tiên anh ta nhận xét cái tích của tôi phình ra sau khi sinh nở, và sau đó thì, đúng thế, anh ta nói với tôi rằng anh đang hẹn hò với cô nàng ấy gần hai rồi tháng mà vẫn chưa làm cái trò chim chuột ấy.”

“Điều gì khiến cậu ta nghĩ vậy?”

“Ngôn ngữ thân thể.”

“Hắn bảo vậy?”

“Win rất giỏi nắm bắt ngôn ngữ thân thể.”

Myron lắc đầu.

“Vậy là anh ta nói đúng?”

“Tôi sẽ ăn tối tại nhà Ali vào tối nay. Lũ trẻ sẽ ở bên nhà chị gái cô ấy.”

“Cô ta lên kế hoạch này à?”

“Ừ.”

“Và cả hai không...?” Tay đang bế Hector bú mà Esperanza vẫn xoay xở để diễn tả ngụ ý của mình bằng điệu bộ.

“Không.”

“Ồi trời.”

“Tôi đang đợi tín hiệu.”

“Là như thế nào, đốt lửa hiệu à? Cô ta đã mời anh tới nhà và bảo anh rằng tối nay lũ trẻ đi vắng.”

“Tôi hiểu.”

“Đây là tín hiệu quốc tế mời Xoi Em Đi rồi.”

Anh không nói gì.

“Myron?”

“Gì cơ?”

“Cô ấy góa chồng - chứ không phải tàn tật. Có lẽ cô ấy bị sốc.”

“Đó là lý do tại sao tôi muốn từ từ.”

“Thế là tử tế và cao thượng, nhưng ngu lắm. Sẽ chẳng có tác dụng gì đâu.”

“Thế ý cô là phải...?”

“Đúng, giã thật ác vào.”

Chú thích

1. REPS là viết tắt của Representation, có nghĩa là “Đại diện”.

2. SportsReps là viết tắt của Sports Representation, có nghĩa là “Đại diện Thể thao”.

3. Ở đây tác giả sử dụng một thành ngữ trong tiếng Anh là “Girl Friday”, một biến thể của thành ngữ “Man Friday”, có nguồn gốc từ nhân vật Man Friday (Thứ Sáu) trong tiểu thuyết Robinson Crusoe của Daniel Defoe. Trong tiếng Anh thông dụng, thành ngữ này đề cập đến người hầu cận hoặc trợ lý trung thành, hoặc đặc lực.

4. Ở đây tác giả đã chơi chữ bằng tiếng Anh. Tên viết tắt của “Những Cô nàng Huyền thoại của Vật biểu diễn” sẽ là FLOW (Fabulous Ladies Of Wrestling), trong khi viết tắt của “Những cô nàng Xinh đẹp của Vật biểu diễn” sẽ là BLOW (Beautiful Ladies Of Wrestling), mà BLOW có một hàm nghĩa không hay.

Chương 5

Myron tới nhà Ali vào lúc 7 giờ tối.

Gia đình Wilders sống ở Kaselton, một thị trấn cách Livingston 15 phút chạy xe về hướng Bắc. Myron vừa hoàn tất một nghi thức khác thường trước khi rời nhà. Có nên xịt nước hoa hay không? Điều này thì dễ: không xịt nước hoa. Dùng sịp bó sát hay quần đùi? Anh chọn một loại nằm giữa hai kiểu trên, một kiểu lai mà có thể gọi là quần đùi bó sát hoặc quần sịp rộng. Quần đùi bó sát, trên móc ghi thể. Và anh chọn quần màu xám. Anh diện một cái áo len chui đầu màu vàng nhạt hiệu Banana Republic, bên trong là chiếc áo thun màu đen. Chiếc quần Jeans hiệu GAP. Đôi giày lười thừa ở một cửa hàng đại lý của hãng Tod vừa vặn với cỡ chân 14 của anh. Có cổ nữa thì cũng chẳng trở thành một Người Mỹ Giản Dị hơn được.

Ali mở cửa. Phía sau nàng ánh sáng chỉ còn le lói. Nàng mặc một chiếc váy đen cổ trễ. Tóc nàng được kẹp lại ở phía sau. Myron thích thế. Hầu hết đàn ông, họ đều thích vậy mỗi khi tóc thả xuống. Myron luôn thích tóc được giữ cho không chạm vào mặt.

Anh nhìn nàng chăm chú thêm một lát và thốt lên: “Úi trời!”

“Em tưởng anh nói là anh khéo miệng lắm cơ mà.”

“Anh kìm chế đấy.”

“Nhưng sao vậy?”

“Anh mà trở hết tài mồm mép ra,” Myron nói, “thì phụ nữ khắp ba bang gần đây sẽ cởi sạch quần áo mất. Anh phải giảm bớt sức mạnh đi đấy.”

“Vậy thì may cho em quá. Vào nhà đi anh.”

Anh chưa bao giờ bước qua phòng ngoài của nhà nàng. Ali bước tới bếp. Dạ dày anh chột thất lại. Trên tường treo mấy bức ảnh gia đình. Myron nhìn lướt qua. Anh nhận ra gương mặt của Kevin. Anh ta có mặt trong ít nhất bốn tám ảnh khác nhau. Myron không muốn nhìn chăm chăm, nhưng ánh mắt của anh cứ bị thu hút bởi tám ảnh chụp Erin. Cô bé đang câu cá cùng với cha. Nụ cười của cô nhìn mà thất ruột. Myron cố nhớ lại cô gái trong căn hầm của anh có cười như vậy không, nhưng không nhớ rõ lắm.

Anh quay lại nhìn Ali. Có cái gì vừa thoáng qua trên nét mặt của nàng.

Myron khịt khịt mũi. “Em nấu món gì vậy?”

“Em đang làm món gà Kiev.”

“Mùi hấp dẫn quá.”

“Anh có phiền nếu chúng ta nói chuyện trước không?”

“Tất nhiên là không.”

Họ đi về phía phòng riêng. Myron cố gắng chỉ nghĩ về mình. Anh nhìn quanh tìm thêm các bức ảnh. Có một bức ảnh cười được lồng khung. Tóc của Ali quá dày, anh nghĩ vậy, nhưng có thể chỉ là do nhìn vậy thôi. Anh nghĩ bây giờ nàng xinh hơn nhiều. Điều này xảy ra với một số phụ nữ. Còn có một bức ảnh của năm người đàn ông cùng mặc lễ phục màu đen và thắt nơ. Mấy phù rề, Myron đoán vậy. Ali dõi theo ánh mắt của anh. Nàng bước lên và cầm lấy bức ảnh tập thể.

“Đây là anh trai của Kevin,” nàng nói, chỉ vào người đàn ông đứng thứ hai từ bên phải.

Myron gật đầu.

“Những người khác làm việc ở Carson Wilkie cùng với Kevin. Họ là những người bạn thân nhất của anh ấy.”

“Họ đã...”

“Chết cả rồi,” nàng nói. “Tất cả đều có gia đình, tất cả đều có con cái.”

Như thể có một con voi trong phòng - như thể đột nhiên mọi bàn tay cùng chỉ vào đó.

“Em không cần phải làm vậy,” Myron nói.

“Không, Myron, em phải làm thế.”

Họ ngồi xuống.

“Khi Claire giới thiệu chúng ta lần đầu,” nàng bắt đầu, “tôi đã nói với cô ấy hãy nhớ nhắc anh đề ý đến chuyện 11 tháng 9(1). Cô ấy có nói với anh không?”

“Có.”

“Nhưng anh lại chẳng nói gì.”

Anh mở miệng định nói, rồi ngậm tăm, rồi cố thử một lần nữa. “Thế anh phải làm như thế nào mới đúng? Chẳng lẽ nói: Xin chào, cô khỏe chứ, tôi nghe nói cô góa chồng sau vụ 11 tháng 9, cô muốn người Italia hay người Trung Quốc à?”

Ali gật đầu. “Thế mới đúng.”

Có một chiếc đồng hồ cổ lỗ sĩ ở trong góc, một món đồ lộng lẫy to đùng. Nó chọn đúng lúc để bắt đầu đổ chuông. Myron băn khoăn không biết Ali kiếm được nó ở đâu, nàng sầm sủa tất cả đồ đạc trong nhà ở đâu, không biết giờ đây những thứ ấy gọi nhớ đến Kevin tới mức nào, trong căn nhà này, trong căn nhà của anh ta.

“Kevin và em bắt đầu hẹn hò khi bọn em còn học tiểu học. Bọn em quyết định chấm dứt từ hồi là sinh viên năm thứ nhất. Em sẽ tới NYU(2). Anh ấy rời Wharton. Đó là một việc làm chín chắn. Nhưng khi về nhà vào dịp lễ Tạ ơn, bọn em gặp lại nhau...” Nàng nhún vai. “Em chưa bao giờ sống với một người đàn ông nào khác. Chưa từng. Đây, em nói hết rồi. Em không biết chuyện chúng ta làm là đúng hay sai. Điều đó có kỳ cục không? Em nghĩ chúng ta đều là người hiểu biết.”

Myron ngồi đó. Nàng ngồi cách anh không quá một bàn chân. Anh không chắc chắn lắm về hành động nên làm tiếp theo - kể câu chuyện của đời anh. Anh đặt tay mình cạnh tay nàng. Nàng cầm tay anh lên và nắm lấy.

“Em không biết lần đầu tiên em nhận ra mình đã sẵn sàng để lại hò hẹn là khi nào. Em mất nhiều thời gian hơn phần lớn những người đàn bà góa chồng khác. Tất nhiên là bọn em đã tâm sự về điều đó - ý em là các bà góa ấy. Bọn em đã nói nhiều chuyện. Nhưng một ngày em tự nói với mình, thôi nào, có lẽ đã đến lúc rồi đó. Em kể với Claire. Và khi cô ấy nhắc đến anh, anh biết em nghĩ gì không?”

Myron lắc đầu.

“Anh ta không thuộc vào nhóm của mình, nhưng thế cũng hay. Em nghĩ - điều này nghe có vẻ ngớ ngẩn nhưng hãy nhớ rằng em thực sự chưa hiểu gì về anh cả - để thấy rằng anh sẽ là một sự chuyển tiếp tốt.”

“Chuyển tiếp?”

“Anh biết em muốn nói gì mà. Anh đã từng là một vận động viên thể thao chuyên nghiệp. Có lẽ anh đã quan hệ với rất nhiều đàn bà. Em nghĩ, ừm, có thể đây sẽ là một cuộc tình thú vị. Ít ra là về mặt thể xác. Và rồi, sau đó, biết đâu em lại tìm được một người tử tế. Anh hiểu chứ?”

“Anh hiểu,” Myron nói. “Em chỉ muốn anh vì thân xác của anh thôi chứ gì.”

“Đúng vậy, gần như là thế.”

“Anh thấy mình bị rẻ rúng quá,” anh nói. “Hay là bị kích thích nhỉ? Thôi cứ cho là kích thích đi.”

Câu đó làm nàng mỉm cười. “Đừng bực bội thế chứ.”

“Anh đâu có bực.” Rồi tiếp: “Hư hỏng quá.”

Nàng cười to. Tiếng cười thật êm ái.

“Vậy điều gì xảy ra với kế hoạch của em?” anh hỏi.

“Anh không như những gì em trông đợi.”

“Vậy thì tốt hay xấu?”

“Em cũng không biết nữa. Trước đây anh đã từng đi lại với Jessica Culver. Em đọc được điều này trên tạp chí People.”

“Đúng vậy.”

“Chuyện đó có nghiêm túc không?”

“Có.”

“Cô ấy là một nhà văn tuyệt vời.”

Myron gật đầu.

“Cô ấy còn quyến rũ nữa.”

“Em cũng quyến rũ mà.”

“Không giống thế.”

Anh định tranh luận, nhưng anh biết điều đó có vẻ quá kẻ cả.

“Khi anh mời em đi chơi, em nhận thấy anh luôn tìm kiếm, em không biết nữa, một cái gì đó khác thường.”

“Khác thường như thế nào?”

“Là một bà góa của vụ 11/9,” nàng nói. “Sự thực là, và em rất ghét phải thừa nhận điều này, nó biến em thành cái kiểu một minh tinh bị đồn thổi.”

Anh hiểu. Anh nghĩ về những gì Win đã nói, về điều đầu tiên xuất hiện trong đầu bạn khi bạn nghe nhắc đến tên nàng.

“Nên em đoán - lúc ấy em vẫn chưa hiểu gì về anh, chỉ biết rằng anh từng là một vận động viên thể thao chuyên nghiệp đẹp trai đã hẹn hò với những cô nàng đẹp như siêu mẫu - em đoán rằng có thể em sẽ là một người phụ nữ thú vị mà anh quan hệ.”

“Bởi vì em là một bà góa của vụ 11/9.”

“Vâng.”

“Nghe mà phát ồm.”

“Không hẳn vậy.”

“Thế nó như thế nào?”

“Nó giống như em đã nói ấy. Ở đây có cái gì đó kỳ cục kiểu minh tinh dính vào. Những người thường vẫn chả thích gặp em bao giờ đột nhiên lại muốn thế. Điều này vẫn xảy ra. Chừng một tháng trước, em bắt đầu chơi ở câu lạc bộ tennis mới này và ở câu lạc bộ Racket(3). Một trong số mấy mục đàn bà ấy - cái mục trục phú đã không cho em chạy tắt qua sân nhà mục khi em mới chuyển tới thị trấn ấy - tới gặp em và bà ta trưng ra cái mặt trông như cứt.”

“Cái mặt trông như cứt?”

“Em gọi nó như vậy. Cái mặt trông như cứt. Nó trông thế này này.”

Ali minh họa. Nàng nhắm môi, cau mày, và nháy mắt.

“Trông em giống như Donald Trump đang bị xìt hơi cay.”

“Đó là cái mặt trông như cứt. Em thấy cái kiểu mặt ấy suốt, kể từ khi Kevin mất. Em không buộc tội ai hết. Đó là lẽ thường. Nhưng mục này với cái mặt trông như cứt tiến đến gần em, nắm lấy cả hai bàn tay em và nhìn em bằng cặp mắt chan chứa thiết tha khiến em muốn thét lên, và bà ta nói, ‘Cô là Ali Wilder phải không? Ôi, tôi muốn gặp cô quá cơ. Cô dạo này thế nào?’ Anh hiểu chứ?”

“Anh hiểu.”

Nàng nhìn anh.

“Sao thế?”

“Anh đã trở thành một phiên bản của cái mặt trông như cứt đang hẹn hò với em.”

“Anh không chắc mình hiểu điều này.”

“Anh chả suốt ngày khen em xinh đẹp còn gì.”

“Em đẹp thật mà.”

“Anh gặp em có ba lần kể từ khi em lấy chồng.”

Myron không nói gì.

“Thế trong những lần đó anh có thấy em xinh đẹp không?”

“Anh cố không nghĩ kiểu đó về những người phụ nữ có chồng.”

“Anh có còn nhớ là đã từng gặp em không?”

“Không, thực sự không nhớ rõ.”

“Nhưng nếu như em trông giống Jessica Culver, thậm chí là em đã có chồng, thế nào anh cũng nhớ.”

Nàng chờ đợi.

“Em muốn anh nói gì đây, Ali?”

“Không nói gì hết. Nhưng đã đến lúc chấm dứt kiểu xử sự với em bằng cái mặt trông như cút đi. Lý do đầu tiên khiến anh hèn hờ với em không quan trọng. Quan trọng là giờ anh đang ở đây.”

“Anh làm điều đó nhé?”

“Làm cái gì?”

“Anh có thể nói với em tại sao anh ở đây được chứ?”

Ali nuốt nước bọt và lần đầu tiên nàng trông có vẻ không chắc chắn về bản thân mình. Nàng chìa tay ý nói xin mời anh.

Anh tiếp tục: “Anh ở đây bởi vì anh thực sự thích em - bởi vì anh có thể lẫn lộn về nhiều chuyện và cũng có thể em nhận xét đúng về cái mặt trông như cút, nhưng sự thật là, anh ở đây bởi vì anh không thể ngừng suy nghĩ về em. Lúc nào anh cũng nghĩ về em và khi anh làm vậy, một nụ cười ngớ ngẩn luôn xuất hiện trên mặt anh. Nó giống thế này này.” Giờ thì đến lúc anh phải minh họa. “Đó là lý do anh ở đây, hiểu chưa?”

“Đó,” Ali nói, cố gắng nén cười, “là một câu trả lời rất tốt.”

Anh định pha trò, nhưng lại thôi. Sự chín chắn đã kiềm chế anh.

“Myron?”

“Gì thế em?”

“Em muốn anh hôn em. Em muốn anh ôm em. Em muốn anh mang em lên tầng trên và làm tình với em. Em muốn anh làm những việc ấy mà không kỳ vọng nhiều bởi vì em chẳng có gì để mà kỳ vọng cả. Em có thể bỏ rơi anh ngay ngày mai và anh cũng vậy. Nó chẳng có nghĩa lý gì. Nhưng em không mong manh đâu. Em sẽ không mô tả những ngày tháng tồi tệ suốt năm năm qua, nhưng em mạnh mẽ hơn là anh tưởng. Nếu như sau buổi tối nay mối quan hệ này còn tiếp tục, thì chính anh sẽ là người phải mạnh mẽ, không phải em. Đây là một lời đề nghị không-bắt-buộc. Em biết anh muốn trở thành người dũng cảm và cao thượng đến thế nào. Nhưng em lại không muốn vậy. Tất cả những gì em muốn đêm nay chỉ là anh thôi.”

Ali nghiêng về phía anh và hôn lên môi anh. Đầu tiên là rất nhẹ nhàng, rồi sau đó ngầu ngẩn hơn. Myron cảm thấy một cơn sóng chạy qua anh.

Nàng hôn anh một lần nữa. Và Myron mê mụ cả người.

Một giờ sau - cũng có thể chỉ là hai mươi phút - Myron đầu hàng và lặn qua một bên.

“Thế nào?” Ali nói.

“Ôi”

“Nói thêm đi anh.”

“Để anh thử đã.”

Ali cười, xích vào gần hơn.

“Chân tay của anh,” anh nói. “Anh chẳng thấy tay chân mình đâu nữa.”

“Không cảm thấy chút gì à?”

“Có lẽ chỉ ngứa một chút thôi.”

“Không đến mức một chút đâu. Và anh cũng rất tuyệt đấy.”

“Nói như Woody Allen(4), anh thực hành rất nhiều khi ở một mình.”

Nàng gồng đầu lên ngực anh. Trái tim đang đập liên hồi của anh liền chậm lại. Anh nhìn lên trần nhà.

“Myron?”

“Anh đây.”

“Anh ấy sẽ không bao giờ ra khỏi cuộc đời em. Anh ấy cũng sẽ không bao giờ rời bỏ Erin và Jack nữa.”

“Anh biết.”

“Hầu hết đàn ông đều không chịu được chuyện đó.”

“Anh cũng chẳng biết anh có làm nổi không nữa.”

Nàng nhìn anh và cười.

“Gì thế em?”

“Anh đang nói thật,” cô nói. “Em thích điều đó.”

“Không còn là cái mặt trông như cút nữa à?”

“Ồ, em đã gạt bỏ điều ấy hai mươi phút trước rồi.”

Anh mím môi, cau mày và nháy mắt. “Đợi đã nào, nó này.”

Nàng lại gồng đầu lên ngực anh.

“Myron?”

“Sao hả em?”

“Anh ấy sẽ không bao giờ rời bỏ cuộc đời em,” nàng nói. “Nhưng giờ thì anh ấy không ở đây. Ngay bây giờ em nghĩ chỉ có hai chúng ta mà thôi.”

Chú thích

1. Ngày 11/9/2001, bọn khủng bố đã cướp quyền điều khiển 2 chiếc máy bay chở khách lao vào toà tháp đôi ở New York, gây ra một thảm họa lớn trong lịch sử nước Mỹ.
2. Viết tắt của New York University - trường Đại học tổng hợp New York.
3. Racket: cái vợt dùng để chơi tennis
4. Woody Allen: đạo diễn người Mỹ, nổi tiếng với những bộ phim hài hước thâm thúy.

Chương 6

Tầng thứ ba. Trung tâm y tế Barnabas, quận Essex, điều tra viên Loren Muse gõ vào cánh cửa có chữ EDNA SKYLAR, BÁC SỸ Y KHOA, NHÀ DI TRUYỀN HỌC(1).

Một giọng phụ nữ cất lên: “Mời vào.”

Loren xoay nắm đấm cửa và bước vào. Skylar đứng đó. Bà cao hơn Loren, nhưng hầu hết mọi người đều cao hơn cô. Skylar bước qua phòng, chìa tay ra. Cả hai đều bắt tay đối phương rất chặt và nhìn thẳng vào mắt nhau hồi lâu. Edna Skylar gật đầu với cô như những người chị em. Loren đã nhìn thấy cử chỉ ấy trước đây. Họ đều làm cái nghề mà đàn ông vẫn đang thống trị. Điều đó liên kết họ với nhau.

“Sao chị không ngồi xuống đi?”

Họ cùng ngồi xuống. Chiếc bàn của Edna Skylar ngăn nắp vô cùng. Có những chiếc cặp Manila(2), nhưng chúng được xếp ngay ngắn không để lộ ra bất kỳ tờ giấy nào. Cả văn phòng là một sự chuẩn mực, bị choán bởi cái cửa sổ đẹp như tranh với khung cảnh tuyệt vời trông ra bãi đỗ xe.

Bác sĩ Skylar chăm chú nhìn Loren Muse. Loren không thích điều ấy. Cô đợi một lát. Skylar tiếp tục nhìn.

Loren nói: “Có vấn đề gì không?”

Edna Skylar mỉm cười: “Xin lỗi, thói quen xấu ấy mà.”

“Thói quen gì vậy?”

“Tôi quan sát các khuôn mặt.”

“À ra vậy.”

“Chuyện đó không quan trọng. Ừm, cũng có thể có. Đó là lý do tại sao tôi rơi vào tình trạng khó xử này.”

Loren muốn đi thẳng vào câu chuyện. “Bà nói với sếp của tôi rằng bà có thông tin về Katie Rochester?”

“Ed dạo này sao rồi?”

“Ông ấy khỏe.”

Bà mỉm cười ấm áp. “Đó là một quý ông tốt bụng.”

“Đúng vậy,” Loren nói, “một ông hoàng.”

“Tôi biết ông ấy từ lâu rồi.”

“Ông ấy có nói với tôi.”

“Đó là lý do tại sao tôi gọi cho Ed. Chúng tôi đã có một buổi trò chuyện khá lâu về vụ này.”

“Vâng,” Loren nói. “Và đó là lý do ông ấy bảo tôi tới đây.”

Edna Skylar quay đi, nhìn qua khung cửa sổ. Loren cố gắng đoán tuổi bà. Có lẽ tầm 65 tuổi, nhưng trông vẫn khá ổn. Bác sĩ Skylar là một phụ nữ đẹp, mái tóc xám ngắn, gò má cao, biết cách chưng diện bằng bộ vest màu be mà trông không đàn ông quá cũng không yếu điệu quá.

“Bác sĩ Skylar?”

“Bà có thể nói cho tôi một chút về vụ này được không?”

“Xin lỗi, gì cơ ạ?”

“Katie Rochester. Có phải cô ấy đã chính thức được liệt vào diện mất tích không?”

“Tôi không hiểu tại sao lại liên quan tới chuyện đó?”

Cặp mắt của Edna Skylar chậm rãi chuyển hướng trở lại Loren. “Cô có nghĩ rằng cô ta đã gặp phải chuyện xấu...”

“Tôi thực sự không thể bàn luận về chuyện này.”

“... hoặc cô có nghĩ là cô ta chạy trốn không? Khi tôi nói chuyện với Ed, ông ấy có vẻ chắc chắn rằng cô ta bỏ trốn. Cô ta đã rút tiền tại một máy ATM ở giữa thành phố, ông ấy nói vậy. Bỏ cô ta trông có vẻ đáng tởm.”

“Công tố viên Steinberg nói với bà tất cả những điều này à?”

“Đúng vậy.”

“Thế sao bà lại hỏi lại tôi?”

“Tôi biết ý kiến của ông ấy,” bà nói. “Tôi muốn ý kiến của cô.”

Loren định phản bác thêm, nhưng Edna Skylar cứ nhìn cô chăm chăm. Cô ngó lướt qua chiếc bàn của Skylar để tìm ảnh gia đình. Không có tấm nào hết. Cô tự hỏi phải làm gì và chẳng quyết định được gì cả. Skylar đang đợi.

“Cô ấy đã mười tám tuổi,” Loren ước thử, đề cập một cách thận trọng.

“Tôi biết.”

“Có nghĩa là cô ấy đã trưởng thành.”

“Tôi cũng biết điều đó. Thế còn cha cô ta thì sao? Cô có nghĩ là ông ta đã ngược đãi cô ấy không?”

Loren tự hỏi phải giải quyết sao đây. Sự thực là, cô ta không thích người cha, không thích ngay từ đầu. RICO nói rằng Dominick Rochester khá om sòm và có lẽ điều đó phần nào khiến cô ác cảm. Vẫn có cách nào đó để đoán ra chuyện đau buồn của một người. Ở mặt này, mỗi người có cách phản ứng khác nhau. Đúng là bạn không thể buộc tội dựa trên phản ứng của ai đó. Có những kẻ giết người khóc lóc nức nở khiến Pacino phải xấu hổ. Những kẻ khác thì không chút động lòng. Với những người vô tội cũng vậy. Nó giống thế này: Bạn đi cùng với một nhóm, một quả lựu đạn được ném vào giữa cả đám, bạn sẽ không thể nào biết được ai sẽ là người nhảy dè lên nó và ai sẽ là người nhảy tìm chỗ nấp.

Điều đó nói rằng, cha của Katie Rochester... có chút vấn đề trong sự đau buồn của ông ta. Nó thay đổi đến chóng mặt. Nó giống như ông ta đang cố thử diễn những tính cách khác nhau, xem cái nào phù hợp nhất để chưng ra trước bàn dân thiên hạ. Và người mẹ. Bà ta có nguyên về đau đớn bề ngoài, nhưng điều đó xuất phát từ sự suy sụp hay nhẫn nhục? Thật khó trả lời.

“Chúng tôi không có bằng chứng gì về chuyện đó,” Loren nói bằng một giọng lửng lơ nhất mà cô có thể thốt ra.

Edna Skylar không phản ứng.

“Những câu hỏi này,” Loren tiếp tục. “Hơi kỳ cục.”

“Đó là vì tôi vẫn chưa biết chắc phải làm gì.”

“Về cái gì?”

“Nếu như một tội ác đã xảy ra, thì tôi muốn giúp đỡ. Nhưng...”

“Nhưng?”

“Tôi đã thấy cô ấy.”

Loren Muse đợi một nhịp, hy vọng bà sẽ nói thêm. Bà không nói. “Bà đã thấy Katie Rochester?”

“Đúng thế.”

“Khi nào vậy?”

“Tới thứ Bảy là được ba tuần phải không nhỉ?”

“Và giờ bà sẽ nói với chúng tôi chứ?”

Edna Skylar lại ngoảnh nhìn ra phía bãi đỗ xe. Mặt trời đang lặn, những tia nắng đang chiếu xuyên qua bức màn. Trong ánh sáng ấy trông bà có vẻ già hơn.

“Bác sĩ Skylar?”

“Cô ta xin tôi đừng nói gì cả.” Bà vẫn nhìn ra phía bãi đỗ xe.

“Katie đã làm thế?”

Vẫn nhìn ra chỗ khác, Edna Skylar gật đầu.

“Bà đã nói chuyện với cô ta?”

“Có lẽ là trong giây lát.”

“Cô ta đã nói gì?”

“Rằng tôi không nên kể với ai chuyện tôi đã thấy cô ta.”

“Và?”

“Chỉ thế thôi. Lát sau cô ta đi mất.”

“Đi mất?”

“Lên tàu điện ngầm.”

Nói chuyện đã bắt đầu dễ dàng hơn. Edna Skylar kể cho Loren nghe toàn bộ câu chuyện, bà đang nghiên cứu các khuôn mặt khi đi tản bộ ở New York như thế nào, rồi làm sao bà phát hiện ra cô gái cho dù bề ngoài đã thay đổi, bà đã bám theo cô ta xuống dưới ga tàu điện ngầm ra sao, cô ta biến vào trong bóng tối như thế nào.

Loren ghi lại tất cả, nhưng thực ra thì, nó cũng trùng với những gì cô dự đoán từ đầu. Cô bé đã chạy trốn. Như Ed Steinberg đã kể cho Skylar, đã có một vụ rút tiền từ thẻ ATM tại ngân hàng Citibank ở khu trung tâm gần với thời điểm cô ta biến mất. Loren đã xem đoạn phim của ngân hàng. Bộ mặt đã được che bởi chiếc mũ trùm đầu, nhưng rất có thể đó là con gái nhà Rochester. Người cha rõ ràng đã quá nghiêm khắc. Chuyện này vẫn thường xảy ra với những vụ bỏ trốn. Cha mẹ quá lơ đãng thì con cái thường dính vào ma túy. Cha mẹ quá bảo thủ thì con cái thường bỏ trốn bởi những chuyện liên quan đến tình dục. Có thể đó chỉ là một khuôn mẫu quá giản đơn khi phân loại kiểu như vậy, nhưng Loren hiếm khi thấy trường hợp nào nằm ngoài những quy luật trên.

Cô hỏi thêm vài câu hỏi. Chẳng có gì mà họ có thể thực sự làm bây giờ. Cô gái đã mười tám tuổi. Từ sự mô tả trên, không có lý do để nghi ngờ đó là một vụ phạm pháp. Trên tivi, các nhân viên FBI hẳn đã được triệu tập và có riêng một nhóm phụ trách việc này. Điều ấy không xảy ra trong cuộc sống thực.

Nhưng Loren cảm thấy có một chút lẩn tránh trong đầu. Một số người sẽ gọi đó là trực giác. Cô ghét điều này. Linh cảm... nghe cũng không ổn lắm. Cô tự hỏi liệu Ed Steinberg, sếp của cô sẽ làm gì. Có lẽ chẳng làm cái quái gì sất. Văn phòng của họ đang bận bù đầu cùng với Đoàn luật sư Liên bang trong hai vụ, một liên quan tới vụ khủng bố có thể xảy ra và vụ còn lại là chính khách Newark nhận hối lộ.

Với lực lượng hạn chế như vậy, liệu họ có nên điều tra theo hướng cho rằng đó là hiển nhiên một vụ bỏ trốn? Đó quả là một quyết định khó khăn.

“Sao lại là bây giờ?” Loren hỏi.

“Gì cơ?”

“Ba tuần, bà không nói gì cả. Điều gì khiến bà thay đổi ý định?”

“Cô có con không, thanh tra Muse?”

“Không.”

“Tôi có.”

Loren một lần nữa nhìn chiếc bàn, nhìn vào chiếc tủ, nhìn lên tường. Không có tấm ảnh gia đình nào hết. Không có dấu hiệu nào của con hoặc cháu. Skylar mỉm cười, như thể bà hiểu Muse đang làm gì.

“Tôi đã là một bà mẹ tồi tệ.”

“Tôi không chắc là mình hiểu.”

“Tôi đã, nói thế nào nhỉ, quá bê trễ. Khi gặp rắc rối, tôi luôn để mọi chuyện tự qua đi.”

Loren chờ đợi.

“Điều đó,” Edna Skylar nói, “là một sai lầm to lớn.”

“Tôi vẫn không chắc là mình hiểu ý bà.”

“Tôi cũng vậy. Nhưng lần này...” Giọng bà nhỏ dần. Bà nuốt nghẹn, nhìn xuống đôi tay rồi nhìn sang Loren. “Bởi lẽ, mọi chuyện trông thì có vẻ ổn, song có thể nó lại không phải như vậy. Có thể Katie Rochester đang cần sự giúp đỡ. Có thể lần này tôi cần làm nhiều hơn là để mọi chuyện tự qua đi.”

Lời hứa dưới tầng hầm quay lại quấy nhiễu Myron chính xác vào lúc 2 giờ 17 phút sáng.

Ba tuần đã trôi qua. Myron vẫn đang hò hẹn với Ali. Đó là ngày cưới của Esperanza. Ali đến với tư cách là bạn gái của anh. Myron phải trao cô dâu cho chú rể. Tom - tên thật là Thomas James Bidwell III - vốn là em họ của Win. Đám cưới khá nhỏ. Kỳ lạ là, gia đình nhà trai, những ủy viên sáng lập hội Những cô con gái của Cách mạng Hoa Kỳ, chẳng hề phản khởi với lễ cưới của Tom với cô gái La tinh sinh-tại-Bronx có tên là Esperanza Diaz. Thật khó hiểu.

“Buồn cười quá,” Esperanza nói.

“Chuyện gì?”

“Tôi luôn nghĩ rằng mình sẽ kết hôn vì tiền, không vì tình yêu.” Cô ngắm nghía lại mình trong gương. “Nhưng hiện giờ tôi lại đang ở đây, sắp kết hôn vì tình yêu và sắp có cả tiền bạc.”

“Có bao giờ triệt bỏ được nghịch lý.”

“Tốt đấy. Anh sẽ tới Miami để gặp Rex chứ?”

Rex Storton là một ngôi sao điện ảnh có tuổi đang thuê họ làm đại diện. “Tôi sẽ bay xuống đó vào chiều mai.”

Esperanza quay đi khỏi chiếc gương, dang rộng tay, và nở một nụ cười rạng rỡ với anh. “Được chứ?”

Trông cô xinh như mộng ấy. Myron thốt lên: “Chu cha!”

“Anh nghĩ sao?”

“Tôi nghĩ là.”

“Nói đi nào. Để tôi còn đi cho người ta trời(3).”

“Thì đi đi.”

“Có một điều trước nhất.” Esperanza kéo anh ra một phía. “Tôi muốn anh mừng cho tôi.”

“Tôi mừng mà.”

“Tôi sẽ không rời bỏ anh đâu.”

“Tôi biết.”

Esperanza nhìn thẳng vào mặt anh. “Chúng ta vẫn là những người bạn tốt nhất,” cô nói. “Anh hiểu chứ? Anh, tôi, Win, Big Cindy. Không có gì thay đổi.”

“Chắc chắn là vậy rồi,” Myron nói. “Mọi thứ đã thay đổi.”

“Tôi quý anh, anh biết đấy.”

“Và tôi cũng quý cô.”

Cô lại mỉm cười. Esperanza lúc nào trông cũng đẹp chết đi được. Thường ngày, trông cô lúc nào cũng nguyên một vẻ mộc mạc như thật. Nhưng hôm nay, trong bộ váy ấy, thì từ rực rỡ quá là nhạt nhẽo. Cô đã sông rất phóng túng, một kẻ ngang tàng phóng đảng, và đã luôn cả quyết rằng sẽ không bao giờ ổn định cuộc sống với một người như Tom. Nhưng giờ thì cô đang ở đây, với một đứa trẻ, sắp kết hôn. Ngay cả Esperanza cũng đã trưởng thành.

“Anh nói đúng,” Esperanza nói. “Nhưng mọi việc vẫn luôn thay đổi mà, Myron. Và anh luôn thù ghét sự thay đổi.”

“Đừng bắt đầu kiểu đó.”

“Xem anh kia. Anh vẫn sống cùng cha mẹ ở cái tuổi giữa ba mươi. Anh có thời thơ ấu ở với gia

đình. Hầu hết thời gian anh sống cùng phòng với người bạn từ hồi đại học, một người mà, chấp nhận đi, không thể thay đổi.”

Anh giơ tay lên. “Tôi hiểu ra vấn đề rồi.”

“Buồn cười nhỉ.”

“Sao lại buồn cười?”

“Tôi vẫn luôn nghĩ anh sẽ là người đầu tiên kết hôn đấy,” cô nói.

“Tôi cũng thế.”

“Win, ừm, như tôi đã nói, thậm chí còn không tiến tới mức đó. Nhưng anh luôn yêu quá dễ dàng, nhất là với con mụ lẳng lơ đó, Jessica ấy.”

“Đừng gọi cô ấy như thế.”

“Sao cũng được. Tuy nhiên, anh là người đã từng tin vào giấc mơ Mỹ - kết hôn, có một lũ nhóc lùn cùn, mời bạn bè đến ăn tiệc thịt nướng ở vườn sau, tất cả.”

“Còn cô thì không.”

Esperanza cười. “Có phải anh là người đã dạy tôi, Men tracht und Gott lacht(4).”

“Ôi trời, tôi khoái nghe một cô nàng không phải người Do Thái(5) nói tiếng Idit(6) lắm đấy.”

Esperanza luồn bàn tay mình qua khuỷu tay của anh. “Đó có thể là một điều hay ho, anh biết mà.”

“Tôi biết.”

Cô hít một hơi thở sâu. “Ta đi chứ?”

“Cô thấy căng thẳng à?”

Esperanza nhìn anh. “Không tạo nào.”

“Thế thì đi ra nào.”

Myron dẫn cô xuống lối đi giữa các hàng ghế. Đại diện cho người cha tới trễ của cô, anh nghĩ đó là một nghi thức để mọi người hài lòng, nhưng khi Myron trao tay của Esperanza cho Tom, khi Tom cười và bắt tay anh, Myron lại thấy lòng quặn lên. Anh lùi lại và ngồi xuống hàng ghế đầu tiên.

Đám cưới chưa phải là một hỗn hợp có chọn lọc đến mức đối chọi với nhau cực lực. Win là phù rể của Tom trong khi Big Cindy là phù dâu cho Esperanza. Big Cindy, đồng đội cũ trong môn vật biểu diễn của Esperanza, cao hai mét và đứng rất thoải mái bên trái bàn thờ với trọng lượng một trăm ba mươi sáu kilôgram. Nắm tay của cô trông như một khúc gỗ đóng hộp. Cô không biết nên ăn mặc thế nào cho hợp - một bộ váy phù dâu màu anh đào cổ điển hay là bộ coóc-xê đen bằng da(7). Giải pháp của cô là: một chiếc áo da màu anh đào có diềm tua, không có ống tay nên để lộ ra hai cánh tay trần xăm hình những cột cẩm thạch cân xứng và vững chãi trong tòa lâu đài thời vua George. Tóc của Big Cindy được búi theo kiểu mào gà, trên đỉnh trang trí bằng hình một chiếc bánh đám cưới nhỏ.

Khi đang thử, ừm, bộ váy này, Big Cindy dang rộng đôi tay và xoay một vòng cho Myron xem. Thủy triều đổi hướng, thái dương hệ dịch chuyển.

“Anh thấy sao?” cô hỏi.

“Màu tím đi với màu hồng đào?”

“Nó đang là một đấy, thưa ông Bolitar.”

Cô luôn gọi anh là Ông; Big Cindy thích trang trọng.

Tom và Esperanza trao cho nhau những lời thề nguyện theo một nghi thức cổ. Những đóa Poppy trắng nối thẳng các hàng ghế với nhau. Dãy bên phía Tom đều chỉ mặc trang phục trắng và đen - một đàn chim cánh cụt. Phía của Esperanza lại đủ mọi màu sắc, chắc hẳn bút màu Crayola_ cử người tới do thám. Nó giống như một cuộc diễu hành trong ngày Halloween ở Greenwich. Cây đàn organ dạo những bản thánh ca du dương. Dân đồng ca cất tiếng hát như những thiên thần. Khung cảnh không thể thanh bình hơn.

Tuy nhiên, với buổi tiệc chiêu đãi, Esperanza và Tom muốn thay đổi nhịp độ một chút. Họ thuê

một hộp đêm S&M ở gần đại lộ Eleventh có tên là Leather and Lust. Big Cyndi làm bảo kê ở đó và thỉnh thoảng, khi đã rất khuya, cô lên sân khấu để diễn một cảnh đèn tương tượng còn thấy ngượng.

Myron và Ali đỗ xe ở bãi đỗ bên phải Đại lộ Phía Tây. Họ đi ngang qua một tiệm bán đồ khiêu dâm mở suốt-hai-mươi-bốn-tiếng có tên Cung điện của Cô con gái hư của Vua David. Các cửa sổ đều được trát xà phòng. Có một tấm biển lớn ngoài cửa chính ghi THAY QUẢN LÝ MỚI.

“Chà chà,” Myron chỉ vào tấm biển. “Cái này nói về thời gian, em có nghĩ vậy không?”

Ali gật đầu. “Nơi này trước đây không được quản lý tốt.”

Khi họ chui vào trong quán Leather and Lust, Ali đi vòng xung quanh như thể là đang ở Louvre ấy, cô liếc nhìn các tấm ảnh trên tường, kiểm tra các thiết bị, các bộ trang phục, phụ liệu. Nàng lắc đầu. “Em ngây thơ không chữa nổi rồi.”

“Không đến nỗi thế đâu,” Myron nói.

Ali chỉ vào thứ màu đen và dài gần giống với ruột người.

“Cái gì kia?” nàng hỏi.

“Quý tha ma bắt nếu anh biết nó là của khi gì.”

“Có phải anh, ừm, đã...”

“Ồ không.”

“Chán quá,” Ali nói. Rồi: “Đùa thôi. Đùa quá trớn thôi mà.”

Sự lãng mạn của họ vẫn đang tiến triển, nhưng thực tại của việc hò hẹn với người đang có con nhỏ vẫn cứ chen vào. Họ chưa từng có một buổi tối nguyên vẹn bên nhau kể từ ngày đầu tiên. Myron mới chỉ chào hỏi sơ qua Erin và Jack tại bữa tiệc. Họ không chắc phải điều chỉnh mối quan hệ này tiến triển nhanh hay chậm, nhưng Ali rất cương quyết cho rằng họ nên từ từ thôi khi có gì dính dáng tới lũ trẻ.

Ali phải về sớm. Jack có một bài tập lớn và nàng đã hứa là sẽ giúp nó. Myron tiễn nàng, quyết định ở lại thành phố đêm nay.

“Anh sẽ ở Miami trong bao lâu?” Ali hỏi.

“Chỉ một hoặc hai đêm thôi.”

“Anh có thấy buồn nôn lắm không nếu em nói là em sẽ nhớ anh?”

“Không, không tệ thế.”

Nàng nhẹ nhàng hôn anh. Myron nhìn nàng lái xe đi, lòng nhẹ bẫng, và anh trở lại buổi tiệc.

Từ khi anh lên kế hoạch là phải ngủ bằng được, Myron bắt đầu uống. Anh không phải là loại mà người ta hay gọi là bợm nhậu - tử lượng của anh ngang với một cô-gái-mười-bốn-tuổi - nhưng tối nay, vào cái buổi lễ tuy quái gở nhưng lại tuyệt vời này, anh cảm thấy mình có tâm trạng dễ nốc rượu. Win cũng vậy, mặc dù phải nốc chán chê nữa mới đủ làm anh ta xín. Cognac vốn là sữa mẹ với Win mà. Hiếm khi anh ta để lộ hậu quả của nó, ít nhất là ở vẻ bề ngoài.

Tối nay chẳng có gì đáng ngại. Con limousine dài của Win đang đợi sẵn. Nó sẽ chở họ về khu phố trên.

Căn hộ của Win tại Dakota, trị giá hàng tỉ đô và được thiết kế khiến người ta liên tưởng đến cung điện Versailles. Khi họ tới, Win cẩn thận tự rót cho mình thứ rượu pooc-tô hảo hạng vẫn để giá một cách khiêm nhã, chai Quinta do Noval Nacional được sản xuất vào năm 1963. Chai rượu này đã được chất ra chừng vài giờ trước đó bởi vì, như Win giải thích, là phải cho rượu vang thời gian để hít thở trước khi thưởng thức nó. Thường thì Myron hay uống một ly sôcôla Yoohoo, nhưng lúc này bụng anh không hợp với sôcôla. Thêm nữa, sôcôla thì không còn thời gian để hít thở.

Win bật tivi, và họ xem chương trình Antique Roadshow (8). Một mụ đàn bà khinh khỉnh với giọng nói lè nhè uể oải mang một bức tượng bán thân hình thù gớm guốc bằng đồng vào. Bà ta bắt đầu kể lể với nhà thẩm định giá rằng Dean Martin, vào năm 1950, đã đề nghị trả cho cha bà ta 10 nghìn đô để có

được cái miếng kim loại dị hợm ấy, nhưng cha bà ta, bà ta nói với một ngón tay cứ chĩa ra và nụ cười màu mè tương thích, đã thì biết quá rõ giá trị của nó. Ông biết rằng nó phải trị giá cả một gia tài. Nhà thẩm định giá gật đầu một cách kiên nhẫn, đợi mụ đàn bà kết thúc, và ông hạ thấp giọng:

“Nó trị giá chừng hai mươi đô.”

Myron và Win đập tay với nhau.

“Cười trên nỗi đau khổ của kẻ khác.” Win nói.

“Chúng ta thật đáng khinh.” Myron nói.

“Không phải chúng ta.”

“Không phải ư?”

“Mà là chương trình này.” Win nói. “Nó soi quá nhiều vấn đề chẳng đúng với thực tế tí nào.”

“Không đúng ở chỗ nào?”

“Người ta thường không thỏa mãn khi cố làm thế nào để thứ đồ rẻ tiền của họ trị giá cả gia tài. Không, thực tế còn hay hơn, hay hơn nhiều cơ, nếu như họ đã mua nó với giá rẻ từ những người nhà quê nhẹ dạ. Không ai đếm xỉa tới cảm giác của những người bán hàng nhà quê nhẹ dạ đã bị lường gạt, những người đã mất đứt món hời.”

“Nói hay đấy.”

“À, mà còn nữa.”

Myron cười, ngồi xuống, chờ đợi.

“Quên cái đôi một lát đi,” Win tiếp tục. “Điều thực sự làm chúng ta khó chịu chính là mọi người, tất cả mọi người đều dối trá trên chương trình Antique Roadshow.”

Myron gật đầu. “Cậu định ám chỉ lúc cái ông thẩm định giá hỏi: ‘Các bạn có ý gì về giá trị của món đồ không?’ Chứ gì?”

“Chính xác. Ông ta lúc nào cũng hỏi cùng một câu đó.”

“Tôi hiểu.”

“Và mấy Ông mấy Bà à ồ kia xử sự cứ như là họ bị tóm bắt ngờ không biết trước tí gì ấy - cứ như là họ chưa bao giờ xem chương trình này vậy.”

“Thật là bực mình!” Myron đồng ý.

“Và sau đó họ thường nói kiểu như, ‘Ôi trời, tôi chưa bao giờ nghĩ về điều đó. Tôi không có ý kiến gì về giá trị của nó cả.’” Win nhăn mặt. “Ý tứ là, thôi xin ạ. Ông lôi cái tủ đá granit nặng hai tấn tới một trung tâm bán đồ cổ vớ vẩn nào đó và xếp hàng đợi tới 12 tiếng đồng hồ - nhưng lại chưa từng, ngay cả trong những giấc mơ lộn xộn nhất, tự hỏi nó đáng giá bao nhiêu à?”

“Nói dối,” Myron đồng ý, cảm thấy hơi biêng biêng. “Nó cũng giống như ‘Cuộc gọi của bạn là vô cùng quan trọng đối với chúng tôi.’”

“Và,” Win nói, “đó là lý do tại sao chúng ta khoái trá khi mụ đàn bà bị ê mặt. Những lời dối trá. Lòng tham. Cùng một lý do mà chúng ta thích thú khi cô ả khờ khạo chơi ‘Vòng quay may rủi’(9) dù đã biết đáp án nhưng vẫn tiếp tục quay thêm và rơi đúng phải ô Mất điểm.”

“Nó giống như cuộc đời vậy,” Myron tuyên bố, cảm thấy đỡ dần.

“Nói trúng phóc.”

Nhưng sau đó tiếng chuông liên lạc ở cửa ra vào kêu.

Myron cảm thấy bụng anh réo lên. Anh xem đồng hồ. Đã là một giờ rưỡi sáng. Myron nhìn sang Win. Win nhìn lại, mặt anh vẫn điềm tĩnh. Win vẫn đẹp trai, quá đẹp trai, nhưng năm tháng, sự lạm dụng, những buổi ăn chơi đập phá, như tối nay chẳng hạn, hoặc làm tình thâm đêm, đã bắt đầu bộc lộ một vài dấu hiệu nhỏ.

Myron nhắm mắt, “Có phải là...?”

“Ừ.”

Anh thở dài, đứng dậy. “Lẽ ra cậu phải nói với tớ.”

“Tại sao?”

Họ lại đi vào vấn đề cũ. Không có câu trả lời của câu hỏi đó.

“Cô ta từ một chỗ mới ở khu Thượng Tây,” Win nói.

“Ừ, thuận tiện quá nhỉ.”

Không nói thêm lời nào Myron đi ra hành lang dẫn tới phòng ngủ của anh. Win trả lời ở cửa. Myron liếc nhìn chán nản. Cô gái trẻ và xinh xắn. Cô nói: “Chào anh!” bằng một giọng du dương. Win không đáp. Hấn ra hiệu cho cô theo mình. Cô làm theo, loạng choạng trên đôi giày gót quá cao. Họ mất hút phía cuối hành lang.

Như Esperanza đã lưu ý, một số điều không thể thay đổi - dù bạn có muốn đến đâu đi chăng nữa.

Myron đóng cửa và nằm vật xuống giường. Đầu anh choáng váng vì rượu. Trần nhà quay cuồng. Anh mặc kệ. Anh tự hỏi liệu anh có sắp bị ốm hay không. Anh không nghĩ vậy. Anh vút ra khỏi đầu những ý nghĩ về cô gái. Cô ta rời khỏi tâm trí anh dễ dàng hơn là những cô nàng khác, một sự thay đổi trong anh mà chắc chắn không phải là dấu hiệu tốt lên. Anh không nghe thấy bất kỳ tiếng động nào - căn phòng mà Win sử dụng (đương nhiên, không phải phòng ngủ của cậu ta) đã được cách âm - và rồi cuộc Myron nhắm mắt lại.

Điện thoại cầm tay của anh đổ chuông.

Myron để chế độ rung-chuông. Nó khua lạch cạch trên chiếc bàn ngủ. Anh tỉnh dậy khi mới đang lơ mơ và với tay tìm nó. Anh lăn một vòng, và đầu ong ong. Anh trông thấy chiếc đồng hồ điện tử cạnh giường ngủ.

2 giờ 17 phút sáng.

Anh không kiểm tra tên người gọi trước khi áp điện thoại vào tai.

“A lô?” anh càu nhàu.

Đầu tiên, anh nghe thấy tiếng nước nở.

“A lô?” Anh nhắc lại.

“Chú Myron phải không? Cháu Aimee đây.”

“Aimee.” Myron ngồi dậy. “Có chuyện gì thế? Cháu đang ở đâu?”

“Chú đã nói rằng cháu có thể gọi cho chú.” Lại nước nở. “Bất cứ lúc nào, phải không?”

“Đúng thế. Cháu ở đâu vậy, Aimee?”

“Cháu cần chú giúp.”

“Được thôi, không vấn đề gì cả. Chỉ cần nói với chú cháu đang ở đâu.”

“Ôi Chúa ơi...”

“Aimee?”

“Chú sẽ không kể với ai, đúng không?”

Anh ngáp ngừng. Anh chợt nghĩ tới Claire, mẹ của Aimee. Anh nhớ Claire ở độ tuổi này và cảm thấy một cơn đau nhói.

“Chú đã hứa. Chú đã hứa là chú không kể với bố mẹ cháu.”

“Chú hiểu. Cháu đang ở đâu?”

“Hứa là chú sẽ không kể nhé.”

“Chú hứa, Aimee. Chỉ cần nói với chú cháu đang ở đâu.”

Chú thích

1. MD = Doctor of Medicine: Bác sĩ y khoa; Geneticist = nhà di truyền học.

2. Manila: tên một loại giấy làm từ cây chuối sợi.

3. Get hitched: nghĩa bóng là đi lấy chồng (vợ).

4. Men tracht und Gott latch: Loài người lên kế hoạch, còn Chúa thì cười (Tiếng Đức - Do Thái)

cổ).

5. Shiksa: tiếng Do Thái, có nghĩa là những cô gái không phải người Do Thái, đây là từ có sắc thái dè bủ, lãng mạn.

6. Yiddish: tiếng Đức cổ của người Do Thái ở vùng Trung và Đông Âu.

7. Bộ coóc-xê bằng da vốn là trang phục thi đấu quen thuộc của các nữ đô vật biểu diễn.

8. Một chương trình trên truyền hình mà trong đó các chuyên gia về cổ vật cho người xem biết giá trị thực của những cổ vật do những nhà sưu tập nghiệp dư mang đến.

9. Nguyên bản là trò Wheel of Fortune, khi được Việt hóa nó có tên là Chiếc nón kỳ diệu. Ô “Bankrupt” của trò gốc tương đương với ô Mất điểm.

Chương 7

Myron mặc vội bộ đồ thể thao. Đầu óc anh hơi chệnh choáng. Vẫn còn chút ít rượu trong người. Lại một lần nữa mĩa mai thay - anh đã dặn Aimee gọi cho anh bởi vì anh không muốn cô lên xe với một gã đã uống, thế mà giờ anh cũng đang ngà ngà say. Anh thử lùi lại và kiểm tra mức độ tỉnh táo của mình. Anh thấy mình vẫn có thể lái xe ổn, nhưng chẳng phải mọi kẻ uống rượu đều nghĩ vậy sao?

Anh đã tính đến việc gọi Win, nhưng Win đâu sao cũng không rảnh rang. Win thậm chí đã uống nhiều hơn, cho dù không để lộ ra ngoài. Dù sao, anh cũng không nên quá vội vã, phải không?

Một câu hỏi tốt.

Những lớp ván gỗ sàn hảo hạng ở hành lang mới được làm lại. Myron quyết định nhanh là phải kiểm tra mức độ tỉnh táo của mình. Anh bước dọc theo một tấm gỗ, coi đó là một đường thẳng, như thể là có một viên cảnh sát vừa lôi anh ra khỏi xe. Anh qua, nhưng một lần nữa Myron, gạt hết khiêm tốn sang một bên, lại quá là khéo léo. Anh có thể lọt qua màn kiểm tra trong khi đang phê.

Vậy, anh phải lựa chọn thế nào đây? Thậm chí nếu anh tìm được ai khác để lái xe vào lúc này, Aimee sẽ phản ứng ra sao khi anh xuất hiện cùng một người lạ. Anh, Myron, là người đã bắt cô hứa phải gọi cho anh nếu trường hợp như thế này xảy ra. Anh là người đã nhét tấm danh thiếp với tất cả số điện thoại của anh vào tay cô. Anh là người, như Aimee vừa mới nói lúc nãy, đã hứa là sẽ giữ bí mật hoàn toàn.

Anh phải đi một mình.

Xe của anh nằm ở bãi đỗ phục vụ 24/24 tại Phố Mười bảy. Cửa đã đóng. Myron nhấn chuông. Người phục vụ miễn cưỡng nhấn nút và cánh cửa được kéo lên.

Myron không thuộc tuýp thích những chiếc xe kèn càng, do đó anh vẫn lái chiếc Ford Taurus, con xe mà anh vẫn âu yếm gọi là “Sát Gái”. Chiếc xe đã đưa đón anh mọi lúc mọi nơi. Suốt một thời kỳ. Quan trọng hơn cả công suất cũng như cái móc V6 đối với anh là nó có điều khiển radio nằm trên tay lái, do đó anh thường xuyên thay đổi được các kênh phát thanh.

Anh nhấn số của Aimee trên điện thoại di động. Cô trả lời bằng một giọng rất nhỏ.

“A lô?”

“Chú đang trên đường tới.”

Aimee không trả lời.

“Tại sao cháu không giữ máy?” anh nói. “Chỉ để chú biết rằng cháu vẫn ổn thôi mà.”

“Pin điện thoại gần hết. Cháu muốn tiết kiệm pin.”

“Chú sẽ tới đó trong vòng mười, mười lăm phút nữa,” Myron nói.

“Từ Livingston?”

“Chú vừa ở thành phố.”

“Ồi, thế thì tốt quá. Gặp chú sau.”

Cô ngắt cuộc gọi. Myron xem đồng hồ trên xe: 2 giờ 30 sáng. Bố mẹ của Aimee hẳn lo phát sốt. Anh hy vọng rằng cô cũng đã gọi cho Claire và Erik. Anh đã định tự mình gọi, nhưng không, đó không phải là phần của việc cần phải giải quyết. Khi cô lên xe, anh sẽ nhắc cô thực hiện điều đó.

Chỗ Aimee đợi, anh đã ngạc nhiên khi nghe thấy, là khu trung tâm của Manhattan. Cô đã nói với anh là cô đợi tại ở nhà số 54, Đường số Năm. Đó rất có thể là Trung tâm Rockefeller. Nhưng chuyện đó, chuyện một cô gái mười-tám-tuổi ở thành phố Quả táo Bự(1) này đi uống ở khu vực đó, khu trung tâm ấy vốn vắng như chùa bà đanh vào buổi tối. Suốt cả tuần, khu này luôn nhộn nhịp với công việc kinh doanh. Vào những ngày cuối tuần, bạn có việc để làm với khách du lịch. Nhưng vào tối thứ Bảy,

có rất ít người trên đường. New York có thể là thành phố không ngủ, nhưng khi anh tới khu nhà ở phía trên số 50 ở Đường số Năm, cả khu phố trung tâm đều ấy đang say giấc.

Amie đón anh ở chỗ cột đèn giao thông trên Đại lộ số Năm. Núm cửa xe khẽ xoay, và sau đó Aimee mở cửa và chui vào ghế sau.

“Cám ơn chú,” cô nói.

“Cháu ổn chứ?”

Từ sau lưng anh một giọng nhỏ nhẹ cất lên: “Cháu ổn.”

“Chú không phải là tài xế riêng, Aimee. Ngồi lên ghế trước đi.”

Cô ngáp ngừng, nhưng làm theo lời anh. Khi cô đã đóng cửa xe, Myron quay sang cô. Aimee nhìn thẳng ra phía cửa kính trước. Như hầu hết các cô nàng mới lớn, cô tò mò quá nhiều. Người trẻ thì chẳng cần trang điểm, nhất là trát trít nhiều như vậy. Đôi mắt cô được tô đỏ và trông giống gấu trúc. Cô mặc đồ bó sát kiểu dân teen, giống lớp giấy mỏng như làn khói, thể loại mà, dù cho bạn có vóc dáng chuẩn, bạn cũng không thể mặc trước khi bước sang tuổi hai mươi ba.

Cô trông rất giống mẹ mình vào tuổi đó.

“Đèn xanh rồi,” Aimee nói.

Anh bắt đầu lái xe. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Vài người uống quá nhiều. Cháu không muốn ngồi xe họ lái.”

“Ở đâu?”

“Ở đâu cái gì cơ ạ?”

Một lần nữa Myron biết rằng khu phố trung tâm không phải là một tụ điểm ưa thích của giới trẻ. Hầu hết tụ tập với nhau trong những quán bar ở Khu Thượng Đông hoặc xuống dưới Làng. “Cháu đã uống ở đâu?”

“Có quan trọng không?”

“Chú muốn biết.”

Aimee cuối cùng cũng quay sang phía anh. Đôi mắt cô ướt nhoẹt. “Chú đã hứa mà.”

Anh vẫn lái xe.

“Chú đã hứa là chú sẽ không hỏi một câu nào, nhớ không?”

“Chú chỉ muốn chắc chắn rằng cháu không sao.”

“Cháu không sao mà.”

Myron rẽ phải, cắt ngang con phố. “Thế thì chú sẽ đưa cháu về nhà.”

“Không.”

Anh chờ đợi.

“Cháu sẽ đến ngủ chỗ một con bạn.”

“Ở đâu?”

“Nó sống ở Ridgewood.”

Anh liếc nhìn cô, rồi đưa mắt hướng trở lại đường. “Ồ hạt Bergen?”

“Vâng.”

“Chú muốn đưa cháu về nhà hơn.”

“Bố mẹ cháu biết cháu sẽ ở nhà Stacy mà.”

“Có lẽ cháu nên gọi cho họ.”

“Và nói gì.”

“Rằng cháu ổn.”

“Myron, họ nghĩ cháu ra ngoài chơi với bạn bè. Gọi chỉ làm họ lo lắng thôi.”

Cô có lý, nhưng Myron không thích vậy. Đèn báo sắp hết nhiên liệu sáng lên. Anh cần phải đổ xăng. Anh hướng về đường Cao tốc phía Tây và qua cầu George Washington. Anh dừng lại ở trạm

xăng đầu tiên ở Tuyến 4. New Jersey là một trong hai bang duy nhất không cho phép bạn tự bơm xăng. Người phục vụ, đội một chiếc khăn xếp và dán mắt vào một cuốn tiểu thuyết của Nicholas Sparks, không hề bất ngờ khi thấy họ.

“Đỗ mười đô,” Myron nói với anh ta.

Anh ta để họ lại với nhau. Aimee bắt đầu sụt sịt.

“Trông cháu không có vẻ say,” Myron bắt đầu.

“Cháu đâu có nói cháu say. Đó là anh chàng đã lái xe cơ.”

“Nhưng mà trông cháu đúng là,” anh tiếp tục, “giống như vừa mới khóc ấy.”

Cô làm cử chỉ kiêu của bọn trẻ mới lớn, có vẻ như là nhún vai.

“Cô bạn Stacy của cháu. Cô bé ở đâu giờ này?”

“Ở nhà nó.”

“Nó không vào thành phố cùng cháu à?”

Aimee lắc đầu và quay đi.

“Aimee?”

Giọng của cô nhẹ bẫng. “Cháu đã nghĩ cháu có thể tin được chú.”

“Được mà.”

Cô lại lắc đầu. Rồi cô vội lấy cửa xe và kéo móc cửa. Cô toan ra ngoài. Myron nhòai người theo cô. Anh nắm lấy cổ tay trái của cô mạnh hơn là anh định làm.

“Này,” cô nói.

“Aimee...”

Cô cố gắng để giàng tay ra. Myron giữ chặt cổ tay.

“Chú sẽ gọi bố mẹ cháu.”

“Chú chỉ cần biết là cháu ổn thôi.”

Cô gỡ những ngón tay của anh, cố thoát ra. Myron nhận thấy móng tay cô trên những khớp ngón tay mình.

“Bỏ cháu ra!”

Anh làm vậy. Cô nhảy ra khỏi xe. Myron định theo sau cô, nhưng anh vẫn còn đeo dây an toàn. Phần dây choàng vai níu anh lại. Anh mở khóa và ra ngoài. Aimee đang đi loạng choạng trên đường cao tốc với đôi tay bắt chéo một cách bướng bỉnh.

Anh đuổi theo cô. “Trở lại xe đi nào.”

“Không.”

“Chú sẽ lái xe thôi, được chưa?”

“Hãy để cháu yên.”

Cô lao đi. Những chiếc xe phóng vèo vèo qua. Một số còn bóp còi khiêu khích cô. Myron theo sau.

“Cháu định đi đâu?”

“Cháu đã sai lầm. Lẽ ra cháu không bao giờ nên gọi chú cả.”

“Aimee, trở lại xe đi nào. Ở ngoài này không an toàn.”

“Chú sẽ nói với bố mẹ cháu.”

“Chú sẽ không nói. Chú hứa.”

Cô đi chậm lại và dừng hẳn. Thêm nhiều xe nữa phóng vèo vèo qua Tuyến 4. Người phục vụ trạm xăng nhìn họ và dang đôi tay ý muốn hỏi chuyện-gì-xảy-ra-thế. Myron giơ một ngón tay lên ngụ ý rằng họ cần một phút.

“Chú xin lỗi,” Myron nói. “Chú chỉ lo lắng cho sức khỏe của cháu. Nhưng cháu nói đúng. Chú đã hứa. Chú phải giữ lời.”

Amiee vẫn bắt chéo tay. Cô đánh mắt sang nhìn anh, lại một hành động mà chỉ lũ trẻ mới lớn mới có thể làm thế. “Chú thề chứ?”

“Chú thề,” anh nói.

“Không hỏi han gì nữa chứ?”

“Không.”

Cô lê bước trở lại xe.

Myron theo sau. Anh đưa cho người phục vụ chiếc thẻ tín dụng, và họ lái xe đi.

Aimee nói anh đi theo Tuyến 17 phía Bắc. Có rất nhiều cửa hàng, rất nhiều trung tâm mua sắm, đến nỗi tưởng như đó là một dải liên tục. Myron nhớ rằng, mỗi khi anh và cha lái xe ngang qua Trung tâm mua sắm Livingston, ông sẽ lắc đầu và chỉ tro than phiền, “Nhìn những chiếc xe kia mà xem! Nếu nền kinh tế đang tệ vậy, tại sao lại có nhiều xe thế? Bãi đậu chật cứng! Nhìn tất cả chúng kia.”

Cha và mẹ của Myron giờ đang sống thu mình trong một khu nhà chung có cổng ở ngoại vi của Boca Raton. Cha cuối cùng cũng đã bán cái kho chứa hàng ở Newark và rồi hết ngày này qua ngày khác tự hỏi xem người ta đã làm gì trong nhiều năm qua: “Myron, con đã tới Staples chưa? Chúa ơi, họ có đủ loại bút viết và giấy vở ở đó. Và những câu lạc bộ giảm giá nữa. Đừng có để bố đặt chân vào đấy. Bố đã mua mười tám cái tua vít mà giá chưa tới mười đô. Chúng ta đến, chúng ta mua quá nhiều đồ, bố luôn nói với gã ở quầy thu ngân thế, bố nói - ôi, anh ta sẽ cười chuyện này, Myron - bố luôn nói, ‘Tôi đã tiết kiệm được bao nhiêu là tiền, giờ thì tôi sắp phá sản rồi.’”

Myron liếc nhìn Aimee. Anh nhớ hồi mình mới lớn, những xung đột trong suốt thời kỳ dở dở ương ương, và nghĩ về bao nhiêu lần anh đã nói dối bố mẹ mình. Anh là một đứa trẻ ngoan. Anh không bao giờ gây rắc rối, luôn đạt điểm số cao, được ưu ái hơn bởi tài chơi bóng rổ, nhưng anh đã che giấu một số thứ với bố mẹ mình. Đứa trẻ nào chẳng vậy. Có lẽ điều đó cũng lành mạnh thôi. Những đứa trẻ bị trông chừng suốt ngày, bị cha mẹ giám sát thường xuyên thì cuối cùng lại thành những đứa chẳng ra gì. Bạn cần phải để lối thoát. Bạn phải dành cho lũ trẻ không gian để vùng vẫy. Nếu không, áp lực sẽ tích tụ dần cho tới khi...

“Rẽ vào lối ra đằng kia,” Aimee nói. “Đại lộ Linwood phía Tây.”

Anh làm như cô yêu cầu. Myron không thực sự biết rõ khu vực này. New Jersey có hàng loạt những khu nhỏ. Bạn chỉ biết rõ khu nhà mình thôi. Anh là cậu con trai của Hạt Essex. Đây là Bergen. Anh cảm thấy lạ lẫm. Khi họ dừng ở một cột đèn tín hiệu anh thở dài và ngả ra sau, và từ từ thế đó quan sát Aimee.

Cô trông non nớt, hoảng sợ và bất lực. Myron nghĩ về cái vế cuối cùng đó trong giây lát. Bất lực. Cô quay sang và bắt gặp ánh mắt anh, một ánh thách thức trong cái nhìn của cô. Đánh giá cô bất lực là một đánh giá công bằng hay không? Nghĩ ngợi về điều này có lẽ hơi ngớ ngẩn, nhưng vai trò của giới tính tác động bao nhiêu phần ở đây? Thử chơi bài sô-vanh một chút nhé. Nếu Aimee là con trai, một thằng bé học sinh trung học to đùng ngã ngựa, giả dụ vậy, liệu anh có lo lắng thế này không?

Sự thật là, quả thực anh đang cư xử khác biệt với cô chẳng qua vì cô là con gái.

Điều đó có đúng không - hay là anh đang sa lầy vào mấy thứ vớ vẩn chính xác là sặc mùi chính trị?

“Chỗ tới rẽ phải, rồi rẽ trái ở cuối đường.”

Anh làm vậy. Họ chui vào giữa một khu nhà lộn xộn. Ridgewood là một ngôi làng cổ dù khá to - những con phố cây mọc thành hàng. Nhà cửa theo phong cách thời Victoria, những con đường cong cong, những quả đồi và thung lũng. Địa lý vùng Jersey. Khu ngoại ô là những miếng ghép lộn xộn, nhằng nhịt, phần này chồng lên phần khác, ít thấy những ranh giới rõ ràng hoặc những góc vuông sắc cạnh.

Cô dẫn anh đi lên một cái dốc, rồi đi xuống một cái dốc khác, rồi rẽ phải, rồi rẽ phải nữa. Myron

tuan lệnh như một máy lái tự động, anh đang bận nghĩ chuyện khác. Đầu óc anh đang cố tìm những từ ngữ hợp lý nhất để nói. Tối nay Aimee đã khóc - anh chắc chắn về điều đó. Cô trông có vẻ như bị tổn thương, nhưng vào độ tuổi của cô, có điều gì không phải là tổn thương? Có lẽ cô đã cãi lộn với bạn trai, cậu bé Randy đã-được-nhắc-tới-dưới-hầm. Có thể chàng bồ cũ Randy đã đá cô. Bọn con trai vẫn thường làm vậy ở trường trung học. Chúng rũ bỏ những trái tim tan nát. Thế mới trở thành thằng đàn ông thực thụ.

Anh hắng giọng và nhắm tới một điều bình thường: “Cháu vẫn hẹn hò với Randy chứ?”

Cô trả lời: “Rẽ trái tiếp.”

Anh làm vậy.

“Ngôi nhà ở đằng kia, phía bên phải.”

“Ở cuối ngõ?”

“Vâng.”

Myron phanh xe dừng tại đó. Ngôi nhà nằm ở phía dưới, tối mù. Không hề có đèn đường. Myron chớp mắt vài cái. Anh vẫn còn mệt, trí óc anh vẫn còn lơ mơ hơn cả lúc đầu buổi nhậu nhẹt. Anh chợt nhớ tới Esperanza trong chốc lát, nhớ là cô trông đáng yêu nhường nào, và, nghe có vẻ ích kỉ, anh tự hỏi một lần nữa cuộc hôn nhân này sẽ làm thay đổi điều gì. “Không có vẻ gì là có người ở nhà,” anh nói.

“Có lẽ Stacy đã ngủ.” Aimee rút ra một chiếc chìa khóa. “Phòng ngủ của nó ở gần cửa sau. Cháu luôn phải tự mình vào.”

Myron đánh xe vào công viên và tắt khóa điện. “Chú sẽ đi với cháu.”

“Không.”

“Làm sao mà chú biết được là cháu vào an toàn rồi?”

“Cháu sẽ vẫy tay.”

Một chiếc xe khác chạy xuống ngay sau họ. Ánh đèn pha phản tới Myron thông qua gương chiếu hậu. Anh che mắt lại. Kỳ lạ, anh nghĩ, có hai chiếc xe trên con đường này vào giờ này ban đêm.

Aimee khiến anh phải để ý. “Myron?”

Anh nhìn cô.

“Chú không thể nói với bố mẹ cháu về chuyện này. Họ sẽ làm rối tung lên, được chứ?”

“Chú sẽ không nói.”

“Mọi chuyện...” Cô dừng lại, nhìn qua cửa sổ xe về phía ngôi nhà. “Mọi chuyện giữa họ giờ đang không được tốt đẹp lắm.”

“Giữa bố mẹ cháu?”

Cô gật đầu một lần nữa.

Anh biết rằng anh phải cư xử tế nhị tại đây. “Cháu nói rõ hơn cho chú được không?”

“Chỉ là... điều này sẽ chỉ làm mọi chuyện căng thẳng thêm mà thôi. Nếu chú nói ra, ý cháu là vậy. Làm ơn đừng thế, được không?”

“Được.”

“Chú phải giữ lời đấy.”

Cùng lúc, Aimee ra khỏi cửa xe. Cô chạy về phía cánh cổng dẫn tới phía sau nhà. Cô biết mất sau ngôi nhà. Myron chờ đợi. Cô trở ra ngoài cổng. Giờ thì cô mỉm cười và vẫy tay ra hiệu mọi chuyện đều ổn. Nhưng có điều gì ở đó, điều gì trong cái vẫy tay, điều gì mà không thể gộp chung vào được.

Myron định ra khỏi xe, nhưng Aimee lắc đầu buộc anh phải dừng lại. Thế rồi cô chạy vào sân, và màn đêm hoàn toàn nuốt chửng cô.

Chú thích

1. Nguyên văn Big Apple, tên hiệu của thành phố New York.

Chương 8

Những ngày sau đó, mỗi khi Myron nhìn lại khoảnh khắc ấy, nhớ lại cách Aimee mỉm cười và vẫy tay rồi biến mất vào màn đêm, anh tự hỏi lúc ấy mình đã cảm thấy thế nào. Liệu đó có phải là một linh cảm, một cảm giác bất an, một nỗi nhức nhối từ tận cùng tiềm thức, điều gì đó cảnh báo anh, điều gì đó mà anh không thể nào rũ bỏ nổi?

Anh không nghĩ vậy. Nhưng rất khó nhớ.

Anh đợi thêm mười phút nữa trên con ngõ đó. Không có gì xảy ra.

Vì vậy Myron nghĩ ra một kế hoạch.

Phải mất một lúc lâu anh mới tìm được đường ra. Aimee đã dẫn anh đến khu ngoại ô nhằng nhịt này, nhưng lẽ ra Myron nên rắc vụn bánh mỳ trên đường đi mới phải. Anh phải lòng vòng như chuột-chạy-trong-mê-cung suốt hai mươi phút cho đến lúc anh tình cờ đi vào Đường Paramus, con đường này cuối cùng lại dẫn đến một tuyến đường chính, Đại lộ Garden State.

Nhưng lúc ấy, Myron không hề có ý định trở lại căn hộ ở New York chút nào.

Đó là một đêm thứ Bảy - chà, lúc ấy là sáng Chủ nhật rồi - và nếu thay vào đó anh đến căn nhà ở Livingston, anh có thể chơi bóng rổ vào sáng hôm sau trước khi đến sân bay để bay xuống Miami.

Và, Myron biết chắc chắn, Erik, bố của Aimee, chơi bóng rổ vào mỗi sáng Chủ nhật.

Đó là kế hoạch cần kíp, nếu không muốn nói là cảm động lâm ly của Myron.

Cho nên, ngay từ sáng sớm đứng ra là sớm tinh mơ - Myron bật dậy và mặc quần soóc và áo phông, rũ bụi chiếc dây đai bao đầu gối cũ, và lái xe đến phòng thể dục ở Trường Cấp hai Heritage. Trước khi vào trong, Myron thử gọi vào điện thoại di động của Aimee. Nó chuyển ngay sang hộp thư thoại của cô, giọng cô bé thật hơn hờ và, lại đúng kiểu mới lớn, kết thúc bằng câu “Ừm, hãy để lại tin nhắn của bạn nhé.”

Anh sắp sửa đặt chiếc điện thoại xuống thì nó kêu lên rừ rừ trong tay anh. Anh kiểm tra số người gọi. Không quen.

“Alô?”

“Mày là thằng khốn.” Giọng nói ghèn ghệt và thấp. Nghe như của một thằng choai choai, nhưng khó mà biết được. “Mày có nghe tao nói không, Myron? Một thằng khốn. Và mày sẽ phải trả giá vì những gì mày đã làm.”

Cuộc gọi ngắt. Myron bấm sao 69 và chờ nghe số điện thoại. Một giọng nói máy móc cho anh biết số điện thoại. Mã nội vùng, phải, nhưng ngoài điều đó ra thì số điện thoại hoàn toàn xa lạ. Anh dừng xe và ghi vội số đó. Anh sẽ kiểm tra sau.

Khi Myron lên vào ngôi trường của mình, anh phải mất một giây để quen với ánh sáng nhân tạo, nhưng ngay khi anh quen được, thì những bóng ma thân thuộc lại hiện ra. Căn phòng tập có mùi ẩm mốc của tất cả những căn phòng tập của các trường cấp hai khác. Ai đó đang rê một quả bóng. Vài anh chàng cười rộ lên. Những âm thanh đều giống nhau - đều bị phá hỏng bởi thứ tiếng vọng rỗng tuếch ấy.

Myron đã không chơi trong nhiều tháng nay bởi vì anh không thích mấy cuộc chơi tập thể của dân cô-còn-trắng kiểu này. Bóng rổ, tự bản thân nó, vẫn còn có ý nghĩa rất lớn đối với anh. Anh yêu nó. Anh yêu cái cảm giác khi những đầu ngón tay anh chạm vào trái bóng, cách chúng lần tìm đến những đường rãnh trong pha ném rổ, đường vòng cung khi trái bóng bay thẳng đến vành rổ, cú bóng xoáy trên miệng rổ, pha chuẩn bị tư thế để bắt bóng bật bảng, cú chuyền đập đất hoàn hảo. Anh yêu việc đưa ra quyết định chỉ trong một phần giây - chuyền, dẫn, ném -những cơ hội bất ngờ chỉ tồn tại trong khoảng một phần mười giây, khi ấy thế giới dường như vận hành chậm lại, nhờ vậy bạn có thể lách bóng qua

hai đối thủ.

Anh yêu tất cả những thứ đó.

Thứ mà anh không yêu là thói hiếu thắng tuổi trung niên. Căn phòng tập đầy chật những Chúa Tể của Vũ Trụ, những con đực đầu đàn, những kẻ dù đã có nhà lớn, ví dày và xe thể thao để bù đắp cho cái “của quý”, vẫn cần phải chiến thắng ai đó trong một việc nào đó. Hồi trẻ Myron đã rất hiếu thắng. Có lẽ là quá hiếu thắng. Anh thêm khát chiến thắng đến phát rồ. Điều này, anh đã rút ra kinh nghiệm, không phải lúc nào cũng là một phẩm chất tuyệt vời, mặc dù nó thường là cái phân biệt giữa người rất giỏi và người vĩ đại, người gần chuyên nghiệp và người chuyên nghiệp: cái khát khao – không, cái nhu cầu – để vượt lên trên kẻ khác.

Nhưng anh đã bỏ được cái tính ấy. Một vài kẻ trong số này - chắc chắn chỉ là thiểu số, nhưng thế cũng đã là đủ - thì không.

Khi họ nhìn thấy Myron, cựu cầu thủ NBA (dù thời gian có ngắn ngủi đến đâu), họ nhìn thấy cơ hội để chứng tỏ mình là người đàn ông đích thực. Ngay cả bây giờ. Ngay cả khi đa số bọn họ đã cuối bốn mươi. Và khi sự khéo léo đã giảm đi nhưng trái tim thì vẫn còn thêm khát ánh hào quang, nó có thể kéo theo bạo lực và trở nên hết sức tệ hại.

Myron nhìn lướt qua phòng tập thể dục và tìm thấy lý do khiến anh đến đây.

Erik khởi động ở vòng rỏ phía xa. Myron chạy tới và gọi anh ta.

“Này, Erik, thế nào rồi?”

Erik quay ra và mỉm cười với anh. “Chào buổi sáng, Myron. Rất vui được gặp anh ở đây.”

“Tôi thường không phải người hay dậy sớm,” Myron nói.

Erik tung cho anh quả bóng. Myron phát một cú. Nó bay đập vào vành rỏ.

“Khuya không?” Erik hỏi.

“Rất.”

“Trông anh đã khá hơn rồi đấy.”

“Chà, cảm ơn nhé,” Myron nói. Sau đó: “Vậy mọi việc sao rồi?”

“Ồn, còn anh?”

“Tốt.”

Ai đó hét lên và mười người chạy vào sân trung tâm. Trò này là vậy. Nếu bạn muốn chơi trong nhóm đầu tiên, bạn phải là một trong số mười người đến đầu tiên. David Rainiv, một trong số ít ỏi những gã tài ba và là CFO (1) của một công ty thuộc top 500 do Fortune bầu chọn, luôn luôn sắp xếp các đội. Anh ta có biệt tài trong việc cân đối nhân tài và tạo thành những nhóm phối hợp có sức cạnh tranh. Không ai thắc mắc gì về những quyết định của anh ta. Đó là những quyết định cuối cùng và có tính bắt buộc.

Do vậy Rainiv phân chia các bên. Myron được phân công đối đầu với một cậu trai trẻ cao tới một mét chín tám. Đây là một điều tốt. Lý thuyết về những người đàn ông có các phức cảm Napoleon có thể gây tranh cãi trong thế giới thực tại nhưng không phải là trong những cuộc chơi ngẫu nhiên. Những anh chàng nhỏ thó muốn làm hại những gã to cao ư - cho chúng ê mặt trên sân đấu nơi kích thích luôn là cái chiếm ưu thế ấy.

Nhưng buồn thay, hôm nay quy luật gặp phải trường hợp ngoại lệ. Thằng bé cao mét chín tám chỉ biết dùng đến khuỷu tay và sự nóng giận. Nó lực lưỡng và rất khỏe nhưng lại có quá ít năng khiếu bóng rổ. Myron cố hết sức để giữ khoảng cách của mình. Sự thật là, bất chấp cái đầu gối và tuổi tác của mình, Myron vẫn có thể ghi điểm tùy ý. Anh ghi điểm liên tục. Điều đó tới thật tự nhiên. Thật khó mà chơi cảm chừng được. Nhưng cuối cùng anh ghìm lại. Anh cần phải thua. Thêm nhiều người khác đã tham gia vào. Đó là luật kẻ-thắng-ở-lại. Anh muốn rời sân đấu để có thể nói chuyện với Erik.

Vì thế sau khi họ đã thắng ba hiệp đầu, Myron để thua một hiệp.

Những người cùng đội với anh không hài lòng khi Myron bị sảy chân, do đó để thua cuộc. Giờ họ phải ngồi ngoài. Họ xuyết xoa tiếc nuối những giây phút đó nhưng lại sung sướng với thực tế là họ có một chuỗi thắng lợi giòn giã. Cứ như nó to tát lắm ấy.

Erik có một chai nước, tất nhiên. Chiếc quần soóc của anh ta hợp tông với chiếc áo. Giày của anh ta được buộc dây gọn ghẽ. Đôi tất của anh ta kéo lên đúng một điểm ở trên cả hai mắt cá chân, cùng có mép gấp bằng nhau. Myron dùng nước máy và ngồi xuống cạnh anh ta.

“Thế Claire sao rồi?” Myron ước.

“Khỏe. Hiện giờ cô ấy đang tập hỗn hợp Pilates-yoga.”

“Ồ?”

Claire vẫn luôn tham gia vào đủ loại một tập thể thao. Cô đã trải qua khóa thể dục thẩm mỹ của Jane Fonda, lớp học Tae Bo, lớp Soloflex.

“Giờ cô ấy đang ở đó,” Erik nói.

“Đang học à?”

“Phải. Cả tuần, cô ấy học một buổi lúc sáu rưỡi sáng.”

“Ái chà, sớm thế.”

“Chúng tôi là những người dậy sớm mà.”

“Ồ?” Myron nhìn thấy cơ hội và chớp luôn. “Còn Aimee?”

“Aimee thì sao?”

“Con bé cũng dậy sớm chứ?”

Erik cau mày. “Hầu như không.”

“Vậy anh thì ở đây,” Myron nói, “còn Claire thì ra ngoài. Aimee đâu?”

“Tôi qua con bé đã ngủ ở nhà một đứa bạn.”

“Ồ?”

“Bọn trẻ mới lớn ấy mà,” anh ta nói, như thể điều đó lý giải mọi thứ. Có lẽ đúng thế thật.

“Rắc rối?”

“Anh không biết đâu.”

“Ồ?”

Lại Ồ.

Erik không nói gì.

“Kiểu gì?” Myron hỏi.

“Kiểu gì á?”

Myron muốn thốt lên Ồ nữa, nhưng anh sợ phải lặp lại một câu quá nhiều lần. “Rắc rối ấy. Rắc rối kiểu gì?”

“Tôi không chắc là tôi hiểu.”

“Con bé có rầu rĩ không?” Myron nói, một lần nữa cố gắng làm ra vẻ vô tình. “Nó có không nghe lời không? Nó có thức khuya, nghỉ học, lên Internet quá nhiều, gì gì nữa không?”

“Tất cả những điều đó,” Erik nói, nhưng giờ những từ anh ta nói ra thậm chí còn chậm chạp hơn, thận trọng hơn. “Sao anh lại hỏi?”

Lùi lại thôi, Myron nghĩ. “Chỉ là chuyện trò thôi mà.”

Erik cau mày. “Chuyện trò thường bao gồm việc than phiền về các đội tuyển trong vùng chứ.”

“Không có gì đâu,” Myron nói. “Chỉ là...”

“Chỉ là gì cơ?”

“Bữa tiệc ở nhà tôi.”

“Nó thì sao?”

“Tôi không biết, thấy Aimee như thế, tôi chỉ bắt đầu nghĩ cái hội mới lớn thật khó khăn biết mấy.”

Mắt Erik nheo lại. Trên sân ai đó báo lỗi và ai đó đang phản đối việc báo lỗi. “Tôi có đụng vào anh đâu!” một anh chàng để ria mép và đeo đai bảo vệ khuỷu tay hét lên. Sau đó đến màn réo tên nhau mà chửi - một thứ nữa mà bạn không bao giờ bỏ được trên sân bóng rổ.

Mắt Erik vẫn hướng vào sân. “Aimee có nói gì với anh không?” Anh ta hỏi.

“Như cái gì?”

“Bất cứ thứ gì. Tôi nhớ là anh đã ở dưới tầng hầm với nó và Erin Wilder.”

“Đúng rồi.”

“Mấy người nói chuyện gì thế?”

“Không có gì. Bọn nó chỉ trêu tôi chuyện căn phòng cổ lỗ quá thôi mà.”

Lúc này anh ta nhìn Myron. Myron muốn nhìn đi chỗ khác, nhưng kìm lại. “Aimee có thể trở nên,” Erik nói, “nổi loạn.”

“Như mẹ nó.”

“Claire ư?” Anh ta chớp mắt. “Nổi loạn?”

Ôi trời ơi, anh nên học cách im miệng mới phải.

“Theo kiểu nào?”

Myron chọn cách đối phó kiểu chính trị. “Nó tùy thuộc vào việc anh dùng từ nổi loạn với ý gì, tôi đoán thế.”

Nhưng Erik không cho qua. “Anh dùng từ nó là ý gì?”

“Không có ý gì cả. Đó là một điều tốt. Claire có sự gai góc.”

“Gai góc?”

Im mồm đi, Myron. “Anh biết ý tôi là gì mà. Sự gai góc. Gai góc kiểu tích cực ấy. Khi anh nhìn thấy Claire lần đầu tiên - trong giây phút đầu tiên - điều gì đã khiến anh bị hấp dẫn bởi cô ấy nào?”

“Nhiều thứ,” anh ta nói. “Nhưng sự gai góc không nằm trong số đó. Trước đó tôi đã quen rất nhiều cô gái rồi, Myron ạ. Có những người anh muốn lấy làm vợ và những người anh chỉ muốn, ờ, anh biết đấy.”

Myron gật đầu.

“Claire là người mà anh muốn lấy làm vợ. Đó là điều đầu tiên tôi nghĩ khi tôi nhìn thấy cô ấy. Và phải. Tôi biết nó nghe như thế nào. Nhưng anh là bạn cô ấy. Anh biết ý tôi là gì mà.”

Myron cố làm ra vẻ nước đôi.

“Tôi đã yêu cô ấy rất nhiều.”

Đã yêu, Myron nghĩ, lần này vẫn im lặng. Anh ta vừa nói đã yêu, không phải yêu.

Như thể đọc được suy nghĩ của anh, Erik thêm vào, “Tôi vẫn còn yêu. Có lẽ là nhiều hơn lúc nào hết.”

Myron chờ một chữ “nhưng”.

Erik mỉm cười. “Tôi đoán là anh đã được nghe tin vui, phải không?”

“Về?”

“Aimee. Thực ra, chúng tôi nợ anh một lời cảm ơn rất lớn đấy.”

“Tại sao vậy?”

“Con bé được nhận vào Duke rồi.”

“Chà, tuyệt quá.”

“Chúng tôi vừa mới được biết hai ngày trước đây thôi.”

“Xin chúc mừng.”

“Lá thư đề cử của anh,” anh ta nói. “Tôi nghĩ nó đã đẩy con bé vượt qua ngưỡng đấy.”

Myron nói, “Không đâu,” mặc dù có lẽ trong lời nói của Erik có nhiều sự thực hơn cả mức anh ta biết. Myron đã không chỉ viết lá thư đó, mà anh còn gọi cho một trong những người bạn cũ cùng đội

tuyển với anh, hiện giờ đang làm trong ban tuyển sinh.

“Không, thật đấy,” Erik tiếp tục. “Muốn vào được những trường trong top dẫn đầu phải cạnh tranh ghê lắm. Sự tiến cử của anh rất có trọng lượng, tôi chắc chắn đấy. Vì vậy cảm ơn anh nhé.”

“Con bé là một đứa trẻ rất ngoan. Tôi rất vui.”

Ván đấu kết thúc. Erik đứng dậy. “Sẵn sàng chưa?”

“Tôi nghĩ hôm nay tôi đủ rồi,” Myron nói.

“Đau hử?”

“Hơi hơi.”

“Chúng ta đang già đi, Myron ạ.”

“Tôi biết.”

“Bây giờ nhiều nhức nhối và đau đớn hơn.”

Myron gật đầu.

“Tôi thấy hình như anh có một sự lựa chọn khi bị thương,” Erik nói. “Anh có thể ngồi ngoài cuộc - hoặc anh có thể nén đau mà chơi tiếp.”

Erik chạy đi, để mặc Myron phân vân không biết có phải anh ta vẫn đang nói về bóng rổ hay không.

Chú thích

1. CFO = Chief Financial Officer: Giám đốc tài chính.

Chương 9

Trở lại xe, điện thoại di động của Myron lại reo vang. Anh kiểm tra số người gọi. Vẫn không quen. “Alô?”

“Mày là thằng khốn, Myron.”

“Phải, tôi được nghe câu đó lần đầu tiên rồi. Anh có thứ gì mới mẻ không hay chúng ta sẽ tiếp tục với cái dòng y xì lần trước về chuyện tôi sẽ phải trả giá cho những gì tôi đã làm hả?”

Cạch.

Myron nhún vai khinh thường. Vào cái thời Myron từng đóng vai siêu anh hùng, anh đã giao du khá rộng. Đây là lúc để xem xem liệu điều đó có còn đúng không. Anh kiểm tra danh bạ trong điện thoại di động của mình. Số điện thoại của Gail Berruti, người quen cũ của anh ở công ty điện thoại, vẫn còn đó. Mọi người nghĩ rằng chuyện những thám tử tư trong tivi có thể có được danh sách cuộc gọi ngon ơ là không thực tế. Sự thực là, nó còn quá dễ nữa là khác. Mọi thám tử tư giỏi đều có một chân rết trong công ty điện thoại. Thử nghĩ xem có bao nhiêu người làm việc cho Ma Bell. Thử nghĩ xem có bao nhiêu người trong số họ sẽ không ngần ngại kiếm thêm một hay hai đô. Tỉ giá trung bình trước đây là năm trăm đô cho mỗi bản kê khai danh sách, nhưng Myron cho rằng giá cả đã tăng vọt trong vòng sáu năm vừa qua.

Berruti không có ở sở - có thể cô ta nghỉ cuối tuần - nhưng anh để lại một lời nhắn.

“Đây là giọng nói của một người quen cũ của cô,” Myron mở màn.

Anh đề nghị Berruti quay lại giúp mình truy tìm số điện thoại. Anh thử gọi vào điện thoại di động của Aimee lần nữa. Nó chuyển đến hộp thư thoại của cô. Khi về đến nhà, anh ngồi vào máy vi tính và Google số điện thoại. Không có gì hiện ra hết. Anh bấm ừ một cái và sau đó kiểm tra e-mail của mình. Jeremy, gần như con trai của anh, đã viết cho anh một cái e-mail từ nước ngoài:

Chào, Myron...

Bọn con chỉ được phép nói bọn con đang ở vùng Vịnh Ba Tư thôi. Con vẫn khỏe. Xem ra mẹ giận lắm. Nếu được thì bố gọi cho mẹ con nhé. Mẹ vẫn chưa hiểu. Bố con cũng thế, nhưng chí ít thì ông ấy cũng giả vờ hiểu. Cảm ơn bố vì gói quà nhé. Bọn con thích được nhận đồ lắm.

Con phải đi. Con sẽ viết thêm sau, nhưng con sẽ không liên lạc trong một thời gian. Gọi cho mẹ con nhé, được chứ?

Jeremy

Myron đọc đi đọc lại, nhưng những từ ngữ chẳng thay đổi. Cái e-mail này, như hầu hết những e-mail của Jeremy, không nói lên điều gì. Anh không thích cái đoạn “không liên lạc” kia. Anh nghĩ về việc nuôi nấng con cái, việc anh đã nhớ về nó nhiều đến mức nào, thực ra là nhớ tất tắp cả quá trình ấy, và thằng bé này, thằng con trai anh, hiện giờ đã gắn bó với cuộc đời anh ra sao. Nó đã có tác dụng, anh nghĩ vậy, chí ít là đối với Jeremy. Nhưng thật khó khăn. Thằng bé là cái câu hỏi liệu-chuyện-gì-đã-có-thể-xảy-ra lớn nhất, là câu hỏi giá-mà-tôi-biết lớn nhất, và suốt phần lớn thời gian, nó chỉ toàn làm người ta tổn thương.

Vẫn nhìn chằm chằm vào cái thư, Myron nghe thấy tiếng điện thoại di động của anh reo. Anh rửa thằm, nhưng lần này số người gọi cho anh biết đó là quý cô Ali Wilder tuyệt vời.

Myron mỉm cười khi nghe máy. “Dịch vụ Stallion(1) xin nghe,” anh nói.

“Xi, giả sử đây là một đứa con em nghe điện xem.”

“Anh sẽ giả vờ là một người bán ngựa,” anh nói.

“Một người bán ngựa?”

“Bất cứ từ gì người ta dùng để gọi những người bán ngựa.”

“Chuyến bay của anh vào lúc mấy giờ?”

“Bốn giờ.”

“Anh bận không?”

“Sao thế?”

“Một giờ tới bọn trẻ sẽ không có ở nhà.”

“Chà chà,” anh nói.

“Em tính trúng phóc.”

“Có phải em đang ám chỉ một góc riêng tư chính đáng nho nhỏ không?”

“Phải.” Sau đó: “Chính đáng á?”

“Phải một lúc nữa anh mới đến nơi.”

“Ồ-ồ.”

“Và chắc phải tàu nhanh đấy.”

“Chẳng phải đây là món tử của anh hay sao?” nàng nói.

“Nghe mà đau lòng quá.”

“Đùa thôi. Đồ ngựa giống ạ.”

Anh kêu lên be be. “Đây là ngôn ngữ của loài ngựa để chỉ ‘Anh đang trên đường đến đây.’”

“Chính đáng mà,” nàng nói.

Nhưng khi anh gõ cửa, Erin ra mở. “Chào, Myron.”

“Chào,” anh nói, cố gắng để không tỏ vẻ thất vọng.

Anh liếc nhìn phía sau cô bé. Ali nhún vai xin lỗi với anh.

Myron bước vào nhà. Erin chạy lên gác. Ali bước lại gần. “Con bé về muộn và không muốn đến câu lạc bộ kịch nữa.”

“Ồ.”

“Em rất tiếc.”

“Không sao.”

“Chúng ta có thể đứng trong một góc và âu yếm mà,” nàng nói.

“Anh sờ soạn tí được không?”

“Được quá đi chứ.”

Anh mỉm cười.

“Sao thế?” nàng hỏi.

“Anh chỉ đang nghĩ thôi.”

“Nghĩ gì?”

“Điều Esperanza đã nói với anh hôm qua,” Myron nói. “Men tracht und Gott lacht.”

“Tiếng Đức đấy à?”

“Tiếng Yiddish.”

“Nghĩa là gì?”

“Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.”

Nàng nhắc lại. “Em thích câu đó.”

“Anh cũng thế,” anh nói.

Rồi anh ôm lấy nàng. Qua vai nàng, anh nhìn thấy Erin đứng trên đỉnh cầu thang. Cô bé không cười. Ánh mắt Myron bắt gặp ánh mắt cô và một lần nữa anh nghĩ tới Aimee, tới màn đêm đã nuốt chửng lấy cô, và về lời hứa anh đã thề sẽ giữ.

Chú thích

1. Stallion Service: Dịch vụ cho thuê ngựa đực, để phối giống với ngựa cái.

Chương 10

Myron có chút thời gian trước chuyến bay. Anh làm một cốc cà phê ở quán Starbucks trong trung tâm thị trấn. Gã bồi phục vụ anh có thái độ quàu quàu đã thành thương hiệu. Khi hắn đưa Myron đồ uống, nhắc nó lên quầy như thể nó nặng bằng cả thế giới này ấy, thì cánh cửa phía sau họ mở đánh rầm. Gã bồi ngược mắt lên khi bọn họ bước vào.

Hôm nay bọn họ có cả thầy sáu người, lết vào như thể đang đi trên tuyết dày, đầu cúi gục xuống, run rẩy đủ mọi tư thế. Họ sụt sịt và xoa xoa mặt. Bốn người đàn ông râu ria không cạo. Hai người phụ nữ bốc mùi như nước đái mèo.

Họ là những bệnh nhân tâm thần. Thực sự. Hầu như đêm nào họ cũng ở Essex Pines, một bệnh viện tâm thần ở thị trấn bên cạnh. Trưởng nhóm của họ - dù họ đi đâu, anh ta cũng luôn ở vị trí tiên phong - tên là Larry Kidwell. Vào ban ngày hầu như lúc nào họ cũng đi lang thang trong thị trấn. Người dân Livingston gọi họ là Bọn điên của Thị trấn. Myron thì khắt khe coi họ như một nhóm nhạc rock kỳ dị: Larry Liti và nhóm Bộ ngũ Tầm thuốc.

Hôm nay trông họ có vẻ đỡ lơ đãng hơn mọi ngày, chắc là họ vừa đi điều trị ở Pines về. Larry thì đặc biệt bồn chồn. Hắn tiến gần tới chỗ Myron và vẫy.

“Ê, Myron,” Hắn nói quá to.

“Chuyện gì thế, Larry?”

“Một ngàn bốn trăm tám mươi bảy hành tinh trong ngày sáng thế, Myron ạ. Một ngàn bốn trăm tám mươi bảy. Còn tôi thì chưa nhìn thấy một xu nào. Anh biết tôi đang nói gì không?”

Myron gật đầu. “Tôi nghe ra rồi.”

Larry Kidwell lê về phía trước. Mái tóc dài, xơ xác của hắn chồm ra ngoài chiếc mũ Indiana Jones. Trên mặt hắn có những vết sẹo. Hắn mặc một chiếc quần jeans sờn rách tụt xuống thấp, phô ra kẽ móng đủ để đỡ cả một cái xe đạp.

Myron bắt đầu hướng ra phía cửa. “Thoải mái đi, Larry.”

“Cả anh nữa, Myron.” Hắn nhào người ra để bắt tay Myron. Những người còn lại trong nhóm đột nhiên chờ người ra, tất cả những cặp mắt - những cặp mắt trố ra, những cặp mắt sáng-quắc-vì-thuốc - đều dán vào Myron. Myron đưa tay ra và siết tay Larry. Larry nắm chặt lấy và kéo Myron lại gần. Hơi thở của hắn, không có gì ngạc nhiên, thối hoắc.

“Hành tinh tiếp theo,” Larry thì thào, “Nó có lẽ là của anh đấy. Của mình anh thôi.”

“Thật tuyệt khi biết tin này, cảm ơn.”

“Không!” Vẫn là một lời thì thầm, nhưng giờ thì rất gay gắt. “Hành tinh ấy. Đó là một vàng trắng trôi. Nó đến để bắt anh, anh biết tôi đang nói gì chứ?”

“Tôi nghĩ vậy.”

“Đừng có bỏ qua điều này.”

Hắn buông Myron ra, đôi mắt mở to. Myron lùi lại một bước. Anh có thể thấy sự lo lắng của hắn.

“Không sao đâu, Larry.”

“Đề ý lời cảnh báo của tôi đấy, anh bạn. Ngài đã đẩy mặt trăng trôi đi. Anh hiểu chứ? Ngài căm ghét anh đến nỗi ngài đã đẩy cho mặt trăng trôi đi.”

Những người còn lại trong nhóm hoàn toàn là người lạ, nhưng Myron biết tiểu sử bi thảm của Larry. Larry Kidwell học trên Myron hai khóa ở trường. Hắn từng cực kỳ nổi tiếng. Hắn đã là một tay ghi-ta cừ khôi, có duyên với các cô gái, thậm chí đã hẹn hò với cả Beth Finkelstein, cô nàng nóng bỏng nhất cái thị trấn nhà quê này, trong suốt năm học cuối. Kết thúc năm học chính Larry là người

được đọc diễn văn ra trường thay mặt cả lớp ở trường trung học Livingston. Hắn vào học Đại học Yale, trường đại học cũ của bố hắn, và theo lời mọi người, đã có một học kỳ đầu rất thành công.

Sau đó tất cả mọi thứ đều sụp đổ.

Điều gây bất ngờ, điều khiến mọi chuyện thêm khủng khiếp, là chuyện đó đã diễn ra như thế nào. Chưa từng có một sự kiện kinh khủng nào trong đời Larry. Chưa từng có bi kịch gia đình nào. Chưa từng có trục trặc gì về ma túy hay rượu hay phụ nữ.

Chẩn đoán của bác sĩ: Mất cân bằng hóa sinh.

Ai mà biết được bạn bị ung thư như thế nào? Đó cũng là điều đã xảy ra với Larry. Chỉ đơn giản là hắn bị bệnh tâm thần. Ban đầu chỉ là OCD(1) dạng nhẹ, sau đó trở nên nghiêm trọng hơn, và sau đó, dù có cố gắng hết sức, không ai có thể ngăn hắn tuột dốc. Đến năm học thứ hai Larry đã đặt nhiều bẫy chuột để có thể ăn thịt chúng. Hắn thành ra hoang tưởng. Hắn bỏ học ở Yale. Sau đó là những lần tìm cách tự tử, hoang tưởng nặng và đủ loại rắc rối. Larry đã đột nhập vào nhà một người vì “bọn Clyzet đến từ hành tinh ba trăm hai sáu” đang tìm cách rải ỏ ở đó. Lúc đó cả gia đình đang ở nhà.

Kể từ ngày đó Larry Kidwell hết ra lại vào các bệnh viện tâm thần. Hình như, cũng có những giây phút Larry hoàn toàn tỉnh táo, và điều này thật quá đau đớn đối với hắn, nhận ra mình đã biến thành cái gì, đến nỗi hắn cào xé chính khuôn mặt của mình – do vậy mới có những vết sẹo – và gào thét thảm thiết đến mức ngay lập tức họ phải tiêm thuốc an thần cho hắn.

“Được rồi,” Myron nói. “Cảm ơn vì lời cảnh báo.”

Anh ra khỏi cửa, quên phát ngay chuyện đó. Anh tới tiệm giặt là của Chang ở ngay kế bên. Maxine Chang đang đứng sau quầy. Trông cô, như mọi khi, kiệt quệ vì làm việc quá sức. Có hai phụ nữ tầm tuổi Myron đứng ở quầy. Họ đang nói chuyện về mấy đứa con mình và các trường đại học. Đó là điều mà bất cứ người nào cũng nói lúc này. Mỗi tháng Tư, Livingston trở thành một quả cầu tuyết đập bằng giấy nhập trường. Số tiền đóng góp, nếu bạn phải nghe các bậc phụ huynh kể lể, không thể cao hơn. Những tuần này - những phong bì dày-hay-mỏng bay đến hòm thư của họ - quyết định con cái họ sẽ hạnh phúc và thành đạt đến mức nào trong suốt phần đời còn lại của chúng.

“Ted được đưa vào danh sách chờ ở trường Penn nhưng nó lại trúng vào Lehigh rồi,” một bà nói.

“Cô có tin là thằng Chip Thompson được vào Penn không?”

“Bố nó.”

“Sao cơ? Ờ đợi đã, lão ta là cựu sinh viên ở đó, phải không?”

“Lão ta đút họ tới hai trăm năm mươi ngàn đô đấy.”

“Lẽ ra tôi phải biết chứ nhỉ. Thằng Chip có cái bảng điểm ghê chết.”

“Tôi còn nghe nói bọn họ thuê một ông giáo sư để viết hộ nó bài luận.”

“Lẽ ra tôi nên làm thế cho thằng Cole.”

Như thế. Cứ thế và cứ thế.

Myron gật đầu chào Maxine. Maxine Chang thường dành cho anh một nụ cười rạng rỡ. Không phải hôm nay. Cô quát, “Roger!”

Roger Chang đi ra từ đằng sau. “Chào, Myron.”

“Sao thế, Roger?”

“Lần này chú muốn đóng hộp mấy cái áo sơ mi, đúng không?”

“Đúng rồi.”

“Cháu sẽ quay lại ngay.”

“Maxine,” một trong số mấy người phụ nữ nói, “Roger đã nhận được tin gì từ các trường chưa?”

Maxine hầu như không nhìn lên. “Nó trúng vào Rutgers,” cô nói. “Được đưa vào danh sách chờ của mấy trường khác.”

“Ái chà, chúc mừng nhé.”

“Cảm ơn.” Nhưng cô dường như không mấy may xúc động.

“Maxine, chẳng phải thằng bé là người đầu tiên trong nhà cô được đi học đại học hay sao?” người phụ nữ kia nói. Giọng bà ta chỉ có thể kẻ cả hơn thế nếu bà ta đang nựng một con chó. “Tuyệt cho cô quá còn gì!”

Maxine ghi lại một tấm thẻ.

“Thằng bé được ghi vào danh sách chờ trường nào?”

“Princeton và Duke.”

Nghe thấy tên trường cũ của mình khiến Myron lại nghĩ về Aimee. Anh nhớ lại hình ảnh Larry và cuộc nói chuyện ma mị về các hành tinh của anh ta. Myron không phải là người tin vào các điềm gở hay bất kỳ thứ gì kiểu như vậy, nhưng cũng không phải anh không thêm quan tâm đến số phận. Anh tính xem có nên thử gọi vào điện thoại của Aimee lần nữa không, nhưng để làm gì cơ chứ? Anh nghĩ về đêm hôm qua, tái hiện nó trong đầu, tự hỏi làm sao anh có thể làm khác đi được.

Roger - Myron đã quên mất là thằng bé đã là một học sinh năm cuối trường trung học - quay lại và đưa anh một hộp áo sơ mi. Myron cầm lấy, bảo Roger tính vào tài khoản của anh, rồi đi ra cửa. Anh vẫn còn thời gian trước chuyến bay.

Vì vậy anh lái xe đến mộ Brenda.

Khu nghĩa trang vẫn nhìn ra cái sân trường. Đó là điều mà anh vẫn chưa thể vượt qua được. Mặt trời chiếu gay gắt, vẫn luôn như vậy mỗi lần anh ghé thăm, vẻ như chế nhạo nỗi đau buồn của anh. Anh đứng một mình. Không có khách thăm viếng nào khác. Cái máy xúc ở gần đó đang đào một cái hố. Myron vẫn đứng im. Anh ngẩng mặt lên và để mặt trời chiếu lên mặt mình. Anh vẫn có thể cảm thấy nó - ánh mặt trời trên mặt anh. Brenda, tất nhiên, không thể. Không bao giờ nữa.

Một suy nghĩ giản dị, nhưng nó là thế đó.

Brenda Slaughter mới chỉ hai mươi sáu tuổi khi cô qua đời. Nếu cô còn sống, sau hai tuần nữa cô sẽ vừa tròn ba mươi tư tuổi. Anh tự hỏi giờ cô sẽ ở đâu nếu anh giữ được lời hứa của mình. Anh tự hỏi liệu cô có còn ở bên anh không.

Khi qua đời, Brenda đang dở dang khóa tập sự nhi khoa. Cô cao một-mét chín nhăm, đẹp lộng lẫy, là dân Mỹ gốc Phi, là người mẫu. Cô sắp lên chơi giải bóng rổ nhà nghề, gương mặt và hình ảnh sẽ mở màn cho giải bóng của Liên hiệp Phụ nữ. Đã có những lời đe dọa được gửi tới. Vì vậy Myron đã được liên hiệp thuê để bảo vệ cô.

Công việc tuyệt vời, Toàn-Sao.

Anh đứng và nhìn chằm chằm xuống và siết chặt nắm tay. Anh chưa bao giờ nói chuyện với cô khi anh đến đây. Anh không ngồi xuống và cố gắng ngẫm ngợi hay bất cứ thứ gì kiểu như vậy. Anh không nhớ lại những điều tốt đẹp hay tiếng cười hay vẻ đẹp hay tầm vóc khác thường của cô. Những chiếc xe phóng vù vù qua. Sân trường tĩnh lặng. Không có đứa trẻ nào chơi đùa bên ngoài. Myron không nhúc nhích.

Anh không đến đây vì anh vẫn còn thương tiếc cho cái chết của cô. Anh đến vì anh không còn thấy thế nữa.

Anh hầu như không còn nhớ gương mặt của Brenda nữa. Nụ hôn họ đã có với nhau... khi anh nhớ lại anh biết nó là điều tưởng tượng hơn là ký ức. Đó là vấn đề. Brenda Slaughter đã trượt xa anh dần. Chẳng mấy chốc mọi sự sẽ thành ra như thể cô chưa bao giờ tồn tại. Vì vậy Myron không đến đây để được an ủi hay để tỏ lòng thành kính. Anh đến vì anh vẫn cần bị tổn thương, cần những vết thương vẫn nguyên như mới. Anh vẫn muốn bị oán giận bởi việc anh vẫn tiếp tục sống - vẫn cảm thấy thoải mái yên ổn trước những gì đã xảy ra với cô - là quá bản thủ.

Cuộc đời cứ trôi đi. Thế là tốt, đúng không nào? Sự oán giận bùng lên rồi dần dần nguôi ngoai. Những vết sẹo liền miệng. Nhưng khi bạn để điều đó xảy ra, tâm hồn bạn cũng chết đi một chút.

Vì vậy Myron đứng đó, nắm tay siết chặt tới khi rung lên. Anh nghĩ về cái ngày ánh nắng chan hòa họ đã chôn cất cô - và những việc kinh khủng anh đã làm để báo thù cho cô. Anh gọi về tất cả những oán giận cũ. Nó ào về như một sức mạnh. Đầu gối anh khuỵu xuống. Anh hơi lão đảo, nhưng anh vẫn đứng thẳng được.

Anh đã xung đột với Brenda. Anh đã muốn bảo vệ cô. Anh đã làm căng quá - và vì thế anh đã khiến cô bị giết.

Myron nhìn xuống nắm mồ. Ánh mặt trời vẫn toả hơi ấm trên anh, nhưng anh lại thấy cơn rùng mình ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Anh tự hỏi tại sao anh lại chọn cái ngày này mà không phải những ngày khác để đến thăm, và sau đó anh nghĩ về Aimee, về việc anh đã làm căng quá, về việc anh chỉ muốn bảo vệ, và lại rùng mình lần nữa, anh nghĩ - không, anh sợ - rằng có lẽ, theo cách nào đó, anh đã để tất cả những chuyện đó xảy ra lần nữa.

Chú thích

1. Obsessive-Compulsive Disorder, một chứng bệnh tâm thần, người bệnh luôn cảm thấy ám ảnh, lo âu, hoang tưởng.

Chương 11

Claire Biel đứng trước bồn rửa bát và nhìn chăm chăm vào kẻ xa lạ mà cô gọi là chồng. Erik đang nhấm nháp một cái bánh sandwich, cà vạt gài chặt vào áo sơ mi. Một tờ báo được gấp tư gọn gàng thẳng thớm. Anh ta nhai chậm rãi. Anh ta đeo khuy măng séc. Áo sơ mi của anh ta được hồ bột. Anh ta thích hồ bột. Anh ta thích tất cả mọi thứ được là phẳng. Trong tủ quần áo của anh ta, những bộ quần áo được treo cách đều nhau bốn inch. Anh ta không đo đạc để làm như thế. Chỉ là ngẫu nhiên thôi. Những chiếc giày của anh ta, luôn luôn đánh xi mới tinh, dàn hàng thẳng tắp như trong đội điều binh.

Người đàn ông này là ai vậy nhỉ?

Hai đứa con gái út của họ, Jane và Lizzie, đều đang nhai ngấu nghiến bánh mì trắng với bơ đậu phộng và mứt. Chúng tán chuyện với nhau bằng mấy cái mồm nhồm nhoàm. Chúng làm âm cả lên. Sữa của chúng cứ bắn tóe ra ngoài ít một. Erik vẫn đọc báo. Jane xin phép ra ngoài chơi. Claire đồng ý. Cả hai đứa cùng ào ra phía cửa.

“Dừng lại,” Claire nói.

Chúng dừng lại.

“Cho đĩa vào bồn đã.”

Chúng thở dài và đảo mắt - mặc dù mới chín, mười tuổi đầu, chúng đã học được thói này từ người giỏi nhất, chị cả của chúng. Chúng chậm chạp lê bước quay lại như thể đi qua lớp tuyết dày trên đỉnh Adirondack, nhắc mấy cái đĩa có lẽ phải nặng tựa đá tảng, và xoay xở để vác hòn núi tới chỗ bồn rửa.

“Cảm ơn các con,” Claire nói.

Chúng chạy vù đi. Căn phòng giờ đã yên tĩnh. Erik lặng lẽ nhai.

“Còn cà phê không?” anh ta hỏi.

Cô rút ra một chút. Anh ta bắt chéo chân, cẩn thận để không làm nhàu chiếc quần. Họ đã kết hôn được mười chín năm, nhưng đam mê đã trôi tuột đi chỉ trong vòng chưa đến hai năm. Giờ thì họ đang bết tắc, đã bết tắc lâu đến nỗi dường như nó không còn khó khăn đến thế nữa. Câu sáo ngữ cổ nhất thường thấy trong sách vở là thời gian trôi đi như bóng câu qua cửa, nhưng nó đúng. Không có vẻ như đam mê đã biến mất lâu đến thế. Đôi khi, như ngay lúc này đây, cô có thể nhìn anh ta và nhớ lại rằng đã có lúc chỉ cần nhìn thấy anh ta thôi cũng khiến cô nghẹt thở.

Vẫn không ngược mắt lên, Erik hỏi, “Em đã nhận được tin gì từ Aimee chưa?”

“Chưa.”

Anh ta dang thẳng cánh tay để kéo lại cái tay áo, giơ đồng hồ lên xem, nhướn một bên chân mày. “Hai giờ chiều.”

“Chắc con bé vừa mới dậy thôi.”

“Có lẽ chúng ta nên gọi điện.”

Anh ta không nhúc nhích.

“Bảo chúng ta,” Claire nói, “là anh muốn chỉ em đây hả?”

“Anh sẽ gọi nếu em muốn.”

Cô với chiếc điện thoại và nhân số di động của con gái. Họ đã mua cho Aimee điện thoại riêng từ năm ngoái. Aimee đã mang về cho họ một tờ quảng cáo nói rằng họ có thể có thêm một đường dây thứ ba mà chỉ phải trả mười đô một tháng. Erik không phản ứng. Nhưng, Aimee rên lên, tất cả bọn bạn cô - tất cả mọi người! - đều có một cái rồi, một cuộc tranh luận luôn luôn dẫn Erik đến câu bình luận, “Chúng ta không phải như mọi người, Aimee.”

Nhưng Aimee đã chuẩn bị trước cho chuyện đó. Cô bé nhanh chóng chuyển tông và đánh trúng vào

tim đen luôn muốn che chở của cha mẹ: “Nếu con có điện thoại riêng, con có thể giữ liên lạc liên tục. Bố mẹ có thể tìm con 24/7. Và nếu nhớ có việc gì khẩn cấp thì...”

Câu đó đã kết thúc vụ mua bán. Các bà mẹ đều hiểu chân lý cơ bản này: Áp lực từ giới tính và từ bạn đồng trang lứa may ra thì có thể thuyết phục được, nhưng không có gì thuyết phục bằng nỗi sợ hãi.

Cuộc gọi được chuyển tới hộp thư thoại. Giọng nói háo hức của Aimee – cô bé đã ghi âm lời nhắn của mình gần như ngay sau khi nhận được chiếc điện thoại – bảo Claire, ờ, để lại lời nhắn. Tiếng của con gái cô, vẫn quen thuộc như thế, khiến cô thấy đau đớn, mặc dù cô không rõ chính xác là vì sao.

Khi tiếng bíp cắt lên, Claire nói, “Chào, con yêu, mẹ đây. Gọi cho mẹ nhé, được chứ?”

Cô gác máy.

Erik vẫn đọc tờ báo của mình. “Con bé không trả lời sao?”

“Chao, cái gì đã cho thấy thế nhỉ? Có phải là lúc em bảo nó gọi cho em không?”

Anh ta cau mày trước câu mỉa mai. “Có khi điện thoại của con bé hết pin rồi cũng nên.”

“Có thể.”

“Lúc nào nó chẳng quên sạc pin,” anh ta nói, và lắc đầu một cái. “Con bé ngủ lại ở nhà ai thế? Nhà Steffi, phải không?”

“Stacy.”

“Phải rồi, gì cũng được. Có lẽ ta nên gọi cho Stacy.”

“Tại sao?”

“Anh muốn nó về nhà. Nó có một bài tập đến thứ Năm phải nộp rồi.”

“Đang Chủ nhật. Con bé vừa mới vào đại học mà.”

“Thế nên em nghĩ bây giờ nó nên xả hơi chốc?”

Claire đưa cho anh ta chiếc điện thoại cầm tay. “Anh đi mà gọi.”

“Tốt thôi.”

Cô đọc số điện thoại cho anh. Anh ta bấm số và đưa máy lên tai. Ở phía ngoài, Claire nghe thấy hai đứa con gái nhỏ của cô cười rúc rích. Rồi một đứa hét lên, “Em không làm!” Khi điện thoại được nhắc lên, Erik dặng hắng. “Xin chào, tôi là Erik Biel bố của Aimee Biel. Tôi muốn hỏi liệu Aimee có ở đó lúc này không.”

Khuôn mặt của anh ta không thay đổi. Giọng nói của anh ta không thay đổi. Nhưng Claire nhìn thấy ngón tay đặt trên điện thoại của anh ta siết chặt lại và cô cảm thấy có gì đó ở sâu trong lồng ngực mình vỡ ra.

Chương 12

Myron có hai suy nghĩ có phần trái ngược về Miami. Một, thời tiết thật đẹp anh nên dọn xuống đây ở. Hai, nắng - dưới này có quá nhiều nắng. Tất cả mọi thứ đều chói chang. Ngay cả trong sân bay Myron cũng thấy lóa cả mắt.

Điều đó không thành vấn đề đối với bố mẹ của Myron, Ellen và Al Bolitar yêu quý, những người đeo cặp kính ngoại cỡ nghi là kính bảo hộ của thợ hàn, mặc dù kiểu thì khác. Cả hai người cùng chờ anh ở sân bay. Myron đã bảo họ đừng chờ, rằng anh sẽ đi taxi, nhưng bố cứ khẳng khẳng. “Chẳng phải bố luôn đón con từ sân bay về là gì? Còn nhớ cái hồi con đi từ Chicago về sau trận bão tuyết lớn đó không?”

“Chuyện đó từ mười tám năm trước mà, bố.”

“Thì sao? Con nghĩ là bố quên mất phải đi như thế nào rồi phỏng?”

“Và đó là Sân bay Newark.”

“Mười tám phút, Myron.”

Mắt Myron nhắm nghiền. “Con nhớ mà.”

“Mười tám phút đúng.”

“Con nhớ mà, bố.”

“Đó là thời gian bố đi từ nhà đến Cửa A tại Sân bay Newark. Bố đã từng căn giờ mà, nhớ không.”

“Con nhớ, vâng ạ.”

Vậy là họ ở đây, cả hai người, ở sân bay với làn da rám nắng và những đốm tàn nhang mới nổi. Khi Myron đi xuống thang máy, mẹ chạy ào đến và quàng tay quanh người cậu con trai cứ như thể đây là chuyến trở về sau vụ phóng thích tù binh Chiến tranh năm 1974. Bố đứng lại dưới sảnh với nụ cười mãn nguyện. Myron cũng ôm bà. Mẹ hình như gầy hơn. Dưới này là thể đây. Bố mẹ bạn quắt lại và gầy hơn và đen hơn, giống như những cái đầu nhăn nheo khổng lồ.

Mẹ nói, “Mình đi lấy hành lý của con đi.”

“Con có đây rồi.”

“Thế thôi? Chỉ một cái túi này thôi à?”

“Con chỉ xuống đây có một đêm thôi mà.”

“Lại thế.”

Myron ngẩng khuôn mặt của bà, nhìn đôi tay bà. Khi anh nhìn thấy rõ rệt hơn sự run rẩy, anh cảm thấy tiếng đập thình thịch trong lồng ngực mình.

“Sao thế?” bà nói.

“Không có gì.”

Mẹ lắc đầu. “Con lúc nào cũng là đứa nói dối kém nhất. Có nhớ hồi mẹ đi vào bắt gặp con với Tina Ventura và con bảo là không có chuyện gì không? Con nghĩ mẹ không biết chắc?”

Năm thứ hai trung học. Hỏi mẹ và bố họ đã làm gì hôm qua, họ sẽ không nhớ. Hỏi họ về bất cứ chuyện gì hồi anh còn thơ ấu, thì cứ như họ đã xem phim chiếu lại mỗi buổi tối vậy.

Anh giơ tay lên giả đầu hàng. “Con xin thua.”

“Đừng có láu cá như thế chứ. Mà thế lại làm mẹ nhớ lại.”

Họ đến chỗ bố. Myron hôn vào má ông. Anh luôn làm thế. Bạn không bao giờ bỏ được việc đó. Làn da có vẻ chùng xuống. Vẫn có mùi hương Old Spice ở đó, nhưng nhạt hơn mọi khi. Có cái gì đó khác ở đó, một mùi khác, và Myron nghĩ đó là mùi của tuổi già. Họ đi thẳng ra xe.

“Đoán xem mẹ đã gặp ai nào?” Mẹ nói.

“Ai thế?”

“Dotte Derrick. Còn nhớ bà ấy không?”

“Không.”

“Chắc chắn là con có nhớ. Bà ấy có thứ đó, con-gọi-thế-mà, trong sân nhà.”

“Ồ, đúng rồi. Bà ấy. Với thứ đó.”

Anh không biết bà đang nói về cái gì, nhưng thế này thì dễ xử hơn.

“Dù gì mẹ cũng gặp Dotte hôm nọ và chuyện gẫu. Bà ấy và Bob đã dọn xuống đây từ bốn năm trước. Họ có một chỗ ở Fort Lauderdale, nhưng Myron ạ, chỗ đó xập xệ lắm rồi. Ý mẹ là, nó chẳng được coi sóc gì cả. Al, tên cái chỗ Dotte ở là gì ấy nhỉ? Sunshine Vista, gì đó kiểu như thế, phải không?”

“Ai thêm quan tâm?” Bố nói.

“Cảm ơn, Quý ngài Được việc. Dù gì thì đây cũng là nơi Dotte ở. Và cái chỗ đó thì kinh lắm. Thật là xập xệ hết sức. Al, chỗ ở của Dotte xập xệ lắm phải không anh?”

“Vào đề đi, El,” bố nói. “Nói vào vấn đề đi.”

“Em sắp nói đây, em sắp nói đây. Em nói đến đâu rồi nhỉ?”

“Dotte gì đó,” Myron nói.

“Derrick. Con có nhớ bà ấy, đúng không?”

“Rất nhớ ạ,” Myron nói.

“Đúng rồi, tốt. Mà, Dotte còn có anh em họ hàng ở mạn phía Bắc. Nhà Levine. Con có nhớ bọn họ không? Chả có lý do gì phải nhớ cả, thôi quên đi. Mà, một trong những người họ hàng đó sống ở khu Kasselton. Con biết Kasselton, đúng không? Con từng chơi với mấy đứa đó hồi ở trung học ấy...”

“Con biết Kasselton.”

“Đừng nóng.”

Bố giơ tay lên trời. “Vào đề, El. Nói vào vấn đề đi.”

“Đúng rồi, xin lỗi nhé. Anh nói đúng. Khi anh nói đúng, là anh nói đúng. Vì thế để làm ngắn bớt một câu chuyện dài...”

“Không, El, em chẳng bao giờ làm ngắn bớt một câu chuyện dài cả,” bố nói. “Ôi, em đã làm cho hàng đống chuyện ngắn thành ra dài thượt. Nhưng em chưa bao giờ, chưa khi nào làm ngắn một câu chuyện dài cả.”

“Em nói được chưa, Al?”

“Cứ làm như là ai cũng có thể ngăn em lại ấy. Cứ làm như một khẩu súng lớn hay một cái xe tăng quân đội to đùng - những thứ đó cũng có thể ngăn em lại ấy.”

Myron không thể không mỉm cười. Thừa quý bà và quý ông, hãy gặp Ellen và Alan Bolitar hay, như mẹ thích nói, “Chúng tôi là El Al - các bạn biết đấy, giống Hăng hàng không Israel?”

“Thì dù gì mẹ cũng đã tán gẫu với Dotte về chuyện này chuyện kia. Con biết đấy, những chuyện thông thường ấy mà. Nhà Ruskin dọn ra khỏi thị trấn. Gertie Schawrtz có sỏi mật. Antonietta Vitale, một đứa xinh xắn ghê cơ, con bé lấy ông triệu phú nào đó ở Montclair. Chuyện kiểu như vậy. Và rồi Dotte bảo mẹ - Dotte bảo mẹ chuyện này, cơ mà, không được nói với con - Dotte nói con đang hẹn hò với ai đó.”

Myron nhắm mắt lại.

“Có thật không?”

Anh không nói gì.

“Dotte bảo con đang hẹn hò với một bà góa có tới sáu đứa con.”

“Hai đứa,” Myron nói.

Mẹ dừng lại và mỉm cười.

“Sao ả?”

“Lộ rồi nhé.”

“Hả?”

“Nếu mẹ nói hai đứa, có lẽ con sẽ chối biến ngay.” Mẹ chĩa ngón tay cái lên. “Nhưng mẹ biết nếu mẹ nói sáu, con sẽ phản ứng. Thế nên mẹ mới bắt thóp được con.”

Myron nhìn bố anh. Bố anh nhún vai. “Gần đây bà ấy đã xem bộ phim Matlock rất nhiều.”

“Trẻ con ư, Myron? Con đang hẹn hò với một phụ nữ đã có con sao?”

“Mẹ, con sắp sửa nói điều này nhả nhả hết sức có thể đây: Đừng có xía vào.”

“Nghe mẹ đây, Quý ngài Khôi hài. Khi dính thêm trẻ con vào, con không thể cứ vui vẻ riêng mình được. Con còn phải nghĩ đến những hậu quả tác động lên bọn nhỏ nữa. Con có hiểu mẹ đang nói gì với con không?”

“Mẹ có hiểu nghĩa của cụm từ ‘đừng xía vào’ không?”

“Tốt thôi. Cứ làm những gì con muốn.” Giờ bà làm động tác giả đầu hàng. Mẹ nào, con nấy. “Mẹ quan tâm làm gì?”

Họ tiếp tục đi bộ - Myron ở giữa, bố bên phải anh, mẹ bên trái. Họ luôn luôn đi như vậy. Nhịp bước giờ đã chậm hơn. Điều đó không làm anh thấy phiền lắm. Anh còn sẵn lòng đi chậm lại hơn nữa để họ có thể theo kịp.

Họ lái xe về khu nhà chung và đỗ vào ô đã chia sẵn. Mẹ cố tình đi đường vòng qua bể bơi, nhờ đó bà có thể giới thiệu Myron với cả một dãy dài chóng mặt đã gặp thằng con tôi chưa?” và Myron vờ như cũng nhớ bọn họ. Vài người phụ nữ, nhiều người đã ngoài bảy mươi, quá nở nang. Như người ta đã khuyên Dustin Hoffman trong The Graduate, “Chất dẻo.” Chỉ là một dạng khác thôi. Myron cũng chẳng phản đối gì phẫu thuật thẩm mỹ, nhưng qua một độ tuổi nhất định, dù có phân biệt đối xử hay không, thì chuyện đó cũng khiến anh rùng mình.

Khu nhà chung cũng quá sáng. Bạn nghĩ rằng khi bạn già đi, bạn sẽ muốn ít ánh sáng hơn, nhưng không. Bố mẹ anh thực ra vẫn đeo mấy đôi kính mát thợ hàn trong năm phút đầu. Mẹ hỏi anh có đói không. Anh đủ thông minh để trả lời là có. Bà đã gọi trước một đĩa thịt lát rưới sốt cà chua cay - ở Vịnh Guantánamo kiểu nấu nướng của mẹ có thể bị đánh giá là tàn bạo - từ một nơi gọi là Nhà hàng Tony, một nơi “giống y chang Nhà hàng Eppes Essen cũ” tại gia.

Họ ăn, họ nói chuyện, mẹ cứ cố gạt những mảnh bắp cải nhỏ bị dính ở khoé miệng bố đi, nhưng tay bà run ghê quá. Myron bắt gặp ánh mắt của bố. Bệnh Parkinson của mẹ đang ngày càng nặng thêm, nhưng họ sẽ không nói gì với Myron về chuyện đó. Họ đang già đi. Bố mang một cái máy điều hòa nhịp tim. Mẹ mang máy điều trị bệnh Parkinson. Nhưng nhiệm vụ hàng đầu của họ vẫn là giấu giếm con trai mình tất cả những chuyện đó.

“Khi nào con phải đi gặp người ta?” Mẹ hỏi.

Myron nhìn đồng hồ. “Bây giờ.”

Họ chào tạm biệt, ôm-và-hôn nhau lần nữa. Khi anh lái xe đi, anh có cảm giác như thể mình đang bỏ rơi họ, như thể họ sắp phải tự mình chống chọi với kẻ thù trong khi anh đang lái xe đến nơi an toàn. Có bố mẹ già cả ốm yếu; nhưng như Esperanza, người đã mất cả bố lẫn mẹ từ khi còn trẻ đã chỉ ra, thế còn hơn là không có.

Khi đã vào trong thang máy, Myron xem điện thoại di động của mình. Aimee vẫn chưa gọi lại cho anh. Anh thử bấm số của cô lần nữa và không lấy gì làm ngạc nhiên khi nó chuyển sang hộp thư thoại. Đủ rồi, anh nghĩ. Anh sẽ gọi về nhà cô bé. Để xem có chuyện gì.

Giọng nói của Aimee vang lại trong đầu: “Chú đã hứa...”

Anh nhấn số nhà Erik và Claire. Claire trả lời. “Alô?”

“Chào, Myron đây.”

“Chào.”

“Có chuyện gì thế?”

“Không có gì nhiều,” Claire đáp.

“Anh đã gặp Erik sáng nay” - ôi trời, có thật là cùng một ngày không nhỉ? - “và anh ấy đã bảo anh chuyện Aimee được nhận vào Duke rồi. Thế nên anh muốn chúc mừng ấy mà.”

“Phải, cảm ơn anh nhé.”

“Con bé có đó không?”

“Không, bây giờ thì không.”

“Anh gọi lại cho nó sau được không?”

“Được, chắc chắn rồi.”

Myron chuyển hướng. “Mọi chuyện ổn cả chứ? Nghe em có vẻ phân tâm.”

Anh định nói thêm nhưng một lần nữa những lời nói của Aimee – “Chú đã hứa chú sẽ không nói với bố mẹ cháu” - lại ập xuống đầu anh.

“Khỏe, em nghĩ vậy,” Claire nói. “Ôi, em phải đi đây. Cảm ơn anh vì đã viết lá thư đề cử nhé.”

“Có gì to tát đâu.”

“Rất to tát ấy chứ. Máy đưa xếp thứ tư và thứ bảy trong lớp nó cũng đậm đơn và không được vào. Anh chính là sự khác biệt đấy.”

“Anh nghi ngờ chuyện đó lắm. Aimee là một ứng viên sáng giá cơ mà.”

“Có lẽ, nhưng dù sao cũng cảm ơn anh.”

Có tiếng càu nhàu ở phía sau. Nghe như Erik.

Trong đầu anh, lại hiện ra giọng Aimee: “Mọi chuyện với họ giờ đang không được ổn lắm.” Myron đang cố nghĩ thêm chuyện gì khác để nói, một câu hỏi có liên quan chẳng hạn, thì Claire gác máy.

Loren Muse đã giành được một vụ giết người mới - thực ra là một vụ kép, hai người đàn ông đã bị bắn chết bên ngoài một hộp đêm ở East Orange. Người ta đồn đại rằng vụ giết người là chiến công của John “Hồn ma” Asselta, một tay sát nhân khét tiếng, vốn được sinh ra và nuôi nấng ngay tại vùng này. Asselta im hơi lặng tiếng suốt mấy năm qua. Nhưng nếu hắn đã tái xuất giang hồ, thì sắp tới họ sẽ tha hồ mà bận rộn.

Loren đang xem lại bản báo cáo về đường đạn thì đường dây riêng của cô đổ chuông. Cô nhấc máy lên và nói, “Muse nghe.”

“Đoán xem ai?”

Cô mỉm cười. “Lance Banner, đồ chó già. Là anh hả?”

“Đúng rồi.”

Banner là một nhân viên cảnh sát ở Livingston, New Jersey, khu ngoại ô nơi bọn họ đã cùng lớn lên.

“Vì đâu mà tôi lại hân hạnh được tiếp kiến thế này?”

“Cô vẫn đang điều tra vụ mất tích của Katie Rochester đấy chứ?”

“Không hẳn,” cô nói.

“Sao không?”

“Một là, không có dấu hiệu gì của bạo lực cả. Thứ nữa, Katie Rochester đã trên mười tám rồi.”

“Chỉ vừa đủ thôi.”

“Trong con mắt của pháp luật, mười tám cũng giống tám mươi thôi. Vì thế chính thức thì chúng tôi còn chẳng tiến hành một cuộc điều tra nào cả.”

“Thế còn không chính thức?”

“Tôi đã gặp một bác sĩ tên là Edna Skylar.” Cô thuật lại câu chuyện của Edna, dùng hầu như chính xác những từ ngữ bà ta đã dùng khi bà ta kể cho sếp của cô, công tố viên quận Ed Steinberg. Steinberg

đã ngồi đó một lúc lâu trước khi kết luận một câu có thể đoán trước được: “Chúng tôi không có nguồn lực để theo đuổi một thứ hù dọa như thế được.”

Khi cô nói xong, Banner hỏi, “Ban đầu làm sao cô có được vụ này?”

“Như tôi đã nói, không có vụ án nào hết, thật đấy. Cô ấy đã đến tuổi, không có dấu hiệu của bạo lực, anh biết thủ tục rồi đấy. Vì vậy không có ai được chỉ định hết. Tuy nhiên quyền thực thi pháp lý vẫn còn có chút nghi ngờ. Nhưng ông bố, Dominick ấy, ông ta âm ỉ với báo chí nhiều quá, có thể anh đã thấy rồi, và ông ta biết ai đó, kẻ ấy lại biết ai khác nữa, và từ đó đã dẫn đến Steinberg...”

“Và từ đó đã dẫn đến cô.”

“Phải. Từ khóa là đã dẫn. Ở thì quá khứ ấy.”

Lance Banner hỏi, “Cô có mười phút rảnh không?”

“Anh đã nghe tin về vụ giết hai người ở East Orange chưa?”

“Nghe rồi.”

“Tôi là người chỉ đạo.”

“Như ở thì hiện tại của từ chỉ đạo ấy hả?”

“Anh hiểu rồi đấy.”

“Tôi đoán thế,” Banner nói. “Đó là lý do tại sao tôi chỉ hỏi xin có mười phút.”

“Quan trọng không?” cô nói.

“Có thể nói là” - anh ta dừng lại, ngẫm nghĩ về từ ngữ - “rất bất thường.”

“Và nó có liên quan đến vụ mất tích của Katie Rochester hả?”

“Tôi đã mười phút thôi, Loren. Tất cả những gì tôi đề nghị đấy. Chết tiệt, năm phút thôi vậy.”

Cô xem đồng hồ. “Khi nào?”

“Bây giờ tôi đang ở dưới sảnh tòa nhà cô ở,” anh ta nói. “Cô sắp xếp một căn phòng được không?”

“Trong năm phút? Chết tiệt, đúng là vợ anh đã không đùa về chuyện anh dai sức thế nào trong phòng ngủ rồi.”

“Cứ mơ đi, Muse. Có nghe thấy tiếng thang máy kêu không? Tôi sắp bước vào thang máy đây. Chuẩn bị sẵn phòng ốc đi.”

Thanh tra cảnh sát Livingston Lance Banner cắt đầu đinh. Anh ta có rất nhiều đặc điểm và vóc dáng khiến bạn nghĩ đến những góc vuông. Loren đã quen biết anh ta từ hồi học tiểu học và cô vẫn không thể xóa bỏ hình ảnh ấy ra khỏi đầu mình, hình ảnh về diện mạo của anh ta hồi đó. Đó là điều xảy ra với những đứa trẻ lớn lên cùng bạn. Bạn luôn nhìn thấy họ như khi còn học lớp hai.

Loren nhìn anh ta ngập ngừng khi anh ta bước vào, không chắc phải chào cô như thế nào - một cái hôn vào má hay một cái bắt tay có tính nghề nghiệp hơn. Cô giành lấy thế chủ động, kéo anh ta về phía mình và hôn lên má. Họ đang ở trong một phòng thẩm vấn, và cùng nhắm vào ghế người thẩm vấn. Banner dừng lại, giơ cả hai tay lên, ngồi xuống đối diện với cô.

“Có lẽ cô nên đọc cho tôi nghe các quyền Miranda chứ nhỉ?”

“Tôi sẽ đợi cho đến khi tôi có đủ điều kiện để bắt giữ đã. Thế anh đã có gì về Katie Rochester rồi?”

“Không có thì giờ tán dóc, hả?”

Cô chỉ nhìn anh ta.

“Thôi được, thôi được, vậy thì ta vào đề nhé. Cô có biết một phụ nữ tên là Claire Biel không?”

“Không.”

“Cô ta sống ở Livingston,” Banner nói. “Có lẽ cô ta từng là Claire Garman lúc chúng ta còn bé.”

“Vẫn không.”

“Dù sao thì cô ta cũng lớn tuổi hơn chúng ta. Có lẽ là bốn, năm tuổi gì đó.” Anh ta nhún vai. “Tôi

sẽ kiểm tra lại xem.”

“Ừm,” Loren nói. “Làm ơn đi, Lance. Cứ giả như tôi là vợ anh và bỏ đoạn mào đầu đi nào.”

“Tốt thôi, nó đây. Cô ta gọi cho tôi sáng nay. Claire Biel ấy. Con gái cô ta đi ra ngoài đêm qua và vẫn chưa về nhà.”

“Cô ta bao nhiêu tuổi?”

“Cô ta vừa mới sang tuổi mười tám.”

“Có dấu hiệu của một vụ phạm tội không?”

Anh ta làm ra vẻ như đang trầm cân nhắc. Sau đó: “Chưa có.”

“Vậy nên?”

“Vậy nên bình thường thì chúng ta chờ đợi một chút. Như cô đã nói trên điện thoại - trên mười tám, không có dấu hiệu gì của bạo lực.”

“Như với Katie Rochester.”

“Đúng thế.”

“Nhưng?”

“Tôi có biết bố mẹ cô ta chút ít. Claire từng học cùng trường với anh trai tôi. Họ sống cạnh nhà nhau. Họ có liên quan, tất nhiên. Nhưng ngoài mặt, chà, cô ta nghĩ là con bé chỉ chơi bời tí chút thôi. Nó vừa mới được nhận vào đại học hôm vừa rồi. Trúng tuyển vào Duke. Nguyên vọng thứ nhất của nó. Con bé ra ngoài tiệc tùng với bạn bè. Cô biết tôi đang nói gì mà.”

“Tôi biết.”

“Nhưng tôi đoán là, kiểm tra một tí thì có hại gì chứ, phải không? Vì thế tôi đã làm việc dễ nhất. Chỉ để làm hài lòng hai vị phụ huynh là con gái họ - à mà tên cô ta là Aimee - rằng Aimee vẫn ổn.”

“Vậy anh đã làm gì?”

“Tôi lần theo số thẻ tín dụng của cô bé, xem xem liệu Aimee có rút tiền lần nào hay có dùng máy ATM không.”

“Và?”

“Chắc chắn là có. Cô ta đã rút một ngàn đô, số tiền tối đa, từ một máy ATM vào lúc hai giờ sáng.”

“Anh lấy hình video từ nhà băng chưa?”

“Tôi lấy rồi.”

Loren biết chuyện này giờ chỉ cần làm trong vài giây. Bạn không dùng một cuốn băng cổ lỗ nữa. Những hình video là hình kỹ thuật số và có thể được gửi qua thư điện tử và tải xuống gần như ngay lập tức.

“Đó là Aimee,” anh ta nói. “Không còn nghi ngờ gì nữa. Cô ta không cố gắng giấu mặt hay gì gì đó.”

“Thì sao?”

“Thì cô đoán đó là một kẻ bỏ trốn, phải không?”

“Đúng vậy.”

“Một giả thuyết vững chắc,” anh ta nói tiếp. “Cô ta lấy tiền và sắp đi tiệc tùng một tí, gì cũng được. Chơi tet ga khi kết thúc năm cuối cấp.” Banner nhìn lơ đãng.

“Tiếp đi, Lance. Vấn đề là gì thế?”

“Katie Rochester.”

“Bởi vì Katie cũng đã làm như thế ư? Dùng một cái máy ATM trước khi biến mất ư?”

Anh ta lắc lư cái đầu trong điệu bộ có-khi-đúng, có-khi-không. Đôi mắt anh ta vẫn nhìn xa xăm. “Không chỉ là cô ta làm việc giống như Katie,” anh ta nói. “Mà là cô ta làm việc giống y hệt.”

“Tôi chưa hiểu.”

“Chiếc máy ATM Aimee Biel đã dùng được đặt ở Manhattan - cụ thể hơn” - giờ anh ta nói chậm

lại – “là ở một chi nhánh Citibank trên Phố số Năm hai và Đại lộ số Sáu.”

Loren cảm thấy cơn ớn lạnh nhói lên ở gáy và chạy dọc xuống lưng.

Banner nói, “Đó chính là chiếc máy Katie Rochester đã dùng, phải không?”

Cô gật đầu và sau đó cô nói một câu thực sự ngu ngốc: “Có thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Có thể,” anh ta tán thành.

“Anh có gì nữa không?”

“Chúng tôi mới bắt đầu thôi, nhưng chúng tôi đã ghi lại nhật ký cuộc gọi trên điện thoại di động của cô ta.”

“Và?”

“Cô ta đã gọi một cuộc ngay sau khi rút tiền.”

“Cho ai?”

Lance Banner ngả người ra sau và bắt chéo chân. “Cô còn nhớ một anh chàng hơn chúng ta vài tuổi - ngôi sao bóng rổ lừng danh tên Myron Bolitar không?”

Harlan Coben

2288 / 12170

Người hùng trở lại

2288 / 12170

Chương 13

Dưới Miami, Myron ăn tối với Rex Storton, một khách hàng mới, tại một nhà hàng cực lớn mà Rex đã chọn vì có rất nhiều người qua lại. Nhà hàng này là một mắt xích của những chuỗi nhà hàng giống Bennigans hay TGI Fridays hay thứ gì đó vừa phổ biến lại vừa kinh khủng.

Storton là một nam diễn viên có tuổi, từng là siêu sao một thời, đang tìm kiếm một vai diễn trong phim độc lập có thể đưa ông ta ra khỏi Nhà hàng kiêm sân khấu Loni Anderson ở Miami và trở lại nấc thang cao hơn tại Xứ sở Kỳ diệu(1). Rex xúng xính trong chiếc áo polo hồng với cái cổ dựng đứng, chiếc quần trắng mà một người đàn ông ở tuổi ông ta rất không nên dính dáng làm gì, và một chòm tóc giả màu xám trông chỉ đẹp khi nào bạn không ngồi trực diện với nó qua một cái bàn.

Trong nhiều năm trời Myron đã chỉ làm đại diện cho những vận động viên nhà nghề. Tới khi một trong những cầu thủ bóng rổ của anh muốn rẽ ngang sang đóng phim, Myron bắt đầu gặp gỡ giới diễn viên. Một nhánh kinh doanh mới đã bắt rễ, và giờ anh hầu như chỉ chuyên giao dịch với các khách hàng ở Hollywood, bỏ lại công việc quản lý mảng thể thao cho Esperanza.

Điều đó thật kỳ lạ. Bản thân là một vận động viên, người ta sẽ nghĩ rằng Myron ưa quan hệ với những người cùng ngành nghề với mình hơn. Anh lại không thế. Anh thích các diễn viên hơn. Hầu hết các vận động viên đều được tuyển chọn ngay, ở độ tuổi khá trẻ, và được đưa lên vị trí ngang với thần thánh từ khi bắt đầu gặt hái thành công. Các vận động viên luôn nằm trong nhóm dẫn đầu ở trường. Họ được mời đến tất cả các bữa tiệc. Họ quơ được tất cả các cô nàng ngon lành nhất. Người lớn thì cung nụng. Giáo viên thì để mặc họ sa ngã.

Diễn viên lại khác. Rất nhiều người trong số họ đã khởi đầu ở phía đầu bên kia của dải quang phổ. Các vận động viên chiếm vị trí thống soái ở hầu hết các thị trấn. Các diễn viên thường là những đứa trẻ không thể vào đội tuyển và phải tìm đến các hoạt động khác. Họ thường quá nhỏ - bạn đã gặp một diễn viên ngoài đời thực và nhận thấy rằng họ bé xíu bao giờ chưa? - hoặc không cân đối. Vì vậy họ quay về với diễn xuất. Sau này, khi địa vị ngôi sao đến với họ, họ chưa quen được biệt đãi. Họ bị bất ngờ vì điều đó. Họ phần nào biết trân trọng hơn. Trong nhiều trường hợp - không, không phải tất cả - nó khiến họ khiêm tốn hơn những vận động viên bằng vai phải lứa với mình.

Tất nhiên cũng có những nhân tố khác nữa. Người ta nói rằng các diễn viên lên sàn diễn để khóa lấp một khoảng trống mà chỉ có tiếng vỗ tay mới lấp nổi. Kể cả nếu đúng thế đi nữa, thì điều đó cũng khiến cho đám đào kép có phần thiết tha muốn làm hài lòng khán giả hơn. Trong khi các vận động viên đã quen với việc mọi người làm theo yêu sách của mình và dần dà tin rằng đó là quyền của mình, thì diễn viên lại có được suy nghĩ ấy từ một vị thế kém tự tin. Vận động viên cần phải chiến thắng. Họ cần phải đánh bại bạn. Các diễn viên chỉ cần tràng vỗ tay của bạn, nghĩa là sự công nhận của bạn.

Nó làm cho họ dễ làm việc cùng hơn.

Lại vợ đưa cả năm rồi - rớt cuộc, Myron là một vận động viên, và không tự cho mình là khát khe - nên cũng như tất cả những kiều vợ đưa cả năm khác, điều này có chút vấn đề.

Anh cho Rex biết vai diễn trong bộ phim độc lập, đề định giá cuộc mua bán ấy mà, đó là “một tay trộm xe hơi già khú đế, thích mặc đồ phụ nữ, nhưng có một trái tim.” Rex gật đầu. Ông ta cứ đảo mắt khắp căn phòng, như thể họ đang dự một bữa tiệc cocktail và ông ta đang đợi một người quan trọng hơn bước vào vậy. Rex luôn để ý phía cửa ra vào. Diễn viên là thế đấy. Myron từng làm đại diện cho một gã nổi tiếng thế giới về khoản ghét cay ghét đắng báo chí. Anh ta đã choảng nhau với cánh thợ chụp ảnh. Anh ta đã kiện mấy tờ báo khổ nhỏ. Anh ta đòi được riêng tư. Ấy vậy mà lần nào Myron ăn tối với anh ta, tay diễn viên đó cũng luôn chọn một chỗ ở chính giữa căn phòng, đối diện với cửa, và

cứ khi nào có ai đó bước vào, anh ta đều nhìn lên, chỉ trong một giây thôi, chỉ để chắc chắn rằng anh ta được nhận ra.

Đôi mắt vẫn đảo liên tục, Rex nói, “Rồi, rồi, tôi hiểu rồi. Tôi có phải mặc váy không đây?”

“Có, trong vài cảnh.”

“Tôi đã từng làm thế rồi.”

Myron nhướn một bên mày.

“Vì công việc, ý tôi là thế. Đừng có nghĩ bậy bạ. Mà mặc rất trang nhã là đằng khác. Váy xống vốn dĩ là đồ trang nhã mà.”

“Vây thì, sao cơ, không có cái gì khoét cổ sâu à?”

“Hài hước lắm, Myron. Anh đúng là một tay hóm thật. Mà này, tôi có phải diễn thử không đây?”

“Có.”

“Vi Chúa, tôi đã làm tám mươi bộ phim rồi đây.”

“Tôi biết, Rex.”

“Hắn không thể xem một trong số mấy phim đó sao?”

Myron nhún vai. “Đó là những gì anh ta đã nói.”

“Anh thích kịch bản chứ?”

“Tôi thích, Rex ạ.”

“Tay đạo diễn bao nhiêu tuổi rồi?”

“Hăm hai.”

“Lạy Chúa. Lúc hắn ra đời thì tôi đã hết thời rồi còn gì.”

“Họ sẽ chi tiền cho một chuyến bay đến L.A(2).”

“Hạng nhất chứ?”

“Hạng bát, nhưng tôi nghĩ tôi có thể cho ông lên hạng thương gia.”

“A, tôi đang đùa với ai đây? Nếu đúng như vai diễn thì tôi sẽ ngồi trên cánh mà chỉ mặc độc cái quần lót nữ ấy chứ.”

“Đúng tinh thần rồi đây.”

Một bà mẹ và cô con gái bước tới xin Rex chữ ký. Ông ta mỉm cười đầy hạnh diện và ưỡn ngực lên. Ông ta nhìn người rõ ràng là bà mẹ và nói, “Hai người là chị em phải không?”

Bà ta cười khúc khích khi đi khỏi.

“Lại một khách hàng vui tính nữa,” Myron nói.

“Rất mong được làm vừa lòng quý vị.”

Một cô nàng tóc vàng đẩy đà qua xin chữ ký. Rex hôn cô ta hơi mạnh một chút. Sau khi cô ả đã ngúng nguẩy bỏ đi, Rex mới giơ một mảnh giấy lên.

“Xem này.”

“Cái gì thế?”

“Số điện thoại của nàng.”

“Kính thật.”

“Tôi có thể nói gì đây, Myron. Tôi yêu phụ nữ.”

Myron ngược lên và nhìn sang phía bên phải của ông ta.

“Sao thế?”

“Tôi chỉ đang tự hỏi,” Myron nói, “giấy phân chia tài sản trước khi cưới của ông sẽ có hiệu lực đến mức nào.”

“Hài hước lắm.”

Họ ăn một ít thịt gà trong cái chảo rán điện. Có khi đó là thịt bò hay tôm cũng nên. Một khi đã được rán trong chảo điện, thì tất cả đều có vị giống nhau hết. Myron có thể cảm thấy cặp mắt của Rex

nhìn mình chăm chú.

“Sao thế?” Myron hỏi.

“Có lẽ rất khó để thừa nhận điều này,” Rex nói, “nhưng tôi chỉ tồn tại khi tôi đứng dưới ánh đèn chiếu. Tôi đã có ba bà vợ và bốn đứa con. Tôi yêu tất cả bọn họ. Tôi thích những lúc được ở bên họ. Nhưng thời gian duy nhất tôi cảm thấy thực sự là mình là lúc tôi đứng dưới ánh đèn chiếu.”

Myron không nói gì.

“Chuyện đó nghe có lâm ly quá đối với anh không?”

Myron nhún vai.

“Anh có biết còn gì nữa không?”

“Sao?”

“Trong sâu thẳm trái tim mình, tôi nghĩ đa phần mọi người đều như vậy cả. Họ thèm khát sự nổi tiếng. Họ muốn mọi người nhận ra mình và níu chân mình lại trên đường phố. Người ta nói đó là một chuyện mới, mấy cái trò truyền hình thực tế vớ vẩn ấy. Nhưng tôi thì nghĩ nó cũng khác gì.”

Myron ngấm nghĩa đĩa thức ăn đáng thương của ông ta.

“Anh có nghĩ thế không?”

“Tôi không biết, Rex.”

“Đối với tôi, ánh đèn chiếu đã mờ đi một chút, anh hiểu tôi đang nói gì không? Nó phai nhạt dần từng tí một. Tôi thật may mắn. Nhưng tôi đã từng gặp vài người chỉ tỏa sáng một lần. Trời ơi, họ chẳng bao giờ được hạnh phúc cả. Không một lần nào nữa. Còn tôi, tiếng tăm phai nhạt dần, tôi có thể tập quen với nó. Và ngay cả bây giờ, mọi người vẫn còn nhận ra tôi. Đó là lý do tại sao tôi đi ăn ngoài phố mỗi đêm. Phải, chuyện đó nói ra nghe phát tởm, nhưng đó là sự thật. Và ngay cả bây giờ, khi tôi đã ở tuổi thất thập rồi, tôi vẫn mơ về ngày leo trở lại được cái chỗ ánh đèn chiếu rực rỡ nhất ấy. Anh hiểu tôi đang nói gì không?”

“Tôi hiểu,” Myron nói. “Đó là lý do tại sao tôi yêu quý ông.”

“Tại sao vậy?”

“Ông thành thật về chuyện đó. Đa số các diễn viên đều bảo tôi đó chỉ là vì công việc.”

Rex xì một tiếng. “Thật là dớ dẩn. Nhưng đó không phải lỗi của họ, Myron ạ. Sự nổi tiếng là một thứ ma túy. Loại nặng nhất. Anh nghiện nó, nhưng anh lại không muốn thừa nhận.” Rex cười với anh nụ cười lấp lánh từng làm tan chảy trái tim bao cô gái. “Thế còn anh thì sao, Myron?”

“Tôi á?”

“Như tôi nói ấy, có cái ánh đèn chiếu kiểu này, phải không? Đối với tôi nó đã phai nhạt. Nhưng đối với anh, cầu thủ bóng rổ số một trong trường đại học trên cả nước, đang trên đường tiến lên sự nghiệp nhà nghề rực rỡ...”

Myron chờ đợi.

“... và rồi, tách” - Rex búng ngón tay - “ánh đèn vụt tắt. Khi anh mới chỉ, bao nhiêu nhĩ, hăm một, hăm hai à?”

“Hăm hai,” Myron nói.

“Vậy anh đã đối mặt với nó ra sao? Mà tôi cũng yêu quý anh đó, cưng ạ. Nên nói cho tôi biết sự thật đi.”

Myron bắt chéo chân. Anh cảm thấy mặt mình đỏ ửng. “Ông có thích show trình diễn mới không?”

“Sao, ở cái nhà hàng kiêm rạp hát ấy hả?”

“Phải.”

“Thật đúng là như cúrt chó ấy. Nó còn tệ hơn cả trò thoát y trên Tuyến 17 ở Lodi, New Jersey nữa kia.”

“Và ông nhận ra điều đó dựa trên kinh nghiệm cá nhân hả?”

“Đừng có cô chuyển đề tài nữa đi. Anh đã đôi mắt với nó ra sao?”

Myron thở dài. “Hầu hết mọi người sẽ nói rằng tôi xử lý vụ đó tốt khiếp đi được.”

Rex ngửa lòng bàn tay lên và ngoắc ngoắc mấy ngón tay lại như muốn nói, Tiếp đi, tiếp đi.

“Chính xác thì ông muốn biết cái gì nào?”

Rex ngẫm nghĩ về điều đó. “Trước tiên anh đã làm gì?”

“Sau vụ chấn thương ấy hả?”

“Phải.”

“Điều trị. Điều trị rất nhiều”

“Và khi anh nhận ra những tháng ngày chơi bóng rổ của mình đã chấm dứt...?”

“Tôi trở lại trường luật.”

“Ở đâu?”

“Harvard.”

“Rất ấn tượng. Vậy là anh đã vào trường luật. Rồi sao?”

“Ông biết đấy, Rex. Tôi nhận tám bằng luật học(3), thành lập một công ty môi giới thể thao, phát triển thành một công ty môi giới đủ loại hiện đang đại diện cho cả các diễn viên và nhà văn nữa.” Anh nhún vai.

“Myron?”

“Sao?”

“Tôi muốn biết sự thật cơ.”

Myron nhắc đĩa lên, cắn một miếng, nhai chậm chạp. “Những ánh đèn không chỉ vụt tắt, Rex ạ. Tôi đã mất điện hoàn toàn. Tắt lịm suốt đời.”

“Tôi hiểu.”

“Vì thế tôi cần phải vượt qua nó.”

“Và?”

“Và thế thôi.”

Rex lắc đầu và mỉm cười.

“Sao thế?”

“Lần sau,” Rex nói. Ông ta nhắc đĩa của mình lên. “Lần sau anh sẽ kể cho tôi nghe vậy.”

“Ông đúng là cái nhọt ở mông.”

“Nhưng anh yêu quý tôi cơ mà, nhớ không?”

Đến khi họ ăn uống xong, thì đã muộn. Uống mừng đêm thứ hai liên tiếp. Myron Bolitar, kẻ nát rượu trong đám những ngôi sao. Anh phải biết chắc rằng Rex về tới căn hộ của ông ta an toàn trước khi quay lại khu nhà của bố mẹ anh. Anh có một cái chìa khóa. Anh nhẹ nhàng lên vào để không làm mẹ và bố thức giấc. Anh biết rằng việc đó chẳng có tác dụng gì cả.

Tivi vẫn mở. Bố anh ngồi trong phòng khách. Khi Myron bước vào, bố làm như vừa mới tỉnh dậy. Thực ra không phải thế. Ông vẫn luôn thức cho tới khi Myron về đến nhà. Bất kể Myron về giờ nào. Bất kể việc Myron giờ đã sống đến thập kỷ thứ tư của cuộc đời mình.

Myron đi đến phía sau chiếc ghế ông ngồi. Bố quay lại và mỉm cười với anh, nụ cười ông chỉ dành cho Myron, nụ cười nói với Myron rằng anh là tác phẩm vĩ đại duy nhất trong mắt người đàn ông này và có thể nào bạn lay chuyển nổi điều đó?

“Vui không con?”

“Rex là một tay khá hay,” Myron nói.

“Trước đây bố khá mê phim của ông ta.” Bố anh gật đầu tới mấy lần. “Ngồi xuống đây một lát nào.”

“Gì vậy bố?”

“Cứ ngồi xuống đi, được chứ?”

Anh ngồi xuống. Myron khoanh hai tay lại và đặt lên lòng mình. Như hồi tám tuổi. “Chuyện về mẹ à?”

“Không.”

“Bệnh Parkinson của mẹ ngày càng nặng thêm.”

“Bệnh Parkinson là thế mà, Myron. Nó cứ nặng dần lên.”

“Con có làm gì được không?”

“Không.”

“Con nghĩ con nên nói gì đó, chí ít là thế.”

“Đừng. Thế tốt hơn. Thế con định nói là mẹ con không biết trước chắc?”

Giờ đến lượt Myron gật tới mấy lần. “Thế bố muốn nói chuyện gì?”

“Không có gì. Ý bố là, mẹ con muốn chúng ta có một cuộc tâm tình.”

“Về cái gì?”

“Tờ New York Times số ra hôm nay.”

“Sao à?”

“Có một thứ trong đó. Mẹ con nghĩ con sẽ buồn và cho rằng chúng ta nên nói chuyện. Nhưng bố không nghĩ bố sẽ làm thế. Bố nghĩ thay vì thế bố sẽ đưa con tờ báo để con tự đọc và cho con được ngồi một mình một lát. Nếu con muốn nói chuyện, con qua gọi bố, được chứ? Nếu không, bố sẽ cho con được riêng tư.”

Myron cau mày. “Thứ gì đó trong tờ New York Times ư?”

“Mục Phong cách Chủ nhật.” Bố anh đứng dậy và hát hàm về phía đồng báo Chủ nhật. “Trang mười sáu. Chúc ngủ ngon, Myron.”

“Chúc bố ngủ ngon.”

Bố anh đi xuống sảnh. Không cần phải rón rén. Mẹ có thể ngủ giữa một buổi hoà nhạc của Judas Priest(4). Bố là người gác đêm, mẹ là công chúa say ngủ. Myron đứng dậy. Anh chọn mục Phong cách Chủ nhật, giờ sang trang mười sáu, nhìn thấy bức hình và cảm thấy một mũi dao xiên thẳng vào tim mình.

Trang Phong cách Chủ nhật của tờ New York Times là mục lá cải về giới thượng lưu. Và những trang được đọc nhiều nhất là những trang có thông báo đám cưới. Và ở đó, trên trang mười sáu, ở góc trái phía trên, là tấm hình của một gã đàn ông bảnh chọe kiểu chàng búp bê Ken(5) và hàm răng quá hoàn hảo để có thể bị che đi. Hắn có cái cằm chẻ của một nghị sĩ Đảng Cộng hòa và tên hắn là Stone Norman. Bài báo viết rằng Stone quản lý và điều hành Tập đoàn Đầu tư BMV, một công ty tài chính rất thành công chuyên về hoạt động kinh doanh của các ngành chủ chốt.

Ngáp.

Bản thông báo kết hôn viết rằng Stone Norman và vợ sắp cưới của hắn sẽ kết hôn vào thứ Bảy tới tại nhà hàng Tavern on the Green ở Manhattan. Một linh mục sẽ chủ trì buổi lễ. Sau đó tân lang và tân nương sẽ bắt đầu chung sống ở Scarsdale, New York.

Ngáp nữa. Stone Snore(6).

Nhưng trong số đó không có gì xuyên thủng tim anh. Không, cái gây ra điều ấy, cái thực sự gây đau đớn và khiến đầu gối anh muốn sụm xuống, là người đàn bà mà anh chàng Stone thân mến sắp cưới kia, người đang cười với anh trong tấm hình đó, một nụ cười Myron vẫn biết quá rõ.

Trong giây lát, Myron chỉ chằm chằm nhìn bức ảnh. Anh giơ tay và di di ngón tay chỗ khuôn mặt của cô dâu tương lai. Đoạn tiểu sử có nói rằng cô là một cây bút ăn khách hàng đầu, đã từng được đề cử cả hai giải PEN/Faulkner và Giải thưởng Sách Quốc gia. Tên cô là Jessica Culver, và mặc dù bài báo không nói, nhưng cô đã là tình yêu của cuộc đời Myron trong hơn một thập kỷ.

Anh chỉ ngồi và nhìn chăm chăm.

Jessica, người phụ nữ anh đã từng tin chắc chính là người tri kỷ của lòng mình, sắp lấy kẻ khác.

Anh đã không gặp cô kể từ ngày họ chia tay nhau bảy năm về trước. Cuộc đời đối với anh vẫn tiếp tục. Đương nhiên, với cô cũng vậy. Sao anh lại phải ngạc nhiên?

Anh đặt tờ báo xuống, rồi lại nhấc nó lên. Myron đã cầu hôn Jessica từ cái thuở nào thuở nào rồi. Cô đã từ chối. Mười năm tiếp theo, họ sống với nhau rồi lại chia tay, cứ thế. Nhưng cuối cùng Myron muốn kết hôn, còn Jessica thì không. Cô gần như nhạo báng tất tật cái tư tưởng trưởng giả về hôn nhân - vùng ngoại ô, hàng rào gỗ, lũ trẻ con, những bữa tiệc thịt nướng ngoài trời, những trò chơi tập thể nho nhỏ, cuộc sống mà bố mẹ Myron đã sống.

Ngoại trừ việc giờ đây Jessica sắp sửa cưới gã Stone Norman tự phụ và sẽ chuyển xuống sống ở khu ngoại ô chúa nhất vùng Scarsdale ở New York.

Myron cẩn thận gấp tờ báo lại và đặt nó lên bàn uống nước. Anh đứng lên, thở dài một tiếng và đi ra hành lang. Anh tắt hết đèn khi đi ra. Anh đi qua phòng ngủ của bố mẹ. Cây đèn bàn vẫn sáng. Bố anh vờ ho hắng để cho Myron biết ông đang còn thức.

“Con ồ,” anh nói to.

Bố anh không đáp, và Myron thấy dễ chịu. Người đàn ông này giống như một nghệ sĩ đi trên sợi dây mảnh, thực hiện một kỳ tích gần như bất khả thi, đó là cho thấy ông có quan tâm mà không cần phải can thiệp hay xía vào.

Jessica Culver, tình yêu của đời anh, người đàn bà anh đã luôn luôn tin tưởng là người tri kỷ định mệnh của mình, sắp kết hôn.

Myron muốn ngủ để quên đi chuyện đó. Nhưng giấc ngủ sẽ không đến.

Chú thích

1. Tức Los Angeles.
2. Viết tắt của Los Angeles.
3. Nguyên văn JD (Juris Doctor): bằng luật học cấp một, để được chính thức hành nghề luật.
4. Tên một ban nhạc Heavy Metal Rock
5. Búp bê nam nằm trong bộ sản phẩm của hãng Mattel, là bạn trai của búp bê Barbie.
6. Snore có nghĩa là ngáy.

Chương 14

Đã đến lúc nói chuyện với bố mẹ của Aimee Biel. Lúc đó là sáu giờ sáng. Trên sàn nhà, điều tra viên cấp hạt Loren Muse ngồi bắt tréo chân. Cô mặc quần soóc, và tắm thơm lông nhân tạo làm chân cô ngứa ngáy. Các hồ sơ và báo cáo của cảnh sát trải ra khắp nơi. Ở giữa là tờ thời gian biểu cô vừa làm.

Tiếng ngáy khò khè vọng ra từ căn phòng khác. Loren đã sống một mình trong chính căn hộ nhếch nhác này đã hơn một thập kỷ. Người ta gọi chúng là các căn hộ “vườn”, mặc dù thứ duy nhất có vẻ sinh trưởng là một viên gạch đỏ đơn điệu. Đó là những kết cấu vững chãi có dáng dấp của các phòng giam, của các trạm dừng chân dành cho những người đi ngược về xuôi, hoặc cho những người, rất ít thôi, đang bị kẹt lại trong một loại luyện ngục cá nhân cho người sống.

Tiếng ngáy không phải là của một gã nhân tình. Loren cũng có một gã - một kẻ chẳng ra gì tên Pete - nhưng mẹ cô, người đã từng lấy chồng nhiều lần, đã từng rất khêu gợi, giờ trở thành một Carmen Valos Muse Brewster Gì Cũng Được nhéo nhèo đang chán ngấy bọn đàn ông cho nên đến ở cùng với cô. Tiếng ngáy của bà ta lọc xọc đờm dãi của một kẻ hút thuốc lâu năm, kết hợp với hơi nhiều năm nốc rượu rẻ tiền và hát hò tục tĩu.

Vụn bánh quy giăng giãi khắp quầy bếp. Một lọ bơ lạc mở tênh hênh, con dao thò ra như thanh kiếm Excalibur(1), cắm ở giữa như một cái tháp canh. Loren nghiên cứu nhật ký cuộc gọi, những lần rút tiền bằng thẻ tín dụng, các báo cáo của E-Zpass(2). Chúng vẽ ra một bức tranh khá thú vị.

Được rồi, Loren nghĩ, thử phác ra mấy nét chính xem nào.

1:56 sáng: Aimee Biel sử dụng chiếc máy ATM của Citibank ở Phố Năm một - chính là chiếc máy được Katie Rochester sử dụng ba tháng trước. Quái lạ.

2:16 sáng: Aimee Biel gọi một cuộc đến căn hộ ở Livingston của Myron Bolitar. Cuộc gọi chỉ kéo dài vài giây.

2:17 sáng: Aimee Biel gọi một cuộc đến một chiếc điện thoại di động được đăng ký tên của Myron Bolitar. Cuộc gọi kéo dài ba phút.

Loren gật đầu với chính mình. Xem ra có vẻ logic là Aimee Biel đầu tiên đã thử gọi về nhà Bolitar và khi anh ta không trả lời - điều đó có thể giải thích cho sự chóng vánh của cuộc gọi thứ nhất - cô đã gọi đến máy di động của anh ta.

Quay lại nào:

2:21 sáng: Myron Bolitar gọi cho Aimee Biel. Cuộc gọi này kéo dài một phút.

Từ những gì họ có thể tìm hiểu được, thì Bolitar thường sống ở Thành phố New York tại căn hộ Dakota của một người bạn tên là Windsor Horne Lockwood III. Lockwood vẫn được cảnh sát biết tiếng; mặc dù được hưởng một nền giáo dục Dòng dõi Chính thống, sang trọng, nhưng anh ta lại là đối tượng tình nghi của một số vụ hành hung và, phải, thậm chí cả vài vụ giết người. Gã này nổi danh là điên rồ nhất mà Loren từng biết. Nhưng, một lần nữa, chuyện đó hình như không mấy liên quan đến vụ này.

Vấn đề ở đây là, Bolitar có thể đã ở lại căn hộ của Lockwood ở Manhattan. Anh ta để xe ở một bãi xe gần đó. Theo người phục vụ đêm thì Bolitar đã lấy xe đi ra ngoài tầm khoảng 2:30 sáng.

Họ vẫn chưa có bằng chứng nào, nhưng Loren khá chắc là Bolitar đã đến trung tâm thành phố và đón Aimee Biel. Họ đang tìm cách thu thập các hình video theo dõi của các cửa hàng lân cận. Có lẽ chiếc xe của Bolitar sẽ xuất hiện ở một trong số đó. Nhưng tính đến giờ, đó có lẽ là kết luận khá hợp lý.

Chi tiết có thêm từ trực thời gian:

3:11 sáng: Có một vụ rút tiền qua thẻ tín dụng trên tài khoản Visa của Bolitar từ một trạm xăng Exxon trên Tuyến 4 ở Fort Lee, New Jersey, ngay dưới chân Cầu George Washington.

3:55 sáng: E-ZPass trên xe của Bolitar cho thấy anh ta đi lên hướng Nam theo Đại lộ Garden State, trả các khoản phí cầu đường thuộc Hạt Bergen.

4:08 sáng: E-Zpass ghi lại các khoản phí cầu đường thuộc Hạt Essex, cho thấy Bolitar vẫn đang đi lên hướng Nam.

Đó là các thông tin về phí cầu đường. Anh ta có thể đã đi theo Lối 145, con đường sẽ dẫn anh ta đến căn nhà của mình tại Livingston. Loren vẽ lộ trình ra. Không hợp lý chút nào. Bạn sẽ không đi qua Cầu George Washington và sau đó lại đi xuống đại lộ. Và kể cả có làm thế đi nữa, thì cũng không mất đến bốn mươi phút để đến được trạm thu phí Bergen. Cùng lắm chỉ mất, vào giờ đây ban đêm, hai mươi phút.

Vậy Bolitar đã đi đâu?

Cô quay lại với trực thời gian của mình. Có một khoảng trống dài hơn ba giờ đồng hồ, nhưng vào lúc 7:18 sáng, Myron Bolitar đã gọi một cuộc tới điện thoại di động của Aimee Biel. Không ai trả lời. Anh ta thử gọi thêm hai lần nữa cũng vào buổi sáng hôm đó. Không ai trả lời. Hôm qua anh ta đã gọi về số nhà của gia đình Biel. Đó là cuộc gọi duy nhất kéo dài hơn vài giây. Loren tự hỏi có phải anh ta đã nói chuyện với bố mẹ cô bé không.

Cô nhắc điện thoại lên và nhấn số Lance Banner.

“Sao thế?” ông ta hỏi.

“Anh đã nói cho bố mẹ Aimee biết về Bolitar chưa?”

“Chưa.”

“Tôi nghĩ,” Loren nói, “có lẽ bây giờ là lúc rồi đây.”

Myron có một thói quen mới vào buổi sáng. Việc đầu tiên anh làm là vò lấy tờ báo và kiểm tra tình hình thương vong chiến tranh. Anh nhìn những cái tên. Tất cả. Anh xem để chắc rằng Jeremy Downing không được liệt kê. Sau đó anh quay trở lại và dành thời gian đọc lại từng cái tên thật từ tốn. Anh đọc phần cấp bậc, quê quán và tuổi. Đó là tất cả những gì họ đưa ra. Nhưng Myron hình dung thấy mỗi đứa trẻ được báo tử là một Jeremy khác, giống như đứa trẻ mười-chín-tuổi xuất sắc sống dưới khu phố nhà bạn, bởi vì, nghe thật đơn giản, chúng chính là những đứa trẻ đó. Chỉ trong vài phút Myron tưởng tượng được cái chết ấy có nghĩa gì, cái cuộc đời tươi trẻ, đầy hoài bão, đầy ước mơ ấy đã mất đi mãi mãi, những người làm cha làm mẹ phải đang nghĩ gì đây.

Anh mong rằng những vị lãnh đạo sẽ làm điều gì đó tương tự. Nhưng anh nghi ngờ điều đó.

Điện thoại di động của Myron reo vang. Anh kiểm tra số người gọi. Nó báo MÔNG NGON. Đó là số điện thoại của Win không có trong danh bạ. Myron bật máy lên và alô.

Không rào đón gì hết, Win nói luôn, “Chuyến bay của cậu đáp lúc một giờ chiều.”

“Giờ cậu làm cho hãng hàng không đấy hả?”

“Làm cho hãng hàng không,” Win nhắc lại. “Hay đấy.”

“Vậy thì sao?”

“Làm cho hãng hàng không,” Win nói lại. “Đợi chút, cứ để tớ thưởng thức câu ấy một lát đã nào. Làm cho hãng hàng không. Vui thật.”

“Cậu xong chưa?”

“Chờ nhé, cho tớ lấy cái bút để còn viết lại câu ấy nữa chứ. Làm. Cho. Hãng. Hàng không.”

Win.

“Giờ thì cậu xong chưa?”

“Để tớ thử lại nhé: Chuyến bay của cậu đáp lúc một giờ. Tớ sẽ gặp cậu ở sân bay. Tớ có hai vé

xem trận đấu của đội Knicks. Chúng ta sẽ ngồi ở dưới sân, có lẽ là cạnh Paris Hilton hoặc Kevin Bacon. Cá nhân tớ thì khoái Kevin hơn.”

“Bạn không thích đội Knicks cơ mà,” Myron nói.

“Đúng.”

“Thực ra, cậu không thích đi xem bóng rổ. Vậy tại sao...?” Myron chợt hiểu ra. “Chết tiệt.”

Im lặng.

“Bạn đọc Mục Phong cách từ hồi nào thế, Win?”

“Một giờ. Sân bay Newark. Gặp cậu sau.”

Cạch.

Myron gác máy và không thể không mỉm cười. Cái anh chàng Win này. Ngộ thật.

Anh đi xuống bếp. Bố anh đã dậy và đang làm bữa sáng. Ông không nói gì về chuyện đính ước sắp tới của Jessica. Tuy nhiên, mẹ thì bật khỏi ghế, nhảy bổ đến chỗ anh, nhìn anh với ánh mắt khiến người ta phải nghĩ đến một căn bệnh ở giai đoạn cuối, hỏi anh có sao không. Anh trấn an bà rằng anh vẫn ổn.

“Con đã không gặp Jessica trong bảy năm trời,” anh nói. “Chuyện đó chẳng có gì to tát đâu.”

Bố mẹ anh cùng gật đầu theo cái cách cho thấy rằng họ đang chiều theo ý anh.

Vài tiếng sau anh ra sân bay. Anh đã hơi lẩn tẩn, nhưng cuối cùng anh đã thực sự bình tĩnh trước chuyện đó. Bảy năm. Họ đã chia tay được bảy năm. Và trong khi Jessica đã là người có ưu thế hơn trong phần lớn thời gian họ ở bên nhau, Myron mới chính là người cuối cùng đã đặt dấu chấm hết.

Jessica đã là quá khứ. Anh rút điện thoại di động ra và gọi cho Ali - người hiện tại.

“Anh đang ở sân bay Miami,” anh nói.

“Chuyến đi của anh thế nào?”

Nghe thấy giọng nói của Ali khiến lòng anh tràn ngập hơi ấm. “Tốt em ạ.”

“Nhưng?”

“Chả nhưng gì cả. Anh muốn gặp em.”

“Tầm hai giờ thì sao? Bọn trẻ sẽ ra ngoài hết, em hứa đấy.”

“Em đang nghĩ gì trong đầu thế hả?” anh hỏi.

“Từ ngữ chuyên môn là - đơí tí, để em tra từ điển đồng nghĩa của em đã - ‘ca trưa.’”

“Ali Wilder, em đúng là cô phù thủy nhỏ.”

“Em vẫn thế mà.”

“Anh không thể đến lúc hai giờ được. Win sẽ đưa anh đi xem đội Knicks.”

“Thế ngay sau khi xem xong thì sao?” nàng hỏi.

“Trời ạ, anh ghét những lúc em làm căng lắm đấy.”

“Em sẽ xem câu đó nghĩa là ừ rồi nhé.”

“Gần gần như vậy.”

“Anh ổn không?” nàng hỏi.

“Anh ổn mà.”

“Nghe anh có vẻ hơi ngò ngò.”

“Anh đang cố để có vẻ thật ngộ mà.”

“Thế thì đừng cố quá.”

Có một khoảnh khắc lúng túng. Anh muốn nói với nàng rằng anh yêu nàng. Nhưng thế là quá sớm. Hoặc có lẽ, với những gì anh đã biết được về Jessica, lựa chọn thời điểm là sai lầm. Bạn không muốn nói điều gì như vậy ngay lần đầu tiên vì lý do không đúng đắn.

Vì thế, thay vào đó anh nói, “Người ta đang lên máy bay rồi.”

“Gặp lại anh sau nhé, đẹp trai.”

“Đợi đã, nếu anh đến đây vào buổi tối, thì nó có còn là ‘ca trưa’ không? Chẳng phải nó sẽ là ‘ca

tôi' hay sao?"

"Nói thế thì dài dòng quá(3). Em không muốn bỏ phí chút thì giờ nào cả."

"Còn về cái ghi chú kia..."

"Đi cẩn thận nhé, đẹp trai."

Erik Biel ngồi một mình trên chiếc ghế sofa trong khi vợ anh ta, Claire, chọn một cái ghế tựa. Loren để ý thấy điều đó. Người ta sẽ nghĩ rằng một cặp vợ chồng trong tình cảnh như thế này sẽ ngồi cạnh nhau, tìm nguồn an ủi từ phía người kia. Ở đây ngôn ngữ cơ thể khiến người ta phải nghĩ rằng cả hai người muốn càng cách xa nhau càng tốt. Có thể điều đó báo hiệu một sự rạn nứt trong mối quan hệ. Hoặc có thể nó cho thấy là trải nghiệm này quá đau đớn đến nỗi ngay cả sự âu yếm - đặc biệt là sự âu yếm - cũng sẽ gây nhức nhối khủng khiếp.

Claire Biel đã mời họ dùng trà. Thực ra Loren không muốn uống, nhưng cô phát hiện ra rằng đa số mọi người cảm thấy thoải mái nếu bạn cho phép họ điều khiển việc gì đó, bất cứ việc gì, nếu bạn cho phép họ làm việc gì đó bình thường nhỏ nhặt hoặc việc trong nhà. Vì vậy cô đã đồng ý uống trà. Lance Banner, người vẫn đứng sau cô, thì từ chối.

Lance để cô bắt đầu trước. Ông ta biết bọn họ. Điều đó có thể giúp ích cho việc đặt câu hỏi, nhưng cô sẽ đẩy cho quả bóng lăn. Loren nhấp một ngụm trà. Cô để sự im lặng bắt họ làm việc một chút - bắt họ phải là người nói trước. Một số người sẽ cho thế là tàn nhẫn. Không phải, nếu nó giúp tìm ra Aimee. Nếu Aimee được tìm thấy bình an vô sự, nó sẽ sớm được quên đi. Nếu không, nỗi bức dọc trước sự im lặng cũng chẳng là gì so với những gì họ sẽ phải chịu đựng sau đó.

"Đây," Erik Biel nói, "chúng tôi đã liệt kê danh sách các bạn bè thân của nó và số điện thoại của chúng. Chúng tôi đã gọi cho tất cả. Và bạn trai của nó, Randy Wolf. Chúng tôi cũng đã nói chuyện với cậu ta rồi."

Loren dành thời gian xem qua những cái tên.

"Đã có chút tiến triển nào chưa?" Erik hỏi.

Erik Biel là, Loren nghĩ, điển hình của sự cứng nhắc. Bà mẹ, Claire, chà, bạn có thể nhìn thấy sự lo lắng cho đứa con mất tích đã hằn lên mặt cô. Cô đã không ngủ. Trông cô ta thật nhếch nhác. Nhưng Erik, với cái áo sơ mi dài tay hồ bột, cà vạt và cái mặt mới cạo, không hiểu sao trông có vẻ ảo não hơn. Anh ta đang rất cố gắng để kiềm chế tới mức bạn chỉ biết rằng ở đây không chỉ có một cuộc xung đột nho nhỏ. Khi nó vỡ bùng ra, nó sẽ rất tồi tệ và có khi là dai dẳng.

Loren đưa tờ giấy cho Lance Banner. Cô quay lại và ngồi thẳng dậy. Cô vẫn nhìn mặt Erik khi thả quả bom: "Có ai trong số hai người biết một người đàn ông tên là Myron Bolitar không?"

Erik cau mày. Loren chuyển hướng nhìn sang phía bà mẹ. Claire Biel trông như thể Loren vừa hỏi liệu cô có thể liếm toa-let nhà họ được không.

"Anh ấy là một người bạn của gia đình," Claire Biel nói. "Tôi đã biết anh ấy từ hồi học trung học."

"Ông ta có biết con gái bà không?"

"Tất nhiên. Nhưng cái đó..."

"Họ có mối quan hệ kiểu gì?"

"Quan hệ?"

"Phải. Con gái bà và Myron Bolitar. Họ có mối quan hệ kiểu gì?"

Lần đầu tiên kể từ lúc họ bước vào ngôi nhà này, Claire chậm chạp quay sang và nhìn về phía ông chồng để trông chờ được chỉ dẫn. Erik cũng quay về phía vợ. Cả hai họ đều mang bộ mặt của người vừa bị táng vào bụng bằng một cây gậy cỡ bự.

Cuối cùng Erik cất lời. "Cô đang ám chỉ cái gì vậy?"

"Tôi không ám chỉ cái gì cả, ông Biel ạ. Tôi chỉ đang hỏi ông một câu hỏi. Con gái ông biết Myron

Bolitar rõ đèn đầu?”

Claire: “Myron là một người bạn của gia đình.”

Erik: “Anh ấy đã viết cho Aimee một lá thư tiền cử trong hồ sơ đăng ký vào đại học của con bé.”

Claire gật đầu hăng hái. “Đúng. Như vậy.”

“Như cái gì?”

Họ không đáp.

Loren vẫn nói giọng đều đều. “Họ đã bao giờ gặp nhau chưa?”

“Gặp nhau?”

“Phải. Hoặc nói chuyện qua điện thoại. Hoặc có thể là qua email.” Sau đó Loren thêm vào: “Mà không có mặt hai người ấy.”

Loren đã không nghĩ chuyện đó có thể xảy ra, nhưng cột sống của Erik thậm chí dựng thẳng hơn lên. “Cô đang nói cái quái gì thế?”

Được rồi, Loren nghĩ. Họ không biết. Đây không phải là giả bộ. Đã đến lúc chuyển hướng, kiểm tra độ thành thật của họ. “Lần cuối một trong hai người nói chuyện với ông Bolitar là khi nào?”

“Hôm qua,” Claire nói.

“Lúc mấy giờ?”

“Tôi không chắc. Đầu giờ chiều, tôi nghĩ vậy.”

“Bà gọi cho ông ta hay ông ta gọi cho bà?”

“Anh ấy gọi đến đây,” Claire nói.

Loren liếc nhìn Lance Banner. Ghi một điểm cho bà mẹ. Điều đó khớp với danh sách cuộc gọi.

“Ông ta muốn gì?”

“Chúc mừng chúng tôi.”

“Về cái gì?”

“Aimee đã được nhận vào Duke.”

“Còn gì nữa không?”

“Anh ấy hỏi liệu anh ấy có thể nói chuyện với con bé được không.”

“Với Aimee hả?”

“Phải. Anh ấy muốn chúc mừng nó.”

“Bà đã nói gì?”

“Rằng con bé không có ở nhà. Và sau đó tôi cảm ơn anh ấy vì đã viết thư tiền cử.”

“Ông ta đã nói gì?”

“Anh ấy nói anh ấy sẽ gọi lại cho con bé.”

“Còn gì nữa không?”

“Không.”

Loren ngồi im.

Claire Biel nói, “Cô không thể cho rằng Myron lại có liên can gì đến chuyện này.”

Loren chỉ nhìn cô ta chằm chằm, thay vì nói cô im lặng, cho Claire cơ hội để nói tiếp. Cô ta đã không làm Loren thất vọng.

“Cô phải biết anh ấy chứ,” Claire tiếp tục. “Anh ấy là một người tốt. Tôi tin tưởng anh ấy bằng cả cuộc đời mình.”

Loren gật đầu và rồi nhìn sang Erik. “Còn ông, ông Biel?”

Đôi mắt của anh ta đang không tập trung.

Claire nhắc, “Erik?”

“Tôi đã gặp Myron hôm qua,” anh nói.

Loren ngồi thẳng dậy. “Ở đâu?”

“Ồ phòng tập thể dục của trường cấp hai.” Giọng nói của anh ta là một nỗi nhức nhối âm ỉ. “Ồ đó có chơi bóng rổ tập thể vào mỗi Chủ nhật.”

“Lúc đó là mấy giờ?”

“Bảy rưỡi. Có lẽ là tám giờ.”

“Buổi sáng?”

“Phải.”

Loren liếc nhìn Lance. Ông ta gật đầu chậm rãi. Ông ta cũng hiểu được điều đó. Bolitar không thể về nhà trước năm, sáu giờ sáng nhiều lắm. Vài giờ sau đó, anh lại đi chơi bóng rổ với bố của cô gái đã mất tích sao?

“Ông có chơi cùng ông Bolitar vào mỗi sáng Chủ nhật không?”

“Không. Ý tôi là, anh ấy đã từng chơi chút ít. Nhưng anh ấy đã không đến đó mấy tháng rồi.”

“Ông có nói chuyện với ông ta không?”

Erik gật đầu chậm chạp.

“Đợi chút,” Claire nói. “Tôi muốn biết tại sao cô lại hỏi chúng tôi nhiều câu hỏi về Myron như vậy. Anh ấy thì có liên can gì đến những chuyện này?”

Loren tăng lời cô ta, vẫn nhìn chăm chăm vào Erik Biel. “Hai người đã nói chuyện về cái gì?”

“Aimee, tôi đoán vậy.”

“Ông ta đã nói gì?”

“Anh ấy đã cố gắng nói cho thật khéo.”

Erik giải thích là Myron Bolitar đã đến chỗ anh ta và rằng họ bắt đầu nói chuyện về việc tập thể dục và dậy sớm và sau đó anh ta dần dần chuyển sang hỏi han về Aimee, về nơi cô bé đang ở, về việc bọn trẻ mới lớn thường trở nên phiền phức như thế nào. “Giọng của anh ấy rất lạ.”

“Như thế nào?”

“Anh ấy muốn biết con bé rắc rối như thế nào. Tôi nhớ là anh ấy hỏi Aimee có rầu rĩ không, nó có lên mạng quá nhiều không, những thứ kiểu như vậy. Tôi nhớ là đã cảm thấy chuyện đó hơi kỳ lạ.”

“Trông ông ta ra sao?”

“Kinh lắm.”

“Mệt mỏi? Không cạo râu?”

“Cả hai.”

“Được rồi, thế là đủ rồi,” Claire Biel nói. “Chúng tôi có quyền được biết tại sao cô lại hỏi những câu hỏi này.”

Loren ngược lên nhìn cô ta. “Bà là một luật sư, phải không, bà Biel?”

“Đúng.”

“Vậy hãy giúp tôi chuyện này: Trong luật có phần nào nói tôi phải cho bà biết bất cứ điều gì không?”

Claire há miệng, rồi ngậm tăm. Thô bạo quá mức, Loren nghĩ, nhưng ta đang chơi trò cớm tốt/cớm xấu - nó không chỉ dành cho tội phạm. Cả nhân chúng nữa. Cô không thích trò đó, nhưng nó lại cực kỳ hiệu quả.

Loren quay lại nhìn Lance. Lance bắt được ám hiệu. Ông ta đưa năm tay che miệng ho hắng. “Chúng tôi có một vài thông tin kết nối Aimee với Myron Bolitar.”

Mắt Claire nheo lại. “Thông tin kiểu gì?”

“Đêm hôm kia, vào lúc hai giờ sáng, Aimee đã gọi cho ông ta. Đầu tiên là về nhà. Sau đó là vào máy di động của ông ta. Chúng tôi biết ông Bolitar sau đó đã lấy xe từ một gara trong thành phố.” Lance tiếp tục giải thích về thời gian biểu. Khuôn mặt Claire biến sắc. Hai bàn tay Erik siết siết chặt thành nắm đấm.

Khi Lance nói xong, khi họ vẫn còn quá sững sờ để có thể hỏi được câu nào có liên quan, Loren đã nghiêng người về phía trước. “Có thể nào quan hệ giữa Myron và Aimee vượt ra ngoài phạm vi bạn bè của gia đình không?”

“Chắc chắn là không,” Claire nói.

Erik nhắm mắt lại. “Claire...”

“Gì nào?” cô ta ngắt lời. “Anh không thể nào tin rằng Myron có liên quan đến...”

“Nó gọi cho anh ta ngay trước khi...” Anh ta nhún vai. “Tại sao Aimee lại gọi cho anh ta? Tại sao anh ta lại không nói gì về chuyện đó khi anh gặp anh ta ở phòng tập thể dục?”

“Em không biết, nhưng cái ý nghĩ” - cô dừng lại, cắn móng tay - “đợi đã, thực tế là Myron đang hẹn hò với một cô bạn của em. Ali Wilder. Một phụ nữ trưởng thành, cảm ơn cậu rất nhiều, Ali. Một bà góa đáng yêu có hai con riêng. Cái ý nghĩ cho rằng Myron đã có thể...”

Erik nhắm chặt mắt.

Loren nói, “Ông Biel?”

Giọng nói của anh ta yếu ớt. “Gần đây Aimee không còn là nó nữa.”

“Như thế nào?”

Đôi mắt Erik vẫn nhắm nghiền. “Chúng tôi đều cho qua, nghĩ rằng đó chỉ là những chuyện bình thường của bọn trẻ mới lớn. Nhưng mấy tháng nay, con bé rất hay giấu giếm.”

“Chuyện đó bình thường mà, Erik.” Claire nói.

“Nó ngày càng tồi tệ hơn.”

Claire lắc đầu. “Anh vẫn nghĩ nó là đứa con gái bé bỏng của anh. Tất cả chỉ có vậy thôi.”

“Em biết là không chỉ có thế mà, Claire.”

“Không, Erik. Em không biết.”

Anh ta lại nhắm mắt lại.

“Nó như thế nào, ông Biel?” Loren hỏi.

“Hai tuần trước tôi đã cố gắng để xâm nhập vào máy tính của nó.”

“Tại sao vậy?”

“Vì tôi muốn đọc thư điện tử của nó.”

Cô vợ trừng mắt giận dữ nhìn anh ta, nhưng anh ta không nhận thấy thế - hoặc có lẽ anh ta không bận tâm. Loren dần tới.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra?”

“Con bé đã thay đổi mật khẩu. Tôi không vào tiếp được.”

“Bởi vì con bé muốn được riêng tư,” Claire nói. “Anh nghĩ chuyện đó là bất bình thường sao? Em có một quyển nhật ký hồi em còn bé. Em khóa chặt nó với một cái chìa khóa và vẫn còn giấu nó đi đây này. Thế thì sao nào?”

Erik tiếp tục. “Tôi đã gọi cho công ty cung cấp dịch vụ Internet. Tôi là người trả hóa đơn và nắm account chủ. Vì vậy họ đã cho tôi biết mật khẩu mới. Sau đó tôi lên mạng và kiểm tra thư điện tử của nó.”

“Và?”

Anh ta nhún vai. “Chúng đã không còn. Tất cả. Con bé đã xóa từng cái một.”

“Con bé biết anh sẽ chõ mũi vào mà,” Claire nói. Giọng nói của cô ta pha trộn cả phần nộ lẫn bào chữa. “Con bé chỉ tự bảo vệ mình khỏi chuyện đó thôi.”

Erik quay về phía cô ta. “Em có thực sự tin như vậy không, Claire?”

“Anh có thực sự tin là con bé đang lằng nhằng với Myron không?”

Erik không đáp.

Claire quay trở lại về phía Loren và Lance. “Cô đã hỏi Myron về những cuộc gọi chưa?”

“Chưa.”

“Vậy thì chúng ta còn chờ gì nữa?” Claire đi lấy túi. “Đi thôi. Anh ấy sẽ làm rõ chuyện này.”

“Ông ta hiện không ở Livingston,” Loren nói. “Thực ra, ông ta đã bay xuống Miami, không lâu sau khi chơi bóng cùng chồng bà.”

Claire định hỏi điều gì khác, nhưng cô ta ngưng lại. Lần đầu tiên, Loren có thể thấy sự ngờ vực len lỏi vào gương mặt cô ta. Loren quyết định tận dụng điều đó. Cô đứng dậy.

“Chúng tôi sẽ giữ liên lạc,” Loren nói.

Chú thích

1. Tên thanh kiếm thần của Vua Arthur. Khi còn nhỏ, Vua Arthur đã rút thanh kiếm ra khỏi một tảng đá trong khi không một ai có thể làm nó nhúc nhích nổi một li. Cuối đời Vua Arthur đã sai cận vệ ném thanh kiếm này xuống một cái hồ, Nữ thần hồ đã hiện ra để lấy lại thanh kiếm. Theo một dị bản khác thì chính Nữ thần hồ là người đã trao thanh kiếm Excalibur cho Vua Arthur.

2. Một thiết bị dùng để chỉ ra đường đi ngắn nhất giữa hai địa điểm, được dùng phổ biến ở vùng Đông Bắc nước Mỹ, từ Virginia tới Maine.

3. Ở đây, Ali dùng từ “nooner” - tạm dịch là “ca trưa”. Myron vận dụng từ đó để suy ra từ “evening-er” - tạm dịch là “ca tối”. Nhưng ở tiếng Anh thì từ “eveninger” dài dòng hơn từ “nooner” rất nhiều.

Chương 15

Myron ngồi trên máy bay và nghĩ về người tình cũ của anh, Jessica.

Anh có nên mừng cho cô không?

Cô đã luôn cuồng nhiệt tới mức gây khó chịu. Mẹ anh và Esperanza không thích cô. Bố anh, như một người dẫn chương trình truyền hình đẳng cấp, giữ thái độ trung lập. Win thì ngáp dài. Trong mắt Win, phụ nữ hoặc gọi tình hoặc không. Jessica dứt khoát là người gọi tình nhất rồi, nhưng sau đó... thì sao?

Cánh phụ nữ cho rằng Myron bị mờ mắt bởi nhan sắc của Jessica. Cô có khả năng viết lách tuyệt vời. Cô còn hơn cả cuồng nhiệt rất nhiều. Nhưng họ khác nhau. Myron muốn sống như bố mẹ anh. Jessica thì chế nhạo cái thú điền viên vớ vẩn đấy. Đó là một tình trạng căng thẳng thường trực vừa đẩy họ ra xa lại vừa kéo họ lại gần nhau.

Giờ Jessica sắp kết hôn với anh chàng công tử bột nào đó ở Phố Wall tên Stone. Big Stone, Myron nghĩ. Rolling Stone. Stoner. Smokin' Stone. Stone Man.

Myron thấy ghét hẳn.

Chuyện gì đã xảy ra với Jessica vậy?

Bảy năm rồi, Myron. Quãng thời gian ấy đủ thay đổi cả một con người.

Nhưng đã lâu đến thế sao?

Máy bay hạ cánh. Anh kiểm tra điện thoại của mình trong khi máy bay chạy về bến đỗ. Có một tin nhắn của Win:

MÁY BAY CỦA CẬU VỪA HẠ CÁNH.

LÀM ƠN ĐIỀN PHẦN NHẬN XÉT VUI CỦA CẬU VỀ VIỆC TỐ LÀM CHO HÃNG HÀNG KHÔNG NHÉ. TỐ ĐANG ĐỢI NGOÀI VỈA HÈ Ở TẦNG DƯỚI.

Máy bay chạy chậm dần khi tiến gần đến cửa. Cơ trưởng đề nghị mọi người ngồi yên tại chỗ vẫn thắt dây an toàn. Hầu hết mọi người phớt lờ yêu cầu đó. Bạn có thể nghe thấy dây an toàn bật mở lách cách. Tại sao? Mọi người được thêm cái gì từ mấy giây thêm đấy? Có phải chỉ là chúng ta thích thách thức các luật lệ không?

Một lần nữa anh lại cân nhắc việc gọi vào điện thoại di động của Aimee. Đó có thể là một hành động vượt quá sự cho phép. Nói cho cùng, anh có thể gọi bao nhiêu cuộc đây? Lời hứa rất rõ ràng. Anh sẽ đưa cô đến bất cứ nơi đâu. Anh sẽ không hỏi. Anh sẽ không nói cho bố mẹ cô biết. Anh cũng hầu như không lấy làm ngạc nhiên là sau một vụ liều lĩnh như thế, Aimee sẽ không muốn nói chuyện với anh trong vài ngày.

Anh bước xuống máy bay và đang tiến đến phía cửa ra thì nghe có ai đó gọi to, “Myron Bolitar?”

Anh quay ra. Có hai người, một đàn ông và một phụ nữ. Người phụ nữ là người đã gọi tên anh. Cô ta nhỏ nhắn, nhỉnh hơn mét rưỡi. Myron cao tới hơn mét chín. Anh cao ngất ngưỡng so với cô ta. Cô ta dường như không nao núng gì cả. Người đàn ông đi cùng cô mặc một bộ quần áo kiểu quân đội. Ông ta trông cũng hơi quen quen.

Người đàn ông giơ ra một chiếc phù hiệu. Người phụ nữ thì không.

“Tôi là Điều tra viên Hạt Essex Loren Muse,” cô ta nói. “Đây là thanh tra cảnh sát Livingston Lance Banner.”

“Banner,” Myron nói như máy. “Ông là anh trai của Buster?”

Lance Banner gần như mỉm cười. “Phải.”

“Anh chàng cừ lắm, Buster ấy. Tôi đã chơi bóng rổ với anh ta.”

“Tôi nhớ.”

“Anh ta thế nào rồi?”

“Khỏe, cảm ơn anh.”

Myron không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng anh đã có kinh nghiệm với việc phải tuân thủ pháp luật. Do thói quen hơn là bất cứ điều gì khác, anh với lấy điện thoại di động của mình và nhấn nút. Đó là cách gọi nhanh. Nó sẽ gọi cho Win. Win sẽ nhấn nút tắt tiếng và lắng nghe. Đây là xảo thuật quen thuộc của họ, một trò Myron đã không dùng tới nhiều năm rồi, nhưng giờ đây anh đứng đó, với những nhân viên cảnh sát, lặp lại thói quen cũ.

Từ những rắc rối với pháp luật trong quá khứ của anh, Myron đã học được vài chân lý cơ bản có thể được tổng kết lại như sau: bạn không làm gì sai không có nghĩa là bạn sẽ không gặp rắc rối. Tốt nhất là xử lý chuyện này bằng kiến thức đó.

“Chúng tôi muốn anh đi với chúng tôi,” Loren Muse nói.

“Tôi có thể hỏi vụ này là về chuyện gì không?”

“Chúng tôi sẽ không làm anh mất nhiều thời gian đâu.”

“Tôi có mấy vé xem đội Knicks.”

“Chúng tôi sẽ cố gắng không làm ảnh hưởng đến kế hoạch của anh.”

“Dưới sân.” Anh nhìn Lance Banner. “Hàng ghế dành cho người nổi tiếng.”

“Anh đang từ chối đi cùng chúng tôi đây à?”

“Hai người đang bắt giữ tôi đây à?”

“Không.”

“Vậy thì trước khi tôi đồng ý đi cùng hai người, tôi muốn hai người nói cho tôi biết vụ này là về chuyện gì.”

Lần này Loren Muse không do dự nữa. “Là chuyện về Aimee Biel.”

Một đòn đau. Lẽ ra anh phải biết nó sẽ xảy ra, nhưng anh đã không biết. Myron loạng choạng lùi lại một bước. “Cô ấy có sao không?”

“Sao anh không đi cùng chúng tôi?”

“Tôi hỏi cô...”

“Tôi nghe thấy rồi, ông Bolitar ạ.” Giờ cô quay đi và rảo bước xuống phía cửa ra. “Sao anh không đi cùng chúng tôi để chúng ta có thể bàn về chuyện này kỹ hơn?”

Lance Banner cầm lái. Loren Muse ngồi ghế bên cạnh. Myron ngồi ở ghế sau.

“Cô ấy có sao không?” Myron hỏi.

Họ không trả lời. Anh đang bị giỡn mặt, Myron biết điều đó, nhưng anh không bận tâm nhiều. Anh muốn biết tin về Aimee. Còn lại không đáng kể.

“Nói với tôi đi, làm ơn đây.”

Lặng thinh.

“Tôi đã gặp cô ấy đêm thứ Bảy. Hai người đã biết chuyện đó rồi, phải không?”

Họ không đáp. Anh biết tại sao. Rất may cuộc xe rất ngắn. Điều đó giải thích được sự im lặng của họ. Họ muốn ghi lại lời thú nhận của anh. Có lẽ họ đã phải kiềm chế hết mình để không nói ra điều gì, nhưng họ sẽ sớm đưa anh vào phòng thẩm vấn và ghi tất cả vào băng thoi.

Họ lái xe vào gara và dẫn anh tới một cái thang máy. Họ dừng lại ở tầng tám. Họ đang ở Newark, trụ sở hành chính của hạt. Myron đã từng đến đây. Họ đưa anh vào một phòng thẩm vấn. Không có cái gương nào, vậy có nghĩa là cũng không có kính nhìn thấy một mặt. Điều đó có nghĩa là một chiếc camera đang làm nhiệm vụ giám sát.

“Tôi đang bị bắt giữ phải không?” anh hỏi.

Loren Muse nghiêng đầu. “Điều gì khiến anh nói thế?”

“Đừng chơi mấy trò đó với tôi nữa, Muse.”

“Mời anh ngồi.”

“Cô đã kiểm tra tí gì về tôi chưa? Gọi cho Jake Courter, cảnh sát trưởng ở Reston ấy. Ông ấy sẽ bảo đảm cho tôi. Có những người khác nữa.”

“Lúc nào đó chúng tôi sẽ làm việc ấy.”

“Chuyện gì đã xảy ra với Aimee Biel?”

“Anh không ngại nếu chúng tôi ghi hình chứ?” Loren Muse hỏi.

“Không.”

“Anh có phiền nếu phải ký vào một giấy từ bỏ không?”

Đây là một tờ giấy từ bỏ Sửa đổi lần thứ năm. Myron biết tốt hơn hết là không nên ký - anh là một luật sư, vì Chúa - nhưng anh bỏ qua chuyện đó. Trái tim anh giáng thành thạch vào lồng ngực. Chuyện gì đó đã xảy ra với Aimee Biel. Chắc họ nghĩ anh biết điều gì đó hoặc có liên quan. Chuyện này tiếp tục và họ loại trừ anh nhanh chóng nào thì tốt cho Aimee chừng đây.

“Được thôi,” Myron nói. “Giờ thì chuyện gì đã xảy ra với Aimee vậy?”

Loren Muse xòe tay ra. “Ai nói là có chuyện gì xảy ra với cô ta nào?”

“Cô nói, Muse. Khi cô chuẩn bị tinh thần cho tôi ở sân bay. Cô nói: ‘Là chuyện về Aimee Biel.’”

Và bởi vì, dù tôi không thích khoác lác, song tôi có năng lực suy luận đáng ngạc nhiên đấy, tôi đã suy luận là hai nhân viên cảnh sát không chặn tôi lại và nói rằng đây là chuyện về Aimee Biel bởi vì thỉnh thoảng cô bé có nỗ lực khoe cao su ở trong lớp. Không, tôi suy luận rằng chắc hẳn có chuyện gì đó đã xảy ra với cô ấy. Đừng xa lánh tôi vì tôi có năng khiếu ấy chứ.”

“Anh nói xong chưa?”

Anh đã nói xong. Bắt đầu cuộc thẩm vấn, anh thấy lo lắng.

Loren Muse lấy ra một chiếc bút. Đã có sẵn một quyển sổ tay trên bàn của cô. Lance Banner đứng và vẫn giữ im lặng. “Lần cuối cùng anh nhìn thấy Aimee Biel là khi nào?”

Anh biết rằng tốt hơn hết là không hỏi chuyện gì đã xảy ra thêm lần nữa. Muse sẽ xử lý chuyện này theo cách của cô.

“Đêm thứ Bảy.”

“Lúc mấy giờ?”

“Tôi đoán chừng giữa hai và ba giờ sáng.”

“Vậy thì đó là sáng Chủ nhật hơn là đêm thứ Bảy phải không?”

Myron ghìem câu trả lời mĩa mai lại. “Phải.”

“Tôi biết rồi. Lần cuối anh nhìn thấy cô ấy là ở đâu?”

“Ở Ridgewood, New Jersey.”

Cô ta ghi lại câu đó vào một tờ giấy hợp lệ. “Địa chỉ?”

“Tôi không biết.”

Cây bút của cô ta ngừng lại. “Anh không biết?”

“Đúng vậy. Lúc đó đã muộn. Cô ấy đã chỉ đường cho tôi. Tôi chỉ đi theo thôi.”

“Tôi hiểu.” Cô ta ngồi trở lại và để cây bút rơi xuống. “Tại sao anh không bắt đầu từ đầu nhỉ?”

Cánh cửa phía sau họ bật mở. Tất cả mấy cái đầu cùng quay về phía cửa. Hester Crimstein ập vào như thể chính căn phòng đã thì thầm một lời báng bổ và cô ta muốn gọi nó ra. Trong phút chốc không ai nhúc nhích hay nói câu gì.

Hester đợi một nhịp, dang rộng cánh tay ra, bước chân phải lên phía trước và hét lên, “Ta-da!”

Loren Muse nhướng một bên chân mày lên. “Hester Crimstein?”

“Mình biết nhau mà, phải không cung?”

“Tôi nhận ra cô trên tivi.”

“Tôi sẽ rất vui được ký tặng sau. Ngay bây giờ tôi muốn cái camera tắt đi và tôi muốn hai người” - Hester chỉ vào Lance Banner và Loren Muse - “ra khỏi đây, để tôi còn tán dóc với thân chủ của tôi nữa chứ.”

Loren đứng lên. Họ đã mắt-đối-mắt, cả hai cùng cao xấp xỉ nhau. Hester có mái tóc uốn quăn. Loren cố gắng lườm át cô ta đi. Myron suýt tí nữa thì bật cười. Có người sẽ bảo luật sư ủy quyền lưng danh chuyên làm các vụ hình sự Hester Crimstein xảo quyệt như một con rắn, nhưng đại đa số sẽ cho rằng nói thế là phỉ báng con rắn.

“Chờ đã,” Hester nói với Loren. “Chờ tí...”

“Xin lỗi?”

“Ngay bây giờ, tôi sắp đá ra quần đây. Vì sợ, ý tôi là thế. Chờ tí đã...”

Myron nói, “Hester...”

“Im, anh này.” Hester trừng mắt với anh và chẹp-chẹp ầm cả lên. “Ký một giấy từ bỏ và nói chuyện mà không có luật sư bên cạnh. Anh là cái loại đàn độn gì thế hả?”

“Cô không phải luật sư của tôi.”

“Im nào, anh này.”

“Tôi đang đại diện cho chính mình đây chứ.”

“Anh biết câu ‘Một người tự đại diện cho chính mình thì khách hàng của hắn sẽ là một thằng ngốc’ chứ? Đổi ‘thằng ngốc’ thành ‘thằng đàn độn liệt não trăm phần trăm’ đi.”

Myron tự hỏi làm sao Hester đến đó nhanh như vậy, nhưng câu trả lời đã quá rõ ràng. Win. Ngay khi Myron bấm điện thoại di động, ngay khi Win nghe thấy giọng nói của mấy ngài cớm, anh sẽ tìm Hester và bảo cô đến đó.

Hester Crimstein là một trong những luật sư bào chữa hàng đầu quốc gia. Cô ta có một show truyền hình cáp riêng gọi là Crimstein bàn về tội ác. Họ đã trở thành bạn khi Hester giúp Esperanza trong một lần bị buộc tội giết người vài năm về trước.

“Gượm đã.” Hester quay lại nhìn Loren và Lance. “Sao hai người còn xó rớ ở đây hả?”

Lance Banner bước một bước dài lên phía trước. “Anh ta vừa nói cô không phải là luật sư của anh ta.”

“Nói lại tên anh đi, đẹp trai?”

“Thanh tra cảnh sát Livingston Lance Banner.”

“Lance,” cô ta nói. “Giống như trong cái mà tôi dùng để nặn nhọt ấy hả? Được rồi, Lance, đây là vài lời khuyên: Bước lên phía trước là một hành động được đẩy, rất oai vệ, nhưng anh cần phải ưỡn ngực thêm lên. Giữ cho giọng nói trầm xuống một chút và thêm vào động tác quắc mắt nữa. Như thế này này: ‘Ê, bé con, hắn vừa nói bé không phải là luật sư của hắn đấy.’ Thử xem.”

Myron biết rằng Hester sẽ không chịu bỏ đi dễ dàng như thế. Anh cũng biết rằng có thể anh không muốn cô đi. Anh muốn hợp tác, tất nhiên, giải quyết xong chuyện này, nhưng anh cũng muốn biết việc quái quỷ gì đã xảy ra với Aimee.

“Cô ấy là luật sư của tôi,” Myron nói. “Xin hãy cho chúng tôi một phút.”

Hester ném cho họ một nụ cười khinh khỉnh thỏa mãn mà bạn biết rằng cả hai người bọn họ đều muốn tát lật mặt cô ta ngay. Họ quay ra cửa. Hester vẫy vẫy năm ngón tay tổng tiền họ. Khi họ đều đã ra ngoài cửa, cô ta đóng nó lại và nhìn lên chiếc camera. “Tắt nó ngay đi.”

“Có thể nó đã tắt rồi,” Myron nói.

“Phải, chắc chắn rồi. Mấy ông cớm chẳng bao giờ làm được trò gì với cái của đó cả.”

Cô ta lấy điện thoại di động của mình ra.

“Cô đang gọi cho ai vậy?” anh hỏi.

“Anh có biết tại sao bọn họ lôi anh vào đây không?”

“Có chuyện gì đó liên quan đến một cô gái tên là Aimee Biel,” Myron nói.

“Chuyện đó tôi đã biết rồi. Nhưng anh không biết chuyện gì đã xảy ra với cô ta hả?”

“Không.”

“Đây là điều tôi đang cố gắng tìm hiểu. Tôi đã bảo điều tra viên khu vực của tôi lo chuyện đó rồi. Cô ấy là người giỏi nhất, biết tất cả mọi người ở cái sở này.” Hester đưa điện thoại lên tai. “Ồ, Hester đây. Thế nào rồi? Ừ. Ừ.” Hester nghe mà không cần ghi chép lại. Một phút sau, cô nói, “Cảm ơn nhé, Cingle. Cứ tìm hiểu tiếp và xem xem họ đã có gì rồi nhé.”

Hester gác máy. Myron nhún vai một cái sao? với cô ta.

“Cô gái đó - họ của cô ta là Biel.”

“Aimee Biel,” Myron nói. “Cô ấy thế nào?”

“Cô ta đã mất tích.”

Myron lại cảm thấy như bị thoi một cú.

“Có vẻ như cô ta không hề về nhà vào tối thứ Bảy. Cô ta lẽ ra phải ngủ ở nhà một người bạn. Cô ta đã không hề đến đó. Không ai biết chuyện gì đã xảy ra với cô ta. Rõ ràng có những danh sách cuộc gọi nổi anh với cô gái đó. Cả những thứ khác nữa. Điều tra viên của tôi đang cố gắng phát hiện chính xác điều gì đã xảy ra.”

Hester ngồi xuống. Cô nhìn anh qua chiếc bàn. “Thế nên được rồi, bé ngoan, kể cho dì Hester nghe mọi chuyện đi nào.”

“Không,” Myron nói.

“Sao cơ?”

“Xem nhé, ở đây cô có hai lựa chọn. Cô có thể ở lại trong khi tôi nói chuyện với bọn họ ngay bây giờ hoặc tôi có thể sa thải cô.”

“Anh nên nói chuyện với tôi trước.”

“Chúng ta không thể bỏ phí thời gian được. Cô phải để tôi nói cho họ biết mọi chuyện.”

“Bởi vì anh vô tội à?”

“Tất nhiên là tôi vô tội.”

“Và cảnh sát thì chưa bao giờ có lúc bắt nhầm người.”

“Tôi sẽ đánh liều xem. Nếu Aimee đang gặp rắc rối, tôi không thể để họ bỏ phí thời gian với tôi được.”

“Tôi không đồng ý.”

“Vậy thì cô đã bị sa thải.”

“Đừng có giả giọng của Trump ra với tôi(1). Tôi đang cho anh lời khuyên, thế thôi. Anh là khách hàng mà.”

Cô ta đứng dậy, mở cánh cửa ra, gọi họ trở vào. Loren Muse đi qua cô ta và ngồi xuống trở lại. Lance về vị trí của mình ở trong góc phòng. Muse đang đỏ mặt tía tai, có lẽ là cáu giận với chính bản thân mình vì đã không hỏi anh luôn trong xe trước khi Hester đến.

Loren Muse định nói gì đó, nhưng Myron đưa lòng bàn tay lên để ngăn cô lại.

“Vào đề luôn nhé,” Myron nói với họ. “Aimee Biel đang mất tích. Giờ thì tôi biết chuyện đó rồi. Có lẽ hai người đã xem nhật ký cuộc gọi của chúng tôi, vì vậy hai người biết cô bé đã gọi cho tôi lúc tầm hai giờ sáng. Tôi không chắc hai người đã biết những gì, vì vậy hãy để tôi giúp hai người. Cô ấy muốn đi nhờ xe. Tôi đã đón cô ấy.”

“Ở đâu?” Loren hỏi.

“Giữa Manhattan. Phố Năm hai và số Năm, tôi nghĩ thế. Tôi chuyển từ chiếc Henry Hudsson sang chiếc GWB. Mấy người biết khoản thanh toán từ thẻ tín dụng ở cây xăng chưa?”

“Rồi.”

“Vậy thì hai người biết là chúng tôi đã dừng ở đó. Chúng tôi tiếp tục đi xuống Tuyến 4 đến Tuyến 17 và rồi đến Ridgewood.” Myron nhận thấy một sự thay đổi trong thái độ của họ. Anh đã bỏ sót điều gì đó, nhưng anh vội vã nói tiếp. “Tôi cho cô ấy xuống xe tại một ngôi nhà ở cuối một cái ngõ cụt. Sau đó tôi lái xe về nhà.”

“Và anh không nhớ địa chỉ, đúng không?”

“Đúng.”

“Còn gì nữa không?”

“Ví dụ như?”

“Ví dụ như tại sao Aimee Biel lại gọi cho anh đầu tiên?”

“Tôi là một người bạn của gia đình.”

“Chắc hẳn anh là một người bạn thân.”

“Phải.”

“Vậy tại sao lại là anh? Ý tôi là, đầu tiên cô ta gọi đến nhà anh ở Livingston. Sao đó cô ta gọi sang điện thoại di động của anh. Tại sao cô ta lại gọi cho anh mà không phải là bố mẹ cô ta hay một bà dì hay một ông chú hay thậm chí một người bạn ở trường?” Loren ngửa hai lòng bàn tay lên trời. “Tại sao là anh?”

Giọng Myron nhẹ nhàng. “Tôi đã bắt cô ấy hứa.”

“Hứa?”

“Phải.”

Anh giải thích về cái tăng hàm, về việc nghe thấy các cô gái nói về chuyện lái xe với một thằng nhóc say xỉn, về việc bắt họ hứa - và khi anh nói, anh có thể thấy khuôn mặt họ biến đổi. Ngay cả khuôn mặt của Hester. Những câu chữ, nguyên do, giờ nghe có vẻ rộng tuếch trong chính tai anh, và đến giờ anh chưa thể chỉ ra là tại sao. Bài giải thích của anh diễn ra hơi dài dòng. Anh có thể nghe thấy sự đề phòng trong giọng nói của mình.

Khi anh đã nói xong, Loren hỏi, “Anh đã từng hứa thế này bao giờ chưa?”

“Chưa.”

“Chưa bao giờ?”

“Chưa bao giờ.”

“Không có những cô gái cần giúp đỡ hay say xỉn nào khác mà anh tình nguyện đưa đón nữa à?”

“Này!” Hester sẽ không bỏ qua câu đó. “Đó là một sự bóp méo hoàn toàn những gì anh ta vừa nói. Câu hỏi đã được hỏi và trả lời xong rồi. Tiếp đi.”

Loren nhấp nhòm trên ghế. “Thế còn những cậu bé thì sao? Anh đã từng bắt cậu bé nào hứa sẽ gọi cho anh chưa?”

“Chưa.”

“Thế thì chỉ các cô gái thôi sao?”

“Chỉ hai cô gái này thôi,” Myron nói. “Nó không giống như tôi đã sắp đặt chuyện đó đâu.”

“Tôi hiểu rồi.” Loren xoa cằm. “Thế còn Katie Rochester thì sao?”

Hester nói, “Ai đấy?”

Myron phớt lờ câu đó. “Cô ta thì sao?”

“Anh đã bao giờ bắt Katie Rochester hứa gọi cho mình khi cô ta đang say chưa?”

“Một lần nữa đó lại là một sự bóp méo hoàn toàn những gì anh ta vừa nói,” Hester nhảy vào. “Anh ta đang cố gắng ngăn chúng nốc rượu và lái xe.”

“Phải, chắc chắn rồi, anh ta là một anh hùng mà,” Loren nói. “Đã từng làm chuyện gì đại loại như thế với Katie Rochester chưa?”

“Tôi thậm chí còn không biết Katie Rochester,” Myron nói.

“Nhưng anh đã từng nghe tên rồi.”

“Phải.”

“Trong hoàn cảnh nào?”

“Trên bản tin. Vậy thì sao đây, Muse - Tôi là đối tượng tình nghi trong tất cả các vụ mất tích hả?”

Loren mỉm cười. “Không phải tất cả.”

Hester nghiêng về phía Myron và thì thào vào tai anh. “Tôi không thích thể này, Myron.”

Anh cũng vậy.

Loren tiếp tục: “Vậy anh chưa bao giờ gặp Katie Rochester sao?”

Anh không thể không dùng đến những kiến thức luật sư mà anh đã được đào tạo. “Không thuộc phạm vi hiểu biết của tôi.”

“Không thuộc phạm vi hiểu biết của anh. Vậy thì nó thuộc phạm vi hiểu biết của ai thế?”

“Phản đối.”

“Cô biết ý tôi là gì mà,” Myron nói.

“Thế còn bố cô ta, Dominick Rochester thì sao?”

“Chưa.”

“Hay mẹ cô ta, Joan? Đã từng gặp bà ta chưa?”

“Chưa.”

“Chưa,” Loren nhắc lại, “hay không thuộc phạm vi hiểu biết của anh?”

“Tôi gặp gỡ rất nhiều người. Tôi không nhớ hết tất cả bọn họ. Nhưng những cái tên đó không gọi lên điều gì cả.”

Loren Muse nhìn xuống bàn. “Anh nói anh đã cho Aimee xuống xe ở Ridgewood?”

“Phải. Ở nhà bạn cô ấy Stacy.”

“Ở nhà bạn cô ấy?” Câu đó thu hút sự chú ý của Loren. “Trước đó anh không nhắc đến chuyện đây.”

“Giờ tôi đang nhắc đến đây.”

“Tên họ của Stacy là gì?”

“Aimee không nói.”

“Tôi hiểu rồi. Anh đã gặp cô Stacy này chưa?”

“Chưa.”

“Anh có đưa Aimee đến cửa trước không?”

“Không, tôi ở lại trong xe.”

Loren Muse vờ làm vẻ lúng túng. “Lời hứa bảo vệ cô ta của anh không có hiệu lực trong phạm vi từ xe đến cửa trước sao?”

“Aimee bảo tôi ở lại trong xe.”

“Sau đó ai đã mở cửa vào nhà?”

“Không ai cả.”

“Aimee chỉ tự vào thôi?”

“Cô ấy nói rằng có lẽ Stacy đang ngủ và rằng cô ấy luôn tự vào bằng cửa sau.”

“Tôi hiểu rồi.” Loren đứng dậy. “Vậy thì ta đi thôi.”

“Hai người định đưa anh ta đi đâu?”

“Đến Ridgewood. Thử xem xem liệu chúng ta có tìm ra cái ngõ cụt này không nào.”

Myron đứng lên cùng cô ta. “Chả lẽ cô không thể tìm thấy địa chỉ của Stacy qua bố mẹ Aimee sao?”

“Chúng tôi đã biết địa chỉ của Stacy rồi,” Loren nói. “Vấn đề ở chỗ Stacy không sống ở Ridgewood. Cô ta sống ở Livingston.”

Chú thích

1.Câu nói: “Cô bị sa thải!” (nguyên văn: “You're fired!”) là một câu rất nổi tiếng trong show truyền hình thực tế The Apprentice, do nhà tỉ phú Donald Trump nói. Donald Trump cũng là người tài trợ chính cho chương trình này.

Chương 16

Khi Myron bước ra khỏi phòng thẩm vấn, anh phát hiện ra Claire và Erik Biel ở trong một văn phòng ở cuối hành lang. Ngay cả từ khoảng cách xa và qua hình ảnh phản chiếu trên ô cửa sổ gần kính dày, Myron vẫn có thể nhận thấy sự căng thẳng. Anh dừng lại.

“Chuyện gì vậy?” Loren Muse hỏi.

Anh hát hàm. “Tôi muốn nói chuyện với họ.”

“Và chính xác sẽ nói gì?”

Anh lưỡng lự.

“Anh muốn bỏ phí thời gian phân bua cho mình,” Loren Muse hỏi, “hay anh muốn giúp chúng tôi tìm Aimee nào?”

Cô ta có lý. Dù sao anh sẽ nói gì ngay lúc này đây? “Tôi đã không làm hại con gái hai người? Tôi chỉ lái xe đưa nó đến một ngôi nhà nào đó ở Ridgewood bởi vì tôi không muốn nó đi xe cùng với một đứa đang say?” Những thứ đó có ích lợi gì không?

Hester hôn tạm biệt anh. “Cứ để cái bẫy của anh sập nhé.”

Anh nhìn cô ta.

“Tốt thôi, sao cũng được. Cứ gọi tôi nếu họ bắt giữ anh, được chứ?”

“Được.”

Myron đi thang máy xuống gara với Lance Banner và Loren Muse. Banner lấy một chiếc xe và đi ra ngoài. Myron nhìn Loren như ngầm hỏi.

“Ông ấy đi trước để tìm một cảnh sát địa phương đi cùng chúng ta.”

“Ồ.”

Loren Muse bước tới một chiếc xe cảnh sát, có gắn thùng xe ở đằng sau. Cô ta mở cánh cửa phía sau cho Myron. Anh thở dài và trượt vào trong. Cô ta ngồi vào ghế tài xế. Có một chiếc máy tính xách tay gắn vào cái giá đỡ. Cô ta bắt đầu gõ máy.

“Giờ thì sao?” Myron hỏi.

“Đưa tôi điện thoại di động của anh được không?”

“Tại sao?”

“Cứ đưa cho tôi.”

Anh đưa nó cho cô ta. Cô ta liếc qua nhật ký cuộc gọi và sau đó thả nó lên ghế hành khách phía trước.

“Chính xác thì anh đã gọi cho Hester Crimstein vào lúc nào?” cô ta hỏi.

“Tôi không gọi.”

“Vậy thì làm sao...”

“Chuyện dài lắm.”

Win sẽ không muốn tên anh ta bị nhắc đến.

“Xem ra không hay chút nào,” cô ta nói. “Gọi một luật sư nhanh đến thế.”

“Tôi không bận tâm cô thấy việc đó thế nào.”

“Không, tôi đoán anh không bận tâm.”

“Vậy thì tiếp theo là gì?”

“Chúng ta sẽ lái xe đến Ridgewood. Chúng ta sẽ cố gắng tìm ra nơi anh bảo là đã cho Aimee xuống xe.”

Họ bắt đầu đi.

“Tôi biết cô ở đâu đó,” Myron nói.

“Tôi sinh trưởng ở Livingston. Hồi bé, tôi đã đến xem vài trận trong số những trận đấu bóng rổ ở trường trung học của anh.”

“Không phải vậy,” anh nói. Anh nhồm dậm. “Đợi đã, cô có xử lý vụ Hunter đó không?”

“Tôi đã” - cô ngập ngừng - “bị kéo vào.”

“Là nó đấy. Vụ Matt Hunter.”

“Anh biết anh ta hả?”

“Tôi học cùng trường với em trai anh ta Bernie. Tôi đã tới dự đám tang anh ta.” Anh ngồi trở lại.

“Vậy thì tiếp theo là gì? Có phải cô sẽ xin lệnh khám nhà, khám xe của tôi, rồi gì nữa?”

“Cả hai.” Cô ta xem đồng hồ của mình. “Giờ chúng đang được tổng đạt rồi.”

“Có lẽ cô sẽ tìm được chứng cứ cho thấy Aimee đã từng ở trong cả hai nơi. Tôi đã kể cho cô về bữa tiệc, về việc ở trong tầng hầm của tôi. Và tôi đã kể cho cô là tôi đã lái xe đưa cô bé đi đêm trước đó.”

“Tất cả đều rất rõ ràng và rành mạch, phải.”

Myron nhắm mắt lại. “Cô sẽ lấy luôn cả máy vi tính của tôi phải không?”

“Tất nhiên.”

“Tôi có rất nhiều thư từ cá nhân ở trong đó. Thông tin khách hàng.”

“Họ sẽ cẩn thận.”

“Không, họ sẽ không cẩn thận đâu. Làm ơn đi, Muse. Tự mình kiểm tra chiếc máy vi tính đi, được không?”

“Anh tin tôi sao? Tôi lấy làm hãnh diện đấy.”

“Thôi được rồi, nhìn này, bài ngựa luôn nhé,” Myron nói. “Tôi biết tôi là một đối tượng tình nghi rất thích hợp.”

“Thế hả? Vì sao thế? Bởi vì anh là người cuối cùng nhìn thấy cô ấy ư? Bởi vì anh là một cựu vận động viên độc thân sống một mình trong căn nhà tuổi thơ của mình và đưa đón các cô gái mới lớn lúc hai giờ sáng ư?” Cô ta nhún vai. “Tại sao anh phải là đối tượng tình nghi cơ chứ?”

“Tôi không làm chuyện đó, Muse.”

Cô ta vẫn tập trung vào đường đi.

“Sao thế?” Myron hỏi.

“Kể cho tôi về cái trạm xăng đi.”

“Cái...” và rồi anh hiểu ra. “Ồ.”

“Ồ gì?”

“Cô có cái gì nào - một băng video theo dõi hay lời khai của người tham gia?”

Cô ta không nói gì.

“Aimee giận tôi vì cô ấy nghĩ tôi sẽ mách với bố mẹ cô ấy.”

“Tại sao cô ta lại nghĩ thế?”

“Bởi vì tôi cứ luôn mồm hỏi cô ấy nhiều câu - cô ấy đã đi đâu, cô ấy đã đi với ai, chuyện gì đã xảy ra.”

“Và anh thì đã hứa đưa cô ta tới bất cứ nơi nào cô ta muốn, không hỏi câu nào.”

“Đúng vậy.”

“Vậy thì tại sao anh lại nuốt lời?”

“Tôi không nuốt lời.”

“Nhưng?”

“Cô ấy trông có vẻ không ổn.”

“Như thế nào?”

“Cô ấy không đứng ở một khu của thành phố nơi bọn trẻ tới tụ tập uống rượu vào giờ đó. Trông cô ấy không có vẻ say xỉn. Tôi không ngửi thấy mùi rượu trên người cô ấy. Cô ấy trông đau khổ hơn là bất cứ biểu hiện gì khác. Vì vậy tôi nghĩ tôi sẽ cố gắng tìm hiểu là tại sao.”

“Và cô ta không thích điều đó?”

“Phải. Vì vậy lúc ở trạm xăng, Aimee nhảy ra khỏi xe. Cô ấy sẽ không quay trở vào cho tới khi nào tôi hứa là sẽ không hỏi thêm câu nào hay nói cho bố mẹ cô ấy biết. Cô ấy nói thế.” - Myron cau mày, ghét việc phải phản bội niềm tin kiểu này - “cô ấy nói rằng có vài vấn đề ở nhà.”

“Với bố và mẹ?”

“Phải.”

“Anh đã nói gì?”

“Chuyện đó là bình thường.”

“Ôi trời,” Loren nói, “anh thú vị thật đấy. Anh còn khuyên được lời vàng ngọc nào khác không? ‘Thời gian chữa lành mọi vết thương’ chẳng?”

“Cho tôi nghỉ chút đi, Muse, được chứ?”

“Anh vẫn là đối tượng tình nghi chính của tôi, Myron ạ.”

“Không, không phải vậy đâu.”

Cô ta nhú mày. “Xin lỗi?”

“Cô không ngu đến thế đâu. Mà tôi cũng vậy.”

“Thế nghĩa là sao?”

“Cô vừa mới biết tôi kể từ đêm hôm qua. Vì vậy cô đã gọi vài cuộc. Cô đã nói chuyện với ai?”

“Anh đã nhắc đến Jake Courter trước đó.”

“Cô biết anh ta chứ?”

Loren Muse gật đầu.

“Và Cảnh sát trưởng Courter đã nói gì về tôi?”

“Rằng ở trong phạm vi ba bang, anh đã gây ra nhiều chuyện làm nhức bàn tọa hơn cả bệnh trĩ.”

“Nhưng rằng tôi đã không làm việc đó, đúng không?”

Cô ta không nói gì.

“Thôi nào, Muse. Cô biết tôi không thể ngu ngốc đến thế được. Danh sách các cuộc gọi, các giao dịch thẻ tín dụng, E-ZPass, một nhân chứng ở trạm xăng... thế đã là chết chắc rồi. Cộng thêm việc cô biết câu chuyện của tôi sẽ ra sao. Những danh sách cuộc gọi cho thấy Aimee đã gọi cho tôi đầu tiên. Điều đó khớp với những gì tôi đang nói với cô.”

Họ lái xe trong im lặng một lúc lâu. Chiếc bộ đàm của xe rung lên. Loren nhắc nó lên. Lance Banner nói, “Tôi đã tìm được một cảnh sát địa phương đi cùng. Chúng ta đi được rồi.”

“Tôi gần tới đó rồi,” cô ta nói. Rồi nói với Myron: “Anh đã ra đường nào - Ringewood hay Linwood?”

“Linwood.”

Cô ta nhắc lại câu đó vào chiếc microphone. Cô chỉ vào ký hiệu màu xanh qua cửa kính xe. “Đại lộ Linwood Tây hay Đông?”

“Cái nào ghi Ridgewood ấy.”

“Thế thì là Tây.”

Anh ngồi lại. Cô đi xuống dốc. “Anh có nhớ cách đây bao xa không?”

“Tôi không chắc. Chúng tôi đi thẳng một lúc. Sau đó chúng tôi bắt đầu rẽ ngang rẽ dọc rất nhiều. Tôi không nhớ nữa.”

Loren cau mày. “Anh không gây cho tôi ấn tượng là loại người hay quên, Myron.”

“Thế thì tôi đã làm cô lầm rồi.”

“Anh đã ở đâu trước khi cô ta gọi.”

“Ở một đám cưới.”

“Uống nhiều không?”

“Nhiều hơn mức tôi nên uống.”

“Anh có đang say lúc cô ta gọi không?”

“Tôi có thể đã qua được một cuộc kiểm tra nồng độ rượu trong hơi thở đấy.”

“Nhưng anh đã, nói thế nào nhỉ, cảm thấy nó à?”

“Phải.”

“Thật mĩa mai, anh không nghĩ thế sao?”

“Như một bài hát của Alanis Morissette,” anh nói. “Tôi có một câu hỏi dành cho cô.”

“Tôi không thật sự có hứng trả lời những câu hỏi của anh đâu, Myron.”

“Cô đã hỏi tôi liệu tôi có biết Katie Rochester không. Đó chỉ là thông lệ - hai cô gái mất tích - hay cô có lý do để tin rằng sự mất tích của họ có liên quan đến nhau?”

“Anh đang đùa, phải không?”

“Tôi chỉ cần biết.”

“Chẳng có gì. Anh chẳng cần biết gì. Giờ thì kể lại cho tôi toàn bộ sự việc lần nữa đi. Tất cả. Aimee đã nói gì, anh đã nói gì, những cú điện thoại, lúc cho xuống xe, tất cả.”

Anh kể. Ở góc Đại lộ Linwood, Myron nhận thấy một chiếc xe cảnh sát Ridgewood phóng tới phía sau họ. Lance Banner ngồi ở ghế hành khách phía trước.

“Họ đi cùng để áp dụng quyền thực thi pháp lý à?”

“Giống như nghi thức hơn. Anh có nhớ từ đây anh đã lái xe tới đâu không?”

“Tôi nghĩ chúng tôi đã rẽ phải ở chỗ cái bể lớn kia.”

“Được rồi. Tôi có một cái bản đồ trong máy vi tính. Chúng ta sẽ cố tìm ra cái ngõ cụt và xem xem chuyện gì xảy ra.”

Thành phố quê hương Livingston của Myron chỉ mới phát lên và hơi có chất Do Thái, nguyên là đất chăn nuôi trồng trọt nay bị cải tạo thành những cụm trông na ná như nhà chia thành nhiều gian nằm trên những mặt phẳng xếp theo kiểu bậc thang, với một khu phố mua sắm lớn. Ridgewood thì nhà cửa theo kiểu Victoria cũ và mang chất của người Anglo-saxon theo đạo Tin lành, quang cảnh trù phú hơn, và là một trung tâm thành phố thực thụ với những nhà hàng và cửa hiệu. Những ngôi nhà ở Ridgewood đã được xây ở nhiều thời kỳ khác nhau. Cây cối dàn hàng ở cả hai bên đường, năm tháng đã khiến chúng ngã vể chính giữa để tạo thành một mái vòm bảo vệ. Quang cảnh ở đây có ít sự trùng lặp hơn.

Con phố này có quen không nhỉ?

Myron cau mày. Anh không thể nói chắc được. Không nhiều sự trùng lặp lúc ban ngày, nhưng vào ban đêm, tất cả đều trông như rừng. Loren đi xuống một cái ngõ cụt. Myron lắc đầu. Rồi một ngõ khác và một ngõ khác. Các con đường vòng vèo dường như không có nguyên do hay ý đồ gì, như thứ gì đó trong một bức tranh trừu tượng.

Lại thêm những ngõ cụt.

“Anh đã nói là trông Aimee không có vẻ đang say,” Loren nói.

“Đúng vậy.”

“Cô ta trông có vẻ như thế nào?”

“Bán loạn.” Anh ngồi thẳng dậy. “Tôi đã nghĩ rằng có lẽ cô ấy vừa chia tay với bạn trai. Tôi nghĩ tên cậu ta là Randy. Cô đã nói chuyện với cậu ta chưa?”

“Chưa.”

“Tại sao vậy?”

“Tôi phải phân trần về bản thân với anh đấy chắc?”

“Không phải vậy, nhưng một cô gái đã biến mất, cô điều tra.”

“Không có cuộc điều tra nào cả. Cô ấy đã đến tuổi, không có dấu hiệu nào của bạo lực cả, mất tích mới chỉ vài tiếng đồng hồ...”

“Gặp tôi.”

“Chính xác. Tất nhiên Claire và Erik đã gọi cho bạn cô ta. Randy Wolf, cậu bạn trai, chắc không thể gặp cô ta đêm qua được. Cậu ta đã ở nhà cùng với bố mẹ.”

Myron cau mày. Loren Muse nhận thấy qua kính chiếu hậu. “Sao?” cô hỏi.

“Đêm thứ Bảy vào cuối năm trung học thứ tư của mình,” anh nói, “và Randy lại ở nhà với bố mẹ cậu ta sao?”

“Giúp tôi đi nào, Bolitar. Tìm ngôi nhà đi, được chứ?”

Ngay khi cô ta rẽ, Myron thấy nhói lên cảm giác ngờ ngợ. “Ở bên phải. Cuối ngõ.”

“Kia hả?”

“Tôi vẫn chưa chắc chắn lắm.” Rồi: “Phải. Phải. Nó đấy.”

Cô ta dừng ở đó và đỗ lại. Chiếc xe cảnh sát Ridgewood đỗ phía sau họ. Myron nhìn ra ngoài cửa xe. “Tiến lên vài thước nữa.”

Loren làm theo lời anh. Myron vẫn không rời mắt khỏi ngôi nhà.

“Được chưa?”

Anh gật đầu. “Nó đây. Cô ấy mở cánh cổng kia ở bên sườn ngôi nhà.” Anh suýt nữa thêm vào Đó là lần cuối tôi nhìn thấy cô ấy, nhưng anh kìm lại.

“Đợi ở trong xe nhé.”

Cô ta đi ra. Myron nhìn theo. Cô ta vòng qua và nói chuyện với Banner và một nhân viên cảnh sát với phù hiệu cảnh sát Ridgewood gắn trên bộ đồng phục. Họ trao đổi và ra hiệu về phía ngôi nhà. Sau đó Loren Muse dẫn đầu cả nhóm. Cô nhấn chuông cửa. Một người phụ nữ ra mở cửa. Lúc đầu Myron không thể nhìn thấy cô ta. Sau đó cô ta bước ra ngoài. Không, không quen. Cô ta mảnh mai. Mớ tóc vàng của cô ta thò ra từ chiếc mũ bóng chày. Trông cô ta như vừa mới đi tập thể thao ở ngoài về.

Hai người phụ nữ nói chuyện với nhau suốt mười phút. Loren không ngừng liếc nhìn về phía Myron như thể cô sợ rằng anh sẽ cố chạy trốn. Một hay hai phút nữa lại trôi qua. Loren và người phụ nữ bắt tay nhau. Người phụ nữ quay trở vào trong và đóng cánh cửa lại. Loren bước về phía chiếc xe và mở cửa sau ra.

“Chỉ cho tôi chỗ Aimee đã đi.”

“Cô ta nói gì?”

“Anh nghĩ cô ta đã nói gì?”

“Rằng cô ta chưa bao giờ nghe về Aimee Biel.”

Loren Muse đưa ngón tay trở lên mũi và sau đó chỉ vào anh.

“Đây chính là chỗ đó,” Myron nói. “Tôi chắc chắn đấy.”

Myron lần theo đường đi của cô bé. Họ dừng lại ở cánh cổng. Anh còn nhớ Aimee đã đứng đây như thế nào. Anh còn nhớ cái vẫy tay của cô, rằng có điều gì ở đó, điều gì đó làm anh nhức nhối.

“Lẽ ra tôi nên...” Anh dừng lại. Chẳng ích gì. “Cô ấy đi vào đây. Cô ấy biến mất khỏi tầm mắt. Sau đó cô ấy quay lại và vẫy tay ra hiệu rằng tôi nên đi đi.”

“Và anh đã đi?”

“Phải.”

Loren Muse nhìn vào khoảnh sân sau trước khi cô đưa anh trở lại một chiếc xe cảnh sát khác. “Họ sẽ đưa anh về nhà.”

“Tôi lấy lại điện thoại của tôi được không?”

Cô ném nó cho anh. Myron ngồi vào sau xe. Banner khởi động chiếc xe. Myron giữ lấy tay nắm

cửa.

“Muse?”

“Sao thế?”

“Có một lý do khiến cô ấy chọn ngôi nhà này,” Myron nói.

Anh đóng cửa xe lại. Họ lái đi trong im lặng. Myron nhìn theo cánh cổng đó, nhìn nó nhỏ dần cho tới khi cuối cùng, giống như Aimee Biel, nó mất hút.

Chương 17

Dominick Rochester, bố của Katie, ngồi ở ghế đầu bàn ăn. Ba thằng con của lão cũng ở đó. Vợ lão, Joan, ở trong bếp. Như vậy là có tới hai chiếc ghế để trống - của bà ta và của Katie. Lão nhai miếng thịt nhồm nhoàm và nhìn chằm chằm vào chiếc ghế, như thể đang dùng ý chí buộc Katie phải xuất hiện.

Joan đi ra từ nhà bếp. Bà mang một đĩa thịt bò nướng thái lát. Lão ra đầu về phía cái đĩa đã gần hết sạch của mình, nhưng bà cũng đã sắp sửa lấy thêm thức ăn cho lão rồi. Vợ của Dominick Rochester ở nhà và chăm nom nhà cửa. Không có con hầu người ở gì cả. Dominick sẽ không dùng tới cái của đó.

Lão làu bàu mấy tiếng cảm ơn. Joan quay lại chỗ ngồi của mình. Mấy thằng bé cùng ngồi nhai thức ăn trong im lặng. Joan vuốt phẳng váy và cầm nĩa lên. Dominick quan sát bà. Bà ta đã từng đẹp tuyệt. Giờ thì bà ta trông thật vô hồn và nhu nhược. Bà cúi lom khom trong một tư thế lúc nào cũng rúm rỏ. Cả ngày bà uống suốt, bà nghĩ rằng lão không biết. Không hề gì. Bà vẫn là mẹ của các con lão và vẫn sống trong khuôn khổ. Vì vậy lão để mặc chuyện đó.

Điện thoại reo vang. Joan Rochester đứng phắt dậy, nhưng Dominick phẩy tay ra hiệu cho bà ngồi xuống. Lão chùi mặt như thể đó là một tấm kính xe và đứng dậy khỏi chỗ ngồi. Dominick đậm người. Không phải béo. Đậm. Cổ đậm, vai đậm, ngực đậm, cánh tay và đùi đậm.

Cái họ Rochester - lão ghét nó. Ông bố của lão đã đổi nó đi vì ông muốn nghe đỡ vô thần hơn. Nhưng ông già của lão là một kẻ yếu đuối và là một kẻ thua cuộc. Dominick đã nghĩ đến chuyện đổi lại họ, nhưng chuyện đó cũng có vẻ yếu đuối. Kiểu như lão có vẻ lo lắng quá nhiều về điều người khác nghĩ. Trong thế giới của Dominick, bạn không bao giờ bộc lộ sự yếu đuối của mình. Người ta đã đối xử với bố lão chẳng ra gì. Bắt ông ta đóng cửa tiệm hớt tóc. Chê giễu ông. Bố lão nghĩ rằng ông ta có thể vượt lên những chuyện đó. Dominick thì hiểu rõ hơn.

Mày đập vỡ đầu kẻ khác hoặc mày bị đập vỡ đầu. Mày không đặt câu hỏi. Mày không nói phải quấy với chúng - ít ra là không phải ngay từ đầu. Đầu tiên, cứ phải đập vỡ đầu chúng đã. Mày đập vỡ đầu chúng ra và đâm đá cho tới khi chúng nể phục mày. Sau đó mày mới nói chuyện phải quấy với chúng. Mày cho chúng biết mày sẵn sàng chịu mất mát. Mày cho chúng thấy mày không ngán máu me, thậm chí máu của chính mày. Mày muốn chiến thắng, mày phải cười ngay trên vũng máu của chính mình. Làm vậy sẽ khiến chúng phải chú ý.

Chiếc điện thoại lại reo lên. Lão xem số người gọi. Số điện thoại đã bị ẩn, nhưng đa số những người gọi tới đây đều không thích mọi người biết việc của mình. Lão vẫn đang nhai nhồm nhoàm khi lão nhắc cái ống nghe lên.

Giọng nói phía đầu dây bên kia nói, “Tôi có thứ này cho ông.”

Đó là người quen của lão ở sở công tố của hạt. Lão nuốt miếng thịt. “Nói đi.”

“Lại một con bé khác mất tích.”

Chuyện đó làm lão chú ý.

“Nó cũng ở Livingston. Cùng tuổi, cùng lớp.”

“Tên?”

“Aimee Biel.”

Cái tên không có nghĩa lý gì đối với lão, nhưng lão thực sự không biết rõ các bạn bè của Katie cho lắm. Lão đặt tay lên che ống nói. “Có ai trong số các người biết một đứa con gái tên là Aimee Biel không?”

Không ai nói gì.

“Này, tôi đang đặt một câu hỏi đấy nhé. Con bé đó bằng tuổi với Katie.”

Mấy thằng con trai lắc đầu. Joan không nhúc nhích. Đôi mắt lão bắt gặp mắt của bà. Bà chậm chạp lắc đầu.

“Còn nữa,” người quen của lão nói.

“Kiểu chuyện gì?”

“Họ đã tìm thấy một mối liên hệ với con gái ông.”

“Mối liên hệ kiểu nào?”

“Tôi không biết. Tôi vừa mới nghe lén được. Nhưng tôi nghĩ nó liên quan đến nơi cả hai đã cùng bị mất tích. Ông có biết một gã tên là Myron Bolitar không?”

“Cụu ngôi sao bóng rổ hả?”

“Phải.”

Rochester đã nhìn thấy hắn vài lần. Lão cũng biết rằng Bolitar đã có xích mích với vài đồng nghiệp khả ố hơn của Rochester.

“Hắn thì sao?”

“Hắn ta có liên quan.”

“Như thế nào?”

“Hắn đón con bé mất tích kia ở trung tâm Manhattan. Đó là lần cuối cùng có người nhìn thấy nó. Cô ta đã dùng cùng một máy ATM với cô Katie nhà ông.”

Lão thấy choáng váng. “Hắn ta gì cơ?”

Người quen của Dominick giải thích thêm một chút nữa, về chuyện gã Bolitar này đã lái xe đưa Aimee trở về New Jersey như thế nào, một người có mặt ở trạm xăng đã nhìn thấy họ cãi vã như thế nào và cô ta đã biến mất ra sao.

“Cảnh sát nói chuyện với hắn à?”

“Phải.”

“Hắn đã nói gì?”

“Tôi không nghĩ là nhiều lắm. Hắn đã gọi luật sư đến.”

“Hắn...” Dominick cảm thấy một cơn cuồng giận bùng lên trong đầu lão. “Thằng chó đẻ. Bọn họ có bắt giam hắn không?”

“Không.”

“Sao không?”

“Chưa đủ chứng cứ.”

“Thế, sao, họ cứ để hắn đi thôi hả?”

“Phải.”

Dominick Rochester không nói gì. Lão trở nên trầm lặng. Cả nhà dõi theo. Tất cả bọn họ trở nên im lặng, sợ không dám cử động. Cuối cùng khi lão nói tiếp, giọng nói của lão thật bình tĩnh, cả nhà lão nín thở.

“Còn gì nữa không?”

“Giờ mới chỉ có thế.”

“Cứ tiếp tục tìm hiểu đi.”

Dominick gác điện thoại. Lão quay lại phía chiếc bàn. Cả gia đình đang dõi theo lão.

Joan hỏi, “Dom?”

“Không có gì.”

Lão thấy không cần thiết phải giải thích. Chuyện này không liên quan đến họ. Việc của lão là xử lý những thứ kiểu này. Người cha là người chiến sĩ, người thức trắng đêm để gia đình anh ta có thể yên

giắc.

Lão tiến vào gara. Khi đã vào bên trong, lão nhắm mắt lại và cố kìm nén cơn thịnh nộ. Nó sẽ không bùng lên.

Katie...

Lão nhìn trùng trùng cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại. Lão còn nhớ đã đọc tin về chấn thương đầu gối của Bolitar. Nếu hẳn nghĩ chuyện đó đau đớn, nếu hẳn nghĩ một chấn thương đầu gối vớ vẩn là nỗi đau...

Lão gọi vài cuộc, tìm hiểu chút lai lịch. Trước kia, Bolitar đã dính vào rắc rối với anh em nhà Ache, những kẻ hùng cứ New York. Bolitar có vẻ là một thằng cha rắn mặt, giỏi dùng nắm đấm, hẳn giao du với một thằng tâm thần tên là Windsor Gì Đó.

Đấu lại với Bolitar xem ra không dễ dàng gì.

Nhưng nó cũng không hẳn khó khăn tới mức ấy. Không khó nếu Dominick chiếm được thế thượng phong.

Điện thoại di động của lão là đồ dùng một lần rồi bỏ, loại bạn có thể mua bằng tiền mặt với một cái tên giả và quảng đi sau khi đã dùng hết thời gian. Không cách nào có thể qua đó mà lần ra lão. Lão giật một chiếc mới tinh từ trên giá xuống. Trong chốc lát lão chỉ cầm chiếc điện thoại và cân nhắc bước đi tiếp theo của mình. Lão thở nặng nhọc.

Khi còn phong độ, Dominick đã đập bẻ đầu khôi tráng, nhưng nếu lão nhận số điện thoại này, nếu quả thực lão gọi cho Anh em song sinh, lão đang bước qua một ranh giới mà trước đây lão chưa từng tới gần.

Lão nghĩ tới nụ cười của con gái lão. Lão nghĩ về chuyện con bé phải đeo niềng răng như thế nào khi nó mười hai tuổi, nó buộc tóc ra sao và cái cách nó từng nhìn lão, cách đây rất lâu, khi nó vẫn còn là một đứa bé gái bé xíu còn lão là người đàn ông hùng mạnh nhất thế giới.

Dominick bấm số. Sau cuộc gọi này, lão sẽ phải hủy cái điện thoại đi. Đó là một trong những nguyên tắc của Anh em song sinh, và một khi đã dính đến hai kẻ này, thì không quan trọng bạn là ai, không quan trọng bạn đã chiến đấu gian khổ và nghiệt ngã đến đâu để mua được căn nhà đẹp đẽ này ở Livingston, bạn không đùa với Anh em song sinh.

Đến tiếng chuông thứ hai thì điện thoại được nhắc lên. Không alô. Không có câu chào hỏi nào hết. Chỉ có sự im lặng.

Dominick nói, “Tôi sắp cần cả hai anh.”

“Bao giờ?”

Dominick nhắc cây gậy kim loại lên. Lão thích sức nặng của nó. Lão nghĩ về gã Bolitar này, kẻ đã chuồn đi với một cô gái mất tích và sau đó gọi luật sư tới bảo vệ cho mình, kẻ giờ đang ung dung tự tại và có thể đang xem tivi hoặc thưởng thức một bữa ăn ngon lành.

Không đời nào bạn bỏ qua chuyện đó. Kể cả khi bạn phải lôi Anh em song sinh vào cuộc.

“Ngay bây giờ,” Dominick Rochester nói. “Tôi cần cả hai người ngay bây giờ.”

Chương 18

Khi Myron về tới căn nhà tại Livingston, Win đã ở đó. Win đang nằm dài trên chiếc đi văng ngoài bãi cỏ trước nhà. Chân anh bắt tréo. Anh vận quần kaki, không đi tất, một chiếc áo sơ mi xanh lơ, một chiếc cà vạt Lilly Pulitzer màu xanh lục chói mắt. Một số người có thể mặc bất cứ thứ gì và khiến nó gây được ấn tượng. Win là một trong số những người như thế.

Mặt anh ngửa lên phía mặt trời, mắt nhắm nghiền. Anh không mở mắt ra khi Myron tiến lại gần.

“Bạn vẫn còn muốn đến xem trận đấu của Knicks đấy chứ?” Win hỏi.

“Tớ nghĩ là tớ sẽ bỏ thôi.”

“Vậy cậu có phiền nếu tớ đưa người khác đi không?”

“Không.”

“Đêm qua tớ gặp một em ở Scores.”

“Cô ta là vũ nữ thoát y hả?”

“Xin cậu.” Win giơ một ngón tay trở lên. “Cô ta là một vũ nữ khiêu dâm.”

“Một cô nàng chuyên nghiệp. Hay đấy.”

“Tên cô ta là Bambi, tớ nghĩ thế. Hay có khi là Tawny.”

“Đó có phải tên thật của cô ta không?”

“Chả có cái gì của cô ta là thật cả,” Win nói. “Nhân tiện nói luôn, cảnh sát đã ở đây.”

“Khám nhà à?”

“Phải.”

“Họ đem máy tính của tớ đi hả?”

“Phải.”

“Chết tiệt.”

“Bực làm gì. Tớ đã đến trước họ và sao lại các file cá nhân của cậu rồi. Sau đó tớ đã xóa sạch ổ cứng.”

“Cậu,” Myron nói. “Cừ lắm.”

“Giỏi nhất,” Win nói.

“Cậu cóp lại vào đâu?”

“Ổ cứng USB trong chùm chìa khóa của tớ,” anh nói, giơ nó lên, mắt vẫn nhắm. “Làm ơn dịch sang bên phải một chút. Cậu đang chắn mất mặt trời của tớ đấy.”

“Điều tra viên của Hester đã phát hiện được điều gì mới chưa?”

“Có một lệnh trừ tiền từ máy ATM trên thẻ của quý cô Biel trẻ tuổi,” Win nói.

“Aimee lấy tiền mặt sao?”

“Tiền mặt. Rõ ràng, Aimee Biel đã rút một ngàn đô từ một máy ATM chỉ vài phút trước khi cô ấy gọi cho cậu.”

“Còn gì nữa không?”

“Như?”

“Họ đang kết nối vụ này với một vụ mất tích khác. Một cô gái tên là Katie Rochester.”

“Hai cô gái mất tích thuộc cùng một khu vực. Tất nhiên họ sẽ kết nối hai người với nhau.”

Myron cau mày. “Tớ nghĩ còn có điều gì khác nữa.”

Win hé một mắt ra. “Rắc rối.”

“Gì cơ?”

Win không nói gì, chỉ nhìn chăm chăm. Myron quay lại và hướng theo tia nhìn của anh và cảm thấy

cú hẫng trong dạ dày.

Đó là Erik và Claire.

Trong phút chốc không một ai nhúc nhích.

Win nói, “Cậu lại chắn mắt mặt trời của tớ rồi đấy.”

Myron nhìn thấy khuôn mặt Erik. Khuôn mặt biểu lộ sự phẫn nộ. Myron bước về phía họ, nhưng có cái gì đó khiến anh dừng lại. Claire đặt tay lên cánh tay chồng. Cô thì thào điều gì đó vào tai anh ta. Erik nhắm mắt lại. Cô bước về phía Myron, đầu ngẩng cao. Erik đứng lại.

Claire đi về phía cửa nhà Myron. Anh chạy theo cô.

Myron nói, “Em biết anh đã không...”

“Vào nhà,” Claire vẫn bước về phía cửa trước nhà anh. “Em muốn anh kể cho em mọi chuyện khi chúng ta đã vào trong nhà.”

Ủy viên công tố Hạt Essex, Ed Steinberg, sếp của Loren, đang chờ cô khi cô về đến sở.

“Thế nào?”

Cô tường trình sự việc cho ông nghe. Steinberg là một người đàn ông to béo, khúc giữa mềm mềm xôm xốp, nhưng ông ta luôn có vẻ gì đó trông-chỉ-muốn-siết-thật-chặt, kiểu gấu-bông-Teddy. Tất nhiên ông ta đã có vợ. Đã từ lâu Loren chưa gặp một người đàn ông đáng mơ ước nào mà chưa có vợ.

Khi cô nói xong, Steinberg nói, “Tôi đã kiểm tra thêm một chút về Bolitar. Cô có biết anh ta và anh bạn Win của anh ta đã từng dính mấy vụ với nhân viên FBI không?”

“Có tin đồn thế,” cô nói.

“Tôi đã nói chuyện với Joan Thurston.” Thurston là luật sư đại diện cho chính phủ ở bang New Jersey. “Rất nhiều chuyện trong số đó đã bị bung bít, tôi đoán vậy, nhưng tóm lại, mọi người đều nghĩ Win là một gã lảm mư nhiều kẻ - nhưng anh chàng Bolitar kia thì khá trung thực.”

“Đó cũng là cảm giác của tôi,” Loren nói.

“Cô tin câu chuyện của anh ta hả?”

“Nói chung, phải, tôi nghĩ là tôi có tin. Nó chỉ quá là điên rồ. Thêm nữa, như anh ta đã tự chỉ ra, liệu một gã với kinh nghiệm của anh ta có thể ngu ngốc đến mức bỏ lại nhiều manh mối như thế không?”

“Cô nghĩ anh ta bị giảng bầy à?”

Loren nghiêm mặt. “Điều đó cũng không phù hợp. Aimee Biel đã tự gọi cho anh ta. Cô ta phải có chủ ý, tôi đoán vậy.”

Steinberg lồng hai tay vào nhau trên mặt bàn. Tay áo của ông ta đã được xắn lên. Cánh tay ông ta to bè và được phủ lớp lông rậm rì như lông thú.

“Như vậy điều bất thường là, gì chứ, cô ta là một kẻ bỏ trốn à?”

“Bất thường ở chỗ đó,” Loren nói.

“Còn thực tế là cô ta sử dụng cùng một máy ATM với Katie Rochester?”

Cô nhún vai. “Tôi không nghĩ đó là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Có lẽ họ biết nhau.”

“Theo bố mẹ của từng người thì không phải như vậy.”

“Chuyện đó chả có nghĩa lý gì cả,” Steinberg nói. “Các bậc cha mẹ chẳng biết khi gì về con cái họ cả. Vụ này cứ tin tôi đi, tôi có mấy đứa con gái đang tuổi mới lớn. Những ông bố bà mẹ khẳng định rằng họ biết tất cả mọi thứ về con cái mình thường là người biết ít nhất.” Ông ta nhấp nhòm trên ghế. “Không tìm thấy gì trong vụ khám nhà hay xe của Bolitar à?”

“Họ vẫn đang làm vụ đó,” Loren nói. “Nhưng họ có thể tìm thấy cái gì đây? Chúng ta biết cô ta đã ở trong căn nhà và trong chiếc xe đó mà.”

“Cảnh sát khu vực lo chuyện khám xét à?”

Cô gật đầu.

“Vậy thì chúng ta hãy để cảnh sát khu vực lo nốt phần còn lại. Dù sao thì chúng ta thực sự cũng chưa có hẳn một vụ án - cô gái đã đủ tuổi rồi, phải không?”

“Phải.”

“Tốt, như thế là vụ này đã xong xuôi. Cứ bỏ nó lại cho cảnh sát khu vực. Tôi muốn cô tập trung vào mấy vụ giết người ở East Orange.”

Steinberg nói thêm với cô về vụ việc. Cô lắng nghe và cố gắng tập trung. Đây là một vụ quan trọng, không nghi ngờ gì nữa. Hai người bị giết trong một vụ. Có lẽ một tên xạ thủ nguy hiểm đã quay trở lại trong khu vực này. Đó là loại vụ án cô rất ưa thích. Nó sẽ chiếm toàn bộ thì giờ của cô. Cô biết vậy. Và cô biết những điều bất thường. Aimee Biel đã rút tiền mặt trước khi gọi cho Myron. Điều đó có nghĩa là có thể cô ta không bị bắt cóc, có thể cô ta vẫn ổn - và dù trong trường hợp nào thì Loren Muse cũng thực sự không nên can dự vào thêm nữa.

Người ta nói lo lắng và đau buồn làm bạn già đi, nhưng với Claire Biel thì hầu như ngược lại. Làn da của cô bị kéo căng ra xung quanh gò má - căng đến nỗi máu như ngừng chảy. Không có nếp nhăn nào trên mặt cô. Cô tái nhợt và gần như chỉ còn da bọc xương.

Myron nhớ lại một kỷ niệm nho nhỏ. Phòng học, năm cuối. Họ ngồi đó nói chuyện và anh làm cho cô cười. Claire bình thường vẫn trầm tính, lắm lúc bất cần. Cô nói chuyện bằng một giọng nhỏ nhẹ. Nhưng đến khi anh trêu chọc cô, khi anh nhại lại những pha cô thích trong các bộ phim ngớ ngẩn, Claire cười ngặt cười ghẹo đến chảy nước mắt. Myron cũng không chịu dừng lại. Anh yêu tiếng cười của cô. Anh yêu việc được nhìn thấy niềm vui thuần khiết khi cô bộc lộ mình như thế.

Claire chăm chú nhìn anh. Thỉnh thoảng khi bạn cố lặn giở cuộc đời mình để trở lại những thời khắc như vậy, khi tất cả mọi việc đều thật tốt đẹp. Bạn cố gắng quay lại và tìm hiểu xem nó đã bắt đầu như thế nào, con đường bạn đã đi và tại sao rốt cuộc bạn lại ở đây, nếu có một lúc nào đó bạn có thể quay trở lại và bằng cách nào đó thay đổi và bùm, bạn sẽ không ở đây, bạn sẽ ở một nơi khác tốt đẹp hơn.

“Nói cho em nghe,” Claire bảo.

Anh nói. Anh bắt đầu bằng bữa tiệc ở nhà anh, nghe lỏm chuyện của Aimee và Erin dưới tầng hầm, lời hứa, cuộc gọi lúc nửa đêm. Anh kể hết tất cả những chuyện đó. Anh kể cho cô về chuyện dừng lại ở cây xăng. Thậm chí anh còn kể cho cô về chuyện Aimee nói bố mẹ cô bé đang trực trực ra sao.

Thái độ của Claire không chút thay đổi. Cô không nói gì. Có một chút rung động gần khóe miệng cô. Thỉnh thoảng cô nhắm mắt lại. Cô hơi cau mày, như thể nhìn thấy một cú đánh đang tới gần nhưng cô không buồn tự vệ.

Khi anh nói xong cô vẫn không nói gì. Claire không hỏi thêm câu nào. Cô chỉ đứng đó, trông thật mong manh. Myron bước một bước về phía cô, nhưng ngay lập tức anh có thể thấy đó là một hành động sai lầm.

“Em biết là anh không bao giờ làm con bé tổn thương mà,” anh nói.

Cô không đáp.

“Claire?”

“Anh có nhớ lúc chúng ta gặp nhau ở Little Park gần vòng tròn không?”

Myron đợi một lúc. “Chúng ta gặp nhau ở đó rất nhiều lần mà, Claire.”

“Ồ ngoài sân chơi, Aimee mới ba tuổi. Chiếc xe tải Good Humor đi tới. Anh đã mua cho con bé một cây kẹo quả hạnh nướng.”

“Con bé ghét thứ đó.”

Claire mỉm cười. “Anh còn nhớ sao?”

“Anh vẫn nhớ.”

“Anh có nhớ hồi đó em thấy thế nào không?”

Anh nghĩ về câu đó. “Anh không biết em đang định nói điều gì.”

“Aimee không biết tới giới hạn của mình. Nó sẽ thử tất cả mọi thứ. Nó muốn đi trên cái cầu trượt cao. Có một cái thang lớn. Nó còn quá nhỏ để leo cái thang đó. Hoặc chí ít đó là điều em đã nghĩ. Nó là đứa con đầu lòng của em. Lúc nào em cũng rất lo lắng. Nhưng em không thể ngăn nó được. Vì thế em để cho nó leo lên cái thang, nhưng em vẫn đứng ngay sau nó, nhớ không? Anh đã chế nhạo chuyện đó.”

Anh gật đầu.

“Trước khi con bé ra đời, em đã thề là em sẽ không bao giờ trở thành một trong số những ông bố bà mẹ hay bảo vệ con cái thái quá. Thề là như thế. Nhưng Aimee đang trèo lên cái thang đó và em thì ở ngay sau nó, hai tay em đỡ sau mông nó. Đề phòng thôi. Đề phòng khi nó trượt chân bởi vì bất cứ nơi nào, kể cả một nơi vô hại như sân chơi, tất cả những gì ông bố bà mẹ tưởng tượng ra bao giờ cũng là những điều tồi tệ nhất. Em cứ tưởng tượng ra cảnh cái chân bé xíu của nó bị hụt mất một bước. Em cứ thấy những ngón tay của nó trượt khỏi tay vịn và thân hình nhỏ bé của nó ngã ra và rồi con bé ngã đập đầu xuống đất, cổ vẹo đi...”

Tiếng cô tắt lịm.

“Vì thế em đứng sau nó. Và em chuẩn bị sẵn sàng cho mọi chuyện.”

Claire ngừng lại và nhìn anh chăm chăm.

“Anh không bao giờ làm con bé tổn thương,” Myron nói.

“Em biết,” cô nói nhẹ nhàng.

Lẽ ra anh phải thấy được an ủi vì câu này. Anh không thấy thế. Có cái gì đó trong giọng điệu của cô, cái gì đó làm anh vẫn thấy căng thẳng.

“Anh sẽ không làm hại con bé, em biết vậy.” Đôi mắt cô bỗng bùng lên những tia giận dữ. “Nhưng cũng không phải anh không có lỗi gì.”

Anh không biết phải nói lại thế nào.

“Tại sao anh lại không kết hôn?” cô hỏi.

“Chuyện đó thì có liên quan quái gì cơ chứ?”

“Anh là một trong những người đàn ông tử tế nhất, dễ thương nhất mà em biết. Anh yêu trẻ con. Anh trung thực. Vậy tại sao anh vẫn chưa kết hôn?”

Myron kìm nén lại. Claire đang sốc, anh tự bảo mình. Con gái cô đang mất tích. Cô chỉ đang xả hết bức bối thôi.

“Em nghĩ đó là bởi vì anh đem tới mất mát, Myron ạ. Bất cứ nơi nào anh tới, mọi người đều bị tổn thương. Em nghĩ đó là lý do tại sao anh chưa bao giờ kết hôn.”

“Em nghĩ - sao hả? - rằng anh bị nguyên rửa chắc?”

“Không, không phải như vậy. Nhưng đứa con gái bé bỏng của em đã biến mất.” Cô nói chậm, gằn từng chữ một. “Anh là người cuối cùng nhìn thấy nó. Anh đã hứa rằng anh sẽ bảo vệ nó.”

Anh chỉ đứng đó.

“Lẽ ra anh có thể nói cho em biết,” cô nói.

“Anh đã hứa”

“Đừng,” cô nói, giơ bàn tay lên. “Đấy không phải cách bào chữa. Có lẽ Aimee chưa hề biết. Anh đã có thể kéo em qua một bên và nói, ‘Này, anh đã bảo Aimee rằng nó có thể gọi cho anh nếu nó gặp vấn đề.’ Có khi em đã hiểu cho chuyện đó. Thậm chí có lẽ em còn thích thế, bởi vì sau đó em vẫn có thể sẵn sàng giúp đỡ nó, như với cái thang ấy. Em đã có thể bảo vệ nó vì đó là việc một người làm cha làm mẹ vẫn làm. Một người làm cha làm mẹ, Myron, chứ không phải một người bạn của gia đình.”

Anh muốn biện hộ cho mình, nhưng tranh cãi cũng chẳng ăn thua gì.

“Nhưng anh đã không làm thế,” cô nói tiếp, những câu nói của cô trút xuống đầu anh. “Thay vào đó anh hứa rằng anh sẽ không nói cho bố mẹ nó biết. Sau đó anh lái xe đưa nó đi đâu đó và thả nó xuống, nhưng anh không trông chừng nó như em lẽ ra đã làm. Anh có hiểu điều đó không? Anh không chăm nom cho con em. Và giờ thì nó đã biến mất.”

Anh không nói gì.

“Anh định xử lý chuyện đó ra sao đây?” cô hỏi.

“Gì cơ?”

“Em hỏi anh là anh định xử lý chuyện đó ra sao.”

Anh mở miệng ra, lại ngậm tăm, rồi thử một lần nữa. “Anh không biết.”

“Có, anh biết đấy.” Đột nhiên đôi mắt Claire dường như tập trung và sáng rõ. “Cảnh sát sẽ làm một trong hai việc. Em đã có thể thấy trước rồi. Họ đang rút lui. Aimee đã rút tiền từ một chiếc máy ATM trước khi gọi cho anh. Vì vậy hoặc họ sẽ coi nó như một kẻ bỏ trốn hoặc họ sẽ nghĩ anh có liên quan. Hoặc cả hai. Anh giúp nó bỏ trốn chẳng hạn. Anh là bồ của nó. Dù theo cách nào đi nữa thì nó cũng đã mười tám tuổi. Họ sẽ không tìm kiếm gắt gao làm gì. Họ sẽ không tìm ra nó. Họ còn có những ưu tiên khác nữa.”

“Em muốn anh làm gì?”

“Tìm ra con bé.”

“Anh không cứu vớt mọi người. Chính em đã chỉ ra rồi cơ mà.”

“Vậy thì tốt hơn hết là anh bắt đầu ngay đi. Con gái em biến mất là tại anh. Em muốn anh phải có trách nhiệm.”

Myron lắc đầu. Nhưng cô không thềm để ý.

“Anh đã bắt nó hứa. Ngay tại đây trong căn nhà này. Anh đã bắt nó hứa. Giờ anh cũng làm như vậy đi, khốn kiếp thật. Hứa với em anh sẽ tìm ra con em. Hứa với em anh sẽ đưa nó về nhà.”

Và một lát sau - câu hỏi “sẽ ra sao nếu” cuối cùng - Myron hứa.

Chương 19

Ali Wilder cuối cùng cũng thôi nghĩ ngợi về cuộc ghé thăm sắp tới của Myron để gọi cho biên tập viên của mình, một người đàn ông mà nàng vẫn hào phóng coi là một Caligula (1).

“Tôi vẫn chưa thông qua đoạn này được, Ali.”

Nàng cố nén tiếng thở dài. “Đoạn đó sao thế, Craig?” Craig là cái tên mà ông biên tập của nàng vẫn dùng khi giới thiệu về mình, nhưng Ali chắc chắn tên ông ta là Caligula.

Trước vụ 11/9, Ali có một công việc cố định với một tạp chí lớn ở thành phố. Sau cái chết của Kevin, nàng không cách nào giữ được công việc đó nữa. Erin và Jack cần có nàng ở nhà. Nàng xin nghỉ phép và sau đó trở thành một phóng viên tự do, chủ yếu viết bài cho các tạp chí. Ban đầu, ai cũng đưa việc đến cho nàng. Nàng từ chối họ chỉ vì cái mà giờ nàng nhìn nhận là lòng kiêu hãnh ngu ngốc. Nàng ghét phải nhận những công việc “bổ thí”. Nàng khinh bỉ trò đó. Bây giờ thì nàng lại thấy hối hận.

Caligula dặng hăng, sắp sửa trình bày một bài diễn văn, và đọc to bài viết của nàng: “Thị trấn ở gần nhất là Pahrump. Cứ hình dung ra cảnh Pahrump, hiệp vắn với dump - vứt bỏ, giống như những gì còn lại trên đường sau khi một con ó chén sạch Las Vegas và khắc ra những phần tệ hại. Sự tồi tàn là một loại hình nghệ thuật. Một cái nhà thổ được trang trí cho giống nhà hàng White Castle, có vẻ là một trò chơi chữ tồi. Những biển hiệu với hình các chàng cao bồi khổng lồ đua chen cùng biển hiệu của cửa hàng bán pháo hoa, sòng bạc, bãi đỗ xe moóc, và thịt bò khô. Tất cả pho mát đều là loại American singles.”

Sau một khoảng im lặng đầy ý nghĩa, Caligula nói, “Ta bắt đầu với câu cuối cùng nhé.”

“À, ừm.”

“Cô nói là loại pho mát duy nhất của thị trấn là American singles hả?”

“Phải,” Ali nói.

“Cô có chắc không?”

“Sao cơ?”

“Ý tôi là, cô đã đến siêu thị chưa?”

“Chưa.” Ali bắt đầu cắn móng tay. “Đấy không phải là một phát biểu thực tế. Tôi đang cố gắng tạo cho ông một ấn tượng về thị trấn này.”

“Bằng cách viết ra những điều sai sự thật ấy hả?”

Ali biết là ông ta sắp nói gì. Nàng chờ đợi. Caligula không để nàng phải thất vọng.

“Làm sao mà cô biết, Ali, rằng trong cái thị trấn đó họ không có những loại pho mát khác? Cô đã kiểm tra giá hàng trong tất cả các siêu thị chưa? Và kể cả nếu cô đã làm vậy rồi, thì liệu cô có nghĩ tới chuyện ai đó có thể đi mua hàng ở các thị trấn xung quanh và đem loại pho mát khác về Pahrump hay không? Hoặc có khi họ đặt hàng qua dịch vụ chuyển phát chẳng hạn? Cô có hiểu những gì tôi đang nói không đây?”

Ali nhắm mắt lại.

“Chúng ta đăng bài này, bảo rằng American singles là loại pho mát duy nhất có trong thị trấn, rồi đột nhiên chúng ta nhận được một cú điện thoại từ ông thị trưởng và ông ta nói, ‘Này, thế là không đúng đâu. Ở đây chúng tôi có vô số chủng loại khác nhau kia. Chúng tôi có loại Gouda và loại Thụy Sĩ, loại pho mát dày và loại Provolone...’

“Tôi hiểu rồi, Craig.”

“Và loại Roquefort và loại xanh và loại Mozzarella...”

“Craig...”

“... và khi thật, còn loại kem thì sao?”

“Kem á?”

“Pho mát kem ạ, còn phải nói nữa. Đây là một loại pho mát, phải không? Pho mát kem. Đến một vùng khí hậu còn gầy còn có pho mát kem nữa là. Cô đã hiểu chưa?”

“Đúng thế, à, ừm.” Lại cắn móng tay nữa. “Tôi hiểu rồi.”

“Vì vậy dòng này phải bỏ đi.” Nàng có thể nghe thấy tiếng bút mực của ông ta xoẹt ngang dòng đó.

“Giờ chúng ta sẽ nói về dòng trước đó, cái dòng về các bãi đỗ xe moóc và thịt bò khô nhé.”

Caligula lùn tịt. Ali ghét mấy tay biên tập lùn. Nàng từng pha trò về chuyện đó với Kevin, Kevin đã luôn là độc giả số một của nàng. Việc của anh là nói với nàng rằng bất cứ thứ gì nàng viết bừa ra đều tuyệt vời cả. Ali, như đa số các cây viết khác, rất dễ dao động. Nàng cần phải nghe những lời tán tụng của anh. Bất cứ câu phê bình nào trong lúc nàng viết đều làm nàng cụt hứng. Kevin hiểu. Vì vậy anh cứ khen tràn đi. Và khi nàng tranh cãi với biên tập viên của nàng, nhất là những kẻ có tầm nhìn và vóc người đều ngắn như nhau kiểu Caligula, Kevin luôn đứng về phe nàng.

Nàng tự hỏi không biết Myron có thích các bài viết của nàng không.

Anh đã đề nghị xem vài bài nàng viết, nhưng nàng gạt đi. Người đàn ông đó từng cặp với Jessica Culver, một trong những tiểu thuyết gia hàng đầu trong cả nước. Jessica Culver đã từng được phỏng vấn trên trang nhất tờ The New York Times Book Review. Tác phẩm của cô ta đã được đưa vào danh sách đề cử của tất cả các giải thưởng văn học lớn. Và như thế thế vẫn còn chưa đủ, như thế Jessica Culver chưa ăn đứt hẳn Ali Wilder về mặt chuyên môn, cô ta còn kiêu diễm một cách vô lý.

Làm sao Ali có thể so bì được cơ chứ?

Chuông cửa reo vang. Nàng nhìn đồng hồ. Quá sớm so với giờ hẹn của Myron.

“Craig, tôi gọi lại cho ông sau được không?”

Caligula thở dài. “Ừ, thế cũng được. Trong khi chờ đợi, tôi sẽ chỉ chỉnh sửa đoạn này chút xíu thôi.”

Nàng nhăn mặt khi ông ta nói câu đó. Có một mẫu chuyện cười cũ về việc bị bỏ lại trên một hoang đảo với một biên tập viên. Bạn đang đói rồi ruột. Tất cả những gì bạn còn là một cốc nước cam. Nhiều ngày trôi qua. Bạn đã cận kề cái chết. Bạn đang chuẩn bị uống cốc nước thì lão biên tập viên giật cái cốc khỏi tay bạn và đá vào đấy. Bạn nhìn lão, choáng váng. “Cái đó,” lão biên tập viên nói, đưa lại cho bạn cốc nước. “Nó chỉ cần được chỉnh sửa chút xíu thôi mà.”

Chuông lại reo lên. Erin chạy ào xuống cầu thang và hét to: “Con mở cho.”

Ali gác máy. Erin mở cửa. Ali thấy con bé chờ người ra. Nàng bước mau hơn.

Có hai người đàn ông đứng ở cửa. Cả hai cùng mang phù hiệu cảnh sát.

“Tôi có thể giúp gì được cho các ông?” Ali nói.

“Các cô là Ali Wilder và Erin Wilder phải không?”

Chân Ali nhũn ra. Không, đây không phải hình ảnh hồi tưởng lúc nàng biết tin của Kevin. Nhưng ở đây vẫn có chút cảm giác ngờ ngợ nào đó. Nàng quay sang con gái mình. Khuôn mặt Erin trắng bệch.

“Tôi là thanh tra cảnh sát Livingston Lance Banner. Đây là thanh tra Kasselton John Greenhall.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Chúng tôi muốn hỏi cả hai người vài câu, nếu có thể.”

“Về việc gì?”

“Chúng tôi vào nhà được không?”

“Trước tiên tôi muốn biết tại sao các ông lại đến đây đã.”

Banner nói. “Chúng tôi muốn hỏi vài câu về Myron Bolitar.”

Ali gạt đầu, cố gắng đoán ra chuyện này. Nàng quay sang con gái. “Erin, lên gác một chút để mẹ nói chuyện với cảnh sát, nhé?”

“Thực ra thì, ờ, thừa bà?”

Là Banner nói.

“Vâng?”

“Những câu chúng tôi muốn hỏi,” ông ta nói, bước qua cửa và quay đầu về phía Erin. “là dành cho con gái bà, chứ không phải bà.”

Myron đứng trong phòng ngủ của Aimee.

Ngôi nhà của gia đình Biel cách nhà Myron một quãng đi bộ. Claire và Erik đã lái xe đi trước anh. Myron nói chuyện với Win trong vài phút, nhờ anh ta nếu có thể thì tìm giúp tất cả những gì cảnh sát đã biết được về cả Katie Rochester và Aimee. Sau đó anh cuộc bộ theo sau.

Khi Myron bước vào nhà, Erik đã đi.

“Anh ấy lái xe đi loanh quanh,” Claire nói, dẫn anh đi xuống hành lang. “Erik nghĩ rằng nếu anh ấy đến những chỗ nó hay la cà, anh ấy có thể tìm thấy nó.”

Họ dừng lại trước cửa phòng Aimee. Claire mở nó ra.

“Anh định tìm cái gì?” cô hỏi.

“Chết tiệt, giá mà anh biết,” Myron nói. “Aimee có quen một cô bé tên là Katie Rochester không?”

“Đó là cô bé khác cũng bị mất tích, phải không?”

“Phải.”

“Em không nghĩ vậy. Thực ra, em đã hỏi con bé về chuyện đó, anh biết không, lúc con bé kia xuất hiện trên bản tin ấy?”

“Đúng rồi.”

“Aimee nói rằng con bé vẫn hay trông thấy cô ta nhưng nó không biết. Katie học cấp hai ở Mount Pleasant. Aimee học ở Heritage. Anh còn nhớ mà.”

Anh nhớ. Đến khi cả hai cô bé vào trung học thì những nhóm bạn của chúng đã cố kết rồi.

“Anh có muốn em gọi điện cho các nơi và hỏi bạn nó không?”

“Như vậy có lẽ sẽ có ích đấy.”

Trong giây lát cả hai đều không nhúc nhích.

Claire hỏi, “Em có nên để anh lại một mình trong này không?”

“Lúc này thì nên.”

Cô làm theo. Cô đóng cánh cửa lại sau lưng mình. Myron nhìn quanh. Anh đã nói sự thật - anh không có đầu mối để xác định phải tìm gì ở đây - nhưng anh đoán rằng đó sẽ là bước khởi đầu tốt. Đây là một cô gái mới lớn. Chắc hẳn cô phải cất giữ những bí mật trong phòng mình, đúng không?

Việc có mặt ở đây cũng có vẻ đúng đắn. Ngay từ giờ phút anh hứa với Claire, toàn bộ quan điểm của anh bắt đầu thay đổi. Các giác quan của anh cảm thấy hòa hợp một cách kỳ lạ. Đã lâu rồi anh chưa làm việc này - điều tra - nhưng sức mạnh của ký ức đã vào cuộc và phát huy tác dụng. Việc đứng trong căn phòng của cô bé đã giúp anh lấy lại được phong độ. Trong môn bóng rổ, bạn cần phải vào sân để có thể phát huy được hết khả năng của mình. Làm những việc như thế này cũng gây ra cảm giác tương tự. Đứng đây, trong căn phòng của nạn nhân, như thế. Đặt anh vào sân chơi.

Có hai cây đàn guitar trong phòng. Myron không biết gì về các nhạc cụ, nhưng một cái rõ ràng là guitar điện, cái còn lại là guitar thường. Có một tấm poster của Jimi Hendrix treo trên tường. Các móng gảy dành cho guitar được cất cẩn thận trong hộp mica. Myron đọc qua. Đó đều là những chiếc móng gảy tuyển chọn của một người sưu tầm. Một là của Keith Richards - những cái còn lại của Nils Lofgren, Eric Clapton, Buck Dharma.

Myron gần như mỉm cười. Cô bé rất có gu.

Chiếc máy vi tính đã bật sẵn, hình một bể cá bảo vệ màn hình trôi ngang qua. Myron không phải một chuyên gia máy vi tính, nhưng anh biết đủ nhiều để có thể bắt đầu. Claire đã cho anh biết mật khẩu

của Aimee và kể cho anh chuyện Erik đã xem hết e-mail. Dù sao anh cũng cứ kiểm tra. Anh mở AOL ra và đăng nhập.

Ồ, tất cả các e-mail đã bị xóa hết.

Anh mở Windows Explorer và sắp xếp các file của cô theo thứ tự thời gian, để xem gần đây nhất cô đã làm việc với file nào. Aimee đã viết nhiều bài hát. Anh nghĩ về điều đó, về cô gái trẻ đầy sáng tạo này, về việc hiện giờ cô đang ở đâu. Anh lướt qua những tài liệu đánh máy gần đây nhất. Không có gì đặc biệt. Anh thử kiểm tra các dữ liệu cô tải xuống. Có mấy tấm ảnh mới chụp. Anh mở ra. Aimee và một lũ bạn ở trường, anh đoán vậy. Hiển nhiên chúng cũng không có gì đặc biệt nhưng có lẽ anh sẽ cho Claire xem.

Những cô cậu mới lớn, anh biết, dùng tin nhắn nhanh qua mạng cực nhiều. Từ chiếc máy tính tương đối cố định của mình, chúng nói chuyện với cả tá người nhiều khi là cùng một lúc. Myron biết rất nhiều bậc cha mẹ vẫn than vãn về chuyện này, nhưng vào thời của anh, họ có thể đã dán tai vào điện thoại để tán dóc với nhau hàng giờ liền. Chát chít thì có gì là tệ hại hơn chuyện đó đâu?

Anh mở list bạn bè của cô ra. Có ít nhất là 50 cái tên hiển thị kiểu như SpazaManiacJackII, MSGWatkins, và YoungThangBlaine742. Myron in hết ra. Anh sẽ để Claire và Erik xem xét thật kỹ cùng với các bạn của Aimee, để xem có cái tên nào không phải của đám bạn, có cái tên nào không ai biết không. Đó là một phần việc tốn nhiều thời gian, nó sẽ khiến bọn họ bận rộn.

Anh buông con chuột máy vì tính ra và bắt đầu tìm kiếm theo kiểu cũ. Đầu tiên là cái bàn học. Anh lục lọi các ngăn kéo của cô bé. Bút, giấy, những mảnh giấy nhớ, những cục pin còn thừa, một vài chiếc đĩa CD phần mềm máy tính. Không có gì riêng tư cả. Có vài tờ hóa đơn của một nơi gọi là Planet Music. Anh kiểm tra mấy cây guitar. Có đề can của Planet Music dán ở phía sau.

Phát hiện lớn đây.

Anh chuyển sang ngăn kéo tiếp theo. Cũng không có gì.

Ở chiếc ngăn kéo thứ ba, Myron nhìn thấy một thứ khiến anh dừng lại. Anh thò tay xuống và nhẹ nhàng nâng nó lên xem. Anh mỉm cười. Được bảo vệ trong một tấm nhựa... đó là tấm bưu ảnh hình anh chàng lính mới tò toe của làng bóng rổ Myron. Anh chăm chú nhìn chính mình thời trẻ. Anh vẫn còn nhớ lần chụp ảnh ấy. Anh đã thực hiện vài tư thế ngớ ngẩn - nhảy cao đập bóng vào rổ, giả vờ chuyền bóng, tư thế tấn công theo ba hướng kiểu đã lỗi thời - nhưng họ đã quyết định chọn một trong những pha anh khom người và rê bóng. Phong nền là sân đấu vắng tanh. Trong tấm hình anh mặc chiếc áo jecxi màu xanh của đội Boston Celtics - một trong những thứ đồ anh đã mặc có lẽ là năm lần trong cả cuộc đời mình. Công ty in thiệp đã in ra chừng vài ngàn tấm trước khi anh bị chấn thương. Giờ đây chúng đã thành đồ người ta sưu tầm.

Thật vui khi biết Aimee cũng có một tấm, mặc dù anh tự hỏi không biết cảnh sát sẽ suy diễn thế nào về nó.

Anh đặt tấm hình trở lại ngăn kéo. Vân tay của anh giờ đã in trên đó, nhưng rồi chúng cũng sẽ có ở khắp cả căn phòng nữa. Không quan trọng. Anh vội vã tiếp tục. Anh muốn tìm một quyển nhật ký. Đó là thứ bạn luôn thấy trong các bộ phim. Cô gái viết một quyển nhật ký, và nó nói về cậu bạn trai bí mật của cô và cuộc đời hai mặt và tất cả những thứ đại loại như thế. Chuyện đó chỉ có trong tiểu thuyết. Nó đã không xảy ra với anh trong đời thực.

Anh chạm phải một cái ngăn kéo đựng đồ lót. Dù thấy ghê ghê nhưng anh vẫn kiên nhẫn. Nếu cô bé định giấu bất cứ thứ gì, đây có lẽ chính là chỗ cần tìm. Nhưng không có gì cả. Sở thích của cô có lẽ khá lành mạnh đối với một cô gái mới lớn. Áo may ô nữ thật tệ hết mức. Tuy vậy, ở gần đáy ngăn, anh tìm thấy một món đặc biệt khác lạ. Anh kéo nó ra xem. Có một cái móc ở trên đó của một cửa hàng bán đồ lót gọi là Bedroom Rendezvous. Nó màu trắng, mỏng tang, và trông như một món đồ từ một y tá ảo. Anh cau mày và phân vân không biết vật này có nghĩa là thế nào.

Có cả vài con búp bê đầu quả len. Một chiếc Ipod với cặp tai nghe màu trắng bị vứt chỏng chơ trên giường. Anh thử kiểm tra các bài hát trong đó. Cô có lưu cả Aimee Mann trong đó. Anh coi đó là một thắng lợi nho nhỏ. Vài năm về trước anh đã tặng cho cô bé đĩa Lost in Space của Aimee Mann, nghĩ rằng cái tên có thể khơi gợi sự quan tâm của cô. Giờ đây anh có thể thấy cô có tới năm CD của Aimee Mann. Anh thích thế.

Có những tấm ảnh được dính lên chiếc gương. Tất cả đều là hình chụp cả nhóm - Aimee với một tốp bạn gái. Có hai tấm hình đội bóng chuyên, một tấm chụp cả đội theo kiểu cổ điển, một tấm chụp buổi liên hoan sau khi họ vô địch giải toàn hạt. Có vài tấm hình ban nhạc rock ở trường trung học của cô bé, Aimee chơi guitar chính. Anh nhìn vào khuôn mặt cô lúc đang chơi. Nụ cười của cô bé thật làm tan nát trái tim người ta, nhưng có cô gái nào trong tuổi ấy mà lại không có nụ cười làm tan nát trái tim người ta cơ chứ?

Anh tìm thấy quyển kỷ yếu của cô. Anh xem qua từng trang. Các quyển kỷ yếu đã có nhiều thay đổi kể từ hồi anh tốt nghiệp. Một trong số đó là chúng có đi kèm một đĩa DVD. Myron sẽ xem cái đĩa này, anh nghĩ thế, nếu có thời gian. Anh tra phần viết về Katie Rochester. Anh đã xem tấm ảnh đó trước đây, trên bản tin. Anh đọc thông tin về cô ta. Cô sẽ nhớ những lúc đi chơi cùng Betsy và Craig và những buổi tối thứ bảy ở Ritz Diner. Không có gì đáng kể. Anh chuyển sang trang của Aimee Biel. Aimee nhắc tới cả đồng bạn của cô; những thầy cô giáo cô yêu thích, cô Korty và thầy D; huấn luyện viên bóng chuyên của cô, thầy Grady; và tất cả các bạn nữ cùng đội tuyển. Cô kết thúc bằng câu, “Randy, anh đã làm cho hai năm nay trở nên thật đặc biệt. Em biết là chúng ta sẽ luôn ở bên nhau.”

Randy yêu quý.

Anh kiểm tra phần về Randy. Đó là một cậu chàng đẹp trai với những lọn tóc xoắn bù xù, trông gần giống một tín đồ đạo Rastafar. Cậu có một đám râu cằm và nụ cười trắng lóa rạng rỡ. Cậu ta chủ yếu nói về thể thao trong phần tự bạch của mình. Cậu ta cũng nhắc đến Aimee, đến việc cô đã “làm phong phú thêm” nhưng năm tháng ở trường trung học của cậu nhiều đến chừng nào.

Hừm... ừm.

Myron ngẫm nghĩ về điều đó, nhìn lại tấm gương và lần đầu tiên anh tự hỏi liệu có phải anh đã tình cờ tìm thấy một manh mối hay không.

Claire mở cánh cửa ra. “Có gì không?”

Myron chỉ vào tấm gương. “Đây.”

“Cái đó thì sao?”

“Em có hay vào phòng này không?”

Cô nhú mào. “Một đứa trẻ mới lớn sống ở đây mà.”

“Thế có nghĩa là hiếm khi à?”

“Hầu như không bao giờ.”

“Con bé có tự giặt đồ không?”

“Con bé là một đứa trẻ mới lớn mà, Myron. Nó chẳng làm gì cả.”

“Vậy thì ai làm việc đó?”

“Bọn em có một chị giúp việc. Tên chị ta là Rosa. Tại sao vậy?”

“Những tấm ảnh,” anh nói.

“Những tấm ảnh thì sao?”

“Con bé có một cậu bạn trai tên là Randy, phải không?”

“Randy Wolf. Cậu ta là một đứa trẻ dễ thương.”

“Và hai đứa đã cặp với nhau được một thời gian?”

“Từ năm thứ hai. Sao?”

Một lần nữa anh ra dẫu về phía tấm gương. “Không có tấm hình nào của cậu ta. Anh đã tìm khắp

phòng rồi. Không có tấm ảnh nào có cậu ta cả. Đó là lý do tại sao anh hỏi em về chuyện em vào căn phòng này lần cuối là khi nào.” Anh quay lại nhìn cô. “Có phải ở đây đã từng có không?”

“Phải.”

Anh chỉ vào vài điểm trống ở phần dưới của tấm gương. “Tất cả những thứ này trông đều chẳng có trật tự gì hết, nhưng anh cá là con bé đã gỡ các tấm hình ra khỏi đây.”

“Nhưng chúng vừa cùng nhau tới dự buổi dạ hội, gì nhỉ, ba đêm trước.”

Myron nhún vai. “Có lẽ chúng đã cãi nhau to ở đó.”

“Anh nói Aimee trông rất xúc động lúc anh đón nó, phải không?”

“Phải.”

“Có lẽ chúng vừa chia tay,” Claire nói.

“Có thể,” Myron nói. “Ngoại trừ việc con bé đã không ở nhà từ hôm đó, và các tấm ảnh trên gương đã biến mất. Điều đó cho thấy chúng đã chia tay ít nhất là một hay hai ngày trước khi anh đón con bé. Còn một thứ nữa.”

Claire chờ đợi. Myron cho cô xem cái quần lót mua ở Bedroom Rendezvous. “Em đã từng nhìn thấy cái này chưa?”

“Chưa. Anh tìm thấy trong đây à?”

Myron gật đầu. “Dưới đáy ngăn kéo. Trông nó có vẻ chưa được mặc bao giờ. Cái móc vẫn còn dán trên đó.”

Claire trở nên im lặng.

“Sao vậy?”

“Erik có nói với cảnh sát về việc gần đây con bé đã cư xử không bình thường. Em đã cãi nhau với anh ấy về chuyện đó, nhưng sự thực là, con bé có như vậy. Nó trở nên rất giữ kẽ.”

“Em có biết điều gì gây ấn tượng mạnh cho anh về căn phòng này không?”

“Điều gì?”

“Quên cái quần lót này đi - nó có thể có liên quan và cũng có thể chẳng là gì cả - trái ngược với những gì em vừa nói: Gần như không có gì bí mật ở trong này cả. Ý anh là, con bé là một học sinh năm cuối trung học. Lẽ ra phải có cái gì đó chứ, phải không?”

Claire ngẫm nghĩ về điều đó. “Sao anh lại nghĩ là có?”

“Giống như con bé đang rất cố gắng để giấu thứ gì đó. Chúng ta cần phải kiểm tra những nơi khác mà con bé có thể giấu những thứ đồ riêng tư, một nơi nào đó mà em và Erik sẽ không nghĩ tới chuyện rình mò. Như tủ đồ của nó ở trường chẳng hạn.”

“Chúng ta có nên làm bây giờ không?”

“Anh nghĩ là tốt hơn hết là nói chuyện với Randy trước đã.”

Cô cau mày. “Bố cậu ta.”

“Ông ta thì sao?”

“Tên lão ta là Jake. Jake Lớn, mọi người đều gọi lão thế. Lão ta to cao hơn anh. Và bà vợ thì là một ả lẳng lơ. Jake Lớn đã dính vào một vụ đánh lộn tại một trong những trận bóng đá của Randy. Đánh anh chàng tội nghiệp đó không thương xót ngay trước mặt con mình. Lão ta đúng là một thằng ngu toàn phần.”

“Toàn phần?”

“Toàn phần.”

“Phù.” Myron làm bộ gạt mồ hôi trên lông mày. “Một thằng ngu cục bộ, anh còn ngại. Một thằng ngu toàn phần thì - để anh xử lý.”

Chú thích

1. Biệt hiệu của Julius Caesar, có nghĩa là “đôi ủng nhỏ của người lính”.

Chương 20

Randy Wolf sống trong khu Đường Laurel mới. Những khu đất lát gạch mới tinh có diện tích còn lớn hơn cả Sân bay Kennedy. Có một cánh cổng sắt uốn nhái kiêu. Cánh cổng mở đủ rộng cho Myron bước qua. Các khu vườn có vẻ trù phú quá mức, bãi cỏ xanh đến nỗi trông như có ai đó đã phun sơn quá tay. Có ba chiếc xe thể thao đa dạng đậu trên lối dẫn vào nhà. Kế mấy chiếc xe đó, lấp lánh nhờ lớp bả mới đánh và vị trí đỗ dưới mặt trời có vẻ khá lý tưởng, là một chiếc Corvette màu đỏ xinh xắn. Myron bắt đầu ngân nga điệu Prince hợp tông. Anh không thể cưỡng lại được.

Tiếng đập nghe quen tai của quả bóng tennis dội lại từ phía sân sau. Myron đi về hướng tiếng động phát ra. Có bốn cô nàng yếu điệu đang đánh tennis. Tất cả bọn họ đều buộc tóc đuôi ngựa và mặc những bộ đồ tập tennis bó màu trắng. Myron là một fan cuồng nhiệt của những phụ nữ mặc đồ tập tennis trắng. Một trong những cô nàng yếu điệu đang chuẩn bị giao bóng thì để ý thấy anh. Cô ả có cặp giò tuyệt đẹp, Myron nhìn theo. Anh thầm định lại lần nữa. Phải, đẹp tuyệt.

Dán mắt vào những cặp giò rám nắng có lẽ không phải là một cách lần tìm manh mối, nhưng sao không thử nhỉ?

Myron vẫy tay và gửi tới cô ả sắp giao bóng nụ cười bảnh nhất của mình. Cô ả đáp trả và ra hiệu cho mấy nàng kia thứ lỗi cho mình một chút. Cô ả thông thả chạy về phía anh. Đuôi tóc đen tung tẩy lên xuống. Cô ả dừng lại sát cạnh anh, thở gấp. Mồ hôi khiến cho bộ đồ tập tennis trắng dính bết vào. Nó cũng làm cho lớp vải trở nên dễ nhìn thấu hơn - một lần nữa Myron chỉ biết nhìn chằm chằm - nhưng cô ả hình như không lấy làm bận tâm.

“Tôi có thể giúp gì cho anh?”

Cô ả chống một tay lên hông.

“Chào, tên tôi là Myron Bolitar.”

Điều răn thứ tư trong Cẩm nang về sự tinh tế của Bolitar: Làm các cô nàng ngây ngất bằng câu nói đầu tiên gây sững sờ.

“Tên anh,” cô ả nói. “Nghe quen quen.”

Lưỡi của cô ả đưa đi đẩy lại rất nhiều mỗi khi cô ta nói.

“Cô là bà Wolf?”

“Cứ gọi tôi là Lorraine.”

Lorraine Wolf có kiểu nói năng khiến câu nào nghe cũng có vẻ lấp lửng.

“Tôi đang tìm con trai cô, Randy.”

“Câu trả lời sai,” cô ả nói.

“Xin lỗi.”

“Lẽ ra anh phải nói là tôi trông quá trẻ để có thể là mẹ của Randy chứ.”

“Hiển nhiên rồi,” Myron nói. “Một phụ nữ thông minh như cô có thể thấy ngay điều đó rồi còn gì.”

“Có tiến bộ rồi đấy.”

“Cảm ơn.”

Mấy nàng kia tụ tập ở chỗ lưới. Họ vắt tấm khăn quanh cổ và đang uống thứ nước gì đó có màu xanh lục.

“Sao anh lại tìm Randy?” cô ả hỏi.

“Tôi cần nói chuyện với cậu ấy.”

“Chà, phải. Tôi đã đoán ra điều đó rồi. Nhưng anh có thể nói cho tôi biết là về việc gì không?”

Cánh cửa sau mở ra với một tiếng sập âm ỉ. Một gã đàn ông cao lớn - Myron cao mét chín và nặng

ngọt nghét trăm cân còn gã này ít ra cũng phải cao hơn anh năm phân và nặng hơn mười bốn cân - bước ra khỏi cửa.

Jake Wolf Lớn, Myron suy luận, ở trong căn nhà kia.

Mái tóc đen của lão được vuốt ngược ra đằng sau. Lão có cái dáng đi xiên xiên trông bần tiện.

“Đợi đã, kia chẳng phải là Steven Seagal hay sao?” Myron hỏi, giọng thì thào.

Lorraine Wolf cố nén cười.

Jake Lớn nhảy bổ tới. Lão vẫn gườm gườm nhìn Myron. Myron đợi vài giây, sau đó anh nháy mắt và giơ bàn tay lên vẫy vẫy năm ngón kiểu Stan Laurel với Jake Lớn. Trông Jake Lớn không có vẻ hài lòng. Lão tiến đến bên Lorraine, quàng cánh tay qua người cô ả, siết chặt vào hông mình.

“Chào, cưng,” lão nói, mắt vẫn không rời Myron.

“Ồ, chào đằng ấy!” Myron nói.

“Tao không nói chuyện với chú mày.”

“Vậy thì ông nhìn tôi làm gì?”

Jake Lớn cau mày và siết chặt vợ hơn nữa. Lorraine hơi rúm người lại một chút, nhưng cô ả vẫn để mặc lão. Myron đã từng nhìn thấy hành động kiểu này rồi. Thiếu tự tin trầm trọng, anh đồ là vậy. Jake tạm ngừng nhìn một chút để hôn má vợ trước khi tiếp tục siết chặt vòng tay. Sau đó lại lão trừng mắt nhìn tiếp, một bên tay vẫn ôm chặt vợ.

Myron tự hỏi không biết Jake Lớn có định đá lên người cô ả để đánh dấu lãnh thổ hay không.

“Quay lại chơi tiếp đi, em yêu. Anh sẽ lo vụ này.”

“Dù sao thì bọn em cũng vừa mới kết thúc mà.”

“Vậy thì tại sao các em không vào nhà và uống chút gì, hử?”

Lão buông cô ả ra. Trông cô ả có vẻ bớt căng thẳng. Mấy cô nàng đi xuống con đường. Myron lại nhìn mấy cặp giò lần nữa. Chỉ là phòng khi. Các nàng mỉm cười với anh.

“Ê, mày đang tìm cái gì thế hả?” Jake Lớn nạt nộ.

“Manh mối tiềm tàng,” Myron nói.

“Gì?”

Myron quay lại phía lão: “Không có gì.”

“Vậy chú mày muốn gì ở đây?”

“Tên tôi là Myron Bolitar.”

“Thì sao?”

“Một sự trở lại tốt.”

“Gì?”

“Không có gì.”

“Chú mày là diễn viên hài đầy phông?”

“Tôi thích từ ‘nghệ sĩ diễn trò’ hơn. Mấy diễn viên hài lúc nào cũng bị phân có mỗi một vai.”

“Cái quái gì...?” Jake Lớn ngừng lại, cố chịu đựng. “Chú mày lúc nào cũng diễn cái trò này hả?”

“Trò gì cơ?”

“Không mời mà tới ấy?”

“Đây là cách duy nhất mọi người gặp được tôi,” Myron nói.

Jake Lớn lại trợn mắt lên thêm một chút. Lão mặc quần jean bó và một cái áo sơ mi lụa mở quá nhiều nút. Có một sợi xích vàng mắc giữa đám lông ngực. Bản ‘Staying alive’ (1) không được chơi như là nhạc nền, mà lẽ ra là phải như vậy.

“Đoán bừa tí nhé,” Myron nói. “Chiếc Corvette đỏ ấy. Là của ông, phải không?”

Lão lại trợn mắt lên thêm. “Mày muốn gì?”

“Tôi muốn nói chuyện với con trai ông, Randy.”

“Tại sao?”

“Tôi tới đây thay mặt cho gia đình Biel.”

Câu đó làm lão chớp mắt liên tục. “Thì sao?”

“Ông có biết là con gái họ đang mất tích không?”

“Thì sao?”

“Cái dòng ‘thì sao’ ấy. Nó chả bao giờ cũ cả, Jake ạ, thật đấy. Aimee Biel đang mất tích và tôi muốn hỏi con trai ông về chuyện đó.”

“Nó chẳng liên can gì đến chuyện đó cả. Nó đã ở nhà hôm tối thứ Bảy.”

“Một mình.”

“Không. Ở cùng tao.”

“Thế còn Lorraine? Cô ấy cũng có ở đó chứ? Hay cô ấy ra ngoài buổi tối?”

Jake Lớn không thích Myron gọi tên của vợ mình. “Không phải việc của mày.”

“Kể cả thế, tôi vẫn muốn nói chuyện với Randy.”

“Không.”

“Sao không?”

“Tao không muốn Randy bị dính líu vào chuyện này.”

“Chuyện gì?”

“Này,” lão chỉ vào Myron, “Tao không thích thái độ của mày.”

“Ông không thích sao?” Myron tặng lão một nụ cười của người-dẫn-trò-chơi-truyền-hình và chờ đợi. Jake Lớn trông có vẻ bối rối. “Thế này tốt hơn chưa? Tươi tắn hơn nhỉ, tôi nói đúng không?”

“Xéo đi.”

“Tôi sẽ nói là, ‘Ai sẽ bắt tôi xéo thế’, nhưng thật sự là câu đó rất rất được mong đợi đấy.”

Jake Lớn cười và bước ngay tới chỗ Myron. “Mày muốn biết ai sẽ bắt mày xéo hả?”

“Đợi đã, bình tĩnh, để tôi xem lại kịch bản đã nào.” Myron vờ lật lật mấy trang giấy. “À đây rồi. Tôi nói, ‘Không, ai thế?’ Sau đó ông nói, ‘Tao.’”

“Tiếp tục đi.”

“Jake?”

“Gì?”

“Có đứa con nào của ông đang ở nhà không?” Myron hỏi.

“Tại sao? Cái đó thì liên can gì?”

“Lorraine, chà, bà ấy vẫn biết ông là một người đàn ông nhỏ bé rồi,” Myron nói, không chịu nhúc nhích một phân, “nhưng tôi ghét việc phải quát vào mông ông ngay trước mặt mấy đứa con ông.”

Hơi thở của Jake chuyển thành một tiếng khụt khịt. Lão không lùi lại nhưng lão lúng túng khi tiếp tục đọ mắt với Myron. “Á à, mày không được hưởng cái phúc đó đâu.”

Myron ngược mắt lên, nhưng anh kìm lại câu phản pháo đây-là-dòng-tiếp-theo-trong-kịch-bản-đấy. Chín chắn rồi mà.

“Dù sao thì thằng con trai tao cũng đã chia tay với con dĩ đó rồi.”

“Ông nói con dĩ là chỉ...?”

“Aimee. Thằng bé đã đá nó.”

“Khi nào?”

“Ba, bốn tháng trước. Nó đã cắt đứt với con bé rồi.”

“Tuần trước chúng đi dạ hội cùng nhau mà.”

“Cái đó chỉ để phô ra thế thôi.”

“Để phô ra?”

Lão nhún vai. “Tao chẳng ngạc nhiên về mấy chuyện đã xảy ra.”

“Tại sao ông lại nói thế, Jake?”

“Bởi vì con Aimee là đồ bỏ đi. Nó là một con đĩ.”

Myron cảm thấy máu của mình đông lại. “Tại sao ông lại nói thế?”

“Tao biết nó, được chưa? Tao biết cả nhà nó. Con trai tao có một tương lai xán lạn. Đến mùa thu nó sẽ vào Dartmouth học, và tao không muốn có bất cứ việc gì cản ngang chuyện đó. Cho nên nghe tao nói đây, Ngài Bóng rổ. Phải, tao biết chú mày là ai. Chú mày nghĩ chú mày là một tay rất chúa. Hạt giống bóng rổ nổi tiếng, giỏi giang mà chẳng bao giờ vươn đến cấp nhà nghề. Người Mỹ chính hiệu phong độ đỉnh cao rốt cuộc lại thua trắng tay. Kẻ không thể vượt qua chuyện đó thì sẽ còn gặp khó khăn đấy.”

Jake Lớn cười gằn.

“Đợi đã, đây có phải là đoạn tôi sụp xuống và khóc lóc không nhỉ?” Myron hỏi.

Jake Lớn đặt một ngón tay lên ngực Myron. “Cút mẹ mày đi tránh xa thằng con tao ra, mày hiểu ý tao chứ? Nó không liên can gì đến vụ mất tích của con đĩ kia hết.”

Bàn tay Myron phóng thẳng ra. Anh tóm lấy hai hờn của Jake, và siết mạnh. Mắt Jake lờn ra. Myron che người hăn để không ai nhìn thấy anh đang làm gì. Sau đó anh nghiêng người lại gần nói nhỏ vào tai Jake.

“Chúng ta sẽ không gọi Aimee như thế thêm nữa, được chứ, Jake? Thích gậy hay không thì tùy.”

Jake Lớn gậy đầu. Khuôn mặt lão chuyển sang tím ngắt. Myron nhắm mắt lại, tự nguyện rửa bản thân mình, buông tay ra, Jake hít một hơi dài, lão đảo lù lại, khuyu xuống. Myron cảm thấy mình thật ngu ngốc vì đã mất bình tĩnh đến vậy.

“Này, xem kia. Tôi chỉ đang cố...”

“Xéo đi,” Jake rít lên. “Đề... đề tao yên.”

Và lần này thì Myron vâng lời.

Từ ghế trước của một chiếc Buick Skylark, Anh em song sinh nhìn Myron đi bộ xuống đường xe đi của nhà Wolf.

“Thằng cu của anh em ta kia.”

“Ồ.”

Hai thằng không thực sự là anh em song sinh. Chúng thậm chí còn không phải là anh em ruột. Trông chúng không giống nhau. Chúng có chung ngày sinh nhật, 24 tháng Chín, nhưng Jeb lớn hơn Orville tám tuổi. Đó là một nửa lý do tại sao chúng lại có cái tên đó - có chung ngày sinh nhật. Nửa còn lại là hoàn cảnh hai thằng gặp nhau: ở một trận bóng chày của đội Minesota Twins. Ai đó sẽ than vãn rằng chắc là một bước ngoặt tàn nhẫn của định mệnh hoặc sao quả tạ chiếu cho nên hai thằng mới vớ được nhau. Những người khác thì lại bảo ở đó có sự gắn kết, hai tâm hồn bơ vơ cảm thấy đồng điệu, cứ như là chính bản tính tàn bạo và tâm thần của hai đứa là một loại nam châm khiến chúng hút chặt lấy nhau.

Jeb và Orville gặp nhau trên khán đài sân Dome ở Mineapolis lúc Jeb, thằng anh song sinh, xông vào đánh năm chú chàng đầu đã ướp đầm men bia. Orville nhảy vào tham chiến và hai thằng hợp sức tiến luôn cả năm chú kia vào bệnh viện. Đây đã là chuyện tám năm về trước. Ba chú trong số đó giờ vẫn còn đang nằm mê man bất tỉnh.

Jeb và Orville sát cánh cùng nhau.

Hai gã đàn ông đó, đều độc một thân một mình, đều không lấy vợ, chưa bao giờ có một mối quan hệ lâu dài nào, không tách rời nhau được. Chúng lượn lờ từ thành phố này sang thành phố khác, từ thị trấn này sang thị trấn khác, luôn luôn bỏ lại cảnh tàn phá sau mỗi bước chân. Để giải sầu, chúng vào các quán bar gây lộn và để xem chúng có thể sém giết một người mà không cần phải thực sự giết chết hăn hay không. Đến khi hai thằng hạ sát một thằng đầu gấu đi xe mô tô chuyên nghề bán ma túy ở Montana thì tiếng tăm của chúng đã vững như bàn thạch.

Trông Jeb và Orville không có vẻ gì là nguy hiểm. Jeb đeo một cái cà vạt to bản và mặc áo khoác để hút thuốc. Orville ăn vận theo phong cách Woodstock – tóc buộc đuôi ngựa, mớ tóc giả lồi thoi bản thiêu, kính mát màu hồng, và một cái áo sơ mi nhuộm loang lổ. Chúng ngồi trong xe và theo dõi Myron.

Jeb bắt đầu nghe ngao hát, thường vẫn vậy, pha các bài hát tiếng Anh với những câu hán tự dịch sang tiếng Tây Ban Nha. Lúc này hán đang hát “Message in a Bottle” của ban nhạc Police.

“I hope that someone gets my, I hope that someone gets my, I hope that someone gets my, mensaje en una botella...(2)”

“Em khoái câu đó đấy, anh trai ạ,” Orville nói.

“Cám ơn, mi amigo(3).”

“Anh này, nếu anh còn trẻ thì anh nên dự thi American Idol mới phải. Mấy câu tiếng Tây Ban Nha ấy. Họ sẽ khoái lắm. Kể cả cái tay giám khảo Simon, kẻ ghét tất cả mọi thứ ấy.”

“Anh khoái Simon.”

“Em cũng thế. Thằng cha thật số dách.”

Chúng nhìn Myron ngồi vào trong xe anh.

“Vậy, ờ, anh nghĩ thằng đó đang làm gì ở cái nhà này?” Orville hỏi.

Hát: “You ask me if your love would grow, Yo no se, yo no se(4).”

“The Beatles, đúng không?”

“Trúng phóc.”

“Còn yo no se (5). Em không biết.”

“Lại đúng nữa.”

“Ồn rồi.” Orville xem đồng hồ xe. “Ta có nên gọi cho Rochester và bảo lão công việc đến đâu rồi không?”

Jeb nhún vai. “Cũng nên.”

Myron Bolitar bắt đầu lái xe đi. Bọn chúng bám theo. Rochester nhắc máy ngay từ tiếng chuông thứ hai.

“Hắn, ờ, đã rời căn nhà đó,” Orville nói.

Rochester nói, “Cứ bám theo hắn đi.”

“Tiền của ông,” Orville nói với một cái nhún vai. “Nhưng tôi nghĩ đó là một sự phung phí đấy.”

“Hắn có thể cho các anh một manh mối về nơi hắn đã giấu mấy con bé.”

“Nếu bây giờ chúng tôi mà, ờ, tấn hấn một trận, hắn sẽ nhả ra cho chúng tôi tất cả các manh mối mà hắn biết ấy chứ.”

Một chút ngập ngừng. Orville mỉm cười và giơ ngón tay cái lên ra dấu về phía Jeb.

“Tôi đang ở nhà hắn,” Rochester nói. “Đó là nơi tôi muốn các anh xử lý hắn.”

“Ông đang ở tại hay ở trong?”

“Ở tại hay ở trong cái gì?”

“Nhà hắn.”

“Tôi đang ở ngoài. Trong xe tôi.”

“Thế thì ông không biết hắn có tivi plasma hay không rồi.”

“Gì cơ? Không, tôi không biết.”

“Nếu chúng tôi sắp phải mần hấn một tí, thì sẽ rất hay nếu hắn có một chiếc như thế. Phòng khi công việc kéo dài, ông hiểu tôi đang nói gì chứ hả? Đội Yankees đang đấu với đội Boston. Jeb và tôi khoái xem bằng ti vi HD(6) lắm đấy. Thế tôi mới phải hỏi.”

Lại thêm một chút ngập ngừng nữa.

“Chắc hắn có một chiếc đấy,” Rochester nói.

“Thế thì tuyệt. Công nghệ DLP cũng tốt. Bất cứ cái gì có high-def(7), tôi đoán thế. Tiện thể, ông

có, ờ, kế hoạch hay gì đó không?”

“Tôi sẽ đợi cho tới khi hắn về đến nhà,” Dominick Rochester nói. “Tôi sẽ bảo hắn là tôi muốn nói chuyện với hắn. Bọn tôi vào nhà. Các anh vào nhà.”

“Triệt để đây.”

“Giờ hắn đang đi đâu?”

Orville xem bản đồ chỉ đường trên xe. “Này, ờ, nếu tôi không nhầm, ngay bây giờ chúng ta đang quay lại cái tổ của Bolitar đây.”

Chú thích

1. Tên một bản nhạc disco rất nổi tiếng của ban nhạc Bee Gees, có tiết tấu rất phù hợp với những lúc không khí căng thẳng.

2. Tôi hy vọng ai đó sẽ tìm được, tôi hy vọng ai đó sẽ tìm được, tôi hy vọng ai đó sẽ tìm được tin nhắn của tôi giấu trong chiếc chai...

3. Bạn thân mến.

4. Em hỏi tôi liệu tình yêu của chúng ta có tiếp tục lớn không, anh không biết, anh không biết.

5. Tôi không biết (Tiếng Tây Ban Nha).

6. High Definition: độ phân giải cao.

7. Tương tự HD.

Chương 21

Khi Myron còn cách nhà hai tòa nhà nữa thì điện thoại di động reo vang.

Win hỏi, “Tớ đã bao giờ kể với cậu về Cingle Shaker chưa nhỉ?”

“Chưa.”

“Nàng là một thám tử tư. Nàng mà còn nóng bỏng hơn nữa thì răng cậu sẽ chảy ra mắt.”

“Hay thế, thật đấy.”

“Tớ đã phang nàng rồi,” Win nói.

“Tốt cho cậu.”

“Tớ làm được nhất tiếp ngay lập tức. Và chúng tớ vẫn còn nói chuyện nhá.”

“Tuyệt,” Myron nói.

Win vẫn nói chuyện với một phụ nữ anh đã ngủ cùng hơn một lần - về phương diện con người, chuyện đó chẳng khác nào một cuộc hôn nhân tổ chức lễ kỷ niệm bạc.

“Có lý do nào cho việc cậu đang chia sẻ khoảnh khắc nồng ấm này với tớ không đấy?” Rồi Myron nhớ ra điều gì đó. “Đợi đã, một thám tử tư tên là Cingle. Hester Crimstein đã gọi cho cô ta khi tớ đang bị thẩm vấn, phải không?”

“Chính xác. Cingle vừa thu thập được vài tin tức mới về mấy vụ mất tích.”

“Cậu sắp xếp một cuộc gặp rồi hả?”

“Nàng đang đợi cậu ở nhà hàng Baumgart đấy.”

Baumgart, nhà hàng yêu thích lâu năm của Myron phục vụ cả các món ăn Trung Hoa và món ăn Mỹ, vừa mới mở một chi nhánh ở Livingston.

“Làm sao tớ nhận ra cô ta được?”

“Đủ nóng bỏng để làm tan chảy răng cậu,” Win nói. “Có bao nhiêu phụ nữ ở Baumgart phù hợp với mô tả đó?”

Win gác máy. Năm phút sau Myron bước vào nhà hàng. Cingle đã không gây thất vọng. Cô có những đường cong tuyệt mỹ, trông như một hình vẽ truyện tranh kỳ diệu bước ra đời thực. Myron tiến về phía Peter Chin, ông chủ nhà hàng, để chào. Peter cau mày với anh.

“Sao vậy?”

“Cô ta không phải là Jessica,” Peter nói.

Myron và Jessica từng đến nhà hàng Baumgart, đúng ra là chi nhánh đầu tiên tại Englewood, thường xuyên. Peter chưa bao giờ vượt qua nỗi cuộc chia tay. Một quy tắc bất thành văn đó là Myron không được phép đưa một phụ nữ nào khác tới đây. Trong bảy năm trời anh đã giữ nghiêm quy tắc này, vì chính bản thân mình hơn là vì Peter.

“Đây không phải là một cuộc hẹn hò.”

Peter nhìn Cingle, nhìn Myron, làm vẻ mặt Cậu đang đùa ai đấy hả?

“Không phải mà.” Sau đó: “Tất nhiên, ông thấy là tôi thậm chí còn chưa gặp Jessica mấy năm rồi.”

Peter giơ một ngón tay lên không khí. “Năm tháng trôi qua, nhưng con tim vẫn không thay đổi.”

“Chết tiệt.”

“Sao?”

“Ông lại đọc câu ghi trên bánh quy may mắn, phải không?”

“Có nhiều điều thâm thúy trong đó.”

“Mách cho ông điều này nhé. Thay vào đó hãy đọc tờ New York Times số chủ nhật ấy. Mục phong cách.”

“Tôi đọc rồi.”

“Và?”

Peter lại giơ ngón tay lên. “Anh không thể cười hai con ngựa với một người ngồi phía sau.”

“Ê, tôi đã nói câu ấy với ông. Đó là tiếng Đức cổ.”

“Tôi biết.”

“Và nó không có tác dụng.”

“Cứ ngồi đi.” Peter phẩy tay xua anh. “Và tự mà gọi món. Tôi sẽ không giúp anh đâu.”

Khi Cingle đứng lên để chào anh, những cái cổ quay về phía cô không nhiều bằng tiếng bật ngón tay tán thưởng. Họ chào nhau và ngồi xuống.

“VẬY anh là bạn của Win,” Cingle nói.

“Phải.”

Cô ngắm anh một lát. “Trông anh không giống người tâm thần.”

“Tôi thích xem mình như một đối trọng hơn.”

Trước mặt cô không có bất cứ thứ gì.

“Cô có hồ sơ của cảnh sát không?” anh hỏi.

“Chẳng có gì cả. Thậm chí vẫn chưa có một cuộc điều tra chính thức.”

“VẬY cô có gì?”

“Katie Rochester bắt đầu bằng việc rút tiền từ các máy ATM. Sau đó cô ta bỏ trốn. Không có chứng cứ nào, ngoại trừ các tuyên bố của bố mẹ cô ta, có thể chứng minh điều gì khác.”

“Điều tra viên đã tóm tôi ở sân bay,” Myron bắt đầu.

“Loren Muse. Tiện thể, cô ta khá đấy.”

“Phải, Muse. Cô ta hỏi tôi khá nhiều về Katie Rochester. Tôi nghĩ họ có lý do nào đó đáng tin cậy để liên kết tôi với cô ta.”

“CÓ và không. Họ khá chắc chắn về mối liên hệ giữa Katie và Aimee. Tôi không chắc nó có liên quan trực tiếp đến anh không.”

“Đó là?”

“Lần rút tiền từ máy ATM cuối cùng của họ.”

“Cái đó thì sao?”

“Cả hai cô gái đều dùng cùng một máy của Citibank ở Manhattan.”

Myron dừng lại, cố gắng nhập tâm chi tiết đó.

Người bồi bàn bước tới. Myron không biết anh ta. Bình thường Peter hay cho một bồi bàn đem tới vài món khai vị miễn phí. Hôm nay thì không.

“Tôi đã quen với việc đàn ông nhìn mình chăm chăm,” Cingle nói. “Nhưng ông chủ cứ gườm gườm nhìn tôi như thể tôi đã đá ra sàn ấy.”

“Ông ấy nhớ cô bò cũ của tôi.”

“Dễ thương thật.”

“Đáng quý.”

Cingle bắt gặp ánh mắt của Peter, cô gẩy gẩy ngón tay để khoe chiếc nhẫn cưới, và hét về phía Peter, “Anh ta an toàn. Tôi đã kết hôn rồi.”

Peter quay đi.

Cingle nhún vai, giải thích về vụ rút tiền từ máy ATM, về chuyện mặt của Aimee đã hiện rõ trong camera an ninh. Myron cố gắng để phán đoán chuyện đó. Anh không nghĩ ra điều gì cả.

“CÓ một việc nữa có lẽ anh sẽ muốn biết.”

Myron chờ đợi.

“CÓ một phụ nữ tên là Edna Skylar. Bà ta là bác sĩ ở St. Barnabas. Các cảnh sát đang nghiêm ngặt

giữ kín chuyện này vì bố của cô bé Rochester là một lão khùng, nhưng rõ ràng, bác sĩ Skylar đã gặp Katie Rochester trên đường phố ở Chelsea.”

Cô kể cho anh câu chuyện, về việc Edna Skylar đã bám theo cô gái tới ga tàu điện ngầm, rằng cô ta đi cùng một người đàn ông, những gì Katie đã nói về việc không được nói với ai.

“Cảnh sát đã điều tra chuyện đó chưa?”

“Điều tra chuyện gì cơ?”

“Họ có cố gắng tìm ra nơi Katie đang ở, gã đàn ông đó là ai, hay bắt kẻ thông tin gì không?”

“Sao phải thế? Katie Rochester đã mười tám tuổi. Cô ta gom góp tiền của trước khi bỏ trốn. Cô ta có một ông bố có lẽ đã bạo hành theo kiểu nào đó. Cảnh sát còn phải lo nhiều việc khác. Những vụ án thực sự. Muse đang xử lý một vụ giết hai người ở East Orange. Lực lượng thì mỏng. Và những gì Edna Skylar nhìn thấy đã xác nhận điều họ dự đoán.”

“Là Katie Rochester đã bỏ trốn.”

“Đúng vậy.”

Myron ngồi lại. “Thế còn chuyện họ cùng sử dụng một máy ATM?”

“Hoặc là một sự trùng hợp ngẫu nhiên đáng kinh ngạc...”

Myron lắc đầu. “Không thể nào.”

“Tôi đồng ý. Không thể được. Cho nên hoặc là cả hai người bọn họ đều lên kế hoạch bỏ trốn. Có một lý do khiến họ cùng chọn cái máy ATM đó. Tôi không biết đó là gì. Nhưng có lẽ họ đã cùng nhau lên kế hoạch cho chuyện này. Katie và Aimee học cùng một trường, đúng không?”

“Đúng, nhưng tôi chưa tìm thấy mối liên hệ nào khác giữa hai cô bé.”

“Cùng mười tám tuổi, cùng tốt nghiệp trung học, cùng sống ở một thị trấn.” Cingle nhún vai. “Phải có cái gì đó chứ.”

Cô nói đúng. Anh cần phải nói chuyện với gia đình Rochester, xem xem họ biết những gì. Anh sẽ phải cẩn trọng. Anh không muốn khơi ra mặt kia của vấn đề. Anh cũng muốn nói chuyện với bà bác sĩ, Edna Skylar, đề nghị mô tả cụ thể về người đàn ông Katie Rochester đã đi cùng, để xem chính xác cô ta đã ở đâu, cô ta lên chuyến tàu điện ngầm nào, cô ta đang đi về phía nào.

“Vấn đề là ở chỗ,” Cingle nói, “nếu Katie và Aimee đều bỏ trốn, có lẽ có một lý do khiến họ bỏ trốn.”

“Tôi cũng đang nghĩ thế,” Myron nói.

“Có lẽ họ không muốn bị tìm ra.”

“Đúng.”

“Anh sẽ làm gì?”

“Cứ tìm kiếm bọn họ thôi.”

“Và nếu họ muốn tiếp tục lẩn trốn?”

Myron nghĩ về Aimee Biel. Anh nghĩ về Erik và nghĩ về Claire. Những người tốt. Đáng tin cậy, chân thật. Anh tự hỏi điều gì có thể khiến Aimee chạy trốn họ, điều gì tồi tệ đến mức khiến cô bé phải làm một việc như thế.

“Tôi nghĩ đến được cầu thì sẽ có cách qua cầu,” anh nói.

Win ngồi một mình trong góc của một câu lạc bộ thoát y vũ dưới ánh đèn mờ ảo. Không ai làm phiền anh. Họ biết rất rõ. Nếu muốn có ai ở gần mình, anh ta sẽ cho họ biết.

Bài hát đang bật trên máy hát tự động là một trong những bài hát dở nhất sáng tác từ những năm tám mươi, bài “Broken Wings” của Mr. Mister. Myron khẳng định đó là bài hát dở nhất thập kỷ. Win phản pháo rằng “We Built This City on Rock-n-Roll” của Starship còn dở hơn. Cuộc tranh cãi kéo dài suốt một giờ liền mà không có kết quả. Cho nên, họ tới chỗ Esperanza để kết thúc hiệp quyết định, như cách họ vẫn xử lý trong tình huống tương tự, nhưng cô lại chọn bài “Too Shy” của Kajagoogoo.

Win thích ngồi ở lô trong góc này, nhìn ra và ngẫm nghĩ.

Có một đội bóng chày nhà nghề trong thị trấn. Vài cầu thủ đã tới “câu lạc bộ dành cho các quý ông”, một cách nói trại hoàn toàn ngẫu hứng của câu lạc bộ thoát y vũ, để giải sầu. Một em làm việc đến phát rồ. Win quan sát một em vũ nữ thoát y có độ tuổi hợp pháp rất đáng ngờ bắt đầu à ới với một trong những cầu thủ ném bóng số một của đội.

“Anh nói anh bao nhiêu tuổi ấy nhỉ?” em vũ nữ hỏi.

“Hăm chín,” tay cầu thủ ném bóng nói.

“Úi chà.” Cô nàng lắc đầu. “Trông anh không già đến thế đâu.”

Một nụ cười nuối tiếc thoáng trên môi Win. Tuổi trẻ.

Windsor Horne Lockwood III giàu từ trong trứng giàu ra. Anh không làm ra vẻ khác đi. Anh không thích những tay tỷ phú khoác lác về sự nhạy bén trong kinh doanh của mình trong khi chúng khởi nghiệp với hàng tỷ đô của ông già. Tuy nhiên, tài năng xuất chúng hầu như không có vai trò gì trên con đường theo đuổi giấc mơ tỷ phú. Thực ra, nó còn có thể trở thành một trở ngại. Nếu bạn đủ khôn ngoan để nhìn thấy những rủi ro, có thể bạn sẽ cố gắng né tránh chúng. Lỗi suy nghĩ ấy - một kiểu suy nghĩ cầu an - không bao giờ dẫn đến sự giàu có vượt bậc.

Win bắt đầu cuộc đời tại khu Main Line phần thịnh của Philadelphia. Gia đình anh đã có chân trong ủy ban chứng khoán ngay từ ngày thành lập. Anh có họ trực tiếp với người đã từng là thư ký đầu tiên của kho bạc ở đất nước này. Win sinh ra không phải với thìa bạc ngậm trong miệng(1), mà với bạc lót dưới chân.

Và anh hợp với điều đó.

Đó là chuyện của anh. Trong những năm đầu đời, với mái tóc vàng chải chuốt, làn da hồng hào và đường nét thanh tú, với khuôn mặt sinh ra đã sẵn vẻ ngạo mạn, mọi người mới nhìn Win đã thấy ghét cay ghét đắng rồi. Nhìn vào Windsor Horne Lockwood III là bạn nhìn thấy đặc quyền đặc lợi, sự giàu có không xứng đáng, một người luôn nghiêng cái mũi tạc-bằng-sứ nhìn bạn với vẻ khinh thị. Tất cả những khiếm khuyết của bạn trỗi dậy trong một làn sóng oán giận và ghen ghét - chỉ vì nhìn vào anh chàng trông ủy mị, được nuông chiều, được ưu ái đặc biệt này.

Điều đó dẫn đến những hành động thù địch.

Lúc lên mười tuổi, Win đã bị lạc khi cùng mẹ chơi trong Sở thú Philadelphia. Một nhóm sinh viên của một trường trong thành phố đã phát hiện ra cậu bé mặc chiếc áo cộc tay xanh lơ với một cái huy hiệu trong túi và đánh cậu thừa sống thiếu chết. Cậu đã được đưa vào bệnh viện và suýt nữa thì mất một bên thận. Nỗi đau thể xác đã tồi tệ. Nỗi nhục nhã vì là một thằng nhóc bé bỏng sợ sệt còn tồi tệ hơn rất nhiều.

Win không bao giờ muốn nếm trải điều đó lần nữa.

Win biết rằng con người hay đưa ra những đánh giá tức thời dựa trên vẻ bề ngoài. Ở đó không có chút thấu hiểu nào đáng kể. Và đúng, có những thành kiến hiển nhiên đối với người Mỹ gốc Phi hoặc người Do Thái hoặc những kiểu người đại loại như vậy. Nhưng Win quan tâm tới các định kiến thông thường hơn. Ví dụ, nếu bạn thấy một phụ nữ béo phì đang ăn một cái bánh rán, bạn thấy tởm. Bạn đưa ra những đánh giá tức thời - cô ta vô kỷ luật, biếng nhác, luộm thuộm, có khi còn ngu si nữa, nhất định là thiếu tự trọng rồi.

Theo một cách lạ lùng, điều tương tự cũng xảy ra khi mọi người nhìn thấy Win.

Anh có một lựa chọn. Đứng lại phía sau những rào chắn, bình an vô sự trong cái tổ kén đặc quyền đặc lợi, sống một cuộc đời được bảo vệ nhưng đầy sợ hãi. Hoặc làm gì đó với nó.

Anh chọn cách sau.

Tiền bạc khiến mọi thứ trở nên dễ dàng hơn. Là một điều là, Win luôn coi Myron là một Batman trong đời thực, nhưng Caped Crusader(2) mới là hình mẫu phấn đấu của Win thời còn thơ ấu. Sức

manh siêu phẩm duy nhất của Bruce Wayne(3) là tài sản khổng lồ. Anh ta dùng nó để đào luyện mình trở thành một người chiến đấu chống lại cái ác. Win cũng làm điều tương tự với tiền bạc của anh. Anh thuê những cựu chỉ huy của cả Delta Force và Green Berets(3) để huấn luyện cho anh như thể anh là một trong những ưu tiên hàng đầu của họ. Win cũng tìm những huấn luyện viên số một trên thế giới về súng cầm tay, các loại, dao, chiến đấu tay đôi. Anh bảo trợ cho dịch vụ của các võ sư của nhiều nước và hoặc đưa họ tới điền trang của gia đình ở Bryn Mawr hoặc tự mình sang nước ngoài. Anh dành ra hẳn một năm sống với một võ sư ẩn dật ở Hàn Quốc, trên tít vùng đồi cao ở phía Nam nước này. Anh học về các tổn thương, cách gây ra thương tích mà không để lại dấu vết. Anh học về các chiến thuật hù dọa. Anh học về thiết bị điện tử, về khóa, về thế giới ngầm, về các thủ tục an ninh.

Tất cả đều đến cùng một lúc. Win là một miếng bọt thấm khi học đến những kỹ thuật mới. Anh học tập chăm chỉ, chăm chỉ một cách quá đáng, tập luyện ít nhất là năm tiếng mỗi ngày. Anh có đôi tay nhanh nhẹn bẩm sinh, niềm khao khát, ham muốn, đạo đức làm việc, sự lạnh lùng - tất cả những yếu tố cấu thành.

Nỗi sợ hãi biến mất.

Khi đã được huấn luyện đầy đủ, Win bắt đầu lân la tới những khu vực tràn ngập ma túy và đầy rẫy tội ác trong thành phố. Anh tới đó, vận những chiếc áo cộc xanh lơ có gắn huy hiệu hoặc những chiếc áo polo hồng hoặc giày lười không có tất. Những kẻ xấu nhìn thấy anh và liếm môi. Sự thù ghét hiện lên trong mắt chúng. Chúng tấn công. Và Win đáp trả.

Win cho rằng có lẽ bên ngoài kia có những võ sĩ nhà nghề hơn, nhất là bây giờ, khi anh đã cứng tuổi hơn.

Nhưng không nhiều.

Điện thoại di động của anh reo vang. Anh nhấc lên và nói, “Nói rõ xem.”

“Chúng tôi đã nghe trộm được điện thoại của một gã tên Dominick Rochester.”

Cuộc gọi đến từ một đồng nghiệp cũ mà Win chưa liên lạc đã ba năm trời. Không quan trọng. Thế giới của họ là vậy. Chuyện nghe trộm điện thoại không làm Win ngạc nhiên. Rochester có thể có liên quan. “Tiếp đi.”

“Có kẻ đã tiết lộ cho hẳn mối liên hệ giữa anh bạn Bolitar của anh với con gái hẳn.”

Win chờ đợi.

“Rochester có một chiếc điện thoại an toàn hơn. Chúng tôi không chắc lắm. Nhưng chúng tôi nghĩ hẳn đã gọi cho Anh em song sinh.”

Im lặng.

“Anh có biết bọn chúng không?”

“Chỉ nghe tiếng thôi,” Win nói.

“Nhân vài lần những gì anh nghe nói lên. Một gã trong số bọn chúng mắc chứng bệnh kỳ dị. Hẳn không cảm thấy đau đớn, nhưng trời ạ, hẳn rất thích gây ra đau đớn. Gã còn lại tên là Jeb, và phải, tôi biết điều này nghe thế nào - hẳn thích cắn.”

“Cứ nói đi,” Win nói.

“Một lần chúng tôi phát hiện ra một người bị Anh em song sinh tra tấn với toàn vết răng của Jeb. Cái xác... ý tôi là, một vũng đỏ lôm. Hẳn đã rút cả mắt người kia ra, Win. Tôi vẫn không ngủ được mỗi lần nghĩ về chuyện đó.”

“Có lẽ cậu nên mua một cái đèn ngủ.”

“Tôi không nghĩ là tôi chưa xem xét chuyện đó. Chúng làm tôi phát sợ,” giọng nói trên điện thoại nói, “như anh làm tôi phát sợ.”

Win biết rằng trong thế giới của con người này, đó là lời đánh giá cao nhất mà anh ta có thể dành cho Anh em song sinh. “Và cậu tin rằng Rochester đã gọi cho chúng ngay sau khi hẳn nghe tin về

Myron Bolitar hả?”

“Trong vòng mấy phút, phải.”

“Cảm ơn cậu đã báo tin.”

“Win, hãy nghe những gì tôi sắp nói đây. Bọn chúng hoàn toàn là những thằng mất trí. Chúng tôi biết một người, một lão trùm mafia già có thần có thế ở thành phố Kansas. Lão ta đã thuê chúng. Tuy nhiên, chuyện không thành. Lão trùm mafia làm chúng phật ý, tôi không rõ là như thế nào. Vì thế lão trùm, cũng chẳng phải đưa ngu gì, cố gắng để mua chuộc chúng, dàn hòa. Chẳng ích gì. Anh em song sinh bắt mất thằng cháu bốn tuổi của lão. Bốn tuổi, Win. Chúng gửi trả lại thằng bé đã bị nhai đến nát bấy. Rồi - đoán xem - sau khi đã xuống tay, chúng lại nhận món tiền của lão trùm. Đúng số tiền mà lão đã đề nghị trả. Chúng không đòi thêm một xu nào nữa. Anh có hiểu những gì tôi đang nói với anh không?”

Win gác máy. Không cần phải trả lời. Anh đã hoàn toàn hiểu.

Chú thích

1. Nguyên văn câu này là một thành ngữ “born with a silver spoon in his mouth” nghĩa là có cha mẹ giàu có và được hưởng cuộc sống giàu sang từ khi mới đẻ, tương đương thành ngữ “giàu từ trong trứng” của tiếng Việt.

1. Tên gọi khác của Batman, một siêu anh hùng trong truyện tranh. Ngoài đời thực, đó là một nhà tư bản kéch sù, một tay chơi có hạng.

2. Tên thật của Batman.

3. Tên các đội đặc nhiệm của quân đội Mỹ.

Chương 22

Myron cầm chiếc điện thoại di động trong tay, chuẩn bị gọi cho Ali để hỏi han tình hình thì anh nhận thấy một chiếc xe đỗ trước nhà mình. Myron dứt điện thoại vào túi và rẽ vào đường xe đi.

Một gã đàn ông vạm vỡ ngồi trên lề đường phía trước sân nhà Myron. Lão đứng dậy khi Myron tiến lại gần. “Myron Bolitar?”

“Vâng.”

“Tôi muốn nói chuyện với anh.”

Myron gật đầu. “Sao chúng ta không vào trong nhà nhỉ?”

“Anh biết tôi là ai chứ?”

“Tôi biết ông là ai.”

Đó là Dominick Rochester. Myron nhận ra lão qua bản tin trên tivi. Lão có một bộ mặt hung tợn với những lỗ chân lông to đến mức đủ làm mắc kẹt cả một bàn chân nhét vào. Những luồng xạ hương rẻ tiền tỏa ra ngồn ngộn từ người lão. Myron nín thở. Anh tự hỏi làm sao Rochester lại phát hiện ra mối liên hệ giữa Myron và vụ án, nhưng không sao. Việc này sẽ có ích, Myron đoán thế. Dù sao thì anh cũng đã muốn nói chuyện với Rochester cơ mà.

Myron không rõ anh có linh cảm xấu từ khi nào. Có thể là lúc chiếc xe còn lại rẽ. Có thể là điều gì đó trong dáng đi của Rochester. Myron có thể thấy ngay rằng Rochester là một tên cặn bã - một kẻ xấu xa mà bạn không muốn dây vào, trái ngược hẳn với cái hạng màu mè kia, cái thằng Jake Wolf Lớn.

Nhưng một lần nữa nó lại hơi giống với môn bóng rổ. Có những khoảnh khắc khi Myron thật sự bị cuốn vào cuộc chơi, nơi anh sẽ bật lên trong pha ném rổ, ngón tay anh tìm đến đúng những đường rãnh trên quả bóng, bàn tay anh đưa lên trước trán, đôi mắt anh dán chặt vào vòng rổ, chỉ vòng rổ mà thôi, khi thời gian trôi chậm lại, cứ như anh có thể dừng lại giữa không trung điều chỉnh cho quen với vị trí đó và nhìn bao quát toàn bộ sân đấu vậy.

Ở đây có điều gì đó không ổn.

Myron dừng lại trước cửa, chìa khóa cầm trong tay. Anh quay lại nhìn Rochester. Rochester có đôi mắt đen ngòm đó, loại mắt nhìn mọi vật đều vô cảm như nhau - một con người, một con chó, một cái tủ hồ sơ, một rặng núi. Chúng không bao giờ thay đổi dù có nhìn thấy gì đi chăng nữa, dù hiển hiện trước chúng là nỗi kinh hoàng hay niềm vui sướng.

“Tại sao chúng ta không nói chuyện ngoài này nhỉ?” Myron nói.

Rochester so vai. “Nếu anh muốn.”

Chiếc xe, một con Buick Skylark, đi chậm lại.

Myron cảm thấy điện thoại di động của anh rung lên. Anh nhìn xuống. Cái tên MÔNG NGON của Win hiện lên. Anh đưa điện thoại lên tai.

Win nói, “Có hai thằng rất nguy hiểm...”

Đó là lúc Myron choáng người vì cú đánh.

Rochester đã tung ra một quả đấm.

Nắm đấm sượt qua đỉnh đầu Myron. Bản năng đã bị cùn đi, nhưng Myron vẫn còn có tầm nhìn bao quát. Anh thấy Rochester tung nắm đấm vào giày cuối cùng. Anh đã kịp cúi xuống để tránh đường lực chính. Cú đánh rớt cuộc lại trượt qua đỉnh sọ của Myron. Cũng đau, nhưng mấy đốt xương của Rochester có lẽ còn đau hơn.

Chiếc điện thoại rơi xuống đất.

Myron khụy một bên gối xuống. Anh túm lấy cái cổ tay đang giơ ra của Rochester. Anh co những

ngón tay bên phía tay còn tự do của mình lại. Đa số mọi người đều đánh bằng nắm đấm. Nó cần thiết trong nhiều trường hợp, nhưng thực tế bạn nên tránh làm thế. Bạn đánh vật gì cứng bằng nắm đấm, bạn sẽ làm gãy tay mình.

Cú đánh bằng lòng bàn tay, nhất là đối với những vùng dễ bị tổn thương, thường hiệu quả hơn. Với một cú đấm, bạn cần phải đánh nhẹ hoặc thôi thật mạnh. Bạn không thể phóng ra trực tiếp được, vì những mảnh xương nhỏ ở bàn tay không thể chịu được lực ép. Nhưng nếu cú đánh bằng lòng bàn tay được nhắm đúng, các ngón tay co lại và bảo vệ, cổ tay ngửa về phía sau, cú đánh rơi vào phần thịt dày cuối lòng bàn tay, bạn dồn áp lực vào xương quay, xương khuỷu tay, xương cánh tay - tóm lại là những đoạn xương lớn trên cánh tay.

Đó là điều Myron làm. Chỗ hiển nhiên phải nhắm vào ngay lúc này là háng, nhưng Myron đoán rằng Rochester đã từng rơi vào tình trạng khó xử rất nhiều lần trước đó. Lão sẽ chờ đợi chuyện đó.

Và đúng. Rochester giờ gói lên để bảo vệ.

Thay vào đó Myron nhắm vào cơ hoành. Khi cú đánh hạ xuống ngay phía dưới xương ức, gã đàn ông to lớn hự một tiếng. Myron kéo cánh tay Rochester và ném lão trong một thế giống như một cú ném judo vụng về. Thật ra là, trong các vụ ẩu đả thực sự, tất cả các cú ném đều trông khá vụng về.

Chiến địa. Giờ thì anh đã ở trong đó. Mọi thứ đều chậm lại.

Khi Rochester vẫn còn đang lơ lửng trong không trung thì Myron thấy chiếc xe dừng lại. Hai gã đàn ông bước ra. Rochester rơi xuống như một bao đá. Myron đứng dậy. Hai gã đàn ông đang tiến về phía anh.

Cả hai cùng mỉm cười.

Rochester bị ném lăn quay. Lão sẽ đứng dậy ngay. Sau đó bọn chúng sẽ có ba người. Hai gã trong chiếc xe không tiến lại chậm rãi. Trông chúng không có vẻ cảnh giác hay lo lắng. Chúng xông về phía Myron với phong thái vô tư của bọn trẻ con lúc đang chơi một trò chơi.

Hai thằng rất nguy hiểm...

Một giây nữa trôi qua.

Gã đã ngồi ở ghế hành khách buộc tóc đuôi ngựa và trông giống một tay giáo viên dạy nghệ thuật tân thời ở trường cấp hai, kẻ luôn bốc mùi như một cái tàu hút lá gai dầu. Myron điếm qua những lựa chọn của mình. Anh làm chuyện này trong vòng một phần mười giây. Nó là vậy. Khi bạn gặp nguy hiểm, hoặc thời gian trôi chậm lại hoặc suy nghĩ chạy hết tốc lực. Khó mà nói được cái nào đúng.

Myron nghĩ đến lão Rochester đang nằm trên đất, đến hai gã đàn ông đang lao tới, đến lời cảnh báo của Win, đến việc sau đây Rochester có thể trở thành cái gì, đến lý do tại sao lão lại có thể tấn công vô cớ, đến điều Cingle đã nói rằng Rochester là một kẻ điên cuồng.

Câu trả lời thật hiển nhiên: Dominick Rochester nghĩ rằng Myron có liên quan đến vụ mất tích của con gái lão.

Có thể Rochester biết rằng Myron đã bị cảnh sát thẩm vấn, và rằng cuộc thẩm vấn không có kết quả gì. Một kẻ như Rochester sẽ không chấp nhận điều đó. Vì vậy lão đã gắng hết sức mình, quá sức mình, để xem liệu lão có thể lay chuyển được gì chăng.

Giờ hai gã kia có lẽ chỉ còn cách ba bước chân.

Một điểm khác: Chúng sẵn sàng tấn công anh ngay tại đây, trên đường phố, nơi bất kỳ ai cũng có thể trông thấy. Điều đó hàm ý một mức độ tuyệt vọng và liều lĩnh và, phải, tự tin nhất định - một mức độ mà Myron không muốn một chút nào.

Vì vậy Myron quyết định chọn một cách: Anh bỏ chạy.

Hai gã đàn ông có ưu thế hơn. Chúng đã tăng tốc từ trước. Myron lại đang xuất phát từ tư thế đứng. Đây là lúc phẩm chất vận động viên thuần túy phát huy tác dụng.

Chấn thương đầu gối của Myron đã không thực sự ảnh hưởng đến tốc độ của anh nhiều lắm. Vấn đề

là phải chuyển hướng đã. Vì vậy Myron giả làm động tác bước sang bên phải, chỉ để khiến chúng phải nghiêng người. Chúng đã làm thế. Sau đó anh bất thần quay sang trái hướng về phía đường xe đi vào nhà. Một trong hai gã - gã còn lại, không phải gã Giáo viên Nghệ thuật hippy - mất thăng bằng nhưng chỉ trong một phần giây. Hắn bị tụt lại. Cả Dominick Rochester cũng vậy.

Nhưng chính thằng Giáo viên Nghệ thuật hippy mới là kẻ gây phiền toái nhiều nhất. Hắn rất nhanh. Hắn đã tiến hầu như đủ gần để có thể thực hiện một cú nhào người cản.

Myron tính đối đầu với hắn.

Nhưng không. Win đã gọi đến cảnh báo. Tới mức đó, thì đây có lẽ thực sự là một thằng rất nguy hiểm. Hắn sẽ không gục sau một đòn. Và kể cả có thể đi nữa, khoảng thời gian trì hoãn sẽ cho hai thằng còn lại cơ hội bắt kịp. Không có cách nào để có thể loại bỏ thằng Giáo viên Nghệ thuật mà vẫn tiếp tục di chuyển được.

Myron cố gắng tăng tốc. Anh muốn có đủ khoảng cách để có thể liên lạc với Win trên điện thoại di động và bảo anh ta...

Chiếc điện thoại di động. Chết tiệt, anh không cầm nó. Anh đã đánh rơi lúc Rochester đánh anh.

Bọn chúng vẫn tiếp tục bám đuổi anh. Họ ở đây, trên một con phố ngoại ô tĩnh lặng, bốn người lớn chạy bán sống bán chết. Có ai đang nhìn theo không nhỉ? Họ sẽ nghĩ gì đây?

Myron có một lợi thế khác nữa: Anh biết khu lân cận.

Anh không quay lại nhìn, nhưng anh có thể nghe thấy thằng Giáo viên Nghệ thuật thở hồn hển phía sau anh. Bạn không trở thành một vận động viên nhà nghề - và dù sự nghiệp vô cùng ngắn ngủi, nhưng anh cũng đã chơi bóng nhà nghề - mà không có cả triệu yếu tố cần thiết cả khách quan và chủ quan đi kèm. Myron đã lớn lên ở Livingston. Một khóa ở trường trung học của anh có tới sáu trăm người. Đã từng có vô số vận động viên vĩ đại bước qua những khung cửa ấy. Không ai trong số đó trở thành vận động viên nhà nghề cả. Hai hay ba người đã từng chơi các giải bóng chày nhỏ. Một, có lẽ là hai người, đã được tuyển chọn cho môn thể thao nào đó. Nó là thế. Mọi đứa trẻ đều mơ về nó, nhưng sự thật là, không có đứa nào làm được. Không một đứa nào. Bạn nghĩ con bạn khác. Nó chẳng khác gì cả. Nó sẽ chẳng với tới được NBA (1) hay NFL(2) hay MLB(3) đâu. Sẽ không xảy ra.

Cố thêm cũng chỉ đến vậy.

Vấn đề ở đây, khi Myron bắt đầu bút lên dần, là, phải, anh đã tập luyện chăm chỉ, ném rổ một mình trong bốn đến năm tiếng một ngày, đã ganh đua một cách đáng sợ, đã có ý thức đúng đắn, có và thực hiện tất cả những điều đó, nhưng không gì trong số đó có thể giúp anh với tới cái ngưỡng anh đã đạt được nếu như anh không được ban cho những đặc điểm thể chất trời phú phi thường.

Một trong những đặc điểm thiên phú ấy là tốc độ.

Tiếng thở hồn hển đã tụt lại phía sau anh.

Một tên, có lẽ là Rochester, gào lên: “Bắn vào chân hắn đi!”

Myron tiếp tục tăng tốc. Anh đã có một cái đích trong đầu. Sự thông thuộc của anh về khu vực quanh đây sẽ có ích lúc này. Anh chạy đến ngọn đồi đi lên khu Coddington. Khi anh lên tới đỉnh, anh chuẩn bị sẵn. Anh biết rằng nếu anh đến đó trước chúng, sẽ có một điểm khuất tầm mắt trên con đường vòng xuống.

Khi anh đến con đường vòng đó, anh không nhìn lại. Có một lối đi hơi khuất giữa hai ngôi nhà phía bên trái. Myron đã đi lối này để tới trường tiểu học Burnet Hill. Mọi đứa trẻ đều làm thế. Đó là thứ lạ lùng nhất - một lối đi lát gạch giữa hai căn nhà - nhưng anh biết nó vẫn còn đó.

Hai thằng rất nguy hiểm kia thì không.

Cái lối đi lát gạch tương đối lộ liễu, nhưng Myron đã có ý tưởng khác. Gia đình Horowitz từng sống trong căn nhà bên tay trái. Myron đã xây một pháo đài giữa rừng cây ở đó với một người nhà họ từ hồi xưa. Bà Horowitz đã rất điên tiết vì vụ này. Giờ anh đổi hướng sang khu vực đó. Đã từng có

một lối đi luôn dưới những bụi cây, lối này dẫn từ sân sau của nhà Horowitz trên Khu Coddington đến ngôi nhà của gia đình Seiden trên Đường Ridge.

Myron gạt bụi cây đầu tiên sang một bên. Nó vẫn còn đó. Anh sụp xuống đi bằng hai tay và hai đầu gối rồi bò qua lỗ hổng. Những cành cây màu nâu quất vào mặt anh. Nó không làm anh đau nhiều bằng việc gọi anh nhớ lại cái thời còn thơ ngây.

Khi anh chui ra ở đầu bên kia, trong cái sân sau cũ của gia đình Seiden, anh tự hỏi không biết gia đình Seiden có còn sống ở đây không. Câu trả lời nhanh chóng đến với anh.

Bà Seiden đang ở sân sau. Bà đội một cái khăn và đi găng tay làm vườn.

“Myron à?” Không có chút bối rối hay thậm chí ngạc nhiên trong giọng nói của bà. “Myron Bolitar, là cháu hả?”

Anh đã học cùng trường với con trai bà, Doug, mặc dù anh đã không bò qua lối này hay thậm chí đứng trong cái sân sau này kể từ lúc anh tám mười tuổi. Nhưng chuyện đó không quan trọng trong những thị trấn như thế này. Nếu các bạn từng học chung ở trường tiểu học, thì luôn luôn có mối liên hệ nào đó.

Bà Seiden thổi những lọn tóc khỏi khuôn mặt mình. Bà bắt đầu tiến về phía Myron. Chết tiệt. Anh đã không muốn lối kéo thêm bất cứ ai vào. Bà mở miệng ra để nói gì đó, nhưng Myron đưa ngón tay lên môi ra hiệu cho bà im lặng.

Bà nhận thấy vẻ mặt anh và dừng lại. Anh ra dấu bảo bà vào nhà. Bà khẽ gạt đầu và đi về phía ngôi nhà. Bà mở cánh cửa sau ra.

Một tên gào lên, “Hắn biến đi đằng quái nào rồi?”

Myron chờ bà Seiden đi khuất tầm mắt. Nhưng bà không vào trong.

Mắt họ gặp nhau. Giờ đến lượt bà Seiden ra dấu. Bà ra hiệu cho Myron cùng vào trong. Anh lắc đầu. Quá nguy hiểm.

Bà Seiden đứng đó, lưng cứng đờ.

Bà sẽ không nhúc nhích.

Một tiếng động phát ra từ bụi cây. Myron quay phắt đầu về hướng đó. Nó dừng lại. Có thể là một con sóc. Không thể có chuyện bọn chúng đã tìm thấy anh được. Nhưng Win đã gọi chúng là “rất nguy hiểm” nghĩa là, tất nhiên, rất giỏi trong những việc chúng làm. Win không bao giờ là loại người thích quá lời. Nếu anh ta nói những gã này là rất nguy hiểm...

Myron lắng nghe. Giờ không có tiếng động nào cả. Điều đó còn khiến anh sợ hãi hơn là tiếng ồn.

Anh không muốn đẩy bà Seiden vào tình trạng nguy hiểm hơn nữa. Anh lắc đầu một lần nữa. Bà chỉ đứng đó, giữ cánh cửa để ngỏ.

Tranh cãi cũng chẳng ích gì. Hiếm có loài sinh vật nào mà lại ngoan cố hơn các bà mẹ Livingston.

Người cúi lom khom, anh chạy ào qua sân và qua khung cửa để ngỏ, kéo bà vào cùng mình.

Bà đóng cửa lại.

“Cúi xuống.”

“Điện thoại,” bà Seiden nói, “ở đằng kia.”

Đó là một cái điện thoại treo trên tường bếp. Anh nhấn số của Win.

“Tớ đang cách nhà cậu tám dặm,” Win nói.

“Tớ không ở đó,” Myron nói. “Tớ đang ở trên Đường Ridge.” Anh quay lại nhìn bà Seiden để biết thêm thông tin.

“Bảy mươi tám,” bà nói. “Và nó là Lộ Ridge, không phải Đường.”

Myron nhắc lại những gì bà vừa nói. Anh nói với Win bọn chúng có ba người, bao gồm cả Dominick Rochester.

“Cậu có vũ khí không đấy?” Win hỏi.

“Không.”

Win không trách mắng gì anh, nhưng Myron biết rằng anh ta muốn làm thế. “Hai thằng còn lại rất khá và tàn bạo,” Win nói, “Cứ trốn cho đến khi tớ tới nơi nhé.”

“Bọn tớ sẽ không nhúc nhích đâu,” Myron nói.

Và đó là lúc cánh cửa sau bật mở.

Myron kịp quay lại để nhìn thấy Giáo viên Nghệ thuật Hippy bay người qua.

“Chạy đi!” Myron hét lên với bà Seiden. Nhưng anh không đợi xem bà có nghe lời không. Thằng Giáo viên Nghệ thuật vẫn chưa lấy lại được thăng bằng. Myron nhảy bổ về phía hắn.

Nhưng Giáo viên Nghệ thuật rất nhanh.

Hắn bước qua một bên tránh mũi tấn công của Myron. Myron thấy rằng mình sắp nhắm trượt. Anh giơ cánh tay trái ra, kiêu dầy phoir quần áo, hy vọng táng được vào phía dưới cằm của Nghệ Thuật. Cú đánh rơi xuống gáy Nghệ Thuật, bị cái đuôi tóc cản bớt lực. Nghệ Thuật loạng choạng. Hắn quay lại và thoi một nhát vào mạng sườn Myron.

Hắn rất nhanh.

Một lần nữa mọi thứ chậm lại. Từ đằng xa, Myron có thể nghe thấy tiếng bước chân. Bà Seiden chạy trốn. Giáo viên Nghệ thuật cười với Myron, thở phì phò. Tốc độ của cú đâm cho Myron biết rằng có lẽ anh không nên đứng và đánh trả. Myron có lợi thế về tầm vóc. Và điều đó có nghĩa là anh dễ đo ván.

Giáo viên Nghệ thuật tăng tốc để tung ra một cú đâm nữa. Myron thu người lại. Để đánh mạnh một người, nhất là một người cao lớn hơn, trong khi bạn đang thu người lại, thì còn khó khăn hơn. Myron túm lấy vai áo Giáo viên Nghệ thuật. Anh xoay mình để ấn hắn xuống, đồng thời giơ cẳng tay lên.

Myron hy vọng có thể dùng cẳng tay giã lên mũi hắn. Myron nặng chín mươi bảy cân. Với trọng lượng như vậy, bạn dồn toàn lực vào cẳng tay đánh xuống mũi của ai đó, chiếc mũi sẽ vỡ vụn ra như một cái tổ chim khô nỏ.

Nhưng một lần nữa Giáo viên Nghệ thuật đã rất khá. Hắn thấy được điều Myron định làm. Hắn chỉ hơi cúi mình xuống. Cẳng tay giờ lại hạ xuống cặp kính nhuộm hồng. Giáo viên Nghệ thuật nhắm mắt lại và kéo cả hai bên xuống mạnh hơn nữa. Hắn cũng giơ gối lên nhắm vào khoảng giữa người Myron. Myron phải co bụng lại để tự bảo vệ mình. Động tác đó làm giảm mất một phần lớn sức mạnh của cú đánh cẳng tay.

Khi cả hai ngã xuống, cặp kính gọng kim loại méo đi, nhưng không có tác động nào đáng kể phía dưới cú đánh. Giờ Giáo viên Nghệ thuật đang được đà. Hắn chuyển trọng tâm của mình. Đầu gối của hắn cũng không giáng mạnh lắm do cách Myron uốn lưng lại. Nhưng cái đầu gối thì vẫn ở đó. Và cái đà.

Hắn ném Myron qua đầu. Myron lộn một vòng. Chưa đến một giây sau cả hai đã đứng vững.

Hai người đàn ông đối mặt nhau.

Đây là điều người ta không nói với bạn về chuyện đánh đấm: Bạn luôn luôn cảm thấy sợ hãi đến tê dại, đờ đẫn. Trong những lần đầu hiếm hoi, khi Myron nhận thấy cơn râm ran vì căng thẳng dưới chân mình, loại cảm giác tồi tệ đến mức bạn hoang mang không biết mình có đứng vững nổi không, anh thấy mình giống như một thằng hèn bậc nhất. Những người chỉ mới dính vào một hay hai vụ lộn xộn, những người cũng có cảm giác râm ran ở chân như thế khi họ cãi vã với một thằng cha thô lỗ đang xin ở một quán bar, cảm thấy hổ thẹn không để đâu cho hết. Họ không nên thế. Đây không phải là sự hèn nhát. Đây là phản ứng sinh lý bình thường. Mọi người đều cảm thấy thế cả.

Vấn đề là, bạn xử lý điều đó thế nào? Điều bạn học được từ kinh nghiệm là nó có thể bị khống chế, thậm chí tận dụng. Bạn cần phải hít thở. Bạn cần phải thư giãn. Nếu bạn bị trúng đòn trong khi bạn đang căng thẳng, nó sẽ gây ra nhiều thương tổn hơn.

Hắn ném bỏ cặp kính cong veo của mình đi. Hắn bắt gặp ánh mắt của Myron. Đây là một phần của cuộc chơi. Nhìn chăm chăm. Thằng cha rất khá. Win đã nói thế.

Nhưng Myron cũng vậy.

Bà Seiden hét lên.

Để xứng với danh tiếng của cả hai, không ai trong số hai người quay về phía tiếng hét. Nhưng Myron biết rằng anh phải chạy đến chỗ bà. Anh giả động tác tấn công, chỉ vừa đủ để Nghệ thuật lùi lại, và rồi anh lao về phía trước nhà, nơi tiếng hét phát ra.

Cánh cửa trước mở toang. Bà Seiden đang đứng đó. Và đứng bên cạnh bà, với những ngón tay siết chặt bắp tay của bà, là thằng còn lại đã dùng xe đuổi theo anh. Thằng cha này nhiều hơn thằng Giáo viên Nghệ thuật vài tuổi và đeo một cái cà vạt to bản. Một cái cà vạt to bản, trời ạ. Trông hắn y như Roger Healey trong show trình diễn I Dream of Jeanie hồi xưa.

Không còn thời gian.

Giáo viên Nghệ thuật đã ở sau lưng anh. Myron né sang một bên và tung ra một cú đấm tay phải cực mạnh. Giáo viên Nghệ thuật tránh cú đấm, nhưng Myron đã sẵn sàng. Anh dùng cú đấm lại giữa chùng và vòng tay quanh cổ hắn.

Myron đã khóa đầu hắn.

Nhưng lúc này, với một tiếng thét nổi loạn kỳ dị, Cà Vạt nhảy về phía Myron.

Vòng tay siết chặt hơn trên cái cổ, Myron tung ra một cú đá hậu. Cà Vạt để nó nhằm vào ngực mình. Hắn thả lỏng người và cuộn mình theo cú đá, túm chặt lấy chân Myron.

Myron mất thăng bằng.

Giáo viên Nghệ thuật xoay sở để thoát được ra ngay sau đó. Hắn phóng bàn tay chum lại như hình lưỡi dao, chém vào họng Myron. Myron cúi xuống để cú đánh trúng vào cằm mình. Nó khiến răng của anh khua lạo xạo.

Cà Vạt giữ chặt chân Myron. Myron cố để đá bật hắn đi. Giờ thì Giáo viên Nghệ thuật đang cười hô hô. Cánh cửa trước lại bật mở. Myron cầu mong đó là Win.

Không phải.

Dominick Rochester chạy đến. Lão thở không ra hơi..

Myron muốn kêu lên để nhắc bà Seiden đề phòng, nhưng đó là lúc một cơn đau không giống như bất cứ thứ gì anh đã từng cảm thấy xé toạc người anh. Myron rú lên một tiếng khủng khiếp đủ để khiến máu đông lại. Anh nhìn xuống chân mình. Cà Vạt đã cúi đầu thấp xuống.

Hắn đang cắn chân Myron.

Myron lại thét lên, âm thanh ấy trộn lẫn với tiếng cười và tiếng hoan hô của thằng Giáo viên Nghệ thuật.

“Nửa đi, Jeb! Ô hô!”

Myron đá không ngừng, nhưng Cà Vạt nghiêng sâu hơn, giữ thật chặt, găm gù như một con chó ngao.

Cơn đau thật khủng khiếp, khắp toàn thân.

Nỗi kinh hoàng tràn ngập Myron. Anh đập xuống bằng cái chân còn tự do. Răng Cà Vạt vẫn cắn chặt. Myron đá mạnh hơn nữa, cuối cùng cũng đá trúng đỉnh đầu hắn. Anh đẩy thật mạnh. Thịt của anh rách toạc khi anh thoát được. Cà vạt ngồi dậy và nhổ thứ gì đó ra. Myron kinh hãi nhận ra đó là một miếng thịt dưới chân.

Sau đó chúng xông vào anh. Cả ba thằng. Một đồng luôn.

Myron cúi đầu xuống và bắt đầu nhún nhảy. Anh táng phải cằm của thằng nào đó. Có một tiếng làu bàu và tiếng rủa. Nhưng một thằng khác đánh trúng bụng anh.

Anh lại cảm thấy những cái răng cắm lên chân mình, vẫn chỗ cũ, xoi vết thương rộng thêm.

Win. Win đang ở chỗ quái nào thế...?

Anh oằn người lên trong đau đớn, không biết phải làm gì tiếp theo, khi anh nghe thấy một giọng thánh thót nói, “Ôi, ngài Bolitar...?”

Myron nhìn. Đó là Giáo viên Nghệ thuật. Một tay hắn cầm súng. Tay kia, hắn đang túm tóc bà Seiden.

Chú thích

1. National Basketball Association: Hiệp hội bóng rổ nhà nghề Mỹ.
2. National Football League: Giải bóng bầu dục nhà nghề Mỹ.
3. Major League Baseball: Giải bóng chày nhà nghề Mỹ.

Chương 23

Chúng đưa Myron lên một căn nhà kho bằng gỗ tuyết tùng lớn trên tầng hai. Myron nằm sượt trên sàn. Hai tay anh bị quần băng dính ngoặt sau lưng, chân anh cũng bị trói lại. Dominick Rochester đứng cạnh anh, khẩu súng lăm lăm trong tay.

“Mày đã gọi cho thằng bạn Win của mày phải không?”

Myron nói, “Ai cơ?”

Rochester cau mày. “Mày nghĩ bọn tao ngu chắc?”

“Nếu chúng mày biết Win,” Myron nói, nhìn vào mắt lão, “về những gì anh ta có thể làm, thì câu trả lời là phải. Tao nghĩ chúng mày thật ngu xuẩn.”

Rochester cười khẩy, “Đề rồi xem,” lão nói.

Myron đánh giá nhanh tình hình. Không cửa sổ, một lối vào. Đó là lý do tại sao bọn chúng lại đưa anh lên đây: không cửa sổ. Vì vậy Win không thể tấn công từ bên ngoài hoặc từ xa được. Bọn chúng đã nhận ra điều đó, tính đến nó, đã đủ thông minh để trói anh lại và đưa anh lên đây.

Thế này thì không hay rồi.

Dominick Rochester có vũ khí. Cả thằng Giáo viên Nghệ thuật cũng vậy. Hầu như không thể đột nhập vào đây được. Nhưng anh hiểu Win. Myron chỉ cần cho anh ta thời gian.

Ở bên phải, thằng Cà vạt Thích cần vẫn cười. Có máu - máu của Myron - trên răng hắn. Giáo viên Nghệ thuật đứng bên trái.

Rochester cúi xuống nên mặt lão gi sát vào mặt Myron. Mùi nước hoa rẻ tiền vẫn còn trên người lão, tởm hơn bao giờ hết. “Tao sẽ nói cho mày biết tao muốn gì,” lão nói. “Sau đó tao sẽ để mày lại một mình với Orville và Jeb. Thấy không, tao biết mày có liên quan đến con bé mất tích kia. Và nếu mày có liên quan đến nó, mày có liên quan đến con Katie nhà tao. Hợp lý, phải không?”

“Bà Seiden đâu?”

“Không ai có hứng làm hại mẹ ta đâu.”

“Tao không có liên quan gì đến con gái mày hết,” Myron nói. “Tao chỉ cho Aimee đi nhờ xe. Thế thôi. Cảnh sát sẽ nói cho mày rõ.”

“Mày đã gọi luật sư tới.”

“Tao không gọi luật sư tới. Luật sư của tao tự đến. Tao đã trả lời mọi câu hỏi. Tao đã bảo họ là Aimee gọi tao để xin đi nhờ. Tao đã chỉ cho họ chỗ tao cho cô ấy xuống xe.”

“Thế còn con gái tao thì sao?”

“Tao không biết con bé. Cả đời mình tao chưa hề gặp con bé ấy bao giờ.”

Rochester quay lại nhìn Orville và Jeb. Myron không biết thằng nào là thằng nào. Chân anh run lên vì vết cắn.

Giáo viên Nghệ thuật đang buộc lại tóc, chỉnh cho chặt và quần lại bằng cái dải dây. “Tao tin nó.”

“Cà Vạt Thích cần thêm vào, “chúng ta cần phải, cần phải chắc chắn, tengo que estar seguro.”

Giáo viên Nghệ thuật cau mày. “Ai thế?”

“Kylie Minogue.”

“Chà, hơi lạ đấy, anh giai ạ.”

Rochester đứng thẳng dậy. “Chúng mày làm việc của mình đi. Tao sẽ trông chừng bên dưới.”

“Đợi đã,” Myron nói. “Tôi không biết gì hết.”

Rochester nhìn anh trong chốc lát. “Đó là con gái tao. Tao không thể nắm lấy cơ hội đó. Vì vậy những gì sắp xảy ra ở đây là, Anh em song sinh sẽ xử lý mày. Sau đó mà mày vẫn nói nguyên xi câu

chuyện đó, tao biết là mày không liên quan gì cả. Nhưng nếu mày có, có lẽ tao sẽ cứu được con tao. Mày có hiểu tao đang nói gì không?”

Rochester đi về phía cửa.

Anh em song sinh thủng thủng bước lại gần. Giáo viên Nghệ thuật đẩy Myron ngửa ra sau. Sau đó hắn ngồi lên chân Myron. Cà Vạt ngồi giạng háng trên ngực Myron. Hắn nhìn xuống và nhe răng. Myron nuốt nước bọt. Anh cố hắt hắt ra, nhưng với hai tay bị trói ngoặt sau lưng, điều đó là không thể được. Bụng anh cồn lên vì sợ hãi.

“Đợi đã,” Myron nói lần nữa.

“Không,” Rochester nói. “Mày sẽ trì hoãn. Mày sẽ hát hò, mày sẽ nhảy múa, mày sẽ bịa chuyện...”

“Không, đó không phải...”

“Đề tao nói nốt, được chứ? Đó là con gái tao. Mày phải hiểu điều đó. Mày cần phải vờ vụn ra trước khi tao tin mày. Anh em song sinh. Họ giỏi làm người ta vờ vụn lắm đấy.”

“Nghe tôi nói hết đã, được không? Tôi đang cố tìm Aimee Biel...”

“Không.”

“... và nếu tôi tìm thấy cô ấy, rất có khả năng tôi cũng sẽ tìm thấy cả con gái ông nữa. Tôi nói thật đấy. Xem này, ông đã tìm hiểu về tôi, phải không? Đó là cách ông biết về Win.”

Rochester ngừng lại, chờ đợi.

“Chắc hẳn ông đã nghe được đây là những gì tôi vẫn làm. Tôi giúp mọi người khi họ gặp rắc rối. Tôi cho cô bé kia xuống xe và giờ đây cô ấy đã biến mất. Tôi có nợ với bố mẹ cô bé việc tìm ra cô bé.”

Rochester nhìn Anh em song sinh. Từ phía xa Myron nghe thấy tiếng một chiếc radio của xe ô tô, bài hát lúc to lúc nhỏ đi. Đó là bài “We Built This City on Rock-n-Roll” của Starship.

Bài hát dở thứ hai trên thế giới, Myron nghĩ.

Cà Vạt Thích cắn bắt đầu hát theo. “Chúng ta đã xây dựng thành phố miền Đông, Chúng ta đã xây dựng thành phố miền Đông, Chúng ta đã xây dựng thành phố miền Đông(1)...” _ Giáo viên Nghệ thuật hippy, vẫn giữ chân Myron, bắt đầu lắc lư cái đầu, rõ ràng đang họa theo đoạn xướng âm cùng đồng bọn.

“Tôi nói thật đấy,” Myron nói.

“Thật hay dối,” Rochester nói, “dù mày nói thật hay nói dối, Anh em song sinh sẽ ở đây. Chúng sẽ tìm ra. Hiểu chưa? Mày sẽ không thể nói dối chúng được. Chỉ cần chúng mần sơ sơ, mày sẽ phun sạch những gì tụi tao cần biết.”

“Nhưng tới lúc ấy thì quá muộn rồi,” Myron nói.

“Không mất nhiều thời gian đâu.” Rochester nhìn Giáo viên Nghệ thuật.

Giáo viên Nghệ thuật nói, “Nửa tiếng, tôi đa là một tiếng.”

“Ý tôi không phải thế. Tôi sẽ quá đau đớn. Tôi sẽ không thể làm gì nổi.”

“Nó nói cũng có lý,” Giáo viên Nghệ thuật nói.

“Chúng ta sẽ để lại những dấu vết,” Cà Vạt chêm vào, nhe răng.

Rochester nghĩ ngợi về điều đó.

“Orville, mày nói nó đã ở đâu trước khi về nhà?”

Giáo viên Nghệ thuật - Orville - cho lão biết địa chỉ của Randy Wolf và kể cho lão nghe về bữa tối. Chúng đã bám theo anh, và Myron đã không để ý đến chuyện đó. Hoặc chúng rất giỏi hoặc Myron đã quá xuống phong độ - hoặc cả hai. Rochester hỏi Myron tại sao anh lại đến cả hai nơi đó.

“Căn nhà là nơi bạn trai của cô bé ở,” Myron nói. “Nhưng cậu ta không có nhà.”

“Mày nghĩ nó có liên can gì sao?”

Myron biết tốt hơn hết là trả lời theo kiểu khẳng định. “Chỉ là nói chuyện với các bạn bè của

Aimee, xem có chuyện gì với cô bé thôi. Còn ai thích hợp hơn bạn trai của cô ấy chứ?”

“Còn bữa tối?”

“Tôi đã gặp một chân rết. Tôi muốn xem xem họ đã tìm được gì về con gái ông và Aimee. Tôi đang cố gắng tìm ra một mối liên hệ giữa bọn họ.”

“Vậy mà đã biết được gì rồi?”

“Tôi chỉ mới bắt đầu thôi.”

Rochester suy nghĩ thêm một chút. Sau đó lão lắc đầu chậm rãi. “Theo tao được biết, thì mà đã đón đưa con gái nhà Biel lúc hai giờ sáng.”

“Đúng vậy.”

“Lúc hai giờ sáng,” lão nhắc lại.

“Cô ấy đã gọi cho tôi.”

“Tại sao?” Mặt lão đỏ lên. “Bởi vì mà thích đón bọn con gái học trung học à?”

“Không phải thế.”

“Ô, tao cho là mà sẽ bảo tao việc đó là vô hại chứ gì?”

“Phải.”

Myron có thể thấy cơn giận đang bùng lên. Anh đang để mắt lão.

“Mày có theo dõi phiên tòa có cái thằng bệnh hoạn Michael Jackson đó không?”

Câu hỏi làm Myron lúng túng. “Một chút, tôi đoán thế.”

“Hắn ngủ với những thằng nhóc, đúng không? Hắn thừa nhận chuyện đó. Nhưng rồi hắn lại nói, ‘Ồ nhưng việc đó vô hại mà.’”

Giờ thì Myron biết chuyện này đang đi đến đâu rồi.

“Và mà ở đây, y như thế, bảo tao là mà đón những đứa con gái học trung học xinh xắn lúc nửa đêm. Lúc hai giờ sáng. Và rồi mà nói, ‘Ồ nhưng việc đó vô hại mà.’”

“Nghe tôi đã...”

“Không, tao nghĩ tao nghe đủ rồi.”

Rochester gạt đầu ra hiệu cho Anh em song sinh tiếp tục.

Thời gian trôi qua đã đủ nhiều. Win đã, Myron hy vọng thế, vào vị trí. Có thể anh ta đang chờ đợi pha đánh lạc hướng cuối cùng. Myron không thể nhúc nhích, vì vậy anh thử một cách khác.

Không hề cảnh báo trước, Myron hét lên một tiếng.

Anh hét lâu và to hết mức có thể, ngay cả sau khi thằng Orville Giáo viên Nghệ thuật thoi một quả vào răng anh.

Nhưng tiếng hét đã có hiệu quả như mong muốn. Trong một giây, tất cả đều nhìn anh. Chỉ trong một giây. Không hơn.

Nhưng thế là đủ.

Một cánh tay vòng quanh cổ Rochester khi khẩu súng gí vào trán lão. Khuôn mặt Win lộ ra bên cạnh mặt Rochester.

“Lần sau,” Win nói, nhăn mũi, “làm ơn cố nhìn mua nước hoa rẻ tiền của mà ở trạm xăng Exxon trong vùng mà ở nhà.”

Anh em song sinh nhanh như chớp. Chúng rời khỏi Myron chỉ trong vòng chưa đầy một giây. Giáo viên Nghệ thuật rút vào góc phía xa. Cà vạt Thích cắn lùi ra sau lưng Myron và kéo anh dậy, dùng Myron như một tấm lá chắn. Giờ hắn cũng đã rút súng ra. Hắn gí nó vào gáy Myron.

Hòa.

Win vẫn vòng tay quanh cổ Rochester. Anh siết chặt lấy khí quản. Khuôn mặt Rochester đỏ sạm lại vì khí ôxy đang cạn dần. Đôi mắt lão trợn ngược lên. Vài giây sau, Win làm một việc hơi bất ngờ: Anh thả vòng tay đang siết quanh cái cổ họng. Rochester nôn oẹ và sặc một hơi dài. Dùng lão như một tấm

lá chắn, khẩu súng của Win để gần phía sau đầu lão nhưng giờ lại hướng về phía Giáo viên Nghệ thuật. “Cắt nguồn dưỡng khí của lão, với cái mùi nước hoa kinh dị đó,” Win nói, như phân bua. “Thế thì nhân đạo quá.”

Anh em song sinh nhìn ngắm Win như thể anh là thứ gì đó bé bỏng và xinh xắn chúng tình cờ gặp trong rừng. Chúng không có vẻ gì e ngại anh cả. Ngay lúc Win bước vào hiện trường, bọn chúng đã phối hợp hành động như thể chúng đã từng làm thế từ trước rồi.

“Lên vào như thế,” Giáo viên Nghệ thuật hippy nói, cười khẩy với Win. “đây là một nước cờ rất khá đấy, chú em ạ.”

“Vây hả,” Win nói. “Phải là, quá tuyệt chứ.”

Hắn cau mày. “Mày đang giễu tao đấy hả?”

“Nhanh nhẹn. Hấp dẫn. Hoa súng (2).”

Giáo viên Nghệ thuật nhìn Cà Vạt Thích cắn như muốn nói, Anh có tin thằng cha này không?

“Ồi chà chà, chú em, mày không biết mày đang giỡn mặt ai đâu.”

“Bỏ vũ khí xuống,” Win nói, “không thì tao sẽ giết cả hai đứa mày.”

Anh em song sinh mỉm cười thêm một chút, tận hưởng điều này.

“Chú em, mày đã từng làm, ờ, toán chưa?”

Win nhìn Giáo viên Nghệ thuật bằng ánh mắt kiên quyết. “Hừ, rồi.”

“Thấy không, bọn tao có hai khẩu súng. Mày có một.”

Cà Vạt Thích cắn tựa đầu lên vai Myron. “Mày,” hắn nói với Win, hào hứng, liếm môi. “Mày không nên trêu vào tội này nhá.”

“Mày nói đúng.”

Tất cả các con mắt đều dán vào khẩu súng gí sát thái dương Rochester. Đó là sai lầm. Nó giống như một xảo thuật kinh điển của một pháp sư. Anh em song sinh đã không thắc mắc tại sao Win lại thả vòng tay đang siết quanh cổ họng Rochester ra. Nhưng lý do thật đơn giản:

Nhờ vậy Win - sử dụng thân hình Rochester để che tầm nhìn của bọn chúng - có thể chuẩn bị sẵn khẩu súng thứ hai của mình.

Myron hơi nghiêng đầu sang bên trái. Viên đạn từ khẩu súng thứ hai, khẩu súng đã được giấu sau hông trái của Rochester, trúng thẳng vào trán Cà Vạt Thích Cắn. Hắn chết ngay tức khắc. Myron cảm thấy có gì đó ươn ướt bắn lên má mình.

Cùng lúc, Win bóp cò khẩu súng thứ nhất, khẩu súng đặt nơi đầu Rochester. Viên đạn đó xuyên vào họng Giáo viên Nghệ thuật. Hắn ngã xuống, tay bầu lầy chỗ đã từng là thanh quản của mình. Hắn có lẽ đã chết hoặc chí ít cũng chảy máu cho đến chết. Win không đánh liều vào chuyện đó.

Viên đạn thứ hai trúng thẳng vào giữa hai mắt hắn.

Win quay lại phía Rochester. “Cứ ngộ nguậy đi và mày sẽ cùng chung số phận với bọn chúng ngay.”

Rochester bắt bản thân mình đứng im tới mức khó tin. Win cúi xuống bên Myron và bắt đầu xé miếng băng dính ra. Anh nhìn xuống xác chết của Cà Vạt Thích cắn.

“Nhai nữa đi,” Win nói với cái xác. Anh quay lại phía Myron. “Hiểu không? Đồ cắn bậy, nhai nữa đi?”

“Vui lắm. Bà Seiden đâu rồi?”

“Bà ta vẫn bình yên vô sự, ở bên ngoài ấy, nhưng cậu sẽ phải bịa ra một câu chuyện dành cho bà ta đấy.”

Myron nghĩ về điều đó.

“Cậu đã gọi cho cảnh sát chưa?” Myron hỏi.

“Chưa. Phòng khi cậu muốn hỏi vài câu.”

Myron nhìn Rochester.

“Nói chuyện với lão ở tầng dưới ấy,” Win nói, đưa cho Myron một khẩu súng. “Tớ sẽ cho xe vào gara và bắt đầu dọn dẹp.”

Chú thích

1. Câu này trong nguyên bản là “We built este ciudad, We built este ciudad, We built este ciudad” là một câu lẫn lộn nửa tiếng Anh nửa tiếng Tây Ban Nha, trong đó “este ciudad” là nói trệch đi của cụm từ “Ciudad del Este” có nghĩa là thành phố miền Đông.

2. Nguyên văn: Flower Power - là bông hoa trong trò chơi Mario, khi Mario ăn được bông hoa này thì có khả năng bắn các đối thủ chặn đường mình.

Chương 24

Dọn dẹp.

Myron cũng lờ mờ đoán được ý của Win, mặc dù họ không tranh luận trực tiếp về nó. Win có cổ phần ở khắp nơi, bao gồm một dải đất ở vùng hẻo lánh thuộc Hạt Sussex, New Jersey. Mảnh đất rộng tám mẫu Anh. Đa phần là rừng chưa được khai phá. Nếu bạn có cổ phần ra chủ sở hữu, bạn sẽ tìm ra một công ty cổ phần tại Quần đảo Cayman. Bạn sẽ không thấy cái tên nào hết.

Có lúc Myron đã thấy khó chịu với những gì Win làm. Có lúc anh đã gom góp tất cả những chuyện xúc phạm đến đạo đức của mình. Anh bày tỏ với người bạn lâu năm của mình những điều suy ngẫm dài dòng, phức tạp về sự thiêng liêng của cuộc sống và những hiểm họa của việc tự ra tay trừ gian diệt bạo và tất cả. Win nhìn anh và buông ra ba từ:

Ta hay chúng.

Win đã có thể duy trì thể “hoà” thêm một hay hai phút nữa. Anh và Anh em song sinh lẽ ra có thể đi đến một thỏa thuận. Các anh đi, chúng tôi đi, không ai bị thương cả. Kiểu như vậy. Nhưng điều đó là không thể có được.

Ngay từ lúc Win bước vào hiện trường, Anh em song sinh coi như đã chết rồi.

Tệ nhất là ở chỗ Myron không còn cảm thấy áy náy về chuyện đó nữa. Anh rũ bỏ nó. Và khi anh bắt đầu làm như thế, khi anh biết rằng giết chúng là một hành động khôn ngoan và rằng đôi mắt của chúng sẽ không ám ảnh giấc ngủ của anh... đó là lúc anh biết đã đến lúc ngừng làm việc này. Cứu giúp mọi người, đi trên ranh giới mong manh giữa thiện và ác - nó cướp đi một mảnh nhỏ tâm hồn của bạn.

Trừ khi biết đâu không phải thế.

Biết đâu đi trên ranh giới đó - thấy được mặt kia của nó - chỉ đặt bạn vào hiện thực nghiệt ngã mà thôi. Thực tế là thế này: Một triệu thăng Orville Giáo viên Nghệ thuật hay Jeb Cà Vạt cũng không đáng giá bằng mạng sống của thậm chí chỉ một người vô tội, của một Brenda Slaughter hay một Aimee Biel hay một Katie Rochester hay, như ở nước ngoài, là mạng sống của đứa con trai anh đang là lính, Jeremy Downing.

Xem ra việc cảm thấy như vậy thật không hợp với luân thường đạo lý. Nhưng nó là thế. Anh cũng áp dụng suy nghĩ này với cả cuộc chiến tranh. Trong những giây phút thành thực nhất của mình, những giây phút anh không dám nói ra, thì Myron không quan tâm lắm đến những thường dân đang gắng gượng sinh nhai ở một cái sa mạc khô ho cò gáy nào đó. Anh không quan tâm liệu họ có được nên dân chủ hay không, liệu họ có biết đến tự do không, liệu cuộc sống của họ có được cải thiện không. Điều anh thực sự quan tâm là những chàng trai như Jeremy. Cứ giết một trăm người, một ngàn người, của bên kia đi, nếu cần phải thế. Nhưng đừng để đứa nào làm thăng con tao bị thương.

Myron ngồi đối diện với Rochester. “Lúc trước tôi đã không nói dối. Tôi đang cố gắng tìm Aimee Biel.”

Rochester chỉ nhìn chằm chằm.

“Ông biết là cả hai cô gái đều dùng một máy ATM chứ?”

Rochester gật đầu.

“Phải có một lý do tại sao. Đó không phải là một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Bố mẹ của Aimee không biết con gái ông. Họ cũng không nghĩ là Aimee biết cô ấy.”

Cuối cùng Rochester nói. “Tôi đã hỏi vợ tôi và bọn trẻ con,” lão nói, giọng yếu ớt. “Không có người nào nghĩ Katie biết Aimee cả.”

“Nhưng cả hai cô bé cùng học ở một trường,” Myron nói.

“Đó là một trường lớn.”

“Có một mối liên hệ. Phải có. Chúng ta chỉ đang bỏ sót nó thôi. Vì vậy những gì tôi cần ông và gia đình làm là bắt đầu tìm kiếm mối liên hệ đó. Hỏi các bạn bè của Katie ấy. Kiểm tra các đồ dùng của cô ấy nữa. Có cái gì đó kết nối con gái ông và Aimee. Ta mà tìm ra được, ta sẽ tiến gần hơn nhiều.”

Rochester nói, “Anh sẽ không giết tôi.”

“Không.”

Mắt lão đảo lên phía tầng trên. “Anh bạn của anh đã làm một việc đúng. Giết chết Anh em song sinh, ý tôi là thế. Anh mà thả cho bọn chúng đi, chúng có thể sẽ hành hạ mẹ anh cho tới khi bà ta nguyên rửa cái ngày anh đã sinh ra.”

Myron chọn cách không bình luận gì.

“Tôi thật ngu xuẩn vì đã thuê chúng,” Rochester nói. “Nhưng tôi đã rất tuyệt vọng.”

“Nếu ông đang tìm kiếm sự tha thứ, thì cút xuống địa ngục ấy.”

“Tôi chỉ đang cố gắng làm anh hiểu thôi.”

“Tôi không muốn hiểu,” Myron nói. “Tôi muốn tìm Aimee Biel.”

Myron phải vào phòng cấp cứu. Ông bác sĩ xem vết cắn trên chân anh và lắc đầu.

“Lạy Chúa, anh vừa bị cá mập tấn công đấy à?”

“Một con chó,” Myron nói dối.

“Anh nên giết nó đi.”

Win trả lời luôn: “Làm rồi.”

Ông bác sĩ khâu lại và sau đó băng bó vết thương. Đau khủng khiếp. Ông cho Myron ít kháng sinh và thuốc dành cho vết thương. Khi họ ra về, Win kiểm tra lại xem Myron còn giữ súng không. Anh vẫn giữ.

“Cậu có muốn tớ đi cùng không?” Win nói.

“Tớ ổn rồi.” Chiếc xe tăng tốc xuống Đại lộ Livingston. “Hai thằng đó đã được giải quyết chưa?”

“Một đi không trở lại.”

Myron gật đầu. Win nhìn mặt anh.

“Chúng được gọi là Anh em song sinh,” Win nói. “Thằng lớn tuổi hơn thất cả vạt ấy, hắn sẽ cắn đứt những núm vú của cậu trước tiên. Đó là cách bọn chúng khởi động. Một núm vú, rồi đến cái còn lại.”

“Tớ hiểu.”

“Không có bài diễn thuyết nào về việc đã làm quá tay sao?”

Những ngón tay của Myron rờ rẫm xuống ngực. “Tớ thật sự rất thích mấy cái núm vú của tớ.”

Khi Win cho Myron xuống xe thì đã rất muộn. Gần cửa trước nhà mình, Myron tìm thấy điện thoại di động của anh ở dưới đất chỗ anh đã đánh rơi nó. Anh kiểm tra số người gọi. Có cả đồng cuộc gọi nhờ, chủ yếu là các cuộc liên quan đến chuyện làm ăn. Trong lúc Esperanza đang ở Antigua hưởng tuần trăng mật, lẽ ra anh nên giữ liên lạc. Giờ cũng quá muộn để lo lắng về chuyện đó.

Ali cũng đã gọi cho anh.

Anh đã bảo nàng rằng tối nay anh sẽ đến từ lúc nào lúc nào rồi. Họ đã nói đùa về việc anh ghé qua để làm một “ca trưa” ban đêm. Trời ạ, có thật là hôm nay không nhỉ?

Anh tính chờ đến sáng, nhưng Ali có lẽ sẽ lo lắng. Thêm nữa, được nghe thấy giọng nói ấm áp của nàng thì sẽ rất dễ chịu, thật sự là dễ chịu. Anh cần nó, trong cái ngày điên rồ, mệt mỏi, đau đớn này. Anh đang đau. Chân anh run lẩy bẩy.

Ali trả lời ngay sau tiếng chuông đầu tiên. “Myron?”

“Chào, hy vọng rằng anh đã không đánh thức em dậy.”

“Cảnh sát đã ở đây.”

Không có chút âm áp nào trong giọng nói của nàng.

“Khi nào?”

“Vài giờ trước. Họ muốn nói chuyện với Erin. Về lời hứa nào đó mà hai con bé đã hứa dưới tầng hầm nhà anh.”

Myron nhắm mắt lại. “Chết tiệt. Anh không bao giờ có ý lôi con bé vào.”

“Tệ thế, con bé đã xác nhận câu chuyện của anh.”

“Anh xin lỗi.”

“Em đã gọi cho Claire. Cô ấy kể cho em về Aimee. Nhưng em không hiểu. Tại sao anh lại bắt mấy con bé hứa một chuyện như vậy?”

“Hứa gọi cho anh, ý em là thế chứ gì?”

“Phải.”

“Anh nghe lỏm được chúng nói chuyện về việc lái xe với một đứa đang say xỉn. Anh chỉ không muốn chuyện đó xảy ra với chúng.”

“Nhưng sao lại là anh?”

Anh mở miệng ra nhưng không nói được câu nào.

“Ý em là, anh chỉ mới gặp Erin hôm đó. Đó là lần đầu tiên anh nói chuyện với nó.”

“Anh không định thế, Ali.”

Có một khoảng im lặng. Myron không thích thế.

“Chúng ta ổn chứ?” anh hỏi.

“Em cần một chút thời gian cho chuyện này,” nàng nói.

Anh cảm thấy bụng mình thót lại.

“Myron?”

“Vâng,” anh nói, kéo dài chữ đó ra, “Anh đoán là không có lần nào để bù lại cái ca trưa kia đúng không?”

“Đây không phải lúc nói đùa.”

“Anh biết.”

“Aimee đang mất tích. Cảnh sát tới nhà và chất vấn con gái em. Đây có thể là chuyện thường ngày đối với anh, nhưng đó không phải là thế giới của em. Không phải em đang trách cứ gì anh đâu, nhưng...”

“Nhưng?”

“Em chỉ... em chỉ cần thêm thời gian thôi.”

“Cần có thời gian,” Myron nhắc lại. “Cái đó nghe gần giống như ‘cần có không gian’ ấy.”

“Anh lại đùa cợt nữa rồi.”

“Không, Ali. Anh không đùa.”

Chương 25

Có một lý do khiến Aimee muốn xuống xe tại cái ngõ đó. Myron tắm rửa và xỏ tạm chiếc quần thể thao. Quần của anh đã bị dính máu. Của chính anh. Anh còn nhớ đoạn hài kịch cũ của Seinfeld về các quảng cáo chất giặt tẩy có nói về việc tẩy sạch các vết máu, nếu bạn bị máu dính trên quần áo của mình, có lẽ giặt là không phải mối lo lớn nhất của bạn.

Ngôi nhà im ắng, ngoại trừ những tiếng động thông thường của một ngôi nhà. Khi anh vẫn còn là một đứa trẻ, ở một mình trong đêm khuya, những tiếng động đó khiến anh sợ hãi. Giờ đây chúng chỉ ở đó - không xoa dịu cũng không gây hoang mang. Anh có thể nghe thấy tiếng vọng nhẹ khi anh đi qua sàn bếp. Tiếng vọng chỉ xuất hiện khi bạn có một mình. Anh nghĩ về điều đó. Anh nghĩ về những gì Claire đã nói, về chuyện anh đem đến bạo lực và mất mát, về chuyện anh vẫn chưa kết hôn.

Anh ngồi một mình cạnh chiếc bàn bếp trong ngôi nhà trống trải của mình. Đây không phải là cuộc sống mà anh đã định.

Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.

Anh lắc đầu. Đúng thế thật.

Chìm đắm thế là đủ rồi, Myron nghĩ. Phần “mưu sự” đưa tâm trí anh trở lại vấn đề chính. Tức là: “Aimee Biel đã định làm gì?”

Có một lý do khiến cô chọn cái máy ATM đó. Và có một lý do khiến cô chọn con ngõ đó.

Khi Myron quay trở lại xe của mình và bắt đầu đi theo hướng Bắc tới Ridgewood đã là gần nửa đêm. Giờ anh đã biết đường rồi. Anh đỗ xe ở cuối ngõ. Anh tắt động cơ xe. Căn nhà tối om, đúng như hai đêm trước.

Được rồi, giờ thì sao?

Myron xem qua các khả năng. Một, Aimee thực sự đã đi vào ngôi nhà ở cuối ngõ đó. Người phụ nữ đã mở cửa trước đó, người phụ nữ thanh mảnh tóc vàng đội mũ bóng chày, đã nói dối Loren Muse. Hoặc có lẽ người phụ nữ đó không biết. Có thể Aimee đã đi tàu nhanh với con trai bà ta hoặc là một người bạn của con gái bà ta, và người phụ nữ này không biết chuyện đó.

Đáng nghi lắm.

Loren Muse chẳng phải kẻ ngốc. Cô ta đã đứng ở cái cửa đó trong một khoảng thời gian kha khá. Cô ta có lẽ đã tính đến những phương án kia. Nếu chúng là có thật, cô ta đã lần theo rồi.

Vì vậy Myron loại trừ khả năng đó.

Điều đó có nghĩa là ngôi nhà này là một thứ để nghi binh.

Myron mở cửa xe và bước ra ngoài. Con đường vắng lặng. Có một cái cầu môn khúc côn cầu ở cuối ngõ. Đây có lẽ là một khu xóm có trẻ con. Chỉ có tám ngôi nhà và gần như không có xe cộ đi lại. Bọn trẻ có lẽ vẫn chơi trên đường phố. Myron phát hiện ra một trong những chiếc vòng bóng rổ loại mới ra trên một trong những con đường để lái xe vào. Có thể chúng cũng có tác dụng như thế. Con ngõ cụt này là một cái sân chơi nho nhỏ của cả xóm.

Một chiếc xe vòng vào khu nhà, giống y như lúc anh cho Aimee xuống xe.

Myron nheo mắt nhìn về phía ánh đèn pha. Giờ đã là nửa đêm. Chỉ có tám ngôi nhà trên con phố, tất cả các nhà đều đã tắt đèn, tất cả đều chìm vào đêm tối.

Chiếc xe phanh lại sau xe của anh và dừng hẳn. Myron nhận ra chiếc Benz màu bạc trước cả khi Erik Biel, bố của Aimee, bước ra. Ánh đèn rất mờ, nhưng Myron vẫn có thể nhìn thấy nét giận dữ trên khuôn mặt anh ta. Nó làm cho anh ta trông giống một thằng nhóc đáng ghét.

“Anh đang làm cái quái gì ở đây thế?” Erik quát.

“Làm việc giống như anh, tôi đoán vậy.”

Erik tiến lại gần hơn. “Claire có thể sẽ tin câu chuyện của anh về việc tại sao anh lại đưa Aimee tới đây nhưng...”

“Nhưng sao hả, Erik?”

Anh ta không trả lời ngay. Anh ta vẫn bận áo sơ mi và quần may đo, nhưng vẻ mặt không được bảnh bao như thế. “Tôi chỉ muốn tìm con bé,” anh ta nói.

Myron không nói gì, để mặc cho anh ta tiếp tục.

“Claire nghĩ anh có thể giúp được. Cô ấy nói anh rất giỏi những chuyện như thế này.”

“Đúng vậy.”

“Anh giống như chàng hiệp sĩ trong bộ giáp sáng ngời của Claire,” anh ta nói với hơn một chút cay cú. “Tôi không biết tại sao hai người lại không đến với nhau.”

“Tôi thì biết,” Myron nói. “Bởi vì chúng tôi không yêu nhau theo cách đó. Thực tế, trong suốt quãng thời gian tôi biết Claire, anh là người đàn ông duy nhất mà cô ấy đã từng yêu thực sự.”

Erik đi đi bần chân, vờ như những câu đó không quan trọng gì, không được thành công lắm. “Khi tôi rẽ vào, anh đang bước ra khỏi xe. Anh đang làm gì vậy?”

“Tôi đang cố gắng lần lại những dấu chân của Aimee. Xem xem tôi có đoán ra được con bé đã thực sự đi đâu không.”

“Ý anh là gì, ‘thực sự đi’?”

“Có một lý do khiến con bé chọn chỗ này. Nó đã dùng ngôi nhà này để nghỉ binh. Đó không phải là điểm đến thực sự của nó.”

“Anh nghĩ là nó đã bỏ trốn, phải không?”

“Tôi không nghĩ đó là một vụ bắt cóc ngẫu nhiên hay cái gì đó đại loại như thế,” Myron nói. “Con bé đã dẫn tôi đến chỗ cụ thể này. Câu hỏi là, tại sao vậy?”

Erik gật đầu. Đôi mắt anh ta ươn ướt. “Anh có phiền không nếu tôi bám đuôi?”

Anh thấy phiền, nhưng Myron nhún vai và tiến về phía ngôi nhà. Những người chủ có thể thức giấc và gọi cảnh sát. Myron sẵn sàng mạo hiểm. Anh mở cánh cửa ra. Đây là nơi Aimee đã đi vào. Anh cũng rẽ đúng chỗ cô bé đã rẽ, đi ra đằng sau nhà. Có một cái cửa kính trượt. Erik lặng lẽ đi sau anh.

Myron thử mở cánh cửa kính. Đã khoá. Anh khom người xuống và rờ rẫm ngón tay dọc phía dưới. Thứ chặn bản gì đó đã đóng bánh lên. Cả trên khung cửa cũng vậy.

Cánh cửa đã lâu không được mở ra.

Erik thì thào, “Sao thế?”

Myron ra hiệu cho anh ta im lặng. Những tấm rèm đều được buông kín. Myron nghiêng người và khum bàn tay quanh mắt. Anh nhìn vào trong căn phòng. Anh không thể thấy rõ lắm, nhưng trông nó giống như một căn phòng làm việc thông thường của gia đình. Đó không phải là phòng ngủ của một cô cậu mới lớn. Anh chuyển sang phía cửa hậu. Nó dẫn đến một căn bếp.

Cũng không có phòng ngủ cho cô cậu mới lớn nào.

Tất nhiên có thể Aimee đã nói nhầm. Có thể cô bé nói ý là cô đi qua cánh cửa hậu để lên phòng Stacy, không phải là căn phòng ngủ ở ngay đây. Nhưng chết tiệt, Stacy thậm chí còn không sống ở đây. Cho nên dù theo cách nào đi nữa, rõ ràng Aimee đã nói dối. Điều khác kia - thực tế rằng cánh cửa đã không được mở và không dẫn đến một căn phòng ngủ. Nó chỉ giúp khẳng định thêm mà thôi.

Vậy cô bé đã đi đâu?

Anh sụp xuống bò trên cả hai chân hai tay và rút chiếc bút đèn pin ra. Anh chiếu nó trên mặt đất. Không có gì. Anh hy vọng sẽ thấy những dấu chân, nhưng gần đây trời không mưa nhiều lắm. Anh áp má xuống mặt cỏ, cố gắng để tìm kiếm bất cứ loại vết lõm trên mặt đất nào hơn là các dấu chân. Vẫn chẳng có gì hơn.

Erik cũng bắt đầu xem xét. Anh ta không có bút đèn pin. Hầu như không có nguồn sáng nào ở chỗ này. Nhưng dù sao anh ta vẫn cứ nhìn ngó và Myron cũng chẳng cảm anh ta.

Vài giây sau Myron đứng dậy. Anh cầm chiếc bút đèn pin thấp xuống. Cái sân sau rộng nửa mẫu Anh, có lẽ hơn. Có một cái bể bơi được bao quanh bởi một hàng rào khác. Cánh cổng này cao gần hai mét và im ỉm. Trèo lên đó sẽ rất khó, mặc dù không phải là không thể. Nhưng Myron thì không nghĩ Aimee đã vào đây để bơi.

Khoảng sân sau biến mất dưới những tán cây. Myron lần theo đường bao của mảnh đất tới rặng cây. Những hàng rào bằng cọc gỗ nhọn xinh xắn chạy vòng quanh lô đất, nhưng khi bạn tới chỗ rừng cây, hàng rào chẵn chuyển thành lưới dây. Nó rẻ hơn và thiếu tính thẩm mỹ hơn, nhưng ở đây, chen lẫn giữa cành lá và bụi cây, thì điều đó có gì quan trọng đâu?

Giờ đây Myron khá chắc chắn anh sẽ tìm kiếm cái gì.

Nó không khác gì đường ranh giới Horowitz-Seiden ở gần căn nhà riêng của anh. Anh đặt bàn tay lên phía trên cùng của bờ rào và tiếp tục luồn lách qua bụi cây. Erik bám theo. Myron đi giày Nike. Erik đi giày lười có tua không tắt.

Bàn tay Myron lần xuống phía dưới gần một bụi thông mọc cao vượt lên.

Trúng phóc, đây chính là chỗ đó. Bờ rào bị bẹp rúm xuống ở đoạn này. Anh soi cây bút đèn pin. Trông bề ngoài gì sét của nó thì cái trụ đã bị oằn xuống từ nhiều năm trước rồi. Myron ấn chiếc lưới xuống một chút và bước qua. Erik làm theo.

Lối đi tắt rất dễ tìm. Nó dài không quá năm, sáu thước. Nhiều năm trước có lẽ nó đã là một đường mòn dài hơn, nhưng với giá trị của đất đai thì ngay cả những chòm cây bụi nhỏ nhất giờ đây cũng được trưng dụng làm của riêng. Nếu đất đai của bạn có thể biến thành hữu dụng, bạn phải chắc là nó được như vậy.

Anh và Erik dừng lại giữa hai mảnh sân sau trên một con ngõ khác.

“Anh nghĩ Aimee đã đi lối này à?”

Myron gật đầu. “Phải.”

“Vậy giờ thì sao?”

“Ta tìm xem ai sống trên con phố này. Ta cố xem xem liệu có mối liên quan nào tới Aimee không.”

“Tôi sẽ gọi cho cảnh sát,” Erik nói.

“Anh có thể thử làm việc đó. Họ có thể quan tâm, có thể không. Nếu có ai đó mà con bé biết sống ở đây, điều đó có lẽ chỉ khẳng định thêm giả thuyết nó là một kẻ bỏ trốn mà thôi.”

“Dù gì thì tôi cứ thử xem.”

Myron gật đầu. Nếu anh ở trong hoàn cảnh của Erik, anh cũng sẽ làm như vậy. Họ đi qua cái sân và đứng giữa con ngõ. Myron ngắm nghía những căn nhà như thể chúng có thể cho anh lời giải đáp.

“Myron?”

Anh nhìn Erik.

“Tôi nghĩ Aimee đã bỏ trốn,” anh ta nói. “Và tôi nghĩ đó là lỗi của tôi.”

Có những giọt nước mắt trên má anh ta.

“Con bé đã thay đổi. Claire và tôi, chúng tôi đều thấy thế. Có chuyện trục trặc gì đó với Randy. Tôi thực sự rất thích thằng bé đó. Nó thật tốt với con Aimee. Tôi đã cố gắng nói chuyện với con bé về việc đó. Nhưng nó sẽ không kể cho tôi biết. Tôi... điều này nghe sẽ rất ngớ ngẩn. Tôi nghĩ có lẽ Randy đã cố ép con bé. Anh biết đấy. Tình dục ấy.”

Myron gật đầu.

“Nhưng tôi nghĩ chúng ta đang sống trong cái thời buổi nào chứ? Hai đứa đã cặp với nhau được hai năm rồi còn gì?”

“Vậy anh nghĩ là chuyện đó à?”

“Không.”

“Thế thì là chuyện gì?”

“Tôi không biết.” Anh ta im lặng.

“Anh nói đây là lỗi của anh.”

Erik gật đầu.

“Khi tôi đưa Aimee đến đây,” Myron nói, “con bé nài nỉ tôi đừng nói gì với anh và Claire. Nó nói rằng hai người đang không được ổn lắm.”

“Tôi đã bắt đầu theo dõi con bé,” Erik nói.

Đó không phải là câu trả lời trực tiếp cho câu hỏi, nhưng Myron để mặc như vậy. Erik đang mào đầu cho chuyện gì đó. Myron cần phải cho anh ta khoảng riêng một chút.

“Nhưng Aimee... nó là một đứa con gái mới lớn. Còn nhớ những năm xưa không? Anh học cách để che giấu. Vì vậy con bé đã rất cẩn trọng. Tôi đoán là nó có kinh nghiệm hơn tôi. Không phải là tôi không tin nó. Nhưng một phần nhiệm vụ của một người làm cha làm mẹ là theo dõi con cái mình. Nó cũng không có tác dụng nhiều lắm vì bọn trẻ biết việc đó.”

Họ đứng trong bóng tối, nhìn chằm chằm vào những ngôi nhà.

“Nhưng điều anh không nhận ra đó là ngay cả trong lúc anh đang theo dõi chúng, có lẽ đôi lúc, chúng lật ngược tình thế đối với anh. Có lẽ chúng nghi ngờ có điều gì không ổn và chúng muốn giúp đỡ. Và có khi con cái rốt cục lại theo dõi bố mẹ.”

“Aimee đã theo dõi anh à?”

Anh ta gật đầu.

“Con bé tìm thấy gì thế, Erik?”

“Rằng tôi đang có bồ.”

Erik gần như sụp xuống khi anh ta trút ra được điều đó. Myron cảm thấy dờ dẩn trong một giây, hoàn toàn trống rỗng. Rồi anh nghĩ về Claire, cô đã ra sao khi còn ở trường trung học, cách cô giật giật môi dưới đầy lo lắng ở cuối lớp học tiếng Anh của thầy Lampf. Một cơn sóng giận dữ tràn qua anh.

“Claire có biết không?”

“Tôi không rõ. Nếu cô ấy biết, cô ấy cũng chẳng bao giờ nói gì.”

“Vụ lăng nhăng này. Nó có nghiêm trọng không?”

“Có.”

“Sao Aimee lại phát hiện ra?”

“Tôi không biết. Thậm chí tôi còn không biết chắc là nó đã phát hiện ra chưa.”

“Aimee chưa bao giờ nói gì với anh sao?”

“Không. Nhưng... như tôi đã nói. Đã có những thay đổi. Tôi ra hôn má nó và nó lùi lại. Gần như vô tình. Cứ như tôi làm nó thấy ghê áy.”

“Đó có lẽ là chuyện bình thường với bọn trẻ mới lớn ấy mà.”

Erik cúi gục đầu xuống, lắc đầu.

“Vậy khi anh đang theo dõi con bé, cố gắng kiểm tra các e-mail của nó, ngoài việc muốn biết xem nó đang có chuyện gì...”

“Tôi muốn xem nó có biết không, phải.”

Một lần nữa Myron nhớ tới Claire, lần này là gương mặt cô trong ngày cưới, bắt đầu một cuộc sống mới với anh chàng này, mỉm cười như Esperanza đã cười hôm thứ Bảy, không chút nghi ngờ về Erik mặc dù Myron chưa bao giờ tỏ ra thân thiện với anh ta.

Như thể đọc được suy nghĩ của anh, Erik nói, “Anh chưa từng kết hôn. Anh không biết đâu.”

Myron muốn thoi vào giữa mũi anh ta. “Chắc gì đã đúng.”

“Mọi chuyện không xảy ra cùng một lúc,” anh ta nói.

“Ừ-hừm.”

“Nó bắt đầu trượt dần đi. Tất cả. Điều đó xảy ra với tất cả mọi người. Các anh xa nhau dần. Các anh có quan tâm nhưng theo một cách khác. Các anh lo cho công việc của mình, gia đình của mình, căn nhà của mình. Các anh lo cho tất cả mọi việc trừ hai người các anh. Và rồi một ngày anh thức dậy và anh muốn cảm giác đó quay trở lại. Hãy quên chuyện tình dục đi. Mọi chuyện không thực sự nằm ở vấn đề đó. Anh cần sự nồng nhiệt cơ. Và anh biết anh sẽ không bao giờ nhận được nó từ người phụ nữ mà anh yêu.”

“Erik?”

“Sao vậy?”

“Tôi thực sự không muốn nghe chuyện này.”

Anh ta gật đầu. “Anh là người duy nhất tôi từng kể.”

“Thế hả, chà, thế thì chắc hẳn tôi sống dưới một vì sao may mắn đấy nhỉ.”

“Tôi chỉ muốn... Ý tôi là, tôi chỉ cần...”

Myron giơ bàn tay lên. “Anh và Claire chả liên quan gì đến tôi cả. Tôi đến đây để tìm Aimee, không phải để sắm vai chuyên gia hôn nhân gia đình. Nhưng hãy để tôi làm rõ điều này vì tôi muốn anh biết vị trí của tôi: Nếu anh làm Claire tổn thương, tôi sẽ...”

Anh ngừng lại. Thật ngu ngốc vì đã đi xa đến thế.

“Anh sẽ sao cơ?”

“Không có gì.”

Erik gần như mỉm cười. “Vẫn là chàng hiệp sĩ trong bộ giáp sáng ngời của Claire, hờ, Myron?”

Trời ạ, Myron thực sự muốn thoi vào giữa mũi anh ta. Thay vào đó anh quay đi, quay về phía một căn nhà màu vàng với hai chiếc xe đỗ trên đường vào nhà. Và đó là lúc anh nhìn thấy nó.

Myron lạnh cứng người.

“Sao thế?” Erik nói.

Anh vội vã nhìn đi chỗ khác. “Tôi cần anh giúp.”

Erik đã mong chờ câu đó. “Nói đi.”

Myron bắt đầu quay bước trở lại phía lối mòn, tự nguyện rửa bản thân mình. Anh vẫn còn hậm hực. Lẽ ra anh không bao giờ nên để điều đó lộ ra. Điều cuối cùng anh cần đó là không được để Erik rút dây động rừng. Anh cần phải làm rõ việc này mà không có Erik.

“Anh có giỏi máy vi tính không?”

Erik cau mày. “Tôi nghĩ vậy.”

“Tôi cần anh lên mạng. Tôi cần anh đưa tất cả các địa chỉ trên con phố này lên một công cụ tìm kiếm. Chúng ta cần danh sách những người sống ở đây. Tôi cần anh về nhà ngay và làm việc đó hộ tôi.”

“Nhưng chả lẽ bây giờ chúng ta không nên làm gì sao?” Erik hỏi.

“Như việc gì cơ?”

“Gõ cửa.”

“Và nói gì? Làm gì?”

“Có lẽ ai đó đang giữ con bé làm con tin ngay tại đây, ngay trong khu nhà này.”

“Rất, rất đáng ngờ. Và kể cả thế đi nữa, gõ cửa có thể sẽ làm họ hoảng sợ. Và một khi ta gõ cửa một nhà vào giờ này, người đó sẽ gọi cho cảnh sát. Những người hàng xóm sẽ được cảnh báo. Nghe tôi nói đây, Erik. Chúng ta cần phải tính toán đầu ra đây trước. Tất cả những thứ này có thể là một sự bẽ tắc. Có khi Aimee đã không đi theo lối kia.”

“Anh đã nói là anh nghĩ con bé đi lối kia mà.”

“Nghĩ. Điều đó không có nhiều ý nghĩa lắm. Thêm nữa có lẽ sau đó con bé đã đi bộ qua năm khu nữa. Chúng ta không thể chỉ lang thang quanh đây được. Nếu anh muốn giúp, về nhà đi. Tra những địa chỉ đó. Tìm cho tôi mấy cái tên.”

Giờ họ đã đi qua lối mòn. Họ bước qua cánh cổng và quay trở lại xe của mình.

“Anh sẽ làm gì?” Erik hỏi.

“Tôi có những hướng khác mà tôi muốn theo dõi.”

Erik muốn hỏi thêm, nhưng giọng nói của Myron và ngôn ngữ cơ thể chặn anh ta lại. “Tôi sẽ gọi cho anh ngay khi nào tôi kết thúc việc tìm kiếm,” Erik nói.

Họ cùng vào xe mình. Myron nhìn Erik lái xe đi. Sau đó anh nhắc điện thoại di động lên và bấm nút gọi nhanh cho Win.

“Nói rõ.”

“Tớ cần cậu đột nhập vào một căn nhà.”

“Hay đây. Giải thích xem nào.”

“Tớ tìm thấy một lối mòn ở chỗ tớ đã cho Aimee xuống xe. Nó dẫn đến một con ngõ khác.”

“À. Rồi chúng ta có ý kiến gì về nơi cô bé đã dừng chân không?”

“Số 16 Ngõ Fernlake.”

“Nghe cậu nói có vẻ khá chắc chắn.”

“Có một cái xe đỗ trên đường vào nhà. Trên cửa kính phía sau có một cái đề can. Nó dành cho giáo viên đỗ xe ở trường trung học Livingston.”

“Tớ tới đây.”

Harlan Coben

5976 / 12170

Người hùng trở lại

5976 / 12170

Chương 26

Myron và Win hẹn gặp nhau cách đó ba khu nhà gần một trường tiểu học. Một chiếc xe đỗ ở đây sẽ đỡ lộ liễu hơn. Win vận toàn đồ đen, bao gồm cả một chiếc mũ trùm đầu màu đen che kín những lọn tóc vàng của anh.

“Tớ không nhìn thấy hệ thống báo động,” Myron nói.

Win gật đầu. Dù sao còi báo động cũng chỉ là những mối phiền toái nho nhỏ, không phải kẻ phá bĩnh. “Tớ sẽ quay lại trong vòng ba mươi phút.”

Anh đã quay lại. Vừa đúng giờ.

“Cô bé không có trong ngôi nhà. Hai giáo viên sống ở đó. Tên ông ta là Harry Davis. Ông ta dạy tiếng Anh ở trường trung học Livingston. Vợ ông ta là Lois. Bà ta dạy ở một trường cấp hai ở Glen Rock. Họ có hai cô con gái, đang tuổi học đại học, dựa vào mấy tấm hình và việc họ không ở nhà.”

“Đây không thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên được.”

“Tớ đã đặt một thiết bị GPS vào cả hai chiếc xe rồi. Davis còn có một cái cặp tài liệu bọc gói rất kỹ, đựng đầy bài thi và kế hoạch giảng dạy. Tớ cũng đặt một chiếc vào đấy luôn. Cậu về nhà, ngủ một tí đi. Tớ sẽ cho cậu biết khi nào ông ta thức dậy và bắt đầu di chuyển. Tớ sẽ bám theo. Và sau đó chúng ta sẽ theo dõi ông ta.”

Myron bò lên giường. Anh đoán giấc ngủ sẽ không bao giờ đến với anh. Nhưng nó đã đến. Anh ngủ sâu cho tới khi anh nghe thấy một tiếng cạch của kim loại vọt lên từ tầng dưới.

Bố anh là một người rất thính ngủ. Khi còn trẻ, Myron thức dậy lúc nửa đêm và cố gắng đi qua phòng bố mẹ anh mà không đánh động bố anh. Anh không bao giờ thành công. Bố anh cũng không thức giấc từ từ. Ông thức giấc với một cú giật nảy người, cứ như ai đó đã đổ nước đá vào đống chiếc quần dài rút của ông vậy.

Anh cũng vậy khi nghe thấy tiếng cạch. Anh bật dậy trên giường. Khẩu súng nằm trên chiếc bàn ở đầu giường. Anh chụp lấy nó. Điện thoại di động của anh cũng ở đó. Anh bấm nút gọi nhanh cho Win, đường dây báo cho Win tắt tiếng và nghe lén.

Myron ngồi thật im và lắng nghe.

Cánh cửa trước bật mở.

Dù là ai đi nữa, chúng đang cố gắng giữ yên lặng. Myron nhẹ nhàng trườn đến chỗ bức tường cạnh cửa phòng ngủ của anh. Anh chờ đợi, nghe ngóng thêm một chút. Kẻ đột nhập đã đi qua cửa trước. Điều đó thật kỳ quặc. Cái khóa đã cũ. Nó có thể bị cạy ra. Nhưng để làm nhẹ như thế - chỉ một tiếng cạch nhanh gọn - có nghĩa là dù đó là ai, hay đó là những ai, chúng cũng rất khá.

Anh chờ đợi.

Những bước chân.

Chúng rất êm. Myron ép lưng lên tường. Khẩu súng nắm chặt trong tay. Cẳng chân anh nhúc nhúi vì vết cắn. Đầu anh ong ong. Anh cố gắng vượt qua nó, cố gắng tập trung.

Anh tính toán vị trí tốt nhất để đứng. Dán chặt vào bức tường bên cạnh cửa, nơi anh đang đứng hiện giờ - điều đó rất tốt cho việc nghe ngóng, nhưng nó không phải là lý tưởng, bất kể những gì bạn vẫn thấy trong các bộ phim, nếu ai đó bước vào căn phòng của anh. Thứ nhất, nếu kẻ đó khá, hắn sẽ mong đợi điều đó. Thứ hai, nếu bọn chúng có hơn một người, vô một tên từ sau cánh cửa sẽ là hành động tệ nhất. Bạn buộc phải tấn công ngay lập tức và do đó để lộ mất vị trí của mình. Bạn có thể tóm được tên thứ nhất, nhưng tên thứ hai sẽ cho bạn ra bã ngay.

Myron bước nhẹ nhàng về phía cửa phòng tắm. Anh đứng sau đó, người cúi thấp, cánh cửa gần

như khép lại. Anh đã có một góc hoàn hảo. Anh có thể nhìn thấy kẻ đột nhập bước vào. Anh có thể bắn hoặc nói vọng ra - và nếu anh có bắn đi nữa, anh vẫn ở một vị trí tốt nếu có ai khác hoặc xông vào hoặc rút lui.

Những bước chân dừng lại phía bên ngoài cánh cửa phòng ngủ của anh.

Anh chờ đợi. Hơi thở của anh văng vẳng trong lỗ tai. Win rất giỏi vụ này, phần kiên nhẫn. Đó chưa bao giờ là sở trường của Myron. Nhưng anh trấn an bản thân. Anh ghìm sâu hơi thở của mình. Đôi mắt anh dán lên khung cửa để ngó.

Anh nhìn thấy một bóng đen.

Myron chĩa khẩu súng vào giữa cái bóng. Win có lẽ sẽ nhắm vào đầu, nhưng Myron nhắm vào giữa ngực, mục tiêu độ lượng nhất.

Khi kẻ đột nhập bước qua khung cửa và đi vào chỗ sáng một chút, Myron gần như thở hắt ra thành tiếng. Anh bước ra từ sau cánh cửa, vẫn giữ nguyên khẩu súng.

“Chà, chà,” kẻ đột nhập nói. “Sau bảy năm, kia có phải một khẩu súng trong tay anh không hay chỉ là anh mừng quá vì gặp em đây?”

Myron không nhúc nhích.

Bảy năm. Sau bảy năm. Và trong vài giây, cứ như bảy năm kia chưa từng xảy ra vậy.

Jessica Culver, người tri kỷ cũ của anh, đã trở lại.

Harlan Coben

6265 / 12170

Người hùng trở lại

6265 / 12170

Chương 27

Họ ở tầng dưới trong nhà bếp. Jessica mở tủ lạnh ra. “Không có Yoo-hoo sao?”

Myron lắc đầu. Yoo-hoo sôcôla đã là thức uống yêu thích của anh. Khi họ sống cùng nhau, anh luôn có sẵn hàng đông.

“Anh không uống thứ đó nữa sao?”

“Không nhiều lắm.”

“Em đoán là một trong hai ta nên lưu ý rằng mọi thứ đã thay đổi.”

“Làm sao em vào được?” anh hỏi.

“Anh vẫn để chìa khóa trong máng nước. Giống y như bố anh. Chúng ta đã dùng nó một lần. Anh còn nhớ không?”

Anh nhớ. Họ đã lén xuống tầng hầm, cười rúc rích. Họ đã làm tình.

Jessica mỉm cười với anh. Năm tháng để lộ dấu vết, anh đoán vậy. Có thêm những nếp nhăn quanh mắt. Mái tóc của cô đã ngắn hơn và kiểu cách hơn. Nhưng ấn tượng thì vẫn như cũ.

Cô xinh đẹp tới mức khiến-bạn-quy-gối.

Jessica nói, “Anh đang nhìn chăm chăm em đấy.”

Anh không nói gì.

“Thật tốt khi biết em vẫn được như thế.”

“Phải, cái anh chàng Stone Norman kia đúng là một gã may mắn.”

“Đúng vậy,” cô nói. “Em nghĩ anh sẽ thấy điều đó.”

Myron không nói gì.

“Anh sẽ thích anh ấy,” cô nói.

“Ồ, anh cá vậy.”

“Mọi người đều thế. Anh ấy có rất nhiều bạn bè.”

“Họ có gọi anh ta là Stoner không?”

“Chỉ những anh bạn thân trong nhóm nam sinh cũ thôi.”

“Lẽ ra anh phải đoán được thế.”

Jessica ngẫm anh một lát. Cái nhìn chăm chú của cô khiến mặt anh nóng bừng lên. “À mà này, trông anh kinh quá.”

“Hôm nay anh vừa ầu ẩu chút xíu.”

“Vậy thì có một số thứ không thay đổi rồi. Win sao rồi?”

“Đang nói về những thứ không thay đổi mà.”

“Thật buồn khi nghe vậy.”

“Chúng ta sẽ tiếp tục thế này,” Myron nói, “hay em sẽ nói cho anh nghe tại sao em đến đây?”

“Chúng ta có thể tiếp tục thế này thêm vài phút nữa không?”

Myron nhún vai kiểu tùy em với cô.

“Bố mẹ anh sao rồi?” cô hỏi.

“Khỏe.”

“Họ chưa bao giờ thích em.”

“Không, anh không nghĩ vậy.”

“Còn Esperanza? Cô ta có còn gọi em là Nữ hoàng Chó cái không?”

“Cô ấy hầu như đã không nhắc đến tên em trong bảy năm rồi.”

Câu đó làm cô mỉm cười. “Cứ như em là Voldemort ấy nhỉ. Chúa tể Hắc ám trong truyện Harry

Potter ấy.”

Myron nhấp nhồm trên ghế. Anh quay đi trong vài giây. Cô thật đẹp đến chết đi được. Cứ như nhìn vào một vệt nhật hay nguyệt thực. Thỉnh thoảng bạn phải nhìn đi chỗ khác.

“Anh biết tại sao em lại ở đây mà,” cô nói.

“Chơi bởi xả giàn một lần cuối trước khi em cưới Stoner hả?”

“Anh vui lòng chứ?”

“Không.”

“Nói dối.”

Anh tự hỏi liệu cô có nói đúng không, vì vậy anh chọn cách thận trọng. “Em có nhận thấy ‘Stoner’ vẫn với ‘boner’ (1) không hả?”

“Đem tên người ta ra để đùa,” Jessica nói, “trong khi tên mình lại là Myron.”

“Ném đá, nhà kính, phải, anh biết.” Mắt cô đỏ hoe. “Em say à?”

“Chắc là chuẩn choáng thôi. Em uống đủ để xóc lại tự tin mà.”

“Đề đột nhập vào nhà anh hả?”

“Phải.”

“Thế là sao, Jessica?”

“Anh và em,” cô nói. “Chúng ta vẫn chưa thực sự chấm dứt mà.”

Anh không nói gì.

“Em vờ như chúng ta đã hết, anh vờ như chúng ta đã hết. Nhưng cả hai ta đều biết rõ.” Jessica quay sang một bên và nuốt nước bọt. Anh ngấm cái cổ của cô. Anh nhìn thấy nỗi đau trong mắt cô.

“Điều gì đã nảy ra trong đầu anh trước tiên khi anh đọc tin em sắp kết hôn?”

“Anh chúc cho em và Stoner không gì khác ngoài những điều tốt đẹp nhất.”

Cô chờ đợi.

“Anh không biết anh đã nghĩ gì,” anh nói.

“Có đau đớn không?”

“Em muốn anh nói gì đây, Jess? Chúng ta đã ở bên nhau trong một thời gian dài. Tất nhiên nó đã là một cơn đau nhói.”

“Giống như” - cô ngập ngừng, nghĩ về nó - “Giống như, mặc dù em đã không nói chuyện với anh trong bảy năm trời, nó luôn luôn chỉ là vấn đề thời gian trước khi chúng ta quay lại với nhau thôi. Cứ như tất cả những thứ này chỉ là một phần của quá trình. Anh có biết ý em là gì không?”

Anh không nói gì, nhưng anh cảm thấy cái gì đó sâu thẳm bên trong anh bắt đầu xung đột.

“Và rồi hôm nay, em nhìn thấy bản in bài thông cáo của mình - bài thông cáo em đã viết - và đột nhiên nó giống như, ‘Đợi đã, đây mới là sự thật. Myron và mình vẫn chưa chấm dứt.’” Cô lắc đầu.

“Em không nói điều này là đúng.”

“Chẳng còn gì để nói cả, Jessica.”

“Vậy thôi sao?”

“Việc em ở đây,” anh nói. “Đó chỉ là tâm lý bất an trước lễ cưới thôi mà.”

“Đừng vỗ về em.”

“Em muốn anh nói gì đây?”

“Em không biết.”

Họ ngồi đó một lát. Myron gơ bàn tay ra. Cô cầm lấy. Anh cảm thấy có cái gì đó chạy qua mình.

“Anh biết tại sao em lại đến đây,” Myron nói. “Thậm chí anh không nghĩ là anh ngạc nhiên.”

“Giữa hai ta vẫn còn chút gì đó, phải không?”

“Anh không biết...”

“Em nghe thấy một chữ ‘nhưng’.”

“Em đã trải qua những gì chúng ta cùng trải qua - tình yêu, chia ly, chân thương của anh, tất cả đốn đau, tất cả quãng thời gian bên nhau, chuyện anh muốn lấy em...”

“Để em nói phần đó, được không?”

“Một giây thôi. Anh đang vào trốn.”

Jessica mỉm cười. “Xin lỗi anh.”

“Em trải qua tất cả những điều đó, cuộc sống của em trở nên gắn bó với một người khác. Và rồi một ngày, em thẳng tay chấm dứt nó. Em thẳng tay cắt bỏ nó đi như thể phạt bằng một con dao rựa. Nhưng em đã quá gắn bó rồi, mọi thứ vẫn còn đó.”

“Cuộc sống của chúng ta mắc mứu vào nhau mất rồi.”

“Mắc mứu,” anh nhắc lại. “Từ đó nghe to tát quá.”

“Nhưng nó cũng phần nào chính xác mà.”

Anh gật đầu.

“Vậy chúng ta làm gì đây?”

“Không gì cả. Đó chỉ là một phần của cuộc sống.”

“Anh có biết tại sao em không lấy anh không?”

“Chuyện đó chẳng liên quan gì cả, Jess.”

“Em không nghĩ thế. Em nghĩ chúng ta cần phải làm rõ chuyện này.”

Myron buông tay cô ra và ra hiệu, tốt thôi, tiếp đi.

“Đa số mọi người đều ghét cuộc sống của bố mẹ mình. Họ nổi loạn. Nhưng anh thì lại muốn giống y như họ. Anh muốn ngôi nhà, những đứa trẻ...”

“Còn em thì không,” anh ngắt lời. “Chúng ta đều rõ tất cả những điều này mà.”

“Không phải thế. Có lẽ em cũng đã muốn cuộc sống như thế.”

“Chỉ là không phải với anh thôi.”

“Anh biết là không phải thế mà. Em chỉ không chắc...” Cô nghiêng đầu lại gần. “Anh muốn cuộc sống đó. Nhưng em không biết liệu anh có muốn cuộc sống đó hơn cả em không.”

“Đó,” Myron nói, “là điều ngớ ngẩn nhất mà anh đã từng nghe.”

“Có lẽ, nhưng đó là những gì em đã cảm thấy.”

“Hay đây, anh đã không yêu em đủ nhiều.”

Cô nhìn anh, lắc đầu. “Không có người đàn ông nào từng yêu em nhiều như anh đã yêu.”

Im lặng. Myron kim lại câu nhận xét “Thế-còn-Stoner”.

“Khi anh bị chân thương đầu gối...”

“Đừng có nói chuyện đó nữa mà. Xin em đây.”

Jessica dần tới. “Khi anh bị chân thương đầu gối, anh đã thay đổi. Anh làm việc cật lực để vượt qua chuyện đó.”

“Có lẽ em thích kiêu than thở hơn,” Myron nói.

“Cách đó có lẽ đã tốt hơn. Bởi vì điều anh làm thay vào đó, điều rất cục anh làm, là lo sợ. Anh giữ chặt mọi thứ anh có đến nỗi chúng trở nên ngột ngạt. Đột nhiên anh đâm ra mong manh. Anh không muốn mất thêm bất cứ thứ gì khác và bỗng nhiên...”

“Tất cả những điều này thật hay, Jess ạ. Đây, anh quên mất. Hồi ở Duke, ai dạy lớp Nhập môn Tâm lý học của em thế? Vì lúc này ông ấy sẽ thấy cực kỳ hãnh diện đấy.”

Jessica chỉ lắc đầu với anh.

“Sao vậy?” anh nói.

“Anh vẫn chưa kết hôn, phải không, Myron?”

“Cả em,” anh nói, “cũng thế mà.”

“Thông minh lắm. Nhưng anh đã có nhiều mối quan hệ nghiêm túc trong bảy năm qua chưa?”

Anh nhún vai. “Ngay bây giờ anh đang có đây.”

“Thế á?”

“Sao vậy, chuyện đó bất ngờ đến thế kia à?”

“Không, nhưng nghĩ về nó xem. Anh, Quý ngài Tận tụy, Quý ngài Quan hệ Lâu dài - tại sao anh phải mất thời gian lâu đến thế để tìm được một người khác?”

“Đừng bảo anh.” Anh giơ tay lên. “Là em đã làm hư anh vì tất cả những phụ nữ khác đấy nhé?”

“Chà, điều đó có thể thông cảm được mà.” Jessica nhướn một bên chân mày. “Nhưng không, em không nghĩ vậy.”

“Chà, anh lắng nghe đây. Tại sao? Tại sao anh lại không vui vẻ kết hôn ngay bây giờ thế nhỉ?”

Jessica nhún vai. “Em vẫn đang tìm hiểu chuyện đó.”

“Đừng tìm hiểu chuyện đó nữa. Nó không còn liên quan gì đến em nữa đâu.”

Cô lại nhún vai.

Họ cùng ngồi đó. Thật nực cười khi anh cảm thấy thoải mái biết bao với tất cả điều này.

“Em còn nhớ cô bạn Claire của anh không?” Myron nói.

“Cô ấy đã kết hôn với cái anh chàng cứng nhắc đó, phải không? Chúng ta đã đến dự lễ cưới của họ mà.”

“Erik.” Anh không muốn đi sâu vào toàn bộ chuyện đó, vì vậy anh mở đầu bằng một chuyện khác. “Tôi hôm nay anh ta đã bảo anh rằng anh ta và Claire đang trục trặc. Anh ta nói chuyện đó không thể tránh khỏi, rằng cuối cùng thì tất cả đều nhạt dần đi và biến mất và rằng nó biến thành điều gì đó khác. Anh ta nói anh ta thấy nhớ cảm giác đam mê.”

“Anh ta đang lảng nhãng hả?” Jessica hỏi.

“Sao em lại hỏi thế?”

“Bởi vì nghe như anh ta đang cố biện hộ cho hành động của mình ấy.”

“Vậy em không nghĩ là không có gì liên quan đến mấy chuyện cảm xúc nhạt dần kia à?”

“Tất nhiên là cũng có chứ. Đam mê không thể lúc nào cũng nồng cháy mãi được.”

Myron nghĩ về câu đó. “Với chúng ta thì có.”

“Phải,” cô nói.

“Không chút phai nhạt.”

“Không chút nào. Nhưng lúc đó chúng ta còn trẻ. Và có lẽ đó là lý do tại sao, cuối cùng chúng ta lại xôi hỏng bỏng không.”

Anh ngẫm nghĩ câu đó. Cô lại cầm lấy tay anh. Có một dòng điện. Sau đó Jessica nhìn anh. Cụ thể hơn là nhìn cách đó. Myron lạnh cứng người.

Ôi trời.

“Anh và người phụ nữ mới này,” Jessica nói. “Có phải hai người chỉ là của nhau không?”

“Em và Stoner-Boner,” anh phản pháo. “Có phải hai người chỉ là của nhau không?”

“Nhẹ nhàng thôi. Nhưng đó không phải chuyện về Stone. Đó không phải là chuyện về cô nàng mới của anh. Đó là chuyện chúng ta.”

“Và em nghĩ là, gì nào, một chuyến tàu nhanh sẽ giúp làm rõ mọi chuyện hay sao?”

“Vẫn là một tay thợ chữ đối với các quý cô nhỉ, em thấy rồi.”

“Còn đây là một từ khác đến từ tay thợ chữ này: không.”

Jessica nghịch nghịch cái nút trên cùng của chiếc áo. Myron cảm thấy miệng anh hơi khô đi. Nhưng cô dừng lại.

“Anh nói đúng.”

Anh tự hỏi liệu anh có thấy thất vọng vì cô đã không đẩy chuyện đi xa hơn không. Anh tự hỏi anh sẽ làm gì nếu cô xử sự như thế.

Sau đó họ bắt đầu nói chuyện, chỉ ôn lại những năm tháng qua. Myron kể cho cô nghe về Jeremy, về chuyện cậu đi nghĩa vụ quân sự ở nước ngoài. Jessica kể cho anh nghe về những cuốn sách của cô, gia đình cô, thời gian cô làm việc ở West Coast. Cô không nói về Stoner. Anh không nói về Ali.

Trời sáng dần. Họ vẫn ngồi trong bếp. Họ đã trò chuyện trong nhiều giờ, nhưng cảm giác không lâu đến vậy. Chỉ thấy dễ chịu. Lúc bảy giờ sáng, điện thoại reo vang. Myron nhấc lên.

Win nói, “Giáo viên yêu thích của chúng ta sắp đi làm rồi.”

Chú thích

1.Boner: sai lầm ngớ ngẩn.

Harlan Coben

6338 / 12170

Người hùng trở lại

6338 / 12170

Chương 28

Myron và Jessica ôm nhau để tạm biệt. Cái ôm kéo dài rất lâu. Myron có thể ngửi thấy mùi tóc Jessica. Anh không nhớ tên loại dầu gội đầu của cô, nhưng nó có định hương, hoa dại và chính là loại cô đã dùng khi họ còn ở bên nhau.

Myron gọi cho Claire. “Anh có một câu hỏi nhanh thôi,” anh nói với cô.

“Erik nói anh ấy đã gặp anh đêm qua.”

“Phải.”

“Anh ấy đã ngồi máy vi tính cả đêm.”

“Tốt. Đây, em có biết một giáo viên tên là Harry Davis không?”

“Có chứ. Aimee đã học ông ấy môn tiếng Anh năm ngoái. Hiện giờ ông ấy cũng là một chuyên viên hướng dẫn, em nghĩ vậy.”

“Con bé có thích ông ấy không?”

“Rất thích.” Sau đó: “Tại sao? Ông ấy thì có liên quan gì đến chuyện này?”

“Anh biết em muốn giúp, Claire. Và anh biết Erik muốn giúp. Nhưng em phải tin anh chuyện này, được chứ?”

“Em tin anh mà.”

“Erik đã nói với em về lối đi tắt bọn anh tìm thấy chưa?”

“Rồi.”

“Harry Davis sống ở phía bên kia lối đi.”

“Lạy Chúa.”

“Aimee không ở trong nhà ông ấy hay bất cứ thứ gì. Bọn anh đã kiểm tra rồi.”

“Ý anh là gì, anh đã kiểm tra ư? Làm sao anh kiểm tra được?”

“Xin em, Claire, cứ nghe anh đã. Anh đang tìm hiểu chuyện này, nhưng anh cần phải làm mà không có ai can thiệp. Em phải giữ Erik tránh xa anh ra, được chứ? Bảo với anh ấy là anh bảo tìm tất cả các khu phố lân cận trên mạng. Bảo anh ấy lái xe quanh khu vực đó, nhưng đừng lái xe trên cái ngõ kia. Hoặc tốt hơn hết là nhờ anh ấy gọi cho Dominick Rochester - đây là bố của Katie...”

“Ông ta đã gọi cho bọn em rồi.”

“Dominick Rochester á?”

“Phải.”

“Khi nào?”

“Đêm qua. Ông ta nói ông ta đã hẹn gặp anh.”

Gặp, Myron nghĩ. Nói trại khéo nhĩ.

“Sáng nay hai bên sẽ gặp nhau – Gia đình Rochester và vợ chồng em. Bọn em sẽ xem xem liệu có tìm được mối liên quan nào giữa Katie và Aimee không.”

“Tốt. Việc đó sẽ giúp ích được đấy. Nghe này, anh phải đi đây.”

“Anh sẽ gọi chứ?”

“Ngay khi nào anh biết được điều gì đó.”

Myron nghe thấy tiếng cô khóc.

“Claire?”

“Đã hai ngày rồi, Myron.”

“Anh biết. Anh đang tìm hiểu chuyện này mà. Có lẽ em cũng muốn tìm cách tạo sức ép với phía cảnh sát nữa. Đến giờ chúng ta đã qua mốc bốn-tám-giờ rồi mà.”

“Được.”

Anh muốn nói điều gì đó như kiểu Mạnh mẽ lên, nhưng trong đầu anh câu đó nghe ngu ngốc đến nỗi anh bỏ qua luôn. Anh chào tạm biệt và gác máy. Sau đó anh gọi cho Win.

“Nói rõ,” Win nói.

“Tớ không thể tin được là cậu vẫn trả lời điện thoại kiểu đấy. ‘Nói rõ.’”

Im lặng.

“Harry Davis vẫn đang trên đường đến trường đấy chứ.”

“Vẫn.”

“Tớ đến đây.”

Trường trung học Livingston, ngôi trường cũ của anh. Myron khởi động xe. Cả cuộc xe có lẽ dài hai dặm, nhưng dù kẻ nào đang bám đuôi anh đi nữa hoặc không giỏi trò này lắm hoặc không thêm bận tâm hoặc có lẽ, sau lần thất bại ê chề trước Anh em song sinh, Myron đã thận trọng hơn. Dù thế nào đi nữa thì một chiếc Chevy xám, có lẽ là một chiếc Caprice, đã bám theo anh kể từ lúc anh rẽ lần thứ nhất.

Anh gọi cho Win và lại nhận được câu truyền thống, “Nói rõ.”

“Tớ đang bị bám đuôi,” Myron nói.

“Lại là Rochester?”

“Có lẽ.”

“Loại xe và biển số?”

Myron cho anh ta biết.

Win nói, “Chúng ta vẫn đang ở trên Tuyến 280, thế nên đi chậm lại một chút đi. Dẫn chúng xuống qua Đại lộ Mount Pleasant. Tớ sẽ đi sau chúng, gặp lại cậu ở chỗ bùng binh nhé.”

Myron làm như Win đã gợi ý. Anh rẽ vào trường Harrison để ngoặt hình chữ U. Chiếc Chevy bám theo anh vẫn đi thẳng. Myron đi ngược trở lại con đường khác trên Đại lộ Livingston. Lúc anh đi tới cột đèn giao thông tiếp theo, chiếc Chevy xám đã lại lù lù sau đuôi anh.

Myron tới chiếc bùng binh lớn phía trước trường trung học, đỗ lại, và ra khỏi xe. Không có cửa hàng cửa hiệu nào ở đây, nhưng đây là khu đầu não của Livingston - thừa loại tường gạch giống hệt nhau. Có một sở cảnh sát, toà án, thư viện thị trấn, và kia, viên đá quý lớn trên chiếc vương miện, trường trung học Livingston.

Những người chạy bộ và đi bộ buổi sáng sớm đang đi trên vòng tròn. Đa số là người có tuổi và đi lại chậm rãi. Nhưng không phải tất cả. Một tốp bốn cô nàng ngon mắt, thân hình săn chắc và có lẽ tầm trên dưới hai mươi, đang chạy cùng hướng với anh.

Myron cười với các nàng và nhướn một bên chân mày lên. “Xin chào các quý cô,” anh nói khi họ chạy qua.

Hai người trong số đó cười rúc rích. Hai người còn lại nhìn anh như thể anh vừa tuyên bố là anh đã bĩnh ra quần vậy.

Win rón rén bước tới bên cạnh anh. “Cậu đang tặng cho họ nụ cười hết công suất đấy à?”

“Tớ nghĩ là phải đến tám mươi, chín mươi oát ấy chứ.”

Win ngắm những phụ nữ trẻ trước khi tuyên bố: “Đồng tính,” anh nói.

“Chắc thế.”

“Đầy người như thế ở khắp nơi, phải không?”

Myron nhăm nhính trong đầu. Có lẽ anh đã có tới mười lăm đến hai mươi năm tìm hiểu về họ. Khi đó là những cô gái trẻ, bạn chỉ muốn không bao giờ phải chịu đựng điều đó thôi.

“Chiếc xe bám theo cậu,” Win nói, mắt vẫn dán vào những cô nàng chạy bộ trẻ tuổi, “là một chiếc xe cảnh sát không gắn biển hiệu với hai gã vận quân phục ngồi bên trong. Bọn họ đang đỗ trong khuôn

viên thư viện theo dõi chúng ta qua ống ngắm tê-lê.”

“Ý cậu là bọn họ đang chụp ảnh chúng ta ngay lúc này à?”

“Có thể,” Win nói.

“Tóc tớ trông thế nào?”

Win đưa tay ra dấu Ồn.

Myron nghĩ xem điều đó có nghĩa gì. “Có thể họ vẫn xem tớ là một đối tượng tình nghi.”

“Tớ cũng sẽ làm thế,” Win nói. Trong tay anh có vật gì đó trông như một chiếc Palm Pilot. Vật đó theo dõi thiết bị GPS của chiếc xe. “Giáo viên yêu thích của chúng ta sắp đến ngay đây.”

Bãi xe dành cho giáo viên nằm ở phía Tây ngôi trường. Myron và Win đi bộ qua. Họ cho rằng tốt hơn hết là đón đầu ông ta ở đây, phía bên ngoài, trước khi giờ học bắt đầu.

Khi họ đi, Myron nói, “Đoán xem ai đã ghé qua nhà tớ lúc ba giờ sáng nào?”

“Wink Martindale à?”

“Không.”

“Tớ khoái anh chàng đó.”

“Ai mà không khoái? Jessica đấy.”

“Tớ biết.”

“Làm sao...” Sau đó anh nhớ ra. Anh đã gọi đến điện thoại di động của Win khi anh nghe tiếng cạch nơi cánh cửa. Anh đã gác máy khi họ xuống dưới bếp.

Win nói, “Cậu đã xơi nạng chưa?”

“Đã. Nhiều lần. Nhưng không phải trong bảy năm qua.”

“Hay đấy. Nói đi, có phải cô ấy ghé qua để nắc vì cái thời xưa cũ không đấy?”

“Nắc?”

“Thổ ngữ Anglo của tớ ấy mà. Sao?”

“Một quý ông đích thực không bao giờ tiết lộ chuyện tình cảm. Nhưng đúng là vậy.”

“Và cậu từ chối?”

“Tớ vẫn còn trinh mà.”

“Sự lịch thiệp của cậu,” Win nói. “Có người sẽ bảo là đáng khâm phục.”

“Nhưng không phải cậu.”

“Không, tớ sẽ gọi nó là - và tớ sắp sửa xỏ ra những từ ngữ to tát đây nên tập trung chú ý nhé - ngu lâu dốt dai khó đào tạo.”

“Tớ đang cặp với người khác mà.”

“Tớ biết rồi. Thế là cậu và Quý cô Sáu-Phẩy-Tám hứa sẽ chỉ nắc nhau thôi đấy hả?”

“Không hẳn như thế. Nó không giống như kiểu một ngày nọ cậu quay sang người kia và bảo, ‘Này, chúng mình đừng ngủ với ai khác nữa nhé.’”

“Vậy là cậu đã không hứa cụ thể chứ gì?”

“Không.”

Win giơ cả hai tay lên, hoàn toàn đầu hàng. “Thế thì tớ chả hiểu gì cả. Jessica có mùi hôi hay gì đó hả?”

Win. “Thôi quên đi.”

“Chấm dứt.”

“Ngủ với cô ấy chỉ làm mọi việc phức tạp thêm thôi, được chưa?”

Win chỉ nhìn chăm chăm.

“Gì thế?”

“Cậu quả là một cô gái vĩ đại,” Win nói.

Họ tản bộ một quãng nữa.

Win nói, “Cậu còn cần tớ không?”

“Tớ không nghĩ thế.”

“Thế thì tớ sẽ đến công ty vậy. Nếu có rắc rối gì, nháy máy nhé.”

Myron gật đầu khi Win quay đi. Harry Davis bước ra khỏi xe. Có vài nhóm chỗ bãi đất. Myron lắc đầu. Chẳng có gì thay đổi cả. Bọn Goth chỉ mặc toàn đồ đen và đeo khoen bạc. Bọn Brain vác những cái balô nặng trĩu và mặc áo sơ mi ngắn tay bỏ cúc chất một trăm phần trăm polyester giống như lũ trợ lý giám đốc trong một buổi hội nghị các đại lý dược phẩm. Bọn Jock chiếm nhiều chỗ nhất, ngồi trên các mui xe và vận áo jacket tay da đồng phục trường, mặc dù đối với chúng thì như thế quá là nóng bức.

Harry Davis có dáng đi thông dong và nụ cười thanh thoi của một người rất được yêu mến. Về ngoài của ông ta đặt ông vào đúng tầng lớp trung lưu, và ông ta ăn vận như một giáo viên trung học, nói cách khác là tồi tàn. Tất cả các nhóm đều đón chào ông ta, việc này nói lên điều gì đó. Trước tiên, bọn Brain vẫy tay rồi rút và gọi, “Này, Thầy D ơi!”

Thầy D?

Myron dừng lại. Anh nghĩ về quyền niên giám của Aimee, những giáo viên yêu thích của cô bé: Cô Korty...

... và Thầy D.

Davis vẫn tiếp tục bước đi. Tiếp theo, bọn Goth. Chúng vẫy tay nhẹ nhàng với ông ta, phần nhiều vì quá lạnh lùng để có thể làm hơn thế. Khi ông ta đến gần chỗ bọn Jock, vài đứa giơ cao tay và “Chào Thầy D!”.

Harry Davis dừng lại và bắt đầu nói chuyện với một đứa trong nhóm Jock. Hai người tách khỏi nhóm vài thước. Anh chàng Jock mặc một chiếc áo jacket tay da của trường với hình quả bóng ở sau lưng và mấy chữ cái QB viết tắt của từ quarterback(1) trên tay áo. Mấy thằng nhóc đang gọi cậu ta. Chúng hét to, “Ê, Farm.” Nhưng chàng tiền vệ còn đang mải tập trung vào ông thầy. Myron tiến lại gần hơn để nhìn rõ hơn.

“Chà, xin chào,” Myron tự nói với mình.

Cậu trai nói chuyện với Harry Davis - giờ Myron có thể nhìn rõ cậu ta rồi, đốm râu trên cằm, mái tóc của tín đồ đạo Rastafar - không ai khác ngoài Randy Wolf.

Chú thích

1. Tiền vệ trong bóng bầu dục.

Harlan Coben

6556 / 12170

Người hùng trở lại

6556 / 12170

Chương 29

Myron cân nhắc hành động tiếp theo của mình - để họ nói chuyện tiếp hay ra gặp họ luôn? Anh xem đồng hồ. Chuông sắp reo rồi. Sau đó có thể cả Harry Davis và Randy Wolf đều sẽ vào trong, không ló ra cả ngày luôn.

Đến giờ mở màn rồi.

Khi Myron còn cách họ chừng mười thước, Randy đã phát hiện thấy anh. Đôi mắt cậu ta mở to với chút gì đó như là đã nhận ra. Randy để Harry Davis đẩy và bỏ đi. Davis bèn quay lại xem có chuyện gì.

Myron vẫy tay. “Chào mọi người.”

Cả hai cùng cứng đờ người như thể bị ánh đèn pha chiếu phải.

“Bố tôi nói tôi không nên nói chuyện với ông,” Randy nói.

“Nhưng bố cậu chưa tìm hiểu kỹ con người thật của tôi. Thực ra tôi cũng dễ thương phết đấy.” Myron vẫy tay với ông thầy đang lúng túng. “Chào, Thầy D.”

“Thế là quá đủ rồi đấy.”

Myron quay lại. Hai gã cớm vận đủ bộ đồng phục đã đứng lù lù trước mặt họ. Một gã cao và gầy nhằng cù nheo. Gã kia thì ngắn tũn với một mái tóc loăn xoăn màu đen dài thượt và một bộ ria rậm rịt. Gã cớm ngắn người trông như vừa bước ra từ một chương trình đặc biệt trên VH1(1) hồi những năm tám mươi.

Gã cao nói, “Anh nghĩ là anh đang đi đâu thế hử?”

“Đây là đất công. Tôi đang đi dạo trên đó.”

“Anh đang xỏ tôi đây phỏng?”

“Ông nghĩ đây là xỏ à?”

“Tôi sẽ hỏi anh lần nữa, anh chàng thông thái. Anh nghĩ là anh đang đi đâu thế hử?”

“Đến lớp,” Myron nói. “Sắp có bài kiểm tra cuối kỳ môn số học.”

Gã cao nhìn gã thấp. Randy Wolf và Harry Davis nhìn chằm chằm mà không nói câu nào. Vài sinh viên bắt đầu chỉ trỏ và tụ tập. Chuông reo vang. Gã cớm cao hơn nói, “Được rồi, không có gì để xem ở đây cả. Đi đi, vào lớp ngay đi.”

Myron chỉ vào Wolf và Davis. “Tôi cần nói chuyện với họ.”

Gã cớm cao hơn phớt lờ anh. “Vào lớp đi.” Rồi sau đó nhìn Randy, gã nói thêm: “Tất cả các anh.”

Đám đông vẫn dần và rồi biến sạch. Randy Wolf và Harry Davis cũng đi mất. Myron còn lại một mình với hai gã.

Gã cớm cao bước đến gần Myron. Họ cũng cao tầm tầm như nhau, nhưng Myron phải nặng hơn gã khoảng chín đến mười bốn cân. “Anh hãy tránh xa ngôi trường này ra,” gã nói chậm rãi. “Không nói chuyện với họ. Không hỏi han gì hết.”

Myron nghĩ về câu đó. Không hỏi han gì? Đây không phải là thứ bạn nói với một đối tượng tình nghi. “Đừng có hỏi ai?”

“Đừng hỏi ai bất cứ chuyện gì.”

“Thế thì mập mờ quá.”

“Anh nghĩ tôi phải nói cụ thể hơn chắc?”

“Phải, như thế sẽ giúp ích hơn đấy.”

“Anh đang đóng vai anh chàng quỷ quyết lần nữa đấy hả?”

“Chỉ muốn làm rõ thêm thôi mà.”

“Này, đồ cà chớn.” Đó là gã còm thấp hơn với bề ngoài kiểu VH1 của những năm tám mươi. Gã rút cây dùi cui ra và giơ lên. “Thế này đã đủ rõ cho chú mày chưa?”

Cả hai gã cùng cười nhạo Myron.

“Sao thế?” Gã còm thấp hơn với bộ ria mép rậm đập đập cây dùi cui lên lòng bàn tay. “Mèo tha mất lưỡi rồi hả?”

Myron nhìn hết gã còm cao, rồi nhìn lại gã còm thấp có bộ ria mép. Sau đó anh nói: “Darry Hall(2) vừa gọi. Ông ấy muốn biết liệu chuyển sum họp có đang được tiếp tục không ấy mà.”

Câu đó làm những nụ cười vụt tắt.

Tay còm cao hơn nói, “Đưa tay ra sau lưng.”

“Sao thế, anh định bảo tôi là anh ta trông không giống John Oates sao?”

“Đưa tay ra sau lưng ngay!”

“Hall và Oates? ‘Sarah Smile’? ‘She’s gone’?”

“Làm ngay đi!”

“Đây không phải là một câu sỉ nhục. Rất nhiều em mê John Oates mà, tôi chắc chắn đấy.”

“Quay lại ngay.”

“Tại sao chứ?”

“Tôi sẽ còng tay anh lại. Chúng tôi sẽ bắt giữ anh.”

“Vì tội gì?”

“Tấn công và hành hung.”

“Ai thế?”

“Jake Wolf. Ông ta nói với chúng tôi là anh đã xâm phạm tư gia của ông ta và tấn công ông ta.”

Trúng phóc.

Lũ còm ăn tiền của lão ta đã ra tay. Giờ thì anh biết tại sao mấy gã này lại bám theo anh. Đây không phải là do anh là đối tượng tình nghi trong vụ mất tích của Aimee. Đây là do áp lực của Jake Wolf Lớn.

Tất nhiên, kế hoạch diễn tiến không hoàn hảo lắm. Giờ họ sẽ bắt giữ anh.

Tay còm John Oates bập chiếc còng vào tay anh, rõ ràng có ý làm chiếc còng bám vào da anh. Myron nhìn gã cao hơn. Trông gã lúc này có vẻ hơi lo lắng, mắt láo liên. Myron đoán đó là một dấu hiệu tốt.

Gã thấp hơn túm chiếc còng để lôi anh trở lại đúng chiếc Chevy xám đã bám theo anh từ lúc anh rời nhà. Gã đẩy Myron vào ghế sau, cố đập đầu anh vào cửa kính, nhưng Myron đã chuẩn bị sẵn và cúi đầu né. Ở ghế trước, Myron phát hiện thấy một chiếc máy ảnh có ống kính tê lê, y như Win đã nói.

Hừm. Hai tay còm chụp ảnh, bám theo anh từ nhà, ngăn anh nói chuyện với Randy, còng tay anh - Jake Lớn thì đang ngồi nhăm nháp nước quả.

Gã cao hơn đứng phía ngoài và đi đi lại lại. Tất cả những chuyện này xảy ra hơi quá nhanh đối với anh. Myron quyết định là anh có thể xử lý được vụ này. Tay còm thấp có bộ ria mép và mái tóc xoắn màu đen trượt vào cái ghế cạnh Myron và cười nhạo.

“Tôi thích ‘Rich Girl,’” Myron nói với gã. “Nhưng ‘Private Eyes’ thì - Ý tôi là, bài hát đấy có vấn đề gì thế nhỉ? ‘Private eyes, they’re watching you.’ Ý tôi là, chả lẽ tất cả các cặp mắt không dõi theo anh sao? Công chúng, cá nhân, gì gì đó ấy?”

Cơn giận của gã lùn bùng nổ nhanh hơn dự kiến. Gã phóng một cú đấm vào ổ bụng Myron. Myron vẫn chuẩn bị sẵn. Một trong những điều Myron học được trong những năm qua là cách đón nhận một cú đấm. Nó rất quan trọng nếu bạn sắp tham gia vào bất cứ loại đối kháng thể chất nào. Trong những trận đánh thật, bạn hầu như luôn luôn dính đòn, kể cả bạn có giỏi đến đâu. Cách bạn phản ứng về mặt tâm lý cũng quyết định đến kết quả. Nếu bạn không biết mình trông chờ điều gì, bạn sẽ co rúm người

lại. Bạn trở nên quá đề phòng. Bạn dễ nổi sợ hãi làm chủ mình.

Nếu cú đấm hướng vào đầu, bạn cần phải đổi góc. Đừng để cú đấm hạ xuống vuông góc, nhất là vào mũi. Ngay cả động tác nghiêng đầu đi tí chút cũng có thể giúp ích được. Thay vì bốn khớp xương đập vào, có khi sẽ chỉ là hai hay một khớp thôi. Điều đó tạo ra sự khác biệt rất lớn. Bạn cũng phải thả lỏng cơ thể, thoải mái đi. Bạn nên tránh cú đánh, cuộn mình theo cú đấm theo đúng nghĩa đen. Khi một cú đấm nhắm vào ổ bụng của bạn, nhất là khi tay bạn lại bị còng ngoặt sau lưng, bạn cần phải gồng cơ bụng lên, thay đổi vị trí và cúi gập người xuống nhờ thế cú đấm sẽ không đánh mạnh vào dạ dày. Đó là điều Myron làm.

Cú đấm không đau lắm. Nhưng Myron, để ý thấy sự lo lắng của gã cao hơn, đã diễn một pha có thể khiến De Niro(3) cũng phải chú ý.

“Aarrggggghh!”

“Mẹ kiếp, Joe,” gã cao nói, “anh đang làm cái quái gì thế hả?”

“Hắn chế nhạo tôi!”

Myron vẫn co quắp và giả như bị ngạt thở. Anh khò khè, anh nôn ọe, anh bắt đầu ho không ngừng.

“Anh làm hắn bị thương rồi, Joe!”

“Tôi chỉ đánh gió hắn một phát thôi mà. Hắn sẽ không sao đâu.”

Myron ho khạc thêm. Anh làm bộ như mình không thở nổi. Rồi anh thêm vào những cơn co giật. Anh trợn ngược mắt lên và bắt đầu quằn quại như một con cá trên cầu tàu.

“Bình tĩnh nào, chết tiệt!”

Myron thè lưỡi ra, nôn ọe thêm. Ở đâu đó, một chuyên viên tuyển diễn viên đang bấm vọi số của Scorsese.

“Hắn đang tắc thở đấy!”

“Thuốc!” Myron lao phào.

“Gì cơ?”

“Không thở được!”

“Chết tiệt, tháo còng cho hắn đi!”

“Không thở được!” Myron thở gấp và oằn người lên. “Thuốc trợ tim! Trong xe tôi!”

Gã cao hơn mở cánh cửa ra. Gã giật chùm chìa khóa từ tay đồng nghiệp và mở khóa còng. Myron tiếp tục co giật và trợn ngược mắt lên.

“Không khí!”

Gã cao hơn trợn tròn mắt. Myron có thể thấy gã đang nghĩ gì: Ngoài tầm kiểm soát. Chuyện này đã vượt ra ngoài tầm kiểm soát quá nhiều.

“Không khí!”

Gã cao bước tránh sang một bên. Myron lăn ra khỏi xe. Anh nhồm dậy và chỉ về phía xe mình. “Thuốc!”

“Đi đi,” gã cao hơn nói.

Myron chạy đến xe của mình. Hai gã cảnh sát, lặng người đi, chỉ nhìn theo. Myron đã trông chờ điều đó. Họ chỉ đến đây để dọa anh. Họ không nghĩ sẽ bị cãi lời. Họ chỉ là cảnh sát làng. Những công dân của vùng ngoại ô hạnh phúc này tuân lệnh họ mà không dám hỏi han gì. Nhưng gã đàn ông này đã không cúi mình trước bọn họ. Họ đã đánh mất sự bình tĩnh và hành hung một người. Điều này có thể đồng nghĩa với rắc rối rất lớn. Cả hai chỉ muốn chuyện này kết thúc. Cả Myron cũng vậy. Anh đã biết được điều anh cần biết - Jake Wolf Lớn đang sợ hãi và cố gắng giấu diếm điều gì đó.

Vì vậy khi Myron chạy tới xe mình, anh trượt vào ghế lái, cắm chìa khóa vào ổ, khởi động và lái xe đi. Anh liếc qua gương chiếu hậu. Anh cá lợi thế đang thuộc về mình, là hai gã cóm sẽ không đuổi theo anh.

Họ không đuổi theo. Họ chỉ đứng đó.

Thực ra, trông họ có vẻ nhẹ nhõm vì đã thả cho anh đi.

Anh phải mỉm cười. Phải, giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa.

Myron Bolitar đã trở laaaại.

Chú thích

1. Một kênh truyền hình giải trí của Mỹ.

2. Darry Hall và John Oates: cặp song ca cực kỳ nổi tiếng của Mỹ. Sarah Smile và She's gone là các ca khúc ăn khách của họ.

3. Robert De Niro và Martin Scorsese: Cặp bài trùng diễn viên - đạo diễn nổi tiếng của Hollywood.

Chương 30

Myron đang cố đoán xem phải làm gì tiếp theo thì điện thoại của anh reo vang. Số của người gọi báo CUỘC GỌI NGOÀI VÙNG. Anh nhắc máy. Esperanza nói, “Anh đang ở chỗ quái nào vậy?”

“Này, tuần trăng mật thế nào rồi?”

“Như cắt. Anh có muốn biết tại sao không?”

“Tom không chịu làm tình à?”

“Phải, đàn ông các anh thật khó quyến rũ. Không, vấn đề của tôi là bạn làm ăn của tôi không nhận cuộc gọi từ khách hàng của chúng ta. Bạn làm ăn của tôi cũng không có mặt ở văn phòng để lấp chỗ trống trong lúc tôi đi vắng.”

“Tôi xin lỗi.”

“Ồi, thôi được rồi, xí xóa chuyện này.”

“Tôi sẽ bảo Cindy Lớn chuyển tất cả các cuộc gọi trực tiếp vào máy di động của tôi. Tôi sẽ có mặt ở công ty sớm hết mức có thể.”

“Có chuyện gì vậy?” Esperanza hỏi.

Myron không muốn làm hỏng tuần trăng mật của cô thêm nữa, nên anh trả lời, “Không có gì.”

“Anh nói dối.”

“Tôi đã bảo cô rồi. Không có gì.”

“Tốt thôi. Tôi sẽ hỏi Win.”

“Đợi đã, thôi được.”

Anh tóm tắt cho cô những chuyện vừa xảy ra.

“Thế,” Esperanza nói, “anh cảm thấy phải chịu trách nhiệm vì đã làm một việc tốt à?”

“Tôi là người cuối cùng nhìn thấy nó. Tôi đã cho nó xuống xe và để nó đi.”

“Để nó đi? Cái cắt gì vậy? Con bé mười tám tuổi rồi, Myron. Như thế đủ biến nó thành người lớn rồi. Nó đi nhờ xe anh. Anh ga-lăng nhưng ngu ngốc, tôi xin thêm vào - khi cho nó đi nhờ. Vậy thôi.”

“Không phải vậy.”

“Xem kìa, nếu anh cho, giả dụ, Win đi nhờ xe về nhà, liệu anh có đảm bảo là anh ta sẽ vào nhà an toàn không?”

“Loại suy tốt đấy.”

Esperanza cười khúc khích. “Ừ, được rồi. Tôi sắp về đây.”

“Không, cô không phải về đâu.”

“Anh nói đúng, tôi chưa về. Nhưng anh không thể tự mình lo cả hai việc được. Nên tôi sẽ bảo Cindy Lớn chuyển các cuộc gọi xuống đây. Tôi sẽ lo. Còn anh đi mà chơi cái trò siêu anh hùng.”

“Nhưng cô đang trong tuần trăng mật. Còn Tom thì sao?”

“Anh ấy là đàn ông mà, Myron.”

“Nghĩa là?”

“Một người đàn ông chỉ cần có tí chút là đủ vui rồi.”

“Đó quả là sự rập khuôn tàn nhẫn.”

“Vâng, tôi biết tôi ghê gớm. Tôi có thể vừa nói chuyện điện thoại vừa, chết tiệt, cho Hector bú, Tom sẽ không chớp mắt. Cộng với việc điều đó sẽ cho anh ấy thêm thời gian để chơi golf. Golf và tình dục, Myron. Như thế là khá đủ cho tuần trăng mật trong mơ của Tom rồi.”

“Tôi sẽ đền bù cho cô.”

Một phút im lặng.

“Esperanza?”

“Tôi biết anh vẫn làm những việc kiểu này lâu nay.” cô nói “Và tôi nhớ đã bắt anh hứa sẽ không lặp lại nữa. Nhưng có lẽ... có lẽ đó là một việc tốt.”

“Làm sao cô đoán ra?”

“Chết tiệt, giá mà tôi biết. Lạy Chúa, tôi còn có những việc quan trọng hơn để lo lắng. Như mấy nếp nhăn trên bụng lúc tôi mặc bikini chẳng hạn. Tôi không thể tin được là giờ tôi lại có nếp nhăn bụng. Tại thằng bé, anh biết đấy.”

Họ gác máy một phút sau đó. Myron lái xe đi lòng vòng, cảm thấy lộ liễu trong chiếc xe của mình. Nếu cảnh sát định theo dõi anh hoặc nếu Rochester định cho một cái đuôi khác bám theo, chiếc xe này sẽ trở nên bất tiện. Anh nghĩ về điều đó và gọi cho Claire. Cô trả lời ngay sau tiếng chuông đầu tiên.

“Anh đã phát hiện ra điều gì chưa?”

“Chưa, nhưng em có phiền không nếu anh đổi xe với em?”

“Tất nhiên là không. Dù sao em cũng đang định gọi cho anh. Nhà Rochester vừa rời khỏi đây.”

“Và?”

“Bọn em nói chuyện một lúc. Cố gắng tìm ra mối liên hệ giữa Aimee và Katie. Nhưng có vấn đề gì khác xuất hiện. Vấn đề em cần anh xử lý.”

“Anh còn cách nhà em hai phút.”

“Em sẽ gặp anh ở sân trước.”

Ngay khi Myron vừa bước ra khỏi xe, Claire quẳng cho anh chùm chìa khóa xe của cô. “Em nghĩ Katie Rochester đã bỏ trốn.”

“Điều gì khiến em nói như vậy?”

“Anh đã gặp ông bố chưa?”

“Rồi.”

“Đủ nói lên tất cả, phải không?”

“Có lẽ.”

“Nhưng hơn cả thế, anh đã gặp bà mẹ chưa?”

“Chưa.”

“Bà ta tên là Joan. Bà ta có cái mặt nhăn nhó thế này này - cứ như bà ta đang chờ bị ông chồng tát đấy.”

“Em đã tìm ra mối liên hệ giữa hai con bé chưa?”

“Cả hai đứa đều thích la cà trên phố mua sắm.”

“Vậy thôi?”

Claire nhún vai. Cô trông thật tàn tạ. Làn da cô giờ đây thậm chí còn bị kéo căng ra hơn nữa. Trông cô như vừa sụt mất gần năm cân sau một ngày ấy. Thân hình cô lão đảo mỗi khi cô bước đi, dường như một cơn gió mạnh cũng có thể xô cô ngã xuống đất. “Chúng ăn trưa cùng một lúc. Chúng học một môn chung trong bốn năm vừa qua - thể dục với thầy Valentine. Vậy thôi.”

Myron lắc đầu. “Em nói thấy có vấn đề gì khác à?”

“Bà mẹ. Joan Rochester.”

“Bà ta thế nào?”

“Anh có thể bỏ sót điều đó vì như em đã nói, bà ta cứ rúm ró lại và lúc nào trông cũng sợ sệt.”

“Bỏ sót cái gì?”

“Bà ta sợ ông ta. Ông chồng ấy.”

“Thì sao? Anh đã gặp lão. Anh thấy sợ lão ấy.”

“Đúng, thôi được, nhưng đây là vấn đề. Bà ta sợ ông ấy, chắc chắn rồi, nhưng bà ta không sợ cho con gái bà ta. Em không có bằng chứng nào cả, nhưng đó là rung động của em. Xem nào, anh có nhớ

lúc mẹ em bị ung thư không?”

Năm thứ hai trung học. Người đàn bà tội nghiệp qua đời sáu tháng sau đó. “Tất nhiên.”

“Em đã gặp gỡ các cô gái khác cũng phải trải qua điều tương tự. Một nhóm hỗ trợ các gia đình có người bị ung thư. Bọn em đã từng có một chuyến đi dã ngoại, trong dịp đó anh cũng có thể đưa các bạn bè khác đi cùng. Nhưng rất kỳ lạ - anh biết chính xác ai thực sự đã trải qua nỗi đau và ai chỉ là một người bạn. Anh gặp những người chịu cùng cảnh ngộ và anh biết. Đó là rung động.”

“Và Joan Rochester không có rung động?”

“Bà ta có rung động, nhưng không phải loại rung động kiểu “con gái tôi đang mất tích”. Em cố gặp riêng bà ta. Em nhờ bà ta giúp em pha cà phê. Nhưng cũng chẳng đi tới đâu. Em bảo anh rồi, bà ta biết điều gì đó. Người đàn bà đó cũng sợ hãi, nhưng không giống như em.”

Myron nghĩ về điều đó. Có một triệu cách giải thích, đặc biệt là cách hiển nhiên nhất - mọi người có phản ứng khác nhau đối với sự căng thẳng - nhưng anh muốn tin vào trực giác của Claire trong chuyện này. Câu hỏi là, nó có ý nghĩa gì? Và anh có thể làm gì với nó?

“Để anh nghĩ kỹ đã,” cuối cùng anh nói.

“Anh đã nói chuyện với ông Davis chưa?”

“Chưa.”

“Thế còn Randy?”

“Anh đang định. Đó là lý do tại sao anh cần xe của em. Sáng nay cảnh sát đã tổng anh ra khỏi khuôn viên trường trung học.”

“Tại sao?”

Anh không muốn nhắc tới bố của Randy nên anh nói, “Anh vẫn chưa chắc chắn. Xem kìa, để anh đi nào, được chứ?”

Claire gật đầu, nhắm mắt lại.

“Nó sẽ ổn thôi,” Myron nói, bước về phía cô.

“Xin anh,” Claire giơ một tay lên để ngăn anh lại. “Đừng lãng phí thời gian dành những thứ vô vị đó cho em, được chứ?”

Anh gật đầu, chui vào chiếc SUV của cô. Anh thấy phân vân về điểm đến tiếp theo. Có lẽ anh sẽ quay trở lại trường. Nói chuyện với ông hiệu trưởng. Có lẽ ông hiệu trưởng có thể gọi Randy hoặc Harry Davis lên phòng ông. Nhưng sau đó thì sao?

Điện thoại di động reo vang. Thêm một lần nữa bộ phận báo số người gọi không đem lại cho anh chút thông tin gì. Công nghệ xác định số người gọi xem ra khá vô dụng. Dù sao những người bạn muốn tránh chỉ cần chọn dịch vụ ẩn số là xong.

“Alô?”

“Này, anh chàng bảnh trai, tôi vừa nhận được tin nhắn của anh.”

Là Gail Berruti, người quen của anh ở công ty điện thoại. Anh đã quên hết những cuộc gọi kỳ quặc gọi anh là “Thằng khốn”. Bây giờ nó có vẻ không còn quan trọng nữa, chỉ là một trò đùa trẻ con, trù phi có lẽ, chỉ có lẽ thôi, có một mối liên hệ. Claire đã nói Myron hay đem đến đau thương mất mát. Có lẽ ai đó trước kia anh có dính dáng đến đã xuất hiện để tìm kiếm anh. Có lẽ bằng cách nào đó Aimee đã bị kéo vào vụ này.

Đó là khoảnh khắc dài nhất.

“Tôi bật tin anh lâu lắm rồi,” Berruti nói.

“Phải, tôi bận quá.”

“Hoặc không bận, tôi đoán thế. Anh sao rồi?”

“Tôi khá ổn. Cô có thể truy ra số điện thoại chứ?”

“Đó không phải là một cuộc truy tìm, Myron. Anh đã nói vậy trong tin nhắn điện thoại. “Truy ra số

điện thoại.” Đó không phải một cuộc truy tìm. Tôi chỉ cần tra cứu nó thôi.”

“Gì cũng được.”

“Không phải gì cũng được. Anh biết rõ hơn mà. Giống như trên tivi ấy. Anh đã bao giờ xem một cuộc truy tìm điện thoại trên tivi chưa? Họ luôn nói phải bắt kẻ đó giữ máy để họ truy ra cuộc gọi. Thật vớ vẩn, anh biết đấy. Anh truy ra nó ngay. Điều đó là ngay tức thì. Nó không tốn chút thời giờ nào cả. Sao họ lại làm thế nhỉ?”

“Thế thì hồi hộp hơn,” Myron nói.

“Điều đó thật ngu xuẩn. Họ làm những trò lạc hậu lộ bịch trên tivi. Tối hôm nọ tôi xem một phim về cớm, và người ta chỉ mất có năm phút để làm cái xét nghiệm ADN. Chồng tôi làm cho phòng thí nghiệm hình sự ở John Jay. May mắn lắm mới có được kết quả xác nhận ADN sau một tháng. Trong khi đó ba cái trò điện thoại - những thứ có thể làm xong chỉ trong vài phút với sự trợ giúp của một cái máy vi tính - thì họ làm mãi mới xong. Và kẻ xấu thì luôn gác máy ngay trước khi họ xác định được địa điểm. Anh đã bao giờ chứng kiến việc truy tìm chưa? Chưa bao giờ. Nó làm tôi phát cáu, anh biết không?”

Myron cố gắng đưa Berruti quay trở lại vấn đề “VẬY cô đã tra ra số điện thoại?”

“Tôi có số ở đây rồi. Hơi tò mò chút: Sao anh lại cần nó?”

“Cô quan tâm từ bao giờ thế?”

“Nói hay đấy. Thôi được, giờ ta hãy nói đến nó. Trước hết, dù đó là ai thì hẳn cũng muốn che đậy danh tính. Cuộc gọi đến từ một máy điện thoại tự động.”

“Ở đâu?”

“Gần số 1-10 Đại lộ Livingston ở Livingston, New Jersey.”

Trung tâm thành phố, Myron nghĩ. Gần cửa hàng Starbucks trong vùng và tiệm giặt là của anh. Myron suy nghĩ về điều đó. Ngõ cụt chẳng? Có lẽ. Nhưng anh lại có một ý nghĩ.

“Tôi cần nhờ cô giúp thêm hai việc, Gail” Myron nói.

“Giúp nghĩa là không có trả công.”

“Ngữ nghĩa thôi,” Myron nói “Cô biết là tôi sẽ không để cô thiệt mà.”

“Đúng, tôi biết. Vậy anh cần gì?”

Harry Davis đang giảng một bài về Hoà bình riêng(1) của John Knowles. Ông cố gắng tập trung, nhưng từ ngữ cứ tuôn ra như thể ông đang đọc theo một người nhắc vở bằng thứ ngôn ngữ ông không thật hiểu. Các sinh viên ghi chép. Ông tự hỏi không biết chúng có để ý rằng ông không thực sự ở đó, rằng ông đang miễn cưỡng làm việc không. Đáng buồn là ở chỗ, ông nghĩ là chúng không.

Tại sao Myron Bolitar muốn nói chuyện với ông?

Cá nhân ông không quen Myron, nhưng bạn không thể dạo quanh những hành lang của ngôi trường này quá hai thập kỷ mà không biết anh ta là ai. Ở đây anh chàng này là một huyền thoại. Anh ta nắm giữ mọi kỷ lục về bóng rổ mà ngôi trường từng có.

Vậy tại sao anh ta muốn nói chuyện với ông?

Randy Wolf đã biết anh ta là ai. Bố cậu ta cảnh báo là không được nói chuyện với Myron. Tại sao?

“Thầy D? Đây, thầy D?”

Tiếng nói đánh tan màn sương mù trong đầu ông.

“Ồ, Sam.”

“Em có thể, ờ, vào nhà vệ sinh được không ạ?”

“Đi đi.”

Harry Davis dừng lại sau đó. Ông đặt viên phấn xuống và nhìn lướt qua những khuôn mặt phía trước ông. Không, chúng không hề cười đùa. Đa số chúng đang nhìn xuống quyền vở. Vladimir

Khomenko, một sinh viên của chương trình trao đổi, gục đầu xuống bàn, có lẽ đang ngủ. Những sinh viên khác nhìn ra ngoài cửa sổ. Một số đưa tay xuống rất thấp trên ghế, xương sống dường như được làm từ thạch dẻo Jell-O, Davis thấy ngạc nhiên vì chúng không bị trượt xuống sàn nhà.

Nhưng ông quan tâm đến chúng. Một số đứa được quan tâm hơn những đứa khác. Nhưng ông quan tâm đến tất cả. Chúng là cuộc sống của ông. Và lần đầu tiên, sau gần ấy năm, Harry Davis bắt đầu cảm thấy mọi thứ đang tuột mất.

Chú thích

1. Nguyên văn: A separate Peace.

Harlan Coben

6918 / 12170

Người hùng trở lại

6918 / 12170

Chương 31

Myron bị nhức đầu, và nhanh chóng hiểu vì sao. Hôm đó anh vẫn chưa uống cà phê. Vì vậy anh đi thẳng tới Starbucks với hai ý nghĩ trong đầu - caffeine và điện thoại công cộng. Caffeine thì đã có anh chàng phục vụ quầy hay căn nhần với đốm râu dưới cằm và món tóc mái dài thướt trông như một hàng lông mi không lồ lo hộ rồi. Còn vấn đề điện thoại công cộng sẽ cần thêm chút công sức.

Myron ngồi ở một chiếc bàn ở ngoài trời và nhìn chăm chăm vào cái bớt điện thoại công cộng đáng ghét. Nó lộ liễu không chịu được. Anh bước tới bớt. Trên chiếc điện thoại có những miếng dán quảng cáo 800 số điện thoại có thể gọi các cuộc gọi giảm giá. Cái trông nổi bật nhất mời mọc “các cuộc gọi miễn phí ban đêm” và có một hình mặt trăng khuyết phòng khi bạn không biết thế nào là đêm.

Myron cau mày. Anh muốn hỏi cái bớt điện thoại công cộng ai đã quay số của anh và gọi anh là thằng khốn và nói anh sẽ phải trả giá cho những gì anh đã làm. Nhưng cái điện thoại không thể nói chuyện với anh được. Toàn chuyện kiểu như vậy đã xảy ra.

Anh quay trở lại ghế ngồi và cố gắng tính toán những gì anh cần phải làm. Anh vẫn muốn nói chuyện với Randy Wolf và Harry Davis. Họ có thể không tiết lộ cho anh nhiều điều - họ có thể sẽ không nói chuyện với anh - nhưng anh sẽ tìm ra cách để ép họ phải nói. Anh cũng cần phải gặp bà bác sĩ làm ở St. Barnabas, Edna Skyler. Bà thừa nhận đã nhìn thấy Katie Rochester ở New York. Anh muốn biết vài chi tiết về vụ này.

Anh gọi đến tổng đài St. Barnabas và sau hai câu giải thích ngắn gọn, Edna Skylar nhắc máy. Myron giải thích điều anh muốn.

Edna Skylar tỏ ra bức dọc. “Tôi đã bảo mấy ông điều tra viên đừng có nhắc đến tên tôi rồi cơ mà.”

“Họ đã làm vậy.”

“Vậy sao ông lại biết?”

“Tôi có những mối quen biết tốt.”

Bà suy nghĩ về điều đó. “Trong vụ này ông có vai trò gì, ông Bolitar?”

“Một cô gái nữa vừa mất tích.”

Không có câu trả lời.

“Tôi nghĩ có lẽ có một mối liên hệ giữa cô gái ấy và Katie Rochester.”

“Như thế nào?”

“Chúng ta gặp nhau được không? Khi đó tôi có thể giải thích mọi chuyện.”

“Thực sự tôi không biết gì cả.”

“Xin bà.” Một khoảng lặng “Bác sĩ Skylar?”

“Khi tôi nhìn thấy cô gái nhà Rochester, cô ấy ra hiệu rằng cô ấy không muốn bị phát hiện.”

“Tôi hiểu điều đó. Tôi chỉ cần vài phút thôi.”

“Sắp tới tôi có mấy bệnh nhân. Tôi có thể gặp ông vào buổi trưa.”

“Cảm ơn bà,” anh nói, nhưng Edna Skylar đã gác máy.

Larry Kidwell Lithi và Bộ ngũ Tẩm thuốc lê bước về phía cửa hàng Starbucks. Larry đi ngay tới bàn của anh ta.

“Một ngàn bốn trăm tám mươi tám hành tinh trong ngày sáng thế, Myron. Một ngàn bốn trăm tám mươi tám. Còn tôi thì chưa nhìn thấy một xu nào. Anh biết tôi đang nói gì không?”

Larry trông vẫn tẻ như mọi khi. Về mặt địa lý, họ sống rất gần trường trung học cũ, nhưng ông chủ nhà hàng yêu thích của anh, Peter Chin, đã nói gì về những năm tháng qua đi nhưng con tim vẫn không

thay đổi ấy nhỉ? Chà, chỉ có mỗi con tim thôi.

“Biết được thì đã tốt,” Myron nói. Anh nhìn lại cái bột điện thoại công cộng và một ý nghĩ vụt đến trong óc anh. “Đợi đã.”

“Hả?”

“Vào lần cuối cùng tôi gặp anh mới có một ngàn bốn trăm tám mươi bảy hành tinh, đúng không?”

Larry trông có vẻ bối rối. “Anh có chắc không?”

“Tôi chắc chắn.” Đầu óc Myron bắt đầu làm việc. “Và nếu tôi không nhầm, anh nói hành tinh tiếp theo là của tôi. Anh nói nó đã xuất hiện để tìm kiếm tôi và cái gì đó về việc đập mặt trăng ấy.”

Đôi mắt Larry sáng lên “Đập mảnh trăng. Hấn ghét anh lắm đấy.”

“Mảnh trăng đó ở đâu?”

“Ở hệ mặt trời Aerolis. Của Guanchomitis.”

“Anh có chắc không, Larry? Anh có chắc nó không phải là...” Myron đứng dậy và dẫn anh ta ra chỗ bột điện thoại. Larry co rúm người lại. Myron chỉ vào miếng dán, vào hình mặt trăng khuyết trên mẫu quảng cáo các cuộc gọi miễn phí ban đêm. Larry thở hổn hển.

“Đây có phải mảnh trăng đó không?”

“Ồi xin anh, lạy Chúa tôi, xin anh...”

“Bình tĩnh nào, Larry. Lại có ai khác muốn có hành tinh đó chứ? Ai lại ghét tôi đến mức muốn đập mảnh trăng cơ chứ?”

Hai mươi phút sau, Myron thẳng hướng tới tiệm giặt là của Chang. Maxine Chang có ở đó, tất nhiên là vậy. Có ba người đang xếp hàng. Myron không xếp hàng sau bọn họ. Anh đứng sang bên cạnh và khoanh tay. Maxine cứ len lén nhìn anh. Myron chờ cho tới khi các khách hàng ra về hết. Rồi anh tiến lại gần.

“Roger đâu?” anh hỏi.

“Nó ở trường.”

Myron bắt gặp ánh mắt cô ta. “Cô có biết nó đã gọi cho tôi suốt không?”

“Sao nó lại gọi cho anh?”

“Cô nói tôi xem nào.”

“Tôi không biết anh đang nói đến chuyện gì.”

“Tôi có một người bạn ở công ty điện thoại. Roger đã gọi cho tôi từ cái bột ở đằng kia kia. Tôi có những nhân chứng đáng tin cậy có thể nhớ được nó đã ở đó vào đúng lúc.” Như thế còn hơn cả phỏng đại, nhưng Myron vẫn tiếp tục. “Nó đe dọa tôi. Nó gọi tôi là thằng khốn.”

“Roger không làm thế đâu.”

“Tôi không muốn kéo nó vào rắc rối, Maxine. Có chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Một khách hàng khác bước vào. Maxine quát to câu gì đó bằng tiếng Trung. Một người phụ nữ đứng tuổi từ phía sau đi ra và làm thay. Maxine ra hiệu bằng cách hất đầu ý bảo Myron đi theo cô. Anh làm theo. Họ đi qua làm những hàng mắc áo xô lệch đi. Khi anh vẫn còn là một đứa trẻ, tiếng kim loại kêu vo vo của những hàng mắc áo đã luôn khiến anh ngạc nhiên, cứ như thể vật gì đó đến từ một bộ phim khoa học viễn tưởng tuyệt vời vậy. Maxine đi tiếp cho đến khi họ ra đến con hẻm phía sau.

“Roger là một thằng bé tốt,” cô nói “Nó làm việc rất chăm chỉ.”

“Có chuyện gì vậy, Maxine? Lúc tôi ở đây lần trước, cô vui vẻ lắm cơ mà.”

“Anh không biết là nó khó khăn đến mức nào đâu. Phải sống ở một thị trấn như thế này.”

Anh biết chứ - anh đã sống ở đây gần trọn cuộc đời - nhưng anh ghì姆 lại.

“Roger đã làm việc rất chăm chỉ. Nó đạt được những điểm tốt. Đúng thứ tư trong lớp. Những đứa kia. Chúng thật hư hỏng. Đứa nào cũng có gia sư riêng. Chúng có phải làm việc gì đâu. Roger, nó làm việc tất cả các ngày sau giờ ở trường. Nó học ở căn phòng phía sau. Nó không đi tiệc tùng. Nó không

có bạn gái.”

“Thế những điều này thì liên can gì đến tôi?”

“Những ông bố bà mẹ khác thuê người để viết bài luận cho con họ. Họ trả cho các lớp học để cải thiện bảng điểm của chúng. Họ cúng tiền cho các trường lớn. Họ còn làm nhiều việc khác, thậm chí tôi không biết. Việc anh vào đại học ở đâu rất quan trọng. Nó có thể quyết định cả cuộc đời anh. Mọi người đều rất lo lắng, họ làm bất cứ việc gì, bất cứ việc gì để đưa con họ vào một trường tốt. Thị trấn này, anh thấy nó suốt rồi đấy. Có lẽ cũng có người tốt, có lẽ, nhưng anh có thể bào chữa cho mọi tội lỗi miễn là anh có thể nói, ‘Đó là vì con cái tôi.’ Anh hiểu không?”

“Tôi hiểu, nhưng tôi chẳng thấy những điều này có liên can gì đến mình cả.”

“Tôi cần anh hiểu. Đây là những gì chúng tôi phải cạnh tranh. Với tất cả những thứ tiền bạc và quyền lực đó. Với những kẻ lừa lọc và cướp bóc và sẽ làm bất cứ việc gì.”

“Nếu cô đang nói với tôi là chuyện nhận vào đại học ở đây đầy tính cạnh tranh, thì tôi biết rồi. Hồi tôi tốt nghiệp nó cũng cạnh tranh khiếp lắm.”

“Nhưng anh đã có bóng rổ.”

“Phải.”

“Roger là một sinh viên giỏi. Nó làm việc rất chăm chỉ. Và ước mơ của nó là vào trường Duke. Nó nói với anh rồi. Có lẽ anh chẳng nhớ đâu.”

“Tôi nhớ là nó đã nói điều gì đó về việc đâm đơn vào trường đó. Tôi không nhớ nó có nói đây là mơ ước của nó hay gì đó không. Nó chỉ liệt kê ra một đồng các trường.”

“Đây là lựa chọn số một của nó,” Maxine Chang quả quyết nói. “Và nếu Roger làm được, sẽ có một suất học bổng chờ nó. Nó sẽ được chu cấp học phí. Điều đó rất quan trọng đối với chúng tôi. Nhưng nó đã không trúng tuyển. Mặc dù nó xếp thứ tư trong lớp. Mặc dù nó có những bảng điểm tốt. Những bảng điểm tốt hơn - và những điểm số cao - hơn Aimee Biel.

Maxine Chang nhìn Myron với ánh mắt hằn học.

“Chờ chút. Cô đang đổ lỗi cho tôi vì Roger không vào được trường Duke hay sao?”

“Tôi không biết nhiều lắm, Myron. Tôi chỉ là một người thợ giặt là. Nhưng một trường như Duke hầu như không bao giờ lấy hơn một sinh viên từ một trường trung học ở New Jersey. Aimee Biel đã được tuyển. Roger xếp hạng cao hơn. Nó có bảng điểm tốt hơn. Nó có thư giới thiệu của những giáo viên giỏi. Cả hai đứa đều không phải vận động viên. Roger chơi viôlông, Aimee chơi ghi-ta.” Maxine Chang nhún vai.

“Vậy anh nói cho tôi xem: Sao con bé được nhận mà không phải là Roger?”

Anh muốn phản đối, nhưng sự thật ngăn anh lại. Anh đã viết một lá thư. Anh thậm chí đã gọi cho người bạn của mình ở ban tuyển sinh. Mọi người vẫn làm những chuyện kiểu đó suốt. Nó không có nghĩa là Roger Chang bị từ chối nhập học. Nhưng một phép toán đơn giản: Khi một người chiếm được chỗ, thì một người khác không.

Maxine nói giọng biện hộ. “Roger chỉ giận quá thôi.”

“Đấy không phải cách bào chữa.”

“Không, không phải. Tôi sẽ nói chuyện với nó. Nó sẽ xin lỗi anh, tôi hứa đấy.”

Nhưng một ý nghĩ khác đến với Myron. “Roger chỉ bức tức với tôi thôi à?”

“Tôi không hiểu.”

“Nó có bức tức cả Aimee không?”

Maxine Chang nhăn mặt. “Sao anh lại hỏi thế?”

“Bởi vì cuộc gọi tiếp theo từ bộ điện thoại công cộng đó là đến máy di động của Aimee Biel. Roger có giận con bé không? Có lẽ là phần nộ chăng?”

“Không phải Roger, không. Nó không như thế đâu.”

“Phải rồi, nó chỉ gọi cho tôi và đe dọa thôi.”

“Nó không có ý gì đâu. Nó chỉ sỗ miệng thế thôi.”

“Tôi cần nói chuyện với Roger.”

“Cái gì? Không, tôi cấm anh đấy.”

“Tốt thôi, tôi sẽ đến cảnh sát. Tôi sẽ nói cho họ biết về những cuộc gọi đe dọa.”

Đôi mắt cô mở to. “Anh sẽ không làm thế.”

Anh sẽ. Có lẽ anh nên. Nhưng chưa phải lúc. “Tôi muốn nói chuyện với nó.”

“Nó sẽ ở đây sau giờ học ở trường.”

“Vậy tôi sẽ quay lại lúc 3 giờ. Nếu nó không có mặt ở đây, tôi sẽ đến cảnh sát.”

Chương 32

Bác sĩ Edna Skylar gặp Myron ở tiền sảnh của Trung tâm Y tế St. Barnabas. Bà vận đủ bộ - một cái áo choàng trắng, một cái thẻ tên với lôgô của bệnh viện, một cái ống nghe đu đưa quanh cổ, một cặp hồ sơ trong tay. Bà cũng có cả tác phong bác sĩ rất ấn tượng, được hoàn thiện với cái dáng điệu đáng ghen tị, nụ cười nhỏ nhẹ, cái bắt tay chặt-mà-không-siết.

Myron tự giới thiệu về mình. Bà nhìn thẳng vào mắt anh và nói, “Nói cho tôi biết về cô gái mất tích đi.”

Lời nói của bà không dành chút khoảng thời gian nào cho việc tranh luận. Myron cần bà tin anh, nên anh vào đề ngay, tránh không nhắc đến họ của Aimee. Hai người đứng ở giữa sảnh. Các bệnh nhân và khách khứa qua lại hai bên, một số người đi sát cạnh.

Myron nói: “Có lẽ chúng ta nên đến chỗ nào kín đáo hơn.”

Edna Skylar mỉm cười, nhưng không có chút vui vẻ nào cả. “Những người này bận tâm với những việc quan trọng của họ hơn là chúng ta.”

Myron gật đầu. Anh thấy một ông cụ trên chiếc xe lăn với một cái mặt nạ ôxy. Anh thấy một người phụ nữ xanh xao trong bộ tóc giả chẳng hợp tí nào đang đăng ký nhập viện với ánh mắt vừa cam chịu vừa hoang mang, như thể bà ta đang tự hỏi liệu có được đăng ký xuất viện không và liệu điều đó thậm chí có còn quan trọng nữa không.

Edna Skylar quan sát anh. “Có rất nhiều người chết ở đây,” bà nói.

“Làm sao bà làm được việc này?” Myron hỏi.

“Anh muốn nghe những lời sáo rỗng phổ biến về chuyện có thể tách bạch vấn đề cá nhân và vấn đề chuyên môn chẳng?”

“Không hẳn.”

“Sự thật là, tôi không biết. Công việc của tôi rất thú vị. Nó không bao giờ cũ. Tôi nhìn thấy cái chết nhiều rồi. Điều đó cũng không bao giờ cũ. Nó không giúp tôi chấp nhận đạo đức của bản thân tôi hay bất cứ điều gì đại loại như thế. Trái lại. Cái chết là một nỗi đau bất biến. Cuộc sống quý giá hơn những gì anh có thể tưởng tượng. Tôi đã thấy nó, giá trị thực sự của cuộc sống, không chỉ là những thứ vô vị thông thường mà chúng ta vẫn nghe kể. Cái chết là kẻ thù. Tôi không chấp nhận nó. Tôi chiến đấu với nó.”

“Và việc đó không bao giờ trở nên mệt mỏi?”

“Chắc chắn là có. Nhưng tôi sẽ làm việc gì khác đây? Nướng bánh quy ư? Làm ở Phố Wall ư?” Bà nhìn quanh. “Đi nào, anh nói đúng - ở đây mất tập trung quá. Đi theo tôi, nhưng tôi đang có một lịch làm việc dày đặc, vì vậy anh cứ nói tiếp đi.”

Myron kể cho bà phần còn lại của câu chuyện về sự biến mất của Aimee. Anh cố kể câu chuyện ngắn gọn hết mức - tránh không nhắc đến tên mình - nhưng anh vẫn đảm bảo có nhắc đến việc cả hai cô gái sử dụng cùng một chiếc máy ATM. Bà hỏi vài câu, chủ yếu là những điểm nhỏ cần làm rõ. Họ đến văn phòng của bà và ngồi xuống.

“Có vẻ như cô ta đã bỏ trốn.” Edna Skylar nói.

“Tôi có tính đến điều đó.”

“Ai đó đã tiết lộ cho anh tên của tôi, có đúng không?”

“Đại loại vậy.”

“Vậy anh biết chút gì về thứ tôi đã nhìn thấy không?”

“Chỉ những điều cơ bản thôi. Những gì bà nói đã thuyết phục được các điều tra viên rằng Katie đã

bỏ trốn. Tôi chỉ tự hỏi liệu bà có nhìn thấy cái gì đó khiến bà nghĩ khác không.”

“Không. Và tôi đã nghĩ về điều đó hàng trăm lần trong đầu.”

“Bà biết rõ,” Myron nói “là các nạn nhân bị bắt cóc thường đi cùng với kẻ bắt cóc họ.”

“Tôi biết tất cả những điều đó. Hội chứng Stockholm và tất cả những biến thể kỳ dị của nó. Nhưng nó có vẻ không theo hướng đó. Katie trông không có vẻ kiệt quệ cho lắm. Ngôn ngữ cơ thể thường đúng. Không có sự hoảng loạn trong mắt cô ta hoặc bất cứ loại biểu hiện phản kích kiêu sùng tín nào. Thực ra, đôi mắt cô ta rất trong. Tôi không nhìn thấy dấu hiệu của ma túy trong đó, mặc dù phải công nhận tôi chỉ nhìn thoáng qua.”

“Chính xác bà nhìn thấy cô ta lần đầu ở đâu?”

“Ở Đại lộ Tám gần Phố Hai một.”

“Và cô ta đang đi đến chỗ ga tàu điện ngầm?”

“Phải.”

“Có hai chuyến tàu đi qua ga đó.”

“Cô ta đi tàu C.”

Tàu C thường đi theo hướng Bắc - Nam qua Mahattan. Điều đó chẳng giúp ích gì.

“Kể cho tôi nghe về người đàn ông đi cùng cô ta đi.”

“Tầm ba mươi tới ba năm. Chiều cao trung bình. Ưa nhìn. Tóc dài, sẫm màu. Râu để chừng hai ngày chưa cạo.”

“Còn các vết sẹo, xăm, bất cứ thứ gì đại loại như thế?”

Edna Skylar lắc đầu và kể cho anh câu chuyện, bà đã đi bộ trên phố với chồng ra sao, Katie trông khác như thế nào, già hơn, sành điệu hơn, kiểu tóc khác, và bà đã không dám khẳng định đó là Katie cho tới khi Katie nói ra những lời cuối cùng: “Đừng nói với ai là đã thấy tôi nhé.”

“Và bà nói cô ấy có vẻ sợ hãi?”

“Phải.”

“Nhưng không phải là sợ người đàn ông cô ấy đi cùng sao?”

“Đúng vậy. Tôi hỏi anh điều này được không?”

“Được thôi.”

“Tôi biết chút ít về anh,” bà nói. “Không, tôi không phải là một fan hâm mộ bóng rổ, nhưng Google có thể làm nên những kỳ tích. Tôi dùng nó suốt. Với cả bệnh nhân nữa. Khi tôi mới gặp ai, tôi đều kiểm tra họ qua mạng.”

“Rồi.”

“Vậy câu hỏi của tôi là, tại sao anh phải cố tìm kiếm cô gái đó?”

“Tôi là một người bạn của gia đình.”

“Nhưng tại sao lại là anh?”

“Khó giải thích lắm.”

Edna Skylar nín lặng một lát, có vẻ không chắc chắn liệu bà có nên chấp nhận câu trả lời mập mờ của anh không. “Bố mẹ của cô ấy chống chọi ra sao rồi?”

“Không tốt lắm.”

“Con gái họ rất có khả năng vẫn an toàn. Như Katie.”

“Có thể.”

“Anh nên nói với họ như thế. Cho họ chút an ủi. Cho họ biết là con gái họ sẽ ổn thôi.”

“Tôi không nghĩ điều đó sẽ có chút tác dụng nào.”

Bà nhìn xa xăm. Có cái gì đó vụt qua gương mặt bà.

“Bác sĩ Skylar?”

“Một đứa con của tôi đã từng bỏ trốn,” Edna Skylar nói. “Lúc đó nó mười bảy tuổi. Anh biết câu

hỏi về bản chất chống lại sự nuôi dưỡng không? Chà, tôi đã là một bà mẹ tồi. Tôi biết vậy. Nhưng thằng con trai tôi đã là một mớ rắc rối ngay từ ngày đầu. Nó dính vào chuyện đánh lộn. Nó thò đồ trong cửa hàng. Nó bị bắt năm mười sáu tuổi vì tội ăn trộm một cái ô tô. Nó nghiện ma túy nặng, mặc dù tôi không nghĩ là lúc đó tôi biết. Đó là vào những ngày trước khi chúng tôi nói chuyện về ADD(1) hoặc cho lũ trẻ uống Ritalin(2) hay những thứ tương tự. Nếu đó là một lựa chọn nghiêm túc, có lẽ tôi đã làm rồi. Thay vào đó, tôi phản ứng bằng cách rút lại và mong nó sẽ vượt qua chuyện đó. Tôi không tham gia vào cuộc sống của nó. Tôi không cho nó định hướng.”

Bà nói tất cả những điều đó hoàn-toàn-thành-thật.

“Dầu sao, lúc nó bỏ đi. Tôi đã không làm gì. Tôi gần như mong đợi điều đó. Một tuần trôi qua. Hai tuần. Nó không gọi. Tôi không biết nó ở đâu. Con cái là phúc lành. Nhưng chúng cũng làm tan nát trái tim anh theo nhiều cách mà chúng có thể không bao giờ tưởng tượng nổi.”

Edna Skylar ngừng lại.

“Điều gì đã xảy ra với nó?” Myron hỏi.

“Không có gì quá ghê gớm. Cuối cùng nó cũng gọi. Nó đã ở vùng West Coast, cố gắng trở thành một ngôi sao lớn. Nó cần tiền. Nó ở đó trong hai năm. Làm gì hổng nấy. Rồi nó quay về. Nó vẫn chỉ là một thằng nhếch nhác. Tôi cố gắng yêu thương nó, chăm lo cho nó, nhưng” - bà nhún vai - “khả năng bác sĩ đến với tôi tự nhiên. Khả năng làm mẹ thì không.”

Edna Skylar nhìn Myron. Anh có thể thấy bà vẫn chưa nói xong, nên anh vẫn chờ.

“Tôi ước...” Họng bà nghẹn lại. “Đó là một lời nói sáo rỗng kinh khủng, nhưng hơn tất cả, tôi ước tôi có thể bắt đầu lại một lần nữa. Tôi yêu con trai tôi, tôi thực sự yêu nó, nhưng tôi không biết phải làm gì cho nó. Có lẽ nó đã hết hy vọng rồi. Tôi biết điều đó nghe lạnh lùng biết bao, nhưng khi anh làm những chẩn đoán chuyên môn suốt ngày, anh có xu hướng làm những thứ đó cả trong cuộc sống riêng tư. Ý tôi là, tôi đã phát hiện ra rằng mình không thể kiểm soát nổi những người tôi yêu. Vì vậy tôi kiểm soát những người tôi không yêu.”

“Tôi chưa hiểu,” Myron nói.

“Những bệnh nhân của tôi,” bà giải thích. “Họ là những người xa lạ, nhưng tôi chăm lo cho họ rất nhiều. Không phải vì tôi là một người hào phóng hay tuyệt vời, nhưng bởi vì trong suy nghĩ của tôi, họ vẫn còn vô tội. Và tôi đánh giá họ, tôi biết điều đó là sai. Tôi biết tôi nên đối xử với mọi bệnh nhân như nhau, và về phương diện điều trị, tôi nghĩ tôi có làm như vậy. Nhưng sự thật là, nếu tôi Google một người và thấy rằng họ đã có thời gian ngồi tù hoặc hình như có một cuộc đời hèn hạ, tôi cố gắng đẩy họ tới chỗ bác sĩ khác.”

“Bà thích những người vô tội hơn,” Myron nói.

“Chính xác. Những người - tôi biết điều này nghe thế nào - những người tôi cho là trong sáng. Hoặc chí ít, trong sáng hơn.”

Myron nghĩ về lý lẽ gần đây của riêng anh, rằng mạng sống của Anh em song sinh không có chút nghĩa lý gì đối với anh ra sao, rằng anh có thể hy sinh bao nhiêu dân thường để cứu đứa con trai của riêng anh. Lý lẽ đó có khác nhiều lắm không?

“Vì vậy điều tôi cố gắng nói là, tôi nghĩ về cha mẹ của cô gái ấy, những người mà anh nói đang không được ổn lắm, và tôi lo lắng cho họ. Tôi muốn giúp đỡ.”

Trước khi Myron có thể trả lời, có chút tia sáng trên cánh cửa. Cửa mở ra, và một mái đầu hoa râm ló vào. Myron đứng dậy. Người đàn ông tóc hoa râm bước vào và nói, “Anh xin lỗi, anh không biết em đang tiếp ai đó.”

“Không sao đâu, anh yêu,” Edna Skylar nói, “nhưng có lẽ anh quay lại sau được không?”

“Tất nhiên.”

Người đàn ông tóc hoa râm cũng mặc một chiếc áo choàng trắng. Ông nhận ra Myron và mỉm cười.

Myron nhận thấy nụ cười đó. Edna Skylar không phải một fan hâm mộ bóng rổ, nhưng người đàn ông này thì có. Myron chìa tay ra. “Myron Bolitar.”

“Ồ, tôi biết anh là ai. Tôi là Stanley Rickenback. Được biết nhiều hơn với tư cách là ông Bác sĩ Edna Skylar.”

Họ bắt tay.

“Tôi đã thấy anh chơi ở trường Duke,” Stanley Rickenback nói, “Anh đúng là một sự khác biệt đấy.”

“Cảm ơn ông.”

“Tôi không có ý làm phiền đâu. Tôi chỉ muốn biết liệu cô dâu e lệ của tôi có muốn cùng tôi hưởng niềm vui bếp núc bữa trưa, chính là quán ăn tự phục vụ ở bệnh viện của chúng tôi hay chẳng.”

“Tôi sắp đi đây,” Myron nói. Rồi: “Ông đã ở cùng vợ ông khi bà ấy nhìn thấy Katie Rochester phải không?”

“Đó là lý do anh ở đây à?”

“Phải.”

“Anh là nhân viên cảnh sát à?”

“Không.”

Edna Skylar đã đứng dậy. Bà hôn vào má chồng. “Nhanh lên anh. Em sẽ có mấy bệnh nhân trong hai mươi phút nữa.”

“Phải, tôi đã ở đó,” Stanley Rickenback nói với Myron. “Sao, anh quan tâm đến điều gì vậy?”

“Tôi đang điều tra vụ mất tích của một cô gái khác.”

“Đợi đã, một cô gái khác bỏ trốn à?”

“Có thể. Tôi muốn nghe về những cảm tưởng của ông, bác sĩ Rickenback.”

“Về cái gì?”

“Có phải ông cũng cảm thấy là Katie Rochester đã bỏ trốn không?”

“Có.”

“Xem ra ông khá chắc chắn,” Myron nói.

“Cô ấy đi cùng một người đàn ông. Cô ấy không có hành động gì để chạy trốn. Cô ấy bảo Edna không được nói cho bất kỳ ai và - Rickenback quay sang bà vợ ông. “Em bảo anh ta chưa?”

Edna nghiêm mặt. “Đi thôi anh.”

“Bảo tôi cái gì cơ?”

“Stanley yêu quý của tôi đang trở nên già cả và lẫn lộn,” Edna nói. “Ông ấy cứ tưởng tượng ra lắm chuyện.”

“Ha, ha, thật khôi hài. Em có nhận định chuyên môn của em. Anh cũng có chứ.”

“Nhận định chuyên môn của ông?” Myron nói.

“Không có gì đâu,” Edna nói.

“Không phải là không có gì,” Stanley khẳng định.

“Tốt thôi,” Edna nói. “Vậy cứ nói với anh ta cái mà anh nghĩ anh đã thấy.”

Stanley quay sang Myron. “Vợ tôi đã nói với anh về việc cô ấy nghiên cứu các khuôn mặt như thế nào. Cô ấy nhìn mọi người và cố gắng đưa ra các phán đoán. Cho vui thôi. Tôi không làm thế. Tôi bỏ công việc lại ở sở.”

“Chuyên ngành của ông là gì, bác sĩ Rickenback?”

Ông mỉm cười. “Vấn đề ở đây.”

“Là gì?”

“Tôi là một bác sĩ sản - phụ khoa. Lúc đó tôi không thực sự nghĩ đến nó. Nhưng khi chúng tôi về tới nhà, tôi tìm những tấm hình của Katie Rochester trên Web. Anh biết đấy, những tấm được đưa ra

cho các phương tiện truyền thông ấy. Tôi muốn xem xem liệu đó có đúng là cô gái chúng tôi nhìn thấy ở ga tàu điện ngầm không. Và đó là lý do tại sao tôi khá chắc chắn về điều tôi thấy.”

“Điều gì?”

Stanley bỗng cảm thấy không chắc chắn với chính bản thân mình.

“Thấy chưa?” Edna lắc đầu. “Một thứ hoàn toàn vớ vẩn.”

“Cũng có thể,” Stanley Rickenback tán đồng.

Myron nói, “Nhưng?”

“Nhưng hoặc là Katie Rochester lên cân,” Stanley Rickenback nói, “hoặc có lẽ, chỉ có lẽ thôi, cô ấy đang có thai.”

Chú thích

1. Một triệu chứng thuộc tâm thần học, thường xảy ra với trẻ tuổi vị thành niên. Trẻ có triệu chứng ADD không phải là những trẻ dốt, trái lại thường có IQ cao, nhưng hay nổi loạn và đập phá.

2. Một loại thuốc dùng để điều trị ADD.

Chương 33

Harry Davis giao cho lớp một bài tập đọc-chương-này-ngay-bây-giờ giả hiệu-vớ vẩn và đi ra ngoài. Sinh viên của ông rất ngạc nhiên. Các giáo viên khác vẫn diễn trò này suốt, cái bài làm-việc-im-lặng-bận-rộn-đi-đề-tôi-còn-hút-điều-thuốc. Nhưng thầy D, Giáo viên của Năm trong suốt bốn năm liền, không bao giờ làm trò đó.

Những hành lang ở trường Livingston dài một cách ngớ ngẩn. Khi ông đứng một mình trong một hành lang, như ngay lúc này, nhìn xuống phía cuối đường khiến ông xây xẩm. Nhưng đó là Harry Davis. Ông không thích nó im ắng. Ông thích nó sống động, khi cái hành lang chính này tràn ngập âm thanh ồn ào huyên náo và những đứa trẻ, những chiếc ba lô, những lo lắng của tuổi mới lớn.

Ông tìm thấy phòng học, gõ cửa thật nhanh, và ló đầu vào. Drew Van Dyne dạy chủ yếu là những đứa bất hảo. Căn phòng phản ánh điều đó. Một nửa bọn nhóc dán tai vào máy Ipod. Vài đứa ngồi trên mặt bàn. Những đứa khác ngồi tựa vào cửa sổ. Một chú chàng lực lưỡng đang hôn hít mân mê một đứa con gái ở góc trong cùng, miệng hai đứa há to và rộng. Bạn có thể nhìn thấy cả nước bọt.

Drew Van Dyne đang gác chân lên bàn, hai bàn tay chắp lại trên vạt áo. Hắn quay về phía Harry Davis.

“Thầy Van Dyne? Tôi nói chuyện với thầy một lát được không?”

Drew Van Dyne ném cho ông một nụ cười nhăn nhó tự mãn. Van Dyne có lẽ khoảng ba năm tuổi, trẻ hơn Davis mười tuổi. Hắn được tuyển vào làm thầy dạy nhạc tám năm về trước. Trông hắn như một thành viên, một cựu ca sĩ nhạc rock ‘n’ roll, người có thể sẽ-lẽ ra đã leo lên hàng top ngoại trừ việc mấy công ty thu âm dốt nát không bao giờ có thể hiểu được tài năng thực thụ của hắn. Thế nên giờ đây hắn đi dạy guitar và làm trong một cửa hàng nhạc nơi hắn phi báng thị hiệu CD hàng vỉa hè của bạn.

Chuyện nhạc nhẽo đạo này bị gián đoạn đã đẩy Van Dyne vào bất kỳ lớp nào gần với nghề trông trẻ nhất.

“Ôi tất nhiên, thưa thầy D.”

Hai giáo viên rảo bước về phía sảnh trước. Những cánh cửa rất dày. Khi nó đóng vào, hành lang yên tĩnh trở lại.

Van Dyne vẫn giữ nụ cười nhăn nhó tự mãn. “Tôi vừa mới chuẩn bị bắt đầu buổi học, thầy D ạ. Tôi làm được gì cho ông?”

Davis thì thầm vì ở đây mọi âm thanh đều vọng ra ngoài. “Anh đã nghe về Aimee Biel chưa?”

“Ai?”

“Aimee Biel. Một học sinh ở đây.”

“Tôi không nghĩ đây là một học sinh của tôi.”

“Cô ấy đang mất tích, Drew.”

Van Dyne không nói gì.

“Anh có nghe tôi nói không đấy?”

“Tôi vừa nói là tôi không biết cô ta.”

“Drew...”

“Và,” Van Dyne ngắt lời, “Tôi nghĩ chúng ta sẽ được thông báo nếu có một học sinh mất tích, phải không?”

“Cảnh sát nghĩ cô ấy là một kẻ bỏ trốn.”

“Và ông thì không?” Van Dyne giữ nụ cười nhăn nhó, có lẽ thậm chí còn kéo rộng ra thêm một chút. “Cảnh sát sẽ muốn biết tại sao ông lại cảm thấy thế, thầy D ạ. Có lẽ ông nên đến gặp họ. Kể cho

họ tất cả những thứ ông biết.”

“Có lẽ tôi sẽ làm thế.”

“Tốt.” Van Dyne ghé sát hơn và thì thầm “Tôi nghĩ cảnh sát dứt khoát sẽ muốn biết lần cuối cùng ông nhìn thấy Aimee, phải không?”

Van Dyne ngả người ra sau và chờ đợi phản ứng của Davis.

“Ông thấy đây, thầy D,” Van Dyne tiếp tục, “họ sẽ cần biết mọi thứ. Họ sẽ cần biết cô ta đã đi đâu, cô ta đã nói chuyện với ai, họ đã nói về cái gì. Họ có thể sẽ điều tra tất cả những thứ đó, ông không nghĩ vậy sao? Có khi là mở hẳn một cuộc điều tra toàn diện về những công việc tuyệt vời về danh hiệu Giáo viên của Năm của chúng ta ấy chứ.”

“Sao anh lại...?” Davis cảm thấy cơn run rẩy đang nổi lên dưới chân mình. “Anh có nhiều thứ để mất hơn tôi đây.”

“Thật hả?” Giờ đây Drew Van Dyne tiến sát đến nỗi Davis có thể cảm thấy cả nước bọt bắn lên mặt ông. “Nói cho tôi biết đi, thầy D. Chính xác thì tôi có gì để mất nào? Ngôi nhà đáng yêu của tôi ở vùng Ridgewood xinh đẹp ư? Danh tiếng chân chính của tôi với tư cách là một giáo viên được yêu quý ư? Bà vợ hãnh tiến của tôi, người vẫn cùng tôi chia sẻ niềm đam mê giáo dục lớp trẻ ư? Hay có lẽ là đứa con gái dễ thương vẫn ngưỡng mộ tôi vô cùng?”

Họ đứng đó trong giây lát, vẫn nhìn chăm chăm vào mặt nhau. Davis không nói được lời nào. Ở đâu đó từ một nơi xa, có lẽ là một thế giới khác, ông nghe thấy tiếng chuông reo vang. Những cánh cửa bật mở. Học sinh ủa ra. Những hành lang tràn ngập tiếng cười và tiếng la hét của chúng. Tất cả những thứ đó tước đi chỗ dựa của Harry Davis. Ông nhắm mắt lại và để nó, để nó cuốn ông đến một nơi nào đó xa rời hẳn Drew Van Dyne, một nơi nào đó ông muốn đến hơn.

Phố mua sắm Livingston đang già đi và vẫn gắng gượng một cách khó khăn để không làm lộ ra điều đó, nhưng những sự sửa sang gây ấn tượng về một ca căng da mặt hồng hơn là tuổi thanh xuân thực sự.

Bedroom Rendezvous nằm ở tầng thấp hơn. Đối với một số người, cửa hàng đồ lót phụ nữ đó giống như người anh em con chú con bác của khu bán hàng giá cao của Victoria Secret, nhưng sự thật là, những người anh em con chú con bác thực ra rất giống nhau. Tất cả là về cách phô bày. Những cô người mẫu gợi cảm trên các tấm áp phích lớn gần giống những ngôi sao phim khiêu dâm, với cái lưỡi uốn éo và vị trí đặt bàn tay đầy khiêu gợi. Khẩu hiệu của Bedroom Rendezvous, được căng ngang ở chính giữa khe ngực của cửa những cô người mẫu nở nang, ghi: **BẠN MUỐN ĐƯA LOẠI ĐÀN BÀ NÀO LÊN GIƯỜNG?**

“Một cô nàng nóng bỏng,” Myron nói to. Một lần nữa, nó lại không khác nhiều so với các quảng cáo của Victoria’s Secret, những đoạn quảng cáo có Tyra và Frederique cùng được xoa dầu bóng và hỏi, “Cái gì mới là gợi cảm?” Trả lời: Những cô nàng thật nóng bỏng. Chuyện quần áo dường như không phải là vấn đề.

Người phụ nữ bán hàng mặc một cái áo in hình con hổ chập nhích. Bà ta có một bộ tóc to đùng và đang nhai kẹo cao su, nhưng trong đó có một sự tự tin mà bằng cách nào đó khiến nó gây được ấn tượng. Chiếc thẻ của bà ta đề SALLY ANN.

“Đang ngắm để làm một vụ mua bán hả?” Sally Ann hỏi.

“Tôi ngờ là bà có bất cứ thứ gì thuộc cỡ của tôi,” Myron nói.

“Anh sẽ bắt ngờ cho mà xem. Thế nào?” Bà hướng về phía cái áp phích. “Anh chỉ thích soi cái khe ngực thôi à?”

“Chà, đúng thế. Nhưng đó không phải là lý do tôi ở đây.” Myron rút ra một tấm ảnh Aimee. “Bà có nhận ra cô gái này không?”

“Anh là cớm à?”

“Có thể.”

“Không đâu.”

“Điều gì khiến bà nói vậy?”

Sally Ann nhún vai. “Vậy anh đang theo vụ gì?”

“Cô gái này đang mất tích. Tôi đang cố gắng tìm kiếm cô ấy.”

“Đưa tôi xem nào.”

Myron đưa bà tấm ảnh. Sally Ann ngắm nó. “Cô ấy trông quen quen.”

“Một khách hàng chẳng?”

“Không. Tôi nhớ các khách hàng chứ.”

Myron với lấy một cái túi nhựa và lôi ra bộ đồ màu trắng mà anh tìm thấy trong ngăn kéo của Aimee. “Cái này trông có quen không?”

“Chắc chắn rồi. Cái này thuộc dòng Hư hồng của chúng tôi mà.”

“Có phải bà đã bán cái này không?”

“Cũng có thể. Tôi đã bán vài chiếc.”

“Cái móc vẫn còn dán trên đó. Bà nghĩ bà có thể lần ra người đã mua nó không?”

Sally Ann cau mày và chỉ vào tấm hình Aimee. “Anh nghĩ là cô gái mất tích của anh đã mua nó à?”

“Tôi tìm thấy nó trong ngăn kéo của cô ấy.”

“Phải, nhưng mà.”

“Mà cái gì?”

“Nó quá là dễ thoã và không thoả mái.”

“Và, thế nào, cô ấy trông lộn lỏi lắm à?”

“Không, không phải vậy. Phụ nữ hiếm khi mua loại này. Đàn ông mới mua. Chất vải rất ngứa. Nó thít lên cửa mình ấy. Đây là sở thích kỳ quặc của một gã đàn ông, không phải của một phụ nữ. Hơi giống trong băng video khiêu dâm.” Sally Ann ngẩng mặt lên và nhai kẹo cao su. “Anh đã bao giờ xem phim khiêu dâm chưa?”

Myron làm mặt ngẩn ngơ. “Chưa từng, chưa bao giờ,” anh nói.

Sally Ann cười to. “Phải rồi. Dù sao, khi một người phụ nữ chọn phim, nó hoàn toàn khác. Nó thường có một câu chuyện hoặc có lẽ là một tựa đề với từ “khoái cảm” hay “âu yếm” trong đó. Nó có thể dâm dục hay gì cũng được, nhưng nó thường không phải là những thứ có tên gọi kiểu như Điểm bản 5. Ông biết tôi muốn nói gì chứ?”

“Cứ cho là tôi biết đi. Thế còn bộ đồ này?”

“Nó cũng tương tự.”

“Như Điểm bản gì đó à?”

“Đúng vậy. Sẽ không có phụ nữ nào chọn nó.”

“Thế làm cách nào bà tìm ra người đã mua nó cho cô ấy?”

“Chúng tôi không ghi sổ hay bất cứ thứ gì đại loại như thế. Tôi có thể hỏi những cô gái khác, nhưng...” Sally Ann nhún vai.

Myron cảm ơn bà và đi ra ngoài. Khi còn là một cậu bé, Myron đã tới đây với bố anh. Hồi đó họ hay lui tới cửa hàng Herman's Sporting Goods. Cửa hàng đó giờ đã đóng cửa. Nhưng khi anh đã rời khỏi Bedroom Rendezvous, anh vẫn nhìn xuống hành lang, nơi từng là cửa hàng của Herman. Và cách đó hai nhà, anh phát hiện ra một cửa hàng với với cái tên quen quen.

PLANET MUSIC.

Myron vụt nhớ lại căn phòng của Aimee. Planet Music. Những cây guitar là từ Planet Music mà ra. Có mấy hóa đơn của cửa hàng đó trong ngăn kéo của Aimee. Và nó đây, hiệu âm nhạc yêu thích của cô, nằm cách Bedroom Rendezvous hai cửa hàng.

Một sự trùng hợp ngẫu nhiên khác chẳng?

Thời Myron còn trẻ, cửa hàng ở vị trí này bán đàn piano và organ. Myron vẫn luôn thắc mắc về điều đó. Cửa hàng bán piano-organ ở phố mua sắm. Bạn tới phố mua sắm để mua quần áo, một cái đĩa CD, một món đồ chơi, có thể là một dàn máy hát. Ai lại đến phố mua sắm để mua một chiếc piano cơ chứ?

Rõ ràng là không nhiều người.

Những chiếc đàn piano và organ đã không còn. Planet Music bán đĩa CD và những nhạc cụ nhỏ hơn. Chúng có bảng hiệu cho thuê. Kèn trumpet, kèn clarinet, đàn viôlông - có thể làm ăn khá với các trường học.

Thằng nhóc đứng sau quầy thu ngân có lẽ chừng hai mươi ba, mặc một cái áo choàng chui đầu bằng sợi gai, và trông như một phiên bản xơ xác hơn của một anh chàng phục vụ quầy Starbucks trung bình. Cu cậu đội một chiếc mũ đan bụi bặm trên cái đầu cạo trọc lóc. Cậu ta chưng ra cả đốm râu cằm hình như hiện nay là một điều kiện tiên quyết vậy.

Myron ném cho cu cậu cái nhìn cú vọ và đập tấm hình đánh bẹt lên mặt quầy thu ngân. “Cậu biết cô ấy chứ?”

Thằng nhóc ngáp ngừng trong một giây hơi lâu. Myron nhảy bổ vào.

“Cậu trả lời tôi đi, cậu sẽ không bị bắt.”

“Bị bắt vì cái gì cơ?”

“Cậu có biết cô ấy không?”

Cu cậu gật đầu. “Đây là Aimee.”

“Cô ấy mua hàng ở đây hả?”

“Phải, mua suốt,” cậu nói, đôi mắt nhìn láo liên khắp nơi trừ Myron. “Và cô ấy cũng hiểu biết về âm nhạc. Đa số những người đến đây, họ yêu cầu các ban nhạc nam.” Cu cậu nói các ban nhạc nam theo cách mà hầu hết mọi người nói thú tính. “Nhưng Aimee, cô ấy cá tính.”

“Cậu biết cô ấy rõ đến đâu?”

“Không nhiều lắm. Ý tôi là, cô ấy không đến đây vì tôi.”

Thằng nhóc mặc áo choàng chui đầu im bật ngay.

“Cô ấy đến đây vì ai?”

“Sao ông lại muốn biết?”

“Bởi vì tôi không muốn bắt cậu phải lột hết các túi ra.”

Cu cậu giơ hai tay lên. “Này, tôi hoàn toàn sạch nhá.”

“Thế thì tôi sẽ gán cho cậu cái gì đấy.”

“Cái quái gì... Ông nói nghiêm túc đấy hả?”

“Hết sức nghiêm túc.” Myron lại trừng mắt lần nữa. Anh không giỏi trò trừng mắt lắm. Căng mắt khiến anh thấy đau đầu. “Cô ấy tới đây để gặp ai?”

“Phó giám đốc của tôi.”

“Tên anh ta?”

“Drew. Drew Van Dyne.”

“Anh ta có ở đây không?”

“Không. Trưa nay anh ta mới đến.”

“Cậu có địa chỉ của anh ta không? Số điện thoại nữa?”

“Này,” thằng nhóc nói. “Cho tôi xem phù hiệu của ông đã.”

“Thôi chào nhé.”

Myron biến khỏi cửa hàng. Anh lại tìm đến Sally Ann.

Bà ta đá lười vào miếng kẹo cao su đánh tách. “Quay lại sớm thế?”

“Không xa được mà,” Myron nói. “Bà có biết thằng cha làm ở Planet Music tên Drew Van Dyne không?”

“Ồ,” bà ta nói, gật gù như thể mọi thứ giờ đã trở nên hợp lý. “Ồ có.”

Chương 34

Claire nhảy dựng lên khi nghe thấy tiếng điện thoại reo. Cô đã không ngủ kể từ khi Aimee mất tích. Trong hai ngày vừa qua Claire đã nốc đủ cà phê, do đó là chất caffeine, để có thể tỉnh dậy với âm thanh. Cô vẫn hay nghĩ về chuyến viếng thăm của nhà Rochester, cơn giận dữ của ông bố, sự nhu nhược của bà mẹ. Bà mẹ. Joan Rochester. Dứt khoát là có chuyện gì đó đang xảy ra với người phụ nữ ấy.

Claire dành cả buổi sáng vừa kiểm tra căn phòng của Aimee trong khi vừa tự hỏi làm sao để bắt Joan Rochester nói chuyện. Tiếp cận theo kiểu giữa hai bà mẹ với nhau, có lẽ vậy. Căn phòng của Aimee không cất giữ điều bất ngờ mới nào. Claire bắt đầu kiểm tra những chiếc hộp cũ, những thứ đồ cô bé đã lưu giữ từ lúc hình như là hai tuần trước. Cái hộp đựng bút chì Aimee làm cho Erik từ hồi học mẫu giáo. Bảng điểm đầu tiên của cô bé - toàn điểm A, cộng thêm nhận xét của cô Rohbach rằng Aimee là một học sinh có năng khiếu, mừng vì có em trong lớp, và có một tương lai xán lạn. Cô nhìn chăm chăm vào mấy chữ tương lai xán lạn, để thấy chúng đang giấu cọt mình.

Chiếc điện thoại kêu vẳng óc. Cô nhảy bổ tới chỗ nó, một lần nữa mong rằng đó là Aimee, rằng tất cả những thứ này chỉ là một sự hiểu lầm ngớ ngẩn, rằng có một lời giải thích hoàn toàn hợp lý về việc con bé đang ở đâu.

“Alô?”

“Cô ấy khỏe.”

Giọng nói thật vô cảm. Không ra giọng đàn ông cũng chẳng ra giọng phụ nữ. Giống như một phiên bản khó chịu của người vẫn nói với bạn là cuộc gọi của bạn đã có hiệu lực và hãy giữ máy cho tới khi có tổng đài trống tiếp theo.

“Ai đấy?”

“Cô ấy vẫn ổn. Cứ để kệ mọi chuyện đi. Tôi đảm bảo với bà đấy.”

“Ai đấy? Cho tôi nói chuyện với Aimee.”

Nhưng đáp lại chỉ có tiếng tút tút.

Joan Rochester nói, “Hiện giờ Dominick không có nhà.”

“Tôi biết,” Myron nói. “Tôi muốn nói chuyện với bà.”

“Tôi á?” Cứ như là riêng cái ý nghĩ có ai đó muốn nói chuyện với bà ta đã là một cú sốc ngang với một cuộc đổ bộ lên Sao Hỏa vậy. “Nhưng tại sao?”

“Làm ơn, bà Rochester, nó rất quan trọng.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên đợi Dominick về.”

Myron lách qua người bà. “Tôi không nghĩ thế.”

Ngôi nhà rất gọn gàng và ngăn nắp. Tất cả đều là những đường thẳng và góc vuông. Không có đường cong nào, không có mảng màu bất ngờ nào, tất cả đều thẳng thớm, như thể chính căn phòng này không muốn lôi kéo sự chú ý về phía mình.

“Tôi pha cho ông ít cà phê nhé?”

“Con gái bà đâu, bà Rochester?”

Bà ta chớp mắt có lẽ phải tới cả chục lần liên tục. Myron biết những người anh chàng hay chớp mắt như vậy. Họ luôn là những cậu bé bị bắt nạt ở trường lúc còn nhỏ và không bao giờ vượt qua được điều đó. Bà ta cố gắng lấp bấp, “Cái gì?”

“Katie đâu rồi?”

“Tôi... tôi không biết.”

“Nói dối.”

Lại chớp mắt nữa. Myron kìm lòng để không thấy thương xót bà ta. “Sao chứ... tôi không nói dối.”

“Bà biết Katie đang ở đâu. Tôi cho rằng bà có lý do để giữ im lặng về việc đó. Tôi cho rằng nó liên quan đến chồng bà. Đây không phải điều tôi quan tâm.”

Joan Rochester cố đứng thẳng lưng. “Tôi muốn ông rời khỏi đây.”

“Không.”

“Thế thì tôi sẽ phải gọi cho chồng tôi.”

“Tôi có danh sách các cuộc gọi,” Myron nói.

Lại chớp mắt nữa. Bà ta giơ tay lên như thể bà đang tránh một cú đánh.

“Tới máy di động của bà. Ông chồng bà sẽ không kiểm tra cái đó. Và kể cả nếu ông ta có làm đi chẳng nữa, một cuộc gọi tới từ một bộ điện thoại công cộng ở Thành phố New York có lẽ không có ý nghĩa gì nhiều. Nhưng tôi biết người phụ nữ tên Edna Skylar.”

Sự bối rối thay thế nỗi sợ hãi. “Ai cơ?”

“Bà ấy là một bác sĩ ở St. Barnabas. Bà ta phát hiện ra con gái bà ở Manhattan. Cụ thể hơn, gần Phố Hai mươi ba. Bà nhận vài cuộc gọi vào lúc bảy giờ tối từ một bộ điện thoại cách đó bốn tòa nhà, chỗ đó đủ gần.”

“Những cuộc gọi đó không phải từ con gái tôi.”

“Không à?”

“Mà là của một người bạn.”

“A ha.”

“Bạn tôi đi mua sắm trên thành phố. Bà ấy thích gọi điện khi bà ấy tìm thấy thứ gì đó hay hay. Để hỏi ý kiến của tôi.”

“Từ một cái điện thoại công cộng?”

“Phải.”

“Tên bà ấy?”

“Tôi sẽ không nói cho ông biết. Và tôi yêu cầu ông rời khỏi đây ngay lập tức.”

Myron nhún vai, hơi dang tay ra. “Tôi nghĩ tôi lâm vào ngõ cụt cho rồi.”

Joan Rochester lại chớp mắt. Bà ta đang chuẩn bị bắt đầu chớp mắt thêm nữa.

“Nhưng có lẽ chồng bà sẽ may mắn hơn tôi.”

Mặt bà ta thất sắc.

“Tôi cũng sẽ bảo ông ấy những gì tôi biết. Bà có thể giải thích về người bạn thích mua sắm của bà. Ông ấy sẽ tin bà, bà có nghĩ thế không?”

Nỗi khiếp sợ khiến cặp mắt bà ta mở to. “Ông không biết ông ấy như thế nào đâu.”

“Tôi nghĩ là tôi biết. Ông ta thuê hai thằng ác ôn tra tấn tôi.”

“Bởi vì ông ấy nghĩ ông biết chuyện gì đã xảy ra với Katie.”

“Và bà để mặc ông ta, bà Rochester. Bà đã để cho ông ta tra tấn và có lẽ suýt giết tôi, dù bà biết tôi không liên can gì tới việc đó.”

Bà ta ngừng chớp mắt. “Ông đừng nói cho chồng tôi biết. Xin ông.”

“Tôi chẳng có hứng thú làm hại con gái bà. Tôi chỉ quan tâm đến việc tìm kiếm Aimee Biel.”

“Tôi không biết gì về cô gái đó.”

“Nhưng có lẽ con gái bà biết.”

Joan Rochester lắc đầu. “Ông không hiểu đâu.”

“Không hiểu cái gì cơ?”

Joan Rochester bỏ đi, để mặc anh ở đó. Bà đi qua căn phòng. Khi bà quay trở lại với anh, đôi mắt bà tràn đầy nước mắt. “Nếu ông ta phát hiện ra. Nếu ông ta phát hiện ra con bé...”

“Sẽ không đâu.”

Bà ta lại lắc đầu.

“Tôi hứa đấy,” anh nói.

Những lời anh nói - lại thêm một lời hứa có vẻ rỗng tuếch - vang lên trong căn phòng tĩnh lặng.

“Cô ấy ở đâu, bà Rochester? Tôi chỉ cần nói chuyện với cô ấy thôi.”

Đôi mắt bà bắt đầu đảo quanh căn phòng như thể bà nghi rằng mấy thứ đồ gỗ có thể nghe lỏm họ.

Bà bước tới cánh cửa phía sau và mở nó ra. Bà ra hiệu cho anh đi ra ngoài.

“Katie ở đâu?” Myron hỏi.

“Tôi không biết. Đó là sự thật.”

“Bà Rochester, thực sự tôi không có thời gian...”

“Những cuộc gọi.”

“Chúng sao cơ?”

“Ông nói là từ New York?”

“Phải.”

Bà ta nhìn xa xăm.

“Sao vậy?”

“Có lẽ con bé ở đây.”

“Bà thực sự không biết sao?”

“Katie sẽ không nói cho tôi biết đâu. Mà tôi cũng không hỏi.”

“Tại sao không?”

Đôi mắt của Joan Rochester chỉ còn là những vòng tròn hoàn chỉnh. “Nếu tôi không biết,” bà nói, cuối cùng cũng nhìn vào mắt anh, “thì ông ấy không thể bắt tôi nói được.”

Ở căn nhà bên cạnh một cái máy xén cỏ bắt đầu khởi động, phá vỡ sự yên lặng. Myron chờ giây lát. “Nhưng bà đã biết tin của Katie?”

“Phải.”

“Và bà biết là cô ấy đang an toàn.”

“Không an toàn với ông ấy.”

“Nhưng nói chung, ý tôi là thế. Cô ấy không bị bắt cóc hay bất cứ thứ gì đại loại như thế.”

Bà ta gật đầu chậm rãi.

“Edna Skylar phát hiện ra cô ấy đi cùng một người đàn ông tóc sẫm. Anh ta là ai?”

“Ông đang đánh giá thấp Dominick đấy. Xin đừng làm vậy. Hãy để chúng tôi yên. Ông đang cố tìm kiếm một cô gái khác. Katie chẳng liên can gì đến cô ta cả.”

“Họ đã cùng sử dụng một chiếc máy ATM.”

“Đó chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên thôi.”

Myron không buồn tranh cãi. “Bao giờ Katie sẽ gọi lại?”

“Tôi không biết.”

“Vậy thì bà không còn có ích lắm cho tôi rồi.”

“Như thế là có ý gì?”

“Tôi cần nói chuyện với con gái bà. Nếu bà không giúp được tôi, tôi sẽ thử vận may xem chồng bà có thể không.”

Bà ta chỉ lắc đầu.

“Tôi biết cô ấy đang có thai,” Myron nói.

Joan Rochester rên lên.

“Ông không hiểu đâu,” bà ta lại nói.

“Vậy hãy nói cho tôi biết đi.”

“Người đàn ông tóc sẫm... Tên anh ta là Rufus. Nếu Dom phát hiện ra, ông ấy sẽ giết anh ta. Đơn giản thế thôi. Và tôi không biết ông ấy sẽ làm gì với Katie.”

“Vậy kế hoạch của họ là gì? Lẩn trốn suốt đời chắc?”

“Tôi ngờ rằng chúng có một kế hoạch.”

“Và Dominick không biết tí gì về những điều này?”

“Ông ấy không ngu đâu. Ông ấy nghĩ có thể Katie đã bỏ trốn.”

Myron suy nghĩ về điều đó. “Vậy tôi đã không hiểu chuyện gì đó rồi. Nếu ông ta nghi ngờ Katie bỏ trốn, sao ông ta lại tìm đến báo chí?”

Joan Rochester mỉm cười, nhưng đó là nụ cười buồn bã nhất mà Myron từng thấy. “Ông không thấy sao?”

“Không.”

“Ông ấy thích chiến thắng. Bằng bất cứ giá nào.”

“Tôi vẫn không...”

“Ông ấy làm vậy để gây áp lực với bọn trẻ. Ông ấy muốn tìm Katie. Ông ấy không quan tâm đến thứ gì khác. Đó là sức mạnh của ông ấy. Ông ấy không ngại bị tổn thất. Tổn thất nặng nề nữa kia. Dom không biết xấu hổ. Ông ta không bao giờ cảm thấy hổ thẹn. Ông ấy sẵn sàng chịu mất mát hoặc đau đớn để làm anh phải bị tổn thương và đau đớn nhiều hơn. Ông ấy là loại người đó.”

Họ im lặng. Myron muốn hỏi tại sao bà vẫn chung sống với ông ta, nhưng đây không phải việc của anh. Có rất nhiều trường hợp phụ nữ bị bạo hành ở đất nước này. Anh muốn giúp, nhưng Joan Rochester sẽ không chấp nhận điều đó - và anh có nhiều vấn đề cấp bách hơn trong đầu. Anh nghĩ về Anh em song sinh, về việc mình không áy náy bởi cái chết của chúng, về Edna Skylar và cách bà đối xử với cái mà bà nghĩ là những bệnh nhân trong sạch hơn của bà.

Joan Rochester đã lựa chọn. Hoặc có lẽ bà ta chỉ kém ngây thơ hơn một chút so với những người khác.

“Bà nên báo với cảnh sát,” Myron nói.

“Báo cái gì cơ?”

“Là con gái bà là một kẻ chạy trốn.”

Bà khịt mũi. “Ông không hiểu, phải không? Dom sẽ phát hiện ra. Ông ấy có những nguồn tin ở sở. Ông nghĩ làm thế nào ông ấy phát hiện ra ông nhanh như vậy?”

Nhưng, Myron nhận ra, lão không phát hiện ra Edna Skylar. Chưa. Nên những nguồn tin của lão không phải là không thể sai lầm được. Myron tự hỏi liệu mình có thể tận dụng điều đó không, nhưng anh chưa biết làm cách nào. Anh tiến lại gần hơn. Anh cầm lấy đôi bàn tay Joan Rochester và bắt bà nhìn vào mắt mình.

“Con gái bà sẽ được an toàn. Tôi đảm bảo. Nhưng tôi cần nói chuyện với cô ấy. Thế thôi. Chỉ nói chuyện. Bà hiểu không?”

Bà ta nuốt nước bọt. “Tôi không có nhiều lựa chọn, phải không?”

Myron không nói gì.

“Nếu tôi không hợp tác, ông sẽ đến gặp Dom.”

“Phải,” Myron nói.

“Tối nay Katie chắc sẽ gọi cho tôi vào lúc bảy giờ,” bà nói. “Khi đó tôi sẽ để ông nói chuyện với nó.”

Chương 35

Win gọi vào máy di động của Myron. “Drew Van Dyne, tay phó giám đốc Planet Music của cậu, cũng là một giáo viên ở trường trung học Livingston.”

“Chà, chà,” Myron nói.

“Thật đấy.”

Myron đang trên đường đi đón Claire. Cô đã kể với anh về cú điện thoại báo “cô ấy vẫn ổn”. Myron đã liên hệ ngay lập tức với Berutti, người đang, như hộp thư thoại báo cho anh biết, “không ngồi ở bàn làm việc.” Anh nói cho cô việc anh cần trong tin nhắn.

Giờ Myron và Claire sẽ tới trường Livingston để kiểm tra tủ đồ của Aimee. Myron cũng hy vọng có thể đón lỏng bạn trai cũ của cô, Randy Wolf. Và “Thầy D” Harry Davis. Và giờ đây, trên hết, là Drew “Thầy dạy âm nhạc - Khách mua đồ lót” Van Dyne.

“Cậu có biết gì khác về hắn ta nữa không?”

“Van Dyne đã kết hôn, không có con. Hắn bị buộc phải lái xe dưới sự giám sát hai lần trong bốn năm qua và một lần bị bắt giữ vì có liên quan đến ma túy. Hắn có một tập hồ sơ tiền án tiền sự nhưng đã bị niêm kín. Đó là tất cả những gì tớ có được cho tới giờ.”

“Vậy hắn mua đồ lót cho một học sinh như Aimee Biel để làm gì?”

“Khá rõ ràng, tớ có thể nói vậy.”

“Tớ vừa nói chuyện với bà Rochester. Katie có thai và bỏ trốn với bạn trai của cô ta.”

“Một chuyện không hiếm gặp.”

“Không. Nhưng gì cơ - chúng ta nghĩ Aimee cũng làm như vậy sao?”

“Bỏ trốn với bạn trai của cô ta hả? Không hẳn. Chưa có ai báo Van Dyne mất tích cả.”

“Hắn chẳng cần phải mất tích làm gì. Có lẽ bạn trai của Katie sợ Dominick Rochester. Đó là lý do tại sao anh ta đi cùng cô ta. Nhưng nếu không ai biết về Aimee và Van Dyne...”

“Ngài Van Dyne sẽ chẳng phải lo sợ mấy.”

“Chính xác.”

“Vậy thử nói xem, sao Aimee phải bỏ trốn?”

“Bởi vì cô ấy đang có thai.”

“Ồi chà,” Win nói.

“Ồi chà cái gì?”

“Chính xác thì Aimee Biel phải sợ cái gì cơ chứ?” Win hỏi. “Erik không phải là loại người như Dominick Rochester.”

Win có lý. “Có lẽ Aimee đã không bỏ trốn. Có lẽ con bé có thai và muốn giữ lại. Có lẽ nó đã nói cho bạn trai nó, Drew Van Dyne...”

“Có ai,” Win tiếp lời, “đường đường là một giáo viên, mà lại không bị tổn hại nếu câu chuyện vỡ lở cơ chứ.”

“Phải.”

Điều đó cực kỳ hợp lý. “Nhưng vẫn còn một lỗ hổng lớn,” Myron nói.

“Đó là?”

“Cả hai cô bé đều sử dụng cùng một máy ATM. Xem nào, những thứ còn lại thậm chí không đạt đến mức trùng hợp ngẫu nhiên. Hai cô gái có thai trong một ngôi trường với gần một ngàn cô gái ư? Điều đó không có ý nghĩa thống kê. Kể cả nếu cậu thêm vào hai cô bỏ trốn cùng vì lý do đó, cũng được, điều kỳ lạ là mỗi liên hệ tăng lên, nhưng bảo họ không có liên quan gì đến nhau thì còn trên cả

hợp lý, cậu muốn nói vậy chứ gì?”

“Đúng thế,” Win tán đồng.

“Nhưng sau đó cậu thêm vào là cả hai cô gái sử dụng cùng một cái máy ATM. Chúng ta giải thích điều đó ra sao nào?”

Win nói, “Phép phán đoán thống kê nho nhỏ của cậu vượt ngưỡng trần.”

“Vậy chúng ta đang bỏ sót thứ gì đó.”

“Chúng ta đang bỏ sót mọi thứ. Ở ngưỡng này, toàn bộ vấn đề quá hời hợt để có thể dán mác giả thuyết.”

Win lại có lý. Có lẽ họ đã đặt ra giả thuyết quá sớm, nhưng họ đang tiến đến rất gần. Có những yếu tố khác nữa, như các cuộc gọi đe dọa “thằng khốn” của Roger Chang chẳng hạn. Điều đó có thể có liên quan, có thể không. Anh cũng chưa biết Harry Davis dính líu vào như thế nào. Có thể ông ta là mối nối giữa Van Dyne và Aimee, nhưng điều đó có vẻ là suy đoán thôi. Và Myron nên xử lý thế nào với cuộc gọi tới Claire báo “Cô ấy vẫn ổn”? Myron phân vân về thời điểm được chọn và động cơ - để xoa dịu hay hăm dọa; và nếu rơi vào một trong hai động cơ đó, thì tại sao? - nhưng đến lúc này, anh chưa nghĩ ra điều gì.

“Thôi được rồi,” Myron nói với Win, “tối nay chúng ta gặp nhau chứ?”

“Chúng ta đã hẹn sẽ gặp nhau thật mà.”

“Lúc đó tớ sẽ nói chuyện với cậu sau.”

Win gác máy khi Myron vòng vào đường dành cho xe đi của nhà Erik và Claire. Claire đã đứng ở cửa trước trước khi Myron dừng hẳn xe.

“Em ổn chứ?” anh hỏi.

Claire không buồn trả lời một điều hiển nhiên. “Anh đã liên lạc được với người quen của anh ở công ty điện thoại chưa?”

“Chưa. Em có biết một giáo viên ở trường trung học Livingston tên là Drew Van Dyne không?”

“Không.”

“Cái tên đấy không gọi lên điều gì à?”

“Em không thấy thế. Tại sao vậy?”

“Em có nhớ bộ đồ lót anh tìm thấy trong phòng con bé không? Anh nghĩ có lẽ hẳn đã mua cho con bé.”

Khuôn mặt cô đỏ ửng lên. “Một giáo viên ư?”

“Hắn làm việc ở cửa hàng nhạc trên phố mua sắm.”

“Planet Music à.”

“Phải.”

Claire lắc đầu. “Em chẳng hiểu gì cả.”

Myron đặt một bàn tay lên cánh tay cô. “Em phải ở bên anh, Claire, được chứ? Anh cần em bình tĩnh và tập trung.”

“Đừng vỗ yên em, Myron.”

“Anh không có ý đó, nhưng xem này, nếu em mạnh động khi chúng ta đến trường...”

“Chúng ta sẽ để vượt mất hẳn. Em biết vậy. Chuyện gì khác đang xảy ra vậy?”

“Em đã hoàn toàn đúng về Joan Rochester.” Myron kể lại cho cô mọi chuyện. Claire ngồi đó và nhìn chăm chăm về phía cửa sổ. Chốc chốc cô lại gật đầu, nhưng cái gật đầu hình như không có liên quan tới bất cứ thứ gì anh nói.

“Vậy anh nghĩ Aimee có thể đang có thai?”

Giọng nói của cô giờ đây quả thực rất bình tĩnh, quá thản nhiên. Cô đang cố gắng thả lỏng. Đó có lẽ là một điều tốt.

“Phải.”

Claire đặt tay lên môi và bắt đầu day day. Giống như hồi ở trường trung học. Tất cả những điều này thật kỳ quặc, lại đi vào con đường họ đã đi hàng ngàn lần hồi trẻ. Claire day day môi cô giống như sắp thi môn đại số. “Được rồi, ta hãy xem xét chuyện này lý trí một chút.”

“Phải đấy.”

“Aimee chia tay cậu bạn trai của nó ở trường trung học. Nó không nói với chúng em. Con bé kín tiếng lắm. Nó đã xóa các email. Nó không còn là nó nữa. Nó có đồ lót ở trong ngăn kéo, thứ có thể được mua bởi một giáo viên làm việc ở một cửa hàng nhạc mà nó hay lui tới.”

Những lời nói nặng nề thả từng tiếng vào không gian.

“Em có một ý nghĩ khác,” Claire nói.

“Nói xem.”

“Nếu Aimee đang có thai - ạy Chúa, em không thể tin nổi em đang nói ra điều này - con bé có thể sẽ tới một phòng khám loại nào đó.”

“Có thể. Nhưng có khi nó chỉ cần mua một cái dụng cụ thử thai tại nhà.”

“Không.” Lời nói của Claire đầy quả quyết. “Không phải lần cuối cùng. Em và con bé đã nói về những chuyện kiểu như thế này. Một lần một đứa bạn của nó nhận được kết quả dương tính sai từ một trong những dụng cụ đó. Aimee sẽ đi kiểm tra lại. Có lẽ nó cũng tìm đến một bác sĩ nữa.”

“Rồi.”

“Và quanh đây, phòng khám duy nhất là ở St. Barnabas. Ý em là, đó là phòng khám mọi người vẫn tới. Nên chắc con bé đã tới đó. Chúng ta nên gọi điện và xem xem liệu có ai có thể kiểm tra các hồ sơ không. Em là mẹ nó. Điều này có thể có chút giá trị.”

“Anh không biết các luật lệ về mấy thứ đó giờ ra sao.”

“Chúng thay đổi suốt.”

“Đợi đã.” Myron nhắc máy di động lên. Anh nhấn số của tổng đài bệnh viện. Anh xin gặp bác sĩ Stanley Rickenback. Myron cho người thư ký biết tên mình. Anh vòng xe vào vòng tròn phía trước trường trung học và đỗ lại. Rickenback nhắc điện thoại lên, nghe giọng có phần hào hứng vì cuộc gọi. Myron giải thích điều anh muốn. Sự hào hứng biến mất.

“Tôi không thể làm thế được,” Rickenback nói.

“Tôi có mẹ cô ấy ở ngay đây.”

“Anh vừa nói với tôi là cô ấy đã mười tám tuổi. Như thế là trái luật.”

“Nghe này, ông đã nói đúng về Katie Rochester. Cô ấy đang có thai. Chúng tôi đang cố gắng tìm hiểu xem liệu Aimee có như vậy không.”

“Tôi hiểu điều đó, nhưng tôi không thể giúp ông được. Các hồ sơ bệnh án của cô ấy là bí mật. Theo tất cả những luật lệ HIPAA mới, hệ thống máy tính theo dõi mọi thứ, kể cả ai mở hồ sơ của một bệnh nhân và khi nào. Thậm chí nếu tôi không nghĩ điều đó là vô đạo đức, thì nó có lẽ là một rủi ro cá nhân quá lớn, tôi xin lỗi.”

Ông ta gác máy. Myron nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ. Rồi anh gọi lại cho tổng đài.

“Xin cho gặp bác sĩ Edna Skylar.”

Hai phút sau, Edna nói, “Myron à?”

“Bà có thể tiếp cận các hồ sơ của bệnh nhân từ máy tính của bà, phải không?”

“Phải.”

“Tất cả các bệnh nhân trong bệnh viện?”

“Anh đang hỏi về chuyện gì vậy?”

“Nhớ cuộc nói chuyện của chúng ta về những người vô tội không?”

“Có.”

“Tôi muốn bà giúp đỡ một người vô tội, bác sĩ Skylar.” Rồi, suy nghĩ về điều đó, anh nói, “Trong trường hợp này, có lẽ là hai người vô tội.”

“Hai người?”

“Một cô gái mười tám tuổi tên Aimee Biel,” Myron nói, “và nếu chúng tôi đúng, đứa bé mà cô ấy đang mang.”

“Lạy Chúa. Có phải anh đang nói với tôi là Stanley đã đúng không?”

“Làm ơn, bác sĩ Skylar.”

“Thế là vô đạo đức.”

Anh để cho sự yên lặng bao trùm lấy bà. Anh đã nói xong lý lẽ của mình. Nói thêm nữa sẽ là không cần thiết. Tốt hơn hết là để bà tự mình nghĩ kỹ về điều đó.

Không mất nhiều thời gian lắm. Hai phút sau, anh nghe tiếng bàn phím máy vi tính lách cách.

“Myron?” Edna Skylar nói.

“Vâng.”

“Aimee Biel đang có thai ba tháng.”

Chương 36

Hiệu trưởng trường trung học Livingston, Amory Reid, bận một chiếc quần Haggar, một chiếc áo sơ mi ngắn tay màu trắng nhạt may từ chất vải đủ mỏng để làm nổi bật chiếc áo phong hạ-gục-các-bà-vợ mặc bên trong, và đôi giày đen đế dày có lẽ làm bằng vinyl. Ngay cả khi chiếc cà vạt đã được nói lỏng ra, trông nó cứ như đang siết chặt cổ ông ta.

“Phía nhà trường, tất nhiên là rất quan tâm.”

Đôi bàn tay Reid chắp lại trên bàn. Trên một tay ông ta đeo chiếc nhẫn của trường đại học với một cái phù hiệu bóng đá trên đó. Ông ta thốt ra câu đó như thể ông đã tập dượt trước gương vậy.

Myron ngồi bên phải, Claire bên trái. Cô vẫn còn bàng hoàng bởi lời xác nhận rằng con gái cô, đứa con cô vẫn thấu hiểu, yêu thương và tin tưởng, đã có thai được ba tháng. Tuy nhiên có một cảm giác gần như là nhẹ nhõm. Điều đó là hợp lý. Nó giải thích cách cư xử gần đây. Nó có thể đưa ra lời giải đáp cho những thứ, cho tới tận bây giờ, tưởng không giải thích nổi.

“Tất nhiên, bà có thể kiểm tra tử đồ của cô ấy,” ông hiệu trưởng cho họ biết. “Tôi có một cái chìa vạn năng có thể mở tất cả các ổ khóa.”

“Chúng tôi cũng muốn nói chuyện với hai giáo viên của ông nữa,” Claire nói, “và một sinh viên.”

Mắt ông ta nheo lại. Ông ta nhìn sang Myron, rồi nhìn lại Claire. “Những giáo viên nào?”

“Harry Davis và Drew Van Dyne,” Myron nói.

“Thầy Van Dyne hôm nay đi vắng. Anh ta đi hôm thứ Ba lúc hai giờ chiều.”

“Còn thầy Davis?”

Reid rà lại thời khóa biểu. “Ông ấy đang ở phòng B-202.”

Myron biết chính xác nó ở đâu. Sau ngân ấy năm. Các sảnh vẫn được đánh dấu từ A đến E. Các phòng bắt đầu bằng số 1 nằm ở tầng một, số 2 nằm ở tầng hai. Anh còn nhớ một giáo viên đang lúc câu tiết đã nói với một cậu sinh viên lù đù rằng cậu có khi còn không phân biệt được nổi sảnh E và - đoán xem - sảnh A.

“Tôi có thể xem xem liệu tôi có kéo thầy D ra khỏi lớp được không. Liệu tôi có thể hỏi tại sao ông bà lại muốn nói chuyện với những giáo viên này không?”

Claire và Myron liếc nhìn nhau. Claire nói, “Có lẽ hiện giờ chúng tôi chưa nói được.”

Ông ta chấp nhận điều đó. Công việc của ông ta có tính chính trị. Nếu ông ta biết điều gì đó, ông sẽ phải báo cáo lại. Sự ngờ nghệch, trong chừng mực nào đó, có lẽ là điều sung sướng nhất. Myron vẫn chưa biết gì nhiều về cả hai giáo viên, chỉ là những điều bóng gió. Cho đến khi anh biết thêm, chẳng có lý do gì để nói cho ông hiệu trưởng trường biết.

“Chúng tôi cũng muốn nói chuyện với Randy Wolf,” Claire nói.

“Tôi e rằng tôi không thể để bà làm vậy.”

“Tại sao không?”

“Ồ ngoài khuôn viên trường, bà có thể làm gì tùy ý. Nhưng ở đây, tôi sẽ phải xin ý kiến cho phép của phụ huynh.”

“Tại sao?”

“Đây là luật.”

“Nếu một đứa trẻ bị bắt quả tang đang trốn tiết, ông có thể nói chuyện với chúng.”

“Tôi có thể, phải. Nhưng bà thì không. Và đây cũng không phải một trường hợp trốn tiết.” Reid chuyển hướng nhìn. “Thêm nữa, tôi hơi bối rối về việc tại sao chính ông, thưa ông Bolitar, lại ở đây.”

“Ông ấy là đại diện của tôi,” Claire nói.

“Tôi hiểu điều đó. Nhưng nó cũng không cho ông ấy quyền hạn được phép nói chuyện với một sinh viên - hoặc, trong trường hợp này, một giáo viên nhiều lắm. Tôi cũng không thể bắt thầy Davis nói chuyện với bà, nhưng chỉ ít tôi có thể đưa ông ấy đến văn phòng này. Ông ấy là người lớn. Tôi không thể làm việc đó với Randy Wolf.”

Họ bắt đầu đi xuống hành lang tới tủ đồ của Aimee.

“Còn một điều nữa,” Amory Reid nói.

“Điều gì vậy?”

“Tôi không chắc nó có liên quan không, nhưng mới đây Aimee đã dính vào một chút rắc rối.”

Họ dừng lại. Claire nói, “Như thế nào?”

“Cô bé bị bắt gặp ở trong văn phòng hướng dẫn, đang sử dụng máy vi tính.”

“Tôi không hiểu.”

“Chúng tôi cũng vậy. Một trong những thầy hướng dẫn phát hiện ra cô bé ở đó. Cô bé đang in ra bản sao lý lịch học tập. Hóa ra, đây là bản sao lý lịch học tập của cô bé.”

Myron nghĩ về điều đó. “Chẳng lẽ các máy tính đó lại không có mật khẩu bảo vệ hay sao?”

“Có chứ.”

“Vậy làm sao cô bé xâm nhập vào được?”

Reid nói có phần hơi quá thận trọng. “Chúng tôi không chắc lắm. Nhưng giả thuyết là, có người trong ban quản trị đã gây ra lỗi gì đó.”

“Lỗi như thế nào?”

“Chắc ai đó quên chưa thoát ra.”

“Nói cách khác, họ vẫn còn đăng nhập nên cô bé có thể truy nhập vào được?”

“Đúng, đó là giả thuyết.”

Một giả thuyết khá ngớ ngẩn, Myron nghĩ.

“Tại sao tôi không được báo lại?” Claire hỏi.

“Đây không phải là một sự vụ to tát lắm.”

“Xâm nhập vào hệ thống quản lý lý lịch học tập của trường mà không phải một việc to tát sao?”

“Cô bé đang in ra bản sao lý lịch học tập của mình. Aimee, ông bà cũng biết đấy, vốn là một học sinh xuất sắc. Trước đó cô bé chưa bao giờ dính vào rắc rối. Chúng tôi quyết định tha cho cô bé sau khi đã cảnh cáo nghiêm khắc.”

Và giữ cho mình chút thể diện, Myron nghĩ. Chẳng ích gì khi để vỡ lở chuyện một học sinh đã tìm cách xâm nhập vào hệ thống máy tính của trường. Thà rằng cứ đóng cửa bảo nhau.

Họ đến chỗ tủ đồ. Amory Reid dùng chiếc chìa vạn năng của mình để mở nó ra. Khi ông ta mở cánh cửa, tất cả bọn họ đều đứng lùi lại trong giây lát. Myron là người đầu tiên bước lên phía trước. Tủ đồ của Aimee mang dấu ấn cá nhân khủng khiếp. Những tấm hình tương tự như những tấm ảnh đã nhìn thấy trong phòng cô tô điểm cho bức vách kim loại. Lại không có Randy. Có những tấm hình của các tay chơi guitar yêu thích của cô. Trên một cái mắc là chiếc áo thun ngắn tay màu đen từ tour diễn của Green Day American Idiot; trên cái mắc còn lại, là một cái áo thun lạnh ngắn tay New York Liberty. Sách giáo khoa của Aimee chất đống ở phía dưới cùng, được đựng trong các hộp cứng bảo quản. Có nhiều dây buộc tóc ở ngăn trên cùng, một cái lược, một cái gương. Claire chạm vào chúng thật nhẹ nhàng.

Nhưng không có thứ gì ở đây có vẻ giúp ích được gì. Không có tang vật nào, không có dấu hiệu to tướng nào ghi **ĐÂY LÀ CÁCH TÌM THẤY AIMEE**.

Myron cảm thấy hụt hẫng và trống rỗng, và nhìn chằm chằm vào tủ đồ, một thứ rất Aimee - nó chỉ làm cho sự vắng mặt của Aimee thêm kinh khủng.

Tâm trạng đó bị phá vỡ khi điện thoại di động của Reid reo vang. Ông ta nhấc lên, nghe một lát,

rồi gác máy.

“Tôi đã tìm được người dạy thay lớp thầy Davis. Ông ấy đang đợi ông bà ở văn phòng.”

Chương 37

Drew Van Dyne vẫn đang nghĩ về Aimee và cố gắng tính toán bước đi tiếp theo của mình khi hấn về đến Planet Music. Mỗi khi hấn làm thế, mỗi khi hấn quá hoang mang về cuộc đời và những lựa chọn tồi mà hấn vẫn thường làm, Van Dyne hoặc tự điều trị cho mình hoặc, như hấn đang làm hiện giờ, tìm đến âm nhạc.

Hai cái tai nghe iPod được cắm sâu vào lỗ tai. Hấn đang nghe bài “Gravity” của Alejandro Escovedo, thưởng thức âm thanh, cố gắng lắp ghép lại cách Escovedo đã viết nên bài hát. Đó là điều Van Dyne khoái làm. Hấn phá tan nát ra bài hát theo cách tốt nhất có thể. Hấn đưa ra một giả thuyết về xuất xứ, về xuất hiện ý tưởng, nguồn cảm hứng ban đầu. Cái gì đã gieo mầm cho một đoạn guitar, cho điệp khúc, cho một đoạn thơ hay đoạn lời nào đó? Tác giả đã đau khổ hay buồn bã hay tràn ngập vui sướng - và cụ thể tại sao anh ta lại có cảm giác như thế? Và sau bước đi đầu tiên, anh ta đi tới đâu cùng bài hát của mình? Van Dyne có thể nhìn thấy tác giả bài hát đang ngồi trước chiếc đàn pianô hoặc đang gảy ghita, ký âm, sửa sang, cắt xéo, bất cứ điều gì.

Hạnh phúc, ôi. Hạnh phúc thuần khiết, giản dị. Tìm hiểu một bài hát. Ngay cả khi. Ngay cả khi luôn có một giọng nói khe khẽ, ở sâu thẳm bên trong, nói rằng, “Đó lẽ ra phải là mày, Drew.”

Bạn quên đi mẹ vợ, người nhìn mình như thể bạn là một cục cứt chó và giờ đang đòi ly dị. Bạn quên đi ông bố, người đã bỏ rơi bạn khi bạn mới chỉ là một đứa bé. Bạn quên đi bà mẹ, người đang cố cứu vãn sự thật rằng bà ta đã không thềm ngó ngang tí gì trong quá nhiều năm. Bạn quên đi nghề dạy học tầm thường, tri độn mà bạn căm ghét. Bạn quên đi rằng cái nghề đó không còn là thứ bạn làm trong lúc chờ đợi cú đột phá vĩ đại của mình nữa. Bạn quên đi rằng cú đột phá vĩ đại của bạn, khi bạn thành thật với bản thân, sẽ không bao giờ đến. Bạn quên đi rằng bạn đã ba mươi sáu tuổi và rằng dù bạn có cố gắng đến thế nào để giết chết nó, giấc mơ khôn kiếp của bạn cũng sẽ không chết - không, như thế thì quá dễ dàng. Thay vào đó giấc mơ ấy cứ trơ ra đấy và vò xé và khiến bạn hiểu nó sẽ không bao giờ, không bao giờ, trở thành sự thực.

Bạn trốn vào âm nhạc.

Hấn nên làm cái quái gì bây giờ?

Đó là điều Drew Van Dyne đang suy nghĩ khi hấn đi bộ qua Bedroom Rendezvous. Hấn nhìn thấy một trong những cô gái bán hàng thì thào với một cô khác. Có lẽ các cô đang nói về hấn, nhưng hấn chẳng mấy quan tâm. Hấn bước vào Planet Music, nơi hấn vừa yêu vừa ghét. Hấn yêu việc được bao bọc bởi âm nhạc. Hấn ghét bị nhắc nhở rằng không có bản nhạc nào trong số đó là của hấn.

Jordy Deck, một phiên bản của hấn trẻ hơn, kém tài hơn, đang đứng sau quầy thu ngân. Van Dyne có thể nhận thấy trên khuôn mặt của thằng nhóc điều gì đó không ổn.

“Gì thế?”

“Một gã rất ngẫu,” thằng nhóc nói. “Ông ta vừa đến đây tìm anh.”

“Tên hấn là gì?”

Thằng nhóc nhún vai.

“Hấn muốn gì?”

“Ông ta hỏi về Aimee.”

Một khối sợ hãi như cứng lại trong lồng ngực hấn. “Miêu tả thằng cha đó xem nào.”

Thằng nhóc bèn miêu tả. Van Dyne nghĩ về cuộc gọi cảnh báo mà hấn đã nhận được sớm nay. Nghe có vẻ là Myron Bolitar.

“À, một việc nữa,” thằng nhóc nói.

“Việc gì?”

“Khi ông ta đi khỏi, tôi nghĩ là ông ta đã đến Bedroom Rendezvous.”

Claire và Myron quyết định để Myron nói chuyện riêng với thầy Davis.

“Aimee Biel đã là một trong những học sinh có năng khiếu nhất của tôi,” Harry Davis nói.

Davis tái nhợt và run rẩy và không có được cái đáng đáp tự tin mà Myron đã thấy mới chỉ sáng hôm nọ.

“Đã là?”

“Xin lỗi?”

“Ông nói ‘đã là’. ‘Đã là một trong những học sinh có năng khiếu nhất của tôi’.”

Mắt ông ta giãn ra. “Cô ấy không còn học lớp tôi nữa.”

“Tôi hiểu.”

“Đây là tất cả những gì tôi định nói.”

“Phải rồi,” Myron nói, cố gắng giữ ông ta ở thế phòng thủ. “Chính xác thì cô ấy đã là học sinh của ông khi nào?”

“Năm ngoái.”

“Tuyệt.” Mào đầu thế là đủ. Tiếp đến cú đấm knockout: “Vậy nếu Aimee không còn là học sinh của ông nữa, thì cô ấy đã làm gì ở nhà ông buổi tối thứ Bảy thế?”

Những giọt mồ hôi rịn ra trên trán ông ta trông như những con chuột nhưa trong trò điện tử xèng ngày xưa

“Điều gì khiến ông nghĩ cô ấy đã ở đó?”

“Tôi đã cho cô ấy xuống xe ở đó.”

“Điều đó là không thể.”

Myron thở dài và bắt chéo chân. “Có hai cách để chơi trò này, thầy D. Tôi có thể gọi ông hiệu trưởng vào đây hoặc ông có thể nói với tôi những điều ông biết.”

Im lặng.

“Tại sao sáng nay ông lại nói chuyện với Randy Wolf?”

“Câu ta là một học sinh của tôi.”

“Là hay đã là?”

“Là. Tôi dạy học sinh năm thứ hai, năm thứ ba và năm thứ tư.”

“Tôi hiểu rằng các học sinh ở đây đã bình chọn ông là Giáo viên của Năm trong bốn năm vừa qua.”

Ông ta không nói gì.

Myron nói, “Tôi đã học ở đây.”

“Vâng, tôi biết.” Có một nụ cười nhẹ trên môi ông. “Thật khó có thể bỏ qua sự hiện diện lâu dài của Myron Bolitar huyền thoại.”

“Ý tôi là, tôi biết giành được danh hiệu Giáo viên của Năm là một thành tựu như thế nào. Được các sinh viên của mình ngưỡng mộ đến nhường ấy.”

Davis thích lời khen tặng đó. “Anh có yêu quý giáo viên nào không?” ông hỏi.

“Cô Friedman. Lịch sử Châu Âu hiện đại.”

“Cô ấy đã ở đây khi tôi mới đến.” Ông mỉm cười. “Tôi thực sự thích cô ấy.”

“Thật dễ thương, thầy D ạ, thật sự, nhưng có một cô gái đang mất tích.”

“Tôi không biết gì về điều đó cả.”

“Có, ông biết.”

Harry Davis nhìn xuống.

“Thầy D?”

Ông ta không nhìn lên.

“Tôi không biết điều gì đang xảy ra, nhưng tất cả mọi thứ đang vỡ vụn ra. Tất cả. Tôi nghĩ, ông biết điều này. Cuộc đời của ông là một thứ trước khi chúng ta có cuộc trò chuyện này. Giờ nó đã là một thứ khác. Tôi không muốn nói nghe có vẻ cái lương quá, nhưng tôi sẽ không bỏ cuộc cho tới khi nào tôi tìm ra tất cả. Dù nó có tồi tệ đến đâu. Dù có bao nhiêu người bị tổn thương chẳng nữa.

“Tôi không biết gì cả,” ông nói. “Aimee chưa bao giờ đến nhà tôi.”

Nếu được hỏi ngay lúc đó, có lẽ Myron chắc đã nói anh chưa hẳn đã giận dữ như thế. Khi nhìn nhận lại, đó lại chính là vấn đề: thiếu sự đe dọa. Anh đã nói chuyện với giọng thăm dò. Có cả sự hăm dọa ở đó, chắc chắn rồi, nhưng nó thậm chí chả đáng chú ý. Nếu anh cảm nhận được nó đang tới, có lẽ anh đã có thể chuẩn bị cho mình. Nhưng cơn thịnh nộ đã ập tới, thúc anh hành động.

Myron di chuyển rất nhanh. Anh túm gáy Davis, siết chặt những điểm nhạy cảm gần bờ vai, và kéo ông ta đến cửa sổ. Davis khe khẽ kêu lên khi Myron ấn mạnh mặt ông ta vào tấm kính phản quang.

“Nhìn ra ngoài kia đi, thầy D.”

Trong khu vực nhà chờ Claire ngồi thẳng lưng. Đôi mắt cô khép lại. Cô nghĩ rằng không có ai đang nhìn. Nước mắt chảy dài trên đôi má cô.

Myron ấn mạnh hơn nữa.

“Ồi!”

“Ông thấy chưa, thầy D?”

“Thả tôi ra!”

Chết tiệt. Cơn giận tỏa ra, tan đi. Lý trí dần trở lại. Cũng như với Jake Wolf, Myron gào thét lên, xả ra cơn giận dữ và đánh mất sự bình tĩnh. Davis đã đứng thẳng lại và xoa xoa gáy. Khuôn mặt ông ta giờ đỏ gay.

“Ông còn tới gần tôi,” Davis nói, “thì tôi sẽ kiện ông. Ông hiểu chứ?”

Myron lắc đầu.

“Gì cơ?”

“Ông tiêu rồi, thầy D, ông vẫn chưa hiểu gì cả.”

Chương 38

Drew Van Dyne quay lại trường trung học Livingston. Làm thế quái nào mà Myron Bolitar lại tìm ra mối liên hệ giữa hắn vào cái mớ lộn xộn này nhỉ? Giờ hắn đang trong trạng thái sợ hãi tột cùng. Hắn cho rằng Harry Davis, Ngài Giáo viên Tận tụy Ma mãnh, sẽ không nói gì. Như thế lẽ ra đã tốt hơn, lẽ ra đã để Van Dyne có thể tùy cơ ứng biến với bất cứ chuyện gì. Nhưng giờ đây, bằng cách nào đó, tay Bolitar đã lần đến được Planet Music. Hắn đã hỏi về Aimee.

Có đứa nào đó đã nói.

Khi hắn vòng vào trường, hắn nhìn thấy Harry Davis chạy vọt ra khỏi cửa. Drew Van Dyne chẳng phải sinh viên khoa ngôn ngữ cơ thể, nhưng trời ạ, Davis trông không còn giống ông ta nữa. Bàn tay ông ta nắm chặt, hai vai sụp xuống, chân lê đi thật nhanh. Thường ngày ông ta rảo bước với một nụ cười và cái vẫy tay, đôi lúc thậm chí còn huýt sáo. Hôm nay thì không.

Van Dyne lái xe ngang qua bãi, đánh xe vào đường Davis đi. Davis nhìn thấy hắn và xoay sang bên phải.

“Thầy D?”

“Để tôi yên.”

“Ông và tôi, chúng ta cần nói chuyện một chút.”

Van Dyne đã ra khỏi xe. Davis vẫn đi tiếp.

“Ông biết điều gì sẽ xảy ra nếu ông nói chuyện với gã Bolitar, phải không?”

“Tôi chưa nói,” Davis đáp, răng nghiến chặt.

“Ông sẽ nói chứ?”

“Biến vào xe đi, Drew. Để tôi yên.”

Drew Van Dyne lắc đầu. “Nhớ đấy, thầy D. Ở đây ông có rất nhiều thứ để mất.”

“Như anh vẫn chỉ ra thôi.”

“Hơn bất kỳ ai trong chúng ta.”

“Không.” Davis đã đến được xe của mình. Ông chui vào ghế trước và trước khi đóng cửa, ông ta nói, “Aimee có nhiều thứ để mất nhất, anh nói xem?”

Câu đó làm Van Dyne sững người. Hắn nghiêng đầu, “Ông nói thế là có ý gì?”

“Nghĩ xem,” Davis nói.

Ông ta đóng cửa lại và lái đi. Drew Van Dyne hít một hơi thật sâu và quay trở lại xe mình. Aimee có nhiều thứ để mất nhất... Điều đó làm hắn suy nghĩ. Hắn khởi động máy và bắt đầu vòng ra khi hắn để ý cánh cửa bên của trường lại bật mở.

Mẹ của Aimee đi ra từ đúng cái cửa mà nhà giáo kính yêu Harry Davis vừa chạy bỏ ra chỉ mới vài phút trước đó. Và phía sau cô là Myron Bolitar.

Giọng nói trên điện thoại, giọng nói đã cảnh báo hắn trước đây: Đừng làm điều gì ngu ngốc. Mọi việc đã được kiểm soát.

Nó không có vẻ như đã được kiểm soát. Nó không hề có vẻ như thế.

Drew Van Dyne vớ lấy cái radio trên xe như thể hắn đang chìm dưới nước và nó có chứa ôxy. Bài hát đỉnh của chiếc CD đang được bật lên, bài mới nhất của Coldplay. Hắn lái xe đi, để giọng hát êm dịu của Chris Martin xoa dịu mình.

Sự sợ hãi sẽ không biến đi.

Đây, hắn biết, là lúc hắn thường xuyên đưa ra quyết định sai lầm. Đây là lúc hắn thường xuyên làm hỏng việc lớn. Hắn biết điều đó. Hắn biết hắn nên lùi lại và suy nghĩ cho kỹ. Nhưng đó là cách hắn đã

sống trước nay. Nó giống như một vụ đụng xe quay chậm. Bạn thấy bạn sắp đâm đầu vào đầu. Bạn biết sắp có một cú va quệt đáng sợ. Bạn không thể dừng lại hay thoát khỏi con đường đó.

Bạn bắt lực.

Cuối cùng, Drew Van Dyne gọi một cú điện thoại.

“Alô?”

“Có lẽ chúng ta có một vấn đề,” Van Dyne nói.

Ở đầu dây bên kia, Drew Van Dyne nghe Jake Wolf Lớn thở dài.

“Nói tao nghe xem,” Jake Lớn nói.

Myron cho Claire xuống xe trước khi đến khu mua sắm của Livingston. Anh hy vọng sẽ tìm thấy Drew Van Dyne ở Planet Music. Không gặp may. Lần này thằng nhóc mặc áo choàng chui đầu sẽ không nói, nhưng Sally Ann nói rằng bà ta đã thấy Drew Van Dyne về, nói chuyện qua quýt với thằng nhóc mặc áo choàng chui đầu, và sau đó chạy ào ra ngoài. Myron có số điện thoại nhà của Van Dyne. Anh thử gọi, nhưng không có ai trả lời.

Anh gọi cho Win. “Chúng ta cần tìm thằng cha này.”

“Hiện giờ chúng ta đang phân tán hơi mỏng rồi.”

“Ta có kiếm được ai theo dõi ngôi nhà của Van Dyne không?”

Win nói, “Zorra được không?”

Zorra là một cựu điệp viên Mossad, một sát thủ của người Israel, và một gã tám vía đi giày gót nhọn - theo đúng nghĩa đen. Có nhiều gã tám vía rất đáng yêu. Zorra không phải một trong số đó.

“Tớ không chắc cô ta sẽ trà trộn vào đám đông được, còn cậu?”

“Zorra biết cách để trà trộn mà.”

“Tốt thôi, cậu nghĩ thế nào cũng được.”

“Cậu đang đi đâu vậy?”

“Tiệm giặt là của Chang. Tớ cần nói chuyện với Roger.”

“Tớ sẽ gọi cho Zorra.”

Việc kinh doanh ở cửa hàng của Chang rất phát đạt. Maxine nhìn thấy Myron bước vào và ra hiệu bằng đầu cho anh đi vào. Myron vượt lên trên dòng người và đi theo cô ra đằng sau. Mùi hương của hóa chất và xơ vải ngọt ngào một cách giả tạo. Có cảm giác như những hạt bụi bám chặt lấy lá phổi của anh. Anh thấy dịu bớt khi cô mở cánh cửa sau ra.

Roger ngồi trên một cái thùng gỗ trong con hẻm. Đầu thằng bé cúi gằm. Maxine khoanh tay lại và nói, “Roger, con có điều gì cần nói với chú Bolitar phải không?”

Roger là một thằng bé gầy gơ xương. Những cẳng tay là những ống sậy chắc chắn không cần phải thấm định lại. Nó không ngẩng đầu lên khi nói.

“Cháu xin lỗi đã gọi mấy cú điện thoại đó,” nó nói.

Giống như nó là một đứa bé vừa làm vỡ cửa sổ nhà hàng xóm bằng một quả bóng chày đánh lạc và mẹ nó đã lôi nó qua đường để sang xin lỗi. Myron không cần thứ này. Anh quay sang Maxine. “Tôi muốn nói chuyện riêng với thằng bé.”

“Tôi không thể để anh làm thế.”

“Vậy tôi sẽ đến cảnh sát.”

Đầu tiên là Joan Rochester, giờ đến Maxine Chang - Myron đang trở nên cực kỳ xuất sắc trong khoản đe dọa các bà mẹ đang khiếp sợ. Có khi anh còn chuẩn bị đánh đập họ nữa ấy chứ, cảm giác thật sự giống một gã đầu gấu.

Nhưng Myron không chớp mắt. Maxine Chang thì có. “Tôi sẽ ở ngay bên trong.”

“Cảm ơn cô.”

Con hẻm nồng nặc mùi, như tất cả các con hẻm khác, rác rưởi cũ và nước tiểu đã khô đi. Myron

chờ Roger ngược mắt lên nhìn anh. Roger không nhìn.

“Cậu không chỉ gọi cho tôi,” Myron nói. “Cậu còn gọi cho cả Aimee Biel, đúng không?”

Thằng bé gật đầu, vẫn không nhìn lên.

“Tại sao vậy?”

“Cháu gọi lại cho cô ấy.”

Myron làm mặt nghi ngờ. Vì mặt thằng nhóc vẫn cúi gầm, nên nỗ lực đó hơi uổng phí. “Nhìn tôi đây, Roger.”

Thằng bé chậm chạp ngược mắt lên.

“Có phải cậu sắp nói với tôi là Aimee đã gọi cho cậu trước không?”

“Cháu gặp cô ấy ở trường. Cô ấy nói bọn cháu cần nói chuyện.”

“Về cái gì?”

Nó nhún vai. “Cô ấy chỉ nói bọn cháu cần nói chuyện thôi.”

“Thế tại sao cậu và con bé lại không làm vậy?”

“Tại sao bọn cháu không làm gì cơ?”

“Nói chuyện. Ngay lúc đó và ngay tại đó.”

“Bọn cháu đang ở trong sảnh. Có nhiều người xung quanh. Cô ấy muốn nói chuyện riêng.”

“Tôi hiểu. Vì thế cậu gọi cho cô ấy?”

“Vâng.”

“Và cô ấy đã nói gì?”

“Lạ lắm. Cô ấy muốn biết các thứ hạng và những hoạt động ngoại khóa của cháu. Giống như cô ấy muốn xác nhận lại những thứ đó hơn. Ý cháu là, bọn cháu cũng biết nhau chút ít. Và mọi người có nói. Nên cô ấy đã biết hầu hết những thứ đó.”

“Thế thôi?”

“Bọn cháu chỉ nói chuyện trong, xem nào, chừng hai phút. Cô ấy nói cô ấy phải đi. Nhưng cô ấy cũng nói là cô ấy rất tiếc.”

“Về?”

“Về việc cháu không trúng tuyển vào Duke.” Thằng bé lại cúi gầm mặt xuống.

“Cậu có rất nhiều nỗi giận dữ chồng chất, Roger.”

“Chú không hiểu đâu.”

“Vậy thì nói cho tôi biết đi.”

“Thôi quên đi.”

“Tôi ước tôi có thể, nhưng xem này, cậu đã gọi cho tôi.”

Roger Chang ngấm nghĩa con hẻm như thể nó chưa bao giờ thực sự nhìn thấy trước đó. Cái mũi nó giật giật, còn khuôn mặt nhăn lại đầy ghê tởm. Cuối cùng nó bắt gặp khuôn mặt Myron. “Cháu luôn luôn là thằng Châu Á quái gở, chú biết không? Cháu sinh ra ở đất nước này. Cháu không phải dân nhập cư. Khi cháu nói chuyện, thì nửa số lần mọi người nghĩ cháu sẽ nói giống như trong một bộ phim cũ của Charlie Chan. Và ở thị trấn này, nếu chú không có tiền và chú không giỏi thể thao... Cháu thấy mẹ cháu hy sinh. Cháu thấy bà ấy làm việc cật lực thế nào. Và cháu nghĩ với bản thân: Nếu cháu có thể vượt qua nó. Nếu cháu có thể học hành chăm chỉ ở trường trung học, không lo lắng về những thứ mình đang thiếu, chỉ học hành chăm chỉ thôi, chịu hy sinh, tất cả rồi sẽ tốt thôi. Cháu sẽ có thể rời khỏi đây. Cháu không biết tại sao cháu lại nhắm vào trường Duke. Nhưng cháu đã làm. Nó đã là, như là, mục tiêu duy nhất của cháu. Một khi cháu thành công, cháu có thể xả hơi một chút. Cháu sẽ tránh xa cái cửa hàng này ra...”

Giọng nói của thằng bé nhỏ dần.

“Tôi ước cậu đã nói điều gì đó với tôi,” Myron nói.

“Cháu không giỏi khoản nhờ vả lắm.”

Myron muốn bảo thằng bé rằng nó nên làm nhiều hơn thế, có lẽ là tìm liệu pháp nào đó để xử lý cơn cáu giận, nhưng anh vẫn chưa hiểu mấy về hoàn cảnh của thằng bé. Anh cũng chẳng có thời gian.

“Chú sẽ báo cháu với cảnh sát phải không?”

“Không.” Rồi: “Cậu vẫn có thể được tuyển vào danh sách chờ mà.”

“Họ đã xóa danh sách đó rồi.”

“Ồ,” Myron nói. “Xem này, tôi biết giờ nó có vẻ giống như chuyện sống và chết, nhưng cậu trúng tuyển vào trường nào không quan trọng đến thế đâu. Tôi cá là cậu sẽ thích trường Rutgers đây.”

“Vâng, chắc vậy.”

Nghe thằng bé không có vẻ bị thuyết phục. Một phần trong con người Myron đang giận dữ, nhưng một phần khác - một phần đang lớn dần lên - nhớ tới lời buộc tội của Maxine. Có một khả năng, một khả năng hợp lý, rằng vì giúp Aimee, Myron đã phá hủy mơ ước của chàng trai trẻ này. Anh không thể cứ mặc kệ chuyện đó, phải không?

“Nếu cậu muốn chuyển tiếp sau một năm,” Myron nói, “Tôi sẽ viết một bức thư.”

Anh đợi Roger phản ứng. Thằng bé không phản ứng gì. Vì thế Myron để thằng bé lại một mình giữa mùi hôi thối của con hẻm phía sau cửa hàng giặt là của mẹ nó.

Chương 39

Myron đang trên đường đi gặp Joan Rochester - bà ta sợ ở nhà khi con gái bà gọi về trong trường hợp ông chồng còn quanh quẩn ở đó - khi điện thoại di động của anh reo vang. Anh kiểm tra danh tính người gọi và tìm anh ngưng đập một nhịp khi anh thấy cái tên ALI WILDER hiện lên.

“Chào,” anh nói.

“Chào.”

Im lặng.

“Em xin lỗi về chuyện hôm trước,” Ali nói.

“Đừng xin lỗi.”

“Không, em có vẻ quá kích động. Em biết anh đang cố gắng làm gì với mấy con bé.”

“Anh không muốn kéo Erin vào.”

“Không sao đâu. Có lẽ em nên quan tâm hay gì gì đó, nhưng thật sự em chỉ muốn gặp anh thôi.”

“Anh cũng vậy.”

“Qua đây nhé?”

“Giờ anh không thể.”

“Ồ.”

“Và có thể anh sẽ vẫn tiếp tục làm việc đến khuya nữa.”

“Myron?”

“Ừ.”

“Em không quan tâm khuya đến đâu.”

Anh mỉm cười.

“Giờ giấc thế nào cũng kệ, cứ đến nhé,” Ali nói. “Em sẽ đợi. Và nếu em có ngủ quên mất, cứ ném sỏi vào cửa sổ và đánh thức em dậy. Được chứ?”

“Được.”

“Cẩn thận nhé.”

“Ali?”

“Vâng?”

“Anh yêu em.”

Có một cái hít hơi nhẹ. Rồi, với một giai điệu dịu dàng trong giọng nói: “Em cũng yêu anh, Myron.”

Và đột nhiên, cứ như Jessica chỉ là một làn khói thoảng.

Văn phòng của Dominick Rochester là một cái bến đỗ dành cho xe buýt chờ học sinh.

Phía ngoài cửa sổ của lão quá thừa mưa màu vàng. Nơi này là vỏ bọc của lão. Các xe buýt chờ học sinh có thể làm nên những kỳ tích. Nếu bạn chờ bọn trẻ con trên các ghế ngồi, bạn cũng rất có thể chờ bất cứ thứ gì khác ở dưới gầm xe. Bọn cớm có thể dừng và kiểm tra một cái xe tải. Chúng không bao giờ làm thế với một cái xe buýt chờ học sinh.

Điện thoại reo vang. Rochester nhắc máy và nói, “Alô?”

“Ông muốn tôi theo dõi căn nhà của ông phải không?”

Lão muốn vậy. Joan đang nốc rượu nhiều hơn bất cứ lúc nào. Đó có lẽ là do vụ mất tích của Katie, nhưng Dominick không còn chắc chắn lắm. Vì vậy lão sai một trong những tay chân của mình theo dõi. Phòng khi.

“Phải, rồi sao?”

“Sớm nay thằng cha nào đó đã ghé qua nói chuyện với vợ ông.”

“Sớm nay?”

“Phải.”

“Sớm đến đâu?”

“Có lẽ khoảng vài tiếng.”

“Sao lúc đó mày không gọi?”

“Không nghĩ nhiều về chuyện đó lắm, tôi đoán thế. Ý tôi là, tôi đã ghi lại rồi. Nhưng tôi nghĩ ông chỉ muốn tôi gọi cho ông nếu việc đó quan trọng thôi.”

“Thằng đó trông thế nào?”

“Tên hắn là Myron Bolitar. Tôi nhận ra hắn. Hắn đã từng chơi bóng.”

Dominick kéo cái ông nghe lại sát hơn, ấn nó vào tai như thể lão có thể đi xuyên qua đó. “Hắn ở đó trong bao lâu?”

“Mười lăm phút.”

“Chỉ hai đứa chúng nó thôi?”

“Phải. Ồ, đừng lo, ông Rochester. Tôi đã theo dõi bọn họ rồi. Họ ở tầng dưới, nếu đây là điều ông đang thắc mắc. Không có...” Hắn dừng lại, không chắc phải nói thế nào.

Dominick suýt tý nữa thì cười. Cái thằng đàn độn này nghĩ lão cho người theo dõi vợ lão phòng khi mụ đi ngủ lang. Ôi trời, vui thật. Nhưng giờ đây lão tự hỏi: Tại sao gã Bolitar lại ghé qua và ở lại lâu đến thế?

Và Joan đã nói gì với hắn?

“Còn gì nữa không?”

“Chà, đó mới là vấn đề, ông Rochester ạ.”

“Vấn đề gì?”

“Có điều gì khác nữa. Đây nhé, tôi đã ghi lại chuyến viếng thăm của gã Bolitar, nhưng vì tôi có thể nhìn thấy hắn ở đâu, nên lúc đó tôi không lo lắng, ông hiểu chứ?”

“Còn bây giờ?”

“Chà, tôi đang bám theo bà Rochester. Bà ấy vừa lái xe đến công viên nào đó trong thị trấn này. Riker Hill. Ông biết chứ?”

“Mấy đứa con tao học tiểu học ở đó.”

“Tốt, được rồi. Bà ấy đang ngồi trên một cái ghế dài. Nhưng bà ấy không ở một mình. Đây nhé, bà ấy đang ngồi đó với vẫn thằng cha kia. Với Myron Bolitar.”

Im lặng.

“Ông Rochester?”

“Cho một thằng bám theo Bolitar nữa. Tao muốn thằng đó được theo dõi. Tao muốn cả hai đứa chúng nó được theo dõi.”

Trong suốt thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Công viên Nghệ thuật Riker Hill, tọa lạc ngay trong lòng ngoại ô, đã từng là một khu căn cứ thuộc quản lý của quân đội dành cho các tên lửa phòng không. Quân đội gọi khu này là Nike Battery Missile Site NY-80. Thật vậy. Từ năm 1954 cho đến khi căn cứ của hệ thống phòng không Nike vào bị xóa bỏ năm 1974, nơi này được dùng cho cả tên lửa Hercules và tên lửa Ajax. Giờ đây nhiều tòa nhà và doanh trại cũ của Quân đội Mỹ được tận dụng làm các studio nơi hội họa, điêu khắc và thủ công mỹ nghệ cùng phát triển mạnh mẽ trong một khung cảnh chung.

Nhiều năm trước đây, Myron đã nhận thấy tất cả những thứ này có chút gì đó vừa sâu thẳm vừa an ủi một cách kỳ quặc - di tích chiến tranh giờ che chở cho các nghệ sĩ - nhưng cuộc đời giờ đã khác. Trong những năm tám mươi và chín mươi, thấy chúng đều xinh xắn và nhìn hay hay là lạ. Giờ thì “tiền

trình” này có vẻ như một sự tượng trưng giả hiệu.

Gần ngọn tháp radar quân sự cũ, Myron ngồi trên chiếc ghế dài với Joan Rochester. Họ chưa làm gì hơn ngoài việc gật đầu chào nhau. Họ đang chờ. Joan Rochester nâng niu chiếc điện thoại di động của bà như thể nó là một con thú bị thương. Myron kiểm tra đồng hồ của mình. Trong lúc này, bất cứ phút nào Katie Rochester cũng có thể sẽ gọi cho mẹ cô.

Joan Rochester nhìn xa xăm. “Ông đang thắc mắc tại sao tôi lại sống với ông ấy.”

Thực ra, anh không hề. Trước hết, mặc dầu chuyện này rất kinh khủng, anh vẫn còn cảm thấy hơi choáng váng bởi cuộc gọi của mình với Ali. Anh biết điều đó rất ích kỷ, nhưng đây là lần đầu tiên trong vòng bảy năm anh nói với một người phụ nữ rằng anh yêu nàng. Anh cố gắng để đẩy tất cả những thứ đó ra khỏi đầu mình, cố gắng tập trung vào nhiệm vụ ngay bây giờ, nhưng anh không thể không cảm thấy có phần phản kích trước phản ứng của nàng.

Thứ nữa - và có lẽ có liên quan hơn - Myron đã dừng việc cố gắng lý giải các mối quan hệ từ rất lâu. Anh đã đọc về triệu chứng của những phụ nữ bị hành hạ và có lẽ điều đó đang xảy ra tại đây và đây là một lời kêu cứu. Nhưng vì lý do nào đó, trong trường hợp cụ thể này, anh không đủ lòng quan tâm để chia tay ra và đáp lại lời kêu gọi đó.

“Tôi đã sống với Dom trong một thời gian dài. Một thời gian rất dài.”

Joan Rochester im lặng. Sau vài giây, bà mở miệng định nói thêm, nhưng chiếc điện thoại trong tay bà rung lên. Bà nhìn xuống nó như thể nó vừa bất chợt hiện ra trong tay bà. Nó lại rung lên lần nữa và rồi reo vang.

“Trả lời đi,” Myron nói.

Joan Rochester gật đầu và bấm vào cái nút màu xanh. Bà đặt chiếc điện thoại lên tai và nói, “Alô?”

Myron nghiêng người vào gần bà. Anh có thể nghe thấy một giọng nói ở đầu dây bên kia - có vẻ trẻ trung, có vẻ là giọng nữ - nhưng anh không thể nghe ra một từ nào.

“Ôi, con yêu,” Joan Rochester nói, khuôn mặt bà dịu đi bởi âm thanh từ giọng nói của con gái bà. “Mẹ mừng là con vẫn an toàn. Ừ. Ừ, phải. Nghe mẹ nói một chút, được không? Việc này rất quan trọng.”

Thêm những câu nói phía đầu dây bên kia.

“Mẹ đang ở cùng một người...”

Những câu nói dồn dập hơn từ đầu dây bên kia.

“Mẹ xin con, Katie, nghe đã. Tên ông ấy là Myron Bolitar. Ông ấy đến từ Livingston. Ông ấy không có ý làm hại con đâu. Làm thế nào ông ta phát hiện ra... phức tạp lắm... Không, tất nhiên mẹ không nói gì cả. Ông ta có danh sách cuộc gọi hay gì đó, mẹ không chắc lắm, nhưng ông ấy nói ông ấy sẽ bảo ba...”

Giờ thì những câu nói từ đầu dây bên kia rất dồn dập.

“Không, không, ông ấy vẫn chưa làm thế. Ông ấy chỉ cần nói chuyện với con một chút thôi. Mẹ nghĩ con nên nghe. Ông ấy nói chuyện đó là về một cô gái mất tích khác, Aimee Biel. Ông ấy đang tìm cô ta... Mẹ biết, mẹ biết, mẹ đã bảo ông ấy thế. Cứ... giữ máy nhé, được không nào? Ông ấy đây.”

Joan Rochester bắt đầu đưa anh chiếc điện thoại. Myron giơ tay ra và chớp lấy nó từ bà ta, sợ sẽ vượt mất mối liên lạc mỏng manh ấy. Anh giữ giọng điềm tĩnh nhất và nói, “Chào, Katie. Tôi là Myron.”

Anh nói cứ như là một người dẫn chương trình ban đêm trên đài phát thanh NPR.

Katie, tuy vậy, hoảng loạn hơn một chút. “Ông muốn gì ở tôi?”

“Tôi chỉ có vài câu hỏi thôi.”

“Tôi không biết gì về Aimee Biel hết.”

“Nếu cô có thể chỉ cần nói cho tôi...”

“Ông đang truy tìm cái này, phải không?” Giọng nói của cô vỡ ra bởi sự hoảng sợ. “Cho ba tôi. Ông đang bắt tôi giữ máy vì vậy ông ta có thể truy ra cuộc gọi!”

Myron đang định chuyển sang một bài giải thích theo kiểu Berruti về việc các cuộc truy tìm không thực sự diễn ra theo cách đó ra sao, nhưng Katie không bao giờ cho anh cơ hội.

“Để chúng tôi yên!”

Và rồi cô đập máy.

Giống như một câu nói sáo rỗng ngu ngốc khác trên tivi, Myron nói, “Alô? Alô?” trong khi anh biết rằng Katie Rochester đã đập máy và đã bỏ đi.

Họ ngồi trong im lặng trong khoảng chừng một hoặc hai phút. Sau đó Myron chậm chạp đưa lại cho bà ta chiếc điện thoại.

“Tôi rất tiếc,” Joan Rochester nói.

Myron gật đầu.

“Tôi đã cố.”

“Tôi biết.”

Bà ta đứng dậy. “Ông sẽ nói cho Dom biết phải không?”

“Không,” Myron đáp.

“Cảm ơn ông.”

Anh lại gật đầu. Bà ta bước đi. Myron đứng dậy và đi về phía ngược lại. Anh rút điện thoại đi động của mình ra và nhấn vào nút gọi nhanh thứ nhất. Win trả lời.

“Nói rõ.”

“Katie Rochester?”

Anh đã lường trước điều đại loại như vậy - Katie không hợp tác. Vì vậy Myron đã chuẩn bị. Win đang ở hiện trường tại Manhattan, sẵn sàng bám theo. Điều đó, thực ra, sẽ tốt hơn. Cô ta sẽ quay trở lại nơi đang lẩn trốn. Win sẽ bám theo và phát hiện ra tất cả.

“Trông có vẻ giống cô ta,” Win nói. “Cô ấy đã đi cùng một gã bỏ tóc sẫm.”

“Còn bây giờ?”

“Sau khi đập máy, cô ta và gã bỏ kia bắt đầu đi bộ xuống phố dưới. À mà này, gã bỏ đó có mang một khẩu súng trường đựng trong cái túi đeo vai.”

Thế thì không ổn. “Cậu vẫn theo sát họ đấy chứ?”

“Tớ sẽ làm như cậu chưa hỏi câu đó.”

“Tớ đang trên đường đến đây.”

Chương 40

Joan Rochester tu một hơi từ bình rượu bà để dưới ghế ô tô.

Giờ bà đã về đến lối lái xe vào nhà. Lẽ ra bà có thể đợi tới khi vào trong nhà. Nhưng bà đã không đợi. Bà đang say mụ mẫn cả người, đã say mụ mẫn lâu đến nỗi bà không còn nhớ được có lần nào bà thực sự cảm thấy hoàn toàn tỉnh táo. Chẳng thành vấn đề. Bạn quen rồi. Bạn quen với nó đến mức nó trở thành bình thường, cơn say này ấy mà, và nó sẽ khiến đầu óc bà trống rỗng sẽ giúp bà vượt qua những trận đòn như tử.

Bà ngồi lại trong xe và nhìn chằm chằm vào nhà mình. Bà nhìn nó như thể đây là lần đầu tiên. Đây là nơi bà sống. Nghe có vẻ thật đơn giản, nhưng vấn đề lại nằm chỗ đó. Đây là nơi bà đang sống cuộc đời mình. Không có gì đáng chú ý. Chỉ thấy vô cảm. Bà sống ở đây. Bà đã đẩy mình vào lựa chọn đó. Và giờ đây, khi nhìn nó, bà tự hỏi tại sao.

Joan nhắm mắt lại và cố gắng tưởng tượng ra điều gì khác. Bà đã tới đây như thế nào? Bạn không chỉ trượt ngã, bà hiểu ra. Thay đổi không bao giờ tới đột ngột. Nó là những biến đổi nho nhỏ, từ từ từng ít một đến nỗi người ta không thể nhìn thấy mòn một. Nó đã xảy ra như thế với Joan Denuto Rochester, cô gái xinh đẹp nhất Bloomfield High.

Bạn yêu một người đàn ông bởi vì ở anh ta có tất cả những gì mà cha bạn không có. Anh ta mạnh mẽ và hung bạo và bạn thích vậy. Anh ta cướp bạn khỏi đôi chân của chính mình. Bạn thậm chí còn chẳng nhận ra rằng anh ta đã chiếm đoạt cuộc đời mình đến thế nào, bạn đã bắt đầu chỉ còn là một phần mở rộng của anh ta, hơn là một thực thể độc lập hoặc, như bạn mơ ước, một thực thể cao quý hơn, hai người hòa nhập làm một trong tình yêu, như trong một cuốn tiểu thuyết lãng mạn. Bạn chấp thuận những việc nhỏ, rồi những việc lớn, rồi tất tât mọi thứ. Tiếng cười của bạn bắt đầu nhỏ dần rồi tắt hẳn. Nụ cười của bạn mờ nhạt dần cho tới khi nó chỉ còn là sao chép của niềm vui, một thứ bạn tô vẽ thêm giống như mascara.

Nhưng nó đã chuyển hẳn sang góc tối từ khi nào?

Bà không thể tìm thấy một điểm mốc trên trục thời gian. Bà nghĩ lại, nhưng bà không thể xác định được một khoảnh khắc nào mà lẽ ra bà đã có thể thay đổi mọi thứ. Điều đó là không thể tránh được, bà cho là vậy, kể từ ngày họ gặp nhau. Không một lần nào bà có thể đương đầu với ông ta. Không một trận chiến nào bà dám tranh đấu và chiến thắng để thay đổi được bất kỳ điều gì.

Nếu có thể quay trở lại đúng lúc, liệu bà có bỏ đi ngay cái lần đầu tiên ông ta ngỏ lời mời bà đi chơi không? Liệu bà có nói không không? Tiến tới với một người bạn trai khác, như anh chàng Mike Braun dễ thương kia, hiện đang sống ở Parsippany? Câu trả lời có thể là không. Những đứa con của bà có lẽ đã không được sinh ra. Con cái, tất nhiên, thay đổi tất cả. Bạn không thể ước tất cả mọi chuyện chưa từng xảy ra, bởi vì điều đó sẽ là sự phản bội kinh khủng nhất: Làm sao chính bạn có thể sống nổi nếu bạn ước sao các con bạn chưa bao giờ tồn tại?

Bà lại tu một hơi nữa.

Thật ra là, Joan Rochester đã ước lão chồng chết quách đi. Bà mơ về điều đó. Bởi vì đây là lối thoát duy nhất của bà. Quên đi những chuyện ngớ ngẩn về các phụ nữ bị bạo hành dám đương đầu với chồng. Như thế khác nào tự sát. Bà không bao giờ bỏ ông ta được. Ông ta sẽ tìm ra bà, đánh đập bà và nhốt bà lại. Ông ta có thể làm những việc chỉ-có-Chúa-mới-biết với con cái họ. Ông ta sẽ bắt bà phải trả giá.

Đôi khi Joan mơ mộng hão về chuyện giấu con cái đi và tìm đến một trong những nhà bảo trợ dành cho phụ nữ bị bạo hành trong thành phố. Nhưng sau đó thì sao? Bà mơ về việc đưa cho cơ quan nhà

nước chứng cứ chống lại Dom - dĩ nhiên là bà đã biết - nhưng ngay cả Chương trình Bảo vệ Nhân chứng còn không lừa nổi. Ông ta sẽ tìm ra họ. Bằng cách nào đó.

Ông ta là loại người như thế.

Bà chui ra khỏi chiếc xe. Chân bước chuệnh choạng, nhưng chuyện đó cũng gần như cơm bữa rồi. Joan Rochester tiến về phía cửa trước. Bà tra chìa khóa và bước vào trong. Bà quay người để đóng cánh cửa sau lưng mình. Khi quay lại, Dominick đã đứng trước mặt bà.

Joan Rochester đặt tay lên ngực. “Anh làm em giật mình.”

Lão bước về phía bà. Trong giây lát bà nghĩ rằng lão muốn ôm bà. Nhưng không phải. Lão chùng đầu gối xuống. Bàn tay phải chuyển thành một nắm đấm. Lão xoay sang để tung một cú đấm cực mạnh, dùng hông để vận sức. Những đốt xương nã thẳng vào thận bà.

Joan há hốc miệng hét không ra tiếng. Hai gối bà khuyu xuống. Bà ngã lăn ra sàn. Dominick túm lấy tóc bà. Lão lôi bà dậy nắm đấm sẵn sàng. Lão lại giáng nó xuống lưng bà, lần này còn mạnh hơn.

Bà đổ vật xuống sàn như một bao cát rách.

“Mày sẽ phải nói cho tao biết Katie đang ở đâu,” Dominick nói.

Và rồi lão ta lại đánh bà.

Myron đang ở trong xe, nói chuyện qua điện thoại với Wheat Manson, bạn cùng đội bóng rổ với anh hồi còn ở Duke giờ đang làm cho văn phòng tuyển sinh với tư cách trợ lý chủ nhiệm, thì nhận ra rằng mình lại bị bầm đuôi.

Wheat Manson đã từng là một hậu vệ dẫn bóng nhanh nhẹn xuất thân từ những đường phố bẩn thỉu của Atlanta. Anh ta yêu quãng đời sống ở Durham, Bắc Carolina, và chưa bao giờ trở lại đó. Hai người bạn cũ mào đầu bằng vài câu đùa ngăn ngui trước khi Myron vào đề.

“Tớ cần hỏi cậu một chuyện hơi kỳ một chút,” Myron nói.

“Cứ nói đi.”

“Đừng bực mình nhé.”

“Thế thì đừng hỏi tớ chuyện gì đáng bực mình,” Wheat nói.

“Có phải Aimee Biel trúng tuyển là nhờ tớ không?”

Wheat rên rỉ. “Ôi không, đừng có hỏi tớ chuyện đó.”

“Tớ cần biết.”

“Ôi không, đừng có hỏi tớ chuyện đó.”

“Xem này, tạm quên chuyện đó một lát nhé. Tớ cần cậu fax cho tớ hai bản lý lịch học tập. Một của Aimee Biel. Và một của Roger Chang.”

“Ai cơ?”

“Cậu ấy là một sinh viên khác ở trường trung học Livingston.”

“Để tớ đoán xem nào. Roger không được nhận.”

“Cậu ấy xếp thứ cao hơn, có điểm SAT tốt hơn...”

“Myron này?”

“Gì cơ?”

“Chúng ta sẽ không làm thế. Cậu hiểu tớ không? Đó là tin mật. Tớ sẽ không gửi lý lịch học tập cho cậu. Tớ sẽ không bàn về các ứng viên. Tớ sẽ nhắc cậu rằng chuyện được nhận không phải là vấn đề điểm số hay các bài thi, rằng có những điều không thể hiểu hết được. Bởi vì một trong hai người trúng tuyển dựa vào khả năng của chúng ta như trong việc đưa quả cầu qua một chiếc vòng kim loại nhiều hơn là chuyện xếp loại và điểm thi, chúng ta cần hiểu điều đó rõ hơn bất cứ ai. Và giờ thì, tớ chỉ hơi bực mình tí thôi, tớ sắp chào tạm biệt đây.”

“Đợi đã, giữ máy một chút thôi.”

“Tớ sẽ không gửi fax cho cậu lý lịch học tập đâu.”

“Bạn không cần phải làm thế nữa đâu. Tôi định nói với cậu một điều về cả hai ứng viên. Tôi chỉ muốn cậu tra cứu trong máy tính và chắc chắn rằng điều tôi định nói là đúng.”

“Bạn định nói về cái quái gì vậy?”

“Tin tôi đi, Wheat. Không phải tôi đang đòi thông tin. Tôi đang nhờ cậu xác nhận một chuyện.”

Wheat thở dài. “Hiện giờ tôi không ở văn phòng.”

“Thì làm khi nào cậu có thể.”

“Nói cho tôi xem cậu muốn tôi xác nhận cái gì nào.”

Myron nói cho anh ta biết. Và trong khi nói, anh nhận ra rằng vẫn chiếc xe đó đã bám đuôi anh từ lúc anh rời Riker Hill. “Bạn sẽ làm chứ?”

“Bạn đúng là cái nhọt ở mông, cậu biết không?”

“Lúc nào chả thế,” Myron nói.

“Phải, nhưng trước kia cậu vẫn luôn là người có cú nhảy bật tuyệt vời từ vị trí trọng yếu. Giờ thì cậu có gì nào?”

“Sự quyến rũ xác thịt hoang sơ và năng lực siêu phàm chăng?”

“Tôi đập máy đây.”

Anh ta đập máy. Myron kéo chiếc tai nghe ra khỏi tai mình. Cái xe vẫn còn ở phía sau anh, có lẽ cách khoảng sáu chục mét.

Tất cả những cái xe bám đuôi thời nay làm sao thế nhỉ? Trước kia, một kẻ theo đuôi sẽ gửi hoa hoặc kẹo. Myron thấy buồn bã trong giây lát, nhưng giờ không phải lúc. Chiếc xe đã bám theo anh từ lúc anh rời khỏi Riker Hill. Thế nghĩa là có thể lại thêm một thằng côn đồ của Rochester nữa. Anh nghĩ về điều đó. Nếu Rochester đã cho một đứa bám theo Myron, hẳn lão ta ít ra cũng đã biết hoặc trông thấy Myron đến gặp vợ lão. Myron cân nhắc việc gọi cho Joan Rochester, nói cho bà ta biết, nhưng rồi lại quyết định không gọi. Như Joan đã nói, bà ta đã sống với lão một thời gian dài. Bà ta sẽ tự biết cách xử trí.

Anh đang đi theo Đại lộ Northfield đến thành phố New York. Anh không có thời gian cho vụ này, nhưng anh cần phải cắt đuôi càng nhanh càng tốt. Trong các bộ phim, việc này sẽ đòi hỏi một pha rượt đuổi bằng ô tô hoặc một cú ngoặt chữ U cực nhanh. Chuyện đó không thật sự xảy ra ở ngoài đời, nhất là khi bạn cần đến gấp một nơi và không muốn thu hút sự chú ý của công chúng.

Vẫn có cách.

Tay thầy giáo làm ở cửa hàng nhạc, Drew Van Dyne, sống ở West Orange, không cách xa chỗ này lắm. Zorra giờ chắc đã vào vị trí. Myron nhấn điện thoại di động lên và gọi. Zorra nhấn máy ngay sau tiếng chuông đầu tiên.

“Xin chào, cưng,” Zorra nói.

“Tôi cho rằng chưa có động tĩnh gì ở nhà Van Dyne cả.”

“Chính xác đây, cưng ạ. Zorra chỉ ngồi và ngồi thôi. Trò này chán chết đi được, với Zorra.”

Zorra luôn nói về bản thân mình từ ngôi thứ ba. Cô ta có một giọng nói trầm, âm điệu nặng, và lọc xọc dờm dãi. Đây không phải một âm thanh dễ chịu gì.

“Tôi đang bị một cái xe bám đuôi đây,” Myron nói.

“Và Zorra có thể giúp được chứ gì?”

“Ồ đúng vậy,” Myron nói. “Zorra chắc chắn giúp được.”

Myron giải thích kế hoạch của mình - kế hoạch đơn giản khủng khiếp của anh. Zorra cười to và bắt đầu ho khạc.

“Vậy Zorra thích chứ?” Myron hỏi, nương theo, như anh vẫn thường làm khi nói với cô ta, cách nói chuyện của Zorra.

“Zorra thích. Zorra thích lắm.”

Vì cần có mấy phút để bố trí, Myron lòng vòng vài đoạn đường không cần thiết. Hai phút sau, Myron rẽ phải vào Pleasant Valley Way. Phía trước, anh nhìn thấy Zorra đứng cạnh nhà hàng pizza. Cô ta đội mớ tóc giả vàng óng của những năm ba mươi và phì phèo một điếu thuốc lá cài trong cái đót và trông giống hệt Veronica Lake sau một cuộc chè chén be bét, nếu Veronica Lake cao tới mét tám và có cái bóng của Homer Simpson(1) lúc năm giờ và cực kỳ, cực kỳ xấu xí.

Zorra nháy mắt khi Myron lướt qua và hơi đưa chân lên một chút. Myron biết có gì trong cái gót đó. Lần đầu tiên họ gặp nhau, cô ta đã rạch ngực anh bằng lưỡi dao giấu trong cái gót giày đó. Cuối cùng, Win đã tha mạng sống cho Zorra - một việc làm Myron vô cùng bất ngờ. Giờ họ đều là bạn. Esperanza so sánh chuyện đó với chuyện một gã đồ vật xấu tính có tiếng bất ngờ chuyển thành người tốt hời cô vẫn còn thượng đài.

Myron bật xi nhan rẽ trái và đánh xe vào lề đường, đỗ trước Zorra hai tòa nhà. Anh kéo cửa xe xuống để có thể nghe ngóng tình hình. Zorra đứng gần một ô đỗ xe còn trống. Thật tự nhiên. Chiếc xe bám đuôi xe Myron vòng vào cái ô trống đó để xem Myron đã đi đâu. Đương nhiên, hắn đã có thể dừng ở bất cứ chỗ nào trên phố. Zorra đã sẵn sàng.

Phần còn lại, như đã nói trước, đơn giản khủng khiếp. Zorra rảo bước qua phía đuôi xe. Cô ta đã đi giày cao gót suốt mười lăm năm qua, nhưng cô ta vẫn bước đi như một con ngựa non mới đẻ trên đồng axit đặc áy.

Myron theo dõi cảnh đó qua gương chiếu hậu.

Zorra bật con dao găm trong cái gót nhọn ra. Cô ta giơ chân lên và đập mạnh vào lốp xe. Myron nghe thấy tiếng hơi xì ra. Cô ta nhanh nhẹn vòng qua chỗ cái lốp bên kia và tiếp tục bõn cũ soạn lại. Sau đó Zorra làm một việc không nằm trong kế hoạch.

Cô ta chờ xem liệu tay tài xế có bỏ ra và hỏi tội cô ta không.

“Dừng,” Myron lầm bầm. “Đi đi.”

Anh đã nói rõ. Đạp mấy cái lốp xe và chạy đi. Dừng dính vào chuyện đánh lộn. Zorra là tử thần. Nếu thằng cha kia ra khỏi xe - có lẽ là một thằng côn đồ bặm trợn đã quen việc đập sọ - Zorra sẽ thái nhỏ hắn ra làm thịt rải bánh pizza. Tạm quên chuyện đạo đức đi. Họ không cần gây chú ý như vậy với cảnh sát.

Thằng côn đồ lái chiếc xe gào lên, “Này! Cái quái gì...?” và bắt đầu ra khỏi xe.

Myron quay lại và thò đầu ra ngoài cửa xe. Zorra đang cười kiêu ấy. Cô ta hơi chùng gối xuống. Myron gọi to. Zorra nhìn lên và bắt gặp ánh mắt Myron. Myron có thể nhìn thấy sự đề phòng, sự nóng lòng muốn đánh đấm. Anh lắc đầu cương quyết hết mức theo cách anh biết.

Một giây khác trôi qua. Thằng côn đồ sập cửa xe đánh rầm. “Đồ chó cái đàn độn!”

Myron liên tục lắc đầu, giờ còn khẩn thiết hơn. Thằng côn đồ bước một bước. Myron và Zorra nhìn nhau chằm chằm. Zorra miễn cưỡng gật đầu.

Và rồi cô ta chạy đi.

“Này!” Thằng côn đồ đuổi theo. “Dừng lại!”

Myron khởi động xe mình. Giờ thì thằng côn đồ quay lại nhìn, không biết phải làm gì, và rồi hắn đi đến một quyết định có lẽ đã cứu mạng sống cho hắn.

Hắn chạy về xe mình.

Nhưng với mấy cái lốp sau xẹp lép, hắn sẽ không đi đâu được.

Myron vòng trở lại con lộ, trên đường tới cuộc chạm trán của mình với Katie Rochester đang mất tích.

Chú thích

1. Một nhân vật hoạt hình cực kỳ nổi tiếng trên tivi Mỹ.

Chương 41

Drew Van Dyne ngồi trong căn phòng gia đình của Jake Wolf Lớn và cố gắng trù tính động thái tiếp theo của mình.

Jake vừa đưa cho hắn một cốc Corona Light. Drew cau mày. Một cốc Corona thật, tốt thôi, nhưng bia Mexico loại nhẹ sao? Sao không đá ra luôn cho xong? Dù sao Drew vẫn nhăm nháp thứ đó.

Căn phòng sặc mùi Jake Lớn. Một cái đầu hươu treo trên lò sưởi. Cúp golf và tennis dàn hàng trên mặt lò. Tấm thảm trải sàn là một loại da gấu nào đó. Chiếc tivi đồ sộ, bét ra cũng bảy mươi inch. Những chiếc loa bé xíu đặt khắp nơi. Thứ nhạc gì đó kiểu cổ điển phát ra từ bộ dàn kỹ thuật số. Một cái máy nổ bắp rang bơ với mấy cái đèn chớp nháy tụ trong một xó. Có cả mấy bức tượng vàng và cây dương xỉ xấu mù. Mọi thứ được lựa chọn không dựa theo kiểu cách hay chức năng, mà là trông phải phô trương và đắt đỏ nhất.

Trên cái bàn búp phê là một bức hình cô vợ nóng bỏng của Jake Wolf. Drew cầm nó lên và lắc đầu. Trong ảnh, Lorraine Wolf mặc một bộ bikini. Một chiến lợi phẩm khác của Jake, hắn đoán vậy. Một bức hình vợ mình mặc bikini đặt trên cái bàn búp phê trong căn phòng gia đình - thằng khỉ nào lại làm vậy?

“Tao đã nói chuyện với Harry Davis,” Wolf nói. Lão cũng làm một cốc Corona Light. Một miếng chanh được gắn lên miệng cốc. Van Dyne có đặt một quy tắc cho việc dùng đồ uống có cồn: Nếu một loại bia cần có miếng hoa quả gài phía trên, hãy chọn loại bia khác. “Lão sẽ không hé răng đâu.”

Drew không nói gì.

“Mày không tin hả?”

Drew nhún vai, hớp bia.

“Trong vụ này lão ta có nhiều thứ để mất nhất.”

“Ông nghĩ thế à?”

“Mày thì không chắc?”

“Tôi đã nhắc Harry chuyện đó. Ông biết lão nói gì không?”

Jake nhún vai.

“Lão ta bảo tôi có lẽ Aimee Biel có nhiều thứ để mất nhất.” Drew đặt cốc bia xuống, cố tình đặt chệch tâm lý. “Ông nghĩ sao?”

Jake Lớn chỉ ngón tay chuỗi mẩn vào Drew. “Đây là lỗi của thằng khỉ nào?”

Im lặng.

Jake bước tới cửa sổ. Lão hất cằm về phía căn nhà bên cạnh. “Mày nhìn thấy chỗ kia chứ?”

“Chỗ đó thì sao?”

“Đó là một lâu đài khôn kiếp.”

“Ở đây ông làm ăn cũng không tồi lắm đâu, Jake.”

Một nụ cười thoáng qua môi lão. “Không đến mức ấy.”

Drew sẽ chỉ ra rằng tất cả là tương đối, rằng hắn, Drew Van Dyne, sống một thân một mình trong một cái lỗ tồi tàn còn bé hơn cả cái gara nhà Wolf, nhưng sao phải bắn khoản nhỉ? Drew cũng có thể chỉ ra rằng hắn không có một cái sân tennis hay ba con xe hay những bức tượng vàng hay một phòng chiếu phim hay thậm chí một con vợ thực sự sau vụ ly thân, chứ đừng nói đến một con vợ với thân hình nóng bỏng để mà trưng diện bikini.

“Lão ta là một luật sư hạng nhất,” Jake nói giọng đều đều. “Đã từng học ở Yale và chưa bao giờ để bất cứ ai quên mất điều đó. Lão có một cái đề can của Yale trên cửa xe. Lão mặc áo phông của Yale

khi chạy bộ hàng ngày. Lão đăng cai những bữa tiệc của Yale. Lão phỏng vấn các ứng viên vào Yale trong tòa lâu đài lớn của mình. Thằng con trai của lão là một đứa tri độn, nhưng thử đoán xem trường nào vẫn chịu nhận nó nào?”

Drew Van Dyne nhấp nhòm trên ghế.

“Cuộc đời không phải là một sân chơi công bằng, Drew. Mà cần có một chỗ dựa. Hoặc mà phải tạo ra nó. Ví dụ, mà muốn trở thành một ngôi sao nhạc rock cỡ bự. Những thằng đã làm được - những thằng bán được cả tỷ đĩa CD và lấp đầy cả những sân vận động ngoài trời - mà nghĩ bọn nó tài năng hơn mà chắc? Không. Sự khác biệt lớn, có lẽ là sự khác biệt duy nhất, là chúng nó sẵn sàng tận dụng lợi thế có được từ một tình huống nào đó. Chúng nó khai thác được thứ gì đó. Còn mà thì không. Mà có biết chân lý hiển nhiên lớn nhất của cuộc đời là gì không?”

Drew có thể thấy rằng không có gì dừng lão lại được. Nhưng thế cũng chả sao. Lão đang nói. Lão đang khám phá sự việc theo cách của riêng lão. Giờ Drew đã hình dung ra bức tranh. Hắn biết khá rõ rằng chuyện này đang hướng đến đâu. “Không, là gì?”

“Đằng sau mọi tài sản lớn là một tội ác lớn.”

Jake dừng lại và để nhập tâm điều đó. Drew cảm thấy nhịp thở của lão thành ra hơi khô khan.

“Mày nhìn thấy một người có hàng đồng tiền,” Jake Wolf tiếp tục, “một Rockefeller hay Carnegie hay ai đó. Mà có muốn biết sự khác biệt giữa bọn họ và chúng ta không? Một trong những ông tổ của họ đã lừa đảo hoặc cướp bóc hoặc chém giết. Lão ta có bóng, chắc chắn rồi. Nhưng lão ta hiểu rằng sân chơi không bao giờ công bằng cả. Mà muốn một cú đột phá, mà phải tự làm lấy. Rồi mà rêu rao những chuyện lao tâm khổ tứ ấy, chuyện bốc phét rằng mình làm-việc-không-ngời-tay với công chúng.”

Drew Van Dyne nhớ lại cú điện thoại cảnh báo: Đừng làm điều gì ngu ngốc. Mọi việc đã được kiểm soát.

“Thằng cha Bolitar đó,” Drew nói. “Ông đã cho mấy thằng bạn cớm của ông tấn cho hắn một trận rồi. Hắn vẫn cứ ỳ ra.”

“Đừng lo về hắn.”

“Nó không giống một lời trấn an lắm, Jake.”

“Chà,” Jake nói, “nhớ xem đây là lỗi của ai nào?”

“Của thằng con ông.”

“Này!” Jake lại chỉ ngón tay chuối mẩn của lão lần nữa. “Để thằng Randy tránh xa vụ này ra.”

Drew Van Dyne nhún vai. “Ông mới là người muốn quy trách nhiệm đấy chứ.”

“Nó sắp tới Dartmouth học. Chuyện đó đã xong xuôi rồi. Không một ai, nhất là một con đĩ ngớ ngẩn nào đấy, phá hỏng chuyện đó được.”

Drew hít một hơi thật sâu. “Vẫn. Câu hỏi là, nếu gã Bolitar tiếp tục bới móc, hắn sẽ phát hiện ra điều gì?”

Jake Wolf nhìn hắn. “Không gì cả,” lão nói.

Drew Van Dyne cảm thấy một cơn đau nhói lên dưới đáy xương chậu.

“Sao ông chắc chắn thế?”

Wolf không nói gì.

“Jake?”

“Đừng lo về chuyện đó. Như tao đã nói, thằng con tao đang trên đường tới trường đại học. Nó đã hết liên can với mấy chuyện này rồi.”

“Ông cũng đã nói rằng đằng sau mọi tài sản lớn là một tội ác lớn.”

“Thì sao?”

“Cô ấy không có ý nghĩa gì đối với ông, phải không, Jake?”

“Đây không phải là chuyện về con bé. Đây là chuyện về Randy. Về tương lai của nó.”

Jake Wolf quay về phía cửa sổ, phía tòa lâu đài của tay hàng xóm Ivy League. Drew tập hợp những suy nghĩ, kiềm chế những cảm xúc của mình. Hắn nhìn vào lão. Hắn nghĩ về những gì lão đã nói, về ý nghĩa của tất cả những điều đó. Hắn lại nghĩ về cuộc gọi cảnh báo.

“Jake?”

“Gi?”

“Ông có biết Aimee Biel đang có thai không?”

Căn phòng trở nên tĩnh lặng. Nhạc nền giờ đang ở phần đệm giữa các lời hát. Khi nó bắt đầu trở lại, nhịp điệu nhanh hơn một nhịp, một bài hát cũ của Supertramp. Jake Wolf chậm rãi quay đầu và nhìn ra phía sau. Drew Van Dyne có thể thấy cái tin đó là một điều bất ngờ.

“Điều đó chẳng thay đổi được gì đâu,” Jake nói.

“Tôi nghĩ có lẽ là có.”

“Như thế nào?”

Drew Van Dyne với lấy cái túi đeo vai của mình. Hắn rút khẩu súng ra và chĩa vào Jake Wolf.
“Đoán bừa xem.”

Chương 42

Mặt trước cửa hàng là một thẩm mỹ viện chuyên sửa móng tên Nail-R-Us thuộc một khu vực chưa được-quy-hoạch của Queens. Tòa nhà vẫn tiếp tục xuống cấp, như thể chỉ cần dựa vào đó cũng đủ làm bức tường đổ sụp. Gi sắt trên chiếc thang thoát hiểm dày đến nỗi bệnh uốn ván xem ra là mối đe dọa còn lớn hơn cả chuyện hít phải khói. Tất cả các cửa sổ bị chặn bởi hoặc bóng tối dày đặc hoặc một tấm ván gỗ. Cả kết cấu đó cao bốn tầng và chạy gần hết chiều dài của khu nhà.

Myron nói với Win, “Chữ R trên tấm bảng hiệu đã bị gạch chéo.”

“Cố ý đấy.”

“Tại sao?”

Win nhìn anh, chờ đợi. Myron nghĩ thầm trong đầu. Nail-R-Us đã biến thành Nail-Us.

“Ồ,” Myron nói. “Đáng yêu thật.”

“Họ có hai bảo vệ được trang bị vũ khí chặn ở các cửa sổ,” Win nói.

“Chắc là bọn chúng cắt móng thành thạo lắm đấy.”

Win nhăn mặt. “Thêm nữa, hai tên bảo vệ không vào vị trí cho đến khi nào quý cô Rochester của anh và anh chàng bánh chọe của cô ta quay trở lại.”

“Họ đang lo sợ bố cô ta,” Myron nói.

“Đó có lẽ là một suy luận logic đấy.”

“Anh có biết gì về chỗ này không?”

“Các thân chủ nằm dưới tầm hiểu biết của tôi.” Win gật gù sau lưng Myron. “Nhưng không phải của cô ấy.”

Myron quay lại. Mặt trời lúc xế bóng bị che đi như thể có một vụ nhật thực. Cindy Lớn đang thông thả tiến lại phía họ. Cô ta vận nguyên một bộ đồ vải thun trắng. Một bộ thun trắng cực bó. Không đồ lót. Kinh dị, bạn có thể nói vậy. Với một cô người mẫu mười bảy tuổi trên sàn diễn, một bộ áo liền quần vải thun sẽ là thời trang táo bạo. Trên người một phụ nữ bốn mươi tuổi nặng hơn ba trăm cân... chà, nó ngắn thành nhiều khúc, rất rất nhiều, khúc nào khúc nấy đều được chưng ra đủ cả, cảm ơn các bạn rất nhiều. Tất cả cùng nhún nhảy khi cô ta lăn đến gần họ; các bộ phận khác nhau của cơ thể dường như có một đời sống riêng, chuyển động theo ý muốn riêng, như thể hàng tá con vật đang bị kẹt trong một quả bóng màu trắng và đang cố gắng quẫy đạp để tìm đường ra.

Cindy Lớn hôn vào má Win. Rồi cô ta quay ra và nói, “Xin chào, ngài Bolitar.” Cô ta ôm lấy anh, vòng tay quanh người anh, một cảm giác không khác gì bị nhốt cách ly trong góc mái ẩm ướt.

“Này, Cindy Lớn,” Myron nói khi cô ta đặt anh xuống. “Cảm ơn vì đã đến đây nhanh như vậy.”

“Khi nào ngài gọi, ngài Bolitar, là tôi tới ngay.”

Mặt cô ta vẫn tỉnh bơ. Myron không bao giờ rõ liệu Cindy Lớn có đùa mình hay không.

“Cô có biết chỗ này không?” Anh hỏi.

“Ồ có.”

Cô ta thở dài. Nai sừng tám sống trong bán kính bốn mươi dặm đã bắt đầu tìm bạn giao phối. Cindy Lớn tô thứ sơn màu trắng như thứ gì đó trong một bộ phim tài liệu của Elvis. Lớp sơn phấn của cô có những hạt sáng lấp lánh. Móng tay của cô sơn một màu cô đã từng bảo anh rằng nó gọi là Pinot Noir. Trước đây, Cindy Lớn đã từng là một đô vật chuyên nghiệp thuộc vai phản diện. Cô ta hợp với tấm áp phích. Đối với những người chưa từng xem đấu vật chuyên nghiệp, nó chỉ đơn thuần là một vở kịch luân lý với người tốt chiến đấu chống lại kẻ xấu. Trong nhiều năm ròng, Cindy Lớn là “nữ thần chiến tranh” độc ác tên Human Volcano. Rồi một đêm, sau một trận đấu cực kỳ mệt mỏi khi Cindy Lớn

đã “đả thương” Esperanza “Pocahontas Bé bỏng” Diaz đáng yêu và yếu điệu bằng một chiếc ghế đầu - “đả thương” cô ta nặng đến nỗi một chiếc xe cứu thương giả phải chạy đến và băng bó khớp cổ và tất tần tật - một đám đông người hâm mộ giận dữ đã chờ sẵn bên ngoài võ đài.

Khi Cindy Lớn ra về, đám đông xông vào tấn công.

Họ suýt nữa đã giết chết cô ta. Đám đông đã say mềm và giận dữ và không thực sự phân biệt nổi đâu là chuyện thật đâu là chuyện bịa. Cindy Lớn cố gắng chạy trốn, nhưng không có đường ra. Cô ta đánh trả mạnh mẽ và không chút thương xót, nhưng có hàng chục người muốn ném máu cô. Người ta đánh cô bằng camera, gậy, ủng. Họ xông vào. Cindy lớn ngã xuống. Mọi người bắt đầu giẫm đạp lên người cô.

Nhìn thấy cảnh hỗn loạn ấy, Esperanza cố gắng can thiệp. Đám đông sẽ không được gì cả. Ngay cả nữ đô vật yêu thích của họ cũng không thể kiềm chế nổi cơn khát máu của họ. Và rồi Esperanza đã làm một việc cực kỳ sáng ý.

Cô nhảy lên một chiếc xe và “tiết lộ” rằng Cindy Lớn chỉ vờ đóng vai một kẻ xấu để thu thập tin tức. Đám đông hầu như dừng lại. Thêm nữa, Esperanza tuyên bố, Cindy Lớn thực ra là người chị em đã thất lạc từ lâu của Pocahontas Bé bỏng, Mama Thủ lĩnh Lớn, một cái biệt danh nghe chừng chẳng ra đâu vào đâu cả, nhưng này, cô ấy đang ngẫu nhiên bịa ra mấy chuyện này mà. Pocahontas Bé bỏng và chị cô giờ lại đoàn tụ và trở thành những thành viên cùng một đội.

Đám đông reo hò. Sau đó họ giúp Cindy Lớn đứng dậy.

Mama Thủ lĩnh Lớn và Pocahontas Bé bỏng nhanh chóng trở thành đội đầu vật nổi tiếng nhất. Một kịch bản giống nhau diễn ra hàng tuần: Esperanza bắt đầu mỗi trận đấu bằng thắng lợi về kỹ thuật, đối thủ của họ sẽ làm trò gì đó không hợp lệ như ném cát vào mắt cô hay dùng những vật kinh khủng đưa từ bên ngoài vào, hai kẻ xấu sẽ bu vào đánh hội đồng Pocahontas tội nghiệp, bắt lực, trong khi một tên lo đánh lạc hướng Mama Thủ lĩnh Lớn, chúng sẽ đánh đập người đẹp gọi cảm cho tới khi vòng đai trên bộ bikini da của Pocahontas bị kéo rách toạc, và sau đó Mama Thủ lĩnh Lớn sẽ hét lên một tiếng xung trận và nhảy vào ứng cứu.

Đồng đảo người xem yêu thích.

Khi cô ta rời võ đài, Cindy Lớn trở thành một nhân viên bảo kê và đôi khi là diễn viên trình diễn cho một vài câu lạc bộ sex rẻ tiền. Cô ta am hiểu khía cạnh nhớp nhúa của các đường phố. Và đó là điều mà hiện giờ họ đang trông đợi.

“Thế đây là chỗ nào?”

Cindy Lớn giả bộ cau mày tư lự như cột gỗ totem. “Họ làm rất nhiều trò, ngài Bolitar ạ. Ma túy một tí, gian lận tiền nong qua Internet một tí, nhưng hầu hết, đây là các câu lạc bộ tình dục.”

“Các câu lạc bộ,” Myron nhắc lại. “Số nhiều hả?”

Cindy Lớn gật đầu. “Có lẽ là sáu hay bảy cái khác nhau. Có nhớ một vài năm trước đây khi Phô Bồn hai lớn nhón những hạng dơ dáy không?”

“Có.”

“Chà, khi họ xua tất cả bọn chúng đi, anh nghĩ những kẻ dơ dáy đó đi đâu nào?”

Myron nhìn vào khu thẩm mỹ viện sửa móng. “Đây hả?”

“Đây, kia, khắp nơi. Anh không giết hết bọn dơ dáy, ngài Bolitar. Chúng chỉ chuyển sang chỗ mới thôi.”

“Và đây là chỗ mới?”

“Một trong số đó. Ở đây, riêng trong tòa nhà này, bọn họ lập ra các câu lạc bộ cung cấp dịch vụ đặc biệt giúp mua vui cho đủ loại thị hiếu trên đời.”

“Khi cô nói ‘các câu lạc bộ cung cấp dịch vụ đặc biệt’?”

“Xem nào. Nếu anh quan tâm đến những phụ nữ tóc vàng hoe, anh tới On Golden Blonde. Cái đó

nằm ở tầng hai, mé phải. Nếu anh khoai đàn ông Mỹ gốc Phi, anh lên tầng ba và ghé vào một nơi gọi là - có lẽ anh sẽ thích cái này, ngài Bolitar ạ - Malcolm Sex.”

Myron nhìn Win. Win nhún vai.

Cindy Lớn tiếp tục với giọng hướng dẫn viên: “Những kẻ tôn sùng Châu Á sẽ vui vẻ ở Joy Suck Club...”

“Chà,” Myron nói, “Tôi nghĩ tôi đã nắm được toàn cảnh. Vậy làm sao tôi vào và tìm ra Katie Rochester được?”

Cindy Lớn nghĩ một lúc. “Tôi có thể vờ là một người đi xin việc.”

“Xin lỗi?”

Cindy Lớn đặt hai nắm đấm vĩ đại lên hông. Thế có nghĩa là họ chỉ còn cách nhau có hai thước. “Không phải tất cả đàn ông, ngài Bolitar ạ, đều sùng bái những cô nàng mảnh dẻ.”

Myron nhắm mắt lại và gãi gãi sống mũi. “Phải, được rồi, có lẽ vậy. Ai có ý gì khác không?”

Win kiên nhẫn đợi. Myron đã luôn nghĩ rằng Win sẽ không chịu nổi Cindy Lớn, nhưng nhiều năm trước đây, Win đã làm anh bất ngờ bằng cách chỉ ra điều đáng lẽ là hiển nhiên: “Một trong những thành kiến tồi tệ và được chấp nhận nhiều nhất đó là thành kiến đối với những phụ nữ đô con. Chúng ta không bao giờ, chưa bao giờ, vượt qua nó.” Và điều đó đúng. Myron cực kỳ xấu hổ khi Win chỉ ra điều này. Vì vậy anh bắt đầu đối xử với Cindy Lớn như anh nên làm - như tất cả mọi người khác. Điều đó làm Cindy Lớn nổi giận. Một lần, khi Myron cười với cô ta, cô đã đấm mạnh vào vai anh - mạnh đến nỗi hai ngày sau anh vẫn chưa nhấc tay lên nổi - và quát, “Thôi ngay đi!”

“Có lẽ anh nên thử cách nào trực tiếp hơn ấy,” Win nói. “Tôi sẽ ở bên ngoài này. Nhớ luôn mở máy di động. Anh và Cindy Lớn sẽ thử và nói làm sao để lọt vào được nhé.”

Cindy Lớn gật đầu. “Chúng ta có thể giả vờ ta là một cặp đang tìm thêm người để thử làm một bộ ba chẳng hạn.”

Myron đang dợm giọng thì Cindy Lớn nói, “Đùa thôi”

“Tôi biết.”

Cô ta nhướn một bên lông mày lấp lánh lên và tựa vào người anh. Quả núi đổ vào Muhammad. “Nhưng giờ tôi mới gieo cái mầm gợi dục nhất đây, ngài Bolitar ạ, có lẽ anh sẽ phát hiện ra rằng làm ăn với một cô em bé nhỏ khó ra phết đấy.”

“Tôi sẽ cố được thôi. Đi nào.”

Myron bước qua cánh cửa trước tiên. Một gã đàn ông da đen đứng ở cửa diện cặp kính mát thời trang bảo anh dừng lại. Hắn có cái một cái tai nghe giống như một nhân viên Mật vụ. Hắn vỗ vào người Myron khiến anh khụy xuống.

“Ôi trời,” Myron nói “cái này cũng là sơn sửa móng tay hả?”

Gã đàn ông tịch thu điện thoại của Myron. “Chúng tôi không cho phép chụp hình,” anh ta nói.

“Đấy không phải là điện thoại có chức năng ghi hình.”

Gã da đen cười nhăn nhó. “Ông sẽ được nhận lại khi trở ra.”

Hắn giữ được nụ cười cho tới khi Cindy Lớn ập vào choán hết cả cửa. Nụ cười nhăn nhó bay biến đâu mất, nhường chỗ cho một vẻ gần như là kinh hãi. Cindy Lớn lóp ngóp chui vào như thể một tên khổng lồ bước vào trụ sở câu lạc bộ của một đứa trẻ. Cô ta đứng thẳng người, giờ hai tay lên quá đầu và xoạc căng ra. Bộ đồ vải thun trắng kêu lên đau đớn. Cindy Lớn nháy mắt với gã da đen.

“Khám người tôi đi, ông chủ,” cô nói. “Tôi đang giấu đồ nghề đấy.”

Bộ đồ đủ bó để trở thành làn da thứ hai. Nếu thực sự Cindy Lớn đang giấu đồ nghề đi nữa, thì gã đàn ông kia cũng chẳng thiết xem là ở chỗ nào.

“Cô ổn rồi. Bước qua đi.”

Myron lại nghĩ về những gì Win đã nói, về thành kiến được chấp nhận. Có điều gì đó cá nhân trong

lời nói, nhưng khi Myron cố gắng hỏi thêm, Win đã thôi không nói về vấn đề đó nữa. Tuy vậy, khoảng bốn năm về trước, Esperanza đã muốn Cindy Lớn tiếp nhận một số khách hàng. Ngoài Myron và Esperanza ra, cô ta là người đã làm việc ở MB Reps lâu nhất. Điều đó có vẻ hợp lý. Nhưng Myron biết rằng việc đó sẽ là một thảm họa. Và y như rằng là vậy. Không có ai thoải mái khi để Cindy Lớn làm đại diện cho mình. Họ đổ lỗi cho những thứ áo xống kỳ quặc của cô ta, cách trang điểm của cô ta, cách nói năng của cô ta (cô ta thích gầm lên), nhưng kể cả nếu cô ta có bỏ được tất cả những thứ đó, thì liệu có thay đổi được gì không?

Gã đàn ông da đen khum tay che tai lại. Có ai đó đang nói chuyện với gã qua chiếc tai nghe. Đột nhiên gã khoác tay lên vai Myron.

“Tôi có thể làm gì cho ngài, thưa ngài?”

Myron quyết định dùng cách trực tiếp. “Tôi đang tìm một phụ nữ tên là Katie Rochester.”

“Không ai ở đây có tên như vậy cả.”

“Không, cô ta đang ở đây,” Myron nói. “Cô ta đi vào qua chính cánh cửa này mới hai mươi phút trước.”

Gã da đen tiến lên một bước lại gần Myron. “Ông định bảo tôi là thằng dối trá đấy hả?”

Myron rất muốn lên gối để giã một cú vào háng gã này, nhưng thế cũng chẳng ích gì. “Xem này, chúng ta có thể giải quyết theo kiểu đàn ông với nhau, nhưng thật ra, vấn đề là gì? Tôi biết cô ấy đã vào đây. Tôi biết tại sao cô ấy phải lẩn trốn. Tôi không có ý làm hại cô ấy. Chúng ta có thể chơi trò này theo một trong hai cách. Một, cô ấy có thể nói chuyện nhanh với tôi và thế là xong. Tôi không nói gì về nơi cô ấy trốn. Hai, chà, tôi có vài người đóng phía ngoài. Anh ném tôi ra khỏi cửa và tôi gọi cho bố cô ấy. Ông ta đem thêm vài người nữa đến. Mọi chuyện trở nên tồi tệ. Không ai trong chúng ta muốn vậy. Tôi chỉ muốn nói chuyện.”

Gã da đen vẫn làm thinh.

“Một điều nữa,” Myron nói. “Nếu cô ấy sợ tôi làm việc cho bố cô ấy, hãy hỏi cô ấy câu này: Nếu bố cô ấy đã biết cô ấy ở đây, liệu ông ta có nhũn nhận thế này không?”

Càng lưỡng lự.

Myron dang rộng cánh tay. “Tôi đang ở chỗ của anh. Tôi không có vũ khí. Tôi có thể gây hại gì cơ chứ?”

Gã đàn ông chờ thêm một chút. Rồi gã nói, “Ông nói xong chưa?”

“Có lẽ chúng tôi còn hứng thú với một bộ ba nữa,” Cindy Lớn nói.

Myron ra hiệu bảo cô ta im bằng mắt. Cô ta nhún vai và nín thinh.

“Đợi ở đây.”

Gã đàn ông tiến đến một cánh cửa thép. Nó kêu rù rù. Gã mở cánh cửa ra và bước vào trong. Mất chừng năm phút. Một gã trọc đeo kính đi vào căn phòng. Hắn đang lo lắng. Cindy Lớn bắt đầu trùng mắt với hắn. Cô liếm môi. Cô khum hai bàn tay chụp lên chỗ có lẽ là ngực. Myron lắc đầu, lo rằng cô ta sẽ quỳ xuống và ra hiệu bằng những hành động có-trời-mới-hiểu-nổi thì may sao, cánh cửa bật mở. Gã đàn ông với cặp kính mát thò đầu ra.

“Đi theo tôi,” gã nói, chỉ vào Myron. Gã quay sang Cindy Lớn. “Một mình.”

Cindy Lớn không thích thế. Myron trấn an cô ta bằng ánh mắt và bước vào căn phòng nọ. Cánh cửa thép đóng sập lại phía sau lưng anh. Myron nhìn quanh và nói, “Ồi giờì.”

Bọn chúng có bốn người. Đủ các cỡ. Xăm chi chút. Có thằng cười nhăn nhở. Thằng khác cau có. Cả bọn đều mặc jean và áo thun ngắn tay màu đen. Không gã nào mày râu nhẵn nhụi cả. Myron cố đoán xem gã nào là đầu sỏ. Trong một trận ẩu đả giữa các nhóm, đa số mọi người tin tưởng một cách sai lầm rằng phải tìm ra mắt xích yếu nhất. Luôn luôn là bước đi sai. Và lại, nếu những tay đó khá, thì việc bạn làm gì cũng chẳng thành vấn đề nữa.

Bốn đánh một trong một khoảng không chật chội. Thế thì xong rồi.

Myron phát hiện ra một gã đứng phía trước những gã còn lại một chút. Gã có mái tóc sẫm màu và gần khớp với những thông tin mô tả về anh chàng bánh chọe của Katie Rochester mà anh có được từ cả Win và Edna Skylar. Myron bắt gặp ánh mắt của gã và bám chặt lấy.

Sau đó Myron nói, “Anh có ngu không?”

Gã tóc sẫm cau mày, đầy vẻ ngạc nhiên vì bị xúc phạm. “Ông đang nói với tôi đấy hả?”

“Nếu tôi nói, ‘Phải, tôi đang nói với anh đấy,’ đến thế là hết hay anh lại quay lại với bài ‘Ông đang nói với tôi đấy hả’ hoặc ‘Tốt hơn hết là ông không nên nói với tôi’? Bởi vì, thực sự, chúng ta đều không có thời gian.”

Gã tóc sẫm mỉm cười. “Ông bỏ quên mất một lựa chọn khi ông nói chuyện với các bạn tôi đây.”

“Là gì thế?”

“Lựa chọn ba.” Hắn giơ ba ngón tay lên phòng khi Myron không biết từ ba nghĩa là gì. “Chúng tôi phải đảm bảo là ông không thể nói cho bố cô ấy biết.”

Gã cười nhảu. Những gã khác cũng nhảu theo.

Myron dang rộng cánh tay và nói, “Bằng cách nào?”

Điều đó làm cho gã phải cau mặt thêm lần nữa. “Hử?”

“Các anh sẽ đảm bảo chuyện đó bằng cách nào đây?” Myron nhìn quanh. “Các anh sẽ xông vào tôi - kẻ hoạch đấy hả? Thế rồi sao? Cách duy nhất để khóa miệng tôi lại là giết tôi. Các anh sẵn sàng tiến xa đến thế chứ? Còn cộng sự đáng yêu của tôi ở cửa trước thì sao? Các anh cũng định giết luôn cô ta chắc? Còn những cộng sự khác của tôi” - có lẽ cũng phóng đại thêm bằng cách để ở dạng số nhiều - “đang ở bên ngoài thì sao? Hay kế hoạch của các anh là, gì nhỉ, tấn cho tôi như xương và dạy cho tôi một bài học chẳng? Nếu thế thật thì, một, tôi không phải một học trò giỏi đâu. Chí ít là với phương pháp dạy kiểu đó. Và hai, tôi đang ngắm tất cả các anh và ghi nhớ khuôn mặt của từng người, và nếu các anh tấn công tôi, tốt hơn hết các anh nên đảm bảo là tôi đã chết bởi nếu không, tôi sẽ bám theo các anh, khi đêm xuống, khi các anh đang ngủ, và tôi sẽ trói gô các anh lại và đổ dầu hỏa vào đống quần các anh rồi châm lửa đốt đấy.”

Myron Bolitar, Bạc thầy kịch Mêlô. Nhưng anh vẫn giữ ánh mắt cương quyết và nhìn vào mặt bọn chúng thật cẩn thận, từng gã một.

“VẬY,” Myron nói, “đấy là kế hoạch cho lựa-chọn-ba của các anh đấy hả?”

Một gã đứng đối chân liên tục. Một tín hiệu tốt. Một gã khác lén liếc gã thứ ba. Có thứ gì đó gần như một nụ cười hiện lên trên gương mặt gã tóc sẫm. Ai đó gõ lên cánh cửa ở góc xa của căn phòng. Gã tóc sẫm kéo cánh cửa ra nghe ken két, nói chuyện với người đó, đóng cửa lại, rồi quay trở lại chỗ Myron.

“Ông khá đấy,” gã nói với Myron.

Myron không mở miệng.

“Đi lối này.”

Gã mở cánh cửa và khoát tay bảo Myron tiến lên. Myron bước qua đó và đi vào một căn phòng với những bức tường màu đỏ. Những bức tường dán đầy tranh ảnh khiêu dâm và áp phích phim hạng ba. Có một chiếc đi-văng da màu đen và hai cái ghế dựa có tay vịn cùng một chiếc đèn. Và ngồi trên đi-văng, trông có vẻ sợ hãi nhưng vẫn bình yên vô sự, không ai khác ngoài Katie Rochester.

Chương 43

Edna Skylar đã đứng, Myron nghĩ. Katie Rochester trông già hơn, có vẻ người lớn hơn một chút. Cô ta xoay xoay một điều thuốc trong tay, nhưng vẫn chưa châm lửa.

Gã trai tóc sẫm đưa tay ra. “Tôi là Rufus.”

“Myron.”

Họ bắt tay nhau. Rufus ngồi xuống đi-văng bên cạnh Katie. Gã giật điều thuốc từ tay cô.

“Không được hút thuốc trong tình trạng của em bây giờ, cưng ạ.” Rufus nói. Rồi hắn đặt điều thuốc lên môi, châm lửa, gác chân lên chiếc bàn uống cà phê, và nhả ra một hơi khói dài.

Myron vẫn đứng nguyên.

“Làm sao ông tìm ra tôi?” Katie Rochester hỏi.

“Chuyện đó không quan trọng.”

“Người đàn bà đã phát hiện ra tôi ở ga tàu điện ngầm. Bà ta đã nói gì đó, đúng không?”

Myron không trả lời.

“Chết tiệt.” Katie lắc đầu và đặt một tay lên đùi Rufus. “Giờ chúng ta sẽ phải kiếm chỗ mới thôi.”

“Sao cơ,” Myron nói, chỉ vào một tấm áp phích hình một ả trần truồng đứng dạng háng ra, “và bỏ lại tất cả những thứ này hả?”

“Chuyện đó chẳng có gì là hài hước cả,” Rufus nói. “Lỗi tại ông đấy, khốn kiếp.”

“Tôi cần biết Aimee Biel đang ở đâu.”

“Tôi đã nói với ông trên điện thoại rồi,” cô nói. “Tôi không biết.”

“Cô có biết là cô ấy cũng mất tích không?”

“Tôi không mất tích. Tôi bỏ trốn. Lựa chọn của tôi.”

“Cô đang có thai.”

“Đúng thế.”

“Aimee Biel cũng vậy.”

“Vậy thì sao?”

“Vậy thì cả hai cô cùng có thai, cả hai học cùng một trường, cả hai cùng bỏ trốn hoặc mất tích...”

“Mỗi năm có cả ngàn cô gái có thai bỏ trốn.”

“Tất cả bọn họ có cùng sử dụng một máy ATM không?”

Katie Rochester ngồi thẳng dậy. “Sao cơ?”

“Trước khi cô bỏ trốn, cô đã đến một máy ATM...”

“Tôi đã đến cả đồng máy ATM,” cô nói. “Tôi cần tiền để đi trốn.”

“Sao cơ, anh Rufus đây không thể bao nổi cô sao?”

Rufus nói, “Khốn kiếp, cút mẹ ông đi.”

“Đó là tiền của tôi,” Katie nói.

“Dù sao thì hai người đã cặp với nhau được bao lâu rồi?”

“Đây không phải việc của ông. Tất cả những chuyện này đều không phải việc của ông.”

“Chiếc máy ATM cuối cùng mà cô tới ở một chi nhánh của Citibank ở Phố Năm hai.”

“Vậy thì sao?”

Katie Rochester nghe có vẻ trẻ trung và nóng nảy hơn với mỗi câu trả lời.

“Vậy thì chiếc máy ATM cuối cùng mà Aimee Biel tới trước khi cô ấy mất tích cũng là chiếc máy đó tại chi nhánh của Citibank ở Phố Năm hai.”

Bây giờ Katie trông thực sự hoang mang. Không phải giả bộ. Cô ta đã không biết. Cô chậm chạp

quay đầu về phía Rufus. Mắt cô nheo lại.

“Này,” Rufus nói. “Đừng có nhìn anh.”

“Rufus, có phải anh đã...?”

“Có phải anh cái gì?” Rufus quăng điều thuốc xuống sàn và nhảy dựng lên. Gã vung tay lên như thể sắp bạt tai cô. Myron len vào giữa hai người. Rufus ngừng lại, mỉm cười, và đưa hai bàn tay lên trong tư thế đầu hàng giả vờ.

“Không sao mà, em yêu.”

“Cô ấy đang nói về chuyện gì vậy?”

“Không có gì. Qua rồi.” Rufus nhìn cô. “Anh xin lỗi, em yêu. Em biết là anh sẽ không bao giờ đánh em mà, phải không?”

Katie không nói gì. Myron cố gắng để đoán biết về mặt của cô. Cô ta không co rúm lại, nhưng có cái gì ở đó, cái mà anh đã nhìn thấy ở mẹ cô. Myron cúi thấp người xuống vừa tầm với cô.

“Cô có muốn tôi đưa cô ra khỏi đây không?”

“Gì cơ?” Katie đột ngột ngẩng mặt lên. “Không, tất nhiên là không. Chúng tôi yêu nhau.”

Myron nhìn cô, một lần nữa anh cố gắng đọc ra nỗi đau khổ. Anh không thấy chút gì.

“Chúng tôi đang có một đứa con,” cô nói.

“Tại sao cô lại nhìn Rufus như thế? Khi tôi nhắc đến chiếc máy ATM ấy?”

“Chuyện đó thật ngu ngốc. Thôi quên đi.”

“Cứ nói cho tôi biết đi.”

“Tôi nghĩ là... nhưng tôi nhầm đấy.”

“Cô nghĩ gì?”

Rufus lại gác chân lên chiếc bàn uống cà phê, bắt tréo chữ ngũ. “Không sao đâu, em yêu. Cứ nói cho ông ta biết đi.”

Katie Rochester vẫn cụp mắt xuống. “Nó chỉ là, ờ, phản ứng thôi, ông biết chứ?”

“Phản ứng với cái gì?”

“Rufus đã đi cùng tôi. Thế thôi. Chuyện sử dụng cái máy ATM cuối cùng là ý của anh ấy. Anh ấy nghĩ là nó ở giữa thành phố và gì gì đó, nên sẽ rất khó để lần ra chút dấu vết nào, nhất là xuống dưới này.”

Rufus nhướn một bên mày lên, đầy tự hào về sự khôn khéo của mình.

“Nhưng xem này, Rufus thuê rất nhiều cô gái làm việc cho anh ấy. Và nếu họ có tiền tôi đoán anh ấy đưa họ đến một cái máy ATM và bắt họ trút hết tiền mặt vào. Anh ta có một câu lạc bộ trong này. Một nơi tên Đủ tuổi Hợp pháp. Đó là nơi dành cho những tay đàn ông muốn chơi các cô gái...”

“Tôi nghĩ tôi có thể đoán được họ muốn gì. Nói tiếp đi.”

“Hợp pháp” Rufus nói, giơ một ngón tay lên. “Tên là Đủ tuổi Hợp pháp... Từ khóa là hợp pháp. Tất cả những cô trên mười tám.”

“Tôi chắc là mẹ anh là nỗi ghen tị của hội đọc sách mà bà ấy tham gia đấy, Rufus ạ.” Myron quay lại với Katie. “Vậy cô nghĩ là...?”

“Tôi không nghĩ. Như tôi nói, tôi chỉ phản ứng thôi.”

Rufus để chân xuống và ngồi ngả về phía trước. “Cô ấy đã nghĩ có lẽ cô Aimee này là một trong số bọn gái làm việc cho tôi. Cô ta thì không. Xem này, tôi chuyên bán những lời nói dối. Mọi người nghĩ những đứa con gái này chạy trốn khỏi các nông trại hoặc gia đình của chúng ở quê và tìm lên thành phố để trở thành, tôi không biết, diễn viên hay vũ công hay gì gì đó và khi chúng thất bại, thì kết cục chúng sẽ đi bán ma túy hoặc bán dâm. Tôi bán cái ảo tưởng đó. Tôi muốn mấy thằng cha nghĩ rằng chúng đang vui vẻ với con gái của một lão nông dân nào đó, nếu điều đó moi được tiền của bọn chúng. Nhưng thật ra, đó chỉ là những hạng rác rưởi ngoài đường phố. Những đứa may mắn hơn thì đóng phim

sex” - gã chỉ vào một tấm áp phích - “và những đứa xấu hơn thì làm việc trong phòng. Đơn giản thế thôi.”

“Thế anh không tuyển nhân viên ở các trường trung học sao?”

Rufus cười lớn. “Có mà mơ. Ông muốn biết tôi tuyển gái ở đâu không?”

Myron chờ đợi.

“Ồ các cuộc họp mặt của hội những người cai rượu. Hoặc ở các trung tâm phục hồi chức năng. Mấy chỗ đó giống như sàn tuyển diễn viên ấy mà, ông hiểu tôi đang nói gì chứ? Tôi ngồi ở dưới và uống thứ cà phê kinh tởm ấy và nghe ngóng. Rồi tôi nói chuyện với chúng trong giờ giải lao và đưa chúng danh thiếp của mình và đợi cho tới khi chúng lại sa vào con đường nghiện ngập. Thế nào cũng vậy. Và tôi ở đó, sẵn sàng để xóc chúng lên.”

Myron nhìn Katie. “Ài chà, anh ta ghê gớm thật.”

“Ông không biết con người thật của anh ấy đâu.”

“Vâng, tôi chắc là anh ta sâu sắc lắm.” Myron lại cảm thấy những ngón tay mình ngứa ngáy, nhưng anh cố nén. “Vậy làm thế nào hai người gặp được nhau?”

Rufus lắc đầu. “Cũng không hẳn như thế.”

“Chúng tôi yêu nhau,” Katie nói. “Anh ấy biết bố tôi qua làm ăn. Anh ấy đến nhà tôi và một lần chúng tôi đã nhìn thấy nhau...” Cô mỉm cười, trông xinh xắn, trẻ trung, hạnh phúc và ngớ ngẩn.

“Tình yêu sét đánh,” Rufus nói.

Myron chỉ nhìn gã.

“Sao,” gã nói, “ông không tin chuyện đó có thể xảy ra hả?”

“Không, Rufus, anh có vẻ là một món bở đấy.”

Rufus lắc đầu. “Những thứ ở đây, những thứ này chỉ là công việc đối với tôi. Thế thôi. Katie và đứa bé, họ là cuộc sống của tôi. Ông hiểu chứ?”

Myron vẫn không nói gì. Anh với tay vào ví và rút ra tấm hình Aimee Biel. “Xem đi, Rufus.”

Gã xem.

“Cô ấy có ở đây không?”

“Này ông bạn, tôi thề trên đầu đứa con chưa đẻ của tôi là tôi chưa từng nhìn thấy con bé này và tôi không biết nó ở đâu.”

“Nếu anh nói dối...”

“Đe dọa thế đủ rồi đấy! Cái ông cầm là hình một đứa con gái mất tích, đúng không? Cảnh sát muốn con bé. Bố mẹ nó muốn nó. Ông nghĩ tôi khoái rắc rối kiểu đó chắc?”

“Anh có một cô gái mất tích ngay tại đây,” Myron nói. “Bố cô ấy sẽ đi đến cùng trời cuối đất để tìm ra cô ấy. Mà cảnh sát cũng có nhã hứng tham gia nữa cơ mà.”

“Nhưng chuyện đó lại khác,” Rufus nói, và hần chuyển sang giọng nài nỉ. “Tôi yêu cô ấy. Tôi sẽ nhảy vào lửa vì Katie. Ông không thấy sao? Nhưng cô gái này... cô ta sẽ không bao giờ xứng đáng thế. Nếu cô ta ở đây, tôi sẽ đưa trả cô ta về. Tôi không muốn phiền phức kiểu ấy.”

Điều đó hợp lý một cách đáng buồn và cảm động.

“Aimee Biel đã dùng cùng một chiếc máy ATM,” Myron nói lại lần nữa. “Hai người có cách nào giải thích chuyện đó không?”

Cả hai cùng lắc đầu.

“Cô có nói với ai không?”

Katie nói, “Về chiếc máy ATM á?”

“Phải.”

“Tôi không nghĩ vậy.”

Myron lại quỳ gối xuống. “Nghe tôi nói này, Katie. Tôi không tin vào những sự trùng hợp ngẫu

nhiên. Phải có một lý do tại sao Aimee Biel tới chiếc máy ATM đó. Phải có một mối liên hệ giữa hai cô.”

“Tôi hầu như không biết gì về Aimee. Ý tôi là, phải, chúng tôi học cùng một trường, nhưng chúng tôi chưa bao giờ đi chơi cùng nhau hay gì đó. Tôi đã nhìn thấy cô ấy ở phố mua sắm vài lần, nhưng chúng tôi thậm chí còn không chào nhau. Ở trường lúc nào cô ấy cũng đi cùng bạn trai.”

“Randy Wolf.”

“Phải.”

“Cô biết cậu ta không?”

“Đương nhiên. Cậu bé Vàng của trường. Ông bố giàu có luôn kéo cậu ta ra khỏi mọi rắc rối. Ông có biết biệt danh của Randy là gì không?”

Myron nhớ ra điều gì đó lúc ở bãi đỗ xe của trường. “Farm-boy, cái gì đó đại loại như thế hả?”

“Pharm, không phải Farm Boy. Với chữ PH, không phải F. Ông có biết làm sao cậu ta lại có cái biệt danh đó không?”

“Không.”

“Đây là cách nói tắt của từ Pharmacist - dược sĩ. Randy là tay bán ma túy lớn nhất ở trường trung học Livingston.” Rồi Katie mỉm cười. “Đợi đã, ông muốn biết mối liên hệ của tôi với Aimee Biel chứ gì? Đây là mối duy nhất tôi có thể nghĩ ra: Bạn trai của cô ta đã bán cho tôi vài bi.”

“Đợi chút.” Myron cảm thấy căn phòng đang quay tròn thật chậm. “Cô vừa nói gì đó về bố cậu ta hả?”

“Jake Wolf Lớn. Ông trùm trong thị trấn.”

Myron gạt đầu, giờ thì gần như sợ cả cử động. “Cô đã nói gì đó về chuyện ông ta kéo Randy ra khỏi mọi rắc rối.” Giọng nói của anh đột nhiên nghe thật xa xăm.

“Chỉ là nghe đồn thôi.”

“Nói cho tôi biết đi.”

“Ông nghĩ sao? Một giáo viên bắt quả tang Randy bán hàng cấm trong khuôn viên trường. Nộp cậu ta cho có. Bố cậu ta rút tiền cho họ, cả giáo viên kia nữa, tôi nghĩ vậy. Họ cùng cười xòa với lý do không muốn làm hỏng tương lai xán lạn của một tiền vệ ngôi sao.”

Myron tiếp tục gạt gù. “Giáo viên đó là ai?”

“Không biết.”

“Không nghe tí tin đồn nào à?”

“Không.”

Nhưng Myron nghĩ rằng có lẽ anh biết đó là ai.

Anh hỏi thêm vài câu nữa. Nhưng ở đây không còn gì khác. Randy và Jake Wolf Lớn. Chuyện lại quay trở về với bọn họ. Trở về với giáo viên/hướng dẫn viên Harry Davis và nhạc sĩ/ giáo viên/ khách mua đồ lót Drew Van Dyne. Nó trở về với thị trấn đó, Livingston, và với cách bọn trẻ nổi loạn, và áp lực phải thành đạt đã đè nặng lên tất cả những đứa trẻ đó.

Cuối cùng, Myron nhìn Rufus. “Cho chúng tôi ở riêng vài phút nhé.”

“Không được.”

Nhưng Katie đã phần nào lấy lại được tự chủ. “Không sao đâu, Rufus.”

Gã đứng dậy. “Tôi sẽ ở ngay sau cửa,” Rufus nói với Myron, “cùng các cộng sự. Ông hiểu ý tôi chứ?”

Myron ghìm lời không trả miếng và chờ cho đến khi họ chỉ còn lại một mình. Anh nghĩ đến Dominick Rochester, đến cách lão đã cố gắng để tìm kiếm con gái, đến việc lão có lẽ đã biết rằng Katie đang ở một nơi như thế này với một gã đàn ông như Rufus và việc có lẽ phản ứng thái quá của lão - ước mong tìm ra con gái lão - bỗng nhiên có thể thông cảm được.

Myron cúi xuống sát tai cô và thì thào, “Tôi có thể đưa cô ra khỏi đây.”

Cô nghiêng người tránh ra và nghiêm mặt. “Ông đang nói về chuyện gì vậy?”

“Tôi biết cô muốn thoát khỏi bố cô, nhưng gã trai này không phải là giải pháp.”

“Làm sao ông biết được đâu là giải pháp dành cho tôi?”

“Anh ta quản lý một nhà chứa, gì mà ầm ĩ thế. Anh ta suýt nữa thì đánh cô.”

“Rufus yêu tôi.”

“Tôi có thể đưa cô ra khỏi đây.”

“Tôi sẽ không đi,” cô nói. “Tôi thà chết còn hơn sống thiếu Rufus. Như thế đã đủ rõ ràng với ông chưa?”

“Katie...”

“Đi đi.”

Myron đứng dậy.

“Ông biết một điều,” cô nói. “Có lẽ Aimee giống tôi nhiều hơn ông nghĩ.”

“Như thế nào?”

“Có lẽ cô ấy cũng không cần được cứu giúp.”

Hoặc, Myron nghĩ, cả hai người đều cần được cứu giúp.

Chương 44

Cindy Lớn ở lại phía ngoài và giơ tấm hình Aimee cho những người quanh quanh đó xem, phòng khi họ biết. Những người được thuê làm trong mấy ngành bất hợp pháp này sẽ không nói chuyện với cóm hay Myron, nhưng họ sẽ nói chuyện với Cindy Lớn. Cô ta có những năng khiếu riêng.

Myron và Win quay trở lại xe.

“Câu có về căn hộ không?” Win hỏi.

Myron lắc đầu. “Tớ vẫn còn việc phải làm.”

“Tớ sẽ an ủi Zorra.”

“Cảm ơn.” Khi nhìn lại khu nhà kho, Myron nói thêm: “Tớ không thích phải bỏ cô bé ở lại đây.”

“Katie Rochester đã là người lớn rồi.”

“Cô ấy mười tám tuổi.”

“Chính xác.”

“Thế cậu định nói gì nào? Cô mười tám rồi, tự đi mà lo cho mình hả? Chúng ta chỉ cứu giúp những người trưởng thành thôi sao?”

“Không,” Win nói. “Chúng ta cứu giúp những người chúng ta có thể giúp. Chúng ta cứu giúp những người đang gặp rắc rối. Chúng ta cứu giúp những người nhờ giúp và cần sự giúp đỡ của chúng ta. Chúng ta không - nhắc lại nhé, không - cứu giúp những người có những lựa chọn mà chúng ta không tán thành. Những lựa chọn tồi là một phần của cuộc sống.”

Họ vẫn bước đi. Myron nói, “Cậu biết tớ thích đọc báo ở các quán Starbucks như thế nào, đúng không?”

Win gật đầu.

“Tất cả bọn trẻ lê la ở đó đều hút thuốc. Tất cả bọn chúng. Tớ ngồi đó và quan sát chúng và khi chúng châm thuốc, thậm chí còn không nghĩ đến việc đó, hoàn toàn vô tình, tớ nghĩ thầm với mình, “Myron, mày nên nói gì đó chứ.” Tớ nghĩ tớ nên đến chỗ chúng và xin lỗi vì đã làm phiền và rồi nài nỉ chúng dừng ngay việc hút thuốc bởi vì điều đó sẽ chỉ ngày càng tệ hơn mà thôi. Tớ muốn lắc mạnh người chúng và khiến chúng hiểu ra rằng chúng đang ngu ngốc biết chừng nào. Tớ muốn kể cho chúng nghe về tất cả những người tớ biết, những người đã sống cuộc đời tuyệt vời, hạnh phúc giống như, giả dụ, Perter Jennings, một anh chàng vĩ đại trong số tất cả những người tớ từng biết, và chuyện anh ấy đã có một cuộc đời đáng kinh ngạc như thế nào và anh ấy đã đánh mất nó ra sao chỉ vì anh ấy bắt đầu hút thuốc từ khi còn trẻ. Tớ muốn hét lên với chúng nguyên một bài giảng gồm đầy đủ những vấn đề sức khỏe mà chúng sẽ không tránh được chỉ vì những gì chúng đang làm một cách hết sức tùy tiện ngay lúc này.”

Win không nói gì. Anh nhìn về phía trước và vẫn bước đều.

“Nhưng rồi tớ nghĩ tớ nên lo việc của mình thôi. Chúng không muốn nghe mấy thứ đó. Và tớ thì là ai cơ chứ? Chỉ là một thằng cha kăng chú kiết nào đó. Tớ không đủ tầm để bắt chúng dừng lại. Có khi chúng lại còn bảo tớ lượn đi cho nước nó trong. Cho nên tất nhiên, tớ im lặng. Tớ nhìn qua chỗ khác và quay trở lại với tờ báo và cốc cà phê của mình và trong khi đó những đứa trẻ kia đang ngồi gần tớ, giết mình một cách từ từ. Và tớ bỏ mặc chúng.”

“Chúng ta lựa chọn những cuộc chiến dành cho mình,” Win nói, “Với cuộc chiến kiểu đó chúng ta sẽ thua.”

“Tớ biết, nhưng đây là vấn đề: Nếu tớ nói điều gì đó với từng đứa trẻ, mỗi lần tớ gặp chúng, có lẽ tớ sẽ hoàn thiện được bài diễn văn chống hút thuốc của mình. Và có khi tớ sẽ thuyết phục được một

đứa. Có lẽ một đứa sẽ ngừng hút thuốc. Có lẽ thói tọc mạch của tớ sẽ cứu được dù chỉ một mạng sống. Và rồi tớ tự hỏi liệu im lặng có phải là một việc đúng - hay là một việc dễ làm.”

“Và rồi sao?” Win hỏi.

“Ý cậu là sao cơ?”

“Chẳng lẽ cậu sẽ loanh quanh ở các cửa hàng Mc Donald’s và quờ mắng những người ăn Big Mac chắc? Khi cậu nhìn thấy một bà mẹ đang cố động cho thằng con trai thừa cân của mình tiêu diệt suất khoai tây chiên cỡ đại thứ hai, liệu cậu có cảnh báo bà ta rằng tương lai khủng khiếp của thằng con bà ta sẽ ra sao không?”

“Không.”

Win nhún vai.

“Nhưng không sao, quên hết mấy chuyện đó đi,” Myron nói. “Trong trường hợp cụ thể này, ngay bây giờ, chỉ cách chúng ta có vài thước, có một cô gái có thai đang ngồi trong cái nhà thổ đó...”

“... người đã tự đưa ra quyết định của mình và, quyết định của người trưởng thành.” Win nói nốt hộ anh.

Họ tiếp tục bước đi.

“Nó giống như điều bác sĩ Skylar nói với tớ.”

“Ai cơ?” Win hỏi.

“Người phụ nữ đã phát hiện ra Katie, gần ga tàu điện ngầm. Edna Skylar. Bà ta nói về việc ưa thích những bệnh nhân vô tội hơn. Ý tớ là, bà ta đã tuyên thệ lời thề Hippocrat và gì gì khác nữa và bà ta đã làm theo, nhưng khi hoàn cảnh xô đẩy, bà ta muốn làm việc với những người xứng đáng hơn.”

“Bản tính con người,” Win nói. “Tớ cho là cậu đã không thấy thoải mái về chuyện đó?”

“Tớ không thấy thoải mái về tất cả những chuyện đó.”

“Nhưng không chỉ có mình bác sĩ Skylar. Cậu cũng làm như thế, Myron. Tạm gác những mặc cảm tội lỗi với Claire trong cậu sang một bên đã. Ngay bây giờ, cậu đang chọn giúp Aimee bởi vì cậu nhìn nhận cô bé là một người vô tội. Nếu cô bé là một thằng nhóc choai choai đã có tiền sử dính dáng tới ma túy, liệu cậu có dễ gì đi tìm nó như thế không? Tất nhiên là không. Tất cả chúng ta đều kén cá chọn canh, dù muốn hay không.”

“Chuyện đã đi xa hơn thế.”

“Như thế nào?”

“Chuyện cậu vào trường đại học nào quan trọng đến đâu?”

“Chuyện đó thì có liên quan gì?”

“Chúng ta đã thật may mắn,” Myron nói. “Chúng ta được vào Duke học.”

“Và ý cậu là?”

“Tớ đã giúp Aimee vào đó. Tớ đã viết một lá thư, tớ đã gọi điện. Tớ không tin con bé sẽ được nhận vào trường nếu không nhờ có tớ.”

“Vậy thì sao?”

“Vậy thì tớ đã đi tới đâu nào? Như Maxine Chang đã chỉ cho tớ thấy, khi một đứa trúng tuyển, một đứa khác bị từ chối.”

Win nghiêm mặt. “Đời là thế.”

“Không có nghĩa là điều đó đúng.”

“Có người đưa ra những lựa chọn dựa trên một loạt các tiêu chuẩn tương đối chủ quan.” Win nhún vai. “Tại sao người đó không là cậu?”

Myron lắc đầu. “Tớ không thể không nghĩ là nó liên quan đến sự biến mất của Aimee.”

“Việc cô bé trúng tuyển đại học ư?”

Myron gật đầu.

“Như thế nào?”

“Tớ vẫn chưa rõ.”

Họ chia tay. Myron ngồi vào xe mình và kiểm tra điện thoại di động. Một tin nhắn mới. Anh lắng nghe.

“Myron à? Gail Berruti đây. Cuộc gọi mà anh hỏi, cuộc gọi đến căn hộ của Erik Biels ấy.” Có tiếng ồn ào phía sau cô. “Cái gì? Chết tiệt, giữ máy một tí nhé.”

Myron giữ máy. Đó là cuộc gọi mà Claire nhận được từ một giọng nói vô cảm nói với cô rằng Aimee “vẫn ổn.” Vài giây sau, Berruti trở lại.

“Xin lỗi về việc đó nhé. Tôi nói đến đâu rồi nhỉ? Phải rồi, đây, nó đây. Cuộc gọi được xác định là từ một bộ điện thoại ở Thành phố New York. Cụ thể hơn, từ một dãy bộ điện thoại ở đường ngầm Phố Hai ba. Mong rằng nó giúp ích.”

Hết.

Myron nghĩ về điều đó. Ngay ở chỗ Katie Rochester bị phát hiện. Nó có ý nghĩa, anh đoán vậy. Hoặc có thể, với những gì anh vừa học được, nó chẳng có ý nghĩa gì hết.

Điện thoại di động của anh lại rung lên. Đó là Wheat Manson, gọi lại từ trường Duke. Nghe giọng anh ta không được vui.

“Cái quái gì đang diễn ra vậy?” Wheat hỏi.

“Cái gì cơ?”

“Điểm của thằng bé họ Chang mà cậu đưa cho tớ ấy. Trùng khớp.”

“Đứng thứ tư trong lớp, và cậu ta không trúng tuyển sao?”

“Chúng ta lại sắp chuyển sang vấn đề kia đấy hả, Myron?”

“Không, Wheat. Chúng ta sẽ không nói chuyện đó. Thế còn xếp thứ của Aimee thì sao?”

“Có vấn đề.”

Myron hỏi thêm vài câu liên quan trước khi gác máy.

Mọi chuyện bắt đầu khớp dần.

Nửa tiếng sau Myron về tới nhà Ali Wider, người phụ nữ đầu tiên trong vòng bảy năm mà anh nói lời yêu. Anh đỗ xe và ngồi lại trong đó một lát. Anh nhìn ra phía ngôi nhà. Có quá nhiều ý nghĩ nảy ra trong đầu anh. Anh tự hỏi về người chồng quá cố của nàng, Kevin. Đây là ngôi nhà họ đã mua. Myron nhìn thấy ngày hôm ấy, Kevin và Ali đến đây với một nhân viên Realtor, cả hai đều trẻ trung, đều chọn căn nhà này làm nơi họ sẽ sống cuộc đời mình và nuôi nấng con cái. Họ có nắm tay nhau khi dạo qua cái tương lai đang chờ mình phía trước không? Điều gì đã hấp dẫn Kevin, hay có lẽ chính sự hào hứng của người vợ thân yêu đã chinh phục được anh ta? Mà thế quái nào Myron lại nghĩ về những thứ như thế nhỉ?

Anh đã nói với Ali rằng anh yêu nàng.

Liệu anh có nói cái câu “Anh yêu em” như thế không - nếu đêm qua Jessica không ghé qua chỗ anh?

Có.

Mày có chắc chắn về chuyện đó không, Myron?

Điện thoại của anh reo vang. “Alô?”

“Anh tính ngồi ngoài xe suốt đêm đấy hả?”

Anh cảm thấy trái tim mình nhảy lên khi nghe thấy giọng nói của Ali. “Xin lỗi em, chỉ đang nghĩ ngợi thôi mà.”

“Về em à?”

“Phải.”

“Về việc anh muốn làm với em hả?”

“Không hẳn,” anh nói. “Nhưng anh có thể bắt đầu ngay bây giờ, nếu em muốn.”

“Đừng lo. Em đã lên kế hoạch hết cả rồi. Anh sẽ chỉ giải phá những việc em đã sắp đặt thôi.”

“Nói đi nào.”

“Em thích cho anh thấy hơn. Tới cửa đi anh. Đừng gõ cửa nhé. Đừng nói gì. Jack đang ngủ còn Erin thì đang ngồi máy tính trên gác.”

Myron gác máy. Anh bắt gặp hình ảnh của mình - một nụ cười ngớ ngẩn - trong gương chiếu hậu. Anh cố gắng để không chạy như bay đến cửa, nhưng lại cứ bước như chạy. Cánh cửa trước bật mở khi anh đến gần. Ali đã thả tóc xuống. Chiếc áo khoác ngoài của nàng bó sát và đỏ rực và lấp lánh. Ngực áo căng lên, như đòi được cởi phăng ra.

Ali đặt một ngón tay lên môi. “Suyt.”

Nàng hôn anh. Nàng hôn anh dữ dội và say đắm. Anh cảm thấy nó trong từng đầu ngón tay. Cơ thể anh sôi lên. Nàng thì thâm vào tai anh. “Bọn trẻ đang ở trên gác.”

“Em nói rồi mà.”

“Em vốn không phải người ưa mạo hiểm lắm,” nàng nói. Sau đó Ali đưa đẩy lưỡi trên tai anh. Cả cơ thể Myron rung lên trong khoái cảm. “Nhưng em rất, rất thèm muốn anh.”

Myron kìm câu đùa lại. Họ lại hôn nhau. Nàng cầm lấy tay anh, vội vã dẫn anh xuống sảnh. Nàng đóng cánh cửa nhà bếp. Họ đi qua căn phòng của gia đình. Nàng lại đóng một cánh cửa nữa.

“Đi-văng liệu có ổn đối với anh không?” nàng nói.

“Anh không quan tâm kể cả chúng ta có phải làm chuyện đó trên một cái giường chông ở nửa sân của Madison Square Garden.”

Họ ngã xuống chiếc đi văng. “Hai cánh cửa đóng chặt,” Ali nói, thở hổn hển. Họ lại hôn nhau. Những bàn tay bắt đầu lần tìm khắp nơi. “Không ai có thể rình rập được hai ta.”

“Ừi chà, chúng ta lên kế hoạch cả rồi đây,” Myron nói.

“Mất gần cả ngày đấy.”

“Đáng thế,” anh nói.

Nàng nường mảy, “Ồi, anh cứ chờ mà xem.”

Họ vẫn mặc nguyên quần áo. Đó là điều đáng kinh ngạc nhất. Chắc chắn là các nút áo đã bị cởi tung ra còn khóa kéo bị kéo xuống. Nhưng họ vẫn mặc nguyên quần áo. Và giờ đây, khi họ đã thở hổn hển trong vòng tay của nhau, hoàn toàn thỏa mãn, Myron lại nói đúng một câu mà anh vẫn nói mỗi lần họ làm xong.

“Ừi chà.”

“Vốn từ của anh hẻo quá nhỉ.”

“Đừng bao giờ dùng một từ to tát nếu một từ giản dị cũng đủ rồi.”

“Em có thể rú lên được ấy chứ, nhưng em sẽ không làm đâu.”

“Cảm ơn em,” anh nói. Rồi: “Anh hỏi em điều này được không?”

Ali ghé sát lại. “Gì cũng được.”

“Có phải hai ta chỉ là của nhau không?”

Nàng nhìn anh. “Nghiêm túc đấy chứ?”

“Anh đoán vậy.”

“Nghe như anh đang ngỏ ý quan hệ lâu dài với em ấy nhỉ.”

“Em sẽ nói gì nếu anh làm vậy?”

“Ngỏ ý quan hệ lâu dài với em hả?”

“Chắc chắn rồi, sao lại không chứ?”

“Em sẽ reo lên ‘Ồi vâng!’ Rồi em sẽ hỏi xem liệu em có thể nguyệt ngoạc tên anh trong sổ tay của mình và mặc chiếc áo khoác của trường đại học của anh không.”

Anh mỉm cười.

Ali nói, “Có phải chuyện ngổ lời của anh có liên quan gì đó đến chuyện mình cùng nói lời yêu nhau lúc trước không?”

“Anh không nghĩ vậy.”

Im lặng.

“Chúng ta là người lớn rồi, Myron. Anh có thể ngủ với bất kỳ người nào anh muốn.”

“Anh không muốn ngủ với ai khác nữa.”

“Vậy tại sao anh lại hỏi em chuyện đó ngay lúc này?”

“Bởi vì, chà, vừa rồi hả? Anh không, ờ, suy nghĩ rõ ràng lắm khi anh ở trong tình trạng, em biết đấy...” Anh ra dấu. Ali đưa mắt theo.

“Trời đất. Không, ý em là, tại sao lại là đêm nay. Tại sao anh lại hỏi về chuyện chỉ là của nhau ngay đêm nay?”

Anh băn khoăn không biết phải nói gì. Anh hoàn toàn thành thật, nhưng liệu anh có muốn mắc mứu về cuộc viếng thăm của Jessica không? “Chỉ để xác định rõ chỗ đứng hiện nay của chúng ta thôi mà.”

Đột nhiên, tiếng bước chân dậm thình thịch xuống cầu thang.

“Mẹ ời!”

Đó là Erin. Một cánh cửa - cánh cửa thứ nhất trong hai cánh cửa - mở toang ra.

Myron và Ali di chuyển với tốc độ có thể khiến cả bộ sậu NASCAR phát hoảng. Quần áo của họ vẫn còn nguyên trên người, nhưng giống như một đôi trai gái mới lớn, họ muốn đảm bảo rằng tất cả tất cả áo xống đã được nài nịt kỹ càng trước khi nắm đấm cánh cửa thứ hai bắt đầu xoay. Myron nhảy sang đầu bên kia của chiếc đi văng khi Erin mở cánh cửa ra. Họ đều cố gắng xóa sạch nét tội lỗi khỏi khuôn mặt với những kết quả lẫn lộn.

Erin chạy xộc vào phòng. Cô bé nhìn Myron. “Cháu mừng là chú ở đây.”

Ali đã chỉnh trang xong chiếc áo. “Có chuyện gì vậy, con yêu?”

“Tốt hơn hết là hai người lên nhanh đi,” Erin nói.

“Sao, có chuyện gì vậy?”

“Con đang ngồi máy tính, chuyện gẫu qua chat với bọn bạn. Và ngay lúc này - ý con là, chừng ba mươi giây trước - Aimee Biel đã đăng nhập vào và chào con.”

Chương 45

Tất cả vội vã chạy lên phòng Erin. Myron nhảy ba bước một. Căn nhà rung lên. Anh không quan tâm lắm. Điều đầu tiên xuất hiện trong óc anh khi anh bước vào căn phòng ngủ là nơi này nhắc anh nhớ về căn phòng của Aimee đến nhường nào. Những chiếc đàn guitar, những tấm ảnh dán trên chiếc gương, chiếc máy vi tính để trên bàn. Màu sắc khác, có nhiều gối và thú nhồi bông hơn, nhưng bạn sẽ không nghi ngờ rằng hai căn phòng thuộc về những cô gái học trung học có khá nhiều điểm tương đồng.

Myron tiến về phía chiếc máy vi tính. Erin đi sau anh, Ali theo sát cô bé. Erin ngồi vào máy và chỉ vào một từ:

GuitarlovurCHC.

“CHC là viết tắt của Crazy Hat Care,” Erin nói, “tên ban nhạc bọn cháu sắp thành lập.”

Myron nói, “Hỏi Aimee xem nó đang ở đâu.”

Erin gõ: CẬU ĐANG Ở ĐÂU? và nhấn nút return.

Mười giây trôi qua. Myron để ý đến cái biểu tượng trong lý lịch trích ngang của Aimee. Ban nhạc Green Day. Phong nền của cô là ban New York Rangers. Khi cô gõ trả lời, một đoạn “âm thanh cá nhân” của cô, một bài hát của Usher, phát ra từ mấy chiếc loa:

Tớ không thể nói được. Nhưng tớ ổn. Đừng lo.

Myron nói, “Bảo với nó là bố mẹ nó đang rất lo buồn. Rằng nó nên gọi cho họ.”

Erin gõ: BỐ MẸ CẬU ĐANG RẤT HOANG MANG. CẬU PHẢI GỌI CHO HỌ ĐI.

Tớ biết. Nhưng tớ sẽ về nhà sớm thôi. Lúc đó tớ sẽ giải thích mọi chuyện.

Myron nghĩ cách để tiếp cận chuyện này. “Bảo với nó là chú đang ở đây.”

Erin gõ: MYRON ĐANG Ở ĐÂY.

Một khoảng lặng dài. Con trỏ nhấp nháy.

Tớ cứ nghĩ cậu ở một mình.

XIN LỖI. CHÚ ẤY ĐANG Ở ĐÂY. NGAY BÊN CẠNH TỚ.

Tớ biết tớ đã kéo Myron vào rắc rối. Bảo chú ấy tớ xin lỗi, nhưng tớ ổn.

Myron nghĩ về điều đó. “Erin, thử hỏi nó điều gì đó mà chỉ có nó biết thôi.”

“Như cái gì cơ?”

“Hai đứa các cháu có những câu chuyện riêng tư, phải không? Chia sẻ những bí mật chẳng hạn?”

“Chắc chắn rồi.”

“Chú không bị thuyết phục đây là Aimee. Thử hỏi nó điều gì đó mà chỉ có cháu và nó biết thôi.”

Erin suy nghĩ một lát. Rồi cô bé gõ: TÊN CỦA CẬU BẠN TRAI TỚ THÍCH LÀ GÌ?

Con trỏ nhấp nháy. Cô ta sẽ không trả lời. Myron khá chắc chắn về chuyện đó. Rồi GuitarlovurCHC gõ:

Cuối cùng cậu ta có rủ cậu đi chơi không?

Myron nói, “Nhấn mạnh vào cái tên ấy.”

“Cháu đã nhấn mạnh rồi,” Erin nói. Cô gõ: TÊN CẬU ẤY LÀ GÌ?

Tớ phải đi đây.

Erin không cần ai nhắc: CẬU KHÔNG PHẢI LÀ AIMEE. AIMEE SẼ BIẾT TÊN CẬU ẤY.

Khoảng lặng dài. Dài nhất từ trước tới giờ. Myron quay lại nhìn Ali. Mắt nàng đang dán lên màn hình. Myron có thể nghe thấy hơi thở của mình trong tai, như thể anh đang áp vò sò lên đó vậy. Rồi cuối cùng câu trả lời cũng tới:

Mark Cooper.

Cái tên hiển thị biến mất. GuitarlovurCHC đã thoát ra.

Trong phút chốc, không một ai nhúc nhích. Myron và Ali đưa mắt nhìn Erin. Cô bé cứng đờ người. “Erin?”

Có gì đó hiện lên trên gương mặt cô. Một chút rung động nhẹ ở khoé môi cô bé. Nó lan rộng ra.

“Ôi lạy Chúa,” Erin nói.

“Cái gì thế?”

“Mark Cooper là thằng quái nào vậy?”

“Đấy có phải Aimee không?”

Erin gật đầu. “Đấy là Aimee. Nhưng...”

Tông giọng của cô bé khiến căn phòng giảm đến mười độ.

“Nhưng sao?” Myron nói.

“Mark Cooper không phải cậu bạn cháu thích.”

Cả Myron và Ali trông đều bối rối.

Ali nói, “Vậy nó là ai?”

Erin nuốt nước bọt. Cô bé quay lại nhìn, hết Myron, rồi đến mẹ cô. “Mark Cooper là một gã đáng sợ đã từng tới trại hè của con. Con đã kể với Aimee về hắn. Hắn đã từng bám theo vài người trong số bọn con với cái nhìn đều cẳng kinh khủng, hai người biết đấy. Mỗi khi hắn đi qua, bọn con đều cười rộ lên và thì thào với nhau...” Giọng nói của cô bé tắt lặng, rồi trở lại, nhưng giờ nhỏ hơn. “Bọn con thì thào, ‘Rắc rối đấy.’”

Giờ tất cả bọn họ cùng theo dõi cái màn hình, cùng hy vọng rằng cái tên hiển thị sẽ lại hiện ra lần nữa. Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Aimee không xuất hiện trở lại. Cô bé đã chuyển xong thông điệp của mình. Và giờ đây, thêm một lần nữa, cô lại biến mất.

Chương 46

Claire nhắc điện thoại lên chỉ sau vài giây. Cô nhấn số di động của Myron. Khi anh trả lời, cô nói, “Aimee vừa mới lên mạng! Hai đứa bạn của nó đã gọi đến.”

Erik Biel ngồi bên chiếc bàn và lắng nghe. Hai bàn tay anh chấp lại. Anh ta đã mất cả ngày qua hoặc hơn thế để lên mạng, tìm kiếm những người sống quanh cái ngõ cụt nọ theo hướng dẫn của Myron. Giờ đây, tất nhiên, anh ta biết rằng mình chỉ uổng phí thời gian. Ngay lúc đó Myron đã phát hiện ra chiếc xe có cái đề can của trường trung học Livingston. Anh đã lần ra nó là của một trong những giáo viên của Aimee, một người đàn ông tên là Harry Davis, chính đêm hôm đó.

Chỉ đơn giản là anh muốn giữ Erik đứng ngoài cuộc.

Vì vậy anh đã giao cho anh ta mấy việc làm anh ta bận bịu.

Claire lắng nghe và sau đó thốt lên mấy tiếng nho nhỏ. “Ồi không, ời lạy Chúa...”

“Sao cơ?” Erik nói.

Cô gờ tay ra hiệu bảo anh ta yên lặng.

Thêm một lần nữa Erik cảm thấy giận điên lên. Không phải giận Myron. Thậm chí không phải giận Claire. Giận chính bản thân mình. Anh ta nhìn chăm chăm xuống mấy chữ lồng trên chiếc cổ tay áo kiểu Pháp của mình. Quần áo của anh ta là đồ may đo, vừa như in. Ghê gớm lắm đấy. Anh ta nghĩ mình đang gây ấn tượng với ai cơ chứ? Anh ta ngược mắt lên nhìn vợ mình. Anh ta đã nói dối Myron về cảm xúc của anh. Anh ta vẫn muốn cô. Hơn bất cứ thứ gì, anh ta muốn Claire nhìn anh theo cái cách cô đã từng nhìn. Có lẽ Myron đã đúng. Có lẽ Claire đã thực sự yêu anh ta. Nhưng cô chưa bao giờ tôn trọng anh ta. Cô không cần anh ta.

Cô không tin tưởng anh ta.

Khi gia đình họ khủng hoảng, Claire phải chạy đến tìm Myron. Cô đã không đếm xỉa gì đến Erik. Và tất nhiên, anh ta đã chấp nhận điều đó.

Erik Biel đã làm như vậy suốt cả đời mình. Chấp nhận nó. Cô nhân tình của anh ta, một sinh vật nhút nhát ở sở làm việc, là người đáng thương và thiếu thốn tình cảm, xem anh ta như ông hoàng. Nó khiến anh ta cảm thấy mình là một người đàn ông. Claire thì không. Điều đó đơn giản làm sao. Và cũng thảm hại làm sao.

“Sao cơ?” Erik hỏi lần nữa.

Cô lờ anh đi. Anh chờ đợi. Cuối cùng Claire cũng bảo Myron giữ máy một lát. “Myron nói anh ấy cũng nhìn thấy con bé ở trên mạng. Anh ấy đã bảo Erin hỏi nó một câu. Nó trả lời theo kiểu... đó chính là con bé, nhưng nó đang gặp rắc rối.”

“Nó nói gì?”

“Em không có thì giờ để kể lể chi tiết ngay lúc này.” Claire lại đưa ống nghe lên tai và nói với Myron - với Myron! - “Chúng ta cần phải làm gì đó.”

Làm gì đó.

Sự thật là, Erik Biel không được đàn ông cho lắm. Anh ta biết điều đó từ rất sớm. Khi lên mười bốn, anh ta đã rút lui khỏi một cuộc đánh lộn. Cả trường đều có mặt ở đó. Thằng nhóc đầu bò đã sẵn sàng nhào vô. Erik đã bỏ đi. Mẹ anh ta bảo anh ta khôn ngoan. Trên các phương tiện truyền thông, bỏ đi là một hành động “dũng cảm”. Rặt những thứ rác rưởi. Bị đánh đập, bị nằm viện, bị chấn thương hay bị gãy xương cũng không thể làm Erik Biel tổn thương nhiều hơn việc đã không phản kháng. Anh ta đã không bao giờ quên được, không bao giờ vượt qua được điều đó. Anh ta đã lẩn trốn một trận chiến. Cái cách đó cứ lặp lại mãi. Anh ta bỏ mặc bạn bè khi họ bị đánh hội đồng trong bữa tiệc của hội nam

sinh. Trong một trận đấu của đội Jets, anh ta để một đứa khác đổ bia lên người bạn gái mình. Nếu một gã trai nhìn đều, Erik Biel luôn luôn nhìn lánh đi chỗ khác trước.

Anh có thể che đậy nó bằng những ngôn ngữ chuyên ngành tâm lý về nền văn minh hiện đại - tất cả những thứ rác rưởi về sức mạnh xuất phát từ tâm hồn và rằng bạo lực không bao giờ giải quyết được việc gì - nhưng tất cả những thứ đó chỉ là một đống những lý luận để tự hợp lý hóa. Anh có thể sống với việc lừa dối mình theo kiểu đó, dù sao cũng chỉ trong một sớm một chiều. Và rồi một cuộc khủng hoảng ập đến, một cuộc khủng hoảng như thế này, và anh nhận ra mình thực sự là cái gì, rằng bộ đồ đẹp đẽ, xe hơi hào nhoáng và quần là phẳng nếp cũng không giúp anh trở thành một kẻ có ích hơn.

Anh không phải một thằng đàn ông.

Nhưng dù sao, ngay kể cả với những thằng hèn như Erik, vẫn có một ranh giới mà anh không bao giờ bước qua. Bước qua nó, anh không bao giờ quay trở lại nữa. Nó liên quan đến con cái anh. Một người đàn ông sẽ bảo vệ gia đình của anh ta bằng mọi giá. Dù phải hy sinh bất cứ thứ gì. Anh chấp nhận bất cứ mất mát nào. Anh sẽ đi tới cùng trời cuối đất và đánh đổi mọi thứ để bảo vệ nó khỏi nguy hiểm. Anh sẽ không lùi bước. Không bao giờ. Chừng nào anh chưa trút hơi thở cuối cùng.

Có kẻ nào đó đã đem đứa con gái bé bỏng của anh ta đi.

Anh không ngồi ngoài cuộc chiến đó được.

Erik Biel lấy khẩu súng ra.

Đó là khẩu súng của bố anh ta. Một khẩu Ruger 0.22. Đó là một khẩu súng cũ. Có lẽ chưa được khai hỏa đã ba thập niên. Sáng nay Erik đã đem nó tới một hiệu súng. Anh ta mua đạn và mấy thứ lật vật có thể sẽ cần đến. Gã đứng sau quầy thu ngân đã lau chùi khẩu Ruger cho anh ta, thử nó, cười tự đắc trong nỗi ghê tởm gã đàn ông bé nhỏ đứng trước mặt, thậm hại tới mức thậm chí không biết cách nạp đạn và sử dụng khẩu súng chết toi của chính mình.

Nhưng khẩu súng giờ đã được nạp đạn.

Erik Biel đang lắng nghe vợ anh ta nói chuyện với Myron. Họ đang cố gắng tính toán xem phải làm gì tiếp theo. Drew Van Dyne, anh ta nghe thấy họ nói, không có ở nhà. Họ đang thắc mắc về Harry Davis. Erik mỉm cười. Anh ta đã đi trước họ trong vụ này. Anh ta đã sử dụng dịch vụ Ân Cuộc gọi và quay số của ông thầy này. Anh ta đóng giả một tay môi giới thể chấp. Davis đã nhận cuộc gọi và nói ông ta không quan tâm.

Đó là nửa tiếng trước.

Erik tiến về phía chiếc xe của mình. Khẩu súng nhét trong quần.

“Erik? Anh đi đâu vậy?”

Anh ta không trả lời. Myron Bolitar đã đổi đầu với Harry Davis ở trường. Ông thầy đã không nói chuyện với Myron. Nhưng bằng cách này hay cách khác, ông ta chắc chắn sẽ nói chuyện với Erik Biel.

Myron nghe thấy Claire nói, “Erik? Anh đi đâu vậy?”

Điện thoại của anh kêu bíp.

“Claire, có người gọi anh ở đường dây khác. Anh sẽ gọi lại cho em.” Myron bấm máy chuyển sang đường dây bên kia.

“Myron Bolitar phải không?”

Giọng nói quen quen. “Phải.”

“Tôi là Thanh tra Lance Banner ở Sở Cảnh sát Livingston đây. Chúng ta đã gặp nhau hôm qua.”

Có phải chỉ mới hôm qua không? “Phải rồi, Thanh tra, tôi có thể làm gì cho anh?”

“Anh đang ở cách bệnh viện St. Barnabas bao xa?”

“Mười lăm, hai mươi phút, sao?”

“Joan Rochester vừa mới được đưa đến cấp cứu.”

Chương 47

Myron tăng tốc và đến được bệnh viện chỉ sau mười phút. Lance Banner đang chờ anh. “Joan Rochester vẫn đang được cấp cứu.”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Anh muốn câu chuyện của ông chồng hay của bà vợ?”

“Cả hai.”

“Dominick Rochester nói bà ta bị ngã cầu thang. Họ đã từng tới đây trước đó. Bà ta đã ngã cầu thang rất nhiều lần, nếu ông hiểu ý tôi nói.”

“Tôi hiểu. Nhưng ông nói có cả câu chuyện của ông chồng và bà vợ.”

“Phải. Trước đây bà ta luôn xác nhận câu chuyện của ông chồng.”

“Còn lần này?”

“Bà ta nói ông ta đã đánh đập bà,” Banner nói. “Và rằng bà ta muốn tố cáo ông ta.”

“Việc đó chắc sẽ khiến lão ta bất ngờ. Tình trạng tệ đến mức nào?”

“Khá tệ đấy,” Banner nói, “Vài chiếc xương sườn bị gãy. Một cánh tay gãy. Chắc hẳn ông ta đã thoi một cú chí tử trúng thận bà ta, bởi vì bác sĩ đang xem xét việc cắt bỏ một bên thận.”

“Lạy Chúa.”

“Và, tất nhiên, không có một vết nào trên mặt bà ta. Thằng cha này khá đấy.”

“Khớp với thực tế,” Myron nói. “Lão có ở đây không?”

“Ông chồng ấy hả? Có. Nhưng chúng tôi đã bắt giữ ông ta rồi.”

“Bao lâu?”

Lance Banner nhún vai. “Anh biết câu trả lời mà.”

Nói ngắn gọn là: không lâu lắm.

“Tại sao anh lại gọi cho tôi?” Myron hỏi.

“Joan Rochester vẫn còn tỉnh táo khi bà ta tới đây. Bà ta muốn cảnh báo anh. Bà ta dặn phải cẩn thận.”

“Còn gì nữa không?”

“Thế thôi. Bà ta nói ra được ngần ấy từ đã là kỳ tích rồi.”

Sự giận dữ và nỗi hồi hận cùng giằng vò anh như nhau. Joan Rochester có thể đối phó với chồng bà ta. Myron đã nghĩ vậy. Bà ta đã sống với lão. Bà ta đã lựa chọn. Trời ạ, anh biết biện hộ thế nào đây vì đã không giúp bà ta - bà ta đã kêu gọi sự giúp đỡ mà?

“Anh có muốn nói với tôi về việc anh có liên quan đến cuộc sống của gia đình Rochester như thế nào không?” Banner hỏi.

“Aimee Biel không bỏ trốn. Cô ấy đang gặp rắc rối.”

Anh kể thật nhanh cho anh ta nghe. Khi anh kể xong, Lance Banner nói, “Chúng tôi sẽ gửi thông tin tình nghi về Drew Van Dyne đi các nơi.”

“Thế còn Jake Wolf?”

“Tôi vẫn chưa chắc chắn ông ta có liên quan như thế nào.”

“Anh biết cậu con trai ông ta không?”

“Ý anh là Randy phải không?” Lance Banner hơi ngẫu nhiên nhún vai. “Cậu ta là tiền vệ ở trường trung học.

“Randy đã từng dính vào vụ rắc rối nào chưa?”

“Sao anh lại hỏi thế?”

“Vì tôi nghe nói bồ cậu ta đã đứt cho các anh để kéo thằng bé ra khỏi một vụ lùm xùm liên quan đến ma túy,” Myron nói. “Có muốn bình luận gì không?”

Đôi mắt Banner tối sầm lại. “Anh nghĩ anh là cái thá gì hả?”

“Kim bốt cái giận đi, Lance. Hai gã đồng nghiệp số dách của anh đã tóm tôi theo lệnh của Jake Wolf. Họ đã ngăn tôi nói chuyện với Randy. Một anh chàng còn thoi cho tôi một cú nảy ruột trong khi tôi đang bị còng tay.”

“Thật là một lũ rác rưởi.”

Myron chỉ nhìn anh ta.

“Những nhân viên nào?” Banner gặng hỏi. “Tôi cần những cái tên, chó thật.”

“Một người cao tầm như tôi, gầy gò. Người kia có bộ ria mép dày và trông giống John Oates trong Hall và Oates.

Bóng tối bao phủ gương mặt Lance. Anh ta cố gắng che giấu điều đó.

“Anh biết tôi đang nói về ai.”

Banner cố gắng kìm lại. Anh ta rít qua kẽ răng. “Kể cho tôi xem chính xác chuyện gì đã xảy ra.”

“Chúng ta không có thì giờ. Nói cho tôi biết vụ mua bán với Jake Wolf đi.”

“Không có ai ăn đứt lót hết.”

Myron chờ đợi. Một phụ nữ ngồi trên xe lăn tiến về phía họ. Banner bước sang một bên và nhường đường cho bà ta đi. Anh ta đưa tay lên xoa mặt.

“Sáu tháng trước có một giáo viên báo rằng ông ta đã bắt quả tang Randy Wolf đang bán cần sa. Ông ta khám người thằng bé và tìm thấy hai túi niken trong người nó. Ý tôi là, tí tẹo thôi.”

“Giáo viên đó,” Myron nói. “Ông ta là ai?”

“Ông ta nhờ chúng tôi giữ kín tên họ.”

“Đó có phải Harry Davis không?”

Lance Banner không gật đầu, nhưng lẽ ra anh ta nên làm vậy.

“Vụ chuyện gì đã xảy ra?”

“Giáo viên đó gọi cho chúng tôi. Tôi cho hai người tới. Hildebrand và Peterson. Họ, ờ, khớp với mô tả của anh. Randy Wolf kêu rằng cậu ta đã bị giảng bẫy.”

Myron cau mày. “Và các anh tin chuyện đó?”

“Không. Nhưng tình huống đó không thuyết phục mấy. Tính hợp pháp của cuộc khám xét cũng có vấn đề. Số lượng rất nhỏ. Và Randy Wolf. Cậu ta là một đứa trẻ tốt. Chưa có tiền án tiền sự hay bất cứ thứ gì.”

“Anh không muốn kéo cậu ta vào rắc rối,” Myron nói.

“Không ai trong chúng tôi muốn thế.”

“Nói tôi xem nào, Lance. Nếu cậu ta là một thằng nhóc da đen đến từ Newark bị bắt quả tang đang bán hàng cấm ở trường trung học Livingston, liệu anh có nhìn nhận như vậy không?”

“Đừng có bắt đầu nói mấy thứ giả thuyết tào lao đó với tôi. Chúng tôi khởi đầu bằng một tình huống không mấy thuyết phục và rồi, ngày hôm sau, Harry Davis nói với các nhân viên của tôi rằng ông ta sẽ không làm chứng nữa. Chỉ như vậy thôi. Ông ta rút lui. Nên giờ việc đó đã xong xuôi rồi. Các nhân viên của tôi không có sự lựa chọn nào cả.”

“Ồi chà chà, tiện nhỉ,” Myron nói. “Nói tôi nghe xem: Đội bóng đã có một mùa giải tốt chứ hả?”

“Chả liên quan gì cả. Cậu bé có một tương lai xán lạn. Cậu ta sắp vào Dartmouth học.”

“Tôi vẫn được nghe cái đó suốt,” Myron nói. “Nhưng tôi bắt đầu phân vân không biết điều đó có xảy ra không.”

Rồi một giọng hét lên. “Bolitar!”

Myron quay lại. Dominick Rochester đứng ở phía cuối hành lang. Tay lão đã bị còng lại. Mặt lão

đỏ gay. Hai nhân viên cảnh sát đứng hai bên. Myron tiến về phía lão. Lance Banner bám theo sau, kêu lên một tiếng cảnh báo nho nhỏ.

“Myron...?”

“Tôi sẽ không làm gì đâu, Lance. Tôi chỉ muốn nói chuyện với lão thôi.”

Myron đứng lại trước lão cách hơn nửa mét. Đôi mắt đen ngòm của Dominick Rochester sôi sục.

“Con gái tao đâu?”

“Tự hào về mình quá nhỉ, Dominick?”

“Mày,” Rochester nói. “Mày biết điều gì đó về Katie.”

“Vợ ông bảo ông vậy à?”

“Không.” Lão cười nhả nhổ. Đó là một trong những hình ảnh đáng sợ nhất mà Myron đã từng thấy.

“Thực ra là ngược lại.”

“Ông đang nói về cái gì vậy?”

Dominick nghiêng người sát lại và làm bầm. “Dù tao có làm gì với mụ, dù mụ có phải chịu đựng bao nhiêu, mụ vợ thân yêu của tao cũng không nói. Thấy không, đó là lý do tại sao tao chắc chắn rằng mày biết điều gì đó. Không phải vì mụ đã nói - mà vì tao có hành hạ mụ đến đâu, mụ cũng sẽ không nói.”

Myron đã trở vào xe khi Erin Wilder gọi cho anh.

“Cháu biết Randy Wolf đang ở đâu.”

“Ở đâu?”

“Có một bữa tiệc năm cuối ở nhà Sam Harlow.”

“Chúng đang tiệc tùng à? Không đứa bạn nào của Aimee quan tâm sao?”

“Mọi người đều nghĩ là bạn ấy bỏ trốn,” Erin nói. “Vài người trong số đó đã nhìn thấy bạn ấy trên mạng tối qua, nên họ càng tin chắc hơn.”

“Đợi đã, nếu chúng đang dự tiệc, làm sao chúng nhìn thấy con bé lên mạng được?”

“Bọn họ có máy Blackberry. Họ có thể gửi tin nhắn nhanh từ điện thoại của mình.”

Công nghệ, anh nghĩ. Giữ mọi người ở bên nhau bằng cách cho phép họ tách xa nhau. Erin đưa anh địa chỉ. Myron biết khu vực đó. Anh gác máy và lên đường. Cuộc xe không mất nhiều thời gian lắm.

Có cả đồng xe đỗ bên ngoài hè phố nhà Harlow. Ai đó đã dựng một chiếc rạp lớn ở sân sau. Đây là một bữa tiệc thực sự, một bữa tiệc có giấy mời hẳn hoi, khác hẳn với việc một vài đứa la cà với nhau và nhấm nháp bia bọt. Myron quăng xe ở bãi đỗ và đi vào sân.

Có cả các bậc phụ huynh ở đây - các thành phần hộ tổng, anh đoán vậy. Điều đó sẽ làm việc này trở nên khó khăn hơn. Nhưng anh không có thì giờ để lo lắng về chuyện đó. Cảnh sát có lẽ đã sẵn sàng huy động lực lượng, nhưng họ không lo nhìn toàn cục. Giờ Myron đang dần nhìn ra nó. Mọi thứ đã bắt đầu quy về một mối. Randy Wolf, anh biết, là một trong những điểm mấu chốt.

Bữa tiệc được phân chia một cách khá tốt. Các bậc cha mẹ quây quần dưới mái hiên nhà được che chắn xung quanh. Myron có thể nhìn thấy đám người lớn trong ánh sáng lơ mờ. Họ đang cười nói và uống bia hơi. Đàn ông mặc quần soóc dài, đi giày lười và hút xì gà. Phụ nữ chưng diện những bộ váy Lilly Putlizer sáng màu và đi dép xỏ ngón.

Những học sinh năm cuối tụ tập ở tít phía cuối rạp, càng tránh xa sự giám sát của người lớn càng tốt. Sàn nhảy vắng tanh. Tay DJ chơi một bài của Killers, bài gì đó về chuyện có một cô bạn gái trông như một anh bạn trai mà ai đó cặp vào tháng Hai. Myron tiến thẳng tới chỗ Randy và đặt một tay lên vai cậu.

Randy nhún vai để hất bàn tay của Myron ra. “Tránh xa tôi ta.”

“Chúng ta cần nói chuyện.”

“Bố tôi đã nói...”

“Tôi biết tất cả những điều bố cậu đã nói. Dù vậy chúng ta vẫn sẽ nói chuyện.”

Randy Wolf được bao quanh bởi khoảng sáu đứa con trai. Một vài đứa rất to con. Chàng tiền vệ và hàng phòng ngự của anh ta đây, Myron đoán vậy.

“Gã mặt mo này đang quấy rầy cậu hả, Pharm?”

Thằng nhóc vừa nói câu đó rất to con. Nó nhăn răng ra cười Myron. Thằng nhóc có mái đầu lông nhím vàng hoe, nhưng điều bạn chú ý đầu tiên, điều bạn không thể không chú ý, là nó không mặc áo. Lúc này chúng đang ở giữa một bữa tiệc. Có những cô gái và rượu pha và âm nhạc và nhảy nhót và thậm chí cả các vị phụ huynh. Và thằng nhóc này không mặc áo.

Randy không nói gì.

Không áo có những hình xăm dây kẽm gai vòng quanh những bắp tay múp míp của nó. Myron nhăn mặt. Mấy hình xăm không thể đua đòi hơn dù không có mấy chữ đua đòi in trên đó. Người thằng nhóc là tầng tầng lớp lớp những tảng thịt chồng lên nhau. Ngực nó thật trơn láng trông cứ như vừa có người đánh bóng cho. Nó gồng lên. Trán nghiêng đi. Mắt nó đỏ vằn, cho thấy chí ít có một chút bia đã tìm đường đến được với chú chàng vẫn còn chưa đến tuổi được uống này. Nó mặc chiếc quần lửng bó có lẽ là quần ngố, mặc dù Myron không biết bọn choai choai có mặc loại đó hay không.

“Ông đang nhìn gì thế, mặt mo?”

Myron nói, “Hoàn toàn - và tôi nói cái này với ý chân thành - hoàn toàn không gì cả.”

Có vài tiếng hét từ phía đám đông. Một trong số đó nói, “Ôi trời ơi, ông già này định đánh nhau hay sao hả!”

Đứa khác nói, “Làm tới đi, Crush!”

Không áo tức Crush làm cái mặt bặm trợn nhất nó có thể. “Pharm sẽ không nói chuyện với ông, ông hiểu tôi nói gì chứ, mặt mo?”

Câu đó làm lũ bạn nó cười ầm lên.

“Mặt mo,” Myron nhắc lại. “Cậu nói đến lần thứ ba thì còn buồn cười hơn nữa kìa.” Anh bước một bước lại gần thằng nhóc. Crush không nhúc nhích. “Đây không phải việc của ông.”

“Tôi đang biến nó thành việc của tôi đây.”

Myron chờ đợi. Rồi anh nói, “Ý cậu chẳng phải là, ‘Tôi đang biến nó thành việc của tôi đây, mặt mo’ hay sao?”

Có một tiếng hét khác. Một trong số những thằng con trai nói, “Ôi, chú ơi, chạy trốn mau đi. Không ai dám nói xóc Crush kiểu đó đâu.”

Myron nhìn Randy. “Chúng ta cần phải nói chuyện ngay bây giờ. Trước khi việc này vượt khỏi tầm kiểm soát.”

Crush mỉm cười, ưỡn ngực lên, bước về phía trước. “Nó đã vượt khỏi tầm kiểm soát mất rồi.”

Myron không muốn hạ thằng nhóc, khi các ông bố bà mẹ đang ở ngay kia. Việc đó sẽ gây ra quá nhiều rắc rối.

“Tôi không muốn bị rắc rối,” Myron nói.

“Ông đã bị rồi, mặt mo ạ.”

Một vài thằng con trai reo hò trước câu đó. Crush gập hai cánh tay to bè của nó trước ngực anh. Một hành động ngu ngốc. Myron cần phải thoát ra khỏi tình cảnh này thật nhanh, trước khi các bậc phụ huynh bắt đầu chú ý. Nhưng bọn bạn của Crush đang nhìn. Crush là thằng con trai hung hãn nhất vùng. Nó không thể thoái lui được.

Những cánh tay khoanh trước ngực. Nam tính làm sao. Ngu xuẩn làm sao.

Myron di chuyển. Khi bạn cần phải hạ gục ai đó một cách ít ồn ào và thiệt hại nhất, thì kỹ thuật này là một trong những cách hiệu quả nhất. Bàn tay Myron bắt đầu từ phía anh. Phần nghỉ tự nhiên. Đó là điểm mấu chốt. Bạn không giơ cổ tay lên. Bạn không nâng cánh tay lên. Bạn không lên gân và chuẩn bị

một năm đêm. Khoảng cách nhỏ nhất giữa hai điểm là một đường thẳng. Đó là điều bạn ghi nhớ. Sử dụng tốc độ tự nhiên của bàn tay và yếu tố bất ngờ, Myron phóng tay theo đường thẳng đó, từ điểm nghỉ gần hông anh tới họng Crush.

Anh không đánh thẳng nhóc mạnh lắm. Myron sử dụng phần cạnh sắc như dao phía dưới ngón út và tìm đến điểm mềm trên cổ. Có một ít điểm trên cơ thể người dễ bị tổn thương hơn. Nếu bạn đánh vào họng một người, cú đẩy sẽ rất đau. Cú đánh làm họ thở gấp và ho khạc rồi hắt hơi. Nhưng bạn phải biết việc bạn đang làm. Bạn đánh quá mạnh, bạn có thể gây ra những thương tổn nghiêm trọng. Bàn tay Myron phóng tới và điểm vào phần giống chiếc mang bánh của con rắn.

Đôi mắt Crush lồi ra. Một âm thanh tắc nghẽn bị chặn lại trong họng nó. Gần như ngay lập tức, Myron gạt cằm Crush bằng mu bàn chân anh. Crush đổ sập xuống. Myron không đợi. Anh túm lấy gáy Randy và bắt đầu lôi cậu ta đi xềnh xệch. Nếu có đứa nào tính nhúc nhích, Myron lườm một cái là im như tượng, trong khi vẫn lôi Randy sang sân sau nhà hàng xóm.

Randy kêu, “Ồi, thả tôi ra!”

Thầy kệ. Randy đã mười tám tuổi, là người lớn rồi, phải không? Chẳng có lý do gì phải nương tay vì cậu ta là trẻ con cả. Anh kéo cậu ta ra sau cái gara cách đó hai nhà. Khi Myron thả thẳng bé ra, Randy cứ xoa xát gáy mãi.

“Vấn đề của ông là cái quái gì hả?”

“Aimee đang gặp rắc rối, Randy.”

“Cô ấy đã bỏ trốn. Mọi người nói vậy. Có người đã nói chuyện với cô ấy trên mạng tối qua.”

“Tại sao hai cô cậu lại chia tay?”

“Sao cơ?”

“Tôi nói...”

“Tôi nghe ông hỏi rồi.” Randy nghĩ về câu đó, rồi nhún vai. “Chúng tôi không hợp nhau nữa, thế thôi. Chúng tôi đều sẽ vào đại học. Đã đến lúc phải đi tiếp.”

“Tuần vừa rồi hai người đã cùng đến buổi dạ hội mà.”

“Phải, thì sao? Chúng tôi đã lên kế hoạch cho hôm đó suốt cả năm trời. Áo smoking, váy dài, chúng tôi đã thuê một chiếc Hummer dài cùng với một lũ bạn. Cả một hội chúng tôi. Chúng tôi không muốn phá hỏng cuộc vui của mọi người. Vì vậy chúng tôi đã đi cùng nhau.”

“Tại sao hai người lại chia tay, Randy?”

“Tôi vừa nói với ông rồi.”

“Aimee có phát hiện ra cậu bán ma túy không?”

Lúc đó Randy mỉm cười. Cậu ta là một thằng nhóc điển trai và có một nụ cười đẹp mê hồn. “Ông nói chuyện đó nghe như là tôi đang la cà ở Harlem để mời chài bọn nhóc chơi heroin không bằng.”

“Tôi sẽ sắp xếp một buổi thảo luận về vấn đề đạo đức với cậu, Randy, nhưng tôi đang hơi bị căng về thời gian.”

“Tất nhiên Aimee biết việc đó. Cô ấy thậm chí còn can dự vào việc đó hơn một lần cơ. Không có vụ mua bán nào lớn cả. Tôi chỉ cung cấp cho vài đứa bạn thôi.”

“Một trong những đứa bạn đó là Katie Rochester hả?”

Cậu ta nhún vai. “Cô ta có hỏi vài lần. Tôi đã giúp cô ta.”

“Vậy hỏi lại lần nữa, Randy: Tại sao cậu và Aimee lại chia tay?”

Cậu ta lại nhún vai và giọng nói của cậu nhỏ đi chỉ vừa đủ nghe. “Ông phải hỏi Aimee mới đúng.”

“Nó đã chia tay với cậu sao?”

“Aimee đã thay đổi.”

“Thay đổi như thế nào?”

“Sao ông không hỏi ông già cô ấy đi?”

Câu đó làm Myron nhom lên. “Erik ư?” Anh cau mày. “Ông ấy thì liên quan gì đến chuyện này?” Cậu ta không trả lời.

“Randy?”

“Aimee phát hiện ra bố cô ấy đang lảng nhãng.” Cậu nhún vai. “Chuyện đó làm cô ấy thay đổi.”

“Thay đổi như thế nào?”

“Tôi không biết. Giống như cô ấy muốn làm bất cứ điều gì để khiến ông ta phát khùng vậy. Bố cô ấy thích tôi. Cho nên đột nhiên” - lại nhún vai - “cô ấy không thích nữa.”

Myron nghĩ về điều đó. Anh nhớ lại những gì Erik đã nói tối qua, về kết cục của cái ngõ cụt kia. Cũng có lý.

“Tôi rất lo cho cô ấy, trời ạ” Randy tiếp tục. “Ông không biết là nhiều đến chừng nào đâu. Tôi đã cố chiếm lại cô ấy, nhưng việc đó chỉ phản tác dụng. Tôi đã mất cô ấy rồi. Aimee không còn là một phần của đời tôi nữa.”

Myron có thể nghe thấy tiếng đám đông kéo tới. Anh nhào người để tóm lấy gáy Randy lần nữa, lôi cậu ta ra xa hơn, nhưng Randy giật lại. “Tao không sao!” Randy gào lên với đám bạn đang tiến lại gần. “Bọn tao chỉ đang nói chuyện ngoài này thôi.”

Randy quay lại phía Myron. Đôi mắt cậu đột nhiên trở nên trong trẻo. “Tiếp đi. Ông còn muốn biết gì nữa không?”

“Bố cậu đã gọi Aimee là đồ đi.”

“Phải.”

“Tại sao vậy?”

“Ông nghĩ là tại sao nào?”

“Aimee bắt đầu hẹn hò với người khác à?”

Randy gật đầu.

“Có phải Drew Van Dyne không?”

“Chẳng thành vấn đề nữa rồi.”

“Phải rồi.”

“Nhưng, cũng không hẳn vậy. Cho dù ông có nghĩ gì đi nữa, chả có gì thành vấn đề cả. Xem này, thời trung học đã hết. Tôi sắp vào Dartmouth học. Aimee vào Duke. Mẹ tôi, bà ấy nói với tôi một chuyện. Bà ấy nói thời trung học không quan trọng. Những đứa hạnh phúc nhất lúc ở trường trung học cuối cùng đều trở thành những người lớn đau khổ. Tôi may mắn. Tôi biết điều đó. Và tôi biết nó sẽ không kéo dài nếu như tôi không tiến bước tiếp theo. Tôi nghĩ... Chúng tôi đã nói về chuyện đó. Tôi nghĩ Aimee cũng hiểu chuyện đó. Bước tiếp theo quan trọng đến mức nào. Và cuối cùng, chúng tôi đều đã có được thứ chúng tôi muốn. Chúng tôi được chấp nhận ngay từ lựa chọn đầu tiên.”

“Nhưng Aimee đang gặp nguy hiểm, Randy.”

“Tôi không thể giúp được ông.”

“Và cô ấy đang có thai.”

Cậu ta nhắm mắt lại.

“Randy?”

“Tôi không biết cô ấy đang ở đâu.”

“Cậu nói cậu đã làm gì đó để cố chiếm lại cô ấy, nhưng nó phản tác dụng. Cậu đã làm gì vậy, Randy?”

Cậu ta lắc đầu. Cậu ta sẽ không nói. Nhưng Myron nghĩ rằng có lẽ anh hiểu được. Myron đưa cho cậu danh thiếp của anh. “Nếu cậu nghĩ ra điều gì...”

“Được.”

Sau đó Randy quay đi. Cậu ta quay lại với bữa tiệc. Nhạc vẫn đang bật. Các ông bố bà mẹ vẫn

cười nói. Còn Aimee thì vẫn đang kẹt trong rắc rối.

Chương 48

Khi Myron quay lại xe của mình, Claire đã ở đó. “Là Erik,” cô nói.

“Anh ta sao?”

“Anh ấy chạy ra khỏi nhà. Với khẩu súng cũ của bố anh ấy.”

“Em đã gọi vào điện thoại di động của anh ta chưa?”

“Anh ấy không trả lời,” Claire nói.

“Em có biết anh ta đi đâu không?”

“Vài năm trước em làm đại diện cho một công ty tên là KnowWhere.” Claire nói. “Anh có nghe nói không?”

“Không.”

“Họ giống như OnStar hoặc Lojack. Họ cài đặt một hệ thống định vị toàn cầu vào xe của anh cho những trường hợp khẩn cấp, đại loại như vậy. Tuy nhiên, bọn em cũng cài một hệ thống vào cả hai chiếc xe. Em vừa mới gọi cho người quản lý từ nhà và năn nỉ anh ta xác định giúp em địa điểm.”

“Và?”

“Erik đang đỗ trước cửa nhà Harry Davis.”

“Lạy Chúa.”

Myron nhảy vào xe. Claire ngồi vào ghế sau. Anh muốn tranh cãi, nhưng không còn thời gian.

“Gọi vào máy nhà Harry Davis đi,” anh nói.

“Em đã thử rồi,” Claire nói. “Không có ai nhắc máy cả.”

Quả thực xe của Erik đã đậu ngay phía trước căn hộ của Davis. Nếu anh ta muốn giấu chuyện chuyện mình đến, thì anh ta đã làm không được tốt lắm.

Myron dừng xe lại. Anh lấy khẩu súng của mình ra.

Claire kêu lên, “Thứ đó để làm cái quái gì cơ chứ?”

“Cứ ở lại đây.”

“Em hỏi anh là...”

“Không phải bây giờ, Claire. Ở lại đây. Anh sẽ gọi nếu anh cần đến em.”

Lời nói của anh không dành chút khoảng trống nào cho việc tranh luận, và ngay lập tức, Claire phải tuân theo. Anh lần theo con đường nhỏ, đi lom khom. Cánh cửa trước hơi hé mở. Myron không thích điều đó. Anh cúi xuống thấp và lắng nghe.

Có những tiếng ồn ào, nhưng anh không thể nghe ra được đó là tiếng gì.

Dùng nòng súng, anh đẩy cánh cửa mở ra. Không có ai ngoài sảnh. Những tiếng động phát ra từ phía bên trái. Myron lên vào. Anh ngoặt qua cái góc và, nằm trên sàn kia, là một người phụ nữ mà anh cho là bà Davis.

Bà ta đã bị bịt miệng. Hai tay bị trói quặt sau lưng. Đôi mắt bà mở to đầy sợ hãi. Myron đặt một ngón tay lên môi. Bà ta nhìn sang phía bên phải, rồi nhìn Myron, rồi lại nhìn sang phía bên phải lần nữa.

Anh nghe thấy những âm thanh khác.

Có những người khác nữa cũng ở trong căn phòng. Ở bên phải bà ta.

Myron cân nhắc bước tiếp theo của anh. Anh định rút lui và gọi cho cảnh sát. Họ có thể bao vây căn nhà, anh đoán vậy, thuyết phục Erik hạ vũ khí. Nhưng như vậy có thể sẽ là quá muộn.

Anh nghe thấy tiếng một cái tát. Có ai đó hét lên. Bà Davis cố nhắm tịt mắt lại.

Không có cách nào khác. Không hẳn. Myron có khẩu súng đã lên đạn. Anh sắp sửa nhảy ra, chuẩn

bị quay người và nhắm vào hướng mà bà Davis đã nhìn. Anh nhún chân xuống. Và rồi anh dừng lại. Nhảy bổ vào với một khẩu súng. Liệu đó có phải một bước đi khôn ngoan trong trường hợp này?

Erik có vũ khí. Anh ta có thể, tất nhiên, phản ứng bằng cách đầu hàng. Anh ta cũng có thể phản ứng bằng cách bóp cò trong cơn hoảng sợ.

Năm mươi - năm mươi.

Myron thử cách khác.

“Erik?”

Im lặng.

Myron nói, “Erik, là tôi đây, Myron.”

“Cứ vào đi, Myron.”

Giọng nói rất bình thản. Gần như có cả âm điệu du dương trong đó. Myron di chuyển vào giữa căn phòng. Erik đang đứng với một khẩu súng trong tay. Anh mặc một chiếc áo sơ mi không cài vạt. Có những vết máu chạy ngang ngực áo.

Erik mỉm cười khi anh nhìn thấy Myron. “Ngài Davis giờ đã sẵn sàng nói chuyện.”

“Đặt khẩu súng xuống, Erik.”

“Tôi không nghĩ thế.”

“Tôi nói...”

“Sao? Anh sẽ bắn tôi chắc?”

“Không ai bắn ai hết. Đặt khẩu súng xuống đi.”

Erik lắc đầu. Nụ cười vẫn đọng lại. “Vào trong này đi. Xin mời.”

Myron bước vào căn phòng, khẩu súng của anh vẫn giơ lên. Giờ anh có thể nhìn thấy Harry Davis ngồi trên một chiếc ghế tựa. Lưng quay về phía Myron. Những chiếc còng nylon quấn quanh cổ tay. Đầu David gật gù trên cổ, cầm gục xuống.

Myron vòng lên phía trước và nhìn.

“Ồi, trời ơi.”

Davis đã bị đánh. Mặt ông đầy máu. Một chiếc răng văng ra ngoài và nằm chơ lơ trên sàn. Myron quay sang Erik. Tư thế của Erik đã khác. Anh ta không còn nghiêm trang như thường ngày. Trông anh ta không hoảng hốt hay bối rối. Thực tế, trong đời mình, Myron chưa bao giờ thấy anh ta trông thoải mái như thế.

“Ông ấy cần một bác sĩ,” Myron nói.

“Lão ta khỏe mà.”

Myron nhìn vào đôi mắt Erik. Chúng hết sức bình thản.

“Đây không phải cách, Erik.”

“Chắc chắn là phải.”

“Nghe tôi nói này...”

“Tôi không nghĩ thế. Anh rất giỏi những chuyện này, Myron, không nghi ngờ gì nữa. Nhưng anh phải tuân theo các quy tắc. Một chuẩn mực chắc chắn. Khi con anh gặp nguy hiểm, ba cái thứ tế nhị lịch sự vứt đi hết.”

Myron nghĩ về Dominick Rochester, cách lão đã nói điều gì đó rất giống thế trong ngôi nhà của gia đình Seiden. Bạn không thể bắt đầu với hai người đàn ông khác nhau hơn Erik Biel và Dominick Rochester. Sự tuyệt vọng và sợ hãi đã biến đổi họ thành ra gần như giống hệt nhau.

Harry Davis ngẩng bộ mặt bê bết máu lên. “Tôi không biết Aimee đang ở đâu, tôi thề.”

Trước khi Myron có thể làm được gì. Erik chĩa khẩu súng xuống đất và bóp cò. Tiếng động vang rất to trong căn phòng nhỏ. Harry Davis thét lên. Một tiếng rên thoát ra từ sau miếng giẻ nhét trong miệng bà Davis.

Đôi mắt Myron tròn tròn khi anh nhìn xuống chiếc giày của Davis.

Có một cái lỗ trên đó.

Nó ở sát mép ngón chân cái. Máu bắt đầu chảy. Myron giờ khẩu súng lên và chĩa vào đầu Erik.
“Bỏ nó xuống ngay!”

“Không.”

Anh ta nói câu đó thật đơn giản. Erik nhìn Harry Davis. Người đàn ông đó đang đau đớn, nhưng đầu ông ta giờ ngẩng cao, đôi mắt đã tập trung hơn. “Ông đã ngủ với con gái tôi phải không?”

“Không bao giờ!”

“Ông ấy đang nói sự thật đấy, Erik.”

Erik quay sang Myron. “Làm sao anh biết được?”

“Đó là một giáo viên khác. Một thằng cha tên là Drew Van Dyne. Hắn làm việc ở cửa hàng nhạc mà con bé đã lui tới.”

Erik trông rất bối rối. “Nhưng khi anh cho Aimee xuống xe, con bé đã vào đây, phải không?”

“Phải.”

“Tại sao?”

Họ cùng nhìn Harry Davis. Trên giày ông ta giờ đầy máu. Máu rỉ ra chậm chậm. Myron tự hỏi liệu những người hàng xóm có nghe thấy tiếng súng nổ không, liệu họ có gọi cho cảnh sát không. Myron nghi ngờ chuyện đó. Những người ngoài kia cho rằng đó là tiếng động của một cái lốp xe bị nổ hay pháo hoa, thứ gì đó có thể lý giải được và an toàn.

“Nó không phải như những gì anh nghĩ đâu,” Harry Davis nói.

“Cái gì không phải?”

Và sau đó đôi mắt Harry Davis hướng về phía vợ ông ta. Myron hiểu. Anh kéo Erik về phía mình.
“Anh đã làm ông ta bị thương,” Myron nói. “Ông ta đã sẵn sàng nói.”

“Thì sao?”

“Thì ông ta sẽ không nói trước mặt vợ mình. Và nếu ông ta có làm gì với Aimee, ông ta sẽ không nói trước mặt anh.”

Erik vẫn giữ nụ cười nhẹ trên khuôn mặt. “Anh muốn tiếp quản chứ gì.”

“Đây không phải chuyện tiếp quản,” Myron nói. “Đây là chuyện lấy thông tin.”

Sau đó Erik đã khiến Myron bất ngờ. Anh ta gật đầu. “Anh nói phải.”

Myron chỉ nhìn anh ta như thể đang chờ một câu kết mấu chốt.

“Anh nghĩ đây là chuyện của tôi,” Erik nói. “Nhưng không phải. Đây là chuyện con gái tôi. Đây là chuyện tôi sẽ làm gì để cứu nó, tôi có thể giết lão già kia ngay tức khắc. Tôi có thể giết vợ lão. Chết tiệt, Myron, tôi có thể giết luôn cả anh nữa. Nhưng tất cả những việc đó đều chả ích lợi gì. Anh nói đúng. Tôi đã làm lão bị thương. Nhưng nếu chúng ta muốn lão nói cho thoải mái, vợ lão và tôi nên rời căn phòng này.”

Erik bước về phía bà Davis. Bà ta co rúm người lại.

Harry Davis gào lên, “Để cho bà ấy yên!”

Erik phớt lờ ông ta. Anh tiến đến và đỡ bà Davis đứng dậy. Sau đó Erik quay lại nhìn Harry. “Vợ ông và tôi sẽ đợi ở phòng khác.”

Họ đi vào nhà bếp và đóng cánh cửa lại phía sau lưng. Myron muốn cởi trói cho Davis, nhưng những chiếc còng nylon kia rất khó cởi ra bằng tay. Anh giật lấy một tấm khăn và cầm dòng máu đang chảy ra từ bàn chân ông.

“Không đau lắm đâu,” Davis nói.

Giọng nói của ông ta thật xa xăm. Thật kỳ lạ, trông ông ta cũng thư thái hơn. Myron đã nhìn thấy điều này trước đây. Sự thú tội quả thật rất tốt cho tâm hồn. Người đàn ông này đang bị những bí mật đè

nặng. Trút bỏ gánh nặng cho bản thân sẽ khiến ông cảm thấy dễ chịu hơn, chỉ ít là tạm thời.

“Tôi đã dạy ở trường trung học trong hai mươi hai năm trời,” Davis bắt đầu mà không cần ai nhắc. “Tôi yêu nó. Tôi biết lương lậu chẳng nhiều mấy. Tôi biết nó không danh giá. Nhưng tôi yêu quý các học sinh. Tôi yêu việc dạy học. Tôi yêu việc dìu dắt chúng. Tôi yêu những lúc chúng quay về và thăm hỏi tôi.”

Davis ngừng lại.

“Tại sao tối hôm nọ Aimee lại tới đây?” Myron hỏi.

Ông ta dường như không nghe thấy. “Thử nghĩ xem, ngài Bolitar. Hai mươi năm có lẽ. Với những học sinh trung học. Tôi không nói những đứa trẻ học trung học. Bởi vì rất nhiều đứa trong số đó không còn là trẻ con nữa. Chúng đã mười sáu, mười bảy, và cả mười tám. Đủ tuổi để phục vụ trong quân ngũ và bầu cử. Và trừ phi anh mù, anh thừa biết rằng đó là những phụ nữ, không phải những cô bé. Anh đã bao giờ theo dõi ấn bản áo tắm của tờ Sports Illustrated chưa? Anh đã từng nhìn lên sàn diễn của những show thời trang hàng đầu chưa? Những người mẫu đó cùng tuổi với những cô gái xinh đẹp, tươi tắn mà tôi tiếp xúc năm ngày một tuần, mười tháng một năm. Những người phụ nữ, ngài Bolitar. Không phải những cô bé. Đây không phải một hấp dẫn bệnh hoạn nào đó hay chứng ham muốn tình dục trẻ em.”

Myron nói, “Tôi hy vọng rằng không phải ông đang cố bào chữa những chuyện ông bướm với các học sinh.”

Davis lắc đầu. “Tôi chỉ muốn đặt những điều tôi sắp nói vào bối cảnh thôi.”

“Tôi không cần bối cảnh mà, Harry.”

Ông ta gần như cười nhạo câu đó. “Anh hiểu những gì tôi đang nói nhiều hơn anh muốn thừa nhận, tôi nghĩ vậy. Vấn đề là, tôi là một thằng đàn ông bình thường - ý tôi là, một cá thể giống đực có nhu cầu giao phối bình thường với những ham muốn và dục vọng bình thường. Hết năm này qua năm khác, những phụ nữ xinh đẹp choáng người mặc đồ bó và quần jean ngắn và cổ áo khoét sâu và những cái bụng để hở cứ vây quanh tôi. Mỗi ngày, ngài Bolitar ạ. Họ cười với tôi. Họ bỡn cợt với tôi. Và các giáo viên chúng tôi phải gồng mình và cưỡng lại nó từng ngày.”

“Đề tôi đoán nhé,” Myron nói. “Ông đã ngừng kháng cự phải không?”

“Không phải tôi đang cố bắt anh thông cảm. Điều tôi muốn nói là, vị trí mà chúng tôi đang đứng là trái lẽ tự nhiên. Nếu anh thấy một cô gái mười bảy tuổi sexy đi trên phố, anh sẽ nhìn ngắm. Anh thèm muốn. Thậm chí anh còn có thể tưởng tượng viễn vông nữa.”

“Nhưng,” Myron nói, “ông không hành động.”

“Nhưng tại sao lại không? Bởi vì việc đó là sai trái - hay vì anh không thực sự có cơ hội? Giờ thử tưởng tượng chuyện nhìn thấy hàng trăm cô gái như vậy mỗi ngày, hàng năm trời không dứt. Từ những thời kỳ sơ khai nhất, đàn ông đã đấu tranh để trở nên hùng mạnh và giàu có. Tại sao chứ? Đa số các nhà nhân chủng học sẽ nói với anh rằng chúng ta làm như vậy để quyến rũ nhiều cá thể cái hơn và quyến rũ những cá thể cái tốt hơn. Đó là lẽ tự nhiên. Không nhìn ngắm, không thèm muốn, không bị quyến rũ - điều đó sẽ biến anh thành một thằng lập dị, anh sẽ nói vậy chứ?”

“Tôi không có thì giờ cho chuyện này, Harry. Ông biết thế là sai mà.”

“Tôi biết,” ông ta nói. “Và trong suốt hai mươi năm tôi chống trả lại những sự thôi thúc ấy. Tôi bị ám ảnh bởi việc nhìn ngắm, tưởng tượng và ảo tưởng.”

“Và rồi?”

“Hai năm trước tôi có một nữ sinh xinh đẹp, tài năng, tuyệt vời. Không, đó không phải là Aimee. Tôi sẽ không nói cho anh biết tên cô ấy. Anh chẳng có lý do gì phải biết cả. Cô ấy ngồi bàn đầu trong lớp, tặng vật lạ thường ấy. Cô ấy nhìn tôi đắm đuối như thể tôi là một vị thánh. Cô ấy để hai cái nút trên cùng của chiếc áo để ngỏ...”

Davis nhắm mắt lại.

“Ông đã buông xuôi theo những ham muốn tự nhiên của mình,” Myron nói.

“Tôi không biết nhiều đàn ông có thể cưỡng lại được.”

“Và chuyện này thì có liên can gì đến Aimee Biel?”

“Không gì cả. Ý tôi là, không trực tiếp. Người phụ nữ trẻ và tôi bắt đầu một quan hệ tình ái. Tôi sẽ không đi sâu vào chi tiết.”

“Cảm ơn ông.”

“Nhưng cuối cùng chúng tôi bị phát hiện. Nó là, anh có thể hình dung được, một thảm họa. Cha mẹ cô ấy phát điên phát rồ lên. Họ nói cho vợ tôi biết. Cô ấy vẫn chưa tha thứ cho tôi. Chưa hẳn. Nhưng Donna có giữ tiền của gia đình. Chúng tôi đã trả tiền cho họ. Họ cũng muốn giữ kín chuyện đó. Họ lo lắng cho thanh danh của con gái mình. Nên tất cả chúng tôi đều nhất trí không nói gì. Cô ấy tiếp tục vào đại học. Và tôi trở lại dạy học. Tôi đã được một bài học.”

“Cho nên?”

“Cho nên tôi để nó lại phía sau mình. Tôi biết anh muốn nghĩ tôi là một con quái vật. Nhưng tôi không phải như vậy. Tôi đã có rất nhiều thời gian để suy nghĩ về chuyện đó. Tôi biết anh nghĩ tôi chỉ đang cố gắng tự hợp lý hóa, nhưng còn hơn thế nữa. Tôi là một giáo viên tốt. Anh chẳng đã chỉ ra việc chiếm được danh hiệu Giáo viên của Năm ấn tượng đến thế nào đấy thôi - và rằng tôi đã chiếm được danh hiệu đó nhiều lần hơn bất cứ giáo viên nào trong lịch sử ngôi trường này. Đó là bởi vì tôi quan tâm đến bọn trẻ. Đó không phải là một sự mâu thuẫn - có những ham muốn kia và quan tâm đến các học sinh của mình. Và anh biết bọn trẻ miễn cảm tới mức nào. Chúng có thể phát hiện ra sự vờ vĩnh từ khoảng cách một dặm. Chúng bầu cho tôi, chúng tìm đến tôi khi chúng gặp một vấn đề, bởi vì chúng biết tôi thực lòng quan tâm.”

Myron muốn phát nôn, nhưng anh biết trong tranh luận không thể thiếu tính ngoan cố. “Cho nên ông trở lại dạy học,” anh nói, cố gắng đưa ông ta trở lại vấn đề. “Ông để nó lại phía sau và...?”

“Và rồi tôi lại mắc sai lầm thứ hai,” ông ta nói. Ông ta lại mỉm cười. Trên răng đầy máu. “Không, không phải như những gì anh nghĩ đâu. Tôi không có vụ tình ái nào nữa.”

“Rồi sao?”

“Tôi bắt quả tang một sinh viên đang bán cần sa. Và tôi đưa cậu ta tới cả ban giám hiệu và cảnh sát.”

“Randy Wolf,” Myron nói.

Davis gật đầu.

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Bố cậu ta. Anh có biết người đó không?”

“Chúng tôi đã gặp nhau rồi.”

“Ông ta đã bới móc ra mấy chuyện. Có một vài lời đồn đại hiêm hoai về quan hệ bất chính của tôi với học sinh. Ông ta đã thuê một thám tử tư. Ông ta cũng thuê một giáo viên khác, một người đàn ông tên là Drew Van Dyne, để giúp sức cho ông ta. Van Dyne, anh thấy đấy, chính là người cung cấp ma túy cho Randy.”

“Cho nên nếu Randy bị truy tố,” Myron nói, “Van Dyne cũng có rất nhiều thứ để mất.”

“Phải.”

“Vậy để tôi đoán xem nào, Jake Wolf phát hiện ra chuyện tình ái của ông.”

Davis gật đầu.

“Và ông ta hăm dọa để buộc ông phải giữ im lặng.”

“Ôi, ông ta đã làm nhiều hơn thế.”

Myron nhìn xuống bàn chân người đàn ông. Máu đã ngưng chảy. Myron nên đưa ông ta đến một

bệnh viện, anh biết vậy, nhưng anh cũng không muốn để vượt mất cái trốn này. Điều kỳ quặc là, Davis dường như không đau đớn gì. Ông ta muốn nói. Có lẽ ông ta đã suy nghĩ về những sự bào chữa điên rồ này trong nhiều năm ròng, lăm răm một mình trong đầu, và đến giờ cuối cùng ông đã được cho cơ hội để bộc lộ chúng.

“Giờ Jake Wolf đã có được tôi,” Davis tiếp tục. “Một khi anh đã sa chân vào con đường tống tiền, anh không bao giờ thực sự thoát khỏi nó được. Đúng, ông ta đã đề nghị trả tiền cho tôi. Và đúng, tôi đã nhận tiền.”

Myron nghĩ về những gì Wheat Manson đã nói với anh trên điện thoại. “Ông không chỉ là một giáo viên. Ông còn là một người hướng dẫn nữa.”

“Phải.”

“Ông có thể truy cập vào lý lịch học tập của sinh viên. Tôi đã thấy các bậc cha mẹ ở cái thị trấn này sẽ chịu tiền xa tới đâu để đưa con họ vào một trường đại học tốt rồi.”

“Anh không biết đâu,” Davis nói.

“Có, tôi biết. Nó chẳng khác gì mấy lúc tôi còn bé. Vì vậy Jake Wolf đã bảo ông thay đổi điểm số của con trai ông ta.”

“Việc gì đó tương tự như thế. Tôi chỉ tráo đổi phần học tập trong lý lịch của cậu ta. Randy muốn vào Dartmouth học. Dartmouth muốn nhận Randy vì thành tích bóng đá của cậu ta. Nhưng họ cần cậu ta phải ở trong nhóm 10% học sinh đứng đầu. Cùng khóa cậu ta có bốn trăm đứa. Randy xếp thứ 53 - không tồi, nhưng không thuộc nhóm 10% học sinh đứng đầu. Có một học sinh khác, một đứa trẻ sáng dạ tên Ray Clarke. Cậu ta đứng thứ 5 trong lớp. Clarke đã sớm có quyết định được vào học ở Georgetown. Cho nên tôi biết cậu ta sẽ không đâm đơn vào trường nào khác nữa....”

“Vì vậy ông đã đánh tráo lý lịch học tập của Randy với cậu bé họ Clarke phải không?”

“Phải.”

Bấy giờ Myron nhớ ra một chuyện khác nữa, chuyện Randy đã nói về việc cố gắng chiếm lại Aimee, về việc hành động đó bị phản tác dụng, về việc có cùng một mục tiêu. “Và ông cũng làm thế với Aimee Biel. Để chắc chắn cô bé sẽ được vào Duke. Randy đã bảo ông làm thế, phải không?”

“Phải.”

“Và khi Randy nói với Aimee việc cậu ta đã làm, cậu ta đoán rằng cô bé sẽ rất biết ơn. Tuy nhiên cô ấy đã không như thế. Cô ấy bắt đầu tìm hiểu. Cô ấy đã cố gắng xâm nhập vào máy tính của trường và xem xem chuyện gì đã xảy ra. Cô ấy đã gọi cho Roger Chang, đứa xếp thứ tư trong lớp, để xem điểm số và các hoạt động ngoại khóa của cậu ta ra sao. Cô bé đã cố gắng lắp ghép lại những gì mà các ông đã làm.”

“Chuyện đó thì tôi không biết,” Davis nói. Ông ta đang mất dần dòng Adrênaline(1). Giờ ông đang nhăn nhó vì đau đớn. “Tôi chưa bao giờ nói với Aimee về chuyện đó. Tôi không biết Randy đã nói gì với cô ấy - đó là điều tôi đang hỏi cậu ta khi anh nhìn thấy chúng tôi trong bãi đỗ xe của trường. Cậu ta nói cậu ta đã không nhắc đến tên tôi, rằng cậu ta chỉ bảo cô ấy rằng cậu ta sẽ giúp cô ấy vào được trường Duke.”

“Nhưng Aimee cũng đã lắp ghép lại được mọi chuyện. Hoặc chí ít là cô bé đang cố làm thế.”

“Cũng có thể.”

Ông ta lại nhăn nhó. Myron không buồn quan tâm.

“Vậy giờ chúng ta sẽ nói sang cái đêm trọng đại kia, Harry. Tại sao Aimee lại nhờ tôi thả cô bé ở đây.”

Cánh cửa nhà bếp bật mở. Erik ló đầu vào căn phòng. “Các anh sao rồi?”

“Chúng tôi ổn,” Myron nói.

Myron chờ đợi một câu tranh cãi, nhưng Erik chỉ biến mất sau cánh cửa nhà bếp.

“Anh ta điên rồi,” Davis nói.

“Ông có con gái, phải không?”

“Phải.” Rồi ông ta gật đầu như thể vừa đột nhiên hiểu ra.

“Ông đang trì hoãn đấy, Harry. Chân ông đang chảy máu. Ông cần phải được băng bó thuốc thang.”

“Tôi không quan tâm.”

“Ông đã nói tới tận đây rồi. Nên kết thúc luôn thôi. Aimee đang ở đâu?”

“Tôi không biết.”

“Tại sao cô bé lại ghé qua đây?”

Ông ta nhắm mắt lại.

“Harry?”

Giọng nói của ông ta yếu ớt. “Chúa tha tội cho tôi, nhưng tôi không biết.”

“Ông có muốn giải thích không?”

“Cô bé đã gõ cửa. Lúc đó đã muộn lắm rồi. Hai, ba giờ sáng. Tôi không rõ. Donna và tôi đang ngủ. Cô ấy làm chúng tôi sợ thót tim. Chúng tôi đi ra chỗ cửa sổ. Cả hai đều nhìn thấy cô bé. Tôi quay sang vợ tôi. Ông phải nhìn thấy nét mặt cô ấy. Nó đầy đau đớn. Tất cả những sự ngờ vực, tất cả những gì tôi đã chiến đấu để hàn gắn, tất cả đều tan vỡ. Cô ấy bắt đầu khóc.”

“Vậy ông đã làm gì?”

“Tôi đã đuổi Aimee đi.”

Im lặng.

“Tôi mở cửa sổ ra. Tôi nói đã muộn rồi. Tôi bảo với cô ấy rằng chúng tôi có thể nói chuyện vào thứ Hai.”

“Aimee đã làm gì?”

“Cô bé chỉ ngược lên nhìn tôi. Cô ấy không nói câu nào. Cô ấy đang thất vọng, tôi có thể nói vậy.”

Davis nhắm chặt đôi mắt. “Nhưng tôi cũng sợ rằng có lẽ cô ấy đang tức giận.”

“Cô bé chỉ bỏ đi thôi sao?”

“Phải.”

“Và giờ cô ấy đang mất tích.” Myron nói. “Trước khi cô ấy kịp tiết lộ những gì cô ấy biết. Trước khi cô ấy kịp hủy hoại ông. Và nếu vụ bê bối về chuyện gian dối kia vỡ lở, chà, như tôi đã từng nói khi chúng ta nói chuyện lúc đầu. Mọi chuyện với ông thế là hết. Tất cả sẽ vỡ lở hết.”

“Tôi biết. Tôi đã nghĩ về điều đó.”

Ông ta ngừng lại. Những giọt nước mắt bắt đầu lăn dài trên má ông ta.

“Sao vậy?” Myron nói.

“Sai lầm lớn thứ ba của tôi,” ông ta nói, giọng yếu ớt.

Myron cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng anh. “Ông đã làm gì?”

“Tôi sẽ không làm tổn thương cô bé. Chưa từng. Tôi lo lắng cho cô ấy.”

“Ông đã làm gì, Harry?”

“Tôi đã rất hoang mang. Tôi không biết tình cảnh ra sao. Vì vậy tôi thấy sợ hãi khi cô ấy xuất hiện. Tôi biết đó sẽ có nghĩa là thế nào - như anh đã nói. Tất cả mọi chuyện sẽ vỡ lở. Tất cả. Và tôi đã hoảng sợ.”

“Ông đã làm gì?” Myron lại hỏi.

“Tôi gọi cho một người. Ngay khi cô bé vừa rời khỏi, tôi đã gọi cho một người mà tôi nghĩ có thể biết được phải làm gì tiếp theo.”

“Ông đã gọi cho ai, Harry?”

“Jake Wolf,” ông ta nói. “Tôi đã gọi cho Jake Wolf và bảo với ông ta rằng Aimee đang ở ngay ngoài cửa nhà tôi.”

Chú thích

1. Một loại hoóc-môn được cơ thể tiết vào trong máu để kháng lại những vết thương về mặt thể xác.

Chương 49

Claire gặp họ khi họ chạy ra. “Chuyện quái gì diễn ra trong đó vậy?”

Erik không dừng bước. “Về nhà đi, Claire. Phòng khi con bé gọi.”

Claire liếc nhìn Myron, như thể đang tìm kiếm sự giúp đỡ. Myron không đáp lại. Erik đã ngồi vào ghế lái, cả theo nghĩa bóng và nghĩa đen. Myron nhanh nhẹn chui vào ghế hành khách bên cạnh trước khi Erik kịp phóng đi.

“Anh biết đường tới nhà Wolf không?” Myron hỏi.

“Tôi đã thả con gái tôi ở đó hàng trăm lần rồi,” anh ta nói.

Anh ta nhún ga. Myron quan sát gương mặt anh ta. Bình thường biểu hiện của Erik có gì đó gần với vẻ khinh khỉnh. Có những nếp nhăn trán và những vết hằn sâu của do không đồng tình. Giờ đây không còn chút dấu hiệu nào. Gương mặt anh ta thanh thản và tĩnh tại. Myron gần như chờ đợi anh ta bật radio lên và bắt đầu huýt sáo theo.

“Anh sẽ bị bắt giữ đấy,” Myron nói.

“Nghĩ lắm.”

“Anh nghĩ họ sẽ im miệng sao?”

“Có thể.”

“Bệnh viện sẽ phải báo cáo về vết đạn.”

Erik nhún vai. “Kể cả họ có nói đi nữa, họ sẽ nói gì đây? Tôi sẽ được xét xử bởi một bồi thẩm đoàn gồm những người tầm tuổi tôi. Đồng nghĩa với việc sẽ có vài ông bố bà mẹ có con trong tuổi mới lớn. Tôi tận dụng vị thế đó. Tôi nói về chuyện con gái tôi đang mất tích ra sao và nạn nhân là một giáo viên đã dụ dỗ một sinh viên và nhận đút lót để thay đổi lý lịch học tập như thế nào...”

Giọng anh ta nhỏ dần đi như thể phán quyết đã quá rõ ràng, không còn gì phải bàn. Myron không chắc phải nói gì. Vì vậy anh ngồi lại.

“Myron?”

“Sao?”

“Tôi là người có lỗi, phải không? Chuyện tăng tịu của tôi chính là chất xúc tác.”

“Tôi không nghĩ chuyện lại đơn giản đến thế,” Myron nói. “Aimee khá cứng cỏi. Chuyện đó có thể góp một phần, nhưng theo một cách kỳ quặc, nó có vẻ có lý. Van Dyne là một giáo viên dạy nhạc và làm việc trong cửa hàng nhạc yêu thích của con bé. Có thể có chút gì hấp dẫn ở đó. Có lẽ con bé đã không còn hợp với Randy nữa. Aimee đã luôn là một đứa trẻ ngoan, phải không?”

“Ng ngoan nhất,” anh ta nói nhẹ nhàng.

“Vì vậy có lẽ con bé chỉ cần nổi loạn thôi. Chuyện đó là bình thường mà, phải không? Và đã có Van Dyne, sẵn sàng. Ý tôi là, tôi không biết liệu đó có phải cách sự việc tiến triển không. Nhưng tôi sẽ không đổ hết tội lên đầu anh.”

Anh ta gật đầu, nhưng anh ta có không có vẻ tin điều đó. Và, chính Myron lại cũng không chứng minh được một cách chắc chắn. Myron tính gọi cho cảnh sát, nhưng chính xác anh sẽ nói gì với họ? Và họ sẽ làm gì? Các cảnh sát khu vực có thể đều nằm trong tay Jake Wolf. Họ sẽ đánh động cho lão biết. Nếu không, họ cũng phải tôn trọng những quyền của lão. Anh và Erik không cần phải lo lắng về chuyện đó.

“Vậy anh đoán tất cả những chuyện này sẽ ra sao?”

“Chúng ta vẫn còn lại hai kẻ tình nghi,” Myron nói. “Drew Van Dyne và Jake Wolf.”

Erik lắc đầu. “Là Wolf.”

“Sao anh dám chắc thế?”

Anh ta vênh mặt lên. “Anh vẫn không có linh cảm của người làm cha mẹ, phải không, Myron?”

“Tôi có một thằng con trai, Erik.”

“Nó đang ở Iraq, phải không?”

Myron không nói gì.

“Và anh sẽ hy sinh cái gì để cứu nó?”

“Anh biết câu trả lời mà.”

“Tôi biết. Như tôi thôi. Và như Jake Wolf. Lão đã cho thấy lão sẽ đi xa tới mức nào.”

“Có sự khác biệt lớn giữa việc trả tiền cho một giáo viên để đánh tráo lý lịch học tập và...”

“Giết người chứ gì?” Erik kết lời thay anh. “Có lẽ nó đã không bắt đầu theo kiểu đó. Anh bắt đầu bằng cách nói chuyện với nó, cố gắng bắt nó nhìn nhận mọi việc theo cách của anh. Anh cũng giải thích rằng nó có thể dính vào rắc rối như thế nào, việc nó được nhận vào trường Duke có liên quan ra sao và tất cả. Nhưng con bé không lùi bước. Và đột nhiên anh hiểu ra: Đây là một kịch bản ta-hay-chúng cò điển. Con bé nắm giữ tương lai của con trai anh trong tay. Đó hoặc là tương lai của cô ta hoặc của con trai anh. Anh sẽ chọn cái nào?”

“Anh đang võ đoán đấy,” Myron nói.

“Có lẽ.”

“Anh phải xốc lại niềm tin chứ.”

“Tại sao vậy?”

Myron quay về phía anh ta.

“Nó chết rồi, Myron. Chúng ta đều biết điều đó.”

“Không, chúng ta chưa biết.”

“Tôi qua, khi chúng ta nói về cái ngõ cụt kia, anh có nhớ anh đã nói gì không?”

“Tôi đã nói rất nhiều thứ.”

“Anh nói anh không nghĩ nó đã ngẫu nhiên bị bắt cóc bởi một kẻ tâm thần.”

“Tôi vẫn không nghĩ thế. Thì sao?”

“Thì thử nghĩ xem. Nếu đó là người con bé biết - Wolf, Davis, Van Dyne, anh chọn đi - tại sao họ phải bắt cóc nó?”

Myron không nói gì.

“Họ đều có lý do để bắt nó phải im lặng. Nhưng nghĩ cho kỹ đi. Anh nói đó có thể là Van Dyne hoặc Wolf. Tôi đặt tiền vào cửa Wolf đấy. Nhưng người nào đi nữa, tất cả bọn họ đều sợ những điều Aimee có thể tiết lộ, phải không?”

“Phải.”

“Anh không chỉ bắt cóc một người nếu đó là điều anh đang theo đuổi. Anh giết họ.”

Anh ta nói tất cả những thứ đó một cách bình tĩnh, hai bàn tay anh ta đặt ở vị trí mười giờ và hai giờ trên vô lăng. Myron không chắc phải nói gì. Erik đã nói ra điều đó theo cách khá thuyết phục. Bạn không bắt cóc nếu mục tiêu là làm cho người đó im miệng. Hành động ấy không ích lợi gì. Nỗi sợ hãi ấy cũng đã găm nhám Myron. Anh đã cố gắng để bùng bít nó, không để cho nó thoát ra, nhưng bây giờ nó lại sờ sờ đây, được khai quật bởi chính người đàn ông vẫn muốn vẽ ra bức tranh lạc quan nhất về điều có thể đã xảy ra.

“Và ngay bây giờ,” Erik tiếp, “Tôi ổn. Anh thấy không? Tôi đang chiến đấu. Tôi đang chiến đấu để tìm ra điều gì đã xảy ra. Khi nào chúng ta tìm thấy con bé, nếu nó đã chết, thế là hết. Tôi, ý tôi là thế. Tôi sẽ xong hẳn. Tôi sẽ đeo một cái mặt nạ. Tôi sẽ sống tiếp vì những đứa con còn lại của tôi. Đó là lý do duy nhất để tôi không héo hon đi và chết. Vì những đứa con còn lại của tôi. Nhưng hãy tin tôi chuyện này: Cuộc đời tôi sẽ chấm hết. Anh cũng có thể chôn tôi cùng với Aimee. Nó là thế đấy. Tôi đã

chết rồi, Myron. Nhưng tôi sẽ không làm một thằng hèn nữa đâu.”

“Bình tĩnh lại đi,” Myron nói. “Chúng ta vẫn chưa biết gì mà.”

Rồi Myron nhớ ra điều gì khác. Aimee đã lên mạng tối nay. Anh định nhắc Erik về chuyện đó, cho anh ta chút hy vọng, nhưng anh muốn xem xét kỹ chuyện này trong đầu trước đã. Nó không phải chỉ để thêm vào. Erik đã đưa ra một điểm thú vị. Từ những gì họ đã phát hiện ra, sẽ không có lý do gì để bắt cóc Aimee - chỉ có lý do để giết cô bé.

Có thực là Aimee đã lên mạng không? Có phải cô bé đã gửi cho Erin một lời cảnh báo không?

Họ quành vào Tuyến đường 280 với vận tốc khiến chiếc xe chỉ còn đi trên hai bánh. Erik phanh lại khi họ đi tới phố nhà Wolf. Chiếc xe leo lên đồi, dừng lại cách nhà Wolf hai nhà.

“Ta làm gì tiếp đây?” Erik hỏi.

“Chúng ta gõ cửa. Chúng ta xem xem liệu lão ta có ở nhà không.”

Họ đều ra khỏi xe và bắt đầu cuộc săn đuổi. Myron dẫn trước. Erik để mặc anh làm thế. Anh nhấn chuông cửa nhà Wolf. Âm thanh lập đi lập lại, khoe khoang và rề rà quá lâu. Erik đứng lùi lại vài bước, trong bóng đêm. Myron biết rằng Erik đang cầm khẩu súng. Anh phân vân không biết phải xử lý chuyện đó ra sao. Tối nay Erik đã bắn một người. Anh ta xem ra không ngăn làm việc đó thêm lần nữa.

Tiếng của Lorraine Wolf phát ra từ chiếc loa. “Ai đấy?”

“Là Myron Bolitar đây, bà Wolf.”

“Muộn lắm rồi. Ông muốn gì?”

Myron vẫn nhớ bộ váy tennis ngắn màu trắng và giọng nói lấp lửng. Giờ không còn cái giọng lấp lửng ấy nữa. Giọng nói đầy căng thẳng.

“Tôi cần nói chuyện với chồng bà.”

“Ông ấy không có nhà.”

“Bà Wolf, bà có thể làm ơn mở cửa ra được không?”

“Tôi muốn ông về đi.”

Myron phân vân không biết phải xử lý việc này ra sao. “Tối nay tôi đã nói chuyện với Randy.”

Im lặng.

“Câu ấy ở một bữa tiệc. Chúng tôi đã nói chuyện về Aimee. Sau đó tôi nói chuyện với Harry Davis. Tôi biết tất cả rồi, bà Wolf.”

“Tôi không biết ông đang nói về chuyện gì.”

“Hoặc bà mở cánh cửa này ra hoặc là tôi sẽ đến cảnh sát.”

Im lặng tiếp. Myron quay lại và nhìn Erik. Anh ta vẫn bình thản. Myron không thích kiểu đó.

“Bà Wolf?”

“Chồng tôi sẽ quay về sau một tiếng nữa. Lúc đó ông hãy quay lại.”

Erik Biel chộp lấy câu đó. “Tôi không nghĩ thế.”

Anh ta rút khẩu súng ra, chìa vào ổ khóa, và bóp cò. Cánh cửa bật tung ra. Erik ập vào, tay lăm lăm khẩu súng. Myron cũng vậy.

Lorraine Wolf hét lên.

Erik và Myron vòng về phía tiếng động. Khi họ chạy tới căn phòng gia đình, cả hai cùng khựng lại.

Lorraine Wolf chỉ có một mình.

Trong phút chốc, không ai nhúc nhích. Myron chỉ xem xét tình hình. Lorraine Wolf đứng ở giữa căn phòng. Cô ta đi một đôi găng cao su. Đó là thứ đầu tiên anh để ý. Găng tay cao su màu vàng tươi. Sau đó anh nhìn những bàn tay kỹ hơn. Trên một tay, tay phải của cô ta, cô ta cầm một miếng bột xốp. Trên tay kia - tay trái, tất nhiên - cô ta xách một cái xô màu vàng hợp với đôi găng tay.

Có một mảng ướt trên tấm thảm ở nơi cô ta vừa lau rửa.

Erik và Myron cùng bước một bước về phía trước. Bấy giờ họ có thể thấy rằng có nước trong xô.

Xô nước có một màu hồng lợt đáng sợ.

Erik nói, “Ồi không...”

Myron quay lại để tóm lấy anh ta, nhưng đã quá muộn. Có thứ gì đó sau đôi mắt của Erik bùng nổ. Anh ta rú lên và nhảy về phía người đàn bà. Lorraine Wolf hét lên. Cái xô rơi xuống thảm. Chất lỏng màu hồng chảy tràn ra.

Erik tóm lấy cô ta. Họ cùng đi ra sau ghế sofa. Myron ở ngay phía sau, không chắc phải xử lý thế nào. Nếu anh mạnh động, Erik có thể sẽ bóp cò. Nhưng nếu anh không làm gì...

Giờ Erik đã tóm được Lorraine Wolf. Anh ta gí khẩu súng vào thái dương cô ta. Cô ta gào thét, dùng tay cào cấu tay anh ta. Erik không nhúc nhích.

“Mày đã làm gì con gái tao?”

“Tôi không làm gì cả!”

Myron nói, “Erik, dừng.”

Nhưng Erik không nghe, Myron giờ khẩu súng của anh lên. Anh chĩa nó vào Erik, Erik thấy vậy, nhưng hiển nhiên là anh ta không bận tâm.

“Nếu anh giết cô ta...” Myron bắt đầu.

“Sao?” Erik hét lên. “Chúng ta mất gì đây, Myron? Nhìn chỗ này đi. Aimee đã chết rồi.”

Lorraine Wolf hét lên, “Không!”

“Vậy thì con bé đâu, Lorraine?” Myron hỏi.

Cô ta mím chặt môi.

“Lorraine, Aimee đâu?”

“Tôi không biết.”

Erik giờ khẩu súng lên. Anh ta sắp sửa dùng báng súng đánh cô ta.

“Erik, dừng.”

Anh ta do dự. Lorraine Wolf nhìn lên, bắt gặp ánh mắt Erik. Cô ta đang sợ hãi, nhưng Myron có thể thấy cô ta đang chuẩn bị tư thế, sẵn sàng hứng phát đạn.

“Dừng,” Myron lại nói. Anh bước một bước lại gần hơn.

“Cô ta biết điều gì đó.”

“Và chúng ta sẽ tìm ra hiểu, được chứ?”

Erik nhìn anh. “Anh sẽ làm gì? Nếu đó là một người anh yêu?”

Myron nhích lại gần hơn. “Tôi có yêu Aimee.”

“Không giống một người cha.”

“Không, không giống như thế. Nhưng tôi đã từng làm thế. Tôi đã bức ép quá gay gắt. Nó không có tác dụng.”

“Nó đã có tác dụng với Harry Davis.”

“Tôi biết, nhưng...”

“Cô ta là một phụ nữ. Đây là điểm khác biệt duy nhất. Tôi đã bắn vào chân ông ta và anh hỏi ông ta nhiều câu và để mặc ông ta chảy máu. Giờ chúng ta đang mặt-đối-mặt với một kẻ đang chùi rửa vết máu và đột nhiên anh thấy đần độn sao?”

Ngay cả trong nỗi hoang mang này, ngay cả trong cơn điên dại này, Myron thậm chí vẫn có thể hiểu được ý anh ta. Đó lại là vấn đề con trai-con gái. Nếu như Aimee là một cậu bé. Nếu như Harry Davis là một phụ nữ xinh đẹp, lãng lợ.

Erik lại gí súng vào thái dương cô ta. “Con gái tao đâu?”

“Tôi không biết,” cô ta nói.

“Cô đang chùi rửa máu của ai đây?”

Erik chĩa khẩu súng vào bàn chân cô ta. Nhưng sự tự chủ đã không còn nữa. Myron có thể thấy

điều đó. Những giọt nước mắt bắt đầu chảy đầm đìa trên gương mặt Erik. Tay anh ta run lên.

“Nếu anh bắn cô ta,” Myron nói. “Nó sẽ làm hỏng chứng cứ. Máu sẽ bị trộn lẫn. Họ sẽ không bao giờ lắp ghép lại được những gì đã xảy ra ở đây. Người duy nhất sẽ phải ngồi tù là anh.”

Lý lẽ đó không hoàn toàn hợp lý, nhưng nó cũng đủ để làm Erik chùn tay. Gương mặt anh ta giờ méo mó đi. Anh ta đang khóc. Nhưng anh ta vẫn giữ chặt khẩu súng. Anh ta để nó chĩa thẳng vào bàn chân cô ta.

“Hít thở đi nào,” Myron nói.

Erik lắc đầu. “Không!”

Không gian tĩnh lặng. Mọi thứ đã ngừng lại. Erik nhìn xuống Lorraine Wolf. Cô ta nhìn lên không chút nao núng. Myron có thể thấy ngón tay Erik đang đặt trên cò súng.

Bây giờ không có sự lựa chọn nào cả.

Myron cần phải hành động.

Và rồi điện thoại di động của Myron khẽ reo lên.

Nó làm cho mọi người ngừng lại. Erik rút ngón tay ra khỏi cò súng và đưa tay áo lên lau mặt. “Nghe đi,” anh ta nói.

Myron liếc nhanh số người gọi. Là Win. Anh nhấn nút trả lời và đặt nó lên tai.

“Gì vậy?”

“Xe của Drew Van Dyne vừa mới rẽ vào đường xe đi vào nhà hẻm,” Win nói.

Chương 50

Thanh tra án mạng của hạt Loren Muse đang xem xét một vụ mới của cô, một vụ liên quan đến hai kẻ sát nhân ở East Orange, khi điện thoại của cô reo vang. Lúc này đã muộn, nhưng Muse không lấy làm ngạc nhiên. Cô thường xuyên làm việc khuya. Các đồng nghiệp của cô biết điều đó.

“Muse đây.”

Giọng nói bị nghẹt lại nhưng nghe có vẻ là của nữ. “Tôi có vài thông tin cho cô.”

“Ai đây?”

“Về chuyện cô gái mất tích đó.”

“Cô gái mất tích nào?”

“Aimee Biel.”

Erik vẫn lăm lăm khẩu súng chĩa vào Lorraine Wolf. “Sao thế?” anh ta hỏi Myron.

“Drew Van Dyne. Hắn đang ở nhà.”

“Nghĩa là sao?”

“Nghĩa là chúng ta nên nói chuyện với hắn.”

Erik dùng khẩu súng ra dấu về phía Lorraine Wolf. “Chúng ta không thể bỏ cô ta lại đây.”

“Đồng ý.”

Hành động khôn ngoan nhất, Myron nhận thấy, là để Erik ở lại đây và trông chừng Lorraine Wolf, không cho cô ta đánh động cho ai biết hay dọn rửa hay bất cứ thứ gì. Nhưng anh không muốn để cô ta lại một mình với Erik. Không phải như thế này. Không phải trong tình trạng này.

“Chúng ta nên mang cô ta theo,” Myron nói.

Erik giơ khẩu súng vào đầu cô ta. “Đứng dậy,” anh ta nói với cô ta. Cô ta làm theo. Họ dẫn cô ta ra ngoài. Myron gọi cho thám tử Lance Banner khi họ đi ra xe.

“Banner đây.”

“Đưa những nhân viên xét nghiệm hình sự giỏi nhất của ông đến nhà Jake Wolf đi,” Myron nói. “Tôi không có thì giờ để giải thích đâu.”

Anh gác máy. Trong hoàn cảnh khác, anh có thể sẽ xin quân dự phòng. Nhưng Win đang ở nhà Drew Van Dyne. Sẽ không cần thiết nữa.

Myron cầm lái. Erik ngồi ở phía sau với Lorraine Wolf. Anh ta vẫn lăm lăm khẩu súng chĩa vào cô ta. Myron liếc vào chiếc gương chiếu hậu và bắt gặp ánh mắt của cô ta.

“Chồng bà đâu?” Myron hỏi, rẽ sang phải.

“Ra ngoài.”

“Đi đâu?”

Cô ta không trả lời.

“Hai đêm trước, bà nhận được một cuộc gọi,” Myron hỏi. “Vào lúc ba giờ sáng.”

Mắt cô ta lại gặp mắt anh trên gương. Cô ta không gật đầu, nhưng anh nghĩ anh có thể nhìn thấy sự tán thành.

“Cuộc gọi từ Harry Davis. Bà đã trả lời hay chồng bà?”

Giọng cô ta nhẹ nhàng. “Jake trả lời.”

“Davis đã bảo ông ta rằng Aimee đã ở đó, rằng ông ấy rất lo lắng. Và sau đó Jake chạy ra xe.”

“Không.”

Myron tạm ngừng, ngẫm nghĩ về câu trả lời đó. “Sau đó ông ta đã làm gì?”

Lorraine lại xoay người trên ghế, nhìn thẳng vào Erik. “Chúng tôi quý Aimee lắm. Vì Chúa, Erik,

con bé đã hẹn hò với Randy suốt hai năm vừa qua.”

“Nhưng sau đó con bé đã bỏ cậu ta,” Myron nói.

“Phải.”

“Randy phản ứng với chuyện này ra sao?”

“Chuyện đó làm tan nát trái tim thằng bé. Nó lo lắng cho con bé. Nhưng anh không thể nghĩ...”

Giọng nói của cô ta tắt lịm.

“Tôi sẽ hỏi bà lần nữa, bà Wolf. Sau khi Harry Davis gọi tới nhà bà, chồng bà đã làm gì?”

Cô ta nhún vai. “Liệu anh ấy có thể làm gì?”

Myron ngập ngừng.

“Sao, anh nghĩ Jake đã lái xe tới đó và bắt con bé sao? Thôi nào. Kể cả khi không có xe cô đi lại thì vẫn mất tới nửa tiếng để đi từ Livingston đến Ridgewood. Chả lẽ anh nghĩ Aimee sẽ chỉ đứng trên phố chờ Jake tới chắc?”

Myron há miệng ra, rồi ngậm lại. Giờ anh cố gắng để phác họa ra nó. Harry Davis mới chỉ từ chối không tiếp cô bé. Liệu cô có đứng không ở đó, trên đường phố tối tăm, trong nửa tiếng hoặc hơn không? Liệu việc đó có hợp lý không?

“Vậy chuyện gì đã xảy ra?”

Cô ta không nói gì.

“Bà nhận được cuộc gọi đó từ Harry Davis. Ông ta đang lo sợ về Aimee. Bà và Jake đã làm gì?”

Myron rẽ trái. Giờ họ đang ở trên Đại lộ Northfield, một trong những con đường lớn của Livingston. Anh tăng tốc nhanh hơn.

“Liệu anh sẽ làm gì?” cô ta hỏi.

Không ai trả lời. Lorraine nhìn chằm chằm vào mắt Myron qua gương chiếu hậu.

“Đó là con trai anh,” cô ta tiếp tục. “Cả tương lai của nó đang bị đe dọa. Nó có cô bạn gái ấy. Cô bạn gái đáng yêu tuyệt vời ấy. Có điều gì đó xảy đến với cô ta. Cô ta đã thay đổi. Tôi không biết tại sao.”

Erik ngập ngừng, nhưng anh vẫn chĩa súng về phía cô ta.

“Đột nhiên cô ta không còn thiết tha gì đến thằng bé nữa. Cô ta có quan hệ với một giáo viên. Cô ta đi gõ cửa nhà người ta lúc ba giờ sáng. Cô ta cư xử thất thường và nếu cô ta nói, cô ta có thể làm cả cuộc đời anh sụp đổ. Vậy anh sẽ làm gì, ngài Bolitar?” Cô ta quay sang nhìn Erik. “Nếu tình huống đảo ngược lại - nếu Randy bỏ Aimee và bắt đầu cư xử như vậy, đe dọa phá hoại tương lai của con bé - anh sẽ làm gì, Erik?”

“Tôi sẽ không giết nó,” Erik nói.

“Chúng tôi đã không giết cô bé. Tất cả những gì chúng tôi đã làm... Chúng tôi lo lắng, Jake và tôi ngồi dậy và nói chuyện. Chúng tôi phân vân không biết phải xử trí ra sao. Chúng tôi cố gắng lên kế hoạch. Đầu tiên, chúng tôi bảo Harry Davis thay đổi những dữ liệu trong máy tính. Trả chúng trở lại trật tự như ban đầu, nếu ông ta có thể. Làm cho nó trông có vẻ như đã từng có một sự cố máy tính hay gì đó. Mọi người có thể nghi ngờ sự thật, nhưng nếu họ không thể chứng minh được điều đó, có lẽ chúng tôi sẽ được an toàn. Chúng tôi đã cố gắng nghĩ tới những kịch bản khác. Tôi biết ông muốn gọi Randy là một thằng buôn ma túy, nhưng thằng bé chỉ là một đầu mối. Trường nào cũng có vài mối. Tôi sẽ không biện minh cho chuyện đó. Tôi còn nhớ khi tôi vào học trường Middlebury, tôi sẽ không nói tên ông ta, nhưng một người hiện đang là một chính trị gia hàng đầu, ông ta chính là người cung ứng. Anh tốt nghiệp, chuyện đó kết thúc. Nhưng bây giờ chúng tôi phải đảm bảo rằng nó không bị vỡ lở. Và chủ yếu chúng tôi muốn tìm cách để tiếp cận được Aimee. Chúng tôi định gọi cho anh, Erik. Chúng tôi nghĩ có lẽ anh có thể nói phải quấy với con bé. Bởi vì đó không chỉ là tương lai của Randy. Đó cũng là tương lai của con bé nữa.”

Giờ họ đang tiến gần đến nhà Drew Van Dyne.

“Đó là một câu chuyện hay, bà Wolf,” Myron nói. “Nhưng bà vẫn bỏ sót một phần.”

Cô ta nhắm mắt lại.

“Máu trên thảm là của ai?”

Không có câu trả lời.

“Bà đã nghe thấy tôi gọi cho cảnh sát rồi. Giờ họ đang trên đường tới đó. Có nhiều cách xét nghiệm. ADN hay gì đó. Họ sẽ phát hiện ra.”

Lorraine Wolf vẫn không nói gì. Giờ họ đã vào đến phố nhà Drew Van Dyne. Những ngôi nhà nhỏ hơn và cũ kỹ hơn. Những bãi cỏ không thực xanh hẳn. Những bụi cây rũ xuống và nghiêng ngả xiêu vẹo. Win đã nói cho Myron biết chính xác nơi anh ta đang đứng, nếu không Myron sẽ chẳng bao giờ tìm ra anh ta. Anh dừng xe và quay lại nhìn Erik.

“Ngồi lại đây một lát nhé.”

Myron đỗ xe vào bãi và đi ra phía sau cái cây. Win đã ở đó.

Myron nói, “Tớ không nhìn thấy xe của Van Dyne.”

“Nó ở trong gara.”

“Hắn về đây được bao lâu rồi?”

“Tớ gọi cách đây bao lâu?”

“Mười phút.”

Win gật đầu. “Thì khoảng ấy.”

Myron nhìn căn nhà. Nó tối om. “Không có đèn đóm gì cả.”

“Tớ cũng để ý chuyện đó.”

“Hắn quay về gara mười phút trước đó và hắn vẫn còn chưa vào trong nhà sao?”

Win nhún vai.

Có tiếng rít ken két. Cánh cửa gara bật mở. Ánh đèn pha rọi vào mặt họ. Chiếc xe phóng ào ra. Win rút súng ra, chuẩn bị bắn. Myron đặt tay lên cánh tay bạn.

“Aimee có thể ở trong đó.”

Win gật đầu.

Chiếc xe chạy xuống đường vào nhà và rẽ phải. Nó lướt qua chiếc xe đang đỗ, chiếc xe có Erik Biel và Lorraine Wolf ngồi phía sau. Chiếc Toyota Corrola của Van Dyne do dự và sau đó tăng tốc.

Myron và Win gấp rút trở lại xe. Myron ngồi vào ghế người lái, Win vào ghế hành khách. Ở ghế sau, Erik Biel vẫn chĩa súng vào Lorraine Wolf.

Win quay lại và cười với Erik. “Chào,” anh nói.

Win nhoài xuống như thể định bắt tay Erik. Thay vào đó, anh nhanh nhẹn chụp lấy khẩu súng của Erik và giật nó khỏi tay anh ta. Chỉ như vậy thôi. Một giây này Erik vẫn còn cầm một khẩu súng. Giây sau anh ta đã tay không.

Myron cho xe chạy khi chiếc xe của Van Dyne đã biến mất sau góc phố. Win nhìn khẩu súng, cau mày, tháo sạch đạn ra.

Cuộc truy đuổi đã bắt đầu. Nhưng nó sẽ không kéo dài.

Chương 51

Không phải Drew Van Dyne lái xe. Là Jake Wolf.

Jake lái rất nhanh. Lão đã rẽ gấp vài lần, nhưng lão chỉ mới chạy được chừng một dặm. Lão đã có một khoảng cách đủ lớn. Lão lái đến phố mua sắm Roosevelt cũ, đi vòng lại, đánh xe vào bãi đỗ. Lão đi bộ xuyên qua sân bóng tối về hướng trường trung học Livingston. Lão đoán Myron Bolitar đang đuổi theo lão. Nhưng lão cũng đoán là lão đã chạy trước một quãng đủ xa.

Lão nghe thấy những tiếng động ồn ã của bữa tiệc. Bước thêm vài bước nữa, lão đã bắt đầu nhìn thấy ánh sáng rực rỡ của những bóng đèn. Không khí buổi đêm dễ chịu xoa dịu phổi lão. Jake cố gắng nhìn những cái cây, những ngôi nhà, những chiếc xe trong đường vào nhà. Lão yêu thị trấn này. Lão yêu cuộc sống của mình ở đây.

Khi lão tiến lại gần hơn, lão có thể nghe thấy tiếng cười nói. Lão nghĩ về những gì lão đang làm ở đây. Lão nuốt nước bọt và lần ra sau hàng thông trên mảnh đất nhà hàng xóm. Lão tìm thấy một chỗ giữa hai cái cây và nhìn ra cái rạp.

Jake Wolf nhìn thấy con trai mình ngay tức khắc.

Randy luôn luôn như vậy. Bạn không bao giờ bỏ sót cậu ta. Cậu ta trội lên hẳn, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Jake vẫn nhớ lần đến dự chương trình bóng đá đầu tiên của Randy khi cậu mới học lớp một. Có lẽ có chừng ba, bốn trăm đứa trẻ, tất cả đều ở đó, đều chạy lung tung và nhảy nhót xung quanh như những phân tử bị đốt nóng. Jake đến muộn, nhưng lão chỉ mất có vài giây để tìm ra cậu con trai chói sáng của lão trong hàng đàn trẻ con trông na ná như nhau. Cứ như thể có một tia sáng chiếu từ trên cao xuống, soi rọi từng bước đi của thằng bé vậy.

Jake Wolf chỉ ngắm nhìn. Con trai lão đang nói chuyện với một lũ bạn. Tất cả bọn kia đều cười thích thú trước điều Randy nói. Jake nhìn chăm chăm và cảm thấy đôi mắt mình như lòi hẳn ra. Có hàng đồng thứ để đổ lỗi, lão nghĩ vậy. Lão cố nghĩ xem tất cả mọi việc đã bắt đầu từ đâu. Có lẽ từ tiến sĩ Crowley. Lão thầy dạy sử khôn kiếp vẫn tự gọi mình là tiến sĩ. Thực ra thì nó là cái loại rác rưởi tự phụ khi gió gì chứ?

Crowley là một lão già nhỏ bé, vô nghĩa với cái đầu rối bù và bờ vai sườn đuột. Lão ta ghét bọn vận động viên. Bạn có thể ngửi thấy mùi ghen tị từ khoảng cách một dặm. Crowley nhìn vào một người như Randy, một người thật đẹp trai, đáng đáp thể thao và đặc biệt, và lão thấy được những thất bại hồi trẻ của chính mình.

Đó là cách mọi chuyện bắt đầu.

Randy đã viết một bài luận tuyệt vời về cuộc Tổng tấn công Tết Mậu Thân cho lớp sử của Crowley. Crowley cho cậu một điểm C trừ. Một điểm C trừ chết tiệt. Một đứa bạn của Randy, một thằng bé tên Joel Fisher, được điểm A. Jake đọc cả hai bài luận. Bài của Randy hay hơn. Không chỉ có Jake Wolf nghĩ như vậy. Lão thử đưa cả hai bài cho nhiều người khác nữa. Lão không cho họ biết bài nào của con trai lão và bài nào của Joel.

“Bài nào hay hơn?” lão hỏi.

Và hầu hết đều đồng ý. Bài của Randy - bài được điểm C trừ - trội hơn hẳn.

Nó có vẻ chỉ là một việc nhỏ nhặt, nhưng không. Bài viết đó chiếm ba phần tư điểm tổng kết. Tiến sĩ Crowley cho Randy điểm C. Việc đó đã gạt Randy ra khỏi danh sách danh dự của học kỳ, nhưng hơn thế nữa, hơn bất cứ thứ gì khác, nó đẩy Randy bật khỏi nhóm 10% học sinh đứng đầu lớp. Trường Dartmouth đã nói rõ. Với điểm SAT(1) của Randy, cậu cần phải ở trong nhóm 10% sinh viên đứng đầu. Nếu điểm C đó là một điểm B, Randy đã có thể được nhận.

Đó là điểm khác biệt.

Jake và Lorraine đã đến nói chuyện với tiến sĩ Crowley. Họ đã giải bày hết hoàn cảnh. Crowley không mấy may động cựa. Lão đã thật thô bạo, thích thú với trò chơi quyền lực của mình, và Jake đã phải dùng hết sức bình sinh để kiềm chế mới không ném lão ta qua ô cửa sổ gắn kính dày cộp. Nhưng Jake đâu có ý định từ bỏ dễ dàng như vậy. Lão thuê một thám tử tư để bới móc quá khứ của lão thầy, nhưng cuộc đời của Crowley thật thảm hại, thật vô vị, hiển nhiên thật tầm thường, nhất là khi đặt cạnh cây đinh sáng giá chính là con trai của Jake... Không có thứ gì lão có thể sử dụng để chống lại lão thầy giáo cả.

Cho nên nếu Jake Wolf chơi đúng luật, chuyện sẽ là như thế. Nó sẽ ngăn cản Randy tiếp cận nền giáo dục Ivy League - chỉ vì ý thích bất chợt của một thằng cha vợ vẫn như Crowley.

Ồ - ờ. Không đời nào.

Jake nuốt nước bọt và nhìn chăm chú. Con trai lão đứng giữa bữa tiệc, mặt trời với cả đồng hành tinh quay xung quanh. Cậu ta cầm một cái ly trong tay. Randy có một vẻ bình thản thật tự nhiên. Về tự tin kỳ lạ trong bất cứ việc gì cậu làm. Jake Wolf đứng đó, trong bóng tối, và tự hỏi liệu có cách nào để cứu vãn mọi chuyện không. Lão không nghĩ vậy. Nó giống như giữ nước trong lòng bàn tay vậy. Lão đã cố gắng tỏ vẻ tự tin với Lorraine. Lão đã nghĩ rằng chắc lão có thể vứt cái xác trong nhà Drew Van Dyne. Lorraine sẽ rửa sạch vết bẩn. Nó có thể vẫn còn có tác dụng.

Nhưng Myron Bolitar đã xuất hiện. Jake đã nhận ra anh từ trong gara. Lão đã sập bẫy. Jake hy vọng có thể chạy thoát, cắt đuôi bọn họ, vứt bừa cái xác ở đâu đó. Nhưng khi lão rẽ lần thứ nhất và nhìn thấy Lorraine đang ngồi ở ghế sau, lão biết rằng thế là hết.

Lão sẽ thuê một luật sư giỏi. Giỏi nhất. Lão biết một người trong thị trấn này, Lenny Marcus. Luật sư bào chữa xuất sắc. Lão sẽ gọi cho ông ta, xem xem có thể giải quyết được gì không. Nhưng trong trái tim mình, Jake Wolf biết rằng thế là hết. Chí ít là đối với lão.

Đó là lý do tại sao lão lại ở đây lúc này. Trong bóng tối. Ngắm nhìn cậu con trai đẹp đẽ, hoàn hảo của lão. Randy là điều tốt đẹp duy nhất mà lão từng có. Con trai lão. Thằng con trai quý báu của lão. Nhưng thế là đủ. Ngay từ lần đầu tiên lão nhìn thấy thằng bé trong bệnh viện, Jake Wolf đã như bị thôi miên. Lão tới dự tất cả các hoạt động có thể. Lão tới dự tất cả các cuộc chơi. Không chỉ để cổ vũ - thường thường, trong suốt các hoạt động, Jake đứng sau một gốc cây, gần như giấu mình, giống như lão đang làm lúc này. Lão chỉ muốn nhìn ngắm con trai lão. Chỉ thế thôi. Lão thích đắm mình vào niềm hạnh phúc rất giản dị ấy. Và đôi khi, những lúc lão làm vậy, lão không thể tin nổi lão đã may mắn biết nhường nào, sao một kẻ như Jake Wolf, cũng là một kẻ vô cùng tầm thường khi bạn nghĩ tới, lại có thể dự phần vào việc sáng tạo ra một điều kỳ diệu đến thế. Cuộc đời thật nghiệt ngã và khủng khiếp và bạn phải làm tất cả những gì có thể để giành được chút lợi thế, nhưng rồi đôi lúc, lão nhìn Randy và nhận ra rằng có điều gì đó còn hơn cả nỗi kinh hoàng vì cảnh cắn xé lẫn nhau, rằng phải có điều gì đó tốt đẹp hơn ngoài kia, trên cao hắt, bởi vì tại đây, ngay trước mặt lão, thực sự đã tồn tại sự hoàn mỹ và cái đẹp.

“Này, Jake.”

Lão quay về phía tiếng nói phát ra. “Chào, Jacques.”

Đó là Jacques Harlow, bố của một trong những đứa bạn thân nhất của Randy và là chủ bữa tiệc. Jacques tiến đến bên cạnh lão. Cả hai cùng nhìn ngắm bữa tiệc, nhìn ngắm con trai mình, chìm đắm trong trạng thái đó gần một phút mà không ai nói năng gì.

“Anh có tin nổi thời gian đã trôi nhanh đến thế nào không?” Harlow nói.

Jake chỉ lắc đầu, e ngại phải nói. Đôi mắt lão không rời khỏi cậu con trai.

“Này, vào làm một ly nhé?”

“Tôi không thể. Tôi chỉ qua đưa một thứ cho Randy thôi. Dù sao cũng cảm ơn anh.”

Harlow vỗ lưng lão. “Không có gì.” Ông ta quay trở lại phía chiếc cổng vòm.

Mất thêm năm phút nữa. Jake tận hưởng từng giây một. Rồi lão nghe thấy tiếng bước chân. Lão quay ra và nhìn thấy Myron Bolitar. Myron cầm một khẩu súng trong tay. Jake Wolf mỉm cười và quay lại phía cậu con trai mình.

“Ông đang làm gì ở đây thế, Jake?”

“Trông như đang làm gì?”

Jake Wolf không muốn động đậy, nhưng lão biết đã đến lúc. Lão nhìn con nót một lần cuối. Nó giống như vậy đấy. Lần cuối cùng lão còn được nhìn thấy nó như thế này. Lão muốn nói gì đó với con trai lão, cho nó vài lời bổ ích, nhưng Jake lại không giỏi ăn nói lắm.

Vì vậy thay vào đó lão quay lại và giơ hai tay lên.

“Ở trong thùng xe,” Jake Wolf nói. “Cái xác ở trong thùng xe ấy.”

Chú thích

1. Scholastic Aptitude Test: Kiểm tra khả năng học bổng.

Chương 52

Win đứng phía sau cách Myron vài bước. Phòng khi. Nhưng anh có thể thấy ngay rằng Jake Wolf không định nhúc nhích. Lão đã đầu hàng. Ngay lúc này. Có thể có điều gì khác, điều gì đó sẽ xảy ra sau. Win đã từng đối phó với những người như Jake Wolf. Họ không bao giờ thực sự tin rằng mọi chuyện thế là hết. Họ tìm kiếm một đường ra, một lối thoát, một kế hớ, một xảo thuật hợp pháp, gì gì đó.

Vài phút sau, họ phát hiện ra xe của Van Dyne trong bãi đất phố mua sắm Roosevelt. Myron và Win đã chạy ra trước, để Lorraine Wolf và Erik Biel ngồi lại trong xe. Erik vẫn còn vài cái còng nylon mà anh ta đã mua ở cùng chỗ cửa hàng nơi anh ta mua đạn. Vì thế họ còng quặt tay Lorraine Wolf ra sau lưng và hết sức hy vọng rằng Erik sẽ không làm điều gì ngu ngốc.

Không lâu sau khi Myron và Win biến mất vào bóng tối, Erik rời khỏi ghế sau. Anh ta tiến đến chỗ chiếc xe của Van Dyne. Anh ta mở cánh cửa trước. Anh ta không biết chính xác mình đang làm gì. Anh ta chui vào ghế lái. Có những chiếc móng gảy guitar nằm trên sàn. Anh còn nhớ bộ sưu tập của con gái anh, nhớ con bé đã yêu chúng tới mức nào, cách đôi mắt con bé nhắm lại mỗi khi nó lướt tay trên những sợi dây đàn. Anh còn nhớ chiếc đàn guitar đầu tiên của Aimee, một thứ đồ vớ vẩn anh mua ở một cửa hàng bán đồ chơi với giá mười đô. Con bé mới có bốn tuổi. Nó đã đập tay lên đó và làm một bài biểu diễn tuyệt vời với bài hát “Santa Claus Is Coming to Town.” Trông giống Bruce Springteen hơn là thứ gì đó bạn vẫn thấy ở một đứa trẻ con chưa tới tuổi đi học. Anh và Claire vỗ tay như điên khi cô bé hát xong.

“Aimee giỏi quá,” Claire đã thừa nhận.

Cả nhà cùng cười. Tất cả bọn họ đã thật hạnh phúc.

Erik nhìn ra ngoài tấm kính chắn gió, về phía xe của anh, về phía Lorraine Wolf. Tính đến nay anh đã quen biết Lorraine Wolf được hai năm, kể từ khi Aimee bắt đầu hẹn hò với con trai cô ta. Anh quý cô ta. Thành thực mà nói, thậm chí anh đã từng có chút mơ mộng viễn vông về cô ta. Không phải anh đã từng làm chuyện gì liên quan đến việc đó. Không phải như vậy. Chỉ là một ảo tưởng vô hại với một phụ nữ hấp dẫn mà thôi. Chuyện bình thường.

Bấy giờ anh mới nhìn vào ghế sau. Có một bản nhạc, viết tay. Anh cứng đờ người. Bàn tay anh di chuyển chậm chạp. Anh nhìn chữ viết và nhận ra đó là chữ của Aimee. Anh nhặt nó lên, đưa lại gần hơn, nâng niu nó như thể đó là những sợi tơ mỏng manh.

Aimee đã viết ra cái này.

Có thứ gì đó tắc nghẽn trong họng anh. Từng đầu ngón tay anh lướt trên những chữ viết, những nốt nhạc. Con gái anh đã cầm bản nhạc này. Nó đã vò đầu bứt tai theo cái cách nó vẫn thường làm và nghiền ngẫm về những trải nghiệm cuộc sống của mình và viết ra cái này. Đó là một ý nghĩ giản dị, thật vậy, nhưng đột nhiên nó có ý nghĩa như cả thế giới đối với anh. Con giận dữ đã qua đi. Nó sẽ quay trở lại. Anh biết vậy. Nhưng trong giờ phút ấy, trái tim anh chỉ thấy trĩu nặng. Không có chút giận dữ. Chỉ còn nỗi đau.

Đó là lúc Erik quyết định mở cái thùng xe ra.

Anh quay lại nhìn Lorraine Wolf. Có cái gì đó vụt qua gương mặt cô ta. Anh không biết là gì. Anh mở cửa xe và bước về phía màn đêm. Anh đi tới chỗ thùng xe, dùng một tay nắm lấy nắp thùng, bắt đầu nhấc nó lên. Anh nghe thấy tiếng sột soạt từ bãi cỏ. Anh quay lại và thấy Myron đang chạy như bay vào tầm mắt.

“Erik, đợi đã...”

Lúc đó Erik bèn mở thùng xe ra.

Tấm vải nhựa màu đen. Đó là thứ anh nhìn thấy đầu tiên. Có thứ gì đó được bọc trong tấm vải nhựa đen. Hai đầu gối anh run lập cập, nhưng anh cố kìm lại. Myron dợm bước về phía anh, nhưng Erik đưa một tay lên như thể bảo anh ta đứng lùi lại. Anh cố gắng xé tấm vải nhựa ra. Nó không rách. Anh kéo và giật. Tấm vải nhựa vẫn trơ trơ. Bây giờ Erik bắt đầu sợ hãi. Ngực anh căng lên. Hơi thở nghẹn lại.

Anh rút chùm chìa khóa của mình ra và chọc một mũi chìa khóa vào tấm nhựa. Nó tạo thành một lỗ thủng. Có máu. Anh xé toạc tấm nhựa và thò hai tay vào. Chúng trở nên ướt nhoẹt và dấp dính. Erik giằng kéo tấm nhựa một cách tuyệt vọng, cào xé nó như thể chính anh đang bị kẹt bên trong đó, đang mất dần dưỡng khí.

Anh nhìn thấy khuôn mặt người chết và ngã ra.

Lúc bấy giờ Myron đã đứng ngay cạnh anh.

“Ôi lạy Chúa,” Erik nói. Anh sụp xuống. “Ôi xin cảm ơn Người...”

Không phải con gái anh nằm trong thùng xe. Là Drew Van Dyne.

Chương 53

Lorraine Wolf nói, “Tôi bắn anh ta để tự vệ.” Từ phía xa Myron có thể nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát. Myron đứng ngay cạnh thùng xe với Erik Biel và Lorraine Wolf. Anh đã gọi cho cảnh sát. Họ sẽ tới đây nhanh thôi. Anh nhìn qua cánh đồng. Anh có thể thấy bóng Win và Jake Wolf ở xa xa. Myron đã chạy ra trước. Win lo trông chừng kẻ tình nghi của họ.

“Drew Van Dyne đã ở trong nhà,” cô ta nói tiếp. “Anh ta chĩa súng vào Jake. Tôi nhìn thấy thế. Anh ta đang gào thét đủ điều điên rồ về Aimee...”

“Điều gì?”

“Anh ta nói rằng Jake không thèm quan tâm đến con bé. Rằng đối với ông ấy con bé chỉ là đồ đi thỏa đàn độn. Rằng con bé đang có thai. Anh ta còn nguyên rửa nữa.”

“Vậy bà đã làm gì?”

“Chúng tôi giữ súng trong nhà, Jake thích săn bắn. Nên tôi lấy một khẩu súng trường. Tôi nhắm thẳng vào Drew Van Dyne. Tôi bảo anh ta hạ súng xuống. Anh ta sẽ không chịu. Tôi có thể thấy vậy. Vì thế...”

“Không!” Chính Wolf là người nói câu đó. Họ ở khoảng cách đủ gần để có thể nghe thấy. “Tôi đã bắn Van Dyne.”

Mọi người nhìn chằm chằm vào lão. Tiếng còi xe cảnh sát kêu inh ỏi.

“Tôi đã bắn anh ta để tự vệ,” Jake Wolf khẳng định. “Anh ta giáng súng vào tôi.”

“Vậy thì tại sao ông tại vút cái xác vào trong thùng xe?” Myron hỏi.

“Tôi sợ là sẽ không ai tin chuyện đó. Tôi định đưa anh ta về nhà, quảng anh ta trong căn hộ của anh ta. Sau đó tôi nhận ra rằng việc đó thật ngu ngốc.”

“Khi nào thì ông nhận ra điều đó?” Myron nói. “Khi ông nhìn thấy chúng tôi à?”

“Tôi muốn một luật sư,” Jake Wolf nói. “Lorraine, đừng nói gì nữa.”

Erik Biel bước về phía trước. “Tôi không quan tâm tới tất cả những thứ này. Con gái tôi. Con gái tôi đang ở đâu?”

Không ai nhúc nhích. Không ai nói. Đêm trở lại tĩnh lặng ngoại trừ tiếng rú của còi xe cảnh sát.

Lance Banner là viên cảnh sát đầu tiên ra khỏi xe, nhưng rất nhiều xe cảnh sát đã nối đuôi nhau trên bãi đỗ xe của phố mua sắm Roosevelt. Họ để các đèn chớp bật sáng trung. Khuôn mặt của mọi người chuyển từ xanh sang đỏ. Hiệu ứng đó thật chóng mặt.

“Aimee,” Erik nói yếu ớt. “Con bé đâu rồi?”

Myron cố gắng giữ bình tĩnh, cố gắng tập trung. Anh bước về phía Win đứng. Khuôn mặt Win, như mọi khi, vẫn điềm tĩnh.

“Vậy,” Win nói, “chúng ta đang ở chỗ nào nhỉ?”

“Không phải Davis,” Myron nói. “Bọn tớ đã kiểm tra ông ta rồi. Không có vẻ là Van Dyne. Hẳn gì súng vào Jake Wolf bởi vì hán nghĩ rằng lão đã làm việc đó. Và gia đình Wolf khẳng định, có phần thuyết phục, rằng không phải họ.”

“Có kẻ tình nghi nào khác không?”

“Tớ không nghĩ được ai.”

Win nói, “Thế thì chúng ta phải xem xét lại bọn họ lần nữa.”

“Erik nghĩ con bé đã chết.”

Win gật đầu. “Ý tớ là thế,” anh ta nói. “Khi tớ nói chúng ta cần xem xét lại bọn họ lần nữa.”

“Cậu nghĩ một trong số họ đã giết con bé và phi tang cái xác sao?”

Win không buồn trả lời.

“Lạy Chúa tôi,” Myron nói. Anh quay lại nhìn Erik. “Lẽ nào chúng ta đã xem xét chuyện này sai lầm ngay từ ban đầu?”

“Tớ không thể thấy được như thế nào.”

Điện thoại di động của Myron khẽ reo lên. Anh nhìn vào số người gọi và thấy số điện thoại đã bị ẩn.

“Alô?”

“Điều tra viên Loren Muse đây. Anh còn nhớ tôi không?”

“Tất nhiên.”

“Tôi mới nhận được một cuộc gọi nặc danh,” cô nói. “Có người khẳng định họ đã nhận ra Aimee Biel vào ngày hôm qua.”

“Ở đâu?”

“Trên Đại lộ Livingston. Aimee ngồi trên ghế hành khách của một chiếc Toyota Corolla. Tay tài xế khá khớp với diện mạo Drew Van Dyne.”

Myron cau mày. “Cô có chắc không?”

“Đây là điều bà ta đã nói.”

“Anh ta chết rồi, Muse.”

“Ai?”

“Drew Van Dyne.”

Erik bước tới và đứng cạnh Myron.

Và đó là lúc chuyện đó xảy ra.

Điện thoại di động của Erik reo vang.

Anh ta cầm chiếc điện thoại lên. Khi anh nhìn thấy số trên phần số người gọi, Erik gần như hét lên.

“Ồi lạy Chúa tôi...”

Erik áp điện thoại vào tai. Đôi mắt anh ướt đẫm. Tay anh run lẩy bẩy đến nỗi anh bấm nhầm nút trả lời. Anh cố lại lần nữa và đưa chiếc điện thoại trở lên. Giọng nói của anh là một tiếng hét hoảng sợ. “Alô?”

Myron nghiêng vào đủ gần để có thể nghe được. Có một khoảnh khắc tĩnh lặng. Và rồi một giọng nói, một giọng nói giữa những làn nước mắt, một giọng nói thân quen nói, “Bố à?”

Tim Myron thót lại.

Khuôn mặt Erik méo mó đi, nhưng giọng nói của anh ta đầy chất của một người cha. “Con đang ở đâu, con yêu? Con không sao chứ?”

“Con không... Con khỏe, con nghĩ vậy. Bố ơ?”

“Không sao rồi, con yêu. Bố ở đây. Nói cho bố xem con đang ở đâu.”

Và cô bé nói.

Chương 54

Myron cầm lái, Erik ngồi bên phía ghế hành khách. Cuốc xe không dài lắm.

Aimee đã nói rằng cô bé ở đằng sau khu Little Park gần trường trung học - chính là công viên Claire đã đưa cô bé đến khi cô mới ba tuổi. Erik không để cho cô bé bỏ máy. “Không sao rồi,” anh luôn miệng nói. “Bố đang tới đây.”

Myron tiết kiệm thời gian bằng cách vòng xe theo hướng ngược lại. Anh lái vượt qua hai lề đường. Anh không thèm để ý. Erik cũng vậy. Ở đây tốc độ mới là vấn đề. Bãi đất vắng tanh. Ánh đèn pha nhảy nhót trong màn đêm và rồi, khi họ rẽ lần cuối, ánh đèn dừng lại trên một bóng người đơn độc.

Myron đập phanh.

Erik nói, “Ồi lạy Chúa, ôi lạy Chúa nhân từ....”

Anh ta bỏ ra khỏi xe, Myron cũng nhanh chóng chạy ra. Cả hai cùng bắt đầu tăng tốc. Nhưng trong khi chạy, Myron kìm lại. Erik dẫn trước. Mọi việc nên như vậy. Erik ôm chầm con gái trong vòng tay. Anh thận trọng ôm lấy khuôn mặt cô bé, như thể sợ rằng đó chỉ là một giấc mơ, một làn khói, và rằng cô bé có thể biến mất một lần nữa.

Myron dừng lại và đứng nhìn. Rồi anh nhắc điện thoại di động của mình lên và gọi cho Claire.

“Myron à? Chuyện quái gì đang xảy ra vậy?”

“Con bé không sao,” anh nói.

“Sao cơ?”

“Con bé an toàn rồi. Bây giờ bọn anh sẽ đưa nó về cho em.”

Ngồi trong xe, Aimee cứ loạng choạng.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Myron hỏi.

“Cháu nghĩ,” Aimee dõm giọng. Đôi mắt cô mở to. Hai đồng tử nở ra. “Cháu nghĩ bọn họ đã đánh thuốc mê cháu.”

“Ai?”

“Cháu không biết.”

“Cháu không biết ai đã bắt cóc cháu à?”

Cô bé lắc đầu.

Erik ngồi ở phía sau với Aimee. Anh ôm lấy cô bé. Anh vuốt tóc cô. Anh nói đi nói lại với cô bé rằng ổn rồi, mọi chuyện ổn rồi.

Myron nói, “Có lẽ chúng ta nên đưa con bé đến bác sĩ.”

“Không,” Erik nói. “Con bé cần phải về nhà trước đã.”

“Aimee, chuyện gì đã xảy ra?”

“Nó đã trải qua những chuyện kinh khủng, Myron,” Erik nói. “Để cho con bé thở đã nào.”

“Không sao mà, bố.”

“Tại sao cháu lại ở New York?”

“Cháu phải gặp một người.”

“Ai?”

“Về việc...” Giọng nói của cô lịm dần. Rồi cô nói, “Chuyện này khó nói lắm.”

“Bọn chú đã biết chuyện Drew Van Dyne rồi,” Myron nói. “Bọn chú biết cháu đang có thai.”

Cô bé nhắm mắt lại.

“Aimee, chuyện gì đã xảy ra?”

“Cháu sắp bỏ nó.”

“Đưa bé à?”

Cô gật đầu. “Cháu đến chỗ góc Phố Sáu Hai và số Sáu. Họ đã bảo cháu làm thế. Họ sẽ giúp cháu. Họ đi một chiếc xe màu đen đến nơi. Họ bảo cháu lấy tiền từ máy ATM.”

“Ai?”

“Cháu chưa bao giờ nhìn thấy họ,” Aimee nói. “Những ô cửa rất mờ. Bọn họ luôn giấu mình.”

“Giấu mình?”

“Vâng.”

“Bọn họ. Có nhiều hơn một người sao?”

“Cháu không biết. Cháu biết cháu nghe thấy tiếng của một phụ nữ. Chuyện đó cháu khá chắc chắn.”

“Sao cháu không đến St. Barnabas?”

Aimee ngập ngừng. “Cháu mệt quá.”

“Aimee?”

“Cháu không biết,” cô nói. “Có người ở St. Barnabas đã gọi đến. Một phụ nữ. Nếu cháu đến đó, bố mẹ cháu sẽ phát hiện ra. Điều gì đó về những luật lệ bảo trợ. Cháu chỉ... Cháu đã phạm quá nhiều sai lầm. Cháu chỉ muốn... Nhưng rồi cháu thấy không chắc chắn lắm. Cháu đã lấy tiền. Cháu sắp sửa vào trong chiếc xe đó. Nhưng sau đó cháu hoảng sợ. Đây là lúc cháu gọi cho chú, Myron. Cháu muốn nói chuyện với ai đó. Người đó lẽ ra là chú, nhưng, cháu không biết, cháu biết chú đã cố gắng, nhưng cháu nghĩ tốt hơn hết cháu nên nói chuyện với một người khác.”

“Harry Davis phải không?”

Aimee gật đầu. “Cháu biết một cô gái,” cô nói. “Bạn trai cô ấy làm cho cô ấy có thai. Cô ấy nói thầy D đã giúp đỡ rất tận tình.”

“Đủ rồi,” Erik nói.

Họ gần như đã tới nhà Aimee. Myron không muốn để vượt mất lúc này. Chưa được.

“VẬY sau đó chuyện gì đã xảy ra?”

“Những việc còn lại rất mơ hồ,” Aimee nói.

“Mơ hồ?”

“Cháu biết cháu đã ngồi vào một chiếc xe.”

“Của ai?”

“Cũng là chiếc xe đã đợi cháu lúc ở New York, cháu nghĩ vậy. Cháu cảm thấy rất thất vọng khi thầy D đuổi cháu đi. Nên cháu đã nghĩ cháu cũng có thể đi với họ. Cho xong chuyện. Nhưng...”

“Nhưng sao?”

“Tất cả đều mơ hồ.”

Myron cau mày. “Chú không hiểu.”

“Cháu không biết,” cô nói. “Cháu bị đánh thuốc mê trong phần lớn thời gian. Cháu chỉ nhớ là đã tỉnh dậy được vài phút trong một lần. Dù là ai đi nữa, họ cũng đã giữ cháu trong một căn nhà gỗ loại nào đó. Đây là tất cả những gì cháu nhớ được. Nó có một cái lò sưởi bằng đá trắng và nâu. Và sau đó bỗng nhiên cháu lại ở trên bãi cỏ phía sau sân chơi. Con đã gọi cho bố, bố ạ. Con thậm chí không biết... con đã đi bao lâu rồi?”

Sau đó cô bé bắt đầu khóc. Erik vòng tay ôm lấy cô.

“Không sao,” Erik nói. “Dù chuyện gì đã xảy ra, nó cũng đã kết thúc rồi. Con an toàn rồi.”

Claire đã ở ngoài sân. Cô chạy ào tới chỗ chiếc xe. Aimee cố gắng ra khỏi xe, nhưng cô bé không đứng vững nổi. Claire rú lên và vỗ lấy con gái mình.

Họ ôm, họ khóc, họ hôn, ba người bọn họ. Myron cảm thấy mình như một kẻ không mời mà đến. Sau đó họ bắt đầu bước về phía cửa. Myron chờ đợi. Claire nhìn lại. Cô bắt gặp ánh mắt Myron. Cô chạy lại chỗ anh.

Claire hôn anh. “Cảm ơn anh.”

“Cảnh sát sẽ vẫn phải nói chuyện với con bé.”

“Anh đã giữ lời hứa.”

Anh không nói gì.

“Anh đã đưa con bé về nhà.”

Sau đó cô chạy về nhà.

Myron đứng đó và nhìn họ biến mất vào bên trong. Anh muốn ăn mừng. Aimee đã về nhà. Cô bé vẫn khỏe mạnh.

Nhưng anh không có chút cảm hứng nào.

Anh lại lái xe tới nghĩa trang chỗ nhìn ra sân trường. Cánh cổng mở rộng. Anh tìm đến mộ Brenda và ngồi xuống bên cạnh. Đêm dần tan. Anh có thể nghe thấy xe cộ trên đường cao tốc lao đi vun vút. Anh nghĩ về những gì vừa diễn ra. Anh nghĩ về những gì Aimee vừa nói. Anh nghĩ về việc cô đã về nhà, an toàn và sum họp cùng gia đình, trong khi Brenda nằm dưới ba tấc đất.

Myron ngồi đó cho tới khi một chiếc xe khác dừng lại. Anh gần như mỉm cười khi Win bước vào tầm mắt. Win giữ khoảng cách trong chốc lát. Rồi anh lại gần tấm bia mộ. Anh nhìn xuống đó.

“Thật hay vì có thêm một người trong cột chiến thắng, không phải à?” Win nói.

“Tớ không chắc lắm.”

“Tại sao không?”

“Tớ vẫn chưa biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Con bé vẫn còn sống. Nó đã về đến nhà.”

“Tớ không chắc thế là đã đủ.”

Win ra dấu về phía tấm bia. “Nếu cậu có thể đi ngược thời gian, liệu cậu có muốn biết tất cả những gì đã xảy ra không? Hay nếu cô ấy vẫn còn sống và được về nhà là đủ?”

Myron nhắm mắt lại, cố gắng tưởng tượng ra niềm hạnh phúc đó. “Chỉ cần cô ấy vẫn còn sống và được về nhà là đủ.”

Win mỉm cười. “Thì đây. Còn gì nữa?”

Anh đứng dậy. Anh không biết câu trả lời. Anh chỉ biết rằng anh đã dành đủ thời gian ở bên những hồn ma, ở bên cái chết.

Chương 55

Cảnh sát lấy lời khai của Myron. Họ hỏi anh mấy câu. Họ không nói gì với anh. Myron ngủ tại căn nhà ở Livingston đêm hôm đó. Win ở lại với anh. Anh ta hiếm khi làm thế. Họ cùng thức dậy từ sớm. Họ xem chương trình SportsDesk trên tivi và ăn ngũ cốc lạnh.

Cảm giác như bình thường, tốt lành và khá tuyệt vời.

Win nói, “Tớ đã suy nghĩ về mối quan hệ của cậu với cô Wilder.”

“Đừng.”

“Không, không, tớ nghĩ tớ nợ cậu một lời xin lỗi,” Win nói tiếp. “Có lẽ tớ đã đánh giá sai cô ta. Nhan sắc của cô ta ngày càng hấp dẫn cậu thật. Tớ đang nghĩ là có lẽ cặp mông cô ta thuộc loại ngon hơn tớ nghĩ ban đầu.”

“Win?”

“Gì?”

“Tớ không quan tâm đến những gì cậu nghĩ lắm.”

“Phải, anh bạn, cậu có như thế thật.”

Lúc tám giờ sáng Myron đi bộ tới nhà của gia đình Biel. Anh đoán giờ này chắc họ đã thức dậy. Anh gõ nhẹ lên cửa. Claire ra mở. Cô mặc một cái áo choàng tắm. Tóc cô rối tung. Cô bước ra ngoài và đóng cánh cửa lại sau lưng.

“Aimee vẫn đang ngủ,” Claire nói. “Dù bọn bắt cóc đã dùng loại thuốc mê nào, thì chúng thực sự đã đánh gục con bé.”

“Có lẽ em nên đưa con bé đến bệnh viện.”

“Anh bạn của bọn em David Gold - anh biết anh ấy không? Anh ấy là bác sĩ. Anh ấy đến đêm qua và khám cho con bé. Anh ấy nói con bé sẽ khỏe khi nào thuốc mê hết tác dụng.”

“Bọn chúng đã đánh thuốc mê loại nào với con bé?”

Claire nhún vai. “Ai mà biết được?” Họ cùng đứng đó trong chốc lát. Claire hít một hơi thật sâu và nhìn lên nhìn xuống khắp con phố. Sau đó cô nói, “Myron này?”

“Ừ.”

“Em muốn tới đây anh để cho cảnh sát xử lý vụ này.”

Anh không trả lời.

“Em không muốn anh hỏi Aimee về những gì đã xảy ra.”

Trong giọng nói của cô có vừa đủ sự cương quyết. Myron chờ xem cô có nói thêm gì không. Cô có nói. “Erik và em, bọn em chỉ muốn chuyện này kết thúc. Đêm qua bọn em đã thuê một luật sư.”

“Tại sao?”

“Bọn em là bố mẹ của con bé. Bọn em biết phải bảo vệ con gái mình như thế nào.”

Ý là: Myron thì không. Cô không cần phải nhắc lại cái đêm đầu tiên ấy, Myron đã cho Aimee xuống xe và không trông chừng cô bé như thế nào. Nhưng đó là điều cô đang nói tới lúc này.

“Em biết anh thế nào, Myron.”

“Anh thế nào?”

“Anh muốn có những lời giải đáp.”

“Em thì không?”

“Em chỉ muốn con gái em được vui vẻ và khỏe mạnh. Chuyện đó quan trọng hơn là những lời giải đáp.”

“Em không muốn kẻ đã làm việc này phải trả giá sao?”

“Có lẽ đó là Drew Van Dyne. Và hắn đã chết rồi. Cho nên vấn đề là gì? Bọn em chỉ muốn Aimee có thể bỏ lại những chuyện này phía sau. Nó sẽ vào đại học trong vài tháng nữa.”

“Mọi người cứ luôn mồm nói về đại học như thể nó là một cái gì đó ghê gớm lắm,” Myron nói. “Cứ như mười tám năm đầu đời không đáng gì vậy.”

“Trong chừng mực nào đó, chúng không đáng gì hết.”

“Thật vớ vẩn, Claire. Thế còn đứa con của nó thì sao?”

Claire quay lại phía cửa. “Với tất cả sự kính trọng dành cho anh - và anh muốn nghĩ về quyết định của bọn em thế nào cũng được - đây không phải điều anh cần quan tâm.”

Myron gật đầu với chính mình. Cô đã nói trúng tim đen của anh trong chuyện này.

“Phần của anh đã xong rồi,” cô nói, và một lần nữa anh lại nghe thấy sự cương quyết. “Cảm ơn anh vì những gì anh đã làm. Giờ em phải quay lại với con gái em đây.”

Và rồi Claire đóng cửa lại trước mặt anh.

Chương 56

Một tuần sau, Myron ngồi trong Nhà hàng của Baumgart với thanh tra cảnh sát Livingston Lance Banner và điều tra viên Quận Essex Loren Muse. Myron đã gọi món Gà Kung Pao. Banner gọi món cá đặc sản Trung Hoa. Muse thì ngồi ăn một cái bánh kẹp pho mát nghiền.

“Pho mát nghiền trong một nhà hàng Trung Hoa sao?” Myron nói.

Loren Muse nhún vai trong khi đang cắn dở miếng bánh.

Banner cầm đũa. “Jake Wolf đang đòi được tự bào chữa,” anh nói. “Ông ta khẳng định là Drew Van Dyne đã chĩa súng vào ông ta. Rằng anh ta đã đe dọa nhiều điều điên cuồng.”

“Đe dọa kiểu gì?”

“Van Dyne đã chửi bới rằng Wolf làm Aimee Biel tổn thương. Điều gì đó đại loại như thế. Về các chi tiết thì cả hai đều khai hơi mơ hồ.”

“Cả hai?”

“Nhân chứng ngôi sao của Jake Wolf. Vợ ông ta, Lorraine.”

“Đêm hôm đó,” Myron nói. “Lorraine nói với chúng tôi là cô ta đã bóp cò.”

“Tôi đoán là, cô ta đã làm. Chúng tôi làm một cuộc kiểm tra chất cặn bằng bột trên tay Jake Wolf. Ông ta sạch.”

“Anh có kiểm tra vợ ông ta không?”

“Cô ta từ chối,” Banner nói. “Jake Wolf cấm tiết chuyện đó.”

“Vậy ông ta sẽ chịu tội thay cho vợ sao?”

Banner nhìn Loren Muse. Ông ta chậm rãi gật đầu.

“Sao cơ?” Myron nói.

“Chúng tôi sẽ xem lại điều đó.”

“Xem lại cái gì?”

“Này, Myron, tôi nghĩ là anh đúng,” Banner nói. “Jake Wolf đang cố gắng chịu tội thay cho cả nhà. Một mặt, ông ta đòi được tự bào chữa. Có vài chứng cứ chứng minh cho chuyện đó. Van Dyne đã có chút tiền án tiền sự. Anh ta cũng có một khẩu súng trên người - nó được đăng ký dưới tên anh ta. Mặt khác, Jake Wolf sẵn sàng chịu một thời gian ngồi tù để đổi lại việc vợ và con ông ta được tai qua nạn khỏi.”

“Con ông ta?”

“Ông ta muốn đảm bảo rằng con trai ông ta vẫn sẽ vào Dartmouth học. Và rằng Randy sẽ được xóa hết tất cả những lời buộc tội vô căn cứ sau này, bao gồm bất cứ điều gì liên quan đến chuyện nổ súng, vụ bê bối gian lận, và mối liên hệ có thể có thật với Van Dyne và ma túy.”

“Chà,” Myron nói. Nhưng cũng có lý. Jake Wolf là một kẻ chẳng ra gì, nhưng Myron đã thấy cách lão nhìn con trai lão trong bữa tiệc tốt nghiệp hôm nọ. “Ông ta vẫn cố gắng để cứu chữa tương lai của Randy.”

“Phải.”

“Liệu ông ta có làm được không?”

“Tôi không biết,” Banner nói. “Công tố viên vẫn chưa áp dụng quyền thực thi pháp lý đối với trường Dartmouth. Nếu họ muốn hủy bỏ quyết định nhận học, họ có thể và có lẽ sẽ làm.”

“Việc Jake đang làm,” Myron nói, “Nó gần như là đáng khâm phục.”

“Nếu không bị bóp méo đi,” Banner thêm vào.

Myron nhìn Loren Muse. “Cô im ắng quá thế.”

“Bởi vì tôi nghĩ Banner đã nhận định sai.”

Banner cau mày. “Tôi không nhận định sai.”

Loren đặt chiếc bánh kẹp xuống và phửi vụn bánh khỏi bàn tay. “Vì món khai vị này, anh sắp bỏ tù nhầm người. Kết quả kiểm tra chất cặn bằng bột chứng minh rằng Jake Wolf không bắn Drew Van Dyne.”

“Ông ta nói ông ta đã đi gắng tay.”

Giờ thì Loren Muse cau mày.

Myron nói, “Cô ấy cũng có lý đấy.”

“Ồ, Myron, cảm ơn nhé.”

“Này, ở đây tôi thuộc phe anh đấy nhé. Lorraine Wolf nói với tôi rằng cô ta đã bắn Drew Van Dyne. Lẽ nào cô ta không phải ra hầu tòa sao?”

Loren Muse quay sang ông ta. “Tôi chưa bao giờ nói tôi nghĩ đó là Lorraine Wolf cả.”

“Xin lỗi?”

“Đôi khi câu trả lời hiển nhiên nhất chính là câu trả lời đúng.”

Myron lắc đầu. “Tôi chưa hiểu ý cô.”

“Quay trở lại một chút.”

“Trở lại bao xa?”

“Đến chỗ Edna Skylar đang ở trên đường phố New York.”

“Phải rồi.”

“Có lẽ chúng ta đã tính đúng suốt. Từ lúc bà ta gọi cho chúng ta.”

“Tôi vẫn chưa hiểu.”

“Edna Skylar xác nhận điều chúng ta đã biết: rằng Katie Rochester là một kẻ chạy trốn. Và lúc đầu, đó là điều tất cả chúng ta cũng đều nghĩ về Aimee Biel, phải không?”

“Thì sao?”

Loren Muse không nói gì.

“Đợi chút. Có phải cô đang nói cô nghĩ Aimee Biel đã bỏ trốn không?”

“Có rất nhiều câu hỏi chưa được giải đáp,” Loren nói.

“Thì hỏi đi.”

“Hỏi ai?”

“Ý cô là gì, ai hả? Hỏi Aimee Biel ấy.”

“Chúng tôi đã cố,” Loren Muse nói. “Luật sư của Aimee sẽ không cho chúng tôi nói chuyện với cô ta đâu.”

Myron ngồi lại.

“Anh không thấy chuyện đó bất bình thường sao?”

“Bố mẹ cô bé muốn cô ấy bỏ lại chuyện này phía sau.”

“Tại sao?”

“Vì đó là một kỷ niệm đau buồn đối với cô bé,” Myron nói.

Loren Muse chỉ nhìn anh. Lance Banner cũng vậy.

“Câu chuyện mà cô ta kể cho anh,” Loren nói. “Về việc bị đánh thuốc mê và bị nhốt trong một căn nhà gỗ nào đó.”

“Chuyện đó thì sao?”

“Có những lỗ hổng.”

Một nhát kim châm lạnh buốt nhói lên ở khớp cổ Myron và trượt dọc xuống cột sống của anh. “Lỗ hổng gì cơ?”

“Trước hết, chúng tôi có nguồn tin nặc danh là người đã gọi cho tôi. Người đã nhìn thấy cô ta

phóng xe cùng Drew Van Dyne. Nếu Aimee bị bắt cóc, đúng ra làm sao có chuyện đó được?”

“Nhân chứng của cô đã nhầm rồi.”

“Phải rồi. Bà ta tình cờ nhận ra hình dáng của chiếc xe và mô tả Drew Van Dyne chính xác. Nhưng này, có thể bà ta đã lầm.”

“Cô không thể tin vào các nguồn tin nặc danh được,” Myron cố cãi.

“Tốt thôi, vậy chuyển sang lỗ hồng số hai nhé. Câu chuyện phá thai lúc tối muộn. Chúng tôi đã kiểm tra ở St. Barnabas rồi. Không ai nói gì với cô ta về việc phải khai báo với cha mẹ cả. Hơn nữa, nó cũng không đúng. Các luật lệ về vấn đề này có thể thay đổi, nhưng kể cả thế, trong trường hợp của cô ta...”

“Cô ấy đã mười tám tuổi,” Myron ngắt lời. Mười tám tuổi. Một người trưởng thành. Lại cái tuổi ấy.

“Chính xác. Còn nữa.”

Myron chờ đợi.

“Lỗ hồng số ba: Chúng tôi tìm thấy dấu vân tay của Aimee ở nhà Drew Van Dyne.”

“Bọn họ có quan hệ tình cảm. Tất nhiên dấu vân tay của cô ấy có ở đó. Chúng có thể đã cũ nhiều tuần rồi.”

“Chúng tôi tìm thấy dấu vân tay trên một lon soda. Cái lon vẫn còn ở trên bàn bếp.”

Myron không nói gì, nhưng anh cảm thấy sâu thẳm trong thâm tâm mình có cái gì đó bắt đầu chịu thua.

“Tất cả những đối tượng tình nghi của anh - Harry Davis, Jake Wolf, Drew Van Dyne. Chúng tôi đã kiểm tra tất cả bọn họ kỹ lưỡng. Không một ai trong số đó có thể thực hiện một vụ bắt cóc khả dĩ.” Loren Muse dang tay ra. “Vì vậy, trái lại, nó giống như cái chân lý cũ rích kia. Khi anh đã loại trừ tất cả các khả năng khác, anh lại phải quay về với hướng giải quyết đầu tiên, cách hiển nhiên nhất.”

“Cô nghĩ Aimee đã bỏ trốn à?”

Loren Muse nhún vai, nhấp nhòm trên ghế. “Cô ấy đây, một phụ nữ trẻ đang hoang mang. Mang thai đứa con của một giáo viên. Bố cô ta có một chuyện lãng nhãng tình ái. Cô ta bị dính vào một vụ bê bối gian lận. Chắc hẳn cô ta đã cảm thấy bế tắc, anh không nghĩ vậy sao?”

Myron nhận ra mình gần như gật đầu.

“Không có vết tích nào trên cơ thể - không hề có - cho thấy Aimee đã bị bắt cóc. Và nghĩ xem. Tại sao ai đó phải bắt cóc cô ta cơ chứ? Đây là động cơ trong những vụ như thế này? Các động cơ thông thường là, gì nhỉ, cưỡng hiếp, một lý do. Chúng tôi biết chuyện đó đã không xảy ra. Bác sĩ của cô ta đã nói với chúng tôi nhiều rồi. Không có tổn thương cơ thể hay tổn thương sinh dục nào. Tại sao người ta bị bắt cóc nữa nào? Vì tiền chuộc. Chà, chúng tôi biết chuyện đó cũng không xảy ra nốt.”

Myron làm thinh. Nó gần như chính xác là những gì Erik đã nói. Nếu bạn muốn khiến Aimee im miệng, bạn không bắt cóc cô bé. Bạn giết cô. Nhưng giờ cô vẫn còn sống. Vậy thì...

Loren Muse tiếp tục tấn công anh dồn dập. “Anh có động cơ nào cho việc bắt cóc không, Myron?”

“Không,” anh nói. “Nhưng còn chuyện chiếc máy ATM thì sao? Cô tính ghép nó vào thế nào?”

“Ý anh là hai cô gái cùng sử dụng một máy chứ gì?”

“Phải”

“Tôi không biết,” cô nói. “Có thể xét cho cùng thì đó là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Thôi nào, Muse.”

“Được rồi, tốt thôi, vậy hãy lật lại việc này nhé,” Cô chỉ vào anh. “Vụ giao dịch ATM đó khớp vào một kịch bản bắt cóc như thế nào? Liệu Wolf có biết về nó không? Davis, Van Dyne chẳng?”

Myron hiểu ý cô. “Nhưng cũng có những điều khác nữa,” Anh phản pháo. “Như cuộc gọi từ một bộ điện thoại tự động ở ga tàu điện ngầm. Hoặc sự thật là cô bé đã lên mạng.”

“Tất cả những chuyện đó khớp với việc cô ta là một kẻ bỏ trốn,” Loren nói. “Nếu có ai đó đã bắt cóc cô ta như cô ta khẳng định, tại sao họ lại liều lĩnh gọi một cú từ một bộ điện thoại tự động? Tại sao anh phải cho cô ta lên mạng?”

Myron lắc đầu. Anh biết rằng cô ta có lý. Anh chỉ không chịu chấp nhận nó thôi. “Vậy thì đây là cách chuyện này kết thúc hả? Không phải là Davis. Không phải là Jake Wolf hay Van Dyne hay bất cứ ai. Aimee Biel chỉ bỏ trốn thôi sao?”

Loren Muse và Lance Banner lại liếc nhau

Sau đó Banner nói, “Phải, đó là giả thuyết có thể chấp nhận được. Và nhớ rằng: Không có điều luật nào ngăn cấm việc cô ta đã làm. Rốt cục rất nhiều người đã bị tổn thương hay thậm chí bị giết. Nhưng việc bỏ trốn không trái với pháp luật.”

Loren Muse lại im lặng. Myron không thích điều đó. “Gì thế?” Anh gắt cô ta.

“Không có gì. Điều Banner vừa nói - mọi chứng cứ đều ngả theo hướng đó. Nó còn có thể lý giải tại sao bố mẹ của Aimee lại không muốn chúng tôi nói chuyện với cô ta. Họ không muốn tất cả những chuyện kia bị vỡ lở - chuyện tình ái của cô ta, chuyện cô ta có thai, chết tiệt, dù muốn hay không, cô ta cũng đã được giúp đỡ trong một vụ bê bối gian lận. Vì vậy giữ yên mọi chuyện. Làm cho cô ta trông giống một nạn nhân thay vì một kẻ bỏ trốn. Đó là một bước đi đúng đắn.”

“Nhưng?”

Cô ta nhìn Banner. Ông ta thở dài và lắc đầu. Loren Muse bắt đầu gẩy gót miếng thịt lợn. “Nhưng cả Jake và Lorraine Wolf đều muốn nhận tội bắn Drew Van Dyne.”

“Thì sao?”

“Ông không thấy chuyện đó bất thường à?”

“Không. Chúng tôi chỉ giải thích tại sao thôi. Lorraine đã giết anh ta. Jake muốn nhận tội để bảo vệ cô ta.”

“Còn sự thật là họ đang chùi rửa chứng cứ và di chuyển cái xác thì sao?”

Myron nhún vai. “Đó là phản ứng tự nhiên thôi.”

“Kể cả khi anh giết người để tự vệ sao?”

“Trong trường hợp của họ, đúng. Họ đang cố gắng để bao che mọi chuyện. Nếu Van Dyne bị phát hiện đã chết trong nhà anh ta, kể cả khi họ bắn anh ta để tự vệ, tất cả những chuyện liên quan đến Randy sẽ vỡ lở hết. Chuyện ma túy, chuyện gian lận, tất cả.”

Cô ta gật đầu. “Đó là giả thuyết. Đó là điều ông Lance đây tin tưởng. Và đó có thể là điều đã xảy ra.”

Myron cố để không tỏ ra quá mất kiên nhẫn. “Nhưng?”

“Nhưng có lẽ đó không phải cách sự việc đã xảy ra. Có lẽ Jake và Lorraine về nhà và phát hiện cái xác ở đó.”

Myron nín thở. Có thứ gì đó ở bên trong bạn. Nó có thể uốn cong. Nó có thể kéo giãn ra. Nhưng sau đó, đôi lúc, bạn có thể cảm thấy nó đang kéo ra quá xa. Nhưng nếu bạn để nó buông ra, tâm can bạn sẽ tan nát. Bạn sẽ vỡ ra thành hai mảnh. Bạn biết điều đó. Myron đã biết Aimee cả cuộc đời mình. Và ngay lúc này, nếu anh đoán đúng điều Loren Muse đang hướng đến, anh đã tiến rất gần tới sự vỡ. “Cô đang nói về cái quái gì vậy?”

“Có lẽ vợ chồng nhà Wolf về nhà và nhìn thấy một cái xác. Và có lẽ họ cho rằng Randy đã làm chuyện đó.” Cô ta ghé sát lại. “Van Dyne là người cung cấp ma túy cho Randy. Anh ta cũng nặng luôn cô bạn gái của Randy. Vì vậy có lẽ bà mẹ và ông bố nhìn thấy cái xác và đoán rằng Randy đã bắn anh ta. Có lẽ họ hoảng sợ và nhồi cái xác vào xe của anh ta.”

“Sao cơ, cô nghĩ Randy đã giết Drew Van Dyne hả?”

“Không. Tôi nói rằng đó là điều bọn họ đã nghĩ. Randy có chứng cứ ngoại phạm rồi.”

“Thế ý của cô là gì?”

“Nếu không phải Aimee Biel bị bắt cóc,” Muse nói, “nếu cô ta đã bỏ trốn và ở cùng Drew Van Dyne, có lẽ cô ta ở cùng với anh ta trong căn nhà đó. Và có lẽ, chỉ có lẽ thôi, Aimee, cô gái nhỏ bé sợ sệt của chúng ta, đã thực sự muốn bỏ mọi chuyện lại phía sau. Có lẽ cô ta đã sẵn sàng vào đại học, sẵn sàng đi tiếp và cắt đứt mọi sợi dây ràng buộc, ngoại trừ anh chàng này, anh chàng Drew Van Dyne này, sẽ không buông tay...”

Myron nhắm mắt lại. Vật nhỏ bé kia bên trong anh - nó đang bị giằng kéo mạnh mẽ. Anh ghì nó lại, lắc đầu. “Cô nhầm rồi.”

Cô ta nhún vai. “Có thể.”

“Tôi đã biết cô bé này suốt cả đời mình.”

“Tôi biết, Myron. Cô ta là một cô gái trẻ trung, dễ thương, phải không? Những cô gái trẻ trung, dễ thương không thể là kẻ sát nhân được, phải không?”

Anh nghĩ về Aimee Biel, về cái cách cô cười giấu anh dưới tầng hầm nhà anh, cách cô leo cầu trượt khi cô mới lên ba. Anh nhớ lúc cô thổi nến trong bữa tiệc sinh nhật cô. Anh nhớ lúc ngắm nhìn cô trong một vở kịch của trường khi cô học lớp tám. Anh nhớ tất cả những điều đó và anh cảm thấy cơn giận bắt đầu bùng lên.

“Cô nhầm rồi,” Myron lại nói lần nữa.

Anh đứng chờ trên vỉa hè phía bên kia ngôi nhà của họ.

Erik đi ra trước. Khuôn mặt anh ta vừa lo lắng, vừa nghiêm nghị. Aimee và Claire theo sau. Myron đứng đó và nhìn. Aimee nhìn thấy anh đầu tiên. Cô bé mỉm cười với anh và vẫy tay. Myron nhìn ngắm nụ cười đó. Trông nó vẫn như thế đối với anh. Vẫn nụ cười anh đã thấy trên sân chơi khi cô lên ba tuổi. Vẫn nụ cười anh đã thấy dưới tầng hầm mới vài tuần trước đó.

Không có gì khác biệt.

Ngoại trừ việc giờ đây nụ cười ấy khiến anh tê buốt.

Anh nhìn Erik và sau đó là Claire. Đôi mắt họ cương nghị, đề phòng, nhưng có điều gì khác ở đó, điều gì đó còn hơn cả sự kiệt quệ và đầu hàng, điều gì đó đầy tính hoang dại và bản năng. Erik và Claire đi cùng con gái họ. Nhưng họ không chạm vào cô bé. Đó là điều Myron chú ý. Họ không chạm vào con gái của chính họ.

“Chào, Myron!” Aimee hét to.

“Chào.”

Aimee chạy băng băng qua đường. Bố mẹ cô không mấy may nhúc nhích. Cả Myron cũng vậy. Aimee quàng tay quanh anh, suýt nữa làm anh ngã bổ nhào. Myron cố gắng ôm lại cô. Nhưng anh không thể làm việc đó một cách hoàn toàn. Aimee siết chặt anh hơn.

“Cảm ơn chú,” cô thì thầm.

Anh không nói gì. Cái ôm của cô, nó vẫn mang lại cảm giác như cũ. Nó mang lại cảm giác ấm áp và mạnh mẽ. Không khác gì so với trước kia.

Và dù vậy anh muốn nó kết thúc.

Myron cảm thấy trái tim mình như rơi xuống và vỡ tan ra. Xin Chúa hãy giúp anh, anh chỉ muốn cô buông tay ra, rời xa anh. Anh muốn cô gái mà anh đã yêu thương bao lâu nay hãy đi đi. Anh nắm lấy hai bờ vai cô và nhẹ nhàng đẩy cô ra.

Claire đã giờ đã đứng sau lưng cô bé. Cô nói với Myron, “Bọn em đang vội. Chúng ta sẽ gặp lại nhau sớm thôi.”

Anh gật đầu. Hai người phụ nữ bước đi. Erik chờ bên cạnh chiếc xe. Myron nhìn họ. Claire đi cạnh con gái cô, nhưng cô vẫn không chạm vào cô bé. Aimee bước vào trong xe. Erik và Claire liếc nhìn nhau. Họ không nói gì. Aimee ở phía sau. Hai người bọn họ cùng ngồi phía trước. Vừa đủ tự

nhiên, Myron nghĩ, nhưng đối với anh nó vẫn có vẻ như họ đang cố giữ khoảng cách với Aimee, như thể họ phân vân - hoặc có lẽ là biết - về kẻ xa lạ giờ đang sống cùng họ. Claire quay lại nhìn anh.

Họ biết, Myron nghĩ.

Myron nhìn chiếc xe phóng đi. Khi nó biến mất cuối phố, anh nhận ra một điều.

Anh đã không giữ lời hứa của mình.

Anh đã không đưa con họ về nhà.

Đứa con của họ đã đi mất rồi.

Chương 57

Bốn ngày sau

Jessica Culver quả thật đã kết hôn với Stone Norman ở quán Tavern on the Green(1).

Myron đang ngồi ở văn phòng khi anh đọc được tin này trên báo. Esperanza và Win cũng cùng ở đó. Win đang đứng gần một chiếc gương đứng, kiểm tra động tác gạt golf của mình. Anh làm thế rất nhiều lần. Esperanza nhìn Myron thật kỹ.

“Anh không sao chứ?” cô hỏi anh.

“Tôi không sao.”

“Anh thấy rằng chuyện cô ta đi lấy chồng là sự kiện lớn lao nhất từng xảy đến với anh phải không?”

“Phải.” Myron đặt tờ báo xuống. “Tôi đã nhận ra một điều mà tôi muốn chia sẻ với cả hai người.”

Win dừng cú gạt gió của anh lại giữa chừng. “Cánh tay tớ chưa đủ thẳng.”

Esperanza phẩy tay ra hiệu cho anh im lặng. “Điều gì?”

“Tôi đã luôn cố gắng chạy trốn những gì mà giờ đây tôi biết là bản năng tự nhiên của mình,” Myron nói. “Hai người biết đấy. Đóng vai anh hùng. Cả hai đều cảnh báo tôi về chuyện đó. Và tôi đã nghe theo. Nhưng tôi vừa phát hiện ra một điều. Tôi phải làm việc đó. Tôi sẽ gặp những thất bại, chắc chắn rồi, nhưng tôi sẽ có nhiều chiến thắng hơn. Tôi sẽ không chạy trốn nó nữa. Tôi không muốn rút cuộc lại trở thành một kẻ hẹp hòi. Tôi muốn giúp đỡ mọi người. Và đó là điều tôi sẽ làm.”

Win quay về phía anh. “Cậu nói xong chưa?”

“Xong rồi.”

Win nhìn Esperanza. “Chúng ta có nên vỗ tay không nhỉ?”

“Tôi nghĩ chúng ta nên.”

Esperanza đứng dậy và vỗ tay như điên. Win đặt cây gậy đánh golf xuống và lịch sự vỗ tay đúng kiểu dân chơi golf.

Myron cúi chào và nói, “Cảm ơn các bạn rất rất nhiều, các bạn đúng là những thánh giả lịch duyệt, xin đừng bỏ quên nữ hầu bàn của các bạn trên đường ra, này, mời thử món thịt bê.”

Cindy Lớn thò đầu qua cửa. Sáng nay cô ta diện đồ đồ rực và trông không khác gì một cột đèn giao thông.

“Đường dây số hai, ngài Bolitar.” Cindy Lớn hấp háy đôi mắt. Trông như hai con bọ cạp đang bị dính cứng ở phần lưng. Rồi cô ta thêm, “Là ô bánh ngọt ngào mới của ngài đấy.”

Myron nhắc điện thoại lên. “Chào!”

Ali Wilder nói, “Anh định qua đây lúc mấy giờ?”

“Anh sẽ ở đó lúc tầm 7 giờ.”

“Pizza và DVD cùng với bọn trẻ thì thế nào?”

Myron mỉm cười. “Nghe được đấy.”

Anh gác máy. Anh vẫn đang cười. Esperanza và Win liếc nhau.

“Gì?” Myron nói.

“Lúc đang yêu anh thật là ngớ ngẩn,” Esperanza nói.

Myron nhìn đồng hồ của mình. “Đến giờ rồi.”

“Chúc may mắn nhé,” Esperanza nói.

Myron quay sang Win. “Cậu muốn đi cùng không?”

“Không, anh bạn. Vụ này của cậu tất đấy.”

Myron đứng dậy. Anh hôn vào má Esperanza. Anh ôm Win. Win bị bất ngờ bởi hành động đó, nhưng anh vẫn nhận lấy. Myron lái xe trở lại New Jersey. Đó là một ngày rục rịch. Mặt trời chiếu sáng như thể nó vừa mới được tạo ra. Myron nghịch bừa mấy nút dò sóng radio. Anh liên tục bắt được những bài hát anh thích.

Một ngày thật thú vị.

Anh không ghé qua mộ Brenda. Anh nghĩ rằng cô sẽ hiểu. Hành động nói được nhiều hơn tất cả những việc đó.

Myron đỗ xe ở Trung tâm Y tế St. Barnabas. Anh đi tới phòng của Joan Rochester. Bà đang ngồi dậy khi anh bước vào, sẵn sàng ra viện.

“Bà thấy thế nào rồi?” anh hỏi.

“Ồn rồi,” Joan Rochester nói.

“Tôi rất tiếc về những chuyện đã xảy ra với bà.”

“Đừng.”

“Bà sắp về nhà à?”

“Phải.”

“Và bà sẽ không tố cáo nữa sao?”

“Đúng vậy.”

Myron tính thế là quá nhiều. “Con gái bà không thể chạy trốn mãi được.”

“Tôi biết điều đó.”

“Bà sẽ làm gì?”

“Katie vừa về nhà đêm qua rồi.”

Quá đủ cho một kết thúc có hậu, Myron nghĩ. Anh nhắm mắt lại. Đây không phải điều anh đã mong được nghe.

“Nó và Rufus đã có một cuộc cãi vã. Vì vậy Katie bỏ về nhà. Dominick đã tha thứ cho con bé. Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi.”

Họ nhìn nhau. Nó sẽ không ổn. Anh biết điều đó. Bà ta biết điều đó.

“Tôi muốn giúp bà,” Myron nói.

“Anh không thể giúp được đâu.”

Và có lẽ bà ta đúng.

Anh giúp những người anh có thể giúp. Đó là những gì Win nói. Và bạn luôn luôn, luôn luôn giữ lời hứa. Đó là lý do hôm nay anh đến. Để giữ lời hứa của mình.

Anh gặp hẹn gặp bác sĩ Edna Skylar trên hành lang phía ngoài khoa ung thư. Anh đã hy vọng có thể gặp bà trong văn phòng của bà, nhưng thế này cũng được rồi.

Edna Skylar mỉm cười khi bà nhìn thấy anh. Bà chỉ trang điểm rất nhẹ. Chiếc áo choàng trắng hơi nhăn nhúm. Lần này không có chiếc ống nghe nào đeo trên cổ bà.

“Chào, Myron,” Bà nói.

“Chào, bác sĩ Skylar.”

“Gọi tôi là Edna thôi.”

“Được.”

“Tôi vừa mới đi ra thôi.” Bà ta chỉ ngón tay cái về phía thang máy. “Điều gì mang anh tới đây vậy?”

“Bà, thực ra là vậy.”

Edna Skylar có một cái bút máy gài sau tai. Bà ta rút nó xuống, ghi chú điều gì đó trên một tờ biểu đồ, rồi gài nó trở lại. “Thật sao?”

“Bà đã dạy tôi một điều khi tôi ở đây lần trước,” Myron nói.

“Điều gì vậy?”

“Chúng ta đã nói về bệnh nhân có đạo đức, bà nhớ không? Chúng ta nói về chuyện những người trong sạch đối nghịch với những người có tỳ vết. Bà đã rất thành thực với tôi - về chuyện bà thích làm việc với những người có vẻ xứng đáng hơn như thế nào.”

“Rất nhiều chuyện, phải,” bà nói. “Nhưng vào cuối ngày hôm đó, tôi đã có một lời thề. Tôi cũng sẽ chữa trị cho những người tôi không thích nữa.”

“Ồ tôi biết rồi. Nhưng bà thấy không, bà đã khiến tôi phải suy nghĩ. Bởi vì tôi đồng ý với bà. Tôi muốn giúp Aimee Biel vì tôi nghĩ cô ấy... Tôi không biết nữa.”

“Vô tội?” Skylar nói.

“Tôi đoán vậy.”

“Nhưng anh đã phát hiện ra là cô ấy không như vậy.”

“Hơn thế nữa,” Myron nói. “Điều tôi phát hiện ra là, bà đã sai lầm.”

“Về?”

“Chúng ta không thể đánh giá trước mọi người như thế. Chúng ta trở nên hẹp hòi. Chúng ta giả định những điều tồi tệ nhất. Và khi chúng ta làm như vậy, chúng ta bắt đầu chỉ nhìn thấy những mặt tối. Bà có biết là Aimee Biel đã về nhà không?”

“Tôi đã nghe về việc đó, có.”

“Mọi người đều nghĩ rằng cô ấy đã bỏ trốn.”

“Tôi cũng nghe thế.”

“Cho nên không ai thêm nghe câu chuyện của cô bé. Ý tôi là, thực sự lắng nghe. Một khi giả định đó xảy ra, Aimee Biel không còn là một người vô tội nữa. Bà thấy không? Ngay cả bố mẹ cô bé. Họ là những người quan trọng nhất trong trái tim cô ấy. Họ rất muốn bảo vệ cô bé ngay cả khi họ không thể nhìn ra sự thật.”

“Đâu là sự thật?”

“Vô tội cho tới khi được chứng minh là có tội. Nó không chỉ dành riêng cho phòng xử án.”

Edna Skylar làm động tác xem đồng hồ. “Tôi không chắc là tôi hiểu được điều anh sắp nói.”

“Tôi đã tin vào cô bé suốt cả cuộc đời cô bé. Tôi có sai không? Liệu đó có phải là một lời nói dối không? Nhưng đến cuối ngày hôm đó, như bố mẹ cô bé đã nói - bảo vệ cô bé là việc của họ, không phải của tôi. Vì vậy tôi đã có thể trở nên vô tư hơn. Tôi đã sẵn sàng mạo hiểm để phát hiện ra sự thật. Vì vậy tôi chờ đợi. Rồi cuộc khi tôi đã gặp riêng được Aimee, tôi đã bảo cô bé kể cho tôi nghe hết đầu đuôi câu chuyện. Bởi vì có quá nhiều lỗ hổng trong câu chuyện kia - câu chuyện mà trong đó cô ấy đã bỏ trốn và có lẽ đã giết nhân tình của mình. Chiếc máy ATM đó là một. Cuộc gọi từ bộ điện thoại tự động kia, là hai. Những thứ kiểu như vậy. Tôi không muốn chỉ gạt tất cả những chuyện đó qua một bên và giúp đỡ cô bé tiếp tục cuộc sống. Vì vậy tôi đã nói chuyện với cô ấy. Tôi nhớ là tôi đã yêu thương và lo lắng cho cô ấy biết bao. Và tôi đã làm một việc thực sự điên rồ.”

“Việc gì?”

“Tôi giả định là Aimee đã nói sự thật. Nếu đúng như thế, thì tôi biết hai điều. Kẻ bắt cóc là một phụ nữ. Và kẻ bắt cóc biết rằng Katie Rochester đã sử dụng chiếc máy ATM trên Phố Năm hai. Người duy nhất phù hợp với những điều kiện đó là ai? Katie Rochester. Chà, cô ta không làm việc đó. Loren Muse. Không đời nào. Và bà.”

“Tôi?” Edna Skylar bắt đầu chớp mắt liên tục. “Anh nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Bà có nhớ lúc tôi gọi đến và nhờ bà tra cứu hồ sơ bệnh án của Aimee không?” Myron hỏi. “Để xem xem liệu cô bé có thai không ấy?”

Một lần nữa Edna Skylar lại xem đồng hồ. “Thực sự tôi không có thì giờ cho chuyện này.”

“Tôi đã nói đó không chỉ là chuyện một người vô tội, đó là chuyện hai người vô tội.”

“Thì sao?”

“Trước khi gọi cho bà, tôi đã nhờ chồng bà làm đúng việc đó. Ông ấy làm việc trong lĩnh vực đó. Tôi nghĩ ông ấy sẽ làm việc đó dễ hơn. Nhưng ông ấy đã từ chối.”

“Stanley là một người cứng nhắc đối với các luật lệ.”

“Tôi biết. Nhưng bà thấy đây, ông ấy đã nói cho tôi biết một điều thú vị. Ông ấy bảo tôi rằng hiện nay với tất cả những điều luật HIP, máy vi tính ghi rõ ngày tháng trên hồ sơ của một bệnh nhân mỗi lần bà xem. Bà có thể biết tên của bác sĩ đã xem hồ sơ. Và bà biết được thời gian người đó xem hồ sơ.”

“Đúng.”

“Vì vậy tôi đã kiểm tra hồ sơ của Aimee. Thử đoán xem nó cho thấy điều gì nào?”

Nụ cười của bà bắt đầu gượng gạo.

“Bà, bác sĩ Skylar, đã xem hồ sơ đó hai tuần trước khi tôi nhờ bà xem giúp.”

Bà khoanh tay lại trước ngực. “Không phải tôi.”

“Máy tính đã nhầm ư?”

“Đôi khi Stanley quên mất mã số của ông ấy. Có thể ông ấy đã dùng mã số của tôi.”

“Tôi hiểu rồi. Ông ấy quên mất mã số của chính mình nhưng lại nhớ mã số của bà.” Myron nghiêng đầu và ghé sát lại. “Bà nghĩ ông ấy sẽ thế như vậy chứ?”

Edna Skylar không trả lời.

“Bà có biết bà đã thực sự thông minh ở điểm nào không?” anh tiếp tục, “Kể cho tôi về con trai bà. Người đã là một mớ rắc rối ngay từ những ngày đầu đã bỏ trốn để gây dựng sự nghiệp lớn ấy. Bà nói rằng anh ta vẫn là một đồng nhếch nhác, bà có nhớ không?”

Một tiếng kêu khẽ đầy đau đớn buột ra khỏi miệng bà. Đôi mắt bà ta mọng nước.

“Nhưng bà chưa bao giờ nhắc đến tên con trai bà. Bà chẳng có lý do gì phải nói, tất nhiên. Và cũng không có lý do gì để bất cứ ai phải biết cả. Kể cả bây giờ. Nó không phải là một phần của cuộc điều tra. Tôi không biết tên của mẹ Jake Wolf. Hay Harry Davis. Nhưng một khi tôi biết bà đã từng tra hồ sơ bệnh án của Aimee, tôi đã làm một cuộc kiểm tra nho nhỏ. Người chồng đầu tiên của bà, bác sĩ Skylar, tên là Andrew Van Dyne, tôi nói đúng chứ? Tên của con trai bà là Drew Van Dyne.”

Bà nhắm mắt lại và hít thở vài hơi thật sâu. Khi bà mở mắt ra, bà nhún vai, cố tình làm ra vẻ thờ ơ nhưng thậm chí không có nổi thái độ đó. “Thì sao?”

“Bất bình thường, bà không nghĩ vậy sao? Khi tôi hỏi bà về Aimee Biel, bà chưa bao giờ nhắc đến chuyện con trai bà biết cô ấy.”

“Tôi đã bảo với anh rằng tôi sống tách biệt với con trai tôi. Tôi không biết gì hết về chuyện của nó và Aimee Biel.”

Myron nhăn nhó cười. “Bà đã có mọi lời giải đáp, phải không, Edna?”

“Tôi chỉ đang nói sự thật thôi.”

“Không, không đúng. Vẫn có một sự trùng hợp ngẫu nhiên khác. Thật nhiều sự trùng hợp ngẫu nhiên đáng ghét, bà không nghĩ thế sao? Đó là điều mà ngay từ đầu tôi đã không thể rũ bỏ. Hai cô gái có thai trong cùng một trường trung học ư? Được rồi, đây cũng chưa phải vấn đề to tát gì cho lắm. Nhưng tất cả những điều còn lại - cả hai cô gái đều bỏ trốn, cả hai đều dùng cùng một máy ATM, tất cả những điều đó. Một lần nữa, hãy giả định là Aimee nói thật. Giả định là một người nào đó - một phụ nữ - quả thực có bảo Aimee chờ ở góc phố đó. Cứ cho là người phụ nữ bí ẩn đó đã bảo Aimee lấy tiền từ chiếc máy ATM kia. Tại sao vậy? Tại sao lại có người phải làm như vậy?”

“Tôi không biết.”

“Chắc chắn là bà biết, Edna. Bởi vì chúng không phải là những sự trùng hợp ngẫu nhiên. Bà đã sắp đặt tất cả. Cả hai cô gái dùng chung một máy ATM ư? Chỉ có một lý do cho chuyện đó. Kể bắt cóc - bà, Edna - muốn gắn vụ mất tích của Aimee với vụ của Katie Rochester.”

“Vậy tại sao tôi lại muốn làm như thế?”

“Bởi vì cảnh sát chắc chắn rằng Katie Rochester đã bỏ trốn - một phần vì những gì bà đã thấy trên thành phố. Nhưng Aimee Biel thì khác. Cô bé không có một ông bố hay bạo hành, không quan hệ với bọn đầu gấu, giả dụ thế. Vụ mất tích của cô ấy sẽ gây chấn động. Cách tốt nhất - cách duy nhất - để làm nguội bớt chuyện đó là làm cho Aimee trông cũng giống một kẻ bỏ trốn.”

Trong giây lát họ cùng đứng đó. Rồi Edna di chuyển sang bên phải như thể đang chuẩn bị vượt qua anh. Myron di chuyển cùng với bà, chặn đường lại. Bà ngược lên nhìn anh.

“Anh có đang giấu máy ghi âm không đây, Myron?”

Anh giơ hai cánh tay lên. “Khám người tôi xem”

“Không cần. Dù sao tất cả những chuyện này đều là vớ vẩn hết.”

“Giờ ta hãy quay trở lại ngày hôm đó ở trên phố nhé. Bà và Stanley đang đi bộ ở Manhattan. Ở đây số phận đã đưa tay ra giúp. Bà nhìn thấy Katie Rochester, đúng như bà đã nói với cảnh sát. Bà nhận ra cô ta không bị mất tích hay đang ở trong rắc rối nghiêm trọng. Cô ta là một kẻ bỏ trốn. Katie nài nỉ bà đừng nói. Và bà nghe lời. Trong ba tuần, bà không nói gì. Bà quay trở lại với cuộc sống thường nhật của mình.” Myron quan sát khuôn mặt bà. “Bà có nghe tôi không đây?”

“Tôi đang nghe anh đây.”

“Vậy tại sao lại có sự thay đổi? Tại sao sau ba tuần bà lại đột nhiên gọi cho ông bạn già Ed Steinberg?”

Bà khoanh tay lại. “Sao anh không nói cho tôi biết đi?”

“Bởi vì hoàn cảnh của bà đã thay đổi, không phải hoàn cảnh của Katie.”

“Như thế nào?”

“Bà nói về chuyện con trai bà đã là một mớ rắc rối từ ngày thứ nhất. Rằng bà đã bó tay với anh ta.”

“Đúng vậy.”

“Có lẽ bà đã như vậy, tôi không biết. Nhưng bà vẫn còn liên lạc với Drew. Chỉ ít là một phần. Bà biết rằng Drew đã yêu Aimee Biel. Anh ta đã kể chuyện đó với bà. Có thể anh ta còn nói cho bà biết rằng cô ấy đã có thai.”

Bà khoanh tay. “Anh có thể chứng minh được điều đó không?”

“Không. Phần đó là suy đoán thôi. Phần còn lại thì không. Bà đã tra cứu hồ sơ bệnh án của Aimee trên máy tính. Điều đó chúng ta đã biết. Bà thấy rằng đúng, quả thực cô ấy có thai. Nhưng hơn thế nữa, bà thấy rằng cô ấy sắp phá bỏ nó. Drew không biết chuyện đó. Anh ta nghĩ rằng họ yêu nhau và sắp kết hôn. Nhưng Aimee chỉ muốn thoát ra. Drew Van Dyne chẳng là cái gì hơn một thằng ngốc, mặc dù không hiếm gặp, sai lầm thời trung học ấy mà. Aimee giờ sắp vào đại học rồi.”

“Nghe có vẻ là một động cơ để Drew bắt cóc cô ta,” Edna Skylar nói.

“Đúng thế, phải không? Nếu tất cả chỉ có vậy. Nhưng một lần nữa tôi vẫn thắc mắc về tất cả những sự trùng hợp ngẫu nhiên. Lại chiếc máy ATM. Ai biết về nó? Bà đã gọi cho ông bạn già Ed Steinberg và moi tin tức về vụ kia từ ông ta. Tại sao không nhỉ? Không có gì là bí mật hết. Thậm chí còn không thực sự có một vụ án nữa kia. Khi ông ta nhắc đến chiếc máy ATM Citibank, bà nhận ra rằng nó có thể là một lý lẽ vững chắc. Mọi người sẽ cho là Aimee cũng là một kẻ bỏ trốn. Và đó chính xác là những gì đã diễn ra. Sau đó bà gọi cho Aimee. Bà nói rằng bà ở bệnh viện, điều này vừa đúng với sự thật. Bà nói cho cô ấy những gì phải làm để bí mật phá cái thai. Bà sắp đặt cuộc hẹn kia ở New York. Cô ấy đang đợi bà ở góc phố. Bà lái xe tới. Bà bảo cô ta lấy một ít tiền mặt từ cái máy. Lý lẽ vững chắc của bà. Aimee đã làm đúng như đã được bảo. Và sau đó cô ấy hoảng sợ. Giờ cô ấy muốn nghĩ cho thật kỹ. Bà ở đó, chờ để tóm lấy cô ấy, một cái xi lanh đã nằm sẵn trong tay bà, và đột nhiên cô ấy chạy mất. Cô ấy gọi cho tôi. Tôi đến đó. Tôi chở cô ấy đến Ridgewood. Bà bám theo - đêm đó chiếc xe tôi

thấy bám theo chúng tôi đến cái ngõ cụt đây chính là xe của bà. Khi cô ấy bị Harry Davis từ chối tiếp, bà đang chờ sẵn. Rốt cục Aimee không nhớ được nhiều lắm. Cô bé khẳng định là cô đã bị đánh thuốc mê. Điều đó trùng khớp - trí nhớ của cô ấy sẽ rất mơ hồ. Propofol có thể gây ra rất nhiều triệu chứng. Bà rất quen với loại thuốc đó, phải không, Edna?”

“Tất nhiên là tôi quen. Tôi là bác sĩ mà. Nó là một loại thuốc gây mê.”

“Bà đã dùng nó khi chữa bệnh phải không?”

Bà ngập ngừng. “Tôi có dùng.”

“Và đó sẽ là chỗ sơ hở của bà.”

“Thật ư? Như thế nào.”

“Tôi có chứng cứ khác, nhưng nó chủ yếu là gián tiếp. Các ghi chép về hồ sơ bệnh án, là một. Chúng cho thấy bà không chỉ xem các ghi chép bệnh án của Aimee sớm hơn so với lúc bà đã chỉ ra, mà bà còn không mở lại chúng khi tôi gọi. Tại sao bà phải làm thế chứ? Bà đã biết trước là cô ấy có thai rồi mà. Tôi cũng có cả danh sách các cuộc gọi nữa. Con trai bà gọi cho bà, bà gọi cho con trai bà.”

“Thì sao?”

“Phải, thì vậy. Và tôi thậm chí có thể chỉ ra bà đã gọi đến trường và nói chuyện với con trai bà ngay sau khi tôi rời chỗ bà lần đầu tiên. Harry Davis thắc mắc tại sao Drew lại biết có chuyện xảy ra trước khi ông ta đến gặp anh ta. Thế đấy. Bà đã gọi và cảnh báo anh ta. Và bà nhớ cuộc gọi bà đã gọi cho Claire, cuộc gọi từ bộ điện thoại tự động gần Phố Hai ba... trước hết, đó là một hành động thái quá. Bà thật tử tế, cố gắng xoa dịu bố mẹ cô bé một chút. Nhưng thấy không, tại sao Aimee lại gọi từ chỗ đó - đúng chỗ Katie Rochester đã bị phát hiện ra? Cô ấy sẽ không biết về chuyện đó. Chỉ có bà biết. Và chúng tôi đã kiểm tra các thông số E-ZPass của bà rồi. Bà đã đến Manhattan. Đi đường hầm Lincon hai mươi phút trước khi cuộc gọi được thực hiện.”

“Khó nói chắc lắm,” Edna nói.

“Không, có thể không. Nhưng đây là chỗ bà non tay. Thuốc Propofol. Bà có thể ghi đơn thuốc, chắc chắn rồi, nhưng bà cũng phải đặt mua. Cảnh sát theo lệnh của tôi đã xác minh với phòng khám của bà. Bà đã mua rất nhiều thuốc Propofol, nhưng không ai giải thích được nó đã đi đâu. Aimee đã được thử máu. Chất thuốc đó vẫn còn trong máu của cô ấy. Bà thấy không?”

Edna Skylar hít một hơi thật sâu, kìm nó lại, rồi thở ra. “Anh có động cơ nào cho vụ bắt cóc có thể có này không, Myron?”

“Chúng ta sẽ chơi trò này chứ?”

Bà ta nhún vai. “Chúng ta đã chơi tới tận đây rồi mà.”

“Tốt thôi, được. Động cơ. Đó là vấn đề đối với tất cả mọi người. Tại sao ai đó lại phải bắt cóc Aimee? Tất cả chúng ta đều nghĩ rằng có người muốn bắt cô ấy im lặng. Con trai bà có thể mất việc. Con trai Jake Wolf có thể mất tất cả. Harry Davis, chà, ông ta cũng có cả tấn thứ để mất. Nhưng việc bắt cóc cô ấy sẽ không giúp ích gì. Cũng không có yêu cầu tiền chuộc, không cưỡng hiếp, không có gì tương tự như vậy. Cho nên tôi không ngừng tự hỏi bản thân. Tại sao ai đó phải bắt cóc một phụ nữ trẻ?”

“Và?”

“Bà đã nói về những người vô tội.”

“Đúng vậy.” Giờ trong nụ cười của bà ta có sự cam chịu. Edna Skylar biết điều gì sẽ đến tiếp theo, Myron nghĩ, nhưng bà ta sẽ không trốn tránh.

“Ai có thể vô tội hơn,” Myron nói, “là đứa cháu nội còn chưa ra đời của bà?”

Có lẽ bà ta đã gật đầu. Cũng khó đoán được. “Tiếp đi.”

“Bà đã tự nói ra điều đó khi chúng ta nói về chuyện lựa chọn bệnh nhân. Đó là chuyện ưu tiên. Đó

là chuyện cứu vớt những người vô tội. Các động cơ của bà chủ yếu là trong sáng, Edna. Bà đang cố gắng cứu đứa cháu nội của bà.”

Edna Skylar quay ra và nhìn xuống hành lang. Khi bà đối mặt với Myron lần nữa, nụ cười buồn đã biến mất. Khuôn mặt bà trống rỗng một cách kỳ lạ. “Aimee đã có thai được ba tháng rồi,” bà bắt đầu. Tông giọng của bà đã thay đổi. Có chút gì dịu dàng trong đó, cả chút gì xa xăm. “Nếu tôi có thể giữ cô gái đó thêm một hay hai tháng nữa, sẽ là quá muộn để phá cái thai đi. Nếu tôi có thể trì hoãn quyết định của Aimee lâu hơn một chút, tôi sẽ cứu được đứa cháu nội của tôi. Chuyện đó sai trái lắm sao?”

Myron không nói gì.

“Và anh nói đúng. Tôi muốn vụ mất tích của Aimee giống với vụ của Katie Rochester. Một phần đã được bày sẵn cho tôi rồi, tất nhiên. Họ cùng học một trường và cùng có thai. Vì vậy tôi thêm chiếc máy ATM vào. Tôi làm tất cả mọi việc có thể để khiến Aimee có vẻ như là một kẻ bỏ trốn. Nhưng không phải vì những lý do anh vừa nói - không phải vì cô ta là một cô gái tử tế với một gia đình tử tế. Thực tế là vì những điều khá trái ngược.” Myron gật đầu, giờ anh đã hiểu. “Nếu cảnh sát tiến hành điều tra,” anh nói, “họ có thể sẽ phát hiện ra quan hệ của cô ấy với con trai bà.”

“Phải.”

“Không có đối tượng tình nghi nào sở hữu một căn nhà gỗ cả. Nhưng bà thì có, Edna. Nó thậm chí còn có lò sưởi màu nâu và trắng như Aimee đã nói.”

“Anh đã là một anh chàng cần cù đấy nhỉ.”

“Phải, tôi có như thế thật.”

“Tôi đã lên kế hoạch khá kỹ. Tôi sẽ đối xử tốt với cô ta. Tôi sẽ chăm nom đứa bé. Tôi đã gọi đến cho bố mẹ cô ta với hy vọng cho họ chút niềm an ủi. Tôi sẽ tiếp tục làm những việc như thế - để lại những dấu hiệu cho Aimee là một kẻ bỏ trốn và vẫn khỏe mạnh.”

“Như chuyện lên mạng hả?”

“Phải.”

“Làm sao bà có được mật khẩu và tên hiển thị của cô ấy?”

“Cô ấy cho tôi biết trong một cơn say thuốc.”

“Bà cải trang khi ở bên cô ấy phải không?”

“Tôi luôn che mặt, phải.”

“Và tên bạn trai của Erin. Mark Cooper. Làm sao bà biết được cái tên đó?”

Edna Skylar nhún vai. “Cũng do cô ấy nói cho tôi biết.”

“Đó là câu trả lời sai. Mark Cooper là một anh chàng có biệt danh là Rắc rối. Đó là một điều nữa cũng làm tôi băn khoăn.”

“Cô ta thông minh đấy,” Edna Skylar nói. “Tuy vậy. Lẽ ra tôi đã có thể giữ cô ta được vài tháng. Tôi đã có thể tiếp tục để lại các dấu hiệu cho thấy cô ta đã bỏ trốn. Sau đó tôi sẽ thả cô ta ra. Cô ta sẽ lại kể đúng câu chuyện như thế về việc bị bắt cóc.”

“Và sẽ không ai tin cô ấy.”

“Cô ấy sẽ có đứa con, Myron. Đó là tất cả những gì tôi quan tâm. Kế hoạch đó lẽ ra đã thành công. Một khi vụ rút tiền từ chiếc máy ATM kia được xét đến, cảnh sát sẽ chắc chắn rằng cô ta là một kẻ chạy trốn. Vì vậy họ sẽ rút khỏi chuyện này. Bố mẹ cô ta, chà, họ là bố mẹ mà. Những mối lo lắng của họ rồi cũng được xua tan như gia đình Rochester thôi.” Bà bắt gặp ánh mắt anh. “Duy có một thứ đã phá bĩnh tôi.”

Myron dang tay ra. “Sự khiêm tốn khiến tôi không thể nói ra được.”

“Thế thì tôi sẽ nói. Anh, Myron. Anh đã phá bĩnh tôi.”

“Bà sẽ không gọi tôi là thằng ranh thích chõ mũi vào việc của người khác, phải không? Như trong phim Scooby-Doo ấy.”

“Anh nghĩ chuyện này buồn cười lắm hả?”

“Không, Edna. Tôi không nghĩ chuyện này có gì buồn cười hết.”

“Tôi không bao giờ muốn làm tổn thương ai hết. Đúng, chuyện đó sẽ làm phiền Aimee. Nó thậm chí có lẽ hơi khó chịu đối với cô ta, mặc dù tôi khá giỏi trong chuyện định lượng thuốc. Tôi đã có thể giữ cho cô ấy được thoải mái và giữ an toàn cho đứa trẻ. Và bố mẹ cô ta, tất nhiên họ sẽ trải qua những giờ phút kinh khủng. Tôi nghĩ nếu tôi có thể thuyết phục họ rằng cô ta là một kẻ chạy trốn - rằng cô ấy vẫn ổn - điều đó có lẽ sẽ xoa dịu họ. Nhưng thêm vào mặt lợi và hại. Ngay cả khi tất cả bọn họ phải chịu đựng một chút, anh không thấy sao? Tôi đang cứu một mạng sống. Giống như tôi đã nói với anh rồi đây. Tôi đã làm hỏng Drew. Tôi đã không trông nom cho nó. Tôi đã không bảo vệ nó.”

“Và bà sẽ không phạm những sai lầm như thế đối với cháu nội bà,” Myron nói.

“Đúng vậy.”

Có các bệnh nhân và khách đến thăm, bác sĩ và y tá, đủ loại người đi qua đi lại. Có những tiếng ồn định tai từ trên cao. Có ai đó bước qua với một bó hoa khổng lồ. Myron và Edna không hề nhìn thấy bất cứ thứ gì trong số đó.

“Anh đã nói điều đó với tôi trên điện thoại,” Edna tiếp tục. “Khi anh nhờ tôi tra cứu hồ sơ của Aimee. Bảo vệ người vô tội. Đây là tất cả những gì tôi đang cố làm. Nhưng khi cô ta biến mất, anh tự đổ lỗi cho bản thân mình. Anh cảm thấy có nghĩa vụ phải tìm cô ta. Anh bắt đầu bối rối.”

“Và khi tôi đã tiến đến quá gần, bà đành phải dừng lại trước khi quá muộn.”

“Phải.”

“Vì vậy bà đã thả cô ấy ra.”

“Tôi không có sự lựa chọn nào cả. Tất cả mọi việc trở nên thật tồi tệ. Một khi anh đã dính vào, mọi người bắt đầu chết dần chết mòn.”

“Không phải bà đang đổ lỗi cho tôi vì chuyện đó đấy chứ.”

“Không, và tôi cũng sẽ không đổ lỗi cho mình,” bà nói, đầu ngẩng cao. “Tôi chưa bao giờ giết ai. Tôi chưa bao giờ bảo Harry Davis đánh tráo lý lịch học tập. Tôi chưa bao giờ bảo Jake Wolf rút tiền cho ai. Tôi chưa bao giờ bảo Randy bán ma túy. Tôi chưa bao giờ bảo con trai tôi ngủ với một học sinh. Và tôi cũng không bảo Aimee Biel phải có mang đứa con của nó.”

Myron không nói gì.

“Anh muốn nó tiến thêm một bước nữa không?” Giọng nói của bà trở nên sắc nhọn. “Tôi không bảo Drew chĩa súng vào Jake Wolf. Chỉ ngược lại. Tôi cố gắng trấn an con trai tôi, nhưng tôi không thể nói cho nó biết sự thật. Có lẽ tôi nên nói. Nhưng Drew vẫn luôn là đứa làm đầu hỏng đấy. Vì vậy tôi chỉ bảo nó an tâm đi. Rằng Aimee sẽ ổn thôi. Nhưng nó không nghe. Nó nghĩ chắc Jake Wolf đã làm gì cô ta. Vì thế nó bám theo ông ta. Tôi đoán là, bà vợ đã nói sự thật. Bà ta đã bắn nó để tự vệ. Đó là cách con trai tôi đã chết. Nhưng tôi không làm bất cứ chuyện gì trong số đó.”

Myron chờ đợi. Đôi môi bà run run, nhưng Edna cố kiềm chế. Bà sẽ không suy sụp. Bà sẽ không tỏ ra yếu đuối, ngay cả trong lúc này khi tất cả đã được làm sáng tỏ, khi những hành động của bà không chỉ thất bại trong việc đem lại những kết quả như mong muốn mà còn kết thúc cuộc đời của chính con trai bà.

“Tất cả những gì tôi muốn làm là cứu mạng sống của cháu nội tôi,” bà nói. “Liệu tôi còn có thể làm thế nào được nữa?”

Myron vẫn không đáp.

“Sao?”

“Tôi không biết.”

“Xin anh.” Edna Skylar bám lấy cánh tay anh như thể đó là một cái phao cứu sinh. “Cô ta sẽ làm gì với đứa bé?”

“Tôi cũng không biết nữa.”

“Anh sẽ không bao giờ có thể chứng minh được bất kỳ điều gì trong số này.”

“Đây là tùy cảnh sát. Tôi chỉ muốn giữ lời hứa của mình.”

“Lời hứa gì cơ?”

Myron nhìn xuống cuối hành lang và gọi to, “Giờ thì được rồi đấy.”

Khi Aimee Biel bước vào tầm mắt, Edna Skylar thở gấp và đặt bàn tay lên miệng. Erik cũng ở đó, đứng một bên Aimee. Claire đứng bên kia. Cả hai người cùng quàng tay lên người con gái họ.

Sau đó Myron bước đi, mỉm cười. Bước chân anh nhẹ nhõm. Bên ngoài mặt trời có lẽ vẫn đang chiếu sáng. Anh biết điều đó. Chiếc radio sẽ phát những bài hát yêu thích của anh. Anh đã ghi toàn bộ cuộc đàm thoại trong cuốn băng - đúng, anh đã nói dối bà ta về việc đó - và anh sẽ đưa nó cho Muse và Banner. Họ có thể dựng một vụ án. Họ có thể không.

Bạn làm những gì bạn có thể.

Erik gật đầu với Myron khi anh đi ngang qua. Claire vờ tay ra chỗ anh. Có những giọt nước mắt biết ơn trong đôi mắt cô. Myron chạm vào tay cô nhưng anh vẫn không dừng bước. Ánh mắt họ gặp nhau. Anh lại thấy cô như một cô gái trẻ, ở trường trung học, trong giờ tự học. Nhưng thứ đó chẳng còn quan trọng nữa.

Anh đã hứa một chuyện với Claire. Anh đã hứa đưa con cô trở về.

Và giờ, rốt cục, anh đã giữ lời.

Chú thích

1. Quán rượu trên bãi cỏ.

